ĐANTÊ ALIGHIÊRI

dtv-ebook.com

THẦN KHÚC

NGUYỄN VĂN HOÀN
(dịch và chú giải)

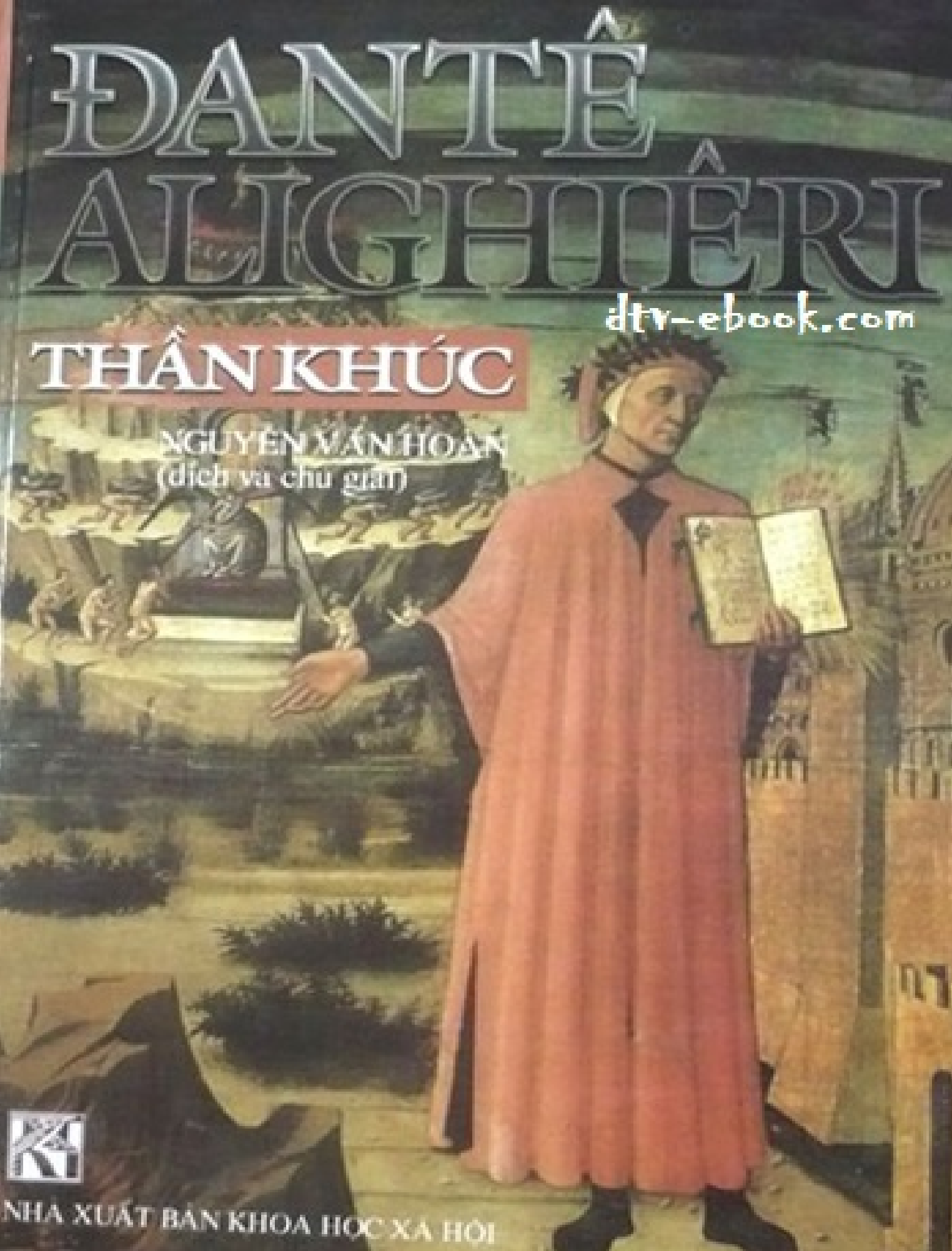

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

THẦN KHÚC

(*La Divina Commedia*)

ĐANTÊ ALIGHIERI

THẦN KHÚC

NGUYỄN VĂN HOÀN

dịch từ nguyên tác tiếng Ý trong cuốn
La Commedia secondo Vantica vulgata
của **Giorgio Petrocchi**

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI
HÀ NỘI - 2009

Questo libro è stato tradotto con il contributo del Ministero degli Esteri italiano.

Cuốn sách này được dịch với sự tài trợ của Bộ Ngoại giao Italia.

Chân thành cám ơn ***Nhà xuất bản Le Lettere ở Firenze (Italia)****đã cho chúng tôi được sử dụng cuốn* ***La Commedia secondo Vantica vulgata*** *của* ***Giorgio Petrocchi*** *(1994) thuộc Tùng thư quốc gia những tác phẩm Đantê của Hội nghiên cứu Đantê (Italia).*

Thần khúc - Địa ngục, Hà Nội, 2005

Thần khúc (trọn bộ), Hà Nội, 2009

© Người dịch giữ bản quyền

Tên ebook: Thần Khúc (full prc, pdf, epub)

Tác giả: Dante Alighieri

Thể loại: Sách hay, Sử thi, Tôn giáo, Văn học phương Tây

Dịch giả: Nguyễn Văn Hoàn

Nhà xuất bản: NXB Khoa Học Xã Hội

Kích thước: 13 x 19 cm

Số trang: 1638 trang

Trọng lượng: 782 gram

Thực hiện ebook: thanhhaitq, superlazy,

lemontree123, vqsvietnam, Fish, hongvan0207, assam1719, Shwarzenerger, TheArc, Foli, Tengen037, thomas

Nguồn: tve-4u.org

Ebook: Đào Tiểu Vũ's eBook - http://www.dtv-ebook.com

Giới thiệu:

Thần khúc (La divina commedia) là trường ca của nhà thơ Ý thời Trung cổ **Dante Alighieri** (1265-1321), là một trong số những nhà thơ kiệt xuất nhất của nước Ý và thế giới. Tác phẩm được sáng tác trong thời gian Dante bị trục xuất khỏi quê hương Florence, từ khoảng năm 1308 đến khi ông mất năm 1321, được viết bằng tiếng Ý gồm 100 khổ thơ với 14.226 câu thơ, được chia làm ba phần, mỗi phần bao gồm 33 khổ thơ: *Địa ngục (Inferno), Luyện ngục (Purgatorio)* và *Thiên*

đường (Paradiso). Tác phẩm được xếp vào hàng những bản trường ca vĩ đại nhất của nền văn học thế giới. Sức tưởng tượng và tính ẩn dụ về hình ảnh thế giới bên kia trong thế giới quan Thiên chúa giáo là đỉnh điểm sự phát triển nhãn quan về thế giới của Nhà thờ Thiên chúa giáo Tây Âu. Tác phẩm này cũng góp phần vào sự phát triển của thổ âm vùng Tuscane, trong vở kịch được sử dụng như ngôn ngữ Ý tiêu chuẩn.

Năm 1882, trong chuyến giảng bài vòng quanh nước Mỹ, Oscar Wilde đã vô cùng ngạc nhiên khi nhìn thấy cuốn "*Thần khúc*" *(The Divine Comedy)* tại một trại phục hồi nhân phẩm ở Nebraska. *"Chúa ơi! Ai có thể tưởng tượng được là lại tìm thấy Dante ở chốn này"*, ông thốt lên.

Thu Hà -

Nhưng điều dễ hiểu là ở chỗ, thiên trường ca trung cổ về tội ác và sự cứu rỗi của Dante sẽ là nguồn sáng khai trí cho những con người đang trong cuộc hành trình hướng thiện. Gần đây, *Jeffrey Archer*, một tù

nhân người Anh, đã viết 3 tập Nhật ký ngồi tù với lối kết cấu 3 phần hệt như **Thần khúc** của Dante: *Địa Ngục, Luyện ngục* (còn được dịch là Tĩnh ngục) và *Thiên đường*.

Thiên tài của Dante hầu như không được đánh giá xứng đáng tại các quốc gia sử dụng tiếng Anh. Lỗi này một phần do các dịch giả ở thời đại Victoria. Các giáo sĩ, công chức và những nhân vật đáng trọng khác ở thời này đã dịch những áng thơ trong suốt như pha lê của Dante thành thứ văn chương sáo ngữ mộ đạo hoặc những giáo lý đạo đức khô khan. Ngay cả Longfellow, tác giả của bản dịch được coi là ưu việt nhất, xuất bản trong khoảng 1865-1867, khi chuyển ngữ trường ca này của nhà thơ cũng phải cắt bỏ rất nhiều đoạn hoặc dò dẫm theo kiểu "word by word" (dịch từng chữ).

Trong Thần khúc, Dante đã khắc hoạ một cách chính xác những cảnh trừng phạt đầy sống động và ghê rợn: những tên buôn thần bán thánh bị đốt chân trong lửa; những kẻ cầm quyền ngang ngược bị nhúng trong đầm phân; kẻ hung ác bị luộc chín trong dòng sông sôi máu nóng, người tâm địa xấu xa bị nhấn chìm trong băng…

Hơn 700 năm qua, Dante không có đối thủ trong những trang viết đề cập đến nỗi kinh hoàng nơi chín tầng địa ngục ở một thế giới khác.

Dante Alighieri sinh năm 1265 trong một gia đình thuộc dòng dõi quý tộc lâu đời tại Florence. Mẹ ông, bà Bella degli Abati, mất sớm khi nhà thơ chỉ mới 7 tuổi (1272). Cha ông lấy vợ hai nhưng cũng qua đời không lâu sau đó. Ông may mắn được Brunetto Latini nuôi nấng và đỡ đầu. Latini là một nhà chính trị, một học giả uyên bác. Ông đã dạy cho nhà thơ nhiều kiến thức phong phú về văn học La Mã và những kiến thức khoa học đương thời.

Năm 12 tuổi, Dante được hứa hôn với Gemma Donati. Nhưng trước đó, trái tim của nhà thơ tương lai đã phải lòng một cô bé khác tên là Beatrice. Lúc đó nàng mới 9 tuổi. Nhiều năm về sau, Dante gặp lại Beatrice. Ông đã làm rất nhiều bài thơ tặng nàng nhưng tuyệt nhiên vợ ông, Gemma, không bao giờ được đề cập đến trong bất cứ một bài thơ nào của ông. Beatrice mãi mãi là nàng thơ của Dante.

Cuộc hôn nhân với Gemma Donati kéo dài được 2 năm (1285-1287). Simone dei Bardi trở thành người vợ thứ hai của ông nhưng vẫn không thay thế được vị trí của Beatrice trong lòng nhà thơ. Beatrice lấy chồng và qua đời tháng 6/1290, lúc mới 24 tuổi. Dante trốn chạy nỗi buồn bằng cách lao đầu vào nghiên cứu triết học, thần học, thiên văn học và bắt đầu viết những bài thơ ghi lại hồi ức với Beatrice.

Vào cuối những năm 1290, Dante bị cuốn hút vào các hoạt động chính trị. Ông tham gia đội quan bảo vệ quyền tự trị của xứ Florence trước sức ép của chính quyền La Mã nhưng thất bại. Năm 1302, Dante bị buộc tội liên quan đến những vụ bê bối mua quan bán tước. Ông bị tuyên bố tử hình bằng cách thiêu sống. Nhà thơ trốn thoát và sau đó phải đi đày biệt xứ, vĩnh viễn để lại vợ con ở quê hương.

Từ 1302, Dante không bao giờ trở lại Florence. Ông sống lang bạt kỳ hồ qua nhiều thành phố trên nước Italy. Vào đêm 13 rạng ngày 14/9/1321, nhà thơ qua đời. Thi thể của ông được chuyển đến một nhà thờ tại San Francisco. Sau khi nhà thơ mất, giáo hoàng John

XXII còn ra lệnh thiêu hủy tác phẩm De Monarchia của ông. Những trước tác còn lại của Dante được các giáo sĩ tại Francisco cất giấu. Năm 1519, Giáo hoàng Leo X quyết định giao cho Michelangelo chuyển số tư liệu này về Florence và được lưu giữ lại cho đến ngày nay.

Dante viết *Thần khúc* trong những ngày tháng lưu vong. Cuộc đời trôi nổi và số phận bi kịch của nhà thơ đã khiến ông sáng tác nên những câu thơ vừa giàu giá trị triết học, tôn giáo vừa thể hiện rõ thế giới tinh thân phong phú của con người. Ông là một trong những người khép lại thời kỳ trung cổ và mở ra cánh cửa của thời đại Phục Hưng.

GS NGUYỄN VĂN HOÀN VÀ 30 NĂM DỊCH 'THẦN KHÚC'

'Liều' dịch '*Thần khúc*' vì quá đam mê ngôn ngữ và văn học Italy; miệt mài nghiền ngẫm suốt 30 năm vì đối diện với một tác phẩm quá khó, *GS Nguyễn Văn Hoàn* cuối cùng cũng đã mang đến cho độc giả VN bản dịch tiếng Việt đầy đủ đầu tiên kiệt tác của *Dante*

Alighieri.

Thần khúc bản tiếng Việt của GS Hoànđược Đại sứ quán Italy ở VN giới thiệu chiều 16/11/2009 tại Hà Nội. Đại sứ Italy Andrea Perugini phát biểu: "*Thật là vui mừng và biết ơn đón nhận bản dịch của Giáo sư Nguyễn Văn Hoàn. Ông đã thực hiện việc dịch hoàn chỉnh sang tiếng Việt lần đầu tiên một trong những kiệt tác văn học của mọi thời đại*".

Là một trong những tác phẩm văn học vĩ đại nhất của nhân loại, *Thần khúc* của Dante gồm 100 khúc, 14.226 câu thơ được chia làm 3 phần: *Địa ngục, Tĩnh thổ* và *Thiên đường*. Địa ngục, chia làm 9 khu, là những cuộc gặp gỡ của nhà thơ (đóng vai nhân vật chính trong tác phẩm) với đủ loại tội nhân, từ tham nhũng, dâm ô, trụy lạc đến những kẻ tư thông, bội phản... Tùy tội nặng nhẹ khác nhau, tất cả đều phải chịu những cực hình ghê sợ.

Phần 2 - Tĩnh thổ - diễn ra tại một ngọn núi ở tận cực Nam của trái đất, là nơi có 7 tầng, tượng trưng cho bảy trọng tội theo quan niệm của Cơ đốc giáo. Tĩnh thổ là nơi các tội nhân suy tư sám hối. Còn phần 3 - Thiên

đường, gồm 9 tầng - là sự tưởng tượng của Dante về những người được Thượng đế lựa chọn.

Ra đời cách đây 7 thế kỷ, *Thần khúc* được đánh giá là một tác phẩm tổng hợp những kiến thức triết học - nghệ thuật của văn hóa trung cổ, đồng thời là điểm kết nối với thời đại Phục hưng, bắt đầu từ chính Italy.

Dịch giả cuốn sách cho biết, để vượt qua những khó khăn này, ông vừa dày công nghiên cứu ngôn ngữ và văn hóa Italy; vừa huy động vốn ngoại ngữ tiếng Pháp của mình; đồng thời đối chiếu cùng lúc với nhiều bản dịch các ngôn ngữ khác nhau của những người đi trước. *"Sau khi dịch xong phần thứ nhất - Địa ngục - tôi tự hào cho rằng, thế là mình dễ dàng thừa thắng xông lên với hai phần còn lại. Nhưng không ngờ, càng dịch tôi càng thấy khó"*, ông kể.

Cứ như thế, kiệt tác nổi tiếng này đã ngốn hết của GS Hoàn 30 năm ròng rã. *"Tất nhiên, trong 30 năm đó, tôi cũng còn nhiều công việc khác. Nếu dồn lại, chỉ chuyên tâm dịch Thần khúc, tôi áng chừng sẽ mất khoảng 5 năm"*, ông nói.

Mời các bạn đón đọc **Thần Khúc** của tác giả **Dante Alighieri**.

ĐANTÊ ALIGHIÊRI (1265- 1321)

MỤC LỤC

MỤC LỤC

LỜI NGƯỜI DỊCH

ĐANTÊ VÀ *THẦN KHÚC*

PHẦN 1: ĐỊA NGỤC

KHÚC I

KHÚC II

KHÚC III

KHÚC IV

KHÚC V

KHÚC VI

KHÚC VII

KHÚC VIII

KHÚC IX

KHÚC X

KHÚC XI

KHÚC XII
KHÚC XIII
KHÚC XIV
KHÚC XV
KHÚC XVI
KHÚC XVII
KHÚC XVIII
KHÚC XIX
KHÚC XX
KHÚC XXI
KHÚC XXII
KHÚC XXIII
KHÚC XXIV
KHÚC XXV
KHÚC XXVI
KHÚC XXVII
KHÚC XXVIII

KHÚC XXIX

KHÚC XXX

KHÚC XXXI

KHÚC XXXII

KHÚC XXXIII

KHÚC XXXIV

PHẦN 2: TĨNH THỔ

KHÚC I

KHÚC II

KHÚC III

KHÚC IV

KHÚC V

KHÚC VI

KHÚC VII

KHÚC VIII

KHÚC IX

KHÚC X

KHÚC XI
KHÚC XII
KHÚC XIII
KHÚC XIV
KHÚC XV
KHÚC XVI
KHÚC XVII
KHÚC XVIII
KHÚC XIX
KHÚC XX
KHÚC XXI
KHÚC XXII
KHÚC XXIII
KHÚC XXIV
KHÚC XXV
KHÚC XXVI
KHÚC XXVII

KHÚC XXVIII

KHÚC XXIX

KHÚC XXX

KHÚC XXXI

KHÚC XXXII

KHÚC XXXIII

PHẦN 3: THIÊN ĐƯỜNG

KHÚC I

KHÚC II

KHÚC III

KHÚC IV

KHÚC V

KHÚC VI

KHÚC VII

KHÚC VIII

KHÚC IX

KHÚC X

KHÚC XI
KHÚC XII
KHÚC XIII
KHÚC XIV
KHÚC XV
KHÚC XVI
KHÚC XVII
KHÚC XVIII
KHÚC XIX
KHÚC XX
KHÚC XXI
KHÚC XXII
KHÚC XXIII
KHÚC XXIV
KHÚC XXV
KHÚC XXVI
KHÚC XXVII

KHÚC XXVIII

KHÚC XXIX

KHÚC XXX

KHÚC XXXI

KHÚC XXXII

KHÚC XXXIII

CHÚ GIẢI

ĐỊA NGỤC

KHÚC I

KHÚC II

KHÚC III

KHÚC IV

KHÚC V

KHÚC VI

KHÚC VII

KHÚC VIII

KHÚC IX

KHÚC X
KHÚC XI
KHÚC XII
KHÚC XIII
KHÚC XIV
KHÚC XV
KHÚC XVI
KHÚC XVII
KHÚC XVIII
KHÚC XIX
KHÚC XX
KHÚC XXI
KHÚC XXII
KHÚC XXIII
KHÚC XXIV
KHÚC XXV
KHÚC XXVI

KHÚC XXVII
KHÚC XXVIII
KHÚC XXIX
KHÚC XXX
KHÚC XXXI
KHÚC XXXII
KHÚC XXXIII
KHÚC XXXIV
TĨNH THỔ
KHÚC I
KHÚC II
KHÚC III
KHÚC IV
KHÚC V
KHÚC VI
KHÚC VII
KHÚC VIII

KHÚC IX
KHÚC X
KHÚC XI
KHÚC XII
KHÚC XIII
KHÚC XIV
KHÚC XV
KHÚC XVI
KHÚC XVII
KHÚC XVIII
KHÚC XIX
KHÚC XX
KHÚC XXI
KHÚC XXII
KHÚC XXIII
KHÚC XXIV
KHÚC XXV

KHÚC XXVI
KHÚC XXVII
KHÚC XXVIII
KHÚC XXIX
KHÚC XXX
KHÚC XXXI
KHÚC XXXII
KHÚC XXXIII
THIÊN ĐƯỜNG
KHÚC I
KHÚC II
KHÚC III
KHÚC IV
KHÚC V
KHÚC VI
KHÚC VII
KHÚC VIII

KHÚC IX
KHÚC X
KHÚC XI
KHÚC XII
KHÚC XIII
KHÚC XIV
KHÚC XV
KHÚC XVI
KHÚC XVII
KHÚC XVIII
KHÚC XIX
KHÚC XX
KHÚC XXI
KHÚC XXII
KHÚC XXIII
KHÚC XXIV
KHÚC XXV

KHÚC XXVI
KHÚC XXVII
KHÚC XXVIII
KHÚC XXIX
KHÚC XXX
KHÚC XXXI
KHÚC XXXII
KHÚC XXXIII
BẢNG CHỮ VIẾT TẮT
THƯ MỤC THAM KHẢO

LỜI NGƯỜI DỊCH

VÌ SAO TÔI DÁM MẠO HIỂM DỊCH THẦN KHÚC CỦA ĐANTÊ?

Xin cho phép tôi - để bắt đầu - gợi lại một vài kỷ niệm nhà trường. Tôi nghe nói đến Đantê, đến *Thần khúc* lần đầu tiên là vào những năm đầu thập niên 50, trong thời gian học ở Trường Dự bị Đại học và Sư phạm cao cấp Liên khu IV. Giáo sư Đặng Thai Mai, Giáo sư về Bộ môn Văn học phương Tây của chúng tôi, đã dằn giọng khi đọc những câu khắc trên cửa vào Địa ngục của Đantê, tất nhiên là ông đọc bằng tiếng Pháp, trong bản dịch

tiếng Việt tôi đã dịch các câu đó như sau:

"*Qua khỏi đây là xứ thảm sầu,*

Qua khỏi đây là đau thương vĩnh viễn,

Qua khỏi đây là thế giới của bọn người vô vọng!

... Hỡi chúng sinh khi bước vào đây, hãy vứt lại mọi niềm hy vọng! (ĐN - III)

Giáo sư cho biết: Một nhà văn Pháp làm phóng sự về các nhà tù của chế độ Hít-le đã viết: Mấy câu thơ trên đây của Đantê có thể đem khắc lên cửa ra vào

của bất kỳ nhà tù phát xít nào, dù đó là loại nhà tù "cổ điển", giết dần, giết mòn người tù bằng roi vọt và lao động khổ sai như Buchenwald, hoặc loại nhà tù "hiện đại" có phòng giết người hàng loạt bằng hơi ngạt như Auschwitz.

Giáo sư cũng cho biết: Bộ từ điển *Từ Hải* của Trung Quốc xếp Đantê vào một trong sô "*tứ đại thi thánh*" của Văn học phương Tây, cùng với Homère, Shakespeare và Goethe. Trong tiểu luận *Chủ nghĩa nhân văn dưới thời Văn hóa phục hưng* xuất bản ở Thanh Hóa năm 1949 trong kháng chiến chống Pháp, giáo sư đã nhận định về Đantê như sau: "*Đantê (1256 - 1321) là một nhà thi sĩ quý tộc đại biểu cho thời kỳ quá độ.*

*Tập **Thần khúc** là tác phẩm đại biểu cho luân lý Trung cổ, nhưng tác phẩm của Đantê đã bao hàm nhiều yếu tố mới*"(1). Đó là những kỷ niệm nhà trường đầu tiên của tôi về Đantê và ***Thần khúc***.

Đầu niên khoá 1978 tôi được đến *Trường Đại học Italia dành cho người nước ngoài ở Perugia* (Università Italiana per stranieri di Perugia) để học tiếng Ý, sau đó đến Khoa Văn học và Triết học của *Trường Đại học Roma "La Sapiema"* (Università degli studi di Roma "La Sapienza") để nghiên cứu về Văn học Ý. Đây là lần đầu tiên tôi được tiếp cận với *Thần khúc* của Đantê từ nguyên tác tiếng Ý, bước đầu chỉ là một

vài đoạn trích giảng trong các giờ học Đại cương về Lịch sử Văn học Italia, sau đó là từng khúc tiêu biểu. Đến thời điểm này, tôi đã trải qua trên 20 năm nghiên cứu và giảng dạy về Văn học cổ điển Việt Nam, vì vậy một cách tự nhiên tôi cũng bị Văn học cổ Italia hấp dẫn, trước hết là *Thần khúc* của Đantê.

Trong thời gian ở Roma nhà trọ của tôi gần Khu phế tích La Mã, chiều chiều tôi hay dạo bộ đến đây để tìm một chút không gian thoáng đãng và tĩnh lặng giữa một thành phố lớn. Ngồi đối diện đền thờ Hoàng đế Antonio Pio (86- 161) và Hoàng hậu Faustina, di tích độc nhất của Khu phế tích còn giữ được hình dáng tương đối nguyên vẹn, tôi bất giác nhớ

đến hai câu thơ của nữ sĩ Thanh Quan:

Lối xưa xe ngựa, hồn thu thảo,

Nền cũ lâu đài, bóng tịch dương.

và trong đầu óc bỗng lảng vảng ý nghĩ về sự phế hưng của lịch sử: biết bao lâu đài, thành quách của các triều đại hiển hách một thời, cuối cùng vẫn phải mòn mỏi, hoang phế dần theo năm tháng, trong lức đó một số kiệt tác văn chương thì cứ trường tồn, được tái bản đi tái bản lại, được tiếp tục thưởng thức, nghiên cứu, phiên dịch và ngày càng truyền rộng ra ngoài biên giới quốc gia mà chúng được sinh ra.

Được học ngôn ngữ và văn học của

một dân tộc khác ngay trên đất nước của họ là một thuận lợi lớn; với hoàn cảnh đó có thể thu nhận được nhiều cảm xúc, thấm thía hơn là qua trang sách. Trong thời gian đi học ở Italia, cũng như nhiều lần sang thăm Italia ngắn ngày để dự hội thảo khoa học, hoặc đi nghiên cứu, tôi thường tranh thủ đi thăm các địa phương của Italia, đặc biệt là đến thăm thành phố Firenze, thủ phủ của Khu Toscana. Đây là quê hương của Đantê, hiện ở đây còn có nhà cũ của Đantê. Thị trấn Vinci gần Firenze, là quê hương của nhà danh hoạ Leonardo da Vinci. Petrarca sinh ở Arezzo cũng thuộc Khu Toscana. Có tư liệu cho biết, rất có thể Boccaccio cũng sinh ra ở Firenze. Đó là chưa kể đến

nhiều vĩ nhân Italia thuộc các lĩnh vực khác cũng đã từng sống và hoạt động ở đây... Khu Toscana với thủ phủ Firenze là cái nôi hình thành tiếng Ý và văn hoá Ý. Goethe từng ca ngợi Firenze là một thành phố kỳ diệu nên đến thăm, ít ra là một lần trong đời.

Dân địa phương Toscana, quê hương của Đantê, phát âm tiếng Ý với một ngữ điệu riêng, lên bổng xuống trầm rất nhịp nhàng, êm ái. Ngay dưới Địa ngục, Đantê vẫn nhận ra các âm hồn đồng hương, qua giọng thổ âm đặc biệt của quê hương mình.

Một lần đi thăm Matera, một thành phố ở miền nam Italia để tham quan các

“nhà - hang" được mô tả trong cuốn *Chúa Kitô dừng lại ở Ebôli* của Carlo Levi, tôi đã có dịp trò chuyện với một bà cụ, khoảng trên 80 tuổi nhưng giọng nói tiếng Ý còn rất trẻ và rất hay, khiến tôi đã mạnh dạn nói ra nhận xét đó. Bà cụ mỉm cười sung sướng và nói: “*Tôi là người Tốt-xcan*".

Ở miền bắc Italia, một hôm tôi đến thăm Nhà xuất bản Tallone ở Alpignano, gần thành phố Torino, một nhà xuất bản chuyên cho ra mắt các ấn phẩm đẹp, các kiệt tác nổi tiếng trong Văn học Italia và thế giới, trong số đó có cả một bản dịch *Chinh phụ ngâm* của ta được dịch sang tiếng Ý. Bà Bianca Tallone, người kế tục công việc của người chồng quá cố, được

vinh danh là "nghệ sĩ của ngành in", làm Giám đốc Nhà xuất bản, đã đọc cho tôi nghe nhận xét của nhà thơ Chilê nổi tiếng Pablo Neruda về công việc của Nhà xuất bản với ngữ điệu đặc trưng của tiếng Ý vùng Tốt-xcan.

Tháng 10 năm 2000, tại Hà Nội, tôi hân hạnh được gặp và nói chuyện với Ngài Lamberto Dini sang thăm chính thức nước ta với cương vị Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Italia. Biết tôi đang dịch *Thần khúc* của Đantê, mở đầu câu chuyện, Ngài Bộ trưởng vui vẻ tự giới thiệu: "*Tôi là người Tốt-xcan*". Đối với một người nước ngoài đang dịch Đantê thì một lời tự giới thiệu như vậy từ miệng một người Ý có ý nghĩa như một sự cổ

vũ rất thân ái.

Sau khi kết thúc khoá học ở Italia, năn. 1979 tôi trở về nước, mang theo khá nhiều sách báo về Đantê và Văn học Italia. Theo đề nghị của giáo sư Huỳnh Lý (1914-1993), bạn đồng nghiệp ở Khoa Văn trường Đại học Sư phạm Hà Nội, người phụ trách Nhóm nghiên cứu văn học Lê Quý Đôn, tôi đã cho Nhóm mượn bản dịch tiếng Pháp *La Divine Comédie* do Henri Longnon dịch, Nhà xuất bản Garnier Frères, in ở Paris năm 1962. Bản này được Giải thưởng dịch thuật của Viện Hàn lâm Pháp. Kết quả là một bản dịch *Thần khúc* sang tiếng Việt do giáo sư Lê Trí Viễn và nhà thơ lão thành Khương Hữu Dụng thực hiện, đã

được Nhà xuất bản Văn học (Hà Nội) phát hành vào cuối năm 1979. Đây là bản dịch *Thần khúc* được xuất bản đầu tiên ở Việt Nam. Bản này chỉ chọn dịch 30 khúc trong tổng số 100 khúc của *Thần khúc*.

Nhân dịp phát hành bản dịch này tôi đã có cuộc nói chuyện tại Thư viện Quốc gia Hà Nội để giới thiệu *Thần khúc* và Đantê. Ngài Lodovico Masetti, Đại sứ nước Cộng hòa Italia ở nước ta hồi đó, đã đến dự cuộc nói chuyện và nồng nhiệt phát biểu ý kiến.

Nám 1980 tại Hội nghị quốc tế kỷ niệm 600 nàm ngày sinh Nguyễn Trãi (1380-1980) được tổ chức tại Hà Nội,

tôi đã trình bày bản tham luận nhan đề *Nguyễn Trãi và Đantê*. So sánh sự nghiệp chính trị và địa vị của hai nhà thơ mà tên tuổi tiêu biểu cho cả một thời đại trong lịch sử văn học mỗi nước, tôi đã trình bày ý kiến sau đây: *"Trong cuộc đấu tranh lâu dài để khẳng định tư cách và phẩm giá ngôn ngữ, văn hoá dân tộc mình, mỗi dân tộc sẽ tìm thấy Đantê của mình. Nguyễn Trãi là Đantê của Việt Nam"*.

Từ niên khoá 1980, tôi phụ trách giáo trình Văn học Italia tại Khoa Văn học trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Bản dịch tiếng Việt *Thần khúc* nói trên đã giúp ích rất nhiều cho công việc giảng dạy của tôi. Lần đầu tiên sinh viên Việt

Nam có thể tiếp cận, qua tiếng mẹ đẻ của mình, một phần quan trọng nội dung kiệt tác của Đantê. Trong quá trình giảng dạy tôi thường đối chiếu nguyên bản tiếng Ý với lời dịch tiếng Việt, cũng như đối chiếu cả với các bản dịch tiếng Pháp mà tôi có, dần dần tôi bỗng nảy ra ý nghĩ: giá như tôi có một bản dịch *Thần khúc*, dịch thẳng từ tiếng Ý sang tiếng Việt, thì công việc giảng dạy của tôi chắc sẽ thuận lợi hơn. Thế là tôi bắt đầu dịch từng đoạn của *Thần khúc* cần trích dẫn làm dẫn chứng trong quá trình giảng dạy; tiến lên một bước, tôi dịch trọn từng chương quan trọng, cuối cùng tôi mạnh dạn đặt kế hoạch dịch lại toàn bộ *Thần khúc* từ nguyên tác tiếng Ý sang tiếng Việt.

Nhằm mục đích bổ khuyết cho sự yếu kém của mình về vần điệu thơ ca, tôi đã đến gặp nhà thơ Khương Hữu Dụng (1907-2005), người cao tuổi nhất trong Hội Nhà văn Việt Nam hồi bấy giờ, chuyên dịch thơ cổ Trung Hoa và cũng là một hội viên trong buổi đầu thành lập Trung tâm Văn hoá Đantê thuộc Hội hữu nghị Việt Nam - Italia, để mời cụ giúp một tay. Trong một căn phòng tối mù mờ của Khu tập thể Phương Mai (Hà Nội), vừa dùng làm phòng ngủ, phòng ăn, phòng tiếp khách, nhà thơ già đáng kính đã trả lời : - *"Cám ơn anh đã nhớ đến tôi nhưng tôi nay đã gần đất xa trời rồi, không dám nghĩ đến một công việc dài hơi như thế!"*. Lúc này cụ đã ngoài

80 tuổi. Cụ giới thiệu tôi với một nhà thơ trẻ, chuyên dịch thơ phương Tây. Tôi tìm đến nhà thơ này thì thấy anh, một tay đang khẽ đu đưa chiếc nôi một bé sơ sinh, còn tay kia đang tranh thủ dịch thơ! Anh bảo tôi: - *"Anh thấy đấy, vợ em mới sinh con, lại chưa có việc làm; em bây giờ chỉ nghĩ đến các việc mì ăn liền, để có thu nhập ngay..."*

Thế là tôi đành đơn thương độc mã, dịch *Thần khúc* một mình. Khó khăn thì nhiều, nhưng cuối cùng tôi lại nghiệm ra rằng: một mình "độc lập tác chiến", làm người dịch duy nhất một tác phẩm lớn cũng không phải là hoàn toàn không có cái hay. Nó giống như người đi du lịch một mình, tự do nhẩn nha khám phá cái

kỳ thú của danh lam thắng cảnh, chỗ nào thích thì dừng lại lâu, không thích thì lướt qua, không có sự câu thúc của ngươi hướng dẫn, không chịu sức ép của chương trình “tua" du lịch, mà cứ từ từ, khoan thai tiến bước, mọi việc chỉ tùy thuộc sức khoẻ của mình, hứng thú của mình. Một mình độc lập dịch một tác phẩm lớn cũng vậy, không bị khống chế bởi dây chuyền làm việc tập thể, cứ tự mình gỡ dần từng chữ, từng câu, hết câu này qua câu khác, hết khúc này qua khúc khác, theo tốc độ làm việc của mình, trình độ hiểu biết của mình, nhất là được tự do lựa chọn, tự do quyết định trước những đoạn văn tối nghĩa, đã làm nảy sinh nhiều cách hiểu khác nhau. Từ đó có

được cảm giác yên tâm - tất nhiên có phần ảo tưởng - là mình đã đảm bảo được tính nhất quán của kiệt tác, điều mà Đantê đã tỏ ra hết sức quan tâm!

Trong quá trình dịch *Thần khúc* tôi luôn nhận được sự khuyến khích, giúp đỡ của các bạn bè đồng nghiệp Việt Nam và Italia. Nhà xuất bản *Le Lettere* của *Hội nghiên cứu về Đan tê* ở Firenze (Italia) mà tôi là một hội viên, đã hào hiệp cho phép tôi được quyền sử dụng nguyên bản tiếng Ý của *Thần khúc* trong công trình tra cứu văn bản rất công phu của Giorgio Petrocchi, Giáo sư trường Đại học Torino, nhan đề là *Thần khúc theo văn bản cổ*. Bạn đồng nghiệp Carlo Arduini, người đã cùng tôi biên soạn Từ điển Việt

- Ý, Ý - Việt đã gửi cho tôi bộ sách đồ sộ và quý giá này.

Pino Tagliazucchi (1921-2005), nhà nghiên cứu Lịch sử Việt Nam hiện đại, tác giả cuốn *Hồ Chí Minh - Tiểu sử chính trị* (2004) người đã cộng tác với tôi dịch tuyển tập *Ca dao Việt Nam* sang tiếng Ý đã gửi cho tôi cuốn *Địa ngục Đantê* (L'inferno di Dante) của Vittorio Sermonti (Milano - Rizzoli - 1988).

Luciano Sossai, người lãnh đạo Công đoàn công nhân cảng Genova, nhà hoạt động trong phong trào Italia ủng hộ Việt Nam kháng chiến chống Mỹ, đã dẫn con tàu Hữu nghị chở hàng cứu trợ của Italia cập bến cảng Hải Phòng trong khi

cảng này đang bị thủy lôi Mỹ phong tỏa (1973), đã gửi cho tôi bộ *La Commedia*, ba tập, in đặc biệt, của Nhà xuất bản Mondadori.

Giáo sư Charles Fourniau, người bạn Pháp thân thiết lâu năm, đã gửi cho tôi bản dịch *Thần khúc* in song ngữ Ý - Pháp của Jacqueline Risset. Đại sứ quán nước Cộng hoà Italia tại Hà Nội và Đại sứ quán nước ta ở Rôma cũng như Hội hữu nghị Italia - Việt Nam và Trung tâm Việt Nam học ở Torino, bằng hình thức này hay hình thức khác, cũng đã hỗ trợ, khích lệ tôi rất nhiều.

Song song với quá trình đi sâu vào việc nghiên cứu, giảng dạy Văn học

Italia tôi đã tham gia hoạt động trong Hội hữu nghị Việt Nam - Italia và Trung tâm Văn hoá Italia Đantê ở Hà Nội ngay từ ngày đầu thành lập và đã gia nhập một số tổ chức văn hoá, khoa học của Italia liên quan đến Đantê như *Hội Đantê ở Roma* (Società Dante Alighieri - Roma) do nhà thơ Giosùe Carducci (1835-1907), được Giải thưởng Nobel, thanh lập năm 1889, với mục đích phổ cập tiếng Ý ra thế giới, Hội nghiên cứu Đantê ở Firenze (Società Dantesca Italiana - Firenze), thành lập năm 1888, với mục đích bảo tồn và phát huy di sản tác phẩm của Đantê, Trung tâm tư liệu về Đantê của Trường Đại học Roma "La Sapienza", Hội quốc tế nghiên cứu Ngôn ngữ và Văn học Italia

(Associazione Internazionale per gli Studi di Lingua e Letteratura Italiana).

Trung tâm giao lưu văn hóa của thành phố Ravenna, nơi lưu giữ phần mộ của Đantê, từ năm 1995, thường xuyên hàng năm vào tháng 9, nhân ngày giỗ của Đantê, vẫn tổ chức hình thức sinh hoạt học thuật, đọc các bản dịch *Thần khúc* bằng tiếng nước ngoài. Tháng 9 năm 2004 Trung tâm này đã mời tôi sang Ravenna để đọc lời dịch tiếng Việt khúc thứ V, Địa ngục, được tổ chức tại nhà thờ San Francesco bên cạnh mộ Đantê. Đó là khúc kể lại mối tình say đắm và tội lỗi giữa Francesca và Paolo, một nội dung gần gũi với các truyện Nôm nước ta. Trước đó, tháng 9 năm 2003, tại Hội

nghị khoa học quốc tế về Đantê do Hội Đantê tổ chức tại Siena, tôi đã trình bày bản tham luận *Đantê ở Việt Nam*, giới thiệu thái độ tiếp nhận *Thần khúc* của người đọc Việt Nam.

Tất cả các hoạt động trên đây, cùng với nhiệt tình khuyến khích cổ vũ của bạn bè đồng nghiệp Việt Nam và Italia đã buộc tôi phải cố đi cho đến đích của cuộc phiêu lưu học thuật này, như để trả một món nợ tinh thần.

Đến cuối năm 1999 thì tôi đã sơ bộ hình thành bản thảo cả ba phần của *Thần khúc* và tôi đã đưa bản thảo cho Ngài Đại sứ Italia hồi đó là Mario - Vittorio Zamboni di Salerano xem, một người

luôn thúc giục tôi một cách thân ái về công việc này. Tiếp sau đó là bước sửa chữa, gọt rũa lời dịch mà tôi có cảm tưởng như không bao giờ có thể kết thúc được. Tuy vậy đến cuối năm 2005 tôi đã đưa xuất bản phần thứ nhất: Địa ngục, để thăm dò dư luận và chất chính cùng bạn đọc[1].

TÔI ĐÃ DỊCH THẦN KHÚC NHƯ THẾ NÀO?

Tháng 6 năm 1988 tại *Hội thảo quốc tế về tiếng Ý và Văn học Ý* trên thế giới hiện nay được tổ chức tại *Trường Đại học Italia dành cho người nước ngoài* ở Perugia, nơi mười năm trước tôi

đã học những tiếng Ý đầu tiên, sau khi nghe tôi trình bày bản tham luận *Văn học Ý ở Việt Nam*[2] một đồng nghiệp người Ý đã hỏi tôi:

- Nghe nói anh đang dịch *Thần khúc* của Đantê, có đúng không?

Tối trả lời: - Đúng.

Người bạn Ý hỏi tiếp: - Xin thứ lỗi cho tôi... Anh làm thế nào để có thể dịch được?

Tôi đáp: - Cám ơn sự thông cảm của bạn. Cách làm của tôi là thế này: Tôi luôn có ở trước mặt ba bản *Thần khúc* bằng tiếng Ý, với lời chú giải rất tỉ mỉ.

Tôi cũng luôn có ở trước mặt ba bản dịch *Thần khúc* sang tiếng Pháp. Tôi đọc đối chiếu từng câu giữa các bản, cố gắng nắm bắt cho được nguyên ý của Đantê. Sau đó, tìm cách diễn đạt sang ngôn ngữ dân tộc của chúng tôi.

Người bạn Ý lại hỏi: - Anh cũng dịch thành thơ?

- Không. Tôi đáp. Tôi chỉ cố gắng dịch thành *một thứ văn xuôi, ít nhiều có nhịp điệu.*

Trong các câu hỏi của người bạn đồng nghiệp Ý lộ rõ ý hoài nghi và cả thái độ lo lắng cho tôi khi phải đối diện với thử thách khó khăn là dịch *Thần*

khúc. Hầu như mỗi người Ý có học đều giữ một kỷ niệm thời trung học về *Thần khúc*. Hỏi đến kiệt tác này họ vui nhộn hẳn lên và không giấu nổi thái độ tự hào, nhưng nếu không phải là người hoạt động trong ngành văn học thì cuối cùng chỉ còn một thái độ *kính nhi viễn chi* trước "*bí ẩn*" của Đantê.

Bản thân tôi cũng không đến nỗi là người *điếc dan súng*, ngay từ lúc mới quyết định dấn thân vào công việc mạo hiểm này tôi cũng đã phần nào hình dung được đại thể sự phức tạp của nó, nhưng như ở phần trên đã trình bày, quyết định đó không phải là một hành động xốc nổi, bột phát trong một phút cao hứng; tuy vậy tôi cũng phải thừa nhận rằng: chỉ trong

quá trình thực sự bắt tay vào việc dịch từng câu, từng đoạn, tôi mới dần dần cảm nhận được một cách sâu sắc và đầy đủ mọi khía cạnh phức tạp, tế nhị của công việc.

Khác với chúng ta, các dịch giả người Pháp khi bắt tay vào công việc này họ đã có trước mặt một di sản kinh nghiệm nhiều thế kỷ. Cho đến nay Thư viện Quốc gia Pháp ở Paris vẫn còn lưu giữ được những bản dịch *Thần khúc* đầu tiên từ thế kỷ XVI. Thư viện Quốc gia Hà Nội cũng còn lưu giữ được bản dịch khá cổ *Thần khúc* của Artaud de Montor, in ở Paris năm 1879[3]. Lời giới thiệu ở đầu bản này đã nhắc đến bản dịch bằng

thơ của Grangier, in ở Paris năm 1596, cố theo sát nguyên tác, đến nỗi có nhiều đoạn người đọc hầu như không thể hiểu được.

Bản dịch của Bá tước Colbert d'Estonteville, cháu của Colbert nổi tiếng, lúc đầu chỉ lưu hành ở dạng văn bản chép tay, đến năm 1796 mới được in thành sách. Tiếp theo là hai bản của Moutonnet (1776) và Rivarol (1785) chỉ dịch phần Địa ngục. Rivarol, tác giả của bản dịch nổi tiếng đầu tiên đã viết: *"Không có nhà thơ nào lại chăng ra cho người dịch nhiều cạm bẫy hơn Đantê; hầu như ông luôn đưa ra những điều kỳ quặc, những ẩn ngữ, hay những điều kinh khủng; ông chất đống những*

so sánh ghê tởm nhất, những ám chỉ, những từ ngữ nhà trường và cả những thành ngữ tầm thường nhất; hình như đối với Đantê không có gì là đáng khinh và tiếng Pháp, thuần khiết và thận trọng, hoảng sợ trước từng câu thơ của Đantê[4]".

Giáo sư André Pezard, người đã có nhiều trải nghiệm trong việc dịch *Toàn tập Đantê*[5], kể cả các tác phẩm viết bằng tiếng Latinh, đã đề cập tỉ mỷ đến vấn đề từ cổ, văn phong cổ, vần luật, các tên riêng trong *Thần khúc* và cho rằng dịch Đantê - đặc biệt dịch sang tiếng Pháp - là một việc làm mạo hiểm, ẩn chứa nhiều rủi ro, bất trắc nhất!

Tiếng Pháp có chung nguồn gốc Latinh với tiếng Ý, Văn hoá Pháp cũng có chung nguồn gốc Hy Lạp với Văn hoá Ý; giữa hai nước có đường biên giới chung, trong quá trình lịch sử lâu dài đã từng có quan hệ trao đổi văn hoá bình thường và cả quan hệ chiến tranh can thiệp, thế mà các dịch giả người Pháp còn nói như vậy, thử hỏi đối với trường hợp của chúng ta thì sao: Tiếng Việt khác xa với Tiếng Ý, Văn hoá Việt có khoảng cách rất xa về không gian và thời gian với Văn hoá Ý thời Đantê.

Vấn đề càng trở nên phức tạp và tế nhị vì đây lại là lĩnh vực dịch thơ. Chính Đantê đã viết trong *Bữa tiệc: "Mọi*

người đều biết rằng: không có cái gì được kết hợp bằng mối liên lạc thơ ca mà khi bị chuyển đổi từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác lại không mất đi tất cả sự êm ái và hài hoà của nó[6]". Cái mà Đantê gọi là mối liên lạc thơ ca (legame musaico) ở đây bao gồm tất cả các yếu tố tạo thành văn bản thơ, ngôn ngữ thơ, chẳng hạn hình thức câu thơ, vần luật thơ và nhất là mối liên hệ máu thịt, không thể tách rời giữa âm thanh và ngữ nghĩa.

Ý kiến trên đây của Đantê, người Việt chúng ta cũng có thể cảm nhận được một cách dễ dàng. Phan Nhuận, một dịch giả Việt kiều, sống suốt đời trên đất

Pháp, am hiểu tiếng Pháp, đã dịch rất thành công *Ngục trung nhật ký* của Chủ tịch Hồ Chí Minh[7] và đã nhận dịch *Truyện Kiều* sang tiếng Pháp nhằm mục đích phục vụ việc kỷ niệm 200 năm sinh Nguyễn Du vào năm 1965 nhưng mới dịch được khoảng 100 câu Kiều thì ông đột ngột từ trần vào năm 1963. Công việc dở dang của ông sẽ được một người bạn của ông hoàn thành[8].

Phan Nhuận đã từng tâm sự về việc dịch: *"Dịch xong, đọc lại bản dịch tôi có một cảm tưởng rất kỳ lạ, kỳ lạ giống như khi nhìn và cảm thấy một ngón tay đã bị cắt rời khỏi bàn tay mình và để*

trong một cái đĩa ở trên bàn[9]". Có thể đó cũng là cảm tưởng của nhiều dịch giả khác khi đọc lại bản dịch của mình và đối chiếu với nguyên bản của kiệt tác mà mình dịch.

Người ta cũng thường hay nhắc đến câu ngạn ngữ Ý được truyền bá rất rộng rãi. *Người dịch thuật, kẻ phản bội*[10] như để nhắc nhở các dịch giả về tinh thần trách nhiệm và sự cẩn trọng trong dịch thuật.

Nhắc lại một số ý kiến trên đây tôi không có ý định sẽ trình bày ý kiến của mình về quan niệm và lý thuyết dịch thuật mà chỉ để từ đó giới thiệu về cách

xử lý, nặng tính chất thực hành, của tôi trong quá trình dịch *Thần khúc*.

Trước hết về **căn cứ tư liệu** - Chúng tôi dựa theo nguyên tác tiếng Ý do Giorgio Petrocchi tra cứu và xác lập trong cuốn *Thần khúc theo văn bản cổ*, 4 tập, do Nhà xuất bản *Le Lettere* in lần thứ hai ở Firenze năm 1994. Đây là công trình thuộc Tùng thư ấn phẩm quốc gia (Italia) do G. Petrocchi công bố từ năm 1965, dựa trên cơ sở đối chiếu 27 bản chép tay cổ có từ trước năm 1355 là năm xuất hiện bản in đầu tiên của Giovanni Boccaccio (1313 - 1375).

Chúng tôi cũng thường xuyên tham khảo các bộ sách sau đây, đặc biệt là

phần chú giải về ý nghĩa từng câu và cách hiểu khác nhau giữa các nhà văn bản học *Thần khúc*:

- ***La Divina Commedia***, ba tập, do Giuseppe Vandelli chú giải, Nhà xuất bản Ulrico Hoepli, Milano, 1971 - 1974.

- ***La Divina Commedia***, ba tập, do Umberto Bosco và Giovanni Reggio chú giải, Nhà xuất bản Le Monnier, Firenze, bản in lần thứ hai, năm 1980.

- ***La Commedia***, ba tập, do Anna Maria Chivacci Leonardi chú giải, Nhà xuất bản Mondadori, Milano, 1994 - 2000.

Như phần trên đã trình bày chúng tôi

cũng tham khảo một số bản dịch *Thần khúc* sang tiếng Pháp:

- ***Divine Comédie*** trong ***Dante - Oeuvres Complètes*** do André Pezard dịch, Gallimard, Paris, 1968.

- ***La Divine Comédie*** do Henri Longnon dịch, Nhà xuất bản Garnier Frères, Paris, 1962.

- ***La Divine Comédie*** do Jacqueline Risset dịch, Nhà xuất bản Flammarion, Paris, 1992.

Nhân đây, từ đáy lòng mình, tôi muốn bày tỏ sự biết ơn chân thành đối với các học giả Ý và Pháp mà tôi đã được tham khảo các công trình nghiên

cứu và dịch thuật, hoặc đã được trực tiếp gặp gỡ và trao đổi ý kiến ở một vài hội thảo khoa học về Đantê và Văn học Italia. Quan hệ giao lưu may mắn này đã giúp tôi rất nhiều trong việc tiếp cận và học tập về Đantê.

Các sách, báo nghiên cứu, dịch thuật về *Thần khúc* và Đantê xuất bản trên thế giới thật là *thiên kinh vạn quyển*[11] chúng tôi chỉ có thể tham khảo một số rất nhỏ, viết bằng tiếng Ý và tiếng Pháp, mà chúng tôi đọc được trong các chuyến đi nghiên cứu ở Ý và Pháp và tại hai thư viện lớn ở Hà Nội là Thư viện Quốc gia và Thư viện Khoa học xã hội. Điều này sẽ được ghi rõ trong Thư mục tham khảo.

Về việc dịch. Chúng tôi quan niệm dịch là dựa vào một văn bản nguyên tác viết bằng tiếng nước ngoài, cố gắng bám sát văn bản đó, để tạo ra một văn bản thứ hai bằng ngôn ngữ của dân tộc mình, như vậy dịch là dựa sát vào một văn bản đã có để sáng tạo ra một văn bản mới, diễn đạt bằng một ngôn ngữ, văn tự mới, nhằm mục đích phục vụ một đối tượng người đọc mới. Bản dịch *Thần khúc* của chúng tôi nhằm phục vụ cho đối tượng người đọc Việt Nam, trước hết cốt làm cho người Việt đọc được, hiểu được và cảm nhận được một phần nào đó cái tinh thần của nguyên tác. Đây là yêu cầu khó đạt nhất của công việc dịch thuật. Người ta thường nói: cái chính là cố trung thành

về ý tưởng chứ không phải là ngôn từ, nhưng trên thực tố thì hai yếu tố này luôn gắn bó, thâm nhập chặt chẽ với nhau. Ý tưởng được thể hiện bằng ngôn từ, thậm chí như người ta nói, có thể *nằm giữa hai dòng chữ*. Đây là lĩnh vực thơ, nhưng tôi lại không dịch thành thơ, không thể nào theo vần luật của Đantê.

Thể thơ ba câu (Terzina) của Ý vốn có từ trước, nhưng Đantê là người đầu tiên đã thực hiện một cách nhất quán vào một tác phẩm đồ sộ. Thể thơ ba câu là sản phẩm đặc thù của tiếng Ý, của thơ Ý; nó mang tiết tấu, âm hưởng, ấn tượng thính giác của nguyên tác, có thể nói bất cứ người dịch thơ nào cũng rất khó khăn trong việc chuyển tải hàm lượng giá trị

này. Có ý kiến vẫn chủ trương rằng: *Dịch một tác phẩm thơ thì phải dịch thành thơ*. Nhưng nếu như tôi cố công gò gẫm dịch *Thần khúc* theo quy tắc thể thơ ba câu của Ý thì chắc chắn tôi sẽ chỉ tạo ra một cái gì đó càng xa lạ hơn với kiệt tác của Đantê. Như vậy trong lĩnh vực dịch thơ - việc chuyển dịch từ một ngôn ngữ này sang một ngôn ngữ khác, từ một thể thơ này sang một thể thơ khác, người dịch sẽ khó tránh khỏi việc phán lại nguyên tác trong một hạn độ nào đó.

Tôi cũng đã cân nhắc khá nhiều về việc nên dùng cách phiên âm hay giữ nguyên dạng văn tự của các tên riêng. cuối cùng tôi đã chọn biện pháp phiên âm cho phần văn bản dịch *Thần khúc*.

Nguyên tác có hàng ngàn tên riêng, có khi chỉ trong mấy câu liền nhau mà mỗi câu có đến hai tên riêng, đặt sóng đôi như thể tiểu đối, còn trong phần nghiên cứu, chú giải, tôi giữ nguyên dạng tiếng Ý và tiếng Pháp.

Trong khi dịch tôi cũng tránh hết sức việc đảo trật tự của các câu trong một khổ thơ ba câu và mỗi câu thơ của Đantê tôi cố dịch gọn thành một câu tiếng Việt.

Một lần nữa, tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn đối với hai dịch giả đi trước, người bạn đồng nghiệp cao tuổi, Giáo sư Lê Trí Viễn và nhà thơ lão thành Khương Hữu Dụng. Vạn sự khởi đầu nan! Có những từ, những đoạn câu của bản dịch

cũ mà theo chúng tôi là đã đạt, chúng tôi xin phép được dùng lại. Cũng có một số trường hợp, nhiều nhất là ở hai phần cuối - *Tĩnh thổ* và *Thiên đường* - vốn phức tạp hơn phần Địa ngục, có khá nhiều chỗ chúng tôi dịch khác với bản dịch cũ, lý do chủ yếu có lẽ là do dựa vào những văn bản gốc khác nhau.

Về chú thích, chúng tôi cố gắng viết ngắn gọn, chỉ cốt giúp người đọc hiểu được nghĩa trực tiếp của nguyên tác.

Cuối cùng chúng tôi xin phép được thú nhận rằng: dịch *Thần khúc* là một việc làm, về mọi phương diện, đều vượt quá khả năng của chúng tôi; nhiều lần tôi đã nói với các bạn đồng nghiệp Ý và

Việt, đây là một *cuộc phiêu lưu* về trí tuệ của tôi. Có lúc tôi cũng đã tự trấn an rằng: trong sinh hoạt học thuật có những việc cần làm, nhưng ở một thời điểm cụ thể nào đó nếu mình không mạnh dạn làm thì có thể cũng chưa có ai làm. Chúng tôi hy vọng rằng trong tương lai sẽ có nhiều đồng nghiệp khác giỏi tiếng Ý, tiếng Việt hơn, có tri thức về văn học, văn hoá Ý sâu rộng hơn chúng tôi, lại có năng khiếu thơ hơn, sẽ dịch lại *Thần khúc* sang tiếng Việt, đính chính lại những sai sót, lầm lẫn của chúng tôi, bổ cứu những "bất cập" của chúng tôi trong công việc phiêu lưu thú vị này.

NGUYỄN VĂN

HOÀN

ĐANTÊ VÀ *THẦN KHÚC*

Cuộc đời của Đantê

Đantê sinh năm 1265 tại Firenze, miền trung Italia[12], ở thời Đantê, trên bán đảo Italia chưa có một quốc gia Italia thống nhất như ngày nay, mà trái lại đang tồn tại hàng chục tiểu vương quốc và công quốc thành phố tự trị: ở phía bắc Firenze là công quốc Milano; phía đông Milano là nước Cộng hoà Venezia, quê hương của Marco Polo mà năm 1271 đã du hành sang tận Trung Quốc và lưu lại Bắc Kinh 17 năm; phía tây Milano là nước Cộng hoà Genova, quê hương của

Cristoforo Colombo mà năm 1492 đã phát hiện ra "*Tân thế giới*" ; ở phía nam Firenze là những lãnh địa rộng lớn, nơi mà trật tự phong kiến đang ngự trị vững chắc như Vatican của Giáo hoàng, Vương quốc Napoli, Vương quốc Sicilia... Mặc dầu tình hình đó, đứng về phương diện phát triển xã hội, bán đảo Italia vẫn là khu vực tiên tiến, phát triển sớm nhất về chế độ xã hội ở châu Âu thời Trung Cổ. Trong lời tựa Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản xuất bản lần thứ nhất bằng tiếng Ý ở Milano năm 1893, F. Ăngghen khẳng định: "Nước tư bản chủ nghĩa đầu tiên là nước Ý".[13]

Nhờ vị trí địa lý thuận lợi nằm giữa

trung tâm Địa Trung Hải, các công quốc tự trị Firenze, Milano, Venezia, Genova đã sớm phát triển các hoạt động ngoại thương giữa Tây Âu và phương Đông. Nền kinh tế thương mại - đã nhanh chóng làm nảy sinh hoạt động sản xuất hàng hoá theo hình thức công nghệ thủ công gia đình, cùng một đội ngũ cho vay nặng lãi và buôn bán tiền tệ, nói một cách khác, Italia là nơi sớm xuất hiện các trung tâm kinh tế hàng hoá và những tầng lớp tương lai của tư bản kỹ nghệ, tư bản thương mại, và tư bản ngân hàng. Sự biến đổi kinh tế quan trọng đó sẽ dẫn đến những biến đổi xã hội sâu sắc, nói theo ngôn từ của C.Mác: "*sự thoái hóa của những quan hệ nông nô*". Nông nô sẽ trốn khỏi

nông thôn, ra sống ở các thành phố tự trị, để tự giải thoát khỏi ách áp bức chuyên chế của các lãnh chúa phong kiến. Mặt khác, tình trạng phân chia lãnh thổ thành nhiều thực thể quốc gia nhỏ bé - một tình trạng điển hình của thời phong kiến sơ kỳ - sẽ mâu thuẫn sâu sắc với nhu cầu phát triển của chủ nghĩa tư bản đang manh nha, cần có một thị trường rộng lớn, thống nhất. Đó là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thù địch giữa các tiểu vương quốc và công quốc tự trị và sự chia rẽ ngay trong nội bộ mỗi thực thể quốc gia đó.

Firenze, quê hương của Đantê, chính là một chiến trường nóng bỏng của cuộc đấu tranh đó. Và Đantê với tất cả tâm

huyết và nghị lực, cũng sẽ dấn thân vào cuộc đấu tranh kịch liệt đó.

Sớm mồ côi bố mẹ, tuổi trẻ của Đantê diễn ra buồn thảm. Không tài sản, không thế lực. Một thân hào hảo tâm đã dạy Đantê tiếng La tinh và truyền cho Đantê niềm say mê văn chương phúng dụ bấy giờ đang nở rộ ở Pháp. Thông qua tiếng La tinh Đantê say mê thơ ca cổ đại và tôn sùng thần tượng Virgilio:

Người là Thầy, là Tác giả của tôi,
Chính ở nơi Người tôi đã học
Phong cách thanh tao làm vinh dự thơ tôi.

(ĐN - I)

Đantê cũng học tiếng Pháp, tiếng Provençal, đi sâu nghiên cứu thần học, triết học, thiên văn học và cuối cùng đã trở thành một người có kiến thức bách khoa uyên bác nhất ở thời đại ông. Phải chăng Đantê cùng có thể nói như Leonardo da Vinci (1452-1519), "*con người khổng lồ của thời Phục hưng*" (F. Ăngghen): "*Tôi chẳng được học hành gì nhiều*". Dụng ý của Leonardo là muốn nói mình đã không được theo học nhiều trong các trường lớp chính quy và do đó may mắn không bị "nhồi sọ" nhiều trong nền giáo dục kinh viện của Nhà thờ Thiên chúa giáo và cuối cùng chính việc tự học đã chắp cánh cho tài năng sáng tạo bay cao.

Cuộc đời thanh niên của Đantê nổi bật ba niềm say mê: yêu đương, sáng tác thơ và hoạt động chính trị.

Đantê đi vào tình yêu và thơ ca rất sớm. Trước tiên là làm thơ về mối tình đầu tuổi thiếu thời, mà bảy năm sau, Đantê sẽ gom lại thành tập *Cuộc đời mới* (La Vita nova). Đó là cuộc đời của một chàng trai từ buổi trái tim biết phập phồng xúc động theo nhịp đập của tình yêu.

Đantê cũng tham gia hoạt động chính trị rất sớm. Quê hương Firenze của ông sớm chia rẽ thành phe phái đối địch: Phái Ghibellini muốn tìm sự ủng hộ của Hoàng đế Đức để thống nhất đất nước,

trong khi phái Guelfi lại đặt niềm tin ở Giáo hoàng. Từ năm 1289, phái Guelfi hoàn toàn thắng thế, nhưng rồi phái này lại chia thành hai phe: phe Đen và phe Trắng. Phe Đen muốn liên minh với Giáo hoàng, con phe Trắng lại hướng về Hoàng đế Đức. Mâu thuẫn vẫn còn nguyên và cuộc đấu tranh lại tiếp diễn không kém phần ác liệt.

Đantê đứng về phái Guelfi và từng hai lần đại diện cho phái mình đi làm nhiệm vụ thương thuyết. Năm 1300 ông được bầu vào Hội đồng Thị chính Firenze. Sau sự chia rẽ của phái Guelfi, ông đứng về phe Trắng và kiên quyết chống lại đường lối dựa vào Giáo hoàng. Giáo hoàng cầu viện Hoàng tử Pháp

Charles de Valois. Năm 1301 quân Pháp tiến vào Firenze, phe Đen lưu vong trở về, tổ chức đàn áp phục thù, Đantê bị vu khống. Hai lần bị xét xử. Lần thứ hai, bị kết án thiêu sống trên dàn lửa, khiến ông phải rời bỏ quê hương, bắt đầu cuộc sống lưu vong, mai danh ẩn tích, nay đây mai đó, do đó, cảm nhận sâu sắc "*vị đắng cay của miếng bánh ăn nhờ và bước chân nặng nề khi lên xuống cầu thang ở đậu*"(*Thiên đường*, Khúc XVII). Niềm hy vọng trở về, nhìn lại quê hương lần cuối, cũng tan biến dần. vì hai lần tên ông bị xoá khỏi danh sách được ân xá.

Đantê mất năm 1321 tại Ravenna, một thành phố nằm trên bờ biển vùng

đông bắc Firenze. Năm 1519 Viện Hàn lâm Firenze kiến nghị với Giáo hoàng tha thiết xin chuyển phần mộ của nhà thơ về quê hương, nhưng Ravenna kiên quyết từ chối. Văn bản kiến nghị đó hiện còn được lưu giữ ở Sở Lưu trữ nhà nước Firenze, có chữ ký của nhiều nhân vật nổi tiếng đương thời, trong đó có danh hoạ Michelangelo. Cuối cùng Firenze đành tự bằng lòng với việc xây một cái mộ giả của Đantê bên cạnh các mộ thật của Michelangelo (1475-1564), Galileo Galilei (1564- 1642)... trong nhà thờ Santa Croce, một thứ điện Panthéon của Italia ơ trung tâm thành phố Firenze.

Tên tác phẩm

Ở nước ta tên tác phẩm của Đantê có lẽ vì dựa vào tên dịch tiếng Pháp *La Divine Comédie* và liên hệ với tác phẩm văn học hiện đại *La Comédie humaine* của nhà văn Pháp H. de Balzac (1799-1850) nên đã được dịch là *Hài kịch thần thánh* (Báo *Văn nghệ số 133*, 12-11-1965, Bài "*Kỷ niệm Đăngtơ*...), hoặc *Tấn hài kịch tuyệt diệu* (C. Mác và Ph. Angghen, *về văn học và nghệ thuật*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1958, tr. 152). Nhưng trong hàng chục bản chép tay cổ còn lưu lại, có những bản cổ nhất được chép sau ngày mất cúa nhà thơ chỉ 15 năm, thì người ta chỉ thấy ghi chú bằng tiếng Ý: *Commedia*, hoặc bằng tiếng La tinh: *Comoedia*. Thuật ngữ này của khoa

Tu từ học Trung cổ không có nghĩa là một thể loại văn học gây cười, là *hài kịch*, đối sánh với bi kịch, như cách hiểu thông thường ngày nay, mà để chỉ một cấp độ phong cách, ở vị trí trung gian giữa phong cách cao sang và phong cách bình dân. Thuật ngữ này cũng là tên gọi của loại văn "mở đầu nặng nề" nhưng "kết thúc có hậu". Như vậy phải chăng chúng ta có thế nghĩ là chính Đantê cũng chưa đạt đến chỗ đặt được cho tác phẩm của mình - vốn có một dung lượng phản ánh rộng lớn - một cái tên chính thức. Còn hai chữ Thần thánh là do một người nào đó ở đời sau thêm vào, dụng ý để biểu dương giá trị tuyệt diệu của các tác phẩm. Có ý kiến cho đó là G. Boccaccio

(1313-1375), người đầu tiên đã nghiên cứu và đưa in kiệt tác của Đantê. Thế là dần dần đã hình thành một cái tên chính thức: *La Divina Commedia*, có thể dịch sang tiếng Việt là ***Những khúc ca thần diệu***, mà đến nay chúng ta đã quen dùng theo tên gọi ngắn gọn, mà Trung Quốc đã dùng là *Thần khúc*.

Nôi dung và giá trị của *Thần khúc*

Thần khúc, kể lại cuộc du hành kỳ lạ của Đantê sang thế giới bên kia - thế giới của người chết. Nhà thơ Virgilio được Beatrice, người yêu thuở thiếu thời của Đantê, phái đến làm người hướng dẫn Đantê đi "tham quan" Địa ngục và một phần *Tĩnh thổ*. Đến đây Virgilio vì

chưa chịu phép rửa tội của đạo Thiên chúa, nên không được phép đi tiếp. Beatrice xuất hiện và hướng dẫn Đantê đi xem Thiên đường.

Cuộc viễn du xuống *Địa ngục* lên *Thiên đường*, đối với văn học cổ phương Đông nói chung, văn học cổ của Việt Nam nói riêng, không phải là một đề tài xa lạ. *Phạm Công - Cúc Hoa, Phạm Tải - Ngọc Hoa, Dương Từ - Hà Mậu* cũng đã đề cập đến. Trước Đantê L' Enéide của Virgilio cũng đã đề cập, nhưng chưa có tác gia nào tưởng tượng và thiết kế ra được một cảnh Địa ngục, Thiên đường rộng lớn, đa dạng, sinh động như Đantê.

Màu sắc Trung cổ in đậm trên *Thần khúc*. Tác phẩm gồm 3 phần: Địa ngục, Tĩnh thổ, Thiên đường. Mỗi phần 33 khúc, thêm một khúc khai mào, thế là tất cả 100 khúc.

Địa ngục, cũng như Tĩnh thổ, Thiên đường, lại được chia thành 3 vùng. Toàn tác phẩm theo thể thơ Terzina, cứ mỗi khổ thơ gồm 3 câu, các câu được móc nối với nhau bằng hệ thống vần như sau: ABA, BCA, CDC, DED, V. V... Chúng ta nhận thấy ngay vai trò quan trọng của con số 3. Đi sâu vào *Thần khúc*, chúng ta còn có thể phát hiện ra nhiều dụng ý kỳ công, lạ lùng khác của Đantê, chẳng hạn từ con số 3, ta có bội số của 3 là 9. Trong Cuộc đời mới, Đantê gặp người

yêu là Beatrice lần đầu lúc hai người đều lên 9, gặp lại lần thứ hai 9 năm sau, đúng vào 9 giờ sáng, lúc cả hai vừa tròn đôi 9. Trong *Thần khúc*, Đantê đã sắp xếp cho Beatrice xuất hiện lại ở khúc 30 của phần Tĩnh thổ, nhưng đối với toàn bộ tác phẩm thì đó là khúc 63, còn 36 khúc nữa là kết thúc tác phẩm; 63 và 36 là hai con số đối xứng với nhau và đều dựa trên cơ sở con số 3. Đối với người đọc ngày nay thì các kỳ công trên đây của Đantê chỉ là một trò tiểu xảo, nhưng đối với quan niệm giáo lý của đạo Thiên chúa thì 3 là một con số hoàn thiện, hoàn mỹ, biểu thị tinh thần *tam vị nhất thể*, phản ánh trật tự vĩnh hằng của vũ trụ. Chỉ riêng việc Đantê sắp xếp cho sự xuất

hiện của Beatrice ở trong *Thần khúc* một cách kỳ công như vậy, đủ chứng tỏ, đối với Đantê, Beatrice, hình bóng cố nhân của thuở ban đầu lưu luyến, không chỉ là một người yêu - một người yêu bình thường, mà là một thần lực, có khả năng huyền diệu sẽ dẫn dắt con người tới chỗ linh hồn siêu thoát.

Trong *Thần khúc*, người đọc cần hiểu là Beatrice, Virgilio và cả Đantê nữa không phải là những nhân vật lịch sử có thật, mà trước hết là những nhân vật văn học. Đantê mở đầu tác phẩm của mình với giọng người kể chuyện và luôn xưng tôi, nhưng trước hết cần hiểu đây là "*Đantê - nhân vật văn học*", sau đó có thể cũng có ít nhiều chi tiết liên quan đến

"*Đantê - nhân vật lịch sử*" có thực.

Virgilio (70-19 sau Kitô) là nhà thơ La Mã cổ đại lúc còn sống đã rất nổi tiếng, sau khi mất, ông được thần thánh hoá như là người phát ngôn chân lý, được tiếp nhận trực tiếp từ các thánh thần. Trong *Thần khúc* người đọc sẽ thấy Đantê cảm nhận và thể hiện "thần tượng" Virgilio của mình như thế nào?

Màu sắc trung cổ của *Thần khúc* cũng đậm nét trong phương pháp sáng tác theo chủ nghĩa biểu tượng. Trong Bữa tiệc, Đantê nói rằng: bất kỳ tác phẩm nào của ông cũng bao hàm bốn ý nghĩa: nghĩa đen (nghĩa trực tiếp) theo sát câu, chữ của văn bản; nghĩa biểu tượng, nghĩa

luân lý, nghĩa khái quát, tức là tinh thần cơ bản, tiềm ẩn, bàng bạc trong tác phẩm.

Áp dụng vào *Thần khúc*, có thể tạm hiểu bốn ý nghĩa đó như sau: Nghĩa trực tiếp là số phận con người sau cái chết; nghĩa biểu tượng là tư tưởng về sự trừng phạt ở thế giới bên kia: nghĩa luân lý là khuyến thiện trừ ác: nghĩa khái quát là ca ngợi sức mạnh huyền diệu của sự cải hoá, giải thoát cho linh hồn con người của Kitô giáo.

Trong khúc mở đầu, Đantê kể lại: Ở nửa đường đời, ông chẳng may bị lạc vào một khu rừng rậm, rồi bị ba con dã thú xông đến tấn công, may được

Virgilio, do Beatrice phái đến, cứu thoát...

Ở đây, khu rừng rậm tượng trưng cho cuộc đời dương thế đầy bất trắc và tội lỗi; ba con dã thú mà tên gọi rất khó dịch cho thật chính xác sang tiếng Việt, tượng trưng cho các thói hư tật xấu của con người. Virgilio tượng trưng cho sự sáng suốt ở trần thế (triết học, khoa học...); Beatrice tượng trưng cho sự sáng suốt ở thượng giới, có thể chi phối sự sáng suốt ở hạ giới. Ngay các hình phạt dưới Địa ngục cũng có ý nghĩa biểu tượng nhất định, những tên bạo chúa lội bì bõm trong biển máu sôi sục; những tên cho vay nặng lãi phải mang ở cổ những túi tiền nặng chĩu; những kẻ đam mê sắc

dục bị cuốn quay cuồng trong gió lốc; những nhà tiên tri chuyên khoác lác là biết hết mọi chuyện tương lai ở phía trước, thì đầu bị bẻ ngoặt về phía sau... Nhưng nếu như *Thần khúc* chỉ là một cuốn sách rao giảng các giáo lý Thiên chúa giáo theo phương pháp biểu tượng, vừa cầu kỳ, khó hiểu, vừa công thức, khô khan thì nó đã không thể chinh phục, quyến rũ được các thế hệ người đọc trên thế giới như thực tế lịch sử đã chứng tỏ.

Ngày nay nhắc đến *Thần khúc*, người Ý vẫn thường bộc lộ một thái độ vừa tự hào, vừa "kính nhi viễn chi", tuy vậy họ vẫn có thể đọc thuộc lòng một vài trích đoạn. Tháng 9 năm 2002, tại lễ kỷ niệm lần thứ 681 ngày mất của Đantê ở

Ravenna mà bản thân tôi có được tham dự, một nữ giáo viên người Ý, 45 tuổi, tên là Silvana Bedodi, đã biểu diễn năng lực có thể đọc thuộc lòng toàn bộ *Thần khúc* trên 14 ngàn câu! Một người nào đó chỉ cần đọc một câu bất kỳ trong tác phẩm là bà có thể đọc lầu lầu các câu tiếp theo, không hề ngắc ngứ hoặc sai sót.

Ấn tượng về *Thần khúc* vẫn thường trực trong tâm trí người Ý. Đi thăm chùa Láng (Hà Nội) thoạt thấy những tượng đắp nổi trên tường mô tả các cảnh trừng phạt dưới Địa ngục, một khách du lịch Ý bất giác kêu lên: "Đây là minh hoạ *Thần khúc* của Đantê!". Pierre Abraham trong số tạp chí Châu Âu tháng 9 và 10 năm

1965, kỷ niệm Đantê, đã thuật lại chuyện một đại uý pháo binh trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1918), ngay giữa lúc trận chiến căng thẳng, vẫn ung dung đọc *Thần khúc* bằng tiếng Ý. Ngày nay ở Italia, *Thần khúc* vẫn được giảng dạy trong nhà trường, từ trường học đến đại học. *Hội nghiên cứu về Đantê* ở Firenze, quê hương của Đantê, hàng năm vẫn tổ chức việc đọc và phân tích *Thần khúc* trước đông đảo công chúng. Người ta cũng tổ chức các cuộc thi đọc diễn cảm tác phẩm của Đantê. Trung tâm giao lưu văn hoá của thành phố Ravenna, nơi có phần mộ của Đantê, hàng năm vào tháng 9, kỷ niệm ngày mất của Đantê, lại tổ chức giới thiệu các bản dịch *Thần*

khúc sang tiếng nước ngoài mới xuất hiện trên thế giới.

Nhà thơ Pháp Voltaire (1694-1778) đã từng viết: "Với câu chuyện Thiên đường, Địa ngục, Đantê chỉ như một anh tâm thần nhưng *Thần khúc* chứa đựng nhiều đoạn thơ tuyệt diệu".

Không ai đọc *Thần khúc* mà quên được những trang xúc động, kể lại mối tình tội lỗi mà say đắm giữa nàng Francesca da Rimini và người em chồng Paolo (ĐN - V), hoặc cảnh bi thảm của Bá tước Ugolino bị giam trong tháp tù, phải tận mắt chứng kiến cảnh từng đứa con lần lượt bị chết lả vì đói (ĐN - XXXIII), hoặc cảnh bi hùng cúa đoàn

Ulítxê trong chuyến đi biển cuối cùng (ĐN - XXVI).

Thần khúc là bức tranh hiện thực của xã hội Italia thời Đantê. Vị quan tòa Đantê mở phiên tòa xét xử các tội nhân chỉ vì mục đích muốn uốn nắn, cải hoá con người, nhằm hoàn thiện Thiên đường trần thế. Các tội nhân bị xét xử không phải vì một tội "tổ tông" vu vơ nào mà chính vì những tội ác do chính họ gây ra, bị dân chúng và lịch sử lên án.

Đantê tỏ ra coi trọng hạnh phúc trần thế, thừa nhận kiếp nhân sinh hiện hữu trước mắt và hầu như không hề ảo tưởng ở thế giới mai sau. Những điều này khác hẳn về nguyên tắc với giáo lý đạo Thiên

chúa.

Đantê cũng không giấu diếm thái độ chính trị khi ném các đối thủ - phái Ghibellini và các vị Giáo hoàng, kể cả Giáo hoàng Bonifazio đương trị vì - xuống các tầng Địa ngục sâu nhất (Khúc XIX), trong lúc đó ông lại dành cho đồng minh chính trị của mình - Hoàng đế Đức Enrico VII - người mà ông đặt hy vọng vào việc hỗ trợ thống nhất nước Ý, một chỗ vinh dự trên Thiên đường.

Quan tâm đến số phận và khát vọng của con người, yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước, yêu thổ âm của quê hương và tiếng nói của dân tộc, trân trọng di sản thơ ca cổ đại, Đantê đồng

thời được xem là người báo hiệu cho thời đại Phục hưng. Ăngghen viết: "*Cuối thời Trung Cổ phong kiến và buổi đầu của kỷ nguyên tư bản chú nghĩa hiện đại được đánh dấu bằng một nhân vật vĩ đại đó là Đantê, một người Ý, vừa là nhà thơ cuối cùng của thời đại Trung Cố, vừa là một nhà thơ đầu tiên của thời kỳ hiện đại*"[14].

Nhà nghiên cứu văn học người Italia Francesco De Sanctis (1817-1883) mà công trình *Lịch sử văn học Italia* (1870) của ông được liệt vào hàng những tác phẩm kinh điển của Italia, đã viết: *"Thần khúc là thời Trung cổ được biểu hiện trong nghệ thuật... Những điều*

trông thấy và phúng dụ, văn chính luận và truyền thuyết, sử biên niên, truyện kể, tụng thi, thánh ca, chủ nghĩa thần bí và kinh viện học, tất cả những hình thái văn chương và toàn bộ văn hóa của thời đại đã được biểu hiện và tái sinh ở đây, trong cái bí ẩn vĩ đạ của một tâm hồn và của cả nhân loại, một tác phẩm tầm cỡ thế giới, ở đó phản chiếu mọi dân tộc, mọi thế kỷ, được gọi là thời Trung Cổ" ***[15]***.

Người ta đã dùng những định ngữ vẻ vang nhất để tôn vinh Đantê: ***Thần khúc là Kinh thánh của thời Trung Cổ, Đantê là Ômerô của Italia.***

Nếu như Italia là nước tư bản đầu

tiên của châu Âu Trung Cổ thì ở đây quá trình hình thành dân tộc Italia lại diễn ra một cách quá chậm chạp. Nói như Alexandre Dumas (1802-1870) "*Thượng đế chỉ cần 6 ngày để sáng tạo ra thế giới còn Italia cần đến 6 thế kỷ để tự sáng tạo*"[16]. Thật vậy, mãi đến năm 1861, đất nước này mới đạt được sự thống nhất quốc gia trong việc Vương quốc Italia được chính thức thành lập. Đặc điểm lịch sử riêng độc đáo này của tiến trình phát triển xã hội Italia càng làm nổi bật sự vĩ đại của Đantê. Trước Đantê, văn học Italia chỉ mới đạt được vài thành tựu địa phương rất khiêm tốn, ngôn ngữ Italia chỉ mới là một thứ tiếng địa phương ở vùng Toscana mà chưa

phát triển thành ngôn ngữ của toàn dân tộc Italia. *Thần khúc* ra đời đã khẳng định sự bắt đầu xuất hiện một ngôn ngữ dân tộc, một nền văn học dân tộc khi chính dân tộc đó vẫn chưa hoàn thành việc phát triển thành một thể chế quốc gia thống nhất. *Thần khúc*, cùng với những thành tựu sáng tạo bằng tiếng Ý của G. Boccaccio và F. Petrarca, đã nâng địa vị tiếng địa phương Toscana lên địa vị ngôn ngữ dân tộc Italia và đã khẳng định sự xuất hiện của nền Văn học dân tộc Italia. Chính vì vậy người ta đã gọi **"Đantê là người cha của tiếng Ý và của Văn học Ý".**

PHẦN I

ĐỊA NGỤC

KHÚC I

Khúc mở đầu **Thần khúc:** *Đantê thấy mình lạc trong rừng tối. Ba con dã thú chặn đường. Viếcgiliô xuất hiện, dẫn Đantê du hành sang thế giới bên kia.*

Đến nửa đường đời,

Tôi thấy mình lạc trong rừng tối:

3- Lạc mất đường chính đạo!

Ôi, nói sao cho hết bao điều cay đắng,

Rừng hoang vu, hiểm trở, trập trùng...

6- Chỉ nhớ lại đã xiết bao điều kinh hãi!

Cay đắng sao, cái chết cũng khôn bằng!

Nhưng để tỏ bày đôi điều hay trong ấy,

9- Xin kể lại mọi điều trông thấy:

Tôi không kể được vì sao lạc vào chốn ấy,

Vì đắm chìm trong giấc ngủ,

12- Lúc rời xa chính đạo.

Rồi... bỗng tới một chân đồi,

Nơi hết phần thung lũng,

15- Từng vò xé tim tôi bao nỗi hãi hùng!

Ngước nhìn lên, tôi thấy,

Sườn đồi non rực rỡ ánh mặt trời.

18- Soi tỏ mọi đường đi lối lại.

Niềm kính sợ trong tôi hơi lắng dịu

Như mặt hồ trái tim,

21- Suốt đêm qua xao động.

Như một người đà kiệt sức

Thoát lên bờ, từ biển cả mênh mông,

24- Ngoái lại nhìn làn sóng biển hiểm nghèo.

Trong lòng tôi vẫn còn run sợ

Khi nhìn lại quãng đường vừa qua,

27- Chưa từng để một ai đi thoát!

Khi đã nghỉ ngơi tấm thân xác mệt nhoài

Tôi bước tiếp trên đường cát vắng,

Chân phải vẫn dẻo hơn chân trái.

Ơ kìa, ngay trên đầu dốc.

Một con báo lẹ làng xuất hiện,

Với bộ lông lốm đốm hoa.

Trước mặt tôi, nó điềm nhiên bất động,

Đứng chặn hết lối đi.

Nhiều phen tôi đã tính bài quay lại.

Đó là lúc bình minh vừa rạng

Mặt trời lên giữa các vì sao,

39- Và tình yêu thần thánh.

Khơi dậy bao điều tốt đẹp,

Như cho lòng tôi hy vọng,

42- Với con thú có bộ lông vui mắt!

Vào giờ đầu một ngày và một mùa êm dịu,

Nhưng không lâu lại ập tới nỗi kinh hoàng

45- Khi một con sư tử thình lình xuất hiện!

Nó đến, hình như để tấn công tôi,

Đầu rướn cao, vẻ đói khát cuồng

dại,

48- Đến không khí cũng rùng mình kinh hãi!

Tiếp đến lại thêm con sói cái,

Dáng gầy gò, đầy vẻ thèm khát,

51- Từng làm điêu đứng biết bao người!

Nó làm tôi rụng rời, run rẩy,

Vẻ đe dọa phát ra từ mắt nó,

54- Khiến tôi hết hy vọng lên được đỉnh đồi.

Như một kẻ máu mê thèm thắng

bạc,

Nhưng lại gặp hồi đen thua sạch,

Chỉ còn biết đau khổ than vãn!

Con thú kia cũng khiến tôi như vậy,

Nó đến để tấn công tôi,

Đẩy tôi lùi về phía tối ánh mặt trời.

Trong khi tôi đang tuột dần xuống thấp,

Thì có một khuôn mặt hiện ra.

Nhưng im lìm lặng lẽ...

Vừa chợt thấy giữa vô biên hoang vắng,

Tôi liền kêu: - "Xin hãy thương tôi,

66- Dù là ai, hồn ma hay người sống!"

"Ta là người, đúng hơn, đã là người!

Cha mẹ ta là dân Lômbácđia,

69- Cả hai cùng quê Mantôva.

Ta sinh ra vào cuối thời Xêda,

Lớn lên ở Rôma, dưới triều minh

quân Augútxtô,

72- Thời của bọn thánh thần giả danh và dối trá!

Là nhà thơ, ta đã ngợi ca

Người con hiếu thảo Ankixê đến từ Tờrôia,

75- Khi thành Iliông kiêu hùng đang bừng bừng bốc cháy!

Còn ngươi, chốn đau thương này, sao còn trở lại?

Sao không trèo lên đỉnh núi diệu kỳ,

78- Nơi khởi nguồn của mọi điều cực

lạc?”

“Phải chăng Người là Viếcgiliô,

Dòng suối đã phát thành sông thơ vĩ đại?”

81- Tôi đáp lại, thẹn đỏ bừng tận trán!

“Ôi ánh sáng và vinh quang của bao thi sĩ,

Đã giúp tôi miệt mài đèn sách,

84- Và say mê sưu tập thơ Người.

Người là Thầy, là Tác giả của tôi.

Chính ở nơi Người, tôi đã học

87- Phong cách thanh tao làm vinh dự thơ tôi!

Con ác thú kia - Người thấy đấy - đã dồn tôi quay lại,

Đã làm máu và tim tôi run rẩy,

90- Xin hãy cứu tôi, bậc hiền giả lẫy lừng!”

- “Chỉ có cách tìm lối khác,

Nếu muốn thoát khỏi nơi này hoang dại,

93- Người trả lời, khi thấy tôi than khóc.

Vì con thú đang làm ngươi thét lên kinh hãi

Không để ai thoát khỏi lối này,

96- Nó sẽ tấn công và cắn chết tức thì.

Nó bản tính xấu xa quái ác,

Lòng ham muốn chẳng bao giờ vơi,

99- Ních đầy bụng lại càng thấy đói!

Nhiều thú vật đã cùng nó kết đôi,

Và sẽ còn nhiều con nữa, để cuối cùng

102- Một thần khuyển xuất hiện cho nó đi đời trong đớn đau.

Thần chẳng sống vì đất đai, vàng bạc,

Mà chỉ vì tri thức, đạo đức, tình yêu,

105- Ở xứ sở thanh cao huyền diệu.

Thần là cứu tinh của nước Ý khiêm nhường,

Vì Đất nước đó, Camminla đồng trinh tuẫn nạn,

108- Và chư vị hiệp sĩ Ôrialô, Tuốcnô, Nixô bị tử thương.

Thần sẽ đuổi sói cái khỏi đô thành,

Rồi đem giam vào ngục tối,

111- Nơi nó ra đi với bao dục vọng!

Đối với ngươi, ta nghĩ điều tốt nhất:

Hãy đi theo ta - ta sẽ là người hướng đạo

114- Dẫn ngươi đi khỏi nơi đây, tới chốn vĩnh hằng!

Ngươi sẽ nghe những tiếng kêu tuyệt vọng,

Sẽ thấy những âm hồn đau đớn,

117- Khóc than vì phải chết lần thứ hai!

Ngươi sẽ thấy cả những người an tâm trong lửa ngục,

Vì hy vọng một ngày mai

120- Được sống giữa những người hằng phúc.

Nếu ngươi muốn lên trên đó,

Ta sẽ gửi ngươi cho một anh hồn xứng đáng hơn ta.

123- Vào lúc ta cùng ngươi từ giã.

Đấng Thượng đế trên cao ngự trị,

Không muốn ta bước chân lên đó,

126- Vì ta chưa quy thuận luật Người!

Người thống lĩnh nơi nơi,

nhưng cao xanh là nơi Người ngự trị,

Là thành đô, là ngai vàng vòi vọi.

129- Hạnh phúc thay những ai được Người tuyển lựa."

Còn tôi hướng về Thầy cầu khẩn:
- "Hỡi nhà thơ,

xin nói dùm tôi,

Với đấng Thượng đế mà Thầy chưa quen biết,

132- Thoát khỏi chốn này, cùng cực nguy nan!

Xin hãy dẫn tôi đến nơi Thầy nói,

Xin cho tôi thấy cửa Thánh Piêtơrô,

Và những âm hồn đang chứa đầy đau khổ...”

136- Thế là nhà thơ chuyển động còn tôi đi theo Người.

KHÚC II

Đantê e ngại trước cuộc du hành. Viécgiliô khích lệ Đantê bằng cách tiết lộ sự uỷ thác của Bêatờrisê. Đantê được trấn tĩnh.

Một ngày sắp qua, bầu trời sẩm tối,

Giải thoát mọi sinh linh trần thế,

3- Khỏi bao gánh nặng nhọc nhằn!

Còn tôi, chuẩn bị đi vào cuộc chiến,

Của chặng đường dài, thử thách tình trắc ẩn,

6- Mà ký ức tôi sẽ trung thành ghi lại.

Hỡi nhà thơ, hỡi thiên thần vĩ đại, xin hãy giúp tôi,

Hỡi ký ức, xin hãy ghi lại mọi điều trông thấy,

9- Chính điểm này chứng tỏ ngươi cao quý.

"Hỡi nhà thơ hướng đạo,

Hãy thẩm tra xem, tôi có đủ lòng can đảm,

12- Trước khi dẫn dắt tôi vào cuộc du hành.

Người từng kể rằng thân sinh của Xinviô,

Khi còn mang thân phận phàm trần,

15- Với thân xác thường đã đi vào cõi trường sinh.

Vì vị thần chống lại muôn điều ác,

Quan tâm đến hậu quả vinh quang,

18- Đã gia ân cho những ai xứng

đáng.

Điều đó hình như không hợp với thiên lương,

Nhưng vì trên trời cao, ông được chọn,

21- Làm cha tinh thần của Rôma và Đế quốc.

Đúng đô thành này, lãnh địa này,

Đã được chọn làm đất Thánh,

24- Nơi đóng đô của người kế vị Thánh Piêtờrô.

Với chuyến du hành này sẽ làm Người vinh dự,

Người biết rõ mọi điều,

27- Thắng lợi của mình và chiếc áo khoác Giáo hoàng.

Thánh Paolô cũng lên trên đó,

Để tăng thêm sức mạnh cho Đức Tin,

30- Bước đầu tiên trên con đường giải thoát.

Nhưng tôi, sao lại đi? Tôi đã được ai cho phép?

Tôi không phải Ênêa, cũng chẳng phải Paolô,

33- Bản thân tôi và không một ai nghĩ là tôi xứng đáng.

Tôi ngần ngại và nếu quyết định đi,

Thì hẳn là chuyện điên rồ,

36- Thầy anh minh, chắc cũng cho việc tôi đi là vô lý?”.

Như một người không còn muốn điều đã muốn,

Một ý tưởng mới đã làm đổi thay kế hoạch,

39- Từ bỏ tất cả, đúng vào lúc bắt đầu.

Trên dốc tối này tôi cũng thế,

Càng nghĩ suy, càng tiêu tan kế hoạch,

Mới khởi đầu mà đã thấy cam go!

- "Lời con nói, nếu ta hiểu đúng".

Bóng hào hiệp kia liền đáp:

"Thì sự đớn hèn đã nặng trĩu hồn con!

Nó thường ngăn cản ta,

Làm chùn bước trước ý đồ cao cả,

Như việc hiểu sai con thú đã làm

con quẫn trí!

Ta sẽ nói để giải thoát cho con điều e ngại,

Vì sao ta đến đây, và những gì ta nghe được,

51- Sao ngay từ phút đầu ta đã xót thương con?

Ta thuộc số người vận mệnh chưa định rõ,

Khi một Nương Nương hằng phúc xinh đẹp tuyệt vời,

54- Như thể chính ta đã khẩn cầu

để được

Nàng sai khiến!

Mắt Nàng lấp lánh sáng hơn sao!

Nàng nói khoan thai và êm ái,

57- Thanh âm ngôn ngữ của thiên thần!”

“Hỡi linh hồn tao nhã xứ Mantôva,

Mà vinh quang còn lưu lại nơi trần thế,

60- Còn vọng mãi, vĩnh hằng cùng vũ trụ!

Một bạn của tôi, nhưng không phải của điều may mắn!

Đang gặp nguy nan trên đường cát vắng,

63- Niềm sợ hãi có thể khiến chàng quay lại!

Tôi sợ chàng sẽ lạc lối quá xa,

Để cứu chàng, tôi sợ mình đến muộn,

66- Chuyện của chàng tôi mới rõ tại Thiên đình.

Người hãy đến, với ngôn từ mỹ lệ,

Nghề của Người trong cuộc đời bình sinh,

69- Cứu vớt chàng cho tôi đặng bình tâm!

Tôi là Bêatờrisê, tôi cầu Người đi,

Tôi đến đây từ nơi tôi chỉ mong sớm trở về,

72- Tình yêu đã khiến tôi bộc lộ!

Khi nào trình diện trước Chúa Trời,

Vì Người tôi sẽ ca ngợi mọi công lao".

75- Nàng ngừng lại và tôi bày tỏ:

“Hỡi Nương Nương Đức hạnh,

Nhờ Đức hạnh mà nhân loại vượt lên tất cả,

78- Dưới bầu trời có quỹ đạo nhỏ hơn.

Lệnh Người truyền, tôi xiết bao vinh hạnh,

Vâng mệnh ngay mà thấy vẫn còn chậm trễ!

81- Nhưng ước mong này, xin Người giảng rõ.

Xin hỏi cho biết nguyên do,

Đã khiến Người hạ cố xuống đây,

84- Từ vũ trụ bao la mà Người tha thiết trở về”.

Nàng đáp: - “Ngươi muốn ngọn nguồn tường tỏ,

Ta chỉ xin vắn tắt đôi lời,

87- Tại sao ta không sợ xuống nơi này.

Ta chỉ sợ tiết lộ những điều,

Mà lộ ra, phương hại đến kẻ khác,

90- Còn ngoài ra chẳng có gì đáng sợ!

Ta được Chúa tạo ra và ban cho

nhiều ân huệ,

Nỗi khổ trần gian không thể ám ảnh ta,

93- Ngọn lửa thiêu không bén đến ta.

Trên cao có một Đức Bà nhân hậu,

Đã hủy đi một đạo luật trời,

96- Do vướng điều này nên ta cậy ngươi.

Đức Bà đã cho gọi Luxia và nói:

- Một tín đồ đang cần ngươi giúp đỡ,

99- Còn ta, ta ủy thác cho ngươi.

Luxia, kẻ tử thù của muôn điều ác,

Lên đường ngay và tìm đến chỗ ta,

102- Nơi hồi xưa ta ngồi cạnh Rakenlê.

Bà nói: - "Hỡi Bêatờrisê mà Chúa Trời hằng khen ngợi,

Sao không đi cứu con người đã yêu ngươi biết mấy!

105- Và vì ngươi, đang cố tách khỏi phàm trần!

Sao ngươi không nghe tiếng chàng than khóc?

Sao không biết cái chết đang đe dọa chàng?

108- Trên dòng sông dữ mà biển cả cũng khôn bì".

- "Không một ai lại khẩn trương hơn ta,

Dù đi làm điều phúc hay tránh xa điều họa,

111- Khi thoạt nghe bấy nhiêu lời ấy.

Ta xuống đây từ đài vinh quang hằng phúc,

Tin cậy Ngươi, tài ngân luận từ tâm,

114- Làm vinh dự cho Ngươi

và cho cả ai được Ngươi chỉ giáo".

Sau khi thổ lộ bấy nhiêu lời,

Nàng quay lại nhìn ta, mắt long lanh đẫm lệ,

117- Giục dã ta nhanh chóng đến ngay đây.

Ta đã đến với ngươi, theo ý chỉ của Nàng,

Để cứu ngươi thoát con thú chặn

đường,

120- Chỉ cho ngươi đường ngắn nhất lên đỉnh non đẹp đẽ!

Có chuyện gì vậy, tại sao, tại sao lại dừng bước?

Tại sao đầy bạc nhược trong tim?

123- Thiếu dũng khí và kiên gan điềm tĩnh?

Thế còn ba Tiên nương hằng phúc,

Lo lắng cho ngươi, từ thiên đình vòi vọi?

126- Và cả ta, ta đã hứa với ngươi

bao chuyện tốt lành?

Như ngàn hoa rũ cành khép cánh,

Qua đêm trường lạnh giá sương sa,

129- Bỗng bừng nở khi vừng dương toả sáng,

Tôi vươn lên từ dũng khí mỏi mòn,

Máu can đảm bỗng bừng bừng huyết quản,

132- Lại bắt đầu, như một người giải phóng!

Ôi Tiên nương khoan hồng đã cứu

giúp tôi,

Và Thầy, Thầy hào hiệp biết bao

khi thực thi nhanh chóng!

135- Bao nguồn cơn Nàng đã chân thành bày tỏ!

Thầy tốt biết bao, với ngôn từ chính trực,

Đã hâm nóng tim tôi nỗi niềm ước muốn,

138- Giúp đỡ tôi, trở lại với ý định ban đầu.

Bây giờ có hai, nhưng chỉ một

mục đích,

Thầy là người Hướng đạo, là Tôn sư, là Chủ soái,

Tôi nói vậy khi bóng người chuyển động.

142- Tôi bước theo lối hiểm trở, hoang vu.

KHÚC III

***Cửa vào Địa ngục**. Nhóm tội đồ thứ nhất: Bọn bạc nhược. Dòng sông Akêrôngtê và lão lái đò Carông.*

"Qua khỏi đây là xứ thảm sầu,

Qua khỏi đây là đau thương vĩnh viễn!

3- Qua khỏi đây là thế giới của bọn người vô vọng!

Công lý Tạo hoá, quyền uy Thánh Thần,

Đã tạo ra Ta,

6- Trí tuệ tuyệt vời cùng Tình yêu thứ nhất.

Trước Ta chưa có gì được tạo lập,

Chưa có gì vĩnh cửu; còn Ta, Ta tồn tại vĩnh hằng.

9- Hỡi chúng sinh, khi bước vào đây,

hãy vứt lại mọi niềm hy vọng!”

Những dòng chữ một màu đen kịt,

Khắc sâu trên cổng ra vào,

12- “Ôi Thầy ôi, lời lẽ sao quá đỗi dữ dằn!”

Như thông tỏ mọi nỗi lòng tôi, Thầy đáp:

Đã tới đây: phải trút hết mọi điều ngờ vực!

15- Đã tới đây: phải rũ bỏ mọi đớn hèn!

Chúng ta đã tới nơi mà ta đã nói,

Ngươi sẽ thấy những đám đông đau đớn,

18- Vì từ lâu đã đánh mất Trí tuệ con người!

Rồi nắm chặt tay tôi,

Vẻ mặt tươi vui, Thầy làm tôi vững dạ,

21- Dẫn tôi đi khám phá điều bí ẩn.

Đó đây, tiếng thở dài, tiếng kêu khóc gào rống,

Ầm ầm trong không gian chẳng một vì sao,

24- Mới thoạt nghe, nước mắt tôi đã tuôn trào!

Những ngôn ngữ khác nhau, những thổ âm khủng khiếp,

Những ngôn từ đau đớn, những ngữ điệu điên khùng,

27- Những tiếng quát to, khàn khàn và tiếng bàn tay...

Tất cả tạo nên cảnh náo động quay cuồng,

Trong không gian vĩnh viễn tối mù

30- Như cát bụi trong cơn lốc xoáy.

Còn tôi, với đầu óc u ám,

Tôi hỏi: - "Thầy ơi, con đang nghe gì vậy?

33- Họ là ai mà cực độ đau thương?"

Thầy bảo: - “Tình cảnh đớn đau này,

Dành cho những linh hồn nhàm chán,

36- Sống không hèn nhưng chẳng dám khen, chê.

Chúng hòa theo bản đồng ca của đám thiên thần,

Không phản Chúa, nhưng cũng chẳng trung với Chúa,

39- Chỉ vì mình, chỉ vì chúng mà thôi!

Thiên đình tống chúng đi, để Thượng giới

khỏi giảm phần tươi đẹp,

Địa ngục thẳm sâu cũng chẳng thèm nhận chúng,

42- Vì sợ đám tội đồ lại có cớ để vênh vang!”

Tôi lại hỏi: - “Thầy ơi, có cái gì đè nặng

Mà chúng kêu khóc ghê gớm quá chừng?”

45- Người đáp: - “Ta sẽ nói với con rất vắn tắt.

Đến cái chết, chúng cũng không

còn hy vọng,

Chỉ sống tiếp cuộc đời mù loà thấp kém,

48- Nên ước ao bất kỳ số phận nào!

Thế gian này, không còn ai nhớ chúng,

Lòng thương hại và công lý cũng lờ đi,

51- Thôi nói làm chi chuyện chúng,

hãy nhìn lên và đi tiếp".

Tôi nhìn quanh và thấy một lá cờ,

Vừa quay tròn, vừa lướt chạy cực

nhanh,

54- Hình như chẳng bao giờ nghỉ.

Cuốn theo sau một đoàn người dằng dặc,

Đông đến mức tôi không thể nào tin được,

57- Rằng Thần Chết đã nhanh tay đến thế!

Sau khi đã nhận ra một vài khuôn mặt,

Và nhận ra bóng dáng một con người,

60- Vì đớn hèn đã có sự từ chối xấu

xa.

Lập tức tôi chợt hiểu rồi tin chắc,

Đây đúng là lũ người tệ mạt,

63- Cả Chúa Trời lẫn địch thủ đều khinh!

Lũ khốn này chưa bao giờ dám sống,

Chúng trần truồng và bị quấy nhiễu liên hồi,

66- Bởi lũ ruồi và ong vò vẽ.

Mặt chúng bị rạch ngang rạch dọc,

Máu hoà nước mắt, ròng ròng chảy xuống chân,

69- Nơi dòi bọ thối tha đang chờ uống!

Nhìn ra xa tôi thấy!

Một đám đông đứng chờ trên bờ sông lớn,

72- Tôi liền hỏi: - "Xin Thầy cho biết:

Họ là ai và vì luật lệ nào,

Có vẻ như đang vội vã qua sông,

75- Con nhận thấy trong nắng chiều nhợt nhạt".

Thầy đáp: - “Mọi việc rồi sẽ sáng tỏ,

Khi chúng ta tới đó:

78- Dòng sông Akêrôngtê sầu thảm”.

Mắt xấu hổ nhìn xuống,

Tôi chỉ sợ thốt thêm điều thất thố,

81 - Nên lặng thinh đến tận bờ sông.

Một chiếc thuyền hướng về chúng tôi lướt tới.

Một ông già tóc bạc phơ quát lớn:

84- “Đáng đời chúng bay, những linh hồn ác độcl

Đừng có hòng thấy lại trời xanh!

Tao đến để chở chúng mày sang bến bờ khác.

87- Trong vĩnh viễn đêm đen, khi lửa thiêu, khi giá buốt.

Còn ngươi, một linh hồn còn sống, sao lạc bước đến đây?

Hãy tránh xa ra, chúng đều đã chết”.

90- Thấy chúng tôi chưa đi, ông lại bảo:

- “Hãy tìm đường khác, tìm bến khác,

Cũng mé sông này, nhưng không phải nơi đây,

93- Hai người cần đò nhẹ để sang sông”.

Đến lúc đó thầy tôi mới bảo:

- “Carông, xin đừng quấy nhiễu,

Chúng tôi sẽ đến nơi có thể,

96- Còn điều chúng tôi muốn, xin đừng tra vấn!”

Tôi thấy mặt lão già hơi dịu xuống,

Bộ mặt lông lá, trên dòng sông lầy lội,

99- Mắt bọc quanh một vòng lửa đỏ bừng!

Đám hồn ma trần truồng mệt mỏi.

Răng đánh lập cập và mặt mày tái mét,

102- Thoạt nghe bấy nhiêu lời độc ác.

Liền nguyền rủa Chúa Trời, nguyền rủa mẹ cha,

Nguyền rủa loài người, quê hương, nòi giống,

105- Nguyền rủa việc sinh thành và cả tổ tiên.

Rồi chúng trết cục vào nhau,

Rầm rĩ khóc than trên bờ sông quái ác,

108- Nơi đợi chờ bọn người không sợ Chúa.

Lão Carông hai mắt toé lửa,

Tiếp đón chúng và ra dấu hiệu,

111- Nện mái chèo những kẻ nào chậm trễ.

Như lá mùa thu rơi rụng,

Từng chiếc, từng chiếc, cho đến lúc,

114- Trả hết cho đất và giơ cành trơ trụi.

Bọn giống nòi Ađamô ác độc,

Nhảy lên bờ, từng đứa, từng đứa,

117- Như bầy chim theo hiệu người điều khiển.

Cứ như thế chúng vượt qua dòng nước đục,

Và khi chúng sắp lên bờ bên kia,

120- Thì bên này một tốp mới lại chen chúc tụ họp.

Thầy tôi cặn kẽ giải thích:

- "Những ai chết trong cơn thịnh nộ của Chúa,

123- Đều phải tụ tập về đây, từ khắp tứ xứ.

Rồi hối hả qua sông,

Công lý thần thánh thúc ép họ,

126- Nỗi khiếp sợ lại biến thành ham muốn.

Chưa một linh hồn tốt lành nào phải qua đây,

Nếu với con, Carông có phần cáu

kỉnh,

129- Thì bây giờ con đã hiểu vì sao".

Thầy vừa dứt lời thì cánh đồng đen tối,

Bỗng rung lên dữ dội,

132- Toàn thân tôi ướt đẫm mồ hôi!

Mặt đất liền đùng đùng nổi gió,

Một chớp đỏ rạch ngang trời,

Khiến tôi không còn cảm giác,

136- Đổ sụp xuống như người mê ngủ.

KHÚC IV

***Tầng thứ nhất của* Địa ngục**. *Minh phú dành riêng cho các vĩ nhân chưa qua phép rửa tội. Bốn thi bá cổ đại: Ômero, Oraxiô, Ôviđio, Lucanô. Viếcgiliô được tôn vinh là người thứ năm và Đantê, thứ sáu.*

Giấc ngủ mê trong tôi đứt quãng,

Một tiếng sét ầm vang... tôi phục hồi tri giác,

3- Như bị thức tỉnh bằng sức mạnh.

Đảo cặp mắt mới được nghỉ ngơi, nhìn quanh,

Tôi đứng thẳng và chăm chú quan sát,

6- Cố hiểu ra nơi mình đang ở.

Đúng là tôi đang ở trên bờ vực,

Của thung lũng thảm sầu,

9- Nơi đón nhận muôn vàn tiếng kêu than hỗn độn.

Vực đen ngòm, thẳm sâu, mờ mịt,

Tôi chăm chắm nhìn xuống tận đáy sâu,

12- Nhưng chẳng thấy gì rõ rệt!

- “Bây giờ xuống thế giới mù lòa ở dưới”.

Thầy tôi nói, mặt mày tái mét,

15- “Ta đi đầu, còn con thứ hai”.

Và tôi, khi nhận ra mặt thầy tái xám,

Đã thốt lên: - “Con đi sao nổi, nếu Thầy cũng sợ,

18- Thầy là chỗ dựa luôn khích lệ con".

Thầy bảo: - “Nỗi đớn đau của các âm hồn,

Đã truyền sang cả ta.

21- Tình trắc ẩn, con chớ hiểu lầm là sợ hãi.

Thôi đi đi, đường xa đang giục giã".

Thế là Thầy bước tiếp và tôi bước theo,

24- Vào vòng thứ nhất của vực thảm sầu.

Ở đó, những gì mà tôi nghe được,

Không phải tiếng kêu van mà là tiếng thở dài,

27- Làm xao động cả bầu không khí!

Nó thoát ra từ nỗi đau không bị cực hình,

Của cả một đám đông, cực kỳ đông đúc,

30- Có cả trẻ thơ, lẫn đàn bà, đàn ông.

Ân sư của tôi lại bảo: - "Sao con không hỏi ta,

Họ là ai, những âm hồn con đang thấy,

33- Ta muốn con tỏ tường khi bước tiếp xa hơn.

Họ không phải là những người phạm tội,

Công tích không nhiều, tuy cũng có,

36- Nhưng chưa qua lễ rửa tội,

ngưỡng cửa Đức Tin mà con đã có.

Họ sinh ra trước khi có đạo Kitô,

Nên không biết thờ Chúa cho hợp thức,

39- Chính ta cũng là một người trong bọn họ.

Vì khiếm khuyết đó, không phải

vì tội lỗi,

Chúng ta bị bỏ quên và hình phạt duy nhất:

42- Không hy vọng và cứ sống trong thèm khát".

Xót xa lòng tôi khi nghe bấy nhiêu lời,

Vì chợt hiểu không ít vĩ nhân,

45- Chốn Minh phủ, nhân thân chưa được định.

- "Hãy cho con hay, hỡi Tôn sư, chúa tể của con,

Tôi hỏi thêm vì muốn được yên

lòng,

48- Về Đức Tin đã thắng mọi sai lầm.

Thế không một ai được thoát khỏi nơi đây,

Vì công tích, vì người khác, hay vì được ban phúc?"

51- Thầy hiểu ngay những lời tôi kín đáo,

Và trả lời: "Cõi này ta đã tới, cũng chưa lâu,

Ta đã thấy đến đây một bậc kỳ vĩ,

54- Vòng hào quang chói lọi quanh đầu!

Ngài đã đưa khỏi bóng đêm anh hồn thủy tổ,

Anh hồn của con trai Aben và cả Nôê,

57- Của Môixê, vị luật gia hiếu thuận.

Cụ Abòraham, trưởng lão và vua Đavít,

Và Ítxraen, cha của ông cùng các con,

60- Cả nàng Rakenlê mà Ngài ưu ái.

Nhiều người khác cũng được Ngài ban phước,

Ta muốn con hiểu rằng trước họ,

63- Chưa hề một ai từng được gia ân".

Trong khi Thầy nói, chúng tôi không dừng bước,

Chính lúc ấy chúng tôi qua một khu rừng,

66- Tôi muốn nói ngay, chật ních những âm hồn.

Xa xa đường chúng tôi đi,

Tôi thấy một vầng ánh sáng,

69- Chiếu tỏ nửa bầu trời đen tối.

Tuy còn cách một quãng khá xa,

Nhưng tôi cũng có thể nhận ra,

72- Đây ắt hẳn nơi ở của những người đáng kính!

“Ôi Thầy ơi, người từng làm vinh dự

khoa học và thơ ca,

Những người này là ai mà lại được tôn vinh?

75- Số phận họ, sao khác xa những người khác?”

Thầy đáp: - “Danh tiếng lẫy lừng

của họ,

Còn vang mãi trong cuộc đời dương thế,

78- Nên Thượng đế ban cho nhiều ân huệ".

Vừa lúc đó, tôi nghe ai nói:

"Hãy tôn vinh nhà thơ cao cả nhất,

81- Người đã rời chúng ta, nay đà quay lại!"

Khi lời đó vừa dứt,

Tôi thấy tiến đến trước chúng tôi bốn người vĩ đại:

84- Sắcmặt không buồn mà cũng không vui.

Vị thầy nhân hậu liền bảo: - "Hãy nhìn kìa:

Người cầm kiếm trong tay,

87- Dẫn đầu ba vị kia như một vị vương giả.

Đó chính là Ômerô, nhà thơ tối thượng,

Sau ông là Oraxiô, nhà thơ trào phúng,

90- Ôviđiô, thứ ba và sau nữa Lucanô.

Mỗi người cùng ta đều xứng đáng danh hiệu đó,

Như tiếng nói vừa rồi tuyên bố,

93- Họ tôn vinh ta và họ đã làm đúng".

Trước mắt tôi một tao đàn tuyệt mỹ,

Vị chúa tể với bài ca bất tử,

96- Như phượng hoàng bay lượn trên cao.

Họ trò chuyện cùng nhau giây lát,

Rồi quay về phía tôi làm dấu hiệu

cúi chào,

99- Và Thầy tôi mỉm cười sung sướng.

Họ ban cho tôi một vinh dự lớn lao:

Được đứng trong Tao đàn của họ,

102- Làm người thứ sáu trong đám hiền giả đó.

Chúng tôi đi đến tận cùng vùng sáng,

Muốn nói bao điều mà nín lặng càng hay

105- Nhưng cũng rất hay nếu bàn ở

nơi đó

Chúng tôi tới dưới chân một lâu đài tôn quý,

Được bao quanh bảy lớp thành cao,

108- Thêm một dòng sông xinh bảo vệ.

Giống như trên đất liền, chúng tôi qua sông,

Qua bảy lần cửa, đến thăm nhóm đại hiền,

111- Qua cả một thảm cỏ non, màu xanh tươi mát.

Những vị đó mắt trang nghiêm, điềm đạm,

Dáng bên ngoài oai vệ uy nghi,

114- Tuy nói ít nhưng ngữ điệu dịu dàng.

Chúng tôi đi vào từ cánh bên,

Một vùng cao, thoáng đãng và sáng sủa,

117- Khiến chúng tôi nhìn thấy tất cả.

Ở đó, ngay trước mặt, trên nền xanh ngọc bích,

Hiển hiện những anh hồn vĩ đại,

120- Mới thoạt thấy đã khiến tôi phấn khích.

Tôi thấy cụ bà Êlêtòra và đàn con cháu,

Trong số đó tôi biết Étto va Ênêa,

123- Xêda đeo gươm và đôi mắt rực lửa.

Tôi thấy Camminla và Pantaxilêa,

Xa hơn là vua Latinô,

126- Ngồi với công chúa Lavina.

Tôi thấy Bòrutô, người đánh đuổi Táckinô,

Lucờrôxia, Giulia, Mácxia và Coócnilia,

129- Và một mình tách ra là Xaladinô

Ngước mắt nhìn chếch lên một chút,

Tôi thấy vị tôn sư mà mọi người đều biết,

132- Đang ngồi giữa gia đình triết học.

Tất cả hướng về họ, bày tỏ niềm tôn kính,

Ngồi gần người nhất và trước cả mọi người,

135- Là Xôcờratê và Pờlatônê.

Tôi thấy Đêmôcờritô, người chủ trương

thế giới theo luật ngẫu nhiên,

Điôgiênét, Anátxagôra và Talê,

138- Empêđôcờlét, Êracờlitô và Zênônê.

Tôi thấy người đi sưu tầm thảo dược,

Điátcôriđê và thấy Oócphêô,

141- Tuliô, Linô và nhà đạo đức

Xênêca.

Ơcờliđê, nhà hình học và Tôlômêô,

Ipôcờráttê, Avisenna và Galiênô,

144- Avêrôít, nhà bình luận tài ba.

Tôi không thể kể đủ tất cả,

Vì đề tài lớn lôi cuốn tôi đi,

147- Nhiều khi ngôn từ không diễn hết sự việc.

Nhóm sáu người đã bớt đi hai,

Nhà hiền triết dẫn đường đưa tôi theo hướng khác,

Ra khỏi chốn lặng yên, nơi không khí không xao động,

151- Đến một nơi không còn ánh sáng.

KHÚC V

***Tầng Địa ngục thứ hai**. Những người dâm đãng. Mối tình bi thảm của Phờrăngsétxca da Rimini.*

Từ tầng một xuống tầng hai,

Không gian hẹp dần, nhưng nỗi đau càng lớn!

3- Càng nhiều hơn tiếng rền rĩ khóc than!

Minốt đứng đó, nghiến răng khủng khiếp,

Khảo tội từng người mới tới,

Phán xét, rồi đuổi đi, theo số vòng roi xoay tít!

Xin nói rõ: khi một linh hồn khốn khổ,

Đến trình diện và cung khai tất cả,

Thì vị chuyên gia về tội trạng

Cân nhắc chỗ giam thích đáng,

Xoay roi mấy vòng,

Để chỉ định số tầng Địa ngục!

Các âm hồn hối hả, chen chúc,

Kẻ trước, người sau, chờ phán xét,

15- Họ kháo nhau, lắng nghe, rồi quỵ xuống!

"Ô, sao ngươi cũng tới đây,

nhà khách thập phương đau khổ?"

Minốt thốt lên, khi nhận ra tôi,

18- Quên cả phận sự đang làm!

"Vì sao ngươi lại đến, vì ai ngươi tin tưởng?

Hay lạc bước, chỉ vì cổng vào

rộng mở?”

21- Người hướng dẫn tôi liền bảo: - “Sao lại gào lên thế?

Đừng cản ngăn cuộc du hành định mệnh,

Điều này do nơi có quyền uy quyết định,

24- Mà điều đó, ngươi đừng gặng hỏi làm chi!”

Bây giờ tôi mới nhận thấy mọi cảnh khổ đau,

Tôi đã tới và đã được nghe,

27- Muôn vàn tiếng khóc than ùa tới!

Nơi đây, mọi ánh sáng đều tắt ngấm,

Chỉ nghe tiếng gầm rít như biển đang bão tố,

30- Giằng xé nhau những luồng gió ngược chiều!

Trận cuồng phong như không bao giờ dứt!

Cuốn các âm hồn theo cơn điên của nó,

33- Bị vần xoay, bị va đập, bị quấy rầy!

Khi chúng đến lối đi đất lở,

Thì ồn lên tiếng khóc, tiếng than,

36- Ồn lên đủ mọi lời báng bổ thánh thần!

Tôi hiểu những cực hình đó,

Là số phận những tội đồ về xác thịt,

39- Đã đặt dục vọng lên trên lý trí!

Như đôi cánh quắp theo bầy sáo đá,

Lượn xoay vòng trong khí trời lạnh giá,

42- Trận cuồng phong cuốn theo

những linh hồn tội lỗi.

Cuốn khắp đó đây, tung lên rồi giáng xuống,

Không một chút hy vọng được nghỉ ngơi,

45- Không một chút hy vọng cực hình giảm bớt!

Như đàn sếu gào lên thảm thiết,

Tạo thành hàng dằng dặc trên không,

48- Trút lại bao lời than khóc!

"Những âm hồn bị cuồng phong giằng xé,

Thưa thầy, họ là ai?

51- Mà bị luồng gió đen trừng phạt?”

“Người đầu tiên trong số người con muốn biết,

Bây giờ Thầy tôi cất tiếng - Là một nữ hoàng,

54- Xưa từng cai trị nhiều bộ tộc.

Bà ta là người quỷ quyệt,

Đã biến thói dâm ô thành luật pháp,

57- Mong thoát khỏi mọi lời đàm tiếu.

Đó là Xêmiramít mà người ta biết được,

Là hoàng hậu kế vị Ninô,

60- Cai quản đô thành mà quốc vương từng cai trị.

Kế đến là người phụ nữ đã vì tình màtự sát,

Phản lại nắm xương tàn của chồng cũ Xikêô,

63- Rồi Cờlêôpát, nữ hoàng dâm đãng,

Còn kia là Elêna, vì nàng,

Đã nổ ra cả một thời thê thảm,

66- Kia là Akinlê vĩđại, cuối cùng đã chiến đấu với Tình yêu!

Người thấy Parítxơ, Tơrítxtanô

và hơn nghìn người khác

Thầy kể tên và lấy tay chỉ trỏ,

69- Những linh hồn mà Ái tình đã loại khỏi trần gian!”

Khi lắng nghe nhà học giả,

Điểm lại tên tuổi bao hiệp sĩ, giai nhân thuở trước,

72- Tình xót thương khiến lòng tôi

xao xuyến!

Tôi nói: - “Hỡi nhà thơ, tôi sẽ vui lòng trò chuyện,

Với cặp gái trai đang cùng nhau sánh bước,

75- Nhẹ nhàng bay như làn gió thoảng!”

Thầy đáp: - “Ngươi sẽ gặp,

Và hãy thỉnh cầu, khi họ tới gần ta,

78- Họ sẽ tới, theo tình yêu dẫn dắt”

Ngay khi gió đẩy họ về phía chúng tôi,

Tôi đã hỏi: - “Hỡi hai linh hồn đau khổ,

81- Hãy đến nói chuyện với chúng tôi,

nếu không có gì ngăn trở!”

Như đôi chim câu theo tiếng gọi của đam mê,

Sảithẳng cánh, hướng về tổ ấm,

84- Vượt không khí, theo niềm khát vọng!

Thế là tách khỏi nhóm Điđô,

Tách khỏi bầu âm khí, tiến về

phía chúng tôi,

87- Hiệu nghiệm biết bao, lời cầu khẩn thân thương!

- "Hỡi sinh linh đáng yêu và nhân hậu,

Đã đến thăm chúng tôi trong Địa ngục tối tăm.

90- Chúng tôi, những kẻ đã nhuộm máu phàm trần!

Nếu Thượng đế vẫn còn là bạn của chúng tôi,

Thì chúng tôi cầu cho Ngài vạn sự bình yên.

93- Vì Ngài đã rủ lòng thương chúng tôi

trong nỗi đau dằn vặt!

Ngài muốn nghe, muốn hỏi điều gì?

Chúng tôi xin vâng và thổ lộ cùng Ngài,

96- Khi cơn gió nơi đây tạm thời lắng dịu!

Xứ sở tôi sinh ra ở cạnh ven sông,

Nơi sông Pô hạ thấp dòng chảy,

99- Hoà cùng các chi lưu đổ ra biển cả!

Ái tình chiếm đoạt nhanh sao những trái tim khả ái!

Chiếm đoạt những chàng trai tuấn tú!

102- Tôi đã như thế, và điều đó vẫn làm tôi xúc động!

Ái tình muốn yêu tất cả và muốn được yêu đáp lại,

Vẻ dịu dàng của chàng quyến rũ tôi mãnh liệt!

105- Ngài thấy đấy, chẳng bao giờ

chàng sẽ xa tôi!

Ái tình đã dẫn hai chúng tôi đến cùng cái chết,

Ngục Caina giờ đang chờ kẻ giết hại chúng tôi!”

108- Đó là tất cả những gì tôi nghe được!

Nghe câu chuyện hai tâm hồn đau đớn,

Tôi cúi đầu và cúi mãi thấp hơn!

111- Khiến nhà thơ phải hỏi: - “Ngươi đang nghĩ gì vậy?”

Với lời lẽ sau đây, tôi đáp: -

“Than ôi!

Dịu dàng biết bao ý tưởng đam mê!

114- Đã đưa đến một kết cục tái tê đau lòng!”

Rồi quay về phía họ, tôi nói:

- “Hỡi Phờrăngsétxca, cái chết vì tình yêu của nàng

117- Khiến ta xiết bao đau buồn và chỉ muốn khóc,

Hãy cho ta hay: Thuở ban đầu, trong hơi thở ngọt ngào,

Dấu hiệu nào và tình yêu đã cho

phép ra sao,

120- Mà hai người cùng thấu hiểu nỗi lòng nhau thầm kín?”

Nàng đáp: “Không gì đau đớn hơn,

Phải nhớ lại những ngày hạnh phúc,

123- Giữa thời khổ ải, vị học giả của Ngài ắt biết rõ!

Nhưng nếu Ngài muốn tỏ rõ nguồn cơn

Tình yêu của chúng tôi, hỡi người nhân ái,

126- Tôi sẽ nói, vừa khóc, vừa bày tỏ...

Một hôm cùng đọc truyện Lansialốttô,

Biết ái tình đã chiếm đoạt ra sao chàng tuổi trẻ,

129- Chỉ có hai chúng tôi và không có gì đáng ngại...

Nhiều lần cuốn truyện khiến chúng tôi ngước lên,

Mắt trong mắt, và cả hai cùng tái mặt!

132- Chỉ một điểm thôi: cả hai cùng

khuất phục!

Đọc đến chỗ khoé miệng cười ham muốn

Nhận được nụ hôn của người tình yêu quý,

135- Từ đó không bao giờ chàng xa lìa tôi nữa!

Cái miệng hôn tôi, cực kỳ run rẩy,

Galêốttô là cuốn sách và ai đã viết ra,

138- Từ ngày ấy chúng tôi không dám đọc gì thêm!”

Trong lúc người này kể,

Người kia nức nở khóc hoài!

Còn tôi, lòng quặn đau muốn chết,

142- Ngã quỵ xuống như một thây ma

KHÚC VI

Tầng Địa ngục thứ III. *Siáccô, âm hồn quê ở Phirenxe, tiên đoán về diễn biến tương lai của thành phố mình.*

Hồi tỉnh lại sau cơn ngất xỉu,

Xót thương thay cho những người thân,

3- Lòng tôi tràn ngập nỗi buồn đau.

Chung quanh và khắp nơi tôi ngoái nhìn,

Những nơi đã qua và những nơi đã thấy,

6- Đâu đâu cũng chỉ cực hình mới và đau khổ mới.

Tôi đang ở tầng ba Địa ngục,

Mưa liên hồi, lạnh buốt thấu xương,

9- Và cứ thế, không hề thay đổi.

Mưa đá, mưa đen và mưa tuyết,

Trút xuống từ không trung tối mịt,

12- Còn mặt đất nồng nặc mùi xú uế.

Con quái vật Sécbêrô độc ác,

Cả ba mõm cùng sủa lên như chó,

15- Hướng về đám người ngập chìm trong nước.

Mắt đỏ ngầu, râu ria đen bóng,

Bụng to kềnh, tay đầy vuốt nhọn,

18- Cào cấu, lột da, xé xác các âm hồn!

Mưa khiến chúng gào lên như chó,

Lấy sườn này làm mộc che sườn kia,

21- Khiến chúng nó cứ phải liên tục xoay mình.

Khi Sécbêrô nhìn thấy chúng tôi,

Ba mõm há hốc và khoe răng nhọn,

24- Không âm hồn nào là không run sợ!

Thầy dẫn đường xoè rộng bàn tay,

Bốc đầy một nắm đất,

27- Ném thẳng vào những mõm đang thèm khát.

Như con chó tham ăn đang sủa,

Bỗng câm ngay vì mồi đã dính răng,

30- Nó hăm hở một mình ngấu nghiến.

Thế đấy, ba cái mõm thú vật,

Của quỷ Sécbêrô quấy rầy quá đáng,

33- Khiến các âm hồn chỉ mong được điếc!

Chúng tôi đi giữa những âm hồn,

Mưa vẫn nặng nề dồn dập,

36- Chân đặt lên hư không hay các âm hồn.

Tất cả chúng đều nằm lăn trên mặt đất,

Bỗng có một người bật dậy rất nhanh,

39- Ngay khi vừa thoạt thấy chúng tôi đi qua.

- "Kìa anh, ai đưa anh đến chốn này?

Hồn nói: - Có biết tôi không, nếu anh có thể,

42- Vì anh đã được tạo ra trước khi tôi bị huỷ."

Tôi đáp: - "Nỗi đau khổ mà

ngươi đang chịu,

Đã xóa nhoà mọi ký ức của tôi.

45- Đến mức thấy như chưa hề quen biết.

Hãy nói cho tôi hay ngươi là ai?

Mà phải ở chốn thảm sầu này, với cực hình như thế,

48- Mà đến kẻ có tội nặng hơn cũng phải bất bình.”

Hồn đáp: - “Đô thành của ngươi chất đầy dục vọng,

Như cái túi căng đầy sắp bật tung,

51- Kìm giữ ta trong đó, giữa cuộc đời thanh thản.

Đồng bào ngươi vẫn gọi ta là Siáccô,

Tội trạng ta chỉ vì lỗ miệng,

54- Ngươi thấy đấy, trận mưa kia làm ta kiệt quệ.

Và ta, không phải là tội nhân duy nhất,

Tất cả bọn ở đây, tội giống nhau

và hình phạt giống nhau".

57- Rồi sau đó, không nói thêm lời nào nữa!

Tôi đáp: - "Hỡi Siáccô, nỗi cực khổ của ngươi,

Khiến ta chỉ chực rơi nước mắt,

60- Nhưng nếu biết, hãy nói ta hay, cái gì sẽ đến?

Những công dân của thành phố chúng ta

chia năm sẻ bảy.

Trong số họ liệu có ai đúng đắn?

63- Mà vì sao sự bất hoà lại căng như

thế?”

Hồn trả lời: - “Sau cuộc đấu kéo dài

Sẽ dẫn đến đổ máu, và phe nhà quê

66- Sẽ đuổi phe kia trong cuộc phản công khủng khiếp.

Nhưng rồi phe nhà quê suy đốn,

Sau ba vòng mặt trời, phe kia lại thắng,

69- Nhờ quyền lực một người mà đến nay vẫn giấu tên.

Một thời gian dài phe thắng ngẩng

đầu lên,

Dìm phe kia dưới xiềng xích nặng nề,

72- Với bao khổ đau và nhục nhã.

Chính trực thì chỉ có hai người nhưng chẳng ai theo,

Kiêu căng, tham vọng và keo kiệt.

75- Là ba ngọn lửa thiêu cháy mọi con tim!"

Đến đây hồn tạm ngừng lời nói đẫm nước mắt,

Tôi vội nói: - "Tôi mong người chỉ bảo thêm,

78- Mong người nói cho nhiều tin tức khác".

- "Pharinata và Técghiaiò, hai con người dũng khí,

Jacôpô Rútxticúcsi, Arigô và Mốtxca.

81- Và những người khác đã cố sức làm việc tốt".

- '"Xin cho biết giờ họ ở đâu

và giúp tôi làm quen với họ,

Vì tôi thiết tha muốn biết,

84- Họ đang hưởng phúc trên cao,

hay đang phải uống thuốc Địa ngục?”

Đáp: - “Họ đang ở với những âm hồn đen tối nhất,

Những tội khác nhau giữ họ dưới đáy sâu,

87- Nếu xuống nữa, ngươi sẽ gặp.

Nhưng khi trở về nơi dương thế êm đềm,

Cầu xin ngươi nhắc nhở mọi người nhớ đến ta,

90- Thôi không dài dòng nữa và ta

cũng không nói nữa!”

Đôi mắt đang nhìn thẳng bỗng dưng biến dạng,

Nhìn tôi lần cuối rồi cúi đầu,

93- Ngã vật xuống giữa đám người mù tối.

Người hướng đạo liền bảo: - “Anh ta

sẽ không ngóc đầu lên được nữa,

Cho đến khi tiếng kèn thiên thần cất lên,

96- Khi quyền lực siêu phàm sẽ tới:

Mọi người sẽ quay lại nấm mồ riêng buồn thảm

Nhận lại hình hài và bộ mặt khi xưa.

99- Để lắng nghe lời phán xét vĩnh hằng".

Chúng tôi đã đi qua một nơi kinh tởm,

Bước chầm chậm giữa mưa và đám âm hồn,

102- Vừa trao đổi đôi chút về kiếp đời hậu vận.

Tôi hỏi: - "Thầy ơi, những cực

hình này,

Sau lời phán xét, sẽ giảm nhẹ, tăng thêm,

105- Hay vẫn nguyên đau đớn?”

Thầy đáp: - “Hãy quay về khoa kinh viện của ngươi,

Đã dạy rằng: Khi một sự vật càng hoàn thiện,

108- Thì càng nhận rõ điều hay nỗi khổ.

Đám âm hồn đáng nguyền rủa này,

Không thể nào đạt tới hoàn thiện,

111- Cái đợi chúng chỉ có thể tồi tệ hơn!”

Chúng tôi men theo đường tròn vòng quanh tầng ngục,

Trò chuyện nhiều đến nỗi tôi không nhớ hết,

Rồi chúng tôi đến lối đi xuống sâu hơn.

115- Ở đó, chúng tôi gặp Pờlutô, kẻ thù lớn nhất.

KHÚC VII

***Tầng Địa ngục thứ IV và thứ V**: Quái vật Pờlutô. Những kẻ hà tiện, những kẻ hoang phí, những kẻ cuồng nộ.*

- Ô, Sa tăng, Sa tăng, Báo động!

Pờlutô kêu lên, giọng khàn khàn.

3- Nhưng nhà hiền triết mọi điều thông tỏ

Trấn an tôi: - "Đừng để nỗi sợ làm con bối rối,

Tất cả quyền lực của nó,

6- Đâu ngăn cản nổi chúng ta xuống đó".

Rồi hướng về cái mõm sưng phồng,

Người quát: - "Câm đi, con sói đáng nguyền rủa,

9- Hãy gặm nhấm nỗi điên khùng của mày!

Không phải vô cớ mà chúng ta xuống vực tối này,

Điều đó, trên cao xanh quyết định.

12- Nơi Thánh Mikenlê trừng trị bầy phản nghịch,”

Giống như những cánh buồm căng gió,

Bỗng xẹp xuống vì cột buồm gãy gục.

15- Con ác thú hung dữ liền ngã xuống!

Thế là chúng tôi xuống tầng thứ tư,

Tiếp tục đi theo đường dốc buồn thảm,

18- Nơi nhấn chìm mọi tội ác nhân

gian.

Ôi! Công lý của Trời! Ai đã dồn lại nơi đây,

Đủ mọi hình phạt tra tấn mà tôi đã thấy,

21- Tại sao tội lỗi làm sa ngã con người như vậy?

Giống như sóng nước trên vực xoáy Carítđi,

Vỡ tung ra khi gặp làn sóng khác,

24- Mọi âm hồn đều phải vào vòng nhảy.

Ở đây đám bị đầy ải còn đông

hơn,

Phía này, phía kia, những tiếng gào rú lớn,

27- Họ dùng ngực đẩy lăn những khối nặng.

Họ va đập vào nhau, rồi từ đó,

Quay trở lại và bị dồn về phía sau,

30- Họ mắng nhau: - "Sao bo bo thế?" - "Sao xài hoang thế?"

Cứ như vậy họ đi theo vòng tròn đen tối,

Cho tới điểm đối diện bên kia,

33- Miệng không ngừng gào lên điệp khúc xấu hổ!

Rồi mỗi người lại quay trở lại,

Khi đã đi hết nửa vòng ở mé bên kia,

36- Còn tôi, trước cảnh đó, trái tim tôi tan nát!

Tôi nói: - "Thưa Thầy xin hãy giảng cho con hay,

Họ là ai, phải chăng tất cả họ đều là tăng lữ,

39- Những kẻ cạo trọc đầu, ở bên trái chúng ta?"

Người trả lời: - “Tất cả đều là một bọn mù tối,

Suốt một đời không biết nghĩ suy,

42- Nên không biết tiêu pha cho đúng mức.

Lời họ nói, phân rõ ràng điều đó,

Khi đụng vào nhau ở hai điểm của vòng tròn,

45- Nơi mà những lỗi lầm trái ngược đối lập họ với nhau.

Là tăng lữ, những kẻ không một chỏm tóc trên đầu,

Nhưng còn Giáo hoàng và Hồng y giáo chủ,

48- Những kẻ mà tính keo kiệt đã lên tột bực.”

- “Thưa Thầy, trong các nhân vật trên đây,

Có thể con cũng biết một đôi người,

51- Đã làm bẩn đời mình vì một trong hai lỗi đó”.

- Người bảo: - “Con đã có một ý tưởng vô ích,

Cuộc sống mù tối đã khiến bọn

này,

54- Trở thành mù tối nên chúng

không còn nhận biết một ai.

Mãi mãi chúng sẽ phải đi đến điểm gặp nhau,

Rồi một ngày nào đó chúng sẽ chui ra khỏi mộ:

57- Bọn này hai bàn tay nắm chặt,

còn bọn kia thì mình trần thân trụi!

Không biết cho, không biết giữ, hai tội lỗi ấy,

Đã đẩy họ khỏi thế gian, rơi vào cuộc đánh vật này,

60- Mà thôi chẳng cần phải dài dòng giảng giải.

Giờ đây con thấy đấy,

đó chỉ là một trò đùa ngắn ngủi,

Mọi tiền của mà loài người đã giành nhau chí tử!

63- Cuối cùng lại được giao cho Thần Tài cất giữ.

Vì tất cả bạc vàng dưới ánh trăng

Cũng không thể ban một phút thảnh thơi

66- Cho ai đó trong đám âm hồn mệt mỏi.”

- “Thưa Thầy - tôi hỏi - xin Thầy giảng cho con,

Thần Tài mà Thầy nói đó là ai.

69- Mà giữ nổi mọi thứ của cải thế gian?”

Người đáp: - “Ôi những sinh linh ngớ ngẩn,

Sao sự ngu dốt lại nặng nề nhường ấy!

72- Ý tưởng này, ta mong con lĩnh hội được.

Đấng Tối cao mà trí thông tuệ vượt lên tất cả,

Đã tạo ra các vùng trời và người hướng dẫn,

75- Để vùng này chiếu sang vùng kia.

Và toả ra ánh sáng đều nhau,

Cũng như vậy, đối với những

huy hoàng của thế gian,

78- Chúa cho người hướng dẫn một trí năng tổ chức,

Đều đều luân chuyển những của cải phù du,

Từ người này sang người khác,

từ họ này sang họ khác,

81- Bất chấp trở ngại là lòng tham của con người!

Vậy là kẻ thì phấn phát, kẻ mòn mỏi đợi chờ,

Tuỳ theo sự điều chỉnh của trí năng đó,

84- Vốn ẩn kín như con rắn trong đám cỏ.

Sự hiểu biết của ngươi chẳng hề tác động

Đến việc Thần theo dõi, phán xét và cai quản,

87- Các Thần khác cũng làm như vậy.

Mọi chuyển đổi không hề ngừng nghỉ.

Sự cần thiết càng khiến diễn biến nhanh hơn,

90- Vì vậy con người luôn phải đổi thay số phận.

Chính các Thần cũng có lúc phiền não,

Bởi chính những người đáng ra phải ca ngợi Thần,

93- Lại chê trách Thần một cách sai lầm, hằn học.

Nhưng Thần vẫn thanh thản và chẳng chút bận tâm,

Vẫn vui vẻ cùng những thiên thần khác,

96- Lăn quả cầu và an lạc với mình.

Bây giờ chúng ta xuống nơi đau thương nhất,

Những vì sao đã lặn,

99- Và chúng ta không được dừng lại quá lâu.”

Chúng tôi đi tới mé bên kia của vòng tròn,

Từ trên cao một dòng suối chảy xuống,

102- Đổ vào cái khe rồi từ đó chảy ra.

Nước đen như bồ hóng hơn là màu xanh đậm,

Chúng tôi đi theo dòng nước đen ấy,

105- Vào sâu hơn bằng một lối khó

đi.

Con khe buồn thảm đó chảy xuống,

Tới chân những vách đá xanh lạnh lẽo,

108- Hoà vào cái đầm tên là Xtigiê.

Và tôi nhìn chăm chú,

Những con người, vấy đầy bùn dơ,

111- Tất cả đều trần truồng và mặt mày giận dữ.

Họ đánh lẫn nhau, nhưng không phải bằng tay

Mà bằng đầu, bằng ngực và bằng chân,

114- Và dùng răng đớp nhau từng miếng một.

Thầy của tôi nói: - "Con ơi bây giờ con đã thấy,

Linh hồn những kẻ mà sự cuồng nộ thắng thế,

117- Nhưng ta còn muốn con biết rằng:

Dưới nước kia còn có những kẻ đang thở dài.

Làm bong bóng sủi lên.

120- Cho con biết nơi chúng đang ẩn nấp”.

Đứng trong bùn họ nói:

- “Xưa chúng tôi đã sống buồn chán.

Mặc không khí dịu êm và ánh mặt trời rạng rỡ

123- Vì chúng tôi mang trong mình

những luồng khói u buồn.

Bây giờ chúng tôi lại sống buồn hơn trong bùn đen”.

Cổ họng họ òng ọc bài ca ấy,

126- Mà không thể thốt rõ thành lời.

Chúng tôi đã đi theo vòng cung lớn của đầm lầy hôi thối,

Giữa sự khô ráo và sự ướt át,

Mắt nhìn về những kẻ đang ngốn bùn dơ.

130- Cuối cùng chúng tôi đến dưới chân một ngọn tháp.

KHÚC VIII

Tầng Địa ngục thứ V và một phần thứ VI.

Philíppô Acgiăngti, một người Phirenxe giàu có, thuộc phái Đen, bị trừng phạt. Bọn quỷ sứ ngăn không cho Viếcgiliô và Đantê vào thành Đitê.

Như trên đây đã nói,

Chúng tôi đến dưới chân một ngọn tháp,

3- Ngước mắt nhìn lên đỉnh cao vút!

Trên đó nhấp nháy hai chấm lửa,

Một chấm khác, xa hơn, đáp lại,

6- Xa đến nỗi, phải cố nhìn mới thấy.

Quay về con người đại dương của các ngành khoa học,

Tôi hỏi: - "Hai đốm lửa kia đang nói gì với nhau?

9- Ai là kẻ đã tạo ra chúng?"

Thầy đáp: - Ở đằng kia, cuối dòng nước bẩn,

Con sẽ thấy cái đang đợi chúng ta,

12- Nếu sương mù không che khuất.

Mũi tên từ dây cung bay đi,

Xé rách bầu không khí,

15- Cũng chỉ nhanh bằng chiếc thuyền nhỏ đang lao tới.

Trong nháy mắt, đã xé nước, đến trước chúng tôi.

Trên tay lái, chỉ một thuỷ thủ đang gào lên,

18- "Mày đã đến rồi ư, hỡi âm hồn bị đày ải!"

Thầy tôi liền nói: "Phờlêgiát,

Phờlêgiát,

Gào to làm chi cho vô ích!

21- Anh chỉ việc chở chúng tôi qua sông bùn này.”

Như một kẻ đã nhận ra sai lầm,

Từ căng thẳng đổi thành đấu dịu,

24- Phờlêgiát đã nguôi cơn giận.

Thầy tôi bước xuống thuyền,

Rồi quay lại đỡ tôi xuống theo,

27- Chỉ khi đó chiếc thuyền mới hơi lún xuống!

Ngay sau khi thầy hướng đạo và tôi bước đến,

Con thuyền cổ vội rẽ sóng lướt đi,

30- Vì còn nhiều việc phải làm với người khác.

Trong lúc thuyền còn lướt trên làn nước chết,

Trước mắt tôi hiện ra một âm hồn bùn bê bết,

33- Hắn hỏi tôi: - "Anh là ai, sao lại đến trước giờ?"

Tôi đáp: - "Tôi đến nhưng sẽ

không ở lại,

Còn anh, anh làai mà trông ghê như vậy?”

36- Hồn đáp: - “Anh thấy đấy, tôi là một

trong những kẻ đang khóc than”.

Tôi đáp: - “Hãy ở lại mà khóc than với tang tóc,

Hỡi âm hồn đáng nguyền rủa.

39- Ta đã nhận ra ngươi, dù bùn đen nhem nhuốc”.

Hắn giơ cả hai tay về phía chiếc

thuyền,

Nhưng Thầy tôi đã gạt đi:

42- "Hãy cút khỏi đây, với những con chó khác".

Rồi Thầy ôm cổ tôi và hôn,

- "Hỡi tâm hồn kiêu hãnh,

45- Cầu Chúa phù hộ cho người đã thai nghén ra con!

Gã này, trên trần thế, là một tên kiêu ngạo,

Trong lòng nó không một chút tình nhân ái,

48- Nên ở đây nó cũng giận dữ điên khùng.

Bao kẻ trên kia tự xem là những đức vua vĩ đại,

Mà xuống đây là đàn lợn trong chuồng phân,

51- Chỉ còn được sự khinh bỉ kinh người".

Tôi nói: - "Thầy ơi, con mong được thấy,

Hắn chết ngạt trong dòng nước bẩn,

54- Trước khi chúng ta rời khỏi đầm

lầy”.

Thầy tôi đáp: - “Trước khi đến bến bên kia,

Con sẽ được hài lòng,

57- Một ước muốn như thế sẽ làm con vui sướng”.

Chỉ sau chốc lát, tôi thấy cuộc tra tấn,

Đám âm hồn bùn bê bết khắp đầu,

60- Khiến tôi đến nay vẫn còn thầm cảm ơn Thượng đế

Cả bọn gào lên: “Ê, thằng Philíppô Ácgiăngti”

Và tên Phirenxe điên khùng,

63- Cứ nhè đúng thân mình mà cắn!

Chúng tôi bỏ mặc hắn và xin không nói nữa,

Ập vào tai tôi, những lời nức nở khóc than,

66- Khiến tôi phải chăm chăm nhìn về phía trước.

Vị ân sư của tôi liền bảo:

"Đã đến gần thành phố Đitê,

69- Với một lũ đông đúc, bị đầy ải nặng nề".

Tôi nói: “Thưa Thầy, con đã thấy những nhà thờ.

Hiện lên rất rõ đàng xa, trong thung lũng.

72- Rực hồng lên trong lửa đỏ”.

Người đáp: - “Đó là ngọn lửa vĩnh hằng,

Rực cháy bên trong và tỏa ra màu hồng,

75- Như con thấy nơi Địa ngục thẳm sâu này”.

Cuối cùng chúng tôi đến cạnh những hào sâu,

Bao quanh một thành phố đơn độc,

78- Mà tường thành trông như bằng sắt.

Sau khi lượn quanh một vòng,

Thuyền đưa chúng tôi đến một nơi,

81- Lão lái đò quát lớn: - "Cổng vào! Xuống đi",

Tôi thấy trên cổng có hơn nghìn quỷ sứ,

Chúng nhảy xuống và hét lên giận dữ:

84- “Mày là ai, sao chưa chết?

Mà lại dám đến vương quốc những người đã chết?”

Vị thầy thông thái của tôi liền ra dấu hiệu,

87- Tỏ ý có điều bí mật, muốn bàn riêng với chúng.

Bọn quỷ sứ liền giảm bớt một phần khinh thị,

Và bảo: - “Một mình ngươi vào thôi còn tên kia thì đi đi,

90- Sao nó dám liều lĩnh đến vương quốc này?

Nó đành phải trở về một mình theo con đường rồ dại,

Mà nó đã thử, đã biết, còn ngươi ở lại,

93- Mặc dù ngươi đã dẫn nó qua bao vùng tăm tối”

Bạn đọc thử nghĩ xem tôi nản chí biết bao,

Khi nghe bấy nhiêu lời độc ác,

96- Và tôi tin rằng không bao giờ có thể trở về.

- “Ôi Thầy dẫn đường kính mến, đã hơn bảy lần,

Người cho con sự che chở an toàn.

98- Đã kéo con ra khỏi bao hiểm nguy đe doạ.

Xin đừng bỏ rơi con, xin đừng làm con tuyệt vọng,

Nếu chúng không cho con đi xuống sâu hơn,

102- Thì cả hai thầy trò ta cùng nhau quay lại".

Nhưng vị sư phụ dắt dẫn tôi đến đây,

Lại bảo: - "Con đừng sợ, chẳng

ai ngăn nổi chúng ta đâu.

105- Khi đã được Uy quyền tối cao cho phép.

Con hãy đợi ta ở đây,

Hãy lấy hy vọng vực dậy tinh thần mệt mỏi,

108- Ta sẽ không bỏ con lại dưới vực thẳm sâu này".

Rồi người cha thân yêu của tôi bước đi,

Để tôi ở lại với tâm trạng rối bời,

111- Nửa tin nửa ngờ, đầu óc căng thẳng.

Không nghe được Thầy nói gì với chúng,

Nhưng Thầy cũng chỉ nói trong chốc lát,

114- Rồi cả bọn chúng chạy vụt vào trong.

Đóng sầm cổng lại, ngay trước mũi Thầy tôi,

Và người đứng lại bên ngoài,

117- Quay lại phía tôi, từng bước đi chầm chậm,

Mắt nhìn xuống và không còn vẻ bình tâm,

Người thầm thì trong tiếng thở dài:

120- “Chúng cấm ta vào nơi đầy ải!”

Rồi người nói: “Ta rất bất bình,

Nhưng con chớ ngại, chúng ta sẽ vượt qua cuộc đấu này.

123- Dù bên trong chúng đang tìm mọi cách ngăn cản.

Trò hỗn láo này, đâu có gì mới mẻ,

Chúng đã từng bày trò ở cổng khác ít cơ mật hơn,

126- Cái cổng đó đến nay không còn đóng nữa.

Con đã thấy trên cổng đó những dòng chữ chết".

Nhưng kìa, trên dốc núi có người đi xuống

Một mình vượt qua các tầng địa ngục

130- Nhờ người này cửa sẽ mở cho chúng tôi.

KHÚC IX

***Tầng Địa ngục thứ VI**. Nhờ sự can thiệp của Thiên đình, Viếcgiliô và Đantê được vào thành Đitê, nơi giam những người dị giáo.*

Mặt tôi biến sắc vì lo sợ,

Khi thấy Thầy quay lại,

3- Đang vội giấu đi nỗi lo sợ của mình.

Thầy dừng lại, vẻ căng thẳng và như nghe ngóng,

Vì mắt không thể nhìn xa,

6- Trong đêm tối sương sa mù mịt.

- “Chúng ta cần thắng trận này,

Thầy nói tiếp: - Nếu không... nàng đã thân hành...

9- Ta nóng lòng chờ đợi một người sẽ đến”.

Tôi nhận thấy Thầy có ý chữa lại

Câu nói đầu bằng câu nói sau,

12- Và câu trước, câu sau, không thống nhất.

Lời lẽ của Thầy làm tôi lo ngại,

Vì nhận ra qua những câu đứt đoạn,

15- Một ý gì, có thể tồi tệ hơn.

"Có bao giờ một người từ vòng đầu Địa ngục

Xuống tận đáy của lòng chảo thảm sầu

18- Chỉ để nhận được một điều: mọi hy vong tiêu tan!"

Tôi hỏi thế và Thầy liền đáp:

"Thật hiếm người như chúng ta,

21- Dám làm một hành trình như đã trải qua.

Hồi xưa có lần ta đã đến đây,

Theo khẩn cầu của Êritông độc ác,

24- Người chuyên việc gọi hồn về nhập xác.

Không lâu sau khi hồn ta lìa xác,

Mụ sai ta vào sau dãy thành này,

27- Để cứu một linh hồn thoát khỏi ngục Giuđa.

Đó là nơi thẳm sâu và tối tăm nhất,

Xa mặt trời và muôn vật vần

xoay,

30- Nhưng con cứ yên tâm, ta thông tỏ mọi đường đi.

Vùng đầm lầy, hơi bốc lên nồng nặc,

Bao bọc quanh thành phố thảm sầu,

33- Không thể vào, nếu không dùng vũ lực.”

Thầy nói nhiều nhưng tôi đều quên hết,

Vì mắt tôi bị thu hút hoàn toàn,

36- Bởi đỉnh tháp cao, sáng ngời ánh

lửa.

Nơi đó bỗng thình lình xuất hiện,

Ba hung thần bê bết máu me,

39- Có cử chỉ và dáng dấp nữ giới.

Thắt lưng toàn bằng rắn bảy đầu xanh lét,

Rắn sừng, rắn giun làm tóc trên đầu,

42- Vấn quanh thái dương, ôi khủng khiếp!

Còn Thầy thì đã biết tất cả,

Đó là tuỳ tùng của Nữ hoàng

Xứ Vĩnh viễn đau thương,

45- Thầy nói với tôi: - "Trông kìa, bầy Êrinê hung dữ.

Bên trái là Mêgiêra,

Aléttô đang khóc than bên phải

48- Còn ở giữa là Têxiphôn". Rồi Thầy ngừng lại.

Lũ hung thần dùng móng tay sắc tự cào mình,

Tay đấm ngực, miệng gào lên ầm ĩ,

51- Tôi khiếp sợ, vội ôm chầm lấy

nhà thơ.

- “Mêđuxa, lại đây, hãy biến nó thành đá”

Cả bọn cùng hét lên và cùng nhìn xuống dưới.

54- “Chúng tao chưa báo đủ mối thù Têxêô ngày trước!”

Thầy bảo: - “Hãy quay lưng và nhắm nghiền mắt lại,

Vì nếu Goócgôn hiện ra mà con nhìn nó,

57- Thì vĩnh viễn không còn được trở lại trên kia!”

Thầy bảo thế rồi tự xoay tôi lại,

Và ý chừng chưa hẳn tin tôi,

60- Thầy lấy tay mình bịt kín mắt tôi!

Hỡi độc giả, trí thông minh lành mạnh,

Hãy tìm xem ý nghĩa ẩn tàng,

63- Dưới lớp màn những câu thơ kỳ lạ.

Bỗng có tiếng động ầm ầm khủng khiếp,

Rồi ập đến một dòng nước đục ngầu,

66- Khiến cả đôi bờ cùng run rẩy.

Chẳng khác gì một trận cuồng phong dữ dội,

Sinh ra từ những luồng khí ngược chiều,

69- Táp vào rừng, không có gì ngăn được.

Vặt cành cây, quật nát, rồi cuốn đi,

Xốc tới trước, bụi tung mù, hỗn loạn,

72- Cả thú dữ lẫn mục đồng đều chạy trốn.

Thầy bỏ tay bịt mắt tôi và nói:

- "Trụ vững tinh thần mà xem cơn điên

của dòng sông cổ đại,

75- Nơi thoát ra làn khói màu đen kịt.

Như gặp phải kẻ thù rắn ráo,

Lũ nhái táo tác chạy trên mặt nước,

78- Cho đến khi giấu mình được dưới bùn.

Tôi thấy hàng nghìn âm hồn tàn tạ,

Cùng chạy trốn trước một người đang sải bước,

81- Vượt qua dòng sông Xtigiê

nhưng nước chẳng ướt chân.

Người ấy như muốn tránh làn uế khí,

Thường dùng tay trái phẩy ngang trước mặt,

84- Có vẻ việc đó khiến người không thoải mái.

Tôi biết đó là sứ giả Thiên đình,

Vội nhìn Thầy và Thầy ra hiệu cho tôi,

87- Đứng lặng im và cúi đầu trước người đó.

Tôi cảm thấy người đó sao cao ngạo,

Tiến đến cửa, lấy đũa con gõ nhẹ,

90- Cửa mở toang, không chút gì vướng víu!

Đứng trên bậc cửa kinh hoàng, người đó quát:

- "Hỡi bọn đày biệt xứ, bọn thối tha ngu ngốc,

93- Sao chúng bay lại hỗn xược thế kia?

Dám chống lại một lệnh chỉ từ trời cao?

Mà kết cục thì không thể nào khác được,

96- Chỉ làm nặng thêm tội trạng chúng bay.

Có ích gì đối đầu với số phận,

Chuyện Sécbêrô hẳn các ngươi còn nhớ,

99- Đến nay cổ và cằm hắn vẫn còn trơ trụi.

Rồi người quay lại con đường lầy lội,

Không nói với chúng tôi lấy một lời,

102- Có vẻ như đang bận tâm điều khác.

Nhưng không phải cho những người vừa gặp trên đường,

Còn chúng tôi tiến về phía đô thành,

105- Rất yên tâm vì bấy nhiêu lời thánh thiện

Chúng tôi đi vào, không bị ai sinh

sự,

Còn tôi, chỉ mong sao được thấy,

108- Số phận những người bị giam giữ nơi đây.

Vừa bước vào, tôi đảo mắt nhìn quanh,

Và thấy... mông mênh là đồng ruộng,

111- Rộn tiếng khóc than và cực hình tàn khốc.

Giống như ở Ácli, nơi dòng Rôđanô chảy chậm,

Hay như ở Pôla, gần vịnh

Cácnarô,

114- Miền biên cương nước Ý tắm mình trong biển cả.

Mặt đất nhấp nhô toàn mồ mả,

Cao thấp, lổn nhổn, khắp nơi,

117- Còn quang cảnh thì muôn phần buồn bã!

Lửa rải khắp, cháy quanh các mộ,

Lửa trùm lên, cực kỳ gay gắt,

120- Tưởng không sắt nào nung được đỏ hơn.

Mọi nấm mộ, nắp đều bật mở,

Từ bên trong thoát ra mọi tiếng khóc than,

123- Chắc của những âm hồn đang bị khảo tra khốn khổ.

Tôi hỏi: "Thưa Thầy, họ là ai?

Mà bị chôn vùi trong những mộ này,

126- Tiếng khóc than, sao não nùng đau đớn?"

Thầy đáp: - "Đây toàn những tên dị giáo,

Đủ mọi giới, cùng môn đồ của chúng,

129- Mồ ở đây chứa nhiều người hơn con tưởng.

Những tội phạm giống nhau được nhét cùng một hố,

Những nấm mồ ít nhiều đều bị nung đỏ,”

Rồi người rẽ qua bên phài,

133- Chúng tôi đi, giữa những nhục hình

và tường thành cao ngất.

KHÚC X

Tầng Địa ngục thứVI. *Đantê gặp kẻ thù chính trị của phe mình: Pharinata, thủ lĩnh của phe Ghibenlini và gặp cha của người bạn cũ thân thiết Guyđô.*

Giờ đây theo một lối đi bí mật,

Giữa những tường thành và những cực hình,

3- Thầy tôi đi và tôi theo áp gót.

Tôi nói: - "Hỡi người Thầy đức

độcao siêu,

Đã khiến con, vâng ý Người

trở lại những miền vô đạo,

6- Xin Người chỉ giáo cho điều con muốn biết.

Những hồn ma trong các mộ kia.

Chúng ta có thể đến xem không?

9- Vì nắp mộ đã mở, họ đã bật dậy và không ai canh giữ?"

Thầy đáp: - "Rồi sẽ đóng lại tất cả,

Khi bọn chúng trở về từ Iôxaphát,

12- Cùng với thân xác đã bỏ lại phàm trần

Nghĩa địa của chúng ở phía bên này,

Gồm Êpicurô và các môn đồ,

Mà linh hồn đãchết cùng thể xác.

Về câu hỏi con vừa đặt ra,

Sẽ có trả lời tức khắc, ngay tại đây

18- Cả những điều mà với ta, con còn giấu giếm,

“Thưa Thầy hướng đạo từ tâm, với Người,

con đâu có gì giấu giếm!

Có chăng chỉ vì sợ quá nhiều lời,

21- Đã từ lâu, Người luôn vì con chỉ bảo”.

“Hỡi người Tốtxcan cung cách nói năng thánh thiện.

Còn sống mà dám đến thành phố lửa thiêu này,

24- Xin vui lòng tạm dừng bước lại đây,

Với ngôn từ thanh tao trong sáng,

Chắc hẳn người được sinh ra từ đất nước cao sang,

27- Với người, có thể, tôi đã có phần nghiêm khắc?”

Lời nói đó phát ra đột ngột,

Từ một trong những nấm mồ,

30- Khiến tôi kinh sợ, tiến sát Thầy tôi hơn nữa!

Thầy liền bảo: - “Quay lại đi! Con sao thế?

Hãy nhìn kia, Pharinata đã đứng dậy,

33- Con sẽ thấy nó, từ thắt lưng đến đỉnh đầu.”

Tôi hướng mắt nhìn về phía đó,

Hắn đứng, ngực ưỡn thẳng, trán ngẩng cao,

36- Như thể rất coi thường Địa ngục!

Với bàn tay dũng cảm và cương quyết,

Thầy đẩy tôi về phía hắn, giữa các phần mộ,

39- Và bảo: “Hãy nói năng cho thận trọng!”

Khi tôi đã đến bên chân mộ hắn,

Hồn nhìn tôi, với vẻ khinh khi,

42- Và hỏi: - "Ai là tổ tiên của ngươi?"

Còn tôi, vì muốn chiều theo ý muốn của hồn,

Đã thổ lộ tất cả, không một điều giấu giếm,

45- Hồn nghe xong, hơi nhíu cặp lông mày.

Rồi nói: - "Họ là bọn đã chống ta kịch liệt.

Chống ta, chống cả họ hàng, phe

đảng nhà ta.

48- Bởi vậy, hai lần, ta đã đuổi họ đi phiêu tán!”

Tôi đáp: - “Hai lần bị đuổi đi,

Hai lần, từ khắp nơi, họ đã trở về,

51- Nghệ thuật này, phe đảng ông

không học được bao nhiêu!”

Đúng lúc đó, ở nấm mồ bên cạnh,

Một hồn khác nhô lên, nhưng chỉ đến cằm,

54- Tôi đoán là hồn chỉ nhỏm dậy bằng đầu gối.

Hồn đảo mắt nhìn quanh quan sát,

Như muốn biết xem còn ai đi cùng,

57- Và khi điều nghi ngại đã tiêu tan.

Hồn vừa khóc vừa nói: - "Nếu nhờ tài siêu việt,

Mà ngươi xuống được nơi tù ngục tối tăm này,

60- Thì con trai ta đâu? Sao không xuống với ngươi?"

Tôi đáp: - "Nếu đi một mình thì

tôi đâu xuống được.

Người đợi đàng kia đã dẫn dắt tôi.

63- Mà có thể Guyđô của người trước đây không coi trọng".

Ngôn từ và hình thức bị trừng phạt,

Đã khiến tôi đoán được ông ta,

66- Nên đã trả lời hết sức chu đáo!

Nhưng hồn đứng phắt dậy và la lớn: - "Tại sao,

Tại sao ngươi lại nói trước đây

69- Phải chăng nó không còn sống, không còn

được thấy ánh nắng dịu dàng?”

Rồi thấy tôi hơi nấn ná,

Cần chút thời gian để tìm câu trả lời,

72- Hồn đã ngã lăn và biến mất!

Còn cái hồn cao lớn kia thì vẫn đứng yên,

Lưng vẫn thẳng, cổ không hề động đậy,

75- Sắc mặt không đổi thay khi tôi

tạm dừng câu chuyện.

Rồi nối lại cuộc trò chuyện lúc đầu:

- "Nghệ thuật kia nếu quả phe ta không học được gì.

78- Như ngươi nói, thì với ta,

điều đó còn đau hơn cực hình này.

Nhưng cách đây năm mươi lần chiếu sáng,

Của Nữ thần Mặt trăng ngự trị nơi đây,

81- Ngươi sẽ hiểu, nghệ thuật kia khó

khăn biết mấy!

Cầu mong cho ngươi được thấy lại cõi trần êm ái,

Nhưng hãy nói ta hay: tại sao thiên hạ quá ư tàn ác,

84- Từng điều luật một, đều chống lại họ hàng ta?"

Tôi trả lời: - "Cuộc tàn sát và sự kinh hoàng,

Đã nhuộm đỏ dòng sông Ácbia,

87- Làm vang lên lời cầu nguyện trong thánh đường".

Vừa lắc đầu, vừa thở dài, hồn

nói:

- “Không phải chỉ mình ta có mặt ngày hôm đó,

90- Cũng không phải vô cớ mà ta tham gia cuộc chiến.

Nhưng cũng đứng là chỉ có một mình ta,

Khi mọi ngươi chủ trương triệt phá Phirenxe,

93- Ta là ngươi duy nhất công khai bảo vệ nó”.

-“Cầu cho con cháu ngươi sẽ được yên hàn”,

Tôi nói: - “Nhưng xin gỡ hộ tôi thắc mắc này,

96- Đang làm rối điều tôi suy luận.

Nếu tôi không lầm thì ngươi có khả năng nhìn thấy.

Mọi việc tương lai mà thời gian sẽ mang tới,

99- Nhưng với việc hiện tại thì hình như hơi khác!”

Hồn đáp: - “Chúng tôi như những ngươi kém mắt.

Nhìn rõ được những cái ở cách xa,

102- Nhờ Thượng đế ban cho ánh sáng.

Trí tuệ chúng tôi bất lực với những gì gần gũi,

Với cả hiện tại, nếu không có ai mách bảo,

105- Thì cũng mù tịt như về trần giới của ngươi.

Như vậy ngươi có thể hiểu rằng,

Tri giác của ta tất cả sẽ tiêu tan,

108- Khi cánh cửa tương lai đóng lại".

Bấy giờ, hơi ân hận với lỗi lầm

đã mắc,

Tôi nói: - "Nhờ ngươi báo lại với hồn vừa biến mất,

111- Rằng con trai của hồn vẫn sống ở dương gian.

Nếu tôi ngập ngừng trong việc trả lời,

Chỉ vì đầu óc còn vướng điều thắc mắc,

114- Mà vừa rồi ngươi đã giải đáp cho tôi".

Tôi nghe tiếng Thầy tôi nhắc nhở,

Hãy hỏi hồn nói thêm cho rõ,

117- Họ tên những ngươi đang cùng ở với hồn?

Hồn đáp: - "Tôi ở đây với hơn nghìn hồn khác,

Có vua Phêđêricô đệ nhị và Hồng y giáo chủ,

120- Và nhiều ngươi khác nữa không cần kể tên".

Nói xong hồn biến mất,

Con tôi quay trở lại với nhà thơ cổ đại,

123- Vừa suy nghĩ về những lời lẽ như hình thù địch.

Bóng Thầy lay động rồi vừa đi vừa hỏi:

"Sao con có vẻ vô cùng bối rối?"

126- Và tôi vội trả lời Thầy.

- "Hãy nhớ lấy bấy nhiêu điều vừa nghe được,

Những lời chống lại con - Nhà hiền triết của tôi chỉ thị.

129- Giơ một ngón tay ngươi bảo:

Còn bây giờ hãy chú ý điều này:

Khi đến trước ánh mắt hiền dịu,

Của đôi mắt đen nhìn thấu mọi điều,

132- Hãy hỏi, hành trình cuộc đời con và sẽ được tỏ tường".

Rồi thầy đổi hướng đi về phía trái,

Rời các tường thành, trở lại khu trung tâm,

Theo một lối hẻm chạy thẳng xuống lòng thung lũng.

136- Từ đó nồng nặc xông lên mùi hôi thối.

KHÚC XI

***Tầng Địa ngục thứ VII**. Trật tự giam giữ dưới Địa ngục. Tội bạo hành và tội gian lận.*

Từ mép một bờ vách dựng đứng,

Do những tảng đá lớn xếp vòng tròn,

3- Chúng tôi nhìn thấy bao nhiêu điều đáng sợ.

Trước cảnh tượng khủng khiếp,

Và mùi thối xộc lên từ vực thẳm,

6- Chúng tôi đến núp sau một ngôi mộ.

Ngôi mộ có ghi dòng chữ:

Nơi giam Giáo hoàng Anáttaxiô,

9- Mà Phôtanh đã lái chệch đường chính thống.

- "Dừng một lát rồi hẵng xuống,

Cho quen dần mùi hôi thối,

12- Và cũng để thêm phần cẩn trọng!"

Thầy bảo thế và tôi thưa lại:

- "Ta nên tranh thủ cho khỏi phí

thời gian!”

15- Thầy lại bảo: - “Con sẽ thấy là ta đã nghĩ đến.

Hãy nhìn kia, sau những tảng đá,

Là ba tầng ngục nhỏ,

18- Và hẹp hơn những tầng con đã qua.

Nhưng cả ba đều chật ních những linh hồn tội lỗi,

Để con hiểu được những điều sẽ thấy,

21- Ta sẽ nói tại sao, thế nào, chúng bị buộc ở đây.

Trong các tội mà trời xanh căm ghét,

Tội bất công là tội cuối cùng,

24- Xúc phạm kẻ khác bằng bạo lực hay gian lận.

Gian lận là tội riêng của con ngươi,

Nên Thượng đế càng thêm căm ghét,

27- Ném chúng xuống tận đáy sâu và gia tăng hình phạt.

Vòng thứ nhất dành cho các tội đồ bạo lực,

Được xây dựng chia thành ba vòng ngục,

30- Vì bạo lực có thể xúc phạm đến ba ngôi:

Thượng đế, bản thân và đồng loại,

Xúc phạm đến hình hài hay của cải,

33- Con có thể hiểu nhờ một suy luận giản đơn.

Người ta có thể gây trọng thương hay chết chóc.

Xúc phạm đến ngươi khác, hoặc

tài sản,

36- Phá hoại, đốt nhà hay cướp bóc.

Vì vậy, những hung đồ sát nhân

gây thương tích cho người khác.

Cùng bọn côn đồ, trộm cướp, đều bị cực hình,

39- Theo từng nhóm, ở vòng ngục thứ nhất.

Con ngươi cùng có thể xúc phạm bản thân mình,

Xúc phạm đến tài sản của mình,

42- Trong vòng ngục thứ hai, họ hối hận trong niềm vô vọng.

Những ai tự xóa số thân mình,

Chơi trò đỏ đen và vung tiền phung phí,

45- Rồi khóc than khi lẽ ra sẽ được hài lòng.

Người ta cũng có thể xúc phạm đến Chúa,

Bằng sự phủ nhận hay lời nguyền rủa,

48- Khinh miệt thiên nhiên và thành quả của Trời.

Chính vì vậy, vòng ngực chật hẹp nhất,

In dấu ấn lên bọn Xốtđôma và Caoócxa,

51- Cả những ai, từ trong tim, khinh miệt Chúa Trời.

Tội gian lận làm thương tổn mọi lương tâm,

Có thể gây ra cho chính kẻ tin mình,

54- Hay với kẻ đối với mình không tin cậy.

Thói tật sau này chỉ cắt đứt,

Mọi liên hệ tình thương mà Tạo hoá đã sinh ra,

57- Vì vậy chỗ của chúng là ở vòng hai tù ngục.

Bọn đạo đức giả, bọn phù thủy cùng quân xu nịnh,

Bọn dối trá, trộm cắp, bọn buôn thần bán thánh,

60- Bọn ma cô, cờ gian bạc lận và mọi rác rưởi cùng loài.

Thói tật kia đã làm lãng quên,

Tình yêu từ tự nhiên đem lại và tình yêu tiếp nối,

63- Từ đó tạo ra lòng tin đặc biệt.

Vì lẽ đó, vòng ngục hẹp nhất,

Là điểm trung tâm của vũ trụ, nơi ngự trị của Đitê,

66- Bọn phản bội bị chôn vùi vĩnh viễn".

Tôi thốt lên: - "Ôi tôn sư!

Lập luận bao sáng tỏ, đã giảng giải cho con cặn kẽ,

69- Cái vực thẳm này và bọn tội nhân bị cầm giữ.

Nhưng hãy nói cho con hay:

Bọn người trong đầm lầy hôi thối,

Đang bị gió mưa hành hạ,

72- Và chịu đựng bao lời gay gắt.

Sao họ không phải thụ hình trong đô thành lửa cháy,

Nếu Thượng đế cực kỳ căm giận họ.

75- Nếu không, sao họ lại bị cực hình?"

- "Tại sao ư? Người đáp, sao hôm nay con lầm lạc thế?

Khác với tính cách thường ngày,

78- Hay đầu óc con còn mục đíchnào khác?

Sao con không nhớ những lời này,

Từng được diễn giải trong sách Đạo đức,

81- Về ba điều mà Thượng đế không ưa.

Thói buông tuồng, hiểm độc và thú tính điên cuồng.

Và hình như thói buông tuồng,

84- Xúc phạm Thượng đế ít hơn

nên hình phạt có phần nào giảm nhẹ.

Nếu con ôn lại lời nói đó,

Rồi điểm lại trong trí nhớ, xem họ là ai,

87- Mà đang phải chịu cực hình ngoài thành lửa.

Con sẽ hiểu tại sao những tên độc ác này,

Bị tách ra nhưng tại sao vẫn bị trừng trị,

90- Tuy làm Thượng đế ít căm giận hơn".

- "Ôi, Mặt trời đã chỉnh lại cái nhìn con bối rối,

Khiến con hài lòng khi được giải đáp mọi nghi ngờ,

93- Nhưng với con, nghi ngờ cũng ngang bằng hiểu biết.

Xin Thầy hãy trở lại một chút,

Thầy vừa nói, nghề cho vay nặng lãi,

96- Xúc phạm lòng nhân từ thần thánh -

xin giảng cho con thắc mắc này".

Người đáp: - "Triết học với những ai nghiên cứu.

Đã giảng rõ không phải chỉ một lần,

99- Rằng Tự nhiên có trước

Tri thức thần thánh và Nghệ thuật,

Và nếu ngươi xem kỹ sách Vật lý,

102- Ngươi sẽ thấy ngay trong mấy trang đầu.

Rằng Nghệ thuật của con người

trong chừng mực có thể.

Vẫn đi theo Tự nhiên, như đồ đệ đi theo sư phụ,

105- Như thể Nghệ thuật là con cháu của Thượng đế.

Cả hai, Nghệ thuật và Tự nhiên, nếu con còn nhớ.

Ngay những câu mở đầu chương Sáng thế,

108- Rằng loài người kiếm sống và tiến lên.

Con kẻ cho vay nặng lãi theo đường khác.

Khinh miệt Tự nhiên và Nghệ thuật,

111- Vì niềm hy vọng chúng đặt ở nơi

khác.

Nhưng bây giờ hãy theo ta, ta muốn lên đường.”

Chòm Ngư tinh đã lấp lánh ở chân trời,

Và chòm Đại hùng tinh trải theo luồng gió Tây - Bắc,

115- Và xa xa vách đá hạ thấp dần.

KHÚC XII

Tầng Địa ngục thứ VII. *Con quái vật Minôtôrô. Dòng sông máu và những kẻ bạo hành. Con nhân mã Nétxô dẫn dường cho Viécgiliô và Đantê.*

Đường đi xuống, một bờ dốc đứng,

Có con quái vật đứng canh,

3- Khiến mọi ánh mắt đều nhìn sang hướng khác.

Đó là do tai nạn lởđất năm xưa,

Từ sườn núi Tơrentô giáng xuống Ađixê,

6- Vì động đất, hay vì núi non thiếu điểm tựa.

Từ đỉnh núi, đất đá đổ ầm ầm,

Tất cả ập xuống cánh đồng,

9- Tạo nên đường dốc từ trên cao đi xuống.

Đó là đường dốc dẫn xuống vực thẳm,

Trên sườn núi đá sụp đổ,

12- Phơi bày nỗi ô nhục ở Cơrétti.

Nó được thai nghén trong tượng con bò,

Thoạt thấy chúng tôi, nó tự cắn xé mình,

15- Bị kích động bởi lòng căm giận.

Nhà thông thái của tôi liền quát:

- "Có lẽ mày lầm người này là quận công Atênê

18- Đã tặng mày cái chết trên trần thế?

Hãy cút đi, đồ súc sinh!

Người này đến đây, đâu phải do chị mày chỉ dẫn,

21- Mà đến, chỉ để xem những hình phạt của chúng bay".

Như con bò đực bị tử thương,

Giật đứt tung dây buộc,

24- Không còn đi được mà chỉ nhảy điên cuồng.

Tôi thấy Minôtôrô lồng lên,

Đúng lúc đó Thầy tôi quát lớn:

- "Hãy chạy qua lỗ hổng,

27- Nó đang phát cuồng, chớ bỏ lỡ

thời cơ!”

Thế là chúng tôi đi xuống,

Đát đá lạo xạo dưới chân,

30- Do tác động của sức nặng bất thường.

Thấy tôi nặng chĩu trầm tư, Thầy hỏi:

- “Chắc con đang nghĩ về đường đất lở và con quái vật.

33- Mà ta vừa dẹp yên cơn điên của nó,

Nhưng ta muốn con hay,

Lần trước khi ta xuống Địa ngục này,

36- Thì lèn đá đó vẫn chưa sụp đổ.

Nhưng nếu ta không lầm, thì không lâu,

Trước khi Ngài hạ cố xuống đây,

39- Tước của Đitê mấy mồi to ở tầng thứ nhất.

Khắp bốn phía của vực sâu thăm thẳm

Chuyển động cực kỳ dữ dội, đến nỗi ta lầm tưởng

42- Vũ trụ xúc động vì tình yêu

nên quay trở lại thời hồng hoang.

Thế giới đôi khi vẫn thành hỗn loạn,

Chính lúc đó, lèn đá cổ này,

45- Ở đây và xa hơn đổ sụp.

Nhưng con hãy nhìn xuống dưới,

Đã tới gần dòng sông máu đang sôi,

48- Nơi đây luộc những kẻ hại ngươi bằng bạo lực.

Ổi, thói hám của mù quáng và

cơn giận điên cuồng,

Kích động chúng ta trong cuộc đời ngắn ngủi.

51- Để rồi bị chìm đắm trong vĩnh viễn khốn cùng".

Tôi thấy một vực lớn hình vòng cung,

Chiếm trọn một cánh đồng rộng,

54- Đúng như Thầy hộ tống tôi đã nói.

Giữa dòng sông và vách đá,

Bọn quỷ sứ nửa người nửa ngựa nối nhau đi,

57- Lăm lăm cung tên như thợ săn trên trần thế.

Vừa thầy chúng tôi, chúng liền dừng lại,

Ba đứa tách ngay khỏi hang,

60- Và cung tên, chuẩn bị sẵn sàng.

Một đứa gầm lên: - "Bay chịu cực hình gì?

Hỡi hai tên đang từ dốc đi xuống

63- Trả lời ngay, nếu không tao bắn!"

Thầy tôi đáp: - "Câu trả lời, khi tới gần,

Chúng ta sẽ nói với Kirông,

66- Con ngươi, sao vẫn bị thói vũ phu sai khiến?”

Rồi quay lại tôi, Thầy khẽ bảo: - “Đó là Nétxô,

Đã chết vì nàng Đêjanira kiều diễm,

69- Nhưng cuối cùng, cùng trả được thù.

Kẻ đứng giữa, mắt nhìn xuống ngực,

Là Kirông vĩ đại, đã nuôi dưỡng Akinlê,

72- Còn đứa kia là Phôlô luôn điên cuồng giận dữ”,

Chúng đi, hàng nghìn, hàng nghìn, quanh bờ vực.

Dùng tên bắn hạ những hồn định ngoi lên,

75- Khỏi sông máu, khi chưa đền xong tội lỗi.

Chúng tôi tiến đến gần đám quái vật tinh nhanh,

Kirông lấy một mũi tên, và dùng đuôi tên,

78- Gạt râu sang hai bên mép.

Khi đã lộ ra cái mồm rộng hoác,

Nó rỉ tai đồng nghiệp: - "Chúng bay có nhận thấy không,

81- Cái gã đi sau có thể làm động đậy mọi thứ,

Vậy không phải là bước chân của người đã chết!"

Thầy hướng đạo của tôi đã đến bên cạnh,

84- Con quái vật nửa người nửa ngựa.

Thầy nói: - "Đúng là anh ta còn sống, và chỉ anh ta thôi.

Nên tôi phải dẫn anh đi thăm

thung lũng thảm sầu.

87- Anh ta đến vì cần thiết, chứ không phải vì thích thú.

Một vị đã phải bỏ giở bài thánh ca hoan hỉ,

Đến giao cho tôi sứ mệnh này,

90- Anh ta không phải kẻ cướp,

còn tôi không phải dân trộm cắp.

Chính Bậc Đức hạnh đó đã khiến tôi cất bước,

Qua đường đi quá đỗi hiểm nghèo,

93- Hãy cho người của ngươi dẫn chúng tôi đi.

Chỉ cho tôi chỗ nào nông có thể lội qua,

Và dùng lưng, cõng giùm anh bạn này,

96- Anh không phải âm hồn

nên không đi được trên không".

Kirông quay sang phải và bảo Netxô:

"Ngươi quay lại và dẫn họ đi,

99- Gặp toán canh nào thì bảo tránh ra!"

Chúng tôi lại lên đường với kẻ tháp tùng tin cậy.

Đi dọc bờ sông, sục sôi máu đỏ.

102- Từ đó vang lên tiếng kêu của bọn người bị luộc.

Tôi thấy nhiều kẻ ngập sâu tận mắt,

Quỷ nhân mã bảo tôi: - "Đây là bọn bạo chúa,

105- Đã cướp máu và của cải người khác.

Đây là nơi chúng khóc than những tội ác bất nhân,

Kìa Alếcxanđơrô và Điônixiô hung dữ,

108- Đã nhấn chìm Xixilia nhiều năm dài đau khổ.

Và cái trán có bộ tóc đen kịt,

Là Atdôlinô; còn đứa tóc hung,

111- Chính là Ôpítxô xứ Étxti.

Trên trần thế, tên này bị đứa con riêng giết chết.

Tôi quay sang nhà thơ nhưng người bảo:

114- "Kẻ này, người hướng dẫn thứ nhất, còn ta, thứ hai".

Đi một quãng nữa, xa hơn, con nhân mã dừng lại,

Trước một đám tội đồ hình như đang muốn thoát ra,

117- Khỏi dòng máu sôi ngập sâu tới cổ!

Hắn chỉ một âm hồn đứng riêng một xó,

"Kẻ này trước bàn thờ Chúa,

120- Đã đâm thủng trái tim, đến nay

còn được thờ trên sông Tamixi".

Tôi thấy nhiều kẻ nhô đầu,

Hoặc nhô nửa thân khỏi dòng suối đỏ,

123- Trong số đó, tôi nhận ra nhiều người.

Dòng sông máu càng lâu càng cạn,

Rồi chỉ còn lấp xấp bàn chân,

126- Đó là nơi chúng tôi vượt qua vực thẳm.

Con nhân mã nói: - "Khi thấy ở

mé này,

Dòng sông máu cạn dần,

129- Thì ngươi phải hiểu rằng:

Ở mé kia dòng sông sẽ dần sâu thêm mãi,

Cho đến khi tiếp nối,

132- Với nơi mà sự bạo tàn đang rên rỉ.

Đó là nơi công lý thần thánh xử phạt,

Attila, kẻ đã gặp tai ương trên trái đất,

135- Rồi Pirô cùng với Sétxtô.

Công lý liên tục làm tuôn nước mắt bằng lửa đốt,

Của Riniê xứ Coocnêtô và Riniê dòng họ Pátxô,

Đã gây bao chiến tranh trên các nẻo đường".

139- Nói xong, Netxô quay lại và vượt qua suối đỏ.

KHÚC XIII

Tầng Địa ngục thứ VII. Ngục thứ hai.

Những người tự sát bị biến thành cây. Số phận của Phirenxe

Nétxô chưa sang đến bờ bên kia,

Thì chúng tôi đã vào một khu rừng,

Chưa từng có dấu vết của lối mòn đi lại!

Lá cây không xanh mà một màu xám xịt,

Cành không thẳng mà vặn vẹo, xù xì,

6- Quả không có mà chỉ toàn gai độc!

Thú rừng xa lánh cả những vùng trồng tỉa,

Từ sông Sêxina đến tận Coócnêtô,

9- Không rừng nào rậm rạp và dữ dằn như thế!

Đây là nơi toàn ác điểu Ácpi làm tổ,

Đã đuổi dân Tơrôia chạy khỏi

thành Xtrôfađê,

12- Vì lời báo trước về một tương lai thê thảm.

Chúng có cánh chim nhưng cổ và mặt người,

Chân có vuốt cong, bụng lớn đầy lông lá,

15- Và rền rĩ trên những cành cây kỳ lạ.

Thầy tôi bảo: - "Trước khi tiến vào sâu hơn,

Con nên ghi nhớ, con đang ở ngục thứ hai,

18- Và vẫn ở đó cho tới khi...

Đi vào bãi cát rùng rợn,

Hãy nhìn cho kỹ và con sẽ thấy,

21- Bao sự việc có thể xoá hết lòng tin

vào những điều ta nói".

Khắp nơi nghe tiếng ngươi than khóc,

Nhưng tuyệt nhiên không thấy một bóng người,

24- Quá sửng sốt tôi vội dừng chân,

Tôi đoán chừng Thầy đã nghĩ tôi tin rằng:

Lời than khóc là của những người đang ẩn nấp,

27- Ở đâu đó, sau các lùm cây.

Nên Thầy bảo: - "Nếu con bẻ vài cành,

Của một cây nào đó,

30- Thì thắc mắc của con sẽ lập tức sáng tỏ".

Tôi bèn giơ tay ra phía trước,

Bẻ một cành của cây ngải gần bên,

33- Cây bỗng kêu lên: - "Sao lại hành ta như thế?"

Từ chỗ cành gãy máu đen túa chảy,

Cây lại bảo: - "Sao tàn hại ta như vậy?

36- Hay là ngươi không còn chút nhân tình?

Chúng ta, xưa cũng là người, nay là cây,

Bàn tay ngươi nên sẽ sàng mới phải,

39- Dù chúng ta đã là những linh hồn

rắn rết".

Như một mẩu củi tươi đã cháy một đầu,

Nhưng đầu kia vẫn nghiến răng, rên rỉ...

42- Tiếng thoát ra ấy là nhờ có gió.

Vậy là từ cành gãy cùng phát ra,

Lời nói và cả máu, khiến tôi vô cùng kinh hãi,

45- Buông rơi cành cây và đứng im tại chỗ.

Bậc hiền giả của tôi lên tiếng:

"Hỡi linh hồn bị xúc phạm.

Nếu từ đầu, nó đã có thể tin,

48- Những gì đọc được trong thơ ta.

Thì với ngươi, tay nó đã không chạm tới,

Nhưng sự việc quá khó tin khiến ta cũng dính líu,

51- Hành động đó, làm nặng trĩu hồn ta!

Xin cho biết, ngươi là ai, nếu có thể,

Để sửa sai, nó sẽ làm sống lại ký ức về ngươi,

54- Nơi trần thế, mà nó còn có quyền trở lại!"

Cây đáp: - "Ngươi đã thuyết phục được tôi

với lời lẽ dịu dàng,

Khiến tôi không thể lặng im, nhưng xin chớ phiền,

57- Nếu như tôi có điểm tô chút nào câu chuyện kể.

tôi là người giữ hai chìa khoá,

Của trái tim hoàng đế Phêđêrigô,

60- Khoá, mở lẹ làng, một tay tôi quán xuyến.

Bí mật của Đức Vua tôi giữ kín,

Cực trung thành với chức vụ vinh quang,

63- Đến quên cả ngủ và coi thường sinh lực.

Thói đố kỵ không hề rời mắt,

Trơ tráo dòm ngó cung điện Xêda,

66- Cái chết thì chung, còn tật xấu, riêng của cung đình.

Nó nhen dần ngọn lửa chống tôi

trong các linh hồn.

Lửa bén dần đến cả Hoàng đế Augutxtô,

69- Địa vị sướng vui biến thành tang tóc đau buồn.

Tâm hồn tôi, trong tột cùng phẫn uất,

Nghĩ rằng, bằng cái chết sẽ trốn được sự khinh thường,

72- Chống lại mình, một người chính trực, tôi đã bất công!

Với gốc rễ mới của thân phận cây cối,

Tôi xin thề, chẳng bao giờ phụ lòng tin,

75- Của Chúa tôi, niềm vinh quang xứng đáng.

Nêu một trong hai người có thể trở về dương thế,

Xin bảo vệ giùm ký ức về tôi,

78- Đang bẹp dí dưới những đòn đố kỵ."

Chờ một lát, nhà thơ liền bảo:

"Hắn đã ngừng, đừng bỏ phí thời gian,

81- Để hỏi thêm, nếu con còn muốn

biết".

Tôi đáp: - "Mong Thầy hỏi giúp,

Những điều mà Thầy nghĩ là con nên biết,

84- Con không thể, vì bị tình xót thương hạ gục".

Thầy liền tiếp: - "Nếu người ta hết lòng đáp ứng,

Cái điều mà người cầu khẩn,

87- Thì hỡi hồn đang bị cầm tù, xin hãy nói thêm.

Vì sao hồn lại nhập được vào cây,

Và nếu có thể, cũng xin cho biết,

90- Có bao giờ hồn thoát khỏi thân cây?"

Bấy giờ cây thở dài một tiếng thật to,

Rồi gió đổi thành tiếng nói:

93- "Chỉ xin trả lơi vắn tắt.

Khi một linh hồn dữ dằn,

Tách khỏi xác do chính mình mong muốn,

96- Thì Minốt sẽ quẳng xuống tầng thứ bảy.

Xuống rừng này, nhưng nào được chọn lựa!

Rơi xuống đâu là tùy sự rủi may!

99- Ở đó, nẩy mầm như một hạt mì nâu.

Rồi đâm chồi và biến thành cây hoang dại,

Ác điểu Ácpi đến mổ lá ăn,

102- Gây đau đớn cho cây và tạo cửa cho niềm đau đớn.

Chúng tôi rất muốn trở lại hình hài cũ,

Như mọi người, nhưng chẳng còn cái gì... để nhập,

105- Thực bất công, nếu lại được cái chính mình đã vứt đi!

Chúng tôi sẽ kéo xác tới đây,

Chúng sẽ bị treo trong khu rừng buồn thảm.

108- Mỗi cái trên cây của oan hồn hung hãn."

Đang chú ý lắng nghe lời cây nói,

Vì nghĩ rằng cây còn nhiều điều khác nữa,

111- Bỗng sửng sốt nghe tiếng động

ầm ầm.

Tưởng như đang tiến đến phía mình,

Con lợn rừng và cả đoàn thợ săn,

114- Nghe rầm rĩ tiếng cành cây và thú vật.

Đây rồi, có hai người, từ sườn đồi bên trái,

Trần truồng, tơi tả, đang chạy trốn rất nhanh,

117- Làm gãy bao cành cây rừng núi.

Người thứ nhất kêu: - "Cứu tôi với,

Cứu tôi với! Ôi Thần Chết!"

Người thứ hai, như thấy mình còn quá chậm.

120- Gào lên: - "Lanô, chân mày, đâu có nhanh như thế.

Khi ở chiến trận Tôppô!"

Và như đã hết hơi kiệt sức,

123- Hắn lao vào, cùng bụi cây kết thành một khối.

Phía sau chúng, kín cả khu rừng,

Một bầy chó đen đói khát đuổi theo,

126- Như thế chúng vừa tuột xích!

Chúng ngoạm răng vào người nấp trong bụi,

Xé ra từng mảnh, từng mảnh,

129- Rồi tha đi những tứ chi thê thảm.

Người bạn đường nắm lấy tay tôi,

Dắt tôi đến bên cây đang than khóc,

132- Những vết thương đang ròng ròng chảy máu.

"Ôi, Jacôpô đa Xantô Anđơrêa,

Nào có ích gì đâu, anh dùng tôi làm nơi ẩn nấp.

135- Tôi có lỗi gì với cuộc đời anh tội lỗi?"

Thầy tôi dừng lại trước bụi cây,

Và hỏi: - "Ngươi là ai mà xum xuê cành lá,

138- Máu tuôn trào và lời than đau đớn?"

Cây nói: - "Hỡi những linh hồn mới tới,

Để chứng kiến nỗi đau khổ dã man,

141- Đã vặt trụi của tôi bao cành lá.

Xin hãy nhặt giùm và gom lại dưới gốc cây sầu thảm.

Tôi là dân của đô thành đã vì Thánh Batítxta,

144- Mà đuổi đi vị chủ nhà thứ nhất.

Với tài nghệ của mình, Ngài đã làm cho điêu đứng.

Và nay chỉ trên cầu sông Ácnô,

147- Còn sót lại ít dấu tích của Người.

Thì sau đó, những công dân của đô thành,

Trên đống tro tàn do Áttila để lại,

Đã xây dựng lại một cách vô ích,

151- Và tôi đã biến nhà mình thành giàn treo cổ!"

KHÚC XIV

Tầng Địa ngục thứ VII. Ngục thứ ba.

Sa mạc cát dưới trận mưa lửa. Dòng sông máu. Nguồn gốc các sông dưới Địa ngục.

Xúc động vì tình đồng hương,

Tôi nhặt những lá rơi tản mát,

3- Trả lại cho cây, giờ đã im tiếng nói.

Rồi chúng tôi đi tới nơi,

Điểm phân giới vòng ngực hai với vòng ba,

6- Và thấy một cảnh tượng khủng khiếp khác.

Để trình bày những việc lạ này,

Xin nói rõ là chúng tôi tới một trảng cát,

9- Không một cây nào mọc nổi nơi đây!

Khu rừng đau thương như vòng hoa bao quanh,

Một cái hố to buồn thảm,

12- Chúng tôi dừng lại, ở ngay sát rìa.

Khoảng trống là một lớp cát dầy khô cằn,

Có lẽ không khác gì bãi cát,

15- Mà xưa kia chân Catông đã phải xéo qua.

Ôi, sự trừng phạt của Chúa, đáng sợ biết bao!

Với những ai đọc những dòng này,

18- Về những gì bày ra trước mắt tôi lúc đó.

Tôi thấy từng lũ âm hồn trần truồng,

Tất cả đều khóc lóc cực thảm thương,

21- Và hình như hình phạt khác nhau.

Có những người nằm dài trên mặt đất,

Những kẻ khác thì ngồi thu mình lại,

24- Một số khác cứ phải đi lại liên hồi.

Bọn đi thành vòng tròn, đông nhất,

Những kẻ nằm liệt trong đau đớn, ít hơn.

27- Nhưng mồm lại không ngừng than vãn!

Theo một nhịp chậm chạp, trên khắp trảng cát,

Mưa lửa rơi, những bông lửa to phồng,

30- Như hoa tuyết trên núi Anpê ngày lặng gió.

Giống như Alétxanđrô trong những vùng nóng nực,

Ở Ấn Độ, thấy rơi xuống quân mình,

33- Những ngọn lửa, xuống tới đất

vẫn còn bốc cháy!

Thế là ông đã lệnh cho quân sĩ,

Giập xuống đất, từng đốm lửa,

36- Đang tách riêng thì dễ giập tắt hơn.

Cứ thế, trận lửa nóng trút xuống bất tận,

Giống như bùi nhùi đã bén lửa,

39- Cát cũng bốc cháy, nhân đau đớn gấp đôi.

Thế là không bao giờ dừng cuộc khiêu vũ,

Của những bàn tay khốn khổ, vùng vẫy chỗ nọ chỗ kia,

42- Gạt khỏi thân mình những vết cháy mới lan.

Tôi liền hỏi: - "Thưa Thầy, người đã thắng được,

Mọi trở ngại, ngoại trừ bọn quỷ sứ hung dữ,

45- Đã ùa ra chống lại ta ở cổng thành.

Kia là ai? Cái người to lớn, hình như chẳng quan tâm,

Đến lửa cháy; chỉ nằm mắt gườm

gườm hung bạo,

48- Chắc đến mưa giông cũng chẳng phá rối nổi anh ta."

Cái người đó khi nhận ra,

Tôi đang hỏi Thầy về lão,

51- Liền quát lớn: - "Ta sống sao, chết vậy!

Dù cho Giôvê có làm mệt người thợ rèn của ông,

Và nổi cơn thịnh nộ, đã cầm lưỡi tầm sét nhọn,

54- Để đâm ta trong ngày cuối cuộc đời.

Dù cho Thần còn làm mệt những người khác,

Trong lò rền đen dúa ở Mônggibenlô,

57- Đã thét gọi: - Hỡi Vuncanô, hãy giúp ta, giúp ta!

Hoặc như Thần đã làm ở trận Phlêgơra,

Dốc toàn bộ sức lực giáng vào ta,

60- Nhưng cũng chẳng trả thù gì được!"

Bấy giờ, người hướng dẫn của tôi mới mạnh mẽ lên tiếng,

Mạnh như tôi chưa từng nghe bao giờ,

63- Ôi, Capanêô, thói kiêu ngạo của ngươi

còn bị trừng phạt nặng hơn,

Nhưng không sự đầy đoạ nào,

ngoài sự điên cuồng của người,

66- Lại xứng với tính hung hãn của người!"

Rồi quay lại phía tôi, với vẻ dịu dàng,

Người nói: "Đây là một trong bảy ông vua,

69- Đã vây thành Têbê; anh ta đã và hình như

Vẫn coi khinh và đánh giá thấp chư thần,

Nhưng như ta đã nói với anh ta,

72- Cái thói khinh mạn ấy là đồ trang sức hợp với anh ta.

Bây giờ hãy theo ta và luôn chú ý,

Đừng đặt chân vào chỗ cát đang bốc lửa,

75- Hãy đi sát về phía mé rừng"

Im lặng, chúng tôi đi tới nơi,

Một con suối nhỏ từ rừng chảy ra,

78- Màu nước đỏ khiến tôi rùng mình.

Giống như con suối chảy ra từ hồ Bulicamê,

Để chia cho những người phạm tội,

81- Con suối này chảy xuống bãi cát.

Lòng suối và hai bờ,

Đều lát đá, cũng như hai bên lề,

84- Nhờ thế tôi nhận biết đây là lối đi.

- "Trong mọi điều ta đã chỉ dẫn cho con,

Từ khi chúng ta vượt qua cửa này,

87- Mà lối vào không ngăn cấm bất cứ ai.

Không cái gì, trong những điều con đã thấy,

Lại đáng chú ý hơn con suối này,

90- Nó làm mọi ngọn lửa dịu đi cùng

nó".

Người hướng dẫn tôi nói vậy và tôi vội cầu xin,

Người ban cho tôi bài giảng rộng hơn,

93- Những hiểu biết mà người đã gợi cho tôi lòng ham muốn.

Người liền nói: - "Ngoài khơi này có một xứ điêu tàn,

Mà người ta gọi là đảo Cơrêta,

96- Dưới sự trị vì của một nhà vua,

xưa mọi người đều lương thiện.

Ở đó có một quả núi tên là Iđa,

Xưa kia, rừng cây, sông núi tốt tươi,

99- Nhưng nay không còn, chỉ còn lại hoang vu.

Xưa Rêa đã chọn nơi này làm cái nôi,

Cho con trai yêu quý của mình và để giấu kín hơn,

102- Mỗi khi đứa bé khóc, lại làm phát ra

nhiều tiếng động lớn hơn.

Đứng thẳng trong lòng núi là một ông già cao lớn,

Quay lưng lại Đammiata,

105- Và nhìn về Rôma như nhìn một tấm gương.

Cái đầu tạo bằng vàng tinh luyện,

Hai cánh tay và ngực bằng bạc nguyên chất,

108- Từ đó đến hết thân là bằng đồng.

Phần dưới bằng sắt chọn lọc,

Nhưng chân phải lại bằng đất nung,

111- Và ông già đứng trụ trên chân này hơn chân kia.

Mỗi phần, trừ phần bằng vàng,

Đều có vết nứt, từ đó nước mắt ứa ra,

114- Tụ đọng lại và xuyên thủng hang núi.

Trong thủy lũng này, dòng nước ấy chảy qua sỏi đá,

Tạo thành các sông Akêrôngtê,

Xtigiê và

Phờlêgiêtôngta,

117- Rồi chảy xuống thấp nữa, theo dòng khe hẹp.

Xuống tới điểm mà ở đó người ta không thể xuống,

Tạo thành đầm Côxitô; đó là đầm gì?

120- Ngươi sẽ thấy, nên ở đây ta không nói đến".

Tôi bèn hỏi Thầy: - "Nếu con suối này,

Chảy đến từ thế giới chúng ta,

123- Tại sao chỉ hiện ra ở bờ bên

này?"

Người đáp: - "Con biết rằng Địa ngục hình tròn,

Và mặc dầu con đã làm một hành trình dài,

126- Nhưng luôn theo mé trái và hướng đi xuống đáy.

Con vẫn chưa đi quanh hết một vòng,

Do đó, nếu có điều mới lạ gì xuất hiện,

129- Thì cũng không có gì đáng ngạc nhiên".

Tôi lại hỏi: - "Thưa Thầy,

Sông Phơlêgiêtôngta và Lêtê ở đâu?

Một sông thì Thầy không nói đến,

132- Sông kia Thầy bảo do nước mắt tuôn đầy".

- "Những câu hỏi của con đều làm ta thích,

Nhưng sự sục sôi của dòng nước đỏ,

135- Đã là lời giải đáp cho một trong hai câu hỏi đó.

Con sẽ thấy sông Lêtê, nhưng ở

ngoài vực này,

Ở đó mọi âm hồn đến để rửa ráy,

138- Khi lỗi lầm đã được chuộc đền".

Rồi Thầy nói: - "Nay đã tới lúc phải rời khu rừng này,

hãy nhìn và theo đúng sau ta,

Bờ nào không cháy, là đường đi được,

142- Trên những bờ ấy, lửa đã tắt ngấm!"

KHÚC XV

Tầng Địa ngục thứ VII. Ngục thứ ba. *Đantê gặp lại và trò chuyện với thầy học, Bờrunéttô Latinô.*

Bây giờ chúng tôi đi trên bờ vững chắc,

Có hơi nước bốc lên che kín,

Bảo vệ bờ suối khỏi làn lửa cháy.

Giống như người Phiamminghi

giữa Guítxantê và

Bờrútgia,

Sợ sóng dữ dâng lên phá hoại,

6- Đã xây tường thành ngăn biển cả.

Cũng giống dân Pađôan ở dọc sông Bờrenta,

Để bảo vệ thành phố và các pháo dài,

9- Trước khi nóng ập xuống Carentana.

Các bờ suối ở đây cũng theo cách ấy,

Chỉ khác là thợ Tạo,

12- Không xây quá cao và quá đồ sộ.

Chúng tôi đã bỏ xa khu rừng,

Đến nỗi không còn thấy nó nữa,

15- Dù đã ngoái nhìn lại đàng sau.

Chúng tôi gặp một đoàn âm hổn,

Đang đi dọc theo bờ suối,

18- Mỗi người trong bọn họ đều nhìn chúng tôi.

Như người ta vẫn làm, buổi tối khi gặp nhau dưới trăng,

Họ nhíu mắt nhìn chúng tôi,

21- Như bác thợ may già chăm chú nhìn mũi kim.

Một người, có vẻ quen biết, đã nhìn tôi như thế,

Rồi một người trong số đó đã nhận ra tôi,

24- Ông nắm lấy tà áo tôi và kêu lên: "Tuyệt quá!"

Còn tôi, khi ông đưa tay ra,

Tòi đã nhìn chăm chăm vào bộ mặt bị cháy sém,

27- Nhanh đến nỗi, bộ mặt ấy không kịp gì giấu giếm.

Trí nhớ của tôi đã kịp nhận ra,

Và tôi giơ tay về phía khuôn mặt đó,

30- - "Thầy đây ư? Thầy Bờrunéttô?"

- "Ôi, con của ta, ông đáp, xin chớ phiền lòng,

Nếu Bờrunéttô Latinô dừng lại chốc lát,

33- Với con, mặc cho đoàn âm hồn đi tiếp".

Tôi đáp: - "Rất vui lòng, hết mức mà con có thể,

Và nếu Thầy muốn, con sẽ ngồi

xuống cạnh Thầy,

36- Con sẽ làm, nếu người hướng dẫn con cho phép".

- "Ôi con ơi, ông nói, nếu có kẻ nào trong đoàn này,

Chỉ dừng lại một lúc thôi,

thì sau đó phải ở lại trăm năm.

39- Và không tránh khỏi bị lửa thiêu hành hạ!

Vậy con cứ đi tiếp và ta đi bên cạnh,

Rồi ta sẽ nhập lại vào đoàn của

ta,

42- Đang vừa đi vừa khóc về tội hình vĩnh viễn".

Tôi không dám rẽ qua đường khác,

Để được đi cạnh ông, đầu hơi cúi xuống,

45- Như đi cạnh một người tôn kính.

Ông hồi: - "Nhờ may mắn hay nhờ số phận,

Mà con tới được đây, trước cả ngày cuối của cuộc đời?

48- Vị dẫn đường cho con là ai đó?

Trên kia, nơi trần giới, trong cuộc sống thanh bình".

Tôi đáp: - "Con bị lạc đường trong thung lũng,

51- Trước khi đạt tuổi chín của cuộc đời.

Chỉ mới sáng qua khi con quay lưng lại,

Thì thấy vị này xuất hiện,

54- Dẫn con đi theo những lối này".

Ông bảo: - "Cứ đi theo ngôi sao chiếu mệnh của con.

Rồi con sẽ đến bến vinh quang.

57- Nếu ta dự đoán đúng, trong cuộc đời tươi đẹp.

Và nếu như ta đã không chết sớm,

Để thấy được trời đã phù hộ con,

60- Thì ta cũng đã từng trợ lực cho sự nghiệp của con.

Nhưng cái dân ác độc và bội bạc này,

Xưa kia từ Phiêxôlê tràn xuống,

63- Và đến nay vẫn chiếm giữ núi rừng ở đấy.

Họ sẽ là kẻ thù của con, vì các hành xử tốt của con,

Cũng hợp lý thôi, vì giữa những cây lê chát,

66- Cây sung ngọt không thể nào đơm hoa kết trái.

Một nhân vật xưa nổi tiếng gọi họ là mù tối,

Là một bọn keo kiệt, đố kỵ và kiêu ngạo,

69- Những tật xấu, con chớ bị lây truyền.

Số mệnh còn dành cho con nhiều

vinh dự,

Cả phe này, phe kia đều khao khát có được con,

72- Nhưng e là cái mỏ con quá xa ngọn cỏ!

Cứ cho bọn súc sinh Phiêxôlê,

Cấu xé nhau mà không đụng đến cây,

75- Nếu cây còn mọc được trong chuồng phân của chúng.

Ở đó sẽ sống lại hạt giống thiêng,

Của những người La Mã còn trụ lại ở đó,

78- Ngay khi cái ổ gian manh đến tạo lập".

Tôi nói: - "Nếu lời khẩn cầu của con được chấp thuận,

Thì Thầy vẫn còn chưa bị đặt,

81- Ra ngoài cuộc sống nhân quần.

Khắc sâu trong tâm khảm, vẫn làm con xúc động,

Hình ảnh cha chú thân thương và nhân hậu,

84- Của các Thầy đã dạy dỗ con trên trần thế.

Giờ qua giờ, làm thế nào để thành người bất tử.

Con thích thú biết bao điều đó trong suốt cuộc đời.

87- Trong lập ngôn của con, mọi người đều rõ.

Còn những điều Thầy nói về tương lai cuộc đời con,

Con xin ghi nhớ và cả những điều khác,

90- Con sẽ đem chất chính một phu nhân, nếu như được gặp.

Tuy nhiên con xin bày tỏ với

Thầy,

Để cho lương tâm hoàn toàn thanh thản,

93- Mọi điều số mệnh muốn, con xin sẵn sàng.

Những tiên đoán đó với con cũng không mới lạ,

Cứ để Thần Số mệnh vần xoay bánh xe của nó.

96- Cũng như người nông dân với chiếc xẻng của mình".

Khi đó Thầy tôi quay lại phía sau,

Nhìn tôi rồi nói:

99- - "Ai chăm chú lắng nghe thì ắt hiểu đúng!"

Trong lúc đó tôi vẫn đi và trò chuyện,

Với Thầy Bờrunéttô và hỏi:

102- - "Những ai nơi đây là bạn đường

quan trọng nhất của Thầy".

Ông trả lời: - "Cũng tốt, nếu biết được đôi người,

Còn với số khác thì im lặng còn

hơn,

105- Thời giờ quá ít để có thể kể nhiều tên tuổi.

Chỉ cần biết, tất cả bọn họ đều là tăng lữ,

Học vấn cao và rất có tiêng tăm,

108- Trên trần thế bị ô danh cùng một tội.

Pơrítxian đang đi trong đoàn khốn khổ,

Cùng với Phơrăngsétxcố D'Accoócxô mà con sẽ thấy,

111- Nếu con tò mò muốn biết loài

sâu mọt đó.

Có cả vị "tôi tớ của các tôi tớ"

Được chuyển từ Ácnô đến Bácki liônê,

114- Tại đây ông ta đã trút hết nguồn tinh lực.

Ta còn muốn nói, nhưng không thể đi tiếp,

Cũng không thể nói dài hơn, vì xa xa đã thấy,

117- Một làn khói mới bốc lên.

Ta không muốn bị lạc trong đám người sẽ tới,

Ta gửi con cuốn Kho báu của ta,

120- Trong đó ta vẫn sống và ta không mong gì hơn".

Rồi ông quay đi và tôi thấy ông giống một người,

Đang chạy thi trên cánh đồng Vêrôna,

Để đoạt tấm vải xanh và giữa bọn họ,

124- Ông giống như người thắng

chứ không phải người thua cuộc.

KHÚC XVI

***Tầng Địa ngục thứ VIII. Ngục thứ ba**. Đantê trò chuyện với ba âm hồn Phirenxe.*

Tôi đã đi đến chỗ, từ đó có thể nghe thấy,

Tiếng nước chảy xuống vòng ngục tiếp theo,

3- Như tiếng rì rầm của tổ ong.

Tôi thấy ba bóng đen cùng chạy,

Tách ra khỏi một đám đông đang đi,

6- Dưới cơn mưa đọa đầy khốc liệt.

Một bóng, hướng về phía tôi, kêu lên:

"Hãy dừng lại, hỡi người mà cách ăn mặc,

9- Có vẻ là người của thế giới trần tục".

Than ôi, trên thân thể họ chi chít vết thương,

Mới cũ, hằn sâu do lửa cháy!

12- Tôi vẫn cảm thấy đau, mỗi khi

nhớ lại.

Nghe tiếng kêu, nhà bác học của tôi dừng lại,

Quay lại phía tôi và bảo: - "Đợi một lát,

15- Đối với họ, con cần tỏ ra lịch sự.

Bởi, nếu nơi này không có tia lửa phóng ra,

Thì ta sẽ nói: Sự vồn vã

18- Đúng ra phải từ con, chứ không phải từ phía họ"

Thấy chúng tôi dừng lại, bọn họ lại tiếp tục,

Điệp khúc than vãn, rồi khi đến cạnh chúng tôi,

21- Cả ba quây lại thành vòngtròn.

Giống như những đô vật ở trần và xoa đầu,

Khi họ tìm cách chộp nhau và thủ lợi thế,

24- Trước khi đấu và làm cho nhau bị thương.

Trong khi đi vòng tròn, mỗi người trong bọn họ

Đều hướng mắt nhìn về phía tôi

27- Thành thử cổ luôn ngược lại hướng chân đi.

Một người nói: - "Nếu cảnh khổ đau, nơi đất lún này,

Khiến anh khinh bỉ chúng tôi, cả những lời cầu khẩn.

30- Cùng bề ngoài trần trụi, đen đủi của chúng tôi.

Mong rằng sự nổi tiếng của chúng tôi

sẽ làm anh xiêu lòng,

Và nói cho chúng tôi biết: anh là

ai,

33- Mà dám tự tin đặt những bước chân

còn sống lên Địa ngục.

Người này, như anh thấy, tôi đang bước theo ông,

Tuy chẳng áo quần và thịt da sầy sợt,

36- Lại thuộc một dòng dõi cao sang hơn anh tưởng.

Ông là cháu của bà Guanđờrađa đức hạnh,

Tên là Guyđô Guera mà trong suốt cuộc đời,

39- Bằng trí óc và thanh gươm đã lập nhiều kỳ tích.

Người kia, đang theo gót tôi dẫm lên bãi cát,

Là Técghiaiô Anđôbờrăngđi, mà lời của ông,

42- Trên trần thế hẳn còn ca ngợi.

Còn tôi, cùng với họ, lên dàn tra tấn,

Tôi là Jacôpô Rútxticúcsi, và không nghi ngờ gì nữa,

45- Người đã hại tôi, chính là mụ vợ độc ác của tôi!"

Nếu như tránh được lửa,

Tôi đã lao vào giữa đám người này,

48- Và tôi tin rằng nhà bác học của tôi cũng cho phép.

Nhưng như vậy tôi sẽ bị đốt và thui chín,

Sự sợ hãi đã thắng ý định tốt đẹp,

51- Khiến tôi chỉ còn ham muốn ôm hôn họ.

Tôi liền nói: - "Không khinh bỉ

mà chỉ có xót thương,

Số phận các vị đã khắc sâu vào tâm trí tôi,

54- Sâu đến mức còn lâu mới phai nhoà.

Ngay từ phút đầu, khi bậc bề trên của tôi ở đây,

Bảo ban vài lời, tôi đã hiểu,

57- Có những nhân vật như các vị sẽ tới gặp tôi.

Tôi là người cùng mảnh đất với các vị,

Từ lâu đã nghe, đã nói với lòng

kính trọng,

60- Sự nghiệp và tên tuổi vinh quang của các vị.

Tôi rời bỏ đắng cay và đi tìm quả ngọt,

Mà vị hướng đạo chính trực này đã hứa với tôi,

63- Nhưng trước hết, tôi phải xuống tận trung tâm".

Vẫn cái bóng ấy trả lời tôi:

- "Cầu mong cho anh sống lâu hơn nữa,

66- Và danh tiếng của anh toả mãi mai

sau.

Nhưng hãy nói cho chúng tôi biết,

trong thành phố chúng ta,

vẫn còn phẩm giá và thanh lịch như xưa,

69- Hay tất cả nay đã tan biến?

Bởi Guyliê Boócxiô đang đi đằng kia,

Trong đoàn chúng tôi, lâu nay

vẫn không ngừng than vãn,

72- Những câu chuyện của ông khiến chúng tôi thắc mắc.

Một cư dân mới và những lợi lộc bất ngờ,

Làm nảy sinh tính kiêu ngạo và thói vô độ,

75- Ở nơi người, hỡi Phirenxe, và ngươi

đã khóc than về điều đó."

Thế là tôi kêu lên với vầng trán ngẩng cao,

Và cả ba, coi đó là câu trả lời,

78- Nhìn lẫn nhau như nhìn một sự thật.

Họ nói: - "Mỗi lần để làm vui lòng người khác,

Đối với anh chẳng mấy khó khăn,

81- Anh thật hạnh phúc được nói theo ý mình.

Nếu anh thoát khỏi nơi đen tối này,

Được trở về và thấy lại các vì sao đẹp đẽ,

84- Xin anh vui lòng nói với mọi người: "Tôi đã đến đấy",

Làm cho những người đang sống nhớ lại chúng tôi".

Rồi họ phá vòng tròn và bỏ chạy,

87- Bàn chân lẹ làng như những cánh chim bay.

Một lời "Amen" chưa kịp nói,

Thì cả ba đã biến mất vội vàng!

90- Đúng khi ấy, Thầy tôi bảo nên đi tiếp.

Tôi theo người và chỉ mấy bước thôi,

Tiếng nước đã ầm ầm, gần đến nỗi,

93- Chúng tôi hầu như chẳng nghe được tiếng nhau.

Con sông kia, theo dòng chảy của nó,

Từ đỉnh Vixô tiến về phía mặt trời mọc,

96- Trên sườn bên trái của dãy Apenninô.

Đoạn thượng nguồn gọi là Ácquakêta,

Trước khi trút xuống đồng bằng,

99- Đến Phoócli không còn mang tên đó.

Ầm ầm đàng kia phía tu viện Thánh Bênêđéttô,

Từ núi Anpê đổ xuống thành thác,

102- Nơi đó, có thể có đến ngàn cái thác.

Thế đấy, ở dưới một vách đá thẳng đứng,

Chúng tôi thấy một dòng nước tôi sẫm đang réo,

105- Chỉ chốc lát tai đã ù vang.

Quanh mình, tôi luôn thắt một sợi thừng,

Với nó, có lúc tôi đã nghĩ,

108- Dùng để bắt con báo có bộ lông lốm đốm.

Theo lệnh của Thầy hướng đạo,

Tôi cởi dây thừng ra khỏi lưng,

111- Cuốn gọn lại và đưa cho Người.

Lúc đó người liền quay về bên phải,

Và cách xa bờ một quãng,

114- Người quăng dây xuống vực thẳm sâu.

Chắc một điều lạ sắp xảy ra,

Tôi ngầm nghĩ thế,

117- Mà Thầy tôi cũng đang nhìn theo dõi.

Chà, cần thận trọng biết bao,

Cạnh những người không chỉ thấy các hành vi,

120- Mà con nhìn thấu cả tâm tư ta nữa.

- "Lát nữa, người nói, từ trên cao sẽ tới,

Cái mà ta chờ đợi và người đang nghĩ đến,

123- Nó sẽ hiện ra tức thì trước mắt người.

Trước một sự thật mà lại như một điều không thật,

Người ta phải giữ mồm đến mức có thể,

126- Vì dù không có lỗi vẫn phải chịu phần xấu hổ.

Nhưng ở đây tôi không thể lặng im,

Hỡi bạn đọc, tôi xin thề trên những vần thơ này,

129- Và mong cho chúng được lâu dài

yêu thích.

Rồi tôi thấy trong không khí tối đen dầy đặc,

Bơi về phía chúng tôi một bộ mặt,

132- Thật kỳlạ khi nhìn thấy, ngay với những trái tim sắt đá.

Nó chuyển động như muốn ngoi lên,

Sau khi đã lặn xuống như để gỡ một cái gì,

Vướng vào đá hay cái gì dưới đáy biển,

132- Rồi vươn mình lên cao và thu chân lại.

KHÚC XVII

***Địa ngục. Tầng thứ VII. Ngục thứ ba**:Đantê đến xem bọn cho vay nặng lãi. Viếcgiliô và Đantê cưỡi trên lưng quái vật Giêriông để xuống vực sâu.*

Con quái vật có cái đuôi sắc nhọn,

Vượt qua được núi và húc đổ cả tường thành,

3- Đã làm xú uế thế gian.

Thầy hướng dẫn nói với tôi như vậy,

Rồi ra hiệu cho con vật lại gần,

6- Con đường chúng tôi đang đi.

Hình ảnh ghê tởm của sự gian giảo,

Tiến đến, gác đầu và nửa thân lên bờ,

9- Còn cái đuôi thì không kéo lên.

Nó có bộ mặt của một người ngay thẳng,

Vẻ bên ngoài hiền hậu biết bao!

12- Nhưng phần còn lại là một con rắn!

Nó có hai chân đầy lông lá,

Lưng, ngực và hai bên sườn,

15- Nổi cuộn những cục và u tròn.

Cả người Thổ, người Tácta, cũng không bao giờ

Dệt hay thêu những tấm vải sặc sỡ đến thế,

18- Cả nàng Aranhê cũng không làm điều tương tự.

Giống như một con thuyền đã được kéo lên,

Một nửa trên bờ, một nửa còn dưới nước,

21- Như thường thấy tại nơi bọn Phổ phàm ăn.

Giống như con hải ly ngồi rình bắt cá,

Con vật đáng ghét này cũng ngồi,

24- Trên mép bờ đá, cát bao quanh.

Đuôi của nó quất trong không khí,

Chĩa lên cao cái mút đầy nọc độc,

27- Nó cũng vũ trang cái đuôi như

con bọ cạp.

Thầy hướng dẫn nói: - "Bây giờ,

Đi vòng một chút để tới chỗ con vật xấu xa,

30- Đang nằm dài đàng kia."

Chúng tôi xuống sườn bên phải,

Đi mười bước trên mép bờ,

33- Để tránh dẫm lên cát nóng và tàn lửa.

Khi đã tới nơi con vật,

Tôi thấy xa hơn một chút, trên bãi cát,

36- Có nhiều người ngồi trên bờ vực thẳm.

Thầy tôi bảo: - "Để con có thể mang theo,

Một hiểu biết đầy đủ về tầng ngục này,

39- Hãy đi đến nơi để xem cực hình của họ.

Nhưng ở đó chỉ nên nói ngắn thôi,

Trong lúc chờ ta đi nói với con vật,

42- Cho chúng ta mượn đôi vai mạnh khỏe của nó."

Một lần nữa, tôi lại một mình đơn độc,

Đi xa hơn trên mép bờ của tầng thứ bảy,

Tới nơi đám người sầu não đang ngồi.

Nỗi đau đớn lộ ra ngoài ánh mắt,

Thỉnh thoảng họ lấy tay chống đỡ,

Khi với tàn lửa, khi với mặt đất nóng bỏng.

Cũng không khác gì mấy con chó trong mùa hè,

Dùng chân, dùng mõm, để đối phó,

51- Khi bị rận, hay ruổi trâu đốt.

Lúc tôi đã chú mục nhìn kỹ vài người,

Trong số đang chịu trận mưa lửa tàn khốc đó,

54- Không nhận ra ai, nhưng tôi thấy.

Ở cổ mỗi người đeo một túi tiền,

Có màu sắc và in hình gì đó,

57- Mắt của họ như hình chỉ nhìn xuống.

Khi đã đến giữa bọn họ, tôi thấy,

Một mảnh màu xanh da trời trên cái túi màu vàng,

60- Có hình ảnh một con sư tử.

Rồi tiếp tục quan sát,

Tôi thấy một túi khác, màu đỏ như máu,

63- Có hình con ngỗng trắng, trắng hơn cả bơ!

Một người lại có cái túi màu trắng,

In hình con lợn nái lớn màu xanh da trời!

66- Nó hỏi tôi: - "Anh làm gì trong cái hố này?

Hãy mau đi khỏi đây, hình như anh con sống,

Cần biết rằng anh bạn Vitalianô của tôi,

69- Sẽ chiếm chỗ này, bên trái tôi.

Giữa cánh Phirenxe này, tôi là dân Pađu,

Nhiều lúc họ làm tôi điếc cả tai,

72- Khi họ gào lên: "Hãy đến đây vua của các hiệp sĩ".

Anh ta mang cái túi có hình ba con dê đực,

Nói xong anh ta méo miệng và thè lưỡi ra ngoài,

75- Giống như một con bò đang liếm mũi!

Còn tôi sợ làm Thầy phật ý,

Vì Người đã dặn tôi dừng lưu lại quá lâu,

78- Tôi trở về, bỏ lại những âm hồn mệt mỏi.

Tôi thấy người hướng dẫn tôi đã trèo lên,

Trên lưng của con vật hung dữ,

81- Người bảo tôi: - "Bây giờ, hãy mạnh mẽ và can đảm lên.

Từ nay chúng ta sẽ đi bằng cái thang này,

Con hãy trèo lên phía trước, ta muốn ngồi sau,

84- Để cái đuôi nó không làm con đau".

Như một người bị nhiễm bệnh sốt rét,

Cảm thấy cơn ớn lạnh đầu tiên và móng tay đã bạc,

87- Toàn thân run rẩy khi thấy bóng mát.

Tôi đứng như thế khi thoạt nghe Thầy nói,

Nhưng sự xấu hổ đã thúc ép tôi,

90- Tăng lòng can đảm cho anh hầu bên ông chủ tốt.

Tôi đành ngồi lên cái lưng gớm ghiếc,

Tôi muốn nói: - "Xin Thầy ôm chặt lấy con",

93- Nhưng chẳng dám thốt lên lời!

Nhưng Thầy, người đã nhiều lần

cứu tôi,

Thoát bao cơn hiểm nghèo; ngay khi tôi vừa trèo lên,

96- Đã vòng tay ôm và giữ lấy tôi.

"Bây giờ, đi đi, Giêriông, người nói,

Vòng bay rộng và hạ xuống từ từ,

99- Hãy nhớ tới khối nặng mới mà người phải chơ".

Giống một chiếc tàu nhỏ rời bến,

Nó hơi lùi lại về phía sau,

102- Rồi khi cảm thấy không còn bị

vướng,

Nó cuốn đuôi lại ở dưới ngực,

Căng ngực ra rồi bơi đi như một con lươn,

105- Dùng hai chân kéo không khí về mình.

Tôi tin không nỗi sợ nào lớn hơn,

Cả khi Phêtôngtê buông lỏng dây cương,

108- Khiến trời bốc cháy, như ta đã thấy.

Cả khi chàng Icarô khốn khổ,

Cảm thấy sáp bị chảy tan và lông rụng xuống,

111- Và tiếng người cha thét lên: "Con sai đường rồi!"

Như nỗi sợ của tôi, khi tôi thấy,

Mình ở giữa bốn bề không khí,

114- Không thấy gì, ngoài con quái vật.

Nó bơi đi, chầm chậm, chầm chậm,

Lượn vòng rồi hạ xuống dần, nhưng tôi chỉ nhận ra điều đó,

117- Nhờ gió từ dưới thổi lên, đập

vào mặt tôi.

Tôi đã nghe tiếng thác nước, ở phía bên phải,

Réo khủng khiếp ở bên dưới chúng tôi,

120- Và cúi nhìn xuống dưới thấp.

Bấy giờ tôi con sợ hơn khi thấy thác nước,

Vì thấy những đống lửa và nghe những lời than khóc,

123- Run rẩy tôi khép chặt đùi lại.

Tôi lại thấy, điều mà trước đó không thấy được,

Nhờ vòng lượn hạ thấp dần,

126- Những điều đau thương từ bốn phía cứ lại gần.

Như con chim cắt bay lượn đã quá lâu,

Nhưng rồi chẳng thấy mồi cũng chẳng thấy chim nhử,

129- Khiến chủ săn phải bảo: "Thôi, xuống đi".

Nó mệt mỏi hạ xuống nơi đã nhanh nhẹn bay lên,

Sau hàng trăm vòng lượn, nó đậu xuống,

132- Cách xa ông chủ giận dữ và bực bội.

Thế là Giêriông đặt chúng tôi xuống đáy,

Đúng ở chân vách đá dựng đứng,

135- Và khi đã trút bỏ được chúng tôi,

Nó biến đi, nhanh như mũi tên rơi khỏi dây cung.

KHÚC XVIII

Tầng VIII Địa ngục. Ngục thứ nhất:

Những kẻ quyến rũ và những tên macô đi thành hai toán. Ngục thứ hai:Bọn xu nịnh ngập trong hố phân.

Địa ngục có nơi gọi là Hố thảm sầu,

Tất cả bằng đá, một màu sắt xám,

3- Giống như núi đá vòng quanh.

Ở giữa khu đất đáng nguyền rủa này,

Có một cái giếng vừa rộng, vừa sâu,

6- Khi đến đó tôi sẽ tả rõ.

Phần bao quanh còn lại cũng hình tròn,

Nằm giữa giếng và vách đá cao,

9- Đáy giếng chia mươi hố riêng biệt.

Người ta có thể thấy: những hố đó,

Vây quanh các lâu dài có tường

thành bảo vệ,

12- Khung cảnh chung là như vậy.

Các hố tạo nên toàn cảnh đó,

Từ các pháo đài, còn có những cầu nhỏ,

15- Nối liền các cửa với bờ ngoài.

Những thanh đá vươn ra từ vách đứng,

Cắt ngang đường ngăn và các hố,

18- Tới tận giếng và dừng lại đó.

Đó là nơi chúng tôi đang đứng,

Sau khi tụt xuống khỏi lưng Giêriông,

21- Nhà thơ đi về mé trái và tôi theo người.

Ở bên phải tôi thấy cảnh đau thương mới,

Cách tra tấn mới và bọn đao phủ mới,

24- Hố thứ nhất, đầy ăm ắp!

Dưới đáy hố bọn tội phạm trần truồng,

Từ giữa hố họ tiến về chúng tôi,

27- Họ đi cùng chúng tôi ở mé ngoài

nhưng nhanh hơn.

Giống như người La Mã, năm lễ Đại xá,

Đã dùng cách ấy để cho đám người đông đúc,

30- Có thể lần lượt qua cầu.

Như vậy, ở bên này, mọi người đều quay mặt,

Về phía lâu dài và đi về nhà thờ Thánh Piêtờrô,

33- Còn ở bên kia mọi người đi về phía núi.

Đây đó, trên những mỏm đá màu

đen,

Tôi thấy một bọn quỷ sứ có sừng,

36- Dùng roi to quất các phạm nhân một cách tàn bạo.

Chúng buộc họ phải rảo bước đi nhanh,

Ngay từ roi đầu. Không một ai

39- Chờ đến roi thứ hai, nói gì đến roi thứ ba!

Trong lúc đang đi, mắt tôi gặp phải,

Một người trong đó số họ và tôi đã nghĩ:

42- "Hẳn ta đã thấy người này ở đâu rồi!"

Thế là tôi dừng lại và nhìn kỹ anh ta,

Người hướng dẫn nhân từ cũng cùng tôi đứng lại,

45- Còn cho phép tôi quay lại sau vài bước.

Người bị nhận diện tưởng có thể dấu mình,

Bằng cách cúi gằm mặt xuống, nhưng không được.

48- Và tôi đã nói: - "Hỡi người đang

nhìn xuống,

Nếu dung mạo anh không lừa dối tôi,

Thì anh chính là Vênôđicô Cácxianêmicô.

51- Nhưng ai đã dẫn anh đến cái xó đắng cay này?"

Anh ta đáp: - "Tôi sẽ nói, mặc dù cực kỳ bất đắc dĩ,

Chính giọng nói trong sáng của ngài buộc tôi làm như vậy,

54- Nó khiến tôi nhớ lại thế giới ngày xưa!

Tôi chính là kẻ đã lôi kéo nàng Ghixôlabenla,

Nhượng bộ dục vọng của viên hầu tước,

57- Dù chuyện ấy nhục nhã đến thế nào chăng nữa!

Ở đây, không chỉ mình tôi khóc than bằng tiếng Bôlônha,

Trái lại nơi đây đầy rẫy,

60- Những kẻ luôn miệng nói "xi pa".

Vùng Xavêna và Rênô cũng chẳng hiểu nhiều như vậy,

Nếu ngài muốn thẩm tra hoặc tìm

bằng chứng,

63- Thì xin nhớ lại tính hám của của chúng tôi".

Trong khi hắn nói, một quỷ sứ,

Lấy roi quất và quát lớn: - "Đi đi, đồ ma cô,

66- Ở đây, không có đàn bà cho mày bán chác đâu!"

Tôi trở lại với người hộ tống,

Đi quá vài bước, chúng tôi tới chỗ,

69- Một hòn đá nhô ra khỏi mép bờ.

Chúng tôi trèo lên đây khá dễ dàng,

Rồi rẽ sang phải, đi trên đỉnh của nó,

72- Chúng tôi đi khỏi những vòng vĩnh cửu.

Đi tới chỗ tảng đá bị đào trống ở dưới,

Để có lối cho những người phạm tội đi qua,

75- Người hướng dẫn tôi liền bảo: - "Hãy dừng lại,

Để cho những kẻ xấu số kia được

nhìn thấy con,

Mà con cũng nhìn được họ,

78- Vì họ đi cùng chiều với chúng ta".

Từ trên chiếc cầu cũ, chúng tôi nhìn đoàn người,

Từ đàng kia tiến lại phía chúng tôi,

81- Đang bị ngọn roi xua đuổi.

Người Thầy tốt bụng, mặc dầu tôi không hỏi,

Đã bảo: - "Hãy nhìn người cao lớn đang đi tới,

84- Dù đớn đau vẫn không để rơi nước mắt!

Phong thái đế vương vẫn con giữ được,,

Đó là Jaxông, kẻ đã bằng tài trí và dũng cảm,

87- Đoạt của người Cônki bộ lông cừu vàng!

Ông đã qua đảo Lennô,

Nơi mà bọn đàn bà liều mạng

và không lòng thương xót,

90- Đã giết chết tất cả cánh đàn ông!

Ở đó bằng thề thốt và ngôn từ hoa mĩ,

Ông đã lừa dối nàng Ixiphilê trẻ tuổi,

93- Chính nàng trước đó đã lừa gạt nhiều kẻ khác.

Rồi ông bỏ rơi nàng, mang thai và đơn độc,

Tội ác ấy buộc ông phải chịu hình phạt này,

96- Nàng Mêđêa, do đó cũng được báo thù.

Cùng với ông ta toàn một lũ lừa

dối,

Thế là con đã biết đủ về hố thứ nhất này,

99- Và những kẻ bị đầy đoạ ở đây".

Chúng tôi đã đi tới chỗ đường hẹp,

Cắt ngang bờ đê cao thứ hai,

102- Dùng làm chỗ tựa cho một vòng ngục khác.

Chúng tôi lại nghe một bọn đang rên rỉ,

Trong hố khác và chúng rống lên,

105- Lấy mu bàn tay tự làm đau mình.

Bờ hố bị mốc đóng cục,

Hơi từ dưới bốc lên tụ lại,

108- Làm khổ cả mắt và mũi!

Đáy hố tối om đến chẳng nhìn thấy gì,

Nếu không trèo lên đỉnh của vòm cung,

111- Tới chỗ mỏm đá chìa ra xa hơn.

Chúng tôi tới đó và dưới đáy hố,

Tôi thấy những người chìm ngập trong phân,

114- Có vẻ lấy ra từ hố phân người.

Mắt tôi lục tìm trong hố đó,

Và tôi thấy một cái đầu, vấy phân nhiều đến nỗi,

117- Không nhận được hắn là thế tục hay thầy tu.

Anh ta hỏi tôi: - "Làm sao anh cứ chăm chắm,

Nhìn tôi nhiều hơn những kẻ khác?"

120- Tôi trả lời: - "Vì có lẽ nếu ta nhớ đúng,

Ta đã thấy người, xưa kia đầu tóc khô ráo:

Người là Alétxiô Intécminây ở Lúcca,

123- Vì thế ta nhìn ngươi kỹ hơn kẻ khác".

Anh ta liền đánh vào mái tóc bù xù:

"Những lời nịnh hót dối trá mà lưỡi tôi đã nói,

126- Không mệt mỏi, đã nhấn chìm tôi ở đây".

Lúc đó người hướng dẫn tôi liền

bảo: - "Hãy cố gắng,

Đưa mắt nhìn xa hơn một chút, ở dưới đáy,

129- Để con có thể thấy rõ tận mắt.

Cái con bẩn thỉu, đầu bù tóc rối,

Ở đàng kia, đang tự cào mình

bằng những móng tay vấy phân,

132- Khi thì ngồi thụp xuống, khi lại đứng lên.

Đó là con điếm Tai đê, nó đã đáp người tình của nó,

Khi anh ta hỏi: "Ta có được nàng ban ân huệ không?"

- "Có, thật tuyệt vời!"

136- Thôi ở đây, đã quá đủ với mắt chúng ta rồi!

KHÚC XIX

Tầng Địa ngục thứ VIII. Ngục thứ ba:Nơi

Giáo hoàng Nicôla III và bọn buôn thần bán thánh bị hành tội.

Hỡi thầy pháp Ximông, hỡi lũ môn đồ khốn nạn,

Sự nghiệp của Chúa chỉ vì thánh thiện,

3- Còn lũ chúng bay, một bọn gian manh.

Chỉ biết tham vàng khát bạc,

Và giờ đây tiếng kèn đã vang lên,

6- Ngục thứ ba là của chúng bay!

Chúng tôi đã đến ngôi mộ tiếp theo,

Đứng trên mỏm đá phía bên này,

9- Nhô ra đến giữa miệng hố.

Ôi, đấng Thượng trí tối cao, tài năng siêu việt,

Ở trên trời, nơi dương gian và chốn Âm phú,

12- Hiệu lực của Người, vẫn công bình thực hiện.

Tôi thấy trên bờ vách và trên mặt hố,

Mặt đá xám xanh bị đục nhiều lỗ,

15- Rộng như nhau, tất cả đều hình tròn.

Hình như không lớn mà cũng không nhỏ hơn,

Những hố trong nhà thờ Thánh Giôvanni đẹp đẽ của tôi,

18- Nơi người ta đến nhận lễ rửa tội.

Cách đây không lâu, tôi đã phá

một lỗ,

Để kéo ra một người chết đuối,

21- Mong những lời sau đây sẽ khiến mọi người tỉnh ngộ.

Từ miệng mồi hố tròn thòi ra,

Đôi bàn chân của người bị xử tội,

24- Còn bắp chân và thể xác thì ở bên trong.

Các bàn chân, lửa đang bùng cháy,

Các khớp xương giãy giụa điên cuồng,

27- Tưởng như gân cốt, thừng chão nào cũng sẽ đứt tung.

Như ngọn lửa trên một vật tẩm dầu,

Cháy loang dần khắp bề mặt,

30- Lửa từ gót lan đến các ngón chân.

"Thưa Thầy, kẻ này là ai,

Mà co quắp, giãy giụa dữ hơn đồng bọn,

33- Và lửa thiêu cũng gay gắt hơn nhiều!"

Thầy đáp: - "Nếu con muốn, ta sẽ dẫn con xuống đó,

Theo một bờ dốc thoai thoải.

36- Con sẽ rõ tên tuổi và tội trạng của nó!"

Tôi đáp: - "Mọi điều Thầy muốn thì con cũng thích,

Thầy là Tôn sư, Thầy rõ con đâu dám trái lệnh,

39- Thầy thông tỏ cả những điều con chưa nói."

Chúng tôi vượt đường đê thứ tư,

Rẽ và đi xuống mé trái,

42- Đáy hồ hẹp có đào nhiều lỗ.

Vị Thầy tốt bụng không rời tôi nữa,

Luôn bên tôi và dắt tôi đến,

45- Nơi hồn đang khóc than với đôi chân bị đốt.

"Hỡi âm hồn đau khổ, hãy cho tôi hay,

Hồn là ai mà chân chống ngược lên trời,

48- Đầu cắm xuống đất như là cái cọc!"

Tôi đứng đó như đức cha nghe xưng tội,

Của tên sát nhân nguy hiểm bị ném vào ngục tối,

51- Cố hỏi hắn để chậm giờ hành quyết.

Hắn quát lớn: - "Mày đã tới rồi sao,

Mày đã tới rồi sao, hỡi Bôniphaxiô?

54- Nhiều năm qua Sấm ký đã lừa tao!

Sao mày đã chán bạc vàng sớm thế?

Vì vàng, mày chẳng sợ trở thành

phản bội,

57- Chống lại Nhà thờ, xúc phạm thánh thần".

Tôi giống như một người đãng trí.

Chẳng hiểu gì những điều hắn nói,

60- Cũng chẳng biết trả lời ra sao!

Viếcgiliô liền bảo: - "Trả lời nó nhanh lên,

Tôi không phải... không phải là người anh lầm tưởng".

63- Và tôi đã trả lời như Thầy chỉ bảo.

Bấy giờ hồn càng vặn chân dữ dội hơn,

Rồi vừa thở dài vừa não nuột nói:

66- - "Vậy anh hỏi gì ta?

Nếu người muốn biết ta là ai?

Vì mục đích đó người đã xuống tận đây!

69- Thì người nên biết xưa kia

ta từng khoác áo Giáo hoàng.

Ta đúng là dòng dõi họ Gấu,

Quá tham lam tiền của cho lũ gấu con,

72- Trên kia ta nhét vàng đầy túi

thì ở đây ta nhét túi cả thân ta!

Dưới đầu ta còn bao đứa khác,

Đi trước ta trong nghề buôn thần bán thánh,

75- Nay hồn chúng được nhét trong từng kẽ đá.

Rồi cả ta cũng sẽ rơi xuống đó,

Khi kẻ mà ta lầm với người sẽ đến,

78- Câu hỏi ta đã đưa ra với người, quá sớm!

Đã lâu lắm rồi, đôi chân ta bị đốt,

Cũng lâu lắm rồi ta bị chôn ngược thế này,

81- Tên sắp đến sẽ không phải chôn với đôi chân đỏ rực.

Bởi vì sau hắn, từ phương tây sẽ đến,

Một kẻ chăn chiên còn vô đạo lạc loài hơn,

84- Tội của hắn bằng của hai chúng

tao gộp lại!

Nó sẽ là tên Jaxông mới,

Nó nói gì, vua của nó cũng nghe theo,

87- Đó là kẻ sẽ trị vì nước Pháp".

Tôi không rõ có quá sỗ sàng chăng,

Khi đáp lại hắn với lời lẽ sau đây:

90- - "Này, hãy cho ta biết số châu báu là bao nhiêu?

Mà Chúa Trời đã đòi hỏi Thánh Piêtờrô,

Trước khi trao chiếc khoá quyền lực?

93- Người không đòi hỏi gì, tất nhiên, mà chỉ nói "Đi theo ta"

Thánh Piêtờrô và các người khác

cũng không nhận gì ở Matia,

Vàng hay bạc, khi người này được chỉ định,

96- Vào địa vị mà tên phản bội đã để mất!

Hãy ở yên đây, người đã bị trừng phạt đích đáng,

Hãy giữ cho chặt những đồng tiền không đáng giữ,

99- Từng khiến người liều lĩnh chống lại Cáclô!

Nếu không có điều ngăn cản ta,

Do sùng kính những chìa khoá thần thánh,

102- Mà người từng giữ trong quãng đời sung sướng.

Thì ta còn dùng những lời lẽ nặng nề hơn,

Tính keo kiệt của người đã làm buồn đau thế giới,

105- Đã áp bức người lành, kích động kẻ ác.

Chính về những kẻ chăn chiên các người

mà người thảo Thánh Kinh hướng tới,

Khi thấy mụ đàn bà đó ngự trị trên cao,

108- Và hủ hoá tất cả đám vua chúa!

Nó sinh ra có bảy cái đầu,

Và mười cái sừng phát ra sức mạnh,

111- Chừng nào chồng nó còn ham đức hạnh.

Các người đã tạo ra Thượng đế vàng bạc,

Có gì khác giữa các người với một tên

sùng bái tượng thánh?

114- Nếu không phải nó chỉ có một, còn các người hàng trăm!

Hỡi Côtxtăngtin, đâu là mẹ đẻ của bao tội lỗi?

Không phải chuyện người cải

đạo, mà là chuyện đút lót,

117- Người ta nhận từ người, tên Giáo hoàng giàu có đầu tiên!"

Trong lúc tôi ca bài này,

Không hiểu vì tức giận, hay vì lương tâm cắn rứt,

120- Đôi chân hắn giẫy lên mãnh liệt!

Tôi tin rằng: tất cả đã làm Thầy hướng đạo thích thú,

Người lắng nghe với vẻ hài lòng,

123- Tôi đã nói những lời chân thật.

Vậy là người bề tôi với cả hai

tay,

Tất cả thân tôi áp vào ngực người,

126- Người lại đi lên con đường đã xuống.

Và không biết mệt, ôm tôi thật chặt,

Người đưa tôi lên tận đỉnh vòng cung,

129- Nối đê thứ tư với đê thứ năm.

Tại đó người nhẹ nhàng đặt xuống gánh nặng,

Trên mỏm đá gồ ghề dốc đứng,

Khó vượt qua, ngay cả với dê rừng,

133- Từ đó, trước mắt tôi, mở ra một thung lũng khác.

KHÚC XX

Tầng Địa ngục thứ VIII, Ngục thứ tư:

Những thầy bói tiên tri. Viếcgiliô nói về nguồn gốc thành phố Mantôva, quê hương của ông.

Tôi phải kể bằng thơ một hình phạt mới,

Và cung cấp chất liệu cho khúc thứ hai mươi,

3- Của bài ca thứ nhất dành cho những kẻ bị đoạ đầy.

Tôi đã chú ý hết sức,

Nhìn xuống hố không che phủ,

6- Đầm đìa nước mắt sợ hãi.

Tôi thấy men theo đườngvòng tròn thung lũng,

Một bọn người vừa đi vừa khóc,

9- Như ở trên trần vừa đi vừa đọc kinh.

Khi tầm nhìn của tôi hạ xuống thấp hơn,

Mỗi người trong bọn họ hiện ra thật kỳ lạ,

12- Bị vặn ngược giữa cằm và phần trên bản thân.

Vì mặt bị vặn ngược lại sau lưng,

Nên họ đành phải đi giật lùi,

15- Và không thể nhìn ra phía trước.

Có thể vì hậu quả của bệnh bại liệt,

Nên thân hình bị vặn ngược như thế chăng?

18- Nhưng tôi chưa từng thấy và không thể nào tin được.

Hỡi bạn đọc, nếu Chúa Trời cho phép,

Bạn hãy rút ra kết luận, từ những gì đọc được,

21- Và chắc hiểu, tại sao tôi không giữ nổi

mắt mình khô ráo?

Khi tôi thấy rất gần cảnh tượng đó,

Vì họ bị vặn ngược lại, nên nước mắt,

24- Chảy đầm đìa từ thận đến mông.

Tựa vào cột đá của bãi ngầm,

Tôi đã khóc nhiều đến nỗi Thầy tôi bảo:

27- "Phải chăng con cũng là một trong số kẻ điên rồ?

Ở đây chỉ tồn tại lòng thương hại đã chết,

Vì còn ai bỉ ổi hơn cái kẻ,

30- Dám nổi lòng trắc ẩn khi Chúa đã phán xét?

Hãy ngẩng đầu lên, mà nhìn cái kẻ,

Đất đã mở ra và nuốt chửng, trước mắt dân thành Têban,

33- Khiến tất cả kêu lên: - "Anh rời đi đâu?

Hỡi Anphiarao, tại sao lại bỏ trận chiến?"

Nhưng anh ta vẫn không ngừng lăn xuống vực,

36- Xuống tận nơi mà Minốt tóm được!

Hãy nhìn kia, nay lưng nó lại biến thành ngực,

Vì nó muốn nhìn quá xa về phía

trước,

39- Nên nay phải nhìn về phía sau và đi giật lùi.

Hãy nhìn Têrêxia đã thay hình đổi dạng,

Từ nam giới đã biến thành nữ giới,

42- Và tất cả tứ chi đều biến đổi!

Rồi một lần nữa lại dùng dương vật của mình,

Đánh hai con rắn đang quấn nhau,

45- Trước khi lấy lại được hình hài nam giới!

Arôngta theo sau, tựa vào bụng ông,

Anh ta ở trên đỉnh Luni, nơi đây Cararêdê,

48- Sông dưới chân núi, vẫn lên cày cuốc.

Giữa vách đá cẩm thạch trắng có một cái hang,

Arôngta dùng làm chỗ ở và từ đây,

51- Tầm nhìn rộng mở, tha hồ ngắm biển cả và trăng sao!

Có một người con gái, mái tóc

buông dài,

Che kín ngực nên con không nhìn thấy,

54- Che cả làn da còn mọc lông tơ.

Đó là nàng Mantô đã lãng du qua nhiều xứ sở,

Rồi dừng lại nơi ta đã sinh ra,

57- Ta muốn người lắng nghe một chút điều ta sắp kể.

Khi cha nàng từ giã cuộc đời,

Thành Bacô biến thành nô lệ,

60- Một thời gian dài, nàng đi khắp

thế gian.

Ở miền bắc nước Italia xinh đẹp có một cái hồ,

Tên là Bênacô, nằm ở tầng cao Tirali,

63- Bên dưới là chân núi Anpê, ngăn lại nước Lamanha.

Từ hàng nghìn con suối, ta tin thế,

Tưới khắp vùng Gácđa, thung lũng Camônica và Penninô,

66- Chính là nước từ hồ này chảy ra.

Ở chính giữa hồ là nơi người chăn chiên thành Tơrentô,

Hoặc Bơrétsia hay Vêrôna,

69- Ban phước lành, nếu họ đi qua đây.

Thành Pétkiêra ở đó, đẹp và hùng mạnh,

Đủ sức đương đầu với Bơrétsia và Bécgamô,

72- Nơi bờ hồ hạ xuống thấp nhất.

Chính từ đây tràn ra lượng nước,

Không còn chứa được trong hồ,

75- Tạo ra dòng chảy giữa cánh đồng xanh.

Từ chỗ dòng nước bắt đầu chảy,

Không còn gọi là Benacô nữa, mà là Menxiô,

78- Chảy đến Gôvécnôn thì đổ vào sông Pô.

Chảy một quãng không xa thì gặp cánh đồng,

Lòng sông mở rộng tạo thành đầm lầy,

81- Về mùa hạ đôi khi nước không lành.

Đến đây nàng trinh nữ cô đơn,

Thấy một vùng đất ở giữa đầm lầy,

84- Chưa trồng trọt mà cũng chưa người ở.

Để tránh khỏi phải giao du với mọi người,

Nàng ở lại sống giữa đám người hầu,

87- Rồi gửi lại đó cái thân tàn vô dụng.

Về sau dân chúng sống tản mác quanh vùng,

Tụ tập lại nơi được bảo vệ,

90- Nhờ có đầm lầy bao quanh tứ phía.

Trên nắm xương tàn người đã khuất,

họ lập nên thành phố,

Và chẳng cần tra Số mệnh, họ đặt tên là Mantua,

93- Để tưởng nhớ người đã đến đầu tiên.

Dân cư ở đây xưa kia đông đúc,

Trước khi có sự rồ dại của Caxalôdi,

96- Đã để cho Pinamôngtê lừa dối.

Ta cho con rõ để khi nào nghe thấy,

Người ta nói khác đi về sự ra đời của thành phố ta,

99- Thì điều dối trá sẽ không làm tổn thương sự thật".

Tôi nói: - "Thưa Thầy, những lý lẽ của Thầy.

Thật vững chắc, đã chiếm được lòng tin của con,

102- Mọi lý lẽ khác, đối với con,

chỉ là những hòn than đã

tắt.

Nhưng xin Thầy hãy nói cho con hay,

Trong đám người kia, theo Thầy, có ai đáng chú ý?

105- Tâm trí con cứ luôn nghĩ đến điều này!"

Bây giờ Thầy mới nói: - "Người có chòm râu,

Dài từ má đến tận vai nâu,

108- Là thầy bói. Khi nước Hy Lạp hết cả đàn ông.

Hầu như chỉ còn các bé trai đang

nằm nôi,

Ở Auliđê, cùng với Cancăngta, ông đã ra hiệu,

111- Chặt đứt sợi dây neo thuyền đầu tiên.

Tên ông làƠripilô; ta đã ngợi ca ông,

Trong bộ bi kịch của ta, có đoạn nhắc đến,

114- Người cũng biết, chắc đã tỏ tường tất cả.

Còn người kia, có bộ sườn gầy guộc.

Là Mikenlê Xcôttô, rất thông thạo

117- Các trò gian ma thuật.

Hãy trông Guyđô Bônátti và Átđentê,

Bây giờ chắc chỉ mong biết về da và chỉ khâu giầy,

120- Nhưng than ôi, đã quá muộn!

Hãy trông đám đàn bà bất hạnh,

Đã bỏ cả thoi dệt và kim chỉ để hành nghề bói toán.

123- Rồi tạo ra bùa yểm với cỏ cây và tranh tượng.

Nhưng hiện giờ Cainô đầu có gai đã toả sáng,

Và tiến đến bờ hai bán cầu,

126- Chạm tới biển ở dưới Xôbilia.

Đêm qua trăng đã tròn,

Con hẳn còn nhớ, vì đã hơn một lần,

Trăng đã giúp con, giữa chốn rừng sâu",

130- Thầy nói thế trong lúc cùng tiến bước.

KHÚC XXI

Tầng Địa ngục thứ VIII. Ngục thứ năm:

Bọn tội đồ với thùng nhựa sôi. Viếcgiliô thương lượng với con quỷ có đuôi. Đantê và Viếcgiliô được quỷ sứ "hộ tống".

Cứ thế, từ cầu này sang cầu khác,

Chúng tôi nói sang chuyện khác,

Mà khúc ca của tôi cũng chẳng bận tâm,

3- Chúng tôi đang ở trên một vòm cầu.

Dừng lại xem một hố khác,

Và nghe những lời than vãn,

6- Các hố này tối tăm lạ thường.

Giống như những người Vinixiani trong xưởng sửa tầu,

Vào cuối mùa đông, đang đun nhựa dính,

9- Để trám những con tàu bị hỏng.

Trong thời gian tạm nghỉ không đi biển,

Người thì tân trang tàu, kẻ thì vít các khe hở

12- Trên sườn những con tàu đã bôn ba nhiều.

Người sửa mui thuyền, kể chữa đuôi,

Người làm bơi chèo, kẻ vặn dây cáp,

15- Người vá buồm - buồm mũi và buồm đuôi.

Dưới hố, một thùng nhựa đang sôi,

Không phải do lửa đun mà do

phép thuật,

18- Và khắp bờ phết đầy nhựa dính!

Trong thùng nhựa đang sôi tôi thấy,

Không gì ngoài những bọt nước,

21- Chúng phồng to rồi lại xẹp xuống.

Thấy tôi chăm chú nhìn xuống thấp,

Thầy hướng dẫn liền bảo: - "Hãy coi chừng!"

24- Và kéo tôi từ chỗ đang đứng tới gần người.

Tôi quay lại, như một người thấp thỏm,

Muốn thấy cái mà mình cần tránh,

27- Một nỗi sợ bất thần khiến tôi bối rối!

Nhưng vì muốn xem nên không thể bỏ đi,

Tôi thấy đằng sau xuất hiện một con quỷ đen,

30- Đang chạy đến trên mỏm đá cầu.

Ôi, nó hung dữ làm sao!

Và dáng vẻ thì rất độc ác,

33- Với bước đi nhẹ nhàng và đôi cánh dang rộng!

Trên đôi vai nhọn và vểnh lên của nó,

Nó vác một tội đồ bị gập ngang lưng,

36- Và nắm lấy hắn ở gân chân.

Từ trên cầu, nó thét: - "Bớ lủ quỷ,

Đây là một lão già của nữ thánh Dita,

39- Hãy đặt nó xuống đáy, ta còn quay lại.

Ởthành phốnay, ta biết có đầy rẫy,

Những bọn làm sai chức trách, ngoại trừ Ngài Bôngturô,

42- Đáng lẽ nói không, để có tiền, chúng nói có!"

Nó vứt kẻ phạm tội xuống rồi quay trở lại,

Theo thành đá dốc đứng; chưa từng có con chó nào

45- Lại khẩn trương đuổi theo tên trộm như vậy!

Kẻ bị hành tội bị chìm xuống rồi nổi lên dính đầy nhựa,

Nhưng bọn quỷ bị vòm cầu che

khuất,

48- Thét lên: - "Ở đây không cần thánh giá Xan Vôntô đâu!

Ở đây người ta bơi khác ở Xéckiô!

Nếu người không muốn nếm vuốt chúng tao,

51- Thì đừng trồi lên mặt nhựa như vậy".

Rồi chúng xỉa hắn bằng hàng trăm móc sắt,

Và nói: - "Ở đây cần nhảy múa ở nơi được che kín,

54- Nếu có thể, người lại đi mà gian lận vụng trộm!"

Các đầu bếp thường sai phụ việc làm như vậy,

Dùng móc dìm những miếng thịt xuống,

57- Để chúng khỏi nổi lên mặt nước!

Vị Thầy tốt bụng liền bảo:

"Để người ta khỏi thấy,

Là con ở đây, thì hãy ngồi xuống,

60- Đàng sau tảng đá, nó sẽ che cho con.

Và dù có bị xúc phạm thế nào,

Con cũng đừng sợ, ta biết mọi diễn biến sự việc,

63- Một lần ta đã gặp cuộc gây gổ tương tự".

Rồi người đi sang đầu cầu bên kia,

Khi tới bờ đê thứ sáu,

66- Người tỏ ra rất điềm tĩnh.

Với thái độ hung ác, dữ tợn,

Của con chó lao vào kẻ có tội,

69- Chúng bỗng sững lại như để xin

của bố thí.

Lũ quỷ từ dưới cầu đi ra,

Chĩa về phía người những mũi xiên cong,

72- Nhưng người thét: "Không được phản nghịch!

Trước khi xiên móc nhọn vào ta

Một kẻ trong bọn người hãy tiến lên và nghe ta nói.

75- Rồi nghĩ xem có nên lao móc không?"

Cả bọn liền kêu lên: - "Kìa Đuôi Nọc Độc, tiến lên",

Một con tiến lên, các con khác dừng lại,

78- Nó hỏi: - "Có việc gì nào?"

Thầy tôi bảo: - "Này Quỷ có đuôi,

Hãy tin ta, mày thấy đấy, ta đã đến đây,

81- Rất bình tâm trước sự tấn công của chúng bay!

Vì có ý chỉ thần thánh và thuận theo giáo lệnh,

Hãy để ta đi, trên trời cao đã muốn,

84- Ta dẫn một người qua đường khủng khiếp này!"

Lòng kiêu ngạo của con quỷ bị hạ gục,

Nó buông rơi chiếc móc sắt xuống chân,

87- Rồi nói với đồng bọn: - "Thôi đừng dây với nó!"

Người dẫn đường của tôi liền lên tiếng gọi:

"Hỡi anh đang ngồi thu lu sau tảng đá,

90- Hãy đến đây mọi sự đã bình yên".

Tôi liền đứng dậy và đi nhanh đến bên người,

Còn lũ quỷ, tất cả đều tiên lên một bước,

93- Khiến tôi sợ chúng sẽ huỷ điều thoả thuận.

Ngày xưa tôi đã thấy đội quân đồn trú,

Tin một lời nói rồi ra khỏi thành Caprôna,

96- Bỗng thấy mình bị vây giữa quân thù.

Tôi đứng nép sát vào Thầy hướng

dẫn,

Còn mắt thì không rơi bọn quỷ,

99- Tướng tinh chúng chẳng có gì lương thiện!

Chúng hạ móc sắt xuống và hỏi:

"Có thích bị nện không?"

Một đứa bảo: - "Nện vào mông nó"

102- Cả bọn đáp: - "Ừ, cứ móc vào đấy!"

Nhưng con quỷ đã trao đổi với Thầy hướng dẫn,

Liền chạy lại và bảo:

105- "Này lũ quỷ, thôi dẹp! Dẹp!"

Rồi nó bảo chúng tôi: - "Không thể đi lối này,

Vì vòm cầu thứ sáu đã bị gãy,

108- Tất cả đã chìm xuống vực sâu.

Nhưng nếu muốn tiến lên phía trước,

Hãy đi vòng quanh tảng đá này,

111- Đến một tầng khác, cách đây không xa, để vượt.

Tính đến hôm qua, muộn hơn bây

giờ năm tiếng,

Thì con đường này đã sụp đổ,

114- Được một ngàn hai trăm sáu mươi sáu năm!

Ta sắp phái mấy đứa đi về mạn đó,

Để xem có đứa nào quậy phá gì không,

117- Đi với chúng, hai vị cứ yên lòng.

Này tiến lên, Cánh Cụt và Băng Giá,

Nó bắt đầu nói, và cả mày nữa, Chó Điên,

120- Thằng Râu Ngược sẽ cầm đầu cả toán mười tên.

Cả Gió Độc và Rồng Ác,

Lợn Nanh Nhọn và Vuốt Chó

123- Thằng Yêu Tinh và thằng điên Mặt Đỏ.

Hãy lùng soát quanh lò nhựa,

Rồi dẫn hai người này, an toàn sang bên kia,

126- Nơi hang ổ của các loài dã thú".

"Ôi Thầy ơi, sao lại thế này?

Tốt hơn là chúng ta đi không có bọn này hộ tống,

129- Thầy đã biết đường, còn con chẳng thích thế đâu!"

Người bảo: - "Nếu con chín chắn hơn như con vẫn thế,

Con không thấy chúng nghiến răng đó sao?

132- Và lông mày chúng đã cau lại!

Ta không muốn thấy con sợ hãi,

Cứ để chúng nghiến răng cho thoả thích,

135- Chúng chỉ doạ bọn người khốn

khổ đang bị nấu".

Chúng đi quành sang mé trái dương dê,

Mỗi đứa thè lưỡi ra và cắn chặt,

Hướng về tên đầu bọn để chào,

139- Con tên này thì thổi kèn ra lệnh.

KHÚC XXII

Tầng Địa ngục VIII. Ngục thứ năm: *Bọn ăn hối lộ và bọn cố ý làm sai chức trách. Lũ quỷ sứ tức giận vì bị đánh lừa.*

Tôi đã thấy những kỵ sĩ nhổ trại,

Bắt đầu cuộc tiến công hay diễu binh,

3- Đôi khi thấy cả những người tháo chạy.

Tôi đã thấy những người chạy thi ở thôn quê,

Hay ở Arêtini, tôi đã thấy kỵ binh diễu hành,

6- Tôi đã thấy trận cưỡi ngựa đấu thương.

Theo tiếng kèn trôm-pét và tiếng chuông,

Hoặc theo nhịp trống hay tín hiệu trên thành luỹ,

9- Theo lễ tục của ta hay các nước.

Nhưng chưa bao giờ tôi thấy cuộc diễu binh,

Theo tiếng tù và kỳ lạ như thế,

12- Không một chiếc tàu với tín hiệu

từ mặt đất hay từ các vì sao.

Chúng tôi đi cùng mươi con quỷ,

Ôi những bạn đường hung dữ, nhưng...

ở nhà thờ thì đi với Thánh,

15- Ở tửu quán thì đi với bợm rượu!

Mắt tôi vẫn dán vào lò nhựa,

Để xem những cảnh tượng của nơi xử tội này,

18- Cả đám người bị nấu trong lò nhựa.

Giống như những con cá heo ra tín hiệu,

Cho các thủy thủ bằng cách uốn cong lưng,

21- Để báo họ cứu tàu mình.

Cũng như vậy, để làm giảm nhẹ hình phạt,

Thỉnh thoảng một tội đồ nổi lưng lên mặt nhựa,

24- Rồi lại biến nhanh như tia chớp!

Và giống như ở mép hồ nước,

Người ta thường thấy chú ếch nhô mũi lên,

27- Còn chân và thân mình thì dấu kín,

Cũng như vậy, bọn tội phạm thoát lên đứng khắp nơi

Nhưng khi Quỷ Râu Ngược lại gần,

30- Chúng nhào ngay xuống lò nhựa sôi.

Tôi nhìn thấy... và tới nay tim tôi vẫn còn đập,

Một người vẫn đứng lại, như

thườngxảy ra thế,

33- Một con ếch còn ở lại, trong khi các con khác đã nhảy xuống.

Ngay lập tức, Vuốt Chó, con quỷ đứng dối diện,

Lao móc sắt vào bộ tóc đầy nhựa của anh ta,

36- Và lôi anh ra ngoài, tôi tưởng như nhìn thấy một con rái cá.

Tôi nhớ tên tất cả lũ quỷ,

Vì đã ghi lại khi chúng được lựa chọn,

39- Tôi lại nghe chúng kháo chuyện với nhau.

Này Mặt Đỏ cắm vuốt sâu vào lưng nó,

Rồi móc cho tuột da ra,

42- Tất cả lũ chết tiệt ấy đua nhau la hét.

"Thưa Thầy, tôi nói: Nếu có thể,

Thầy thử hỏi ai là kẻ xấu số kia,

45- Đã rơi vào tay các địch thủ của mình".

Người hướng đạo của tôi liền tiến lại gần,

Hỏi anh ta là ai và được trả lời:

48- "Tôi sinh ra dưới triều vua Navara.

Mẹ tôi đã khiến tôi phục vụ một lãnh chúa,

Bà đã sinh ra tôi từ một người gớm ghiếc,

51- Đã huỷ hoại hết của cải và cả bản thân mình.

Rồi tôi thành người hầu của vua Têbanđô tốt bụng,

Nhưng ở đây tôi bắt đầu đục khoét công quỹ,

54- Bây giờ phải trình diện nơi nóng bỏng này".

Quỷ Lợn có hai nanh chĩa ra ngoài mồm,

Liền chứng tỏ cho hắn thấy,

57- Chỉ một răng thôi cũng đủ rạch ruột hắn ra.

Con chuột đã ở giữa đàn mèo độc ác,

Nhưng Quỷ Râu Ngược dùng tay che hắn,

60- Và bảo: - "Để yên đây, rồi ta xiên nó".

Rồi quay về phía Thầy tôi, nó nói:

"Hỏi nữa đi, nếu người còn muốn biết thêm,

63- Những điều khác, trước khi lũ kia lột da nó".

Vị chúa tể của tôi liền hỏi: - "Hãy cho ta biết,

Trong đám tội phạm ở lò nhựa này,

66- Người có biết kẻ nào dòng dõi la

tinh?"

"Tôi vừa rời một tên, hắn trả lời,

Ôi nếu tôi ở dưới ấy với hắn, có hơn không,

69- Tôi chẳng phải sợ móng vuốt hay lao móc."

Quỷ Gió Độc kêu lên: - "Chúng tao đợi quá lâu rồi",

Và dùng móc xiên tay kẻ phạm tội,

72- Xẻ tay ra và lấy đi một mảng thịt.

Quỷ Rồng Ác lại muốn móc phía dưới,

Vào bắp chân kẻ phạm tội,

75- Nhưng tên đầu lĩnh đảo mắt một vòng đe doạ.

Khi lũ quỷ đã hơi điềm tĩnh lại,

Kẻ khốn khổ đang nhìn vết thương,

78- Không chậm trễ, người hướng đạo của tôi liền hỏi:

"Ai là kẻ mà người nói đã sai lầm,

Khi rời hắn để lên bờ?"

81- Hắn trả lời: - "Là thầy dòng

Gômita,

Ở khu Ganlura, trung tâm của mọi trò gian lận,

Nó nắm trong tay mọi kẻ thù của chủ,

84- Và đối xử với chúng tốt đến nỗi đứa nào cũng hài lòng.

Hắn thu tiền rồi cho chúng được tự do,

Như hắn nói, trong mọi chức trách,

87- Hắn không phải thằng ăn cắp vặt mà là tên đại bịp.

Hắn dùng cách đó với cả Ngài Mikenlê Dankê,

Ở Lôgôđôrô và nói về đảo Xácđinha,

90- Thì chẳng bao giờ biết mệt!

Eo ôi, ngài hãy trông, con quỷ kia nghiến răng,

Tôi còn có thế nói, nhưng tôi sợ quá,

93- Nó đang chuẩn bị để cào đầu tôi!"

Quỷ đầu lĩnh liền quay về phía Yêu Tinh,

Nó lừ mắt như sắp choảng nó,

96- Rồi bảo: - "Cút khỏi đây, đồ ác điểu".

"Nếu ngài muốn thấy hoặc nghe gì nữa,

Kẻ bị đầy đọa nói tiếp, vẻ rất sợ hãi,

99- Tôi sẽ kiếm đến vài người Tốtxcan hay Lômbácđi".

Nhưng bọn quỷ hố nhựa phải xa xa một chút,

Để họ khỏi sợ bị báo thù,

102- Còn tôi thì cứ ngồi lại chỗ này.

Chỉ một mình tôi, tôi gọi được bảy người,

Nếu tôi huýt sáo, theo ám hiệu của chúng tôi,

105- Mỗi khi một trong chúng tôi ra ngoài.

Nghe câu đó, quỷ Chó Điên hếch mõm lên,

Lắc đầu và nói: - "Hãy xem cái mánh khoé,

108- Mà nó đã nghĩ đến việc lặn xuống dưới kia".

Nhưng tên kia vốn nhiều mưu

mẹo,

Nó nói: - "Các trò ma mãnh thì tôi có quá nhiều,

111- Nhưng cũng chỉ mang lại cho bạn bè

điều đau khổ lớn hơn".

Cánh Cụt không chịu được, liền độp luôn:

Nó nói: - "Nếu mày mà bỏ trốn,

114- Tao đâu cần phi nước đại để đuổi theo.

Chỉ một cái vỗ cánh là tao đã ở

trên thùng nhựa,

Chúng tao rời mép thùng và đến bờ sông mày ẩn náu,

117- Thử xem mày có hơn bọn tao không?"

Hỡi bạn đọc, hãy nghe một vố lừa khác,

Khi cả lũ quỷ đang hướng mắt về phía bên kia,

120- Người tinh ranh nhất thấy ngay điều phải làm.

Anh chàng Navara khéo chọn thời khắc của nó,

Trụ vững hai chân xuống đất và trong nháy mắt,

123- Nhảy xuống, tự giải thoát khỏi ý đồ của chúng.

Cả bọn quỷ đều bực tức vì bị mắc lừa,

Nhất là kẻ đã gây ra sai lầm đó,

126- Nó lao lên và thét: - "Người sẽ bị bắt".

Nhưng vô ích: những cánh của nó,

Không nhanh hơn sự sợ hãi; kẻ kia đã lặn xuống

129- Còn con quỷ phải rướn ngực lên để bay.

Chẳng khác gì con vịt lặn xuống,

Khi chim cắt lao đến gần,

132- Rồi lại trồi lên giận dữ và thất vọng!

Nhưng Quỷ Băng Giá điên tiết vì vố lừa này,

Cũng sải cánh bay theo bọn chúng,

135- Mong tóm cổ được tên tẩu thoát!

Và khi tên lừa đảo biến mất,

Nó chĩa móng vuốt vào tên đồng bọn,

138- Và đâm vào hắn ở trong hố.

Nhưng tên này là một quỷ chim ưng sừng sỏ,

Nó cào cấu lại và cả hai,

141- Rơi xuống giữa lò nhựa đang sôi.

Sức nóng đã làm cả hai muốn bỏ cuộc,

Cố thoát ra nhưng mà vô vọng,

144- Vì cánh của chúng đã bết bê đầy nhựa!

Quỷ Râu Ngược cũng tức tối như đồng bọn,

Nó sai bốn con bay sang bờ bên kia,

147- Chúng hối hả, với sào móc của chúng.

Chúng dàn vị trí, chỗ này chỗ kia,

Và chìa móc cho hai đứa bê bết nhựa,

Đang bị nấu chín trong bao vỏ cứng,

151- Còn chúng tôi bỏ mặc chúng vướng chân ở đó.

KHÚC XXIII

Tầng Địa ngục thứ VIII. Ngục thứ sáu: *Bọn đạo đức giả mặc áo chì nặng chĩu...*

Lặng lẽ, lẻ loi, không kẻ tháp tùng,

Chúng tôi đi, kẻ trước người sau,

3- Như hai thầy dòng rong ruổi trên đường.

Từ sự lục đục giữa bọn quỷ,

Tư tưởng tôi quay về chuyện ngụ ngôn Isôpô,

6- Nói về hai con ếch và chuột.

Cũng chẳng khác gì chuyện mô và ítxa,

Nếu đem so sánh chuyện này với chuyện kia,

9- Một cách chính xác, đoạn đầu và đoạn cuối.

Rồi như ý này khơi dậy ý khác,

Cứ thế ý đầu sinh ra ý sau,

12- Nỗi sợ ban đầu bỗng lớn gấp đôi.

Vì tôi nghĩ rằng: Bọn quỷ,

Tại chúng tôi mà bị chơi khăm và diễu cợt,

15- Chắc chúng sẽ căm tức chúng tôi.

Sự tức giận cộng thêm tâm địa độc ác,

Chúng sẽ đuổi theo chúng tôi ráo riết hơn,

18- Như chó săn muốn chộp thỏ rừng.

Cảm thấy lông tóc dựng lên vì khiếp sợ,

Tôi tụt lại phía sau, nghe ngóng,

21- -"Thầy ơi, nếu chúng ta không tìm nơi ẩn náu.

Cho cả Thầy và con - tôi nói - con sợ,

Bọn quỷ độc, đang đuổi theo chúng ta,

24- Con đã nghe thấy và mường tượng ra”

Thầy nói: - "Nếu ta là tấm gương tráng thủy,

Cũng không phản chiếu được hình ảnh bên ngoài

27- Nhanh hơn là ta tiếp nhận hình

ảnh tâm hồn con.

Ý nghĩ của con đã bắt gặp ý nghĩ ta,

Giống cả cử chỉ và diện mạo,

Cùng tạo nên chỉ một ý đồ.

Nếu bờ đê bên kia thoai thoải,

Để chúng ta chuyển sang hố khác,

Chúng ta sẽ thoát cuộc săn đuổi này".

Thầy chưa giảng giải xong kế hoạch,

Thì lũ quỷ đã tới, với cánh xòe

rộng,

36- Không xa gì để có thể bắt được.

Lập tức Thầy ôm chặt lấy tôi,

Như một bà mẹ chợt tỉnh giấc vì tiếng động,

39- Thấy ngọn lửa bốc cháy bên mình.

Bế lấy con rồi vùng chạy,

Lo cho con hơn cả thân mình,

42- Chỉ kịp khoác vội một manh áo cánh.

Từ đỉnh cao dốc cứng,

Người trượt lưng theo sườn đá,

45- Xuống cạnh mép một hố ngục khác.

Chưa bao giờ nước kênh chảy nhanh,

Khi đổ vào các gầu,

48- Để làm quay bánh cối xay.

Lại nhanh bằng Thầy tôi trượt trên sườn đá,

Vừa ôm tôi trên ngực,

51- Như ôm một đứa con, chứ không phải bạn đồng hành.

Khi chân Thầy vừa chấm đáy vực sâu,

Ở mỏm đá trên đầu đã hiện ra lũ quỷ,

54- Nhưng không còn gì đáng sợ nữa!

Vì Đấng tối cao chỉ giao cho chúng,

Việc cai quản vòng ngục thứ năm,

57- Đã tước đi cái quyền rời khỏi nơi đó.

Chúng tôi gặp một toán người,

Vừa lê bước chậm chạp đi vòng quanh,

60- Vừa khóc than, mệt mỏi và suy sụp.

Họ mặc áo choàng, mũ trùm kín mắt,

Cắt theo kiểu ở Cờlunhi,

63- Vẫn dành cho các tu sĩ.

Nhưng áo choàng bên ngoài giát vàng chói lọi,

Nhưng bên trong tất cả bằng chì,

66- Nặng đến nỗi, những áo chì Phêđêrigô chỉ như là áo cỏ.

Ôi, những áo khoác nặng nề cho

muôn đời muôn kiếp!

Chúng tôi cũng rẽ về bên trái

69- Như họ, nên vẫn phải nghe tiếng khóc than buồn thảm.

Nhưng vì gánh nặng, bọn người kiệt sức đó,

Lê bước đi quá chậm chạp,

72- Nên mỗi vòng đi, chúng tôi lại có bạn mới cùng hàng.

Tôi nói với Thầy: - "Xin Thầy thử xem,

Có kẻ biết hành trạng, hoặc tên tuổi,

75- Đang vừa đi vừa nhìn về phía Thầy".

Một kẻ nghe tôi nói giọng Tốtxcan,

Từ phía sau hét to: "Xin hãy chậm bước,

78- Hỡi hai người cùng đi trong bóng tối.

Có thể anh sẽ có từ ta điều muốn biết"

Thầy tôi ngoái lại và bảo: - "Hãy chờ nó,

81- Rồi bước tiếp theo nhịp chân của

nó".

Tôi dừng lại và thấy hai người,

Dáng hối hả tiến về phía chúng tôi,

84- Nhưng chậm chạp vì nặng nề và lối đi chật chội.

Khi đến gần, họ nhìn tôi

Hồi lâu, không thốt lên lời,

87- Rồi quay lại nói với nhau:

"Cái người này còn sống, yết hầu còn động đậy,

Nếu đã chết thì vì đặc ân gì,

90- Mà không phải mang áo chì nặng chĩu?"

Rồi họ bảo tôi: - "Này anh bạn Tốtxcan,

Đã đến được ký túc xá những kẻ đạo đức giả sầu thảm,

93- Nếu không khinh chúng tôi, xin cho biết anh là ai?"

Tôi trả lời: - "Tôi sinh ra và lớn lên,

Trong thành phố lớn bên bờ sông Ácnô xinh đẹp,

96- Và thân thể tôi vẫn như tôi từng

có.

Còn các người, các người là ai?

Mà đau khổ chảy dài trên má?

99- Hình phạt gì mà phát ra nhiều tia sáng?"

Một người trả lời: - "Những áo khoác dát vàng này,

Đều bằng chì, rất nặng,

102- Đến nỗi bàn cân cũng kêu lên ken két!

Chúng tôi thuộc dòng tu hiệp sĩ, người Bôlônha,

Tôi là Catalanô, còn hắn Lôđêringô,

105- Được thành phố của anh bầu ra cùng một lần.

Theo thông lệ mỗi lần chỉ bầu một,

Nhưng để giữ an ninh và chúng tôi đã làm tốt,

108- Mà nay còn nhận thấy quanh vùng Gácđingô."

Tôi nói: - "Hỡi bọn thầy tu, tội lỗi các người..."

Thì không nói được gì nữa, vì đã

thấy,

111- Một tội nhân nằm trên mặt đất

Bị đóng cọc căng ra ba phía.

Khi nhìn thấy tôi, hắn vặn vẹo thân mình,

114- Thầy dòng Catalanô nhận ra điều đó.

Hắn nói với tôi: - "Cái gã bị đóng đinh mà anh thấy,

Xưa đã khuyên người Pharixây,

117- Hy sinh một người vì dân chúng.

Lão bị để đó trần truồng giữa

đường đi,

Rồi anh thấy, và nó phải cảm thấy,

120- Khi một người đi qua là phải cân họ.

Cùng chịu kiểu hình phạt đó ở trong hố này, còn bố vợ gã,

Và những người khác trong Hội đồng xét xử,

123- Đã từng gieo đau thương cho người Do Thái".

Tôi thấy Viếcgiliô có vẻ ngạc nhiên,

Trước kẻ bị căng thấy trên thánh giá,

126- Hèn hạ biết bao trong đọa đầy vĩnh viễn.

Rồi quay lại hỏi viên thầy tu:

"Nếu không phiền, xin hãy cho hay,

129- Hình như phía bên phải có một lối đi?

Từ đó chúng tôi có thể ra khỏi đây,

Mà không cần đến các hắc thần,

132- Đến kéo chúng tôi ra khỏi vực

này?"

Hắn trả lời: - "Hơn cả người hy vọng,

Có một bờ đá đi theo vòng quanh lớn,

135- Vượt qua thung lũng thảm sầu.

Nhưng ở đây có một đoạn bị hỏng,

Các người có thể trèo lên từ chỗ đổ nát,

138- Theo đường dốc từ dưới đáy đi lên".

Sau một lúc cúi đầu suy nghĩ,

Thầy tôi nói: - "Nó lại bịp chúng ta rồi!

141- Ở lối đó có kẻ đang chờ bắt người phạm tội."

Tên thầy tu nói tiếp: - “Tôi nghe nói ở Bôlônha,

Rằng quỷ sứ có nhiều tật xấu mà trong các tật đó,

144- Là nói dối, bố đẻ của mọi trò lừa đảo."

Nghe mấy lời đó Thầy tôi liền rảo bước bỏ đi,

Nét mặt lộ xúc động vì giận dữ,

Tôi cũng rời bọn tội nhân nặng trĩu,

148- Theo dấu chân yêu dấu của người.

KHÚC XXIV

***Tầng Địa ngục thứ VIII. Ngục thứ bảy**. Bọn ăn trộm đồ thờ Chúa bị rắn cắn, cháy thành tro, rồi lấy lại hình người. Vanni Phúcsi bộc lộ tội trạng của mình.*

Vào thời khắc này của năm mới,

Khi những tia nắng mặt trời của hệ Thái dương ấm lên,

3- Và đêm chỉ còn dài bằng nửa ngày.

Khi sương giá phủ kín mặt đất,

Hình ảnh người chị trắng tinh của mình,

6- Nhưng nét điểm tô đó cũng chẳng được dài lâu!

Nông dân đã hết sạch cỏ khô,

Sáng thức dậy, nhìn ra cánh đồng,

Vừa thở dài làm lay động chòm râu,

9- Thấy tất cả đều trắng xoá

Và chỉ biết đập hai tay vào sườn!

Quay vào nhà, đi lại và than thở,

Như một kẻ tội nghiệp chẳng biết làm gì,

12- Rồi lại đi ra và hy vọng nảy sinh...

Khi thấy trời đất đang đổi thay bộ mặt,

Chỉ trong chốc lát, anh cầm lấy chiếc gậy,

15- Đi lùa đàn cừu của mình ra đồng cỏ.

Cũng như vậy, Thầy tôi đã làm tôi lo lắng,

Khi thấy trên vừng trán của người

niềm xúc động,

18- Nhưng ngay tức thì, người làm tôi dịu bớt nỗi lo.

Vì khi chúng tôi tới chiếc cầu bị gãy,

Người quay lại nhìn tôi với vẻ dịu hiền,

21- Mà trước đó tôi đã thấy ở dưới chân núi.

Người giang rộng hai tay và ôm lấy tôi,

Sau khi đã tự mình suy tính kỹ,

24- Và trước đó đã quan sát kỹ nơi

sụt lở.

Như một người vừa hành động vừa suy nghĩ,

Và có vẻ luôn tiên liệu mọi việc,

27- Người dẫn tôi đi lên đỉnh tảng đá.

Chỉ cho tôi một tảng khác và nói:

"Hãy bíu chắc vào mỏm này,

30- Nhưng trước đó hãy thử xem nó có đỡ nổi con không?

Đây không phải đường đi cho một kẻ mặc áo choàng,"

Thầy tôi thì nhẹ, còn tôi được kéo

lên rất khó khăn,

33- Để treo từ mỏm này qua mỏm khác.

Và nếu dốc bờ thành này,

Không ngắn hơn dốc bờ thành trước,

36- Chưa rõ Thầy tôi sẽ thế nào, còn tôi chắc đã thoái chí.

Nhưng vì tất cả đều dẫn xuống,

Đáy sâu nhất của Hố thảm sầu,

39- Nên hình thể mỗi vực đều như nhau.

Một bên dốc đứng còn bên kia thoai thoải,

Cuối cùng chúng tôi cũng tới được điểm cao nhất,

42- Nơi mỏm đá của vòm cầu nhô ra.

Hơi thở tôi chỉ còn thoi thóp,

Chẳng thể làm gì hơn,

45- Là vội ngồi thụp xuống!

"Bây giờ con phải gắng sức lên,

Thầy tôi bảo: - Đâu phải cứ ngồi trên nệm lông,

48- Hoặc nằm trên đệm bông mà đạt

tới vinh quang!

Ai sống mà không biết điều đó,

Thì chỉ lưu lại trên mặt đất dấu tích,

51- Như làn khói trên không hay bọt trên mặt nước...

Vậy hãy đứng lên; hãy thắng sự sợ hãi,

Bằng tinh thần sẽ chiến thắng

trong mọi cuộc đấu tranh,

54- Không nhượng bộ vì sức nặng của thân xác.

Vì còn phải trèo một bậc thang dài hơn,

Và không phải chỉ tránh được lũ quỷ là ổn đâu,

57- Con hãy nghe ta, tự rút lấy bài học cho mình".

Bây giờ tôi liền đứng dậy và cố tỏ ra

Nhiều gân sức hơn là tôi cảm thấy,

60- Và nói: - "Nào đi thôi, con đã khoẻ lên rồi".

Từ đỉnh tảng đá chúng tôi lại lên

đường,

Đường nhám ráp, chật hẹp khó đi,

63- Và dốc hơn con dương đi trước.

Tôi vừa đi vừa nói để không tỏ ra hèn yếu,

Bỗng có một tiếng nói từ dưới hố vọng lên,

66- Nhưng khó khăn chưa diễn được thành lời.

Tôi không hiểu điều nó nói mặc dầu tôi ở đó,

Trên đỉnh vòng cầu bắc qua hố,

69- Kẻ đang nói lại hình như đang chạy.

Tôi cúi xuống nhưng mắt một người đang sống,

Không thể xuyên qua bóng tối để thấy đáy hồ,

72- Tôi liền nói - "Thưa Thầy, chúng ta hãy đi đến

Mé bên kia và xuống dưới bức tường,

Vì ở đây con nghe mà chẳng hiểu gì,

75- Cũng đã nhìn xuống mà chẳng thấy

gì".

Thầy tôi bảo: - "Ta sẽ không cho con câu trả lời nào.

Khác hơn là hành động; vì một thỉnh cầu chính trực.

78- Phải được đáp lại bằng hành động

mà không cần nói gì thêm."

Chúng tôi đi xuống từ đỉnh cầu,

Nơi đây liền với bờ đê thứ tám,

81- Rồi cái hố hiện ra trước mắt:

Tôi nhận ra một đống thật khủng

khiếp,

Toàn là rắn, đủ mọi loài kỳ lạ,

84- Chỉ nghĩ tới, máu tôi còn đông lại!

Nước Libia đừng khoe khoang những bãi cát,

Và việc đã có thể sản sinh,

87- Rắn rết đỏ xanh, đủ loại...

Vì cũng chưa bao giờ có được loài nọc độc,

Và hung dữ đến thế; cả nước Êtiôpia nữa,

90- Với những sa mạc viền bờ Biển Đỏ.

Trong đám lúc nhúc kinh tởm đó,

Một bọn trần truồng khiếp sợ chạy tứ tung,

93- Không hy vọng tìm được nơi ẩn náu

hay phép tàng hình.

Tay họ bị rắn trói quặt sau lưng,

Rắn quấn chặt quanh sườn,

96- Đầu và đuôi rắn khoá lại phía trước.

Bỗng có một tội nhân đứng gần chúng tôi,

Bị một con rắn lao đến và cắn thủng,

99- Nơi nối liền cổ với vai.

Chỉ trong khoảnh khắc, ta chưa kịp

viết xong chữ O, chữ I,

Kẻ khốn khổ đã bắt lửa cháy,

102- Rồi sụp xuống và chỉ còn lại một đám tro tàn.

Và khi đã bị hủy hoại trên mặt đất,

Đám tro tàn lại tự tụ tập,

105- Và tạo lại thân hình lúc trước.

Các nhà thông thái thường nói,

Chim phượng hoàng chết đi rồi sống lại,

108- Khi gần tới năm trăm tuổi.

Suốt đời nó không ăn cỏ hay rơm,

Mà chỉ ăn nhựa hương và sa nhân,

111- Cây cam tùng và nhựa trầm

hương là những thứ lót ổ.

Như một người bị ngã mà chẳng hiểu tại sao,

Hoặc do quỷ sứ xô ngã,

114- Hay do bệnh bại liệt.

Khi đứng dậy anh ta đảo mắt nhìn quanh,

Cực hoang mang vì nỗi lo đè nặng,

117- Vừa trải qua, rồi lại nhìn quanh thở dài.

Kẻ tội nhân này cũng vậy, khi anh ta đứng lên,

Ôi nghiêm khắc biết bao, quyền uy của Chúa,

120- Khi giáng những đòn trừng phạt như thế.

Người hướng đạo của tôi hỏi anh ta là ai,

Anh đáp: - "Cách đây không lâu,

123-Tôi rơi từ Tốtxcan xuống cái vực tai ác này.

Tôi đã yêu cuộc sống súc vật mà không phải của người,

Tôi đã là một con lừa, là Vanni Phúcsi thứ vật,

126- Pistôia là hang ổ của tôi".

"Xin Thầy bảo nó đừng đi

Tôi nói với người hướng dẫn,

Hỏi xem tội lỗi nào đã đẩy hắn xuống đây,

129- Vì tôi thấy ở hắn con người của máu và bạo lực."

Kẻ tội đồ nghe được và không ngần ngại,

Hướng về phía tôi, với linh hồn và cả bộ mặt,

132- Lộ rõ vẻ thẹn thùng đau đớn.

Hắn nói: - "Tôi đau đớn hơn cả

Điều anh ngạc nhiên về tôi,

135-Trong sự khốn cùng của tôi mà anh đã thấy,

Tôi không con nữa khi cuộc đời khác đã cướp mất tôi.

Tôi không thể từ chối điều anh hỏi,

138- Tôi tụt xuống thấp thế này vì tôi

đã là một thằng ăn trộm,

Những vật trang hoàng đẹp nhất

trong kho đồ thờ Thánh.

Rồi một kẻ khác đã bị buộc tội oan,

141- Nhưng để anh khỏi vui mừng là đã thấy tôi,

Nếu như không bao giờ anh ra khỏi chốn tối tăm này.

Hãy mở rộng tai ra mà nghe thông báo:

Pístôia,trước hết sẽ giảm bọn phe Đen;

144- Rồi Phiôrenxa sẽ đổi mới dân chúng và luật lệ.

Từ thung lũng Magơra mây đen bao phủ,

Thần Mác sẽ phóng ra tia chớp,

147- Và trong cơn giông dữ dội và khủng khiếp.

Người ta sẽ đánh nhau trên cánh đồng Pixen,

Một tia chớp bỗng xé toang đám mây,

Khiến mọi người phe Trắng đều bị thương.

151- Tôi bảo với anh điều đó để anh khỏi đau đớn."

KHÚC XXV

Tầng Địa ngục thứ VIII. Ngục thứ bảy:

Những sự hỗn xược của Vanni Phúcsi. Cacô. Sự biến hóa khủng khiếp của hai tên kẻ cắp.

Khi đã nói xong, tên kẻ cắp

Giơ hai tay lên trời tạo hình một quả vả,

3- Rồi thét lên: - "Này Chúa Trời,

hãy bắt lấy, ta cho người đấy!"

Từ phút đó, những con rắn thành bạn tôi,

Vì một con đã quấn quanh cổ hắn,

Như muốn nói: "Tao không cho mày nói thêm gì nữa!"

Một con khác, quấn chặt hai tay,

Rồi quấn nút ở phía trước,

Khiến hắn không còn có thể cựa quậy.

Pístôia, Pístôia, sao người không quyết định,

Tự hoá thành tro mà biến ngay đi,

12- Vì ngươi đã vượt tổ tiên trong điều ác?

Qua tất cả các hố giam của Địa ngục tối tăm,

Chưa từng thấy âm hồn nào hỗn xược

với Chúa trời như thế,

15- Kể cả bọn rơi xuống từ tường thành Têbê!

Hắn chạy trốn không nói thêm một lời,

Một tốp quỷ đầu người mình ngựa chạy tới,

18- Hét lên giận dữ: - "Nó đâu rồi, cái thằng vô đạo?"

Tôi không tin rằng ở vùng Maremma,

Lại có nhiều rắn như hắn mang trên mình,

21- Tới tận chỗ bắt đầu cái mặt!

Hắn cõng trên lưng và sau gáy,

Một con rồng, cánh đang dang rộng,

24- Sẵn sàng phun lửa vào bất kỳ ai!

Thầy tôi bảo: - "Kẻ này là Cacô,

Sống trong hang núi Aventinô,

27- Nó thường làm đổ hàng hồ máu.

Hắn không đi theo đường của anh em hắn,

Do vụ trộm mà hắn đã cuỗm,

30- Đàn gia súc lớn ở gần nơi hắn ở.

Những việc làm khuất tất của hắn đã chấm dứt.

Dưới mũi chuỳ của Écculê, mà có lẽ,

33- Định ra một trăm đòn nhưng hắn không chịu nổi mười!"

Trong khi Thầy tôi nói, con quỷ đã lỉnh đi,

Có ba âm hồn đã đến phía dưới chúng tôi,

36- Mà cả tôi và Thầy đều không nhận thấy.

Cho đến lúc chúng kêu lên: - "Ồ! Các người là ai vậy?"

Cuộc trò chuyện giữa chúng tôi liền bị ngắt quãng,

39- Và chúng tôi chỉ còn lưu ý đến họ.

Tôi không quen họ, nhưng đã xảy ra,

Cái điều tình cờ vẫn đến,

42- Một đứa trong bọn bỗng gọi tên đứa khác:

- "Sianpha, nó ở đâu rồi?"

Và để cho Thầy hướng dẫn chú ý,

45- Tôi đặt một ngón tay lên trước miệng.

Hỡi bạn đọc, nếu bạn chậm tin,

Điều tôi sắp nói thì cũng chẳng có gì lạ,

48- Vì chính tôi đã chứng kiến mà vẫn thấy khó tin!

Trong khi tôi đang dán mắt vào họ,

Thì một con rắn sáu chân lao vào,

51- Một người trong bọn và dính chặt vào anh ta.

Với hai chân giữa nó bó chặt bụng anh ta,

Với hai chân trước nó trói chặt hai tay,

54- Rồi mổ hết má này sang má khác.

Hai chân sau nó bám vào hai đùi,

Luồn cái đuôi qua háng anh ta,

57- Rồi chếch lên phía sau hai quả thận.

Chưa bao giờ có cây tầm gửi bám vào cây khác,

Lại chật bằng con vật kinh khủng ấy,

60- Dùng thân mình quấn chặt thân khác.

Chúng dính với nhau như cả hai,

Đều bằng sáp nóng và lẫn cả màu sắc,

63- Cả kẻ này lẫn kẻ kia, không còn gì giống trước.

Tất cả biến hóa như vì sức nóng,

Trên tờ giấy hiện ra một màu nâu,

66- Chưa phải là đen nhưng màu trắng mất dần.

Hai kẻ tội đồ kia nhìn thấy và kêu lên:

"Ôi! Anhen, sao mày biến đổi nhanh thế!

69- Xem này, bây giờ mày không còn nữa,

không hai mà cũng không một!

Hai cái đầu chỉ còn lại một,

Hai diện mạo đã bị trộn lẫn xuất hiện,

72- Thành một bộ mặt mới, nơi cả hai

trước đây đều biến mất!

Từ tứ chi của họ hình thành hai cánh tay,

Với hai chân, bụng và thân mình,

75- Thành những chân tay mà ta chưa từng thấy.

Toàn bộ dáng vẻ ban đầu đã bị xoá sạch,

Hình ảnh bị làm hỏng như là hai, hoặc không là gì cả,

78- Rồi bỏ đi, theo bước chân chầm chậm.

Như một con thằn lằn dưới ngọn roi,

Của ngày đầu hè nắng gắt, chuyển bụi cây,

81- Như một tia chớp vụt qua đường.

Cũng như vậy, một con rắn lửa nhỏ,

Xám và đen như một hạt tiêu,

84- Vụt nhẩy lên bụng của hai tội nhân còn lại.

Đâm thủng một kẻ, đúng ở chỗ cơ thể,

Mà mỗi chúng ta khi mới sinh ra

tiếp nhận thức ăn ban đầu,

87- Rồi rơi xuống, nằm duỗi thẳng trước anh ta.

Kẻ bị thương nhìn con rắn không nói gì,

Rồi đứng thẳng trên hai chân mà ngáp,

90- Như bị giấc ngủ hay cơn sốt tấn công!

Anh ta nhìn con rắn, con rắn nhìn anh ta,

Anh ta từ vết thương, con rắn từ lỗ miệng,

93- Cùng phun ra làn khói mạnh,

rồi hai làn khói đụng nhau.

Xin nhà thơ Lucanô hãy giữ im lặng,

Đừng nói gì về Xabenlô và Naxiđiô bất hạnh,

96- Và lắng nghe những điều tôi sắp phát ra.

Cũng xin nhà thơ Ôvidiô đừng nói

về Cátmô và Arêtuxa,

Rằng trong thơ ông, người này đã biến thành rắn,

người

kia thành suối,

99- Tôi chẳng ghen tị với ông về điều đó.

Bởi chưa bao giờ ông thấy hai thực thể,

Mặt đối mặt rồi chuyển đổi,

102- Đến mức chuyển đổi cả bản chất của chúng.

Chúng biến đổi tương ứng theo thể lệ:

Con rắn thì xẻ đuôi làm hai như cái chĩa,

105- Rồi kẻ bị thương nối khớp với

chân mình.

Chân và đùi hợp lại với nhau,

Nhanh đến mức chỉ trong khoảnh khắc,

108- Chỗ khớp nối không còn dấu vết.

Cái đuôi bị xẻ làm đôi mang dần cái hình dáng,

Đã mất đi ở chỗ khác; và da của nó,

111 - Trở nên mềm mại, còn ở kẻ kia lại cứng lên.

Tôi thấy hai cánh tay thu gọn vào trong nách,

Và hai chân của con vật, vốn ngắn,

114- Lại dài ra theo mức hai cánh tay ngắn lại.

Rồi hai chân sau vặn xoắn với nhau,

Tạo ra cái bộ phận mà con người vẫn giấu đi,

117- Còn kẻ khốn khổ lại thấy từ đó mọc ra hai chân.

Trong khi làn khói vẫn che phủ cả hai,

Có màu sắc mới, khiến cho lông

mọc lên,

120- Trên da kẻ này và trụi đi ở kẻ kia.

Kẻ này đứng lên và kẻ kia ngã xuống,

Nhưng vẫn không đổi hướng những cái nhìn báng bổ,

123- Dưới cái mõm của mỗi bên đang biến đổi.

Kẻ đứng kéo mõm về phía thái dương,

Và từ chỗ vật liệu còn dư,

126- Mọc ra hai cái tai, chỗ hai má

phẳng.

Phần dư thừa còn lại ở phía trước,

Tạo thành một cái mũi cho bộ mặt,

129- Những cái môi phình ra đúng mức thích đáng.

Kẻ đang nằm nhô mõm về phía trước,

Và thu hai tai vào trong đầu,

132- Như con ốc sên thu sừng của nó lại.

Lưỡi của nó trước kia là một và

nói năng linh hoạt,

Nay xẻ ra, trong lúc cái lưỡi bị xẻ đôi ở kẻ kia,

135- Lại khớp lại và làn khói tan.

Âm hồn bị hành tội đã biến thành thú vật,

Vừa chạy trốn vào khe của hố ngục vừa rít lên,

138- Còn kẻ kia theo sau và khạc vào mông nó.

Nó quay cái lưng mới toanh của hắn,

Nói với một kẻ khác: "Ta muốn

rằng Buôxô,

141- Phải bò bốn chân như ta đã làm trên lối đi nầy".

Tôi đã thấy như vậy ở ngục thứ bảy,

Việc lột xác, đổi xác và điều kỳ lạ này,

144- Là sự tạ lỗi nếu ngòi bút của tôi có phần lúng túng.

Nhưng dù cho mắt tôi có hơi hỗn loạn,

Sự can đảm của tôi có phần giảm sút,

147- Ba âm hồn đó cũng không thể chạy trốn hay ẩn giấu được.

Tôi đã không nhận ra Púcxiô Xiancatô,

Anh ta là kẻ duy nhất, trong số ba âm hồn,

Cùng xuất hiện lúc đầu., mà không bị biến đổi,

151- Con kẻ kia là người mà lâu đài Gavinlê sẽ còn than khóc.

KHÚC XXVI

Tầng Địa ngục thứ VIII. Ngục thứ tám:

Những âm hồn bị bọc trong lửa. Ulítxê kể lai chuyến đi biển cuối cùng.

Hãy vui lên hỡi đô thành Phirenxe,

Tung cánh trên đất liền, biển cả,

3- Danh tiếng vang truyền tận Âm cung!

Ở ngục bọn trộm cắp,

ta đã gặp năm công dân của ngươi,

Điều đó khiến ta vô cùng hổ thẹn!

6- Còn ngươi, chắc cũng không lấy làm vinh dự lớn.

Người ta nói, những giấc mơ

lúc gần sáng thường xác thực,

Người sẽ học được ở đây chỉ sau một thời gian ngắn,

9- Điều bất hạnh mà Poratô

và nhiều kẻ khác mong cho người.

Nếu việc ấy xảy ra, vì cũng không quá sớm,

Nó xảy ra vì ắt phải xảy ra,

12- Càng cao tuổi ta càng thấy đau đớn!

Chúng tôi lại đi, theo những bậc thang,

Mà chúng tôi đã chật vật đi xuống,

15- Bây giờ lại đi lên, Thầy đẩy tôi sau lưng.

Chúng tôi đi trên đường hoang vắng,

Giữa những tảng đá và mỏm đá nhọn,

18- Nếu không có tay thì chân không thể di dời.

Tôi đã đau buồn và đến giờ vẫn đau buồn,

Khi nhớ lại những điều đã thấy,

21- Khác với lệ thường, chỉ muốn hãm đầu óc lại.

Để nó khỏi nghĩ lung tung, không có đạo lý dẫn đường,

Nếu số phận hay vận may thần thánh,

24- Ban cho năng khiếu đó mà tôi thèm muốn.

Như người nông phu nằm nghỉ trên đồi,

Trong then khắc ngọn đèn Tạo hoá

27- Hiển hiện ra và ẩn náu ít hơn.

Đó là lúc muỗi đến thay ruồi,

Và đom đóm lập lòe trong thung lũng,

30- Nơi ban ngày người ta hái nho và

cày ruộng.

Hàng nghìn ngọn lửa sáng rực ngục thứ tám,

Tôi đã thấy như vậy,

33- Khi từ trên nhìn xuống đáy ngục.

Và như người được gấu rừng rửa hận,

Nhìn thấy xe của Êlia lúc lên đường,

36- Khi những con ngựa bay lên trời xanh.

Nhưng không thể rõi theo bằng mắt,

Không thấy gì khác hơn là một ánh lửa,

39- Bay lên cao như một làn mây nhẹ.

Cũng như thế, mỗi ngọn lửa dưới đáy ngục,

Đều chứa bên trong một tội nhân,

42- Nhưng không thể thấy gì trong đó.

Tôi lên đỉnh cầu để xem cho rõ,

Và nếu không bám chặt vào mỏm đá,

45- Thì tôi đã rơi tõm xuống vực sâu.

Thấy tôi nhìn xuống quá chăm chú,

Thầy tôi bảo: - "Bên trong ngọn lửa là những âm hồn,

48- Bị bao bọc và bị thiêu đốt".

"Thưa Thầy - tôi đáp - nghe Thầy nói,

Con vững tin hơn điều dự đoán,

51- Sự thể tất như thế, nhưng con muốn hỏi:

Kẻ nào trong đám lửa có ngọn tách làm hai?

Người ta sẽ bảo như ngày xưa

54- Ngọn lửa toé ra từ dàn thiêu anh em Êtêôcơlê".

Người đáp: - "Trong đó Ulítxê

và Điômêđê đang thụ hình.

Xưa chúng cùng chung cơn thịnh nộ,

57- Nay cùng chung một cực hình.

Trong ngọn lửa chúng đang than khóc,

Về mưu con ngựa đã mở cửa thành,

60- Từ đó xuất hiện giống nòi La mã cao quý.

Chúng than khóc về mẹo lừa đã giết chết Đêiđamia,

Nàng vẫn còn thương nhớ Akinlê,

63- Chúng đền tội cả vụ trộm tượng thần ngày trước".

"Thầy ơi, nếu ở trong lửa họ còn nói được,

Con khẩn cầu, xin khẩn cầu lần nữa,

66- Nghìn khẩn cầu trong một lời xin.

Thầy chớ ngăn con đợi ở đây,

Chờ ngọn lửa hai sừng tiến lại,

69- Thầy thấy đây, vì ham muốn,

con đang nghiêng mình về phía nó".

Thầy trả lời: - "Lời thỉnh cầu thật đáng khen,

Vì vậy ta sẵn lòng chấp thuận,

72- Nhưng con phải biết giữ mồm giữ miệng!

Cứ để một mình ta nói,

Ta đã hiểu điều con muốn hỏi,

75- Họ là người Hy Lạp, nên có thể

ghét tiếng nói của con."

Khi ngọn lửa đã đến gần, và Thầy tôi

Cho là đã chọn đúng thời khắc, địa điểm,

78- Tôi nghe Thầy nói theo cung cách thế này:

- "Hỡi các anh là hai trong cùng một ngọn lửa,

Nếu lúc sinh thời tôi xứng đáng với các anh,

81- Xứng đáng hoặc nhiều, hoặc ít.

Khi tôi viết những lời thơ ca ngợi,

Các anh đừng bỏ đi; một người hãy cho tôi biết,

84- Ở đâu, các anh xả thân tìm đến cái chết?"

Tia cao nhất của ngọn lửa cổ sơ,

Bắt đầu lay động và nói thầm thì,

87- Như đang lung lay trước gió.

Ngọn lửa chao đi đảo lại,

Như một cái lưỡi đang nói,

90- Rồi một tiếng nói thoát ra.

- "Sau khi ta rời Siêcsê.

Rồi náu lại hơn một năm gần Gaêta,

93- Trước khi Ênêa cho cái tên đó.

Cả sự dịu ngọt của đứa con trai,

Cả tình thương người cha già cả,

96- Cả tình yêu đem lại hạnh phúc cho nàng Pênêlôpê.

Đều không thắng nổi nhiệt tình trong ta,

Muốn trở thành người thông thạo thế giới,

99- Thông thạo cả những yếu hèn

cùng bản lĩnh của con người.

Thế là ta xông ra muốn trùng biển cả,

Chỉ với một con tàu và một nhóm đồng đội,

102- Những chiến hữu không bao giờ bỏ rơi ta.

Ta đã thấy bến bờ này bến bờ khác,

Đến tận Tây Ban Nha, Marốc và đảo Xácđi,

105- Cùng nhiều đảo khác mà biển cả bao quanh.

Các bạn đồng hành và ta đều thành già nua, chậm chạp,

Khi đã đến được eo biển chật hẹp,

108- Nơi xưa kia Écculê trồng hai cột báo hiệu,

Đe cảnh cáo mọi người chớ có vượt qua.

Về bên phải, ta đã bỏ lại Xibilia,

111- Về bên trái, ta đã vượt qua Xétta".

Ta nói: - "Hỡi anh em, qua trăm ngàn nguy khốn,

Chúng ta đã đến được phương Tây,

114- Nay chỉ còn một chặng đường ngắn.

Theo hướng đi của chúng ta, đó là chặng còn lại,

Đừng từ bỏ kinh nghiệm đi theo hướng mặt trời,

117- Đến thế giới chưa từng có người

ở.

Vốn dòng dõi thanh cao,

Chúng ta sinh ra không phải

để sống một cuộc đời phàm tục,

120- Mà để theo đuổi Đạo đức và Trí tuệ."

Sau diễn từ ngắn đó, những bạn đồng hành của tôi,

Đều náo nức tiếp tục cuộc hành trình,

123- Dù ai muốn, cũng không thể nào ngăn lại!

Họ quay mũi tàu về phía rạng đông,

Mái chèo như có cánh trong chuyến bay điên dại,

126- Và luôn giữ về mé trái.

Ban đêm ta đã thấy những vì sao,

Của địa cực khác, còn địa cực của chúng ta,

129- Dần chìm thấp xuống như không còn nhô lên mặt biển.

Đã năm lần sáng, rồi năm lần tối,

Ánh sáng của vầng trăng,

132- Từ khi chúng tôi vượt qua bước quyết định đó.

Khi chúng tôi nhìn thấy một ngọn núi màu nâu,

Còn cách xa mà hình như cao vòi vọi,

135- Bản thân tôi chưa từng thấy bao giờ!

Chúng tôi cực hân hoan, nhưng niềm vui

vụt biến thành lời than khóc,

Một ngọn sóng thần bỗng vượt

lên từ miền đất mới,

138- Giáng mạnh xuống mũi con tàu...

Ba lần con tàu xoay tròn trong nước,

Đến lần thứ ba thì đuôi tàu chổng ngược lên trời,

Rồi tất cả chìm xuống như tuân theo ý muốn của ai đó,

142- Cuối cùng biển khép lại trên tất cả chúng tôi.

KHÚC XXVII

Tầng Địa ngục thứ VIII. Ngục thứ tám: *Bọn cố vấn gian giảo. Guy đờ Môngtéphentờrôvà vai trò của Bôniphaxiô VIII.*

Ngọn lửa cháy thẳng và yên tĩnh,

Không nói gì nữa và đã rời xa chúng tôi,

3- Với sự chấp thuận của nhà thơ nhân hậu.

Sau nó một ngọn lửa khác tiến đến,

Khiến chúng tôi quay mắt về đỉnh của nó,

6- Theo âm thanh không rõ phát ra từ đâu.

Con bò đảo Xixin rống lên trước hết,

Mà cũng là hợp lý, đó là tiếng kêu than,

9- Của chính kẻ với cái giữa của mình, đã tạo ra nó.

Nó rống như tiếng thét của kẻ bị nhục hình,

Thật đến mức như chính nó bị nỗi

đau xâu xé,

12- Mặc dầu nó được làm bằng đồng thau!

Ở đây cũng vậy, vì không có lối ra,

Những lời sầu thảm, từ trong đám lửa,

15- Được thể hiện bằng ngôn ngữ của lửa.

Nhưng từ khi chúng tìm được lối đi,

Lên dính ngọn lửa và được ban sự rung động,

18- Tiếng nói phát ra chỗ chúng đi qua.

Chúng tôi nghe được: - "Hỡi người

mà tiếng của tôi hướng tới."

Cái người hồi nãy nói tiếng Lômbácđô,

21- Bây giờ, hãy đi đi, ta không phiền nữa".

- "Có lẽ vì tôi đến quá muộn,

Nhưng hãy vui lòng nán lại trò chuyện cùng tôi".

24- - "Tôi bằng lòng, anh thấy đấy, tuy rằng tôi đang cháy.

Nếu người mới rơi vào thế giới mù tối này,

Từ vùng đất la tinh êm dịu,

27- Tôi đã mang đến đây tất cả lỗi lầm.

Xin cho biết Rômanha đang hòa bình hay chiến tranh?

Vì tôi đến từ các núi non nơi đó,

30- Giữa Óocbinô và ngọn đồi từ đó phát tích sông Têvêrê,"

Nghiêng người về phía đáy hồ,

tôi lắng nghe chăm chú,

Khi vị chúa tể đụng vào sườn tôi,

33- Và bảo: - "Con nói đi, anh này là người La tinh".

Và tôi, đã sẵn câu trả lời,

Không chút chậm trễ, tôi liền hỏi:

36- - "Hỡi âm hồn đang ẩn náu dưới kia.

Rômanha của người, nay cũng như trước,

Chưa bao giờ không có chiến tranh

trong tâm can bọn bạo chúa,

39- Nhưng chiến tranh thực sự thì không có!

Ravenna vẫn thế từ nhiều năm nay,

Con đại bàng Pôlenta ấp ủ nó khá tốt,

42- Với đôi cánh của nó, chở che cho cả Xécvina.

Vùng đất xưa kia đã hứng chịu nhiều thử thách,

Và đã từng làm đổ máu quân

Pháp,

45- Vẫn sống yên bình dưới các vuốt xanh.

Con chó ngao già Vêrúckiô và con của nó,

Đã cho Môngtanha một vố đau,

48- Như lệ thường, đã xâu xé ở đó, con mồi của chúng.

Các thành phố Lamônê và Xantécnô,

Thuộc quyền cai trị của con sư tử nhỏ nằm trong ổ trắng,

51- Cứ hễ sang đông lại thay phe

phái.

Và thành phố nằm bên sông Xaviô,

Giữa đồng bằng và núi non,

54- Vẫn sống giữa tự do và chuyên chế.

Bây giờ hãy nói người là ai, tôi cầu xin người đấy,

Đừng quá khe khắt với chúng tôi hơn những kẻ khác,

57- Và để cho tên tuổi người lưu lại lâu dài trên mặt đất."

Sau một lát gầm gừ theo cách của

nó,

Ngọn lửa lắc lư, bên này bên kia,

60- Rồi cất tiếng thì thào:

"Nếu ta tin rằng câu trả lời của ta,

Tới một người sẽ được trở về nơi trần thế,

63- Thì ngọn lửa này sẽ ngừng lại và không lay động nữa.

Nhưng nếu điều mọi người nói là đúng,

Chẳng bao giờ có ai, lại từ vực thẳm này

mà còn sống trở về,

66- Ta sẽ trả lời người mà chẳng sợ bị ô danh!

Ta là quân nhân, rồi là thầy tu,

Ta tin có thể chuộc lai lỗi lầm đã mắc,

69- Và tất nhiên niềm tin của ta được thực hiện.

Nếu không có một đại giáo chủ - cầu cho ông ta gặp đại hoạ,

Lại kéo ta trở lại những tội lỗi ban đầu,

72- Thế nào và tại sao, ta muốn ngươi nghe hết.

Khi ta còn thể xác bằng xương bằng thịt,

Do mẹ ta ban cho thì các hành vi của ta,

75- Chẳng phải của sư tử mà là của một con cáo.

Mọi mưu mẹo và lối đi khuất tất,

Ta biết tuốt và nâng thành nghệ thuật,

78- Danh tiếng ta vang đến tận cùng trái đất.

Khi ta tự thấy mình đã đến lúc,

Của cuộc đời mà mỗi chúng ta,

81- Nên thu buồm và cuộn lại các dây thuyền.

Những gì tới đó khiến ta thích thú, lại đè nặng lên ta.

Ăn năn và hối hận, ta đi làm thầy tu,

84- Ôi! Điều đó tốt cho ta biết bao!

Bây giờ ông Hoàng của những người Pharixây mới,

Mở cuộc chiến tranh gần Latêranô,

87- Không phải chống người Xarasin,

cũng chẳng chống người Do Thái.

Vì tất cả kẻ thù của ông đều là người Cơ đốc giáo,

Vì đâu có ai đã chiến thắng ở Acờri,

90- Hay làm cò đất ở Xônđanô!

Ông chẳng kể gì đến chức vụ tối cao,

và sứ mệnh thiêng liêng,

Đối với ta ông cũng chẳng kể gì,

93- Cả sợi dây của dòng tu vẫn làm cho người đeo nó gầy đi.

Giống như Hoàng đế Cốtxtăngtin

cho tìm Giáo hoàng Xinvéttơrô,

Trên đỉnh núi Xirátti để chữa bệnh hủi cho mình,

96- Con người ấy yêu cầu ta làm thầy thuốc.

Để chữa cho ông ta khỏi cơn sốt kiêu ngạo,

Ông hỏi ta lời khuyên và ta im

lặng,

99- Bởi với ta, lời của ông như của một anh say.

Ông ta nói: - "Từ trong tim, con đừng sợ,

Ta xá tội trước cho con, để bảo cho ta biết,

102- Làm thế nào để đè bẹp thành Pênéttờrinô?

Ta có thể mở và đóng cửa nhà trời,

Như con biết, ta có đến hai chìa khoá,

105- Mà người tiền nhiệm của ta đã không dám giữ."

Những lời lẽ nghiêm trọng ấy đã khiến ta nghĩ rằng:

Nếu cứ im lặng mãi sẽ là điều tệ hại nhất,

108- Và ta đã nói: - Trình Cha, nếu Người xá cho con.

Mọi tội lỗi mà con đã mắc...

Cha cứ hứa nhiều mà nên thực hiên ít,

111- Thì Người sẽ chiến thắng trên ngôi vị tối cao.

Về sau, Thánh Phờrăngsétcô có đến tìm ta,

Khi ta đã chết, nhưng một trong những hắc thần,

114- Đã thưa với Thánh: - Xin chớ mang nó đi,

chớ gây cho nó điều hại nữa,

Nó phải nhập bọn với các nô lệ của thần,

Vì đã dâng những lời khuyên phản bội,

117- Từ lúc đó, thần đã túm tóc nó

rồi!

Vì không hối hận thì không được xá tội,

Dục vọng và hối hận không thể cùng đi,

120- Mâu thuẫn đó mãi mãi không thể dung hoà.

Ôi, khiến bạn thân ta, ta đã tỉnh ngộ,

Khi vị thần đó túm lấy ta vào bảo:

123- Có thể người không nghĩ ta là nhà lôgíc học.

Rồi dong ta đến trước quỷ Minôt,

Quỷ này quấn đuôi tám vòng quanh tấm lưng rắn chắc,

126- Giận dữ cắn đuôi mà nói:

Những tên này phải để lửa tha đi,

Và người thấy đấy, ta đang ở đâu để bị hành tội,

129- Ăn vận như thế này, ta vừa đi vừa oán hận."

Khi đã kết thúc câu chuyện đó,

Ngọn lửa rời xa dần với vẻ cực kỳ đau đớn,

132- Vừa đi vừa lay động đỉnh lửa nhọn.

Thầy hướng đạo và tôi lại đi tiếp,

Đến mỏm đá của đỉnh cầu khác,

Bắc qua cái hố, nơi đang phải trả nợ,

136- Những tên phạm tội gieo rắc sự bất hoà.

KHÚC XXVIII

***Tầng Địangục thứ VIII. Ngục thứ chín**:Bọn chia rẽ và ly gián tôn giáo. Cuộc gặp gỡ Maômétto và Béctòram dan Boócniố.*

Không ai có thể, dù chỉ bằng văn xuôi,

Kể lại đầy đủ bao máu me và đau thương,

3- Mà tôi đã thấy...

Thật thế mọi ngôn ngữ đều bất lực,

Vì lời nói và tư tưởng chúng ta,

6- Để thấu hiểu mọi điều, quả là không đủ!

Ngay nếu họp tất cả mọi người,

Xưa từng sống trên mảnh đất Pugờlia bão tố,

9- Đã từng đớn đau và đổ máu.

Vì dân thành Tơrôia và vì cuộc chiến lâu dài,

Đã tích thành đống, nhẫnchiến lợi phẩm,

12- Như sử gia Liviô ít khi lầm lẫn, đã chép.

Những kẻ còn cảm thấy đau đớn vì những vết thương,

Khi chiến đấu chống lại Rubéctô, Guýtxcanđô,

15- Những kẻ mà người ta còn nhặt được xương tàn

Trên chiến trường Xêpêran, ở đó mọi người dân Pugờlia,

Đều thành phản bội và ở Tagơliacôtxô,

18- Nơi lão Alácđô đã chiến thắng mà không cần vũ khí.

Dù người này có chìa ra những

chân tay què cụt,

Và kẻ kia, một tấm thân tơi tả,

21- Cũng chẳng là gì, so với những điều

Kinh khủng ở ngục thứ chín.

Một cái thùng tuột đai hay lủng ván,

Cũng không hổng hoác như một âm hồn tôi thấy,

24- Bị xẻ từ cằm cho đến tận nơi bài tiết.

Ruột lòng thòng treo giữa hai chân,

Lòi cả phổi và cái túi kinh tởm,

27- Chế biến thành phân mọi thứ đã nuốt vào!

Thấy tôi nhìn quá chăm chú,

Anh ta nhìn lại, rồi lấy tay phanh ngực:

30- - "Hãy nhìn đây, tôi tự xé tôi đây này!

Kia Maôméttô đã bị làm què cụt như thế nào?

Ở trước tôi là Ali, vừa đi vừa khóc,

33- Mặt bị chẻ từ cằm đến tận đỉnh đầu,

Tất cả bọn mà người thấy ở đây,

Lúc sống, toàn gây bê bối và chia rẽ tôn giáo,

36- Nay bị xẻ ra vì tội lỗi đó.

Con quỷ đi phía sau cai quản chúng tôi,

Dồn mọi người vào hàng ngũ,

39- Bằng thanh gươm độc ác của nó.

Khi chúng tôi đi hết một vòng sầu thảm,

Khi các vết thương đã khép lại,

42- Chúng tôi lại một lần nữa đến trước mặt nó.

Nhưng người là ai mà dừng lại trên cầu?

Chắc chỉ để mong chậm việc nhận nhục hình,

45- Đã bị phán quyết sau khi thú tội?"

Thầy tôi đáp; - "Cái chết chưa tóm được anh ta,

Cũng không tội lỗi nào đẩy anh ta đến nơi đầy dọa,

48- Với anh chỉ muốn có thêm nhiều

kinh nghiệm.

Còn tôi, đã chết, nhưng phải dẫn anh ta,

Thăm Địa ngục thẳm sâu, tầng này xuống tầng khác,

51- Điều đó là thực cũng như ta đang nói với người".

Nghe nói thế, hơn một trăm âm hồn,

Dừng lại trong hố và nhìn tôi,

54- Kinh ngạc đến quên cả nhục hình!

"Vậy thì người chắc sẽ sớm thấy mặt trời,

Hãy nói với thầy dòng Đônxin phải tự trang bị,

57- Nếu không muốn theo ta xuống đây quá sớm.

Phải tích trữ nhiều lương thực,

Để băng tuyết không mang lại lợi thế cho người Nôarê,

60- Còn nếu làm khác thì khó giành chiến thắng"

Maômét nói với tôi điều đó,

Đã nhấc chân lên, toan bỏ đi,

63- Lại đặt chân xuống, nhưng rồi

cũng rời xa.

Một kẻ khác họng bị đâm thủng,

Mũi bị xẻo đến tận lông mày,

66- Và chỉ còn một tai duy nhất.

Nó đứng lại nhìn tôi kinh ngạc,

Miệng há hốc trước bọn đi cạnh anh ta,

69- Một cái họng đỏ lòm những máu!

Anh ta nói: - "Hỡi người không bị kết một tội nào,

Mà tôi đã thấy, ở trên kia, vùng đất la tinh

72- Nếu tôi không lầm, chỉ vì quá giống nhau!

Hãy nhớ lại Pie đa Mêđixina,

Nếu người có dịp thăm lại cánh đồng êm ả,

75- Trải rộng từ Vécxenli đến Máccabô,

Xin hãy báo cho hai con người ưu việt ở Phanô,

Các ngài Guyđô và Angiôlenbô,

78- Rằng ở đây sự tiên tri không phải là vô ích!

Họ sẽ bị ném ra khỏi con tàu,

Sẽ bị chết đuối ở gần Cáttôlica,

81- Vì sự phản bội của một bạo chúa độc ác.

Giữa đảo Sipri và đảo Maiôlica,

Thần Néttunô chưa từng thấy tội ác nào lớn hơn,

84- Do bọn kẻ cướp hay người Ácgôt gây ra.

Tên phản bội ấy chỉ còn nhìn bằng một mắt,

Chiếm giữ cả thành phố mà có kẻ ở đây,

87- Mong rằng sẽ không bao giờ phải thấy lại.

Nó sẽ khiến họ đến để thương thuyết,

Rồi chẳng chúc tụng hay cầu nguyện,

90- Mà cũng chẳng chở che họ trước luồng gió độc Phôcara."

Tôi đáp: - "Xin hãy nói rõ và chỉ cho tôi,

Cái kẻ đã có cái nhìn cay đắng.

93- Nếu anh muốn tôi mang tin tức của anh về trên đó",

Bấy giờ anh ta liền đặt tay lên hàm,

Một người bạn đường rồi vạch mồm nó ra,

96- Vừa kêu lên: "Nó đây, nhưng không nói được nữa.

Bị đày biệt xứ, vì đã làm tiêu tan hoài nghi,

Của Xêda, khi khẳng định rằng:

99- Không bao giờ thành công nếu hoãn lại

một việc đã sẵn sàng".

Ôi, tôi trông hắn sao mà kinh tởm,

Với cái lưỡi đứt lìa trong họng,

102- Cái thằng Curiôn này ngày xưa rất ham nói!

Một tên khác có hai tay bị cụt,

Giơ cao hai tay cụt lên không trung đen tối,

105- Đến nỗi làm mặt mày vấy máu!

Nó gào lên: - "Xin nhớ đến cả Mốtxca,

Than ôi, nó đã nói câu này: Việc

gì đã xong là xong,

108- Đó là mầm gây đau khổ cho dân Tốtxcan".

Tôi nói thêm: - "Và là cái chết cho nòi giống người",

Nó, đau khổ cộng thêm đau khổ,

111- Bỏ đi như một gã vừa buồn vừa điên.

Còn tôi, đứng lại nhìn cả lũ,

Có điều gì đó làm tôi lo sợ,

114- Nhưng chỉ cảm thấy mà không chứng cớ.

Nếu như tôi không trấn tĩnh được lương tâm

Người bạn tốt khiến con người được tự do,

117- Với áo giáp của lòng trong sáng.

Tôi thấy, thực thế và tôi tin vẫn còn thấy,

Một cái thân không đầu cũng đang đi,

120- Như những kẻ khác, trong đoàn người buồn thảm.

Anh ta cầm cái đầu của mình đã bị chặt lìa, nhờ mớ tóc,

Ngoắc ở tay như một cái đèn lồng,

123- Anh nhìn chúng tôi và nói: - "Than ôi!

Từ mình đến mình, tạo thành ngọn đuốc,

Đó là hai trong một và một trong hai,

126- Tại sao việc đó lại có thể, chỉ người ra lệnh biết điều đó".

Khi đã đến đúng chân cầu,

Anh ta giơ tay lên không trung cùng với cái đầu lâu,

129- Để lời nói của anh gần chúng tôi hơn.

"Hãy xem sự trừng phạt khủng khiếp đối với tôi,

Anh còn sống mà đến thăm người đã chết,

132- Thử xem còn trừng phạt nào nặng hơn?

Để vì ta, người mang hộ tin tức,

Người cần biết rằng: ta là Béctòram đan Boócniô,

135- Đã dâng lời khuyên tồi tệ lên vị vua trẻ tuổi.

Ta đã làm cho cha con họ thù nhau,

Áckitôghen với những lời xúc xiểm hiểm độc,

138- Cũng không làm hơn được khiến Ápxalông chống lại Đavít.

Vì đã chia rẽ hai người quá gần gũi,

Ta phải mang, than ôi, khối óc ta tách rời,

Mà lẽ ra nó phải ở trong thân xác này,

142- Đối với ta, đó là luật phạt ngang

tội".

KHÚC XXIX

Tầng Địa ngục thứ VIII. Ngục thứ mười: *Bọn làm giả kim - Bọn dối trá.*

Đám âm hồn đông đúc

với những vết thương khác nhau

Đã thu hút mắt tôi mạnh mẽ,

3- Và làm cho tôi muốn bật khóc!

Nhưng Viếcgiliô bảo tôi: - "Con nhìn gì vậy?

Tại sao mắt con vẫn dán chặt

vào,

6- Những âm hồn buồn bã và què cụt dưới kia?

Con đã không làm thế với các hố khác,

Ta nghĩ, hay con muốn đếm chúng?

9- Thung lũng này chu vi đến hai mươi nghìn dặm.

Nhưng mặt trăng đã ở dưới chân chúng ta,

Từ nay chỉ còn ít thời gian,

12- Còn nhiều cái cần xem mà con

chưa thấy".

Tôi liền trả lời: - "Nếu Thầy đã quan tâm,

Đến lý do khiến con chú ý,

15- Có thể Thầy đã cho phép con nán lại".

Tuy vậy Thầy vẫn đi và tôi,

Trong khi trả lời vẫn bước theo người,

18- Tôi nói thêm: - "Vì trong hố này,

Nơi con đang hướng mắt chăm chú,

Con tin có một âm hồn thuộc dòng họ con,

21- Đang than thở lỗi lầm và đền tội với giá nghiệt ngã".

Khi đó, Thầy tôi nói: - "Từ nay,

Đừng bứt rứt lương tâm về nó nữa,

24- Hãy quan tâm đến cái khác và để nó lại đây.

Ta đã thấy nó ở chân cầu nhỏ,

Lấy ngón tay chỉ trỏ con, vẻ hằn học,

27- Ta nghe họ gọi nó là Giêri đen

Benlô.

Nhưng lúc đó con đang mải bận

Với kẻ xưa kia là chủ nhân lâu đài Antaphoóctê,

30- Nên con không nhìn thấy và nó đã đi rồi".

- "Thưa Thầy, tôi nói, Cái chết dữ dằn của anh ấy,

Cho đến nay vẫn chưa được trả thù,

33- Bởi một người nào cùng chịu chung điều nhục nhã.

Điều đó khiến anh khinh bỉ con,

con đoán thế,

Rồi không nói gì mà đã bỏ đi,

36- Điều đó càng khiến lòng con thêm bứt rứt".

Chúng tôi trò chuyện cho tới chỗ đầu tiên,

Trên mỏm cầu đá, từ đó có thể thấy,

39- Hố kia, nếu ở đó sáng hơn một chút.

Khi chúng tôi đã ở trên ngục giam cuối cùng,

Của Hố thảm sầu và những kẻ bị

giam cầm,

42- Hiện ra tất cả trước mắt chúng tôi.

Những tiếng kêu kỳ quái xuyên suốt thân tôi,

Như những ngọn lao của lòng thương xót,

45- Khiến tôi phải lấy tay bịt kín hai tai.

Nỗi đau mà người ta đang chứng kiến,

Bằng cả nỗi đau từ tháng bảy đến tháng chín,

48- Của các bệnh viện Kiana, Maremma, Xácđinha.

Dồn tất cả vào cùng một hố,

Người ta sẽ thấy, ở đây, có mùi bốc lên,

51- Như mùi bốc ra từ các chân tay thối rữa.

Chúng tôi đi xuống bờ cuối cùng,

Của đường đá dài và vẫn luôn theo mé trái,

54- Ở đó tôi nhìn thấy rõ hơn.

Để đi xuống dưới sâu, nơi bà quản ngục,

Của đấng Toàn năng, nên Công lý không thể sai lầm,

57- Trừng phạt những kẻ dối trá mà bà đã ghi vào sổ.

Tôi nghĩ: không có nỗi buồn nào lớn hơn,

Khi nhìn thấy toàn bộ dân chúng Êgina đổ bệnh,

60- Bầu không gian chứa đầy chướng khí!

Tất cả loài vật, cho đến con giun bé nhỏ nhất,

Đều chết; và về sau dân chúng cổ

đại,

63- Mà các nhà thơ đã đoan chắc.

Đã phải tái sinh lại từ loài kiến,

Như thấy ở đây trong thung lũng tồi tàn này,

66- Một lũ âm hồn ảo não chất thành đống.

Kẻ thì úp sấp bụng xuống, kẻ thì nằm,

Vai tựa vào nhau; có những kẻ khác,

69- Bò bốn chân trên lối đi kinh tởm.

Từng bước một chúng tôi đi không nói năng gì,

Vừa đi vừa nhìn những sinh linh què quặt,

72- Không còn mang nổi thân mình!

Tôi thấy hai người ngồi tựa vào nhau,

Như hai viên ngói được xếp trong lò nung,

75- Từ đầu đến chân, ghẻ đóng thành vẩy!

Tôi chưa bao giờ thấy bàn chải được đưa nhanh như thế,

Bởi người hầu, khi chủ anh ta đang đợi,

78- Hoặc bởi một người không muốn thức khuya.

Bằng hai kẻ đang dùng móng tay,

Cào cấu thân mình, một cách điên dại.

81- Bởi cơn ngứa không có cách gì đối phó.

Họ dùng móng tay giật lớp vảy ra,

Giống như dùng dao đánh vảy cá chép,

84- Hay một giống cá nào khác có vảy lớn hơn.

Thầy hướng dẫn nói với một người trong bọn họ,

- "Hỡi anh đang dùng móng tay cào tuột da,

87- Những móng tay như những gọng kìm.

Hãy cho chúng tôi biết có ai là người La tinh,

Trong đám người kia và chúc cho những móng tay anh,

90- Sẽ luôn luôn hoàn thành nhiệm

vụ!"

"Cả hai chúng tôi đều là người La tinh,

bị tàn phế thế này,

Như các ông thấy đấy, một người vừa trả lời vừa khóc,

93- Nhưng ông, ông là ai mà lại hỏi chúng tôi?"

Người hướng dẫn của tôi liền đáp: - "Ta là người,

Phải cùng cái anh đang sống này

men vách đá

này đến vách đá khác,

96- Tôi được giao việc dẫn anh ta đi xem Địa ngục".

Nghe nói vậy họ không dựa vào nhau nữa,

Cả hai run rẩy quay về phía tôi,

99- Cả một số khác, tình cờ nghe được.

Ông Thầy tốt bụng tiến lại gần tôi,

Và bảo: - "Hãy nói với họ điều con muốn nói,"

102- Đúng như người muốn, tôi liền

bắt đầu:

"Mong rằng những kỷ niệm

của các anh

chưa biến mất,

Trong thế giới đầu tiên của những linh hồn nhân loại,

105- Nhưng sẽ còn sống qua nhiều năm tháng.

Hãy cho tôi biết: Các anh là ai, và đến từ thành phố nào?

Mong rằng những hình phạt khủng khiếp và kinh tởm,

108- Sẽ không ngăn các anh bày tỏ

với tôi".

- "Tôi là người Arétxô, còn Anbêrô ở Xiêna,

Một trong hai người trả lời:

- Người ta ném tôi vào lửa,

111- Nhưng anh thấy, tôi ở đây, lại vì chuyện khác.

Tôi nói với hắn ta - thực vậy - nhưng chỉ là nói chơi,

Rằng tôi biết tự nâng mình lên không trung và bay được,

114- Còn hắn là người tò mò, lại kém lương tri.

Hắn muốn được tôi dạy cho tài nghệ đó,

Nhưng tôi đã không làm cho hắn thành một Đêđalô khác,

117- Thế là hắn làm cho tôi bị giết

bởi một người yêu tôi như con.

Nhưng ở ngục thứ mười trong số mườihố ngục này,

Vì thuật giả kim mà tôi đã thi thố trên trần thế,

120- Minốt không hề lầm lẫn, đã kết án tôi."

- "Có bao giờ - tôi nói với nhà thơ,

Có một dân chúng phù phiếm như người Xiêna?

123- Còn hơn cả dân Pháp sống cạnh đó".

Lúc ấy cái anh hủi kia, cũng nghe thấy,

Liền đáp lại tôi: - "Ngoại trừ Xíttờrícca!

126- Luôn biết điều chỉnh chi tiêu.

Và Níccôlô ăn vận bảnh bao,

Người đầu tiên đã phát hiện ra đinh hương,

129- Tại khu vườn, nơi nẩy mầm hạt giống đó.

Cũng trừ cả bồ đoàn Cácxia Đátxianô,

Đã bán cả vườn nho và cánh rừng rộng lớn của họ,

132- Và Ábbagờliatô cũng đã thể hiện lương tri của mình.

Nhưngđể ngươi biết ai đã giúp người,

Chống lại người Xiêna, xin hãy

hướng mắt về phía tôi,

135- Để cho bộ mặt tôi trả lời người rõ ràng.

Anh sẽ thấy tôi là hồn của Capốckiô,

Kẻ đã làm giả các kim loại bằng thuật giả kim,

Anh cần biết, nếu tôi nhận ra anh,

Tôi là người có bản chất bẩm sinh tốt đẹp."

KHÚC XXX

Tầng Địa ngục thứ VIII. Ngục thứ mười: *Những kẻ gian dối, giả mạo - Gianni, Xkícki,Miara, Adam, thợ cả đúc tiền giả.*

Vào thời gian mà Junônê nổi cơn cuồng nộ,

Chống lạidòng máu Têbanô vì chuyện nàng Xêmêle,

3- Như đã nổ ra, hết lần này đến lần khác.

Hoàng đế Atamantê thành người

mất trí,

Thấy vợ và hai con trai,

6- Mà Hoàng hậu đang bế trên tay.

Liền thét lên: - "Mau chăng lưới ra,

Để ta tóm con sư tử cái với hai sư tử con"

9- Rồi giơ những móng vuốt bất nhân,

Và được một trong hai hoàng tử, tên là Lêáccô,

Xé tan xác rồi ném vào hốc đá,

12- Hoàng hậu liền nhảy xuống biển với đứa con còn lại.

Khi thần Số mệnh đã làm sụp đổ,

Lòng kiêu căng dám làm tất cả của dân Tờrôia,

15- Thì cả Vương quốc cùng Quốc vương đều sụp đổ.

Nàng Êcuba bị cầm tù, buồn bã, khốn khổ,

Khi thấy con gái là Polissenna bị giết,

18- Và xác con trai Pôliđôrô dạt về trên bờ biển.

Và người đàn bà đau khổ cực độ đó,

Trong cơn điên đã sủa như một con chó,

21- Sự khổ đau đã làm thần trí nàng hoảng loạn.

Nhưng không phải những cơn cuồng điên

Ở Têbê hay Tơrôia,

Lại có thể độc ác đến mức,

24- Hành hạ các loài vật và thân xác con người đến thế.

Tòi đã thấy hai âm hồn trần

truồng xanh xám,

Vừa chạy vừa cắn nhau như những con lợn,

27- Mới được sống khỏi chuồng.

Một nhảy lên Capốckiô và cắm răng nhọn,

Vào cổ anh ta, mạnh đến nỗi khi rút ra,

30- Làm bụng anh ta xát xuống mặt đất.

Còn Arêtanh thì đứng đó, run rẩy,

Nói với tôi: - "Con ma xó anh vừa thấy là Gianni Xkícki,

33- Trong cơn điên nó đối xử với người khác như vậy đấy!"

- "Mong sao - tôi nói - nó đừng cắm răng,

Vào lưng anh, và xin vui lòng cho tôi biết,

36- Nó là ai, trước khi nó biến mất."

Bấy giờ anh trả lời: - "Đó là một âm hồn đời xưa,

Nàng Miara đồi bại; trái với ái tình chính đáng,

39- Lại muốn làm nhân tình của chính cha mình.

Để có thể phạm tội với cha,

Nó đã cải trang thành hình hài một cô gái khác,

42- Như cái kẻ đang chạy đàng kia.

Đã dám cải trang thành Buôxô Đônati,

Để chiếm được con ngựa cái đẹp nhất đàn,

45- Và làm di chúc truyền lại một cách hợp pháp".

Khi hai kẻ điên dại mà tôi quan sát kỹ,

Đã rời đi chỗ khác,

48- Tôi quay sang nhìn những người khốn khổ khác.

Và tôi thấy một kẻ có hình dáng con rùa biển,

Vì hai chân đã bị chặt cụt đến tận bẹn,

51- Nơi cơ thể người ta phân thành hai chi.

Bệnh phù thũng nặng do chất dịch chuyển biến không tốt,

Đã làm biến dạng cả tứ chi,

54- Mắt và bụng cũng chẳng còn

tương xứng.

Đôi môi luôn mở rộng,

Một bị kéo ngược phía mũi, một về phía cằm.

57- Và khô héo vì kiệt nước.

- "Hỡi cái người không bị hình phạt nào,

Trong cái thế giới khổ đau này, tôi không hiểu tại sao,

60- Anh ta nói - hãy nhìn tôi và chú ý.

Đến tình cảnh khốn khổ của thợ cả Ađam,

Khi còn sống, có thừa thãi những gì tôi muốn,

63- Mà ở đây, than ôi, tôi phải cầu xin từng giọt nước.

Những dòng suối nhỏ từ các đồi xanh tươi,

Của vùng Caxentin chảy xuống sông Ácnô,

66- Làm cho bờ suối vừa ẩm vừa mát.

Những hình ảnh đó luôn ở trước mắt tôi,

Không phải không có tác dụng

mà càng làm

tôi khô khát hơn,

69- Điều đau khổ đó đã khiến mặt tôi hốc hác.

Công lý khắc nghiệt đang hành hạ tôi,

Vạch ra động cơ tôi phạm tội,

72- Khiến tôi càng than thở nhiều hơn!

Tôi sống ở Rômana và đã làm giả,

Hợp kim có đóng dấu thánh Batítxta,

75- Và tôi đã gửi lại thân xác bị thiêu trên đó.

Nhưng nếu ở đây tôi thấy được linh hồn thê thảm.

Của Guyđô, của Alétxanđơrô hay anh em nhà chúng,

78- Tôi sẽ không đổi việc thấy cảnh đó,

dù để cóđài nước Bờranđa.

Một tên trong bọn chúng đã ở đây rồi,

Nếu các âm hồn lảng vảng quanh đây nói đúng,

81- Nhưng còn ích gì cho tôi, vì chân

tay tôi đã bị co rúm.

Chỉ cần tôi còn cựa quậy được tí chút,

Để có thể, dù một trăm năm chỉ tiến lên một tấc,

84- Thì tôi cũng lên đường lần theo chúng nó.

Tôi sẽ truy lùng chúng trong đám ti tiện này,

Cho dù hố ngục này chu vi tới mười một nghìn dặm!

87- Và chiều rộng cũng không kém nửa dặm.

Chỉ tại chúng mà tôi phải ở trong đám khốn khổ này,

Chúng đã xui tôi đúc những đồng phờlôring,

90- Có tới ba cara xỉ kim loại!"

Tôi lại hỏi: - "Các kẻ thảm hại kia là ai,

Chúng đang bốc khói như một bàn tay ướt giữa mùa đông,

93- Nằm sát nhau, ở bên phải của anh".

- "Tôi đã thấy chúng ở đây, từ khi bị rơi xuống

Hỏm đá này, họ không hề động đậy,

96- Và tôi nghĩ chúng vĩnh viễn sẽ không còn động đậy.

Đây là một ả gian xảo đã buộc tội Giôxéppô,

Đây là Dinông dối trá, người Hy lạp ở Tơrôia,

99- Do cơn sốt ác tính và thối rữa nên đang bốc khói."

Bấy giờ một trong hai đứa, chắc là bất bình,

Vì bị bêu riếu thảm hại như thế,

102- Dùng nắm đấm nện vào cái bụng

căng phồng của tên phù thũng.

Cái bụng kêu vang như một cái trống,

Và thợ cả Ađam liền nện lại vào giữa mặt nó,

105- Với cánh tay cũng chẳng kém phần rắn chắc.

Và nói - "Tuy chân ta quá nặng nề,

Khiến ta không cử động được

nhưng cánh tay ta,

108- Còn khá quen với nghề nghiệp cũ."

Kẻ kia đáp: - "Mày ấy à, khi lên dàn thiêu,

Tay mày chả nhanh nhạy đến thế đâu!

111- Nhưng khi đúc tiền giả thì quả là nhanh hơn thế!"

Anh phù thũng nói: - "Điều đó thì mày nói đúng,

Nhưng mày đâu phải là người làm chứng trung thực,

114- Khi ở thành Trôia, người ta hỏi mày về sự thực".

- "Nếu tao đã nói sai thì mày đã làm tiền giả,

Dinông đáp lại, tao ở đây chỉ vì một tội,

117- Còn tội của mày thì nặng hơn bất cứ con quỷ nào khác".

- "Hãy nhớ lại con ngựa, đồ phản bội,

Âm hồn có cái bụng phồng to, đáp lại,

120- Mặc kệ mày, nếu mọi người đều

biết điều đó".

- "Mặc kệ mày, nếu cơn khát sẽ làm lưỡi mày nứt nẻ,

Tên Hy Lạp nói tiếp: - Và nếu thứ nước hôi thối,

123- Làm cho bụng mày thành cái tường chắn, che mắt mày".

Tên đúc tiền giả liền đáp: - "Như lệ thường,

Bệnh của mày sẽ xé rách miệng mày,

126- Còn tao nếu khát, chất dịch sẽ giúp tao chịu được.

Còn mày thì mắc cả sốt rét lẫn chứng đau đầu,

Và việc liếm tấm gương Nácsítxô,

129- Thì với mày chẳng tốn nhiều lời mời mọc!"

Tôi đứng im, lắng nghe tất cả,

Khi đó Thầy tôi bảo: - "Hãy coi chừng,

132- Chỉ còn ít thời giờ và ta sắp nổi cáu với con rồi đó!"

Khi nghe Thầy nói giọng giận dữ,

Tôi quay lại phía Thầy, xấu hổ,

135- Đến nay vẫn còn thấy xao xuyến trong lòng.

Như một người nằm mê thấy điều không may,

Mà khi đang mê lại ước mình được mê,

138- Muốn cái điều đang có như thể là chưa có.

Tôi đã như thế, không thể nói gì hơn,

Muốn xin lỗi và thực tế tôi đã xin lỗi,

141- Đã xin lỗi mà vẫn tưởng như

chưa làm điều đó.

- "Ít hối tiếc lại có thể rửa lỗi lầm lớn,

Thầy nói với tôi như vậy. Thôi đừng khư khư nữa,

144-
Mong con chóng cởi bỏ được ưu phiền!

Hãy nhớ rằng: ta luôn ở bên con,

Nếu con xảy ra chuyện tình cờ,

Đưa tới nơi mọi người đang cãi lộn,

148- Thì thích nghe họ cũng là một ý muốn thấp

hèn?"

KHÚC XXXI

***Tầng Địa ngục thứ IX. Những kẻ khổng lồ quanh hố ngục**. Khổng lồ Antêôđặt Viếcgiliô và Đantê xuống đáy ngục sâu.*

Cũng cái lưỡi đó, lúc đầu đã cắn tôi,

Làm đỏ má này rồi má kia,

3- Sau đó lại đắp thuốc cho tôi.

Giống như người ta nói, mũi giáo của Akinlê,

Và cha chàng, là nguyên nhân,

6- Của điều bất hạnh lúc đầu, nhưng về sau

là của điều may mắn,

Chúng tôi quay lưng lại thung lũng buồn thảm,

Men theo đường bao quanh,

9- Vượt qua, không nói một lời.

Ở đó là đêm hơn là ngày,

Nên tầm nhìn của tôi không được xa,

12- Bỗng tôi nghe một tiếng tù và mạnh mẽ.

To đến mức át được tiếng sấm rền,

Tôi vội hướng mắt nhìn về phía

15- Âm thanh vọng tới.

Sau cuộc thất trận đau đớn,

Khi vua CáclôManhô bị mất đội quân thần thánh,

18- Óoclanđô cùng không rúc tù và ghê gớm đến thế.

Tôi vừa quay đầu về phía ấy,

Và tưởng như trông thấy rất nhiều tháp cao.

21- Tôi vội hỏi: - "Thưa Thầy, đây là đâu?"

Thầy đáp: - "Vì khi con nhìn,

Từ quá xa, xuyên qua bóng tối,

24- Nên dẫn đến sai lầm trong phán đoán.

Khi đến tận nơi, con sẽ thấy,

Giác quan ta nhầm lẫn biết bao do khoảng cách,

27- Nhưng hãy cố rảo bước lên một chút".

Rồi một cách thân ái, người cầm lấy tay tôi,

Và nói: - "Để lúc chúng ta đến gần,

30- Cho con thấy sự việc bớt kỳ lạ,

Con nên biết, đây không phải những ngọn tháp

mà là những người khổng lồ,

Họ đứng trong hố, vòng quanh bờ,

33- Tất cả đều bị che từ rốn xuống dưới.

Rồi khi sương mù bắt đầu tan,

Khi mắt dần dần nhìn được rõ hơn,

36- Những gì trước đó bị hơi nước

trong không khí che khuất.

Giống như vậy, tôi nhìn xuyên qua màn tối dày đặc,

Khi tiến lại gần bờ hơn,

39- Sự lầm lẫn biến dần và nỗi sợ hãi tăng lên.

Vì giống như trên tường thành

bao quanh,

Lâu đài Môngtêrêgiôn có nhiều tháp tô điểm,

42- Cũng như vậy các đỉnh cao vòng quanh hố.

Đứng sừng sững, thay cho tháp, lộ đến nửa thân,

Là những người khổng lồ khủng khiếp,

45- Mà Giôvê trên trời, vẫn hăm doạ, mỗi khi gây sấm sét.

Và tôi đã nhìn được mặt một kẻ trong bọn họ,

Đôi vai, bộ ngực và một phần bụng,

48- Và hai cánh tay buông thõng xuống dọc sườn.

Tạo hoá tất nhiên đã hành động đúng,

Khi thôi, không tạo ra những sinh vật đó,

51- Để tước đi của thần Máctê những chiến binh như vậy.

Nhưng nếu tạo hoá không hề hối tiếc,

Đã sinh ra voi và cá ông thì một

người giỏi quan sát,

54- Sẽ đánh giá việc nay là đúng và thận trọng.

Bởi vì nếu năng lực của lý trí,

Kết hợp với ác tâm và bạo lực,

57- Thì con người không thể nào đối phó nổi.

Khuôn mặt của người khổng lồ dài và đồ sộ,

Như quả thông bằng đồng đen

Ở nhà thờ Xan Piêtờrô ở Rôma,

60- Những bộ phận khác đều có tỷ lệ

tương ứng.

Thành hố che khuất mất thắt lưng,

Nhưng vẫn thấy được phần trên,

63- Mà đến ba người Phơrixông

cũng không thể khoe khoang.

Là với tới được bộ tóc của ông ta,

Đúng vậy, tôi thấy có tới ba mươi gang tay lớn,

66- Từ bờ miệng hố lên tới điểm cai khuy áo choàng.

"Raphèl mai amèche zabi almi"

Bỗng gào lên cái mõm gớm ghiếc,

69- Cái mõm này thật không hợp với bài thánh ca dịu dàng.

Người hướng đạo của tôi liền bảo:

- "Bớ linh hồn ngốc nghếch,

Hãy giữ lấy và dùng cái tù và của ngươi làm nhẹ bớt,

72- Cơn giận dữ hay dục vọng đang lôi cuốn người.

Hãy tìm ở cổ, người sẽ thấy sợi

dây,

Trói buộc người, hỡi linh hồn lú lẫn,

75- Nó kia kìa, ngang trước tâm ngực đồ sộ của người":

Rồi người bảo tôi: - "Nó tự buộc tội mình,

Nó là Menbờrôttô, đã có ý tưởng điên khùng,

78- Không muốn loài người trên trái đất

dùng chung một ngôn ngữ.

Hãy để nó đấy, đừng nói nữa, vô ích,

Bởi mọi ngôn ngữ đối với nó, cũng như

81- Ngôn ngữ của nó đối với mọi người, chẳng ai hiểu nổi!"

Chúng tôi đi tiếp con đường của mình,

Theo mé trái; cách một khoảng tên nỏ bắn,

84- Lại hiện ra một khổng lồ khác, đồ sộ hơn, dữ tợn hơn.

Người thợ cả nào đã trói nổi hắn

ta,

Tôi không biết, nhưng tay trái hắn bị trói ra đằng trước,

87- Còn tay phải thì ra đàng sau.

Bởi một dây xiềng quấn chặt,

Từ cổ đến chân, quấn đến năm vòng,

90- Cái phần thân thể nhìn thấy được.

Nhà thông thái nói: - "Tên kiêu căng này muốn thử,

Dùng sức mạnh của mình chống lại Giôvêtối cao,

93- Và phần thưởng dành cho nó là như vậy đấy!

Tên nó là Phiantê, nó đã chứng minh khả năng của mình,

Khi các khổng lồ làm cho các thần linh sợ hãi,

96- Nó sẽ không còn cử động được cánh tay đã vung lên."

Tôi nói: - "Con rất muốn, nếu có thể,

Nhìn tận mắt để hiểu rõ,

99- Khổng lồ quá khổ Bờriáccô".

Thầy trả lời: - "Con sẽ được thấy

Antêô,

Ở cách đây không xa, nó nói được vì không bị xích,

102- Chính anh ta sẽ đưa chúng ta xuống tận đáy Địa ngục.

Còn kẻ mà con muốn thấy lại ở xa hơn,

Hắn bị trói và cũng như anh này,

105- Nếu mặt hắn cũng không hung dữ hơn".

Chưa bao giờ người ta thấy một trận động đất,

Lại lay chuyển một ngọn tháp

mạnh đến thế,

108- Như khi Phiantê vặn vẹo sống lưng.

Cũng chưa bao giờ tôi sợ chết đến thế,

Mà để giết chết tôi, riêng nỗi sợ cũng đủ,

111- Nếu tôi không trông thấy những vòng xích trói nó.

Chúng tôi lại theo đường của chúng tôi,

Đến chỗ Antêô đang đứng, lộ ra ngoài hố,

114- Tới mười hai sải, không kể đầu.

- "Hỡi ngươi, trong thung lũng may mắn,

Nơi Sipiông thừa hưởng vinh quang của người,

117- Khi Aniban cùng bản bộ quay lưng tháo chạy.

Ngươi đã thu được chiến lợi phẩmmột nghìn sư tử,

Nếu ngươi tham gia trận đánh cao cả,

120- Của các anh em ngươi, người ta tin rằng:

Ngươi sẽ chiến thắng những người con của trái đất,

Hãy mang chúng tôi xuống đáy hồ

và chớ xem thường việc đó,

123- Xuống nơi đầm Côxitô bị đóng băng.

Đừng đưa chúng tôi tới Tixiô, cũng không tới Tiphô,

Con người này có thể cho cái mà ở đây người ta muốn,

126- Hãy cúi xuống và đừng có vặn

mõm nữa.

Con người này có thể cho người vinh quang trên trần thế,

Vì anh ta còn sống và một cuộc sống

dài lâu còn chờ đợi anh ta,

129- Nếu đấng Tối caokhông gọi anh ta về trước hạn".

Thầy tôi nói vậy và người khổng lồ lập tức,

Chìa hai tay ra để nhấc Thầy lên,

132- Hai bàn tay mà xưa kia Écculê

đã từng nếm sức bóp chặt.

Khi cảm thấy mình đã được nâng lên,

Thầy liền bảo tôi: - "Lại gần đây, để ta nắm lấy con",

135- Rồi Thầy và tôi chỉ làm thành một.

Giống như tháp Carixenđa,

Nếu ta từ dưới tiến lên, về phía tháp nghiêng,

138- Đúng lúc có một đám mây bay qua.

Thì tôi thấy Antêô cũng như vậy,

Khi tôi đang chờ xem anh ta cúi xuống,

141- Và lúc ấy, thật tình tôi chỉ muốn chuồn đi!

Nhưng rất nhẹ nhàng anh đặt chúng tôi xuống,

Cái vực sâu thăm thẳm, nơi đang

dày vò Luyxiphe và Giuđa.

Anh không cúi nghiêng ở đó lâu,

145- Mà liền đứng thẳng dậy như cột buồm của một con tầu.

KHÚC XXXII

Tầng Địa ngục thứ IX. *Vùng thứ nhất (Caina): Những bá tước ở Mangôna. Vùng thứ hai (Antênôra): Bốcca Abbátti, Ganêlônê.*

Nếu tôi có những vần thơ khô khốc và dữ dội,

Phù hợp với hố sầu thảm này,

3- Mà trên đó chồng chấtbao địa ngục khác.

Thì tôi sẽ trình bày cốt lõi tư tưởng tôi,

Đầy đủ hơn, nhưng tôi lại không có,

6- Mặc dầu vậy, tôi vẫn không ngần ngại mà sẵn sàng bày tỏ.

Đây không phải là một việc thiếu suy nghĩ,

Đi miêu tả cái đáy này của thế giới,

9- Cũng không phải là việc của loại ngôn ngữ

chỉ mới

biết gọi "bố mẹ".

Hỡi những Nàng Thơ từng giúp Anphiônê xây thành Têbê,

Hãy đến đây hỗ trợ thơ tôi,

12- Để ngôn từ không quá xa sự thực.

Hỡi lũ xấu xa tồi tệ nhất,

Đang ở nơi, thật khó khăn khi phải mô tả,

L5- Đến kiếp dê, cừu vẫn còn hơn!

Chúng tôi đang ở dưới thấp, trong hố tối,

Thấp hơn nhiều so với chân

khổng lồ,

18- Mắt vẫn nhìn về vách đá dựng đứng.

Bỗng có tiếng nói: - "Xin chú ý khi đi qua,

Nếu có thể, xin chớ giẫm lên đầu,

21- Những anh em đau khổ nơi đây".

Tôi quay nhìn lại và thấy ở phía trước,

Ngay dưới chân tôi một cái hồ đóng băng,

24- Trông giống thuỷ tinh hơn là nước.

Chưa bao giờvề mùa đông, sông Đanôia ở Ốttéclicki,

Hay sông Tanai dưới bầu trời băng giá,

27- Lại phủ một lớp băng dày đến thế.

Cho dù núi Tambécnicki hay núi Piêtờrapana,

Có đổ ụp xuống đây,

30- Thì mặt hồ cùng không bị rạn nứt!

Như con ếch đang kêu ì oạp,

Mũi thò lên mặt nước,

33- Người nông dân nghèo mơ đang mót lúa ngoài đồng.

Những âm hồn đau khổ sống trong băng giá,

Tái xanh tận nơi vẫn biểu hiện niềm xấu hổ,

36- Răng lập cập như có gặp lạnh.

Mỗi người cúi gằm mặt xuống,

Từ cái miệng rét cóng, từ cặp mắt u buồn,

39- Mọi bằng chứng đều phơi bày...

Khi tôi đưa mắt nhìn quanh,

Tôi thấy dưới chân tôi, hai âm hồn ôm ghì lấy nhau,

42- Đến nỗi tóc trên đầu hoà lẫn.

Tôi hỏi: - "Các anh là ai, sao ghì nhau chặt vậy?"

Họ liền quay đầu lại,

45- Và ngẩng mặt nhìn lên.

Hai mắt đã đầm đìa lệ nhỏ,

Chảy dòngdòng xuống môi và đông lại,

48- Lại gào khóc và ôm ghì nhau mãi.

Chưa bao giờ hai tấm gỗ ghép

vào nhau,

Chặt được như vậy; còn họ, như hai con dê đực,

51- Trong cơn điên giận, húc vào nhau.

Có một âm hồn khác rụng cả hai tai,

Vì lạnh giá, mặt cúi gằm, hỏi tôi:

54- - "Sao nhìn chúng tôi chằm chằm như soi gương vậy?

Nếu người muốn biết hai hồn này là ai,

Hãy nhớ lại: Thung lũng sông

Bixendô,

57- Xưa là của cha họ, ông Anbéctô, nay là của họ,

Chúng sinh ra từ một lòng mẹ,

Nhưng nếu người có thể lục tìm khắp ngục Caina,

60- Thì không ai đáng làm đông thành keo hơn chúng nó.

Cũng không phải tên kia, ngực bị đâm thủng,

Vì một nhát kiếm của Áctu;

63- Cũng không phải tên này, Phôcácsia; hay tên nọ.

Đầu bị che khuất, khiến ta không thấy rõ,

Hắn tên là Xátxôn Mátkêrôni,

66- Nếu người là dân Tốtxcan, hẳn biết nó là ai.

Bây giờ, để khỏi dông dài hơn nữa,

Người nên biết ta là Canisiôn đê Pátxi,

69- Đang chờ Cáclin đến, để được nhẹ bớt tội trạng."

Tôi còn thấy hàng nghìn khuôn mặt khác,

Tím bầm vì lạnh và từ lúc đó tôi cũng run lên,

72- Và vẫn như thế hễ thấy nước đóng băng.

Trong lúc đó, chúng tôi đi gần vào trung tâm,

Về phía ấy, dồn nén mọi trọng lực,

75- Và tôi run rẩy trong giá lạnh vĩnh cửu.

Đây là ý muốn, là định mệnh hay ngẫu nhiên,

Tôi không biết, nhưng đang đi

qua giữa những cái đầu,

78- Chân tôi bỗng vấp mạnh vào một khuôn mặt.

Âm hồn đó vừa kêu vừa khóc:

- "Sao người lại dẫm lên tôi,

81- Hay người đến, hành tôi, để trả thù

thêm trận Môngtapécti?"

Tôi nói: - "Xin Thầy nán lại và đợi con ở đây,

Con muốn thanh toán một nghi vấn với hồn ma này,

84- Rồi sẽ rảo bước theo mức Thầy muốn."

Thầy tôi dừng lại và tôi nói,

Với kẻ đang lăng nhục tôi dữ dội:

87- - "Người là ai mà quát mắng người khác như thế?"

Hồn nói: - "Còn ngươi là ai mà qua miền Antênôra,

Và đá mạnh vào má kẻ khác,

90- Đá quá mạnh như thể người còn sống?"

Tôi trả lời: - "Ta còn sống,

Chắc việc nổi danh là điều người khao khát

93- Và muốn ta sẽ viết tên ngươi vào thơ của ta?"

Hắn đáp: - "Ta mong điều trái lại,

Người đi khỏi đây và chớ làm phiền ta,

96- Người biết đấy, mua chuộc có nghĩa gì

nơi vực thẳm này!"

Tôi liền tóm lấy da gáy nó,

Và nói: - "Mày phải xưng tên ngay,

99- Hoặc sẽ không còn sợi tóc nào trên đầu!"

Nó lại nói: - "Sao lại làm ta trụi tóc,

Ta sẽ chẳng nói họ tên, cũng không cho biết ta là ai?

102- Cả khi ngươi, một ngàn lần nện xuống đầu ta!"

Tôi đã có trong bàn tay một ít tóc của nó,

Vì tôi nhổ đi nhiều mớ tóc,

105- Còn nó, mặt cúi gằm xuống đất, miệng sủa lên như chó.

Một tên khác quát to: - "Bốcca, mày sao thế?

Nghiến răng chưa đủ hay sao,

108- Lại còn sủa lên, con quỷ nào chọc mày thế?"

Tôi nói với nó: - "Giờ ta không cần người nói nữa,

Tên phản bội đê hèn; còn nỗi nhục của người,

111- Ta sẽ mang lên trên kia với những tin xác thực."

Hắn trả lời: - "Đi đi, cứ kể lại những điều người thích,

Nhưng nếu ngươi ra khỏi chỗ này,

114- Thì đừng giữ im lặng về cái thằng mỏng môi đó.

Ở đây nó khóc trên bạc vàng quân Pháp,

Người sẽ có thể nói: Tôi đã thấy Ngài lãnh chúa,

117- Nơi những tội phạm được giam nơi mát mẻ!

Nếu người ta gặng hỏi người: - Con những ai nữa,

Thì bên cạnh người là Đức ông Béckêria,

120- Đã bị dân Phirenxe cắt cổ.

Xa hơn là Gianni đê Xôđaniêri,

Cùng với Ganêlônê và Têbanđenalô,

123- Đã mở cửa thành Phaenxa khi mọi người đang ngủ."

Chúng tôi rời xa âm hồn này,

Khi đã thấy hai đứa đông lại trong cùng một hố,

126- Đầu người này đội đầu người kia như đội mũ.

Và giống như người ta ăn bánh khi đói,

Người ở trên cắm răng vào người ở dưới,

129- Ở nơi bộ óc nối liền với gáy.

Không khác gì Tiđêô trong cơn giận dữ,

Gặm thái dương Mênalippô,

132- Chén xong hộp sọ rồi các bộ phận khác.

"Hỡi người - tôi nói - người biểu lộ lòng căm hận

Đối với kẻ mà người ăn, theo cách quá thú vật,

135- Hãy nói với ta lý do tại sao?

Nếu người có lý để oán hận nó,

Xin cho biết ngươi là ai và tội trạng của nó,

Ta sẽ minh oan cho ngươi trên trần thế,

Nếu ngôn từ ta nói không thành khô cạn."

KHÚC XXXIII

Tầng Địa ngục thứ IX. Ngục thứ hai(Antênôra) và ngục thứ ba (Tôlômê). *Bá tước Ugôlinô kể về cái chết của ông và con cháu. Đantê nhục mạ Pida và Genôva.*

Cái mồm ngẩng lên từ bữa ăn khủng khiếp,

Chùi vào mớ tóc của đầu lâu,

3- Đã bị gặm thủng phía sau.

Đoạn nói: - "Người muốn ta kể lại,

Nỗi đau tuyệt vọng vẫn vò xé tim ta,

6- Mỗi khi nghĩ đến, dù không thốt thành lời.

Nhưng nếu chuyện ta kể có thể tạo ra,

Bản án tên phản bội mà ta đang gặm nó,

9- Thì ta sẽ vừa khóc vừa kể.

Ta chẳng biết ngươi là ai và bằng cách nào,

Xuống được đến đây, nhưng nghe giọng nói,

12- Người hình như đích thực là dân Phirenxe.

Người cần biết: ta xưa là Bá tước Ugôlinô,

Còn tên này là Giám mục Rugiêri,

15- Ta sẽ nói, tại sao ta lại là một láng giềng như thế.

Do kết quả một âm mưu độc ác,

Tin ở nó, khiến ta bị bắt,

18- Rồi bị xử chết, việc đó chẳng cần nói nhiều.

Nhưng điều người cần biết rõ,

Là cái chết dành cho ta độc địa đến nhường nào,

21- Người hãy nghe và sẽ hiểu vì sao ta căm hận!

Một tháp tù có một ô cửa nhỏ,

Rồi vì ta mà có tên Tháp đói,

24- Và sau ta, còn giam giữ nhiều người.

Qua ô cửa, trăng đã bao lần tròn khuyết,

Trong khi cơn ác mộng nặng nề,

27- Đã vì ta, xé tấm màn che phủ tương lai.

Một kẻ hình như thủ lĩnh và lãnh chúa,

Đuổi con sói và bầy sói con trên ngọn núi,

30- Đã ngăn không cho Pidanhìn thấyLúcca.

Với đàn chó gầy gò, nhưng lanh lẹn vì được huấn luyện.

Bọn Goalăngdi, Xítmôngđi và Lăngphờrăngđi,

33- Tiến lên trước dàn thành trận

tuyến.

Cuộc săn không kéo dài: người bố và bầy con,

Hầu như đã mệt lử và kiệt sức,

36- Ta như thấy những răng nhọn ngoạm vào mạng sườn.

Vừa sáng tinh mơ ta đã thức giấc,

Trong giấc ngủ ta đã nghe tiếng con khóc,

39- Chúng ở bên ta và đang đòi ăn.

Người sẽ cực kỳ độc ác nếu không đau đớn,

Khi biết điều đang vò xé tim ta,

42- Nếu người không khóc thì vì cái gì người mới khóc?

Bọn trẻ đã thức giấc và cũng gần đến giờ,

Theo lệ thường, được phát bữa ăn sáng,

45- Nhưng tất cả, vì giấc mơ của mình, đều thấpthỏm!

Ta nghe rõ tiếng bịt cửa ở phía dưới,

Cửa đi ra của tháp tù ghê tởm,

48- Ta nhìn con, không thốt được nên

lời!

Ta không khóc nhưng sững sờ, hoá đá,

Còn chúng đều khóc..., bé Anxêmô hỏi ta:

51- - "Cha làm sao vậy? Sao lại nhìn chúng con như thế?"

Ta không khóc nhưng không trả lời gì được,

Suốt cả ngày và suốt cả đêm sau,

54- Cho đến khi vầng mặt trời trở lại thế gian này!

Một tia nắng lọt vào tháp tù đau

khổ,

Nhìn sắc mặt của con,

57- Ta thấy sắc mặt của chính mình.

Quá xót xa ta cắn chặt bàn tay,

Bọn trẻ tưởng lầm ta muốn ăn,

60- Lập tức chúng cùng đứng dậy và nói:

- "Thưa cha, chúng con sẽ bớt phần nào đau khổ,

Nếu cha chịu ăn thịt chúng con,

63- Da thịt thảm thương này, cha đã cho, giờ xin người lấy lại".

Ta cố nén, tránh làm đau lòng thêm bọn trẻ,

Suốt hai ngày, tất cả đều câm lặng,

66- Ôi, mặt đất nghiệt ngã, sao chẳng mở lòng ra?

Chúng ta trụ được đến ngày thứ tư,

Thì Gátđô ngã sóng soài dưới chân ta,

69- Miệng lẩm bẩm: - Cha ơi, sao chẳng cứu con!

Rồi chết ở đó; cũng như giờ đây

người nhìn thấy ta,

Ta đã nhìn thấy cả ba đứa con gục ngã,

lần lượt từng đứa một,

72- Trước ngày thứ sáu thì đến lượt ta!

Mù loà, ta trườn trên xác các con,

Gọi tên chúng, hai ngày sau khi chúng chết,

75- Rồi cái đói đã làm được việc mà cái khổ đau chưa thể?"

Nói xong bấy nhiêu lời, hai mắt ngầu đỏ,

Ugôlinô lại vồ lấy cái sọ thảm thương,

78- Và gặm tiếp, với hàm răng sắc như răng chó.

Hỡi Pida, nỗi ô nhục của mọi người,

Của đất nước tươi đẹp, nơi tiếng "xi" đã vang lên!

81- Sao các láng giềng lại quá chậm trễ việc trừng phạt ngươi?

Hỡi Capraia và Goócgôna, hãy

hành động,

Hãy chặn cửa dòng sông Ácnô,

84- Để dìm chết đuối sau các bức tường tất cả dân chúng!

Vì nếu Bá tước Ugôlinô đã nổi tiếng,

Về việc phản bội thành trì của các người,

87- Thì cũng không được vì thế mà hạ độc con cháu ông!

Tuổi còn trẻ khiến chúng thành vô tội,

Ôi thành Têbê mới, hỡi

Uguicsiôn và Bbrrigata,

90- Và những người khác mà khúc ca của ta nhắc tới.

Chúng tôi đi xa hơn, đến một nơi toàn băng giá

Nghiệt ngã bao quanh các âm hồn khác,

93- Mặt không phải cúi gằm xuống mà bị lật ngược lên.

Ở đây cả nước mắt cũng bị ngăn không cho chảy,

Nỗi khổ đau bị hai mắt chặn lại,

96- Phải chạy ngược vào trong càng

gây thêm đau đớn.

Vì những giọt nước mắt đầu tiên đã đông lại,

Tạo thành hai cái mũ lưỡi trai trong suốt,

99- Lấp đầyhố mắt dưới bờ mi.

Lạ thay, cũng tại vì lạnh giá,

Mọi xúc cảm đã biến khỏi mặt tôi,

102- Như chỉ còn một làn da chai sạn.

Tôi cảm thấy như có làn gió thoảng,

- "Thầy ơi, có cái gì lay động,

105- Mà ở đây thì khí bốc lên đều bị dẹp xuống?"

Thầy tôi đáp: - "Con sẽ tới ngay nơi đó,

Và mắt con sẽ thấy lời giải đáp,

108- Con sẽ thấy căn nguyên làn khí đó".

Một âm hồn bi thảm của ngục tù lạnh giá,

Thét lên với chúng tôi: - "Hỡi những âm hồn độc ác,

111- Bay đã được dành riêng buồng

ngục cuối cùng.

Hãy giúp ta, gỡ bỏ màn băng cứng,

Để ta thấy được hình phạt đang trĩu nặng tim ta!

114- Một lát thôi, trước khi nước mắt lại đông cứng".

Tôi đáp: - "Nếu người muốn được làm nhẹ bớt,

Thì hãy nói cho biết người là ai?

117- Nếu không giúp người thì ta

sẽ bị dìm xuống tận cùng băng tuyết!"

Hắn đáp: - "Ta là thầy dòng Anbêrigô,

Người đã thết trái cây của Vườn quả độc,

120- Xưa gieo tội ác, nay chịu đòn trừng phạt!"

Tôi kêu lên: - "Ồ, người chết rồi sao?"

Hắn đáp: - "Trên kia, nơi trần thế,

123- Xác tôi thế nào, tôi chẳng rõ!

Xứ Tôlômêa này có một đặc quyền,

Là có khi hồn đã rơi xuống đây,

126- Trước khi xác được Atrôpốt đưa vào cõi chết,

Và để người vui lòng giúp ta gỡ bỏ,

Những dòng lệ kết thành thuỷ tinh trên mắt,

129- Người nên biết rằng: ngay lập tức hồn bị phản bội.

Giống như ta đã làm; xác ta sẽ bị chiếm đoạt,

Bởi một con quỷ; nó cai quản xác ấy,

132- Cho đến khi nó hết hạn thời gian!

Hồn tàn dần trong ngục lạnh,

Mà xác có thể còn ở trên kia,

135- Rồi hồn ở đây đông lại trong giá lạnh.

Điều đó người cần biết, nếu như người mới đến,

Kia là ngài BrăngcaĐôria,

138- Từ nhiều năm nay, ngài đã ở đây!"

Tôi kêu lên: - "Người định lừa ta chăng?

Vì BrăngcaĐôria vẫn còn chưa chết,

141- Ông ta vẫn ăn, vẫn uống, vẫn ngủ và mặc quần áo!"

Hồn đáp: - "Trong hố trên kia của quỷ Malê Brăngkê,

Nơi vạc nhựa dính đang sôi sùng sục,

144- MikenDăngkê cũng còn chưa đến!

Khi Brăngca cho một con quỷ thế vào chỗ nó,

Dùng xác nó thì cùng với một

người thân thích,

147- Chúng vẫn cùng nhau tiếp tục hành nghề phản bội.

Và bây giờ, người hãy giơ tay ra,

Gỡ hộ ta đôi mắt". Nhưng tôi đã không làm,

150- Tội gì phải giữ lời hứa với một thằng quỷ quyệt!

Ôi, dân Giênôva, hạng người kỳ quái,

Tập tục toàn thói hư tật xấu,

153- Sao chúng bay chưa bị đuổi cổ khỏi thế gian này?

Đi cùng một âm hồn đê tiện xứ Rômanha,

Ta đã thấy một tên trong bọn người,

Vì tội ác, hồn đã bị đày xuống ngục Côxitô,

157- Trong khi xác vẫn sống, nhởn nhơ nơi dương thế!

KHÚC XXXIV

Tầng Địa ngục thứ IX. Ngục thứ tư (Giudécca):*Luyxiphe và ba tên tội phạm lớn nhất của Nhà thờ: Giuda, Bờrutô và Cátxiô.*

Hai nhà thơ trở về trần thế.

Đoàn cờ lệnh của Diêm vương đang tiến,

Về phía chúng ta.Thầy tôi bảo:

3- - "Con hãy nhìn phía trước, xem có thấy gì không?"

Tôi thấy ở đàng xa, như có đám sương mù dày đặc,

Bốc lên, khi đêm xuống trên bán cầu chúng ta,

6- Hiện ra cái cối xay mà gió đang xoay cánh.

Cái mà tôi thấy lúc đó trông giống như vậy,

Để tránh gió tôi nép vào sau lưng Thầy,

9- Vì cũng không có chỗ ẩn nấp nào khác.

Nay tôi vẫn run lên, khi viết lại

điều đó,

Tôi đã ở nơi băng bao bọc hoàn toàn các âm hồn,

12- Trong băng, họ trong suốt

như cọng rơm trong thuỷ tinh.

Kẻ thì nằm, kẻ thì đứng,

Kẻ này đứng bằng đầu, kẻ kia bằng hai chân,

15- Một kẻ khác thì uốn vòng cung, mặt hướng về hai chân.

Khi chúng tôi tiến đến khá gần,

Vì Thầy tôi muốn chỉ cho tôi thấy,

18- Tạo hoá đã tạo ra một nhân vật đẹp biết bao!

Người đứng tránh ra trước tôi, và bảo tôi dừng lại:

"Đây là Đitê - người nói - và đây là nơi,

21- Con phải tự trang bị thêm lòng can đảm!"

Lúc đó tôi lạnh cứng người và không còn sức lực,

Tôi không thể hỏi gì thêm, cũng không thể viết ra,

24- Vì mọi lời nói sẽ là quá ít ỏi!

Tôi chưa chết nhưng cũng không còn sống,

Nếu bạn có trí thông minh, xin hãy đoán xem,

27- Lúc đó tôi như thế nào, không sống mà cũng không chết.

Ở đó vị Hoàng đế của Vương quốc đau thương,

Nhô nửa mình ra khỏi lớp băng,

30- Tôi có thể so tầm vóc mình với vị khổng lồ.

So những khổng lồ với những

cánh tay của Đitê,

Từ đó có thể hình dung ra toàn bộ,

33- Sao cho tương ứng với các phần khác.

Xưa hắn đẹp thế mà nay sao xấu vậy!

Hắn đã dám nổi dậy chống lại người tạo ra nó,

36- Và mọi điều xấu đều từ đó mà ra.

Ôi kinh ngạc biết bao đối với tôi,

Khi tôi thấy hắn có những ba mặt,

39- Một mặt ở phía trước, toàn màu đỏ.

Hai mặt nữa bổ sung cho mặt thứ nhất,

Nối liền nhau với đỉnh đầu,

42- Ở phía trên, chính giữa mỗi vai. Mặt phía phải như nửa vàng nửa trắng,

Còn mặt trái trông tựa mặt những người,

45- Tới từ xứ sở sông Nilô chảy xuống,

Dưới mỗi mặt dương ra đôi cánh

lớn,

Với kích thước một con chim to như đáng phải có,

48- Tôi chưa từng thấy ngoài biển những cánh buồm to như thế.

Chúng không có lông chim mà giống cánh dơi,

Và mỗi khi vỗ cánh,

51- Thì lại tạo ra luồng gió lạnh.

Làm cho đầm Côxitô đóng băng,

Hắn khóc với sáu con mắt và từ ba cái cằm,

54- Rỏ xuống nước mắt và bọt mép lẫn máu.

Trong mỗi miệng, hắn dùng răng,

Nhai một kẻ phạm tội, như một máy nghiền,

57- Thế là cùng một lúc, hắn hành hạ ba người.

Đối với tên ở đàng trước, vết cắn chả thấm gì,

So với những vết cào, đói khi bóc hết,

60- Toàn bộ da dọc sống lưng.

- "Âm hồn ở trên chịu hình phạt

nặng nhất,

Thầy tôi nói - đó là GiuđaÍtcariôtê,

63- Đầu nó ở trong mõm, ở phía ngoài đôi chân giãy dụa.

Hai kẻ khác đầu chúc xuống dưới,

Kẻ bị treo từ cái mõm đen là Bờrutô,

66- Hãy nhìn nó quằn quại mà không kêu một tiếng.

Còn tên kia chân tay to khoẻ là Cátxiô,

Nhưng đêm đã trở lại và bây giờ,

69- Phải đi thôi; vì chúng ta đã xem tất cả".

Như Thầy muốn, tôi ôm hôn cổ người,

Thầy đã chọn đúng lúc và nơi thích hợp.

72- Khi các cánh kia dang rộng.

Thầy nắm vào sườn đầy lông lá,

Rồi từ túm này sang túm khác để trèo xuống,

75- Giữa đám lông rậm và các vỏ băng.

Khi chúng tôi xuống đến chỗ,

Đùi khớp vào háng nhô ra,

78- Thầy hướng dẫn của tôi, mệt nhọc và lo sợ,

Lộn đầu xuống nơi hai chân,

Và bám vào lớp lông để trèo lên,

81- Đến nỗi tôi tưởng Thầy quay lại Địa ngục.

Thầy nói, thở hổn hển như một người kiệt sức,

- "Hãy bám cho chắc, chính với những bậc thang này,

84- Chúng ta sẽ rời khỏi chốn bao khổ đau này".

Rồi ra khỏi nơi đó, nhờ một lỗ hổng của mỏm đá,

Thầy đặt tôi ngồi cạnh lối ra,

87- Vừa đi tới với những bước chân thận trọng.

Tôi ngước nhìn lên và tưởng lại thấy Luyxipherô,

Như khi tôi vừa rời hắn ra đi,

90- Nhưng tôi lại thấy hai chân nó giơ lên không.

Lúc đó tôi cực bối rối,

Những kẻ thô thiển chắc sẽ nghĩ,

93- Điểm tôi đã vượt qua là đâu,

- "Hãy đứng lên đi, Thầy tôi bảo,

Hành trình còn dài mà đường đi thì xấu,

96- Và mặt trời đã tới gần nửa buổi."

Nơi chúng tôi đang đứng không phải

là một phòng cung điện.

Mà chỉ là một hang động tự

nhiên,

99- Nền gồ ghề và không một chút ánh sáng.

Khi đã đứng lên, tôi nói:

- "Thưa Thầy, trước khi rời chốn vực sâu này,

102- Xin Thầy nói đôi lời để kéo con khỏi điều lầm lẫn.

Băng đâu cả rồi? Và người này,

Sao lại chúc đầu xuống dưới,

Và tại sao lại cần ít giờ thế,

105- Để mặt trời chuyển từ tối đến

sáng?"

Và người trả lời: - "Con vẫn còn hình dung,

Ở phía bên kia trung tâm, nơi ta đã túm lông,

108- Con trùng ghê tởm đang khoét thủng thế giới,

Con đã ở bên ấy trong thời gian ta trèo xuống,

Nhưng khi ta quay lại, con đã vượt qua điểm ấy,

111- Nơi từ mọi phía các sức nặng đều hướng vào.

Và bây giờ con đã ở bán cầu dưới,

Đối xứng với bán cầu che phủ miền khô ráo,

114- Dưới đỉnh bán cầu đó đã qua đời.

Một con người được sinh ra và sống không tội lỗi,

Con đang đứng trên quả cầu nhỏ,

117- Và mặt kia là vùng Giuđécca.

Ở đây là ban ngày thì bên kia là buổi tối,

Và cái tên có bộ lông làm thang

cho ta xuống,

120- Vẫn bị trồng ở đó như trước kia.

Chính ở phía bên này nó đã rơi từ trời xuống,

Và quả đất xưa kia trải rộng đến đây,

123- Vì khiếp sợ nó, đã trốn xuống biển.

Và chạy đến bán cầu của chúng ta,

Có thể để trốn nó mà để lại khoảng trống này,

126- Cái mà người ta thấy trên cao là

nơi nó nhô lên".

Có một nơi ở đằng kia, cách xa Bendebu,

Cũng trải dài bằng cái hang này,

129- Nhìn bằng mắt không thế thấy, nhưng nghe được

Tiếng con suối nhỏ chảy xuống đó,

Qua một lỗ nhỏ trong đá mà nước đã xuyên thủng,

132- Theo dòng chảy nó mở ra và dốc xuống thoai thoải.

Thầy hướng dẫn và tôi theo con

đường khuất đó,

Chúng tôi trở lại thế giới sáng sủa,

135- Và chẳng một chút quan tâm đến việc nghỉ ngơi!

Chúng tôi trèo lên, Thầy thứ nhất, tôi thứ hai,

Cho tới khi, cuối cùng, thấy được những sự vật đẹp đẽ,

Mà trời chuyên chở và theo một lỗ tròn nhỏ,

139- Chúng tôi đi ra từ đó và thấy lại các vì sao!

PHẦN II

TĨNH THỔ

KHÚC I

Lời mào đầu: *Đantê ra khỏi Địa nguc và ngắm các vì sao. Bãi biển của Tĩnh thổ. Sự xuất hiện cúa Catônê, thiên thần của Tĩnh thổ - Cuộc trò chuyện giữa Virgiliô và Catônê.*

Để lướt trên làn nước tốt lành,

Chiếc thuyền trí tuệ của tôi dương buồm lên,

3- Bỏ lại phía sau, biển sao hung

dữ!

Tôi sẽ ngợi ca vương quốc thứ hai này,

Nơi linh hồn người ta được làm trong sạch,

Để xứng đáng lên với trời cao!

Ở đây, sẽ sống lại câu thơ đã chết,

Hỡi các Thánh thơ, tôi thuộc về các người,

Caliôpê trong chốc lát sẽ bay lên.

Hòa theo tôi với giọng ca tuyệt

diệu,

Mà vì nó, lũ khướu đen đau khổ,

12- Đã phạm lỗi và hết đường được tha thứ!

Ôi dịu dàng thay, màu ngọc lam

Trải rộng trong không gian thanh khiết,

15- Trong xanh đến tận chân trời.

Tôi lại bắt đầu cảm thầy thích thú,

Kể từ khi rời xứ sở thảm sầu,

18- Làm tăm tối mặt mũi và trái tim

tôi!

Hành tinh đẹp mời gọi yêu thương,

Khiến cả phương Đông như mỉm miệng cười,

21- Làm mờ phai cả chòm Ngư tinh hộ tống!

Tôi quay sang phải và nhìn cực bên kia,

Thấy bốn vì sao chưa một ai trông thấy,

24- Có chăng chỉ những người nguyên thủy ban sơ!

Bầu trời như vui lên với ánh sao đó,

Hỡi ôi cực bắc góa bụa,

27- Không được thấy ánh sao này!

Khi tôi rời mắt khỏi phương trời ấy,

Tôi quay người nhìn sang cực khác,

30- Chòm Thần nông cũng đã khuất rồi!

Bỗng xuất hiện bên tôi một cụ già đơn độc,

Vẻ xứng đáng mọi niềm tôn kính,

33- Mà các con thường biểu lộ với cha.

Bộ râu dài đã điểm nhiều sợi bạc

Cũng giống như mái tóc

36- Buông xõa xuống hai bên ngực.

Ánh sáng từ bốn vì sao thánh,

Làm rạng rỡ khuôn mặt cụ già,

39- Khiến tôi nghĩ cụ đang hướng về mặt trời.

-"Anh là ai mà dám ngược dòng sông mù tối,

Thoát khỏi chốn ngục tù vĩnh viễn!”

42- Ông cụ hỏi, bộ râu phúc hậu khẽ rung rinh.

-“Ai đã dẫn anh đi, ai là ngọn đèn soi tỏ,

Cho anh ra khỏi đêm đen sâu thẳm,

45- Luôn phủ tối thung lũng ngục tù.

Hay là dưới đó luật đà đổi thay?

Một luật mới, từ trời cao ban xuống,

48- Nên những kẻ bị đày ải đến

được núi của ta?”

Bấy giờ Thầy hướng đạo khẽ nắm lấy vai tôi,

Bằng lời nói, bàn tay và dấu hiệu,

51- Bảo tôi hãy biểu lộ sự khiêm nhường, tôn kính.

Rồi Thầy nói: - “Tôi không tự ý đến đây,

Một nương nương xuống từ trời cao,

54- Thỉnh cầu tôi cùng đi, hỗ trợ người này.

Ý muốn của Cụ đòi tôi giải thích,

Đâu là tình thực của thân phận chúng tôi,

57- Ý muốn của tôi lại không dám từ chối Cụ!

Anh này chưa đến buổi tối cuối cùng,

Nhưng cũng đã gần, vì thói cuồng ngông,

60- Khi thời gian sống của anh chẳng còn nhiều!

Như đã tỏ bày, tôi được phái đi,

Để cứu anh ta, vì chẳng còn cách nào khác,

63- Anh ta đi đến đâu là do tôi dẫn đến!

Tôi đã cho anh ta xem bọn tội phạm,

Và bây giờ muốn cho anh ta thấy các linh hồn,

66- Đang được làm trong sạch dưới quyền uy của Cụ.

Tôi đã dài lời thưa chuyện,

Từ trời cao một vị đức hạnh sẽ xuống,

69- Dẫn anh ta đến để nghe Cụ chỉ giáo!

Xin Cụ chấp nhận cuộc viếng thăm,

Anh đi tìm tự do, ôi tự do xiết bao thân mến,

Vì tự do, anh đã từ bỏ cuộc đời!

Cụ hẳn biết, cái chết đâu có đắng cay,

Khi trút bỏ hình hài ở Utica,

Vì một ngày mai tươi sáng!

Chúng tôi không vi phạm luật trời,

Anh còn sống, còn tôi, Minốt

không chặn lại,

78- Vì tôi thuộc nhóm mà đôi mắt trong trắng của bà Macxia

Đang nhìn Cụ và khẩn cầu!

Trái tim thánh thiện, nương tử tôi, luôn gìn giữ,

81- Cho tình yêu của mình, mong Cụ lượng tình!

Cho chúng tôi qua bảy tầng Cụ cai quản,

Tỏi sẽ trình với nương tử tôi sự gia ân của Cụ,

84- Nếu cụ còn quan tâm tên được

nhắc đến trên kia!”

Cụ đáp: - “Dưới mắt ta, Macxia xiết bao thân mến,

Khi ta còn ở bến bờ bên kia,

87- Mọi điều nàng muốn, ta đều đáp ứng.

Nhưng từ khi nàng ở lại bên kia sông,

Nàng đâu lay chuyển ta được nữa!

90- Luật trời đã định, khi ta bước ra khỏi đó.

Nhưng nếu nương tử trên trời cao

sẽ đến dẫn đường,

Như người nói, thì năn nỉ với ta nào có ích gì!

93- Chỉ nhân danh Người mà nguyện cầu là đủ!

Hãy đi đi, và nhớ buộc cho anh này,

Một sợi cói mềm và rửa mặt cho anh ta,

96- Để xoá sạch hết mọi tì vết.

Vì sẽ không thích hợp nếu mắt còn vướng mù sương,

Mà lại đến trình diện

99- Những phái viên của Thiên đường!

Chung quanh hòn đảo nhỏ này,

Đàng kia, nơi sóng biển vỗ bờ,

102- Cói mọc đầy trên phù sa mềm mịn!

Ở đấy, dù cây có vòm lá xum xuê,

Hay chỉ là cứng đờ, cũng không sống được,

105- Vì không chịu nổi nạn va đập.

Nhưng ở đây, đừng quay lại,

Mặt trời sắp lên, sẽ soi tỏ đường đi,

108- Lên núi theo sườn dốc thoai thoải".

Bấy giờ cụ già biến mất, còn tôi đứng dậy

Không nói năng và ôm chầm lấy Thầy,

111- Hai mắt ngước nhìn lên.

Thầy nói: - "Này con, hãy theo ta

Lùi lại sau cánh đồng này,

114- Từ đây, có thể xuống tận bờ biển".

Bình minh chiếm dần thời khắc sáng sớm,

Nó đang lùi dần và ở xa xa,

117- Tôi lắng nghe tiếng biển cả rì rầm.

Chúng tôi đi trên bãi cát vắng,

Như người quay về con đường đi lạc,

120- Và thấy an tâm không còn đi vô ích.

Khi chúng ta đến chỗ sương mai,

Đang chống lại mặt trời, rồi bốc

hơi,

123- Tan dần trong gió thổi.

Thầy tôi nhẹ nhàng đặt hai bàn tay,

Xòe ra trên cỏ mượt,

126- Và tôi hiểu ý nghĩa hành vi đó.

Tôi chìa hai má đầm đìa nước mắt,

Và Thầy phát hiện ra,

129- Màu sắc mà Địa ngục đã in dấu.

Chúng tôi đi tiếp đến bờ biển vắng,

Nơi không thấy ai dong thuyền trên biển,

132- Hay là người ta đã quay về.

Ở đây, theo chỉ dẫn của ông Cụ,

Thầy quàng cho tôi sợi cói,

Ôi tuyệt vời sao, sợi cói Thầy đã chọn!

136- Cái cây bình thường, vừa bị ngắt, đã mọc lại tức thì!

KHÚC II

Tiền Tĩnh thổ, trên bãi biển: *Sự xuất hiện của các thiên thần chở thuyền. Đantê gặp lại bạn cũ Caxenla và chuyện trò thân mật.*

Mặt trời đã hạ xuống chân trời,

Vòng kinh tuyến đã bao quanh

3- Thành Giêruxalem ở đỉnh điểm của nó.

Đêm tối đã phủ lên bán cầu bên kia,

Từ sông Hằng xuất hiện chòm sao Cân,

Dần thoát ra khi đêm đen ngự trị.

Bầu trời trắng và hồng tươi

Có từ buổi bình minh,

Cũng dần dần đổi sang màu vàng nghệ.

Chúng tôi vẫn còn đi dọc bờ biển,

Như một người đang nghĩ đến lộ trình,

Đầu óc đã đi những thân vẫn bất

động

Như người ta thấy vào buổi sáng,

Sao Hỏa đỏ bừng giữa hơi nước dày đặc,

15- Phía trời tây, trên biển cả

Bỗng xuất hiện và tôi thấy được,

Một luồng ánh sáng từ biển đang bay tới,

18- Nhanh đến mức, không có gì sánh kịp.

Khi tôi hơi quay đi,

Để hỏi Thầy hướng đạo,

21- Lại thấy luồng sáng đó càng lớn và càng chói.

Quanh nó, từ mọi phía, xuất hiện

Không hiểu một cái gì trăng trắng,

24- Rồi một vật trắng nữa lại nhô ra từ dưới.

Đến lúc đó Thầy tôi vẫn không nói gì,

Khi mảng trắng đầu tiên rõ hình cái cánh,

27- Thì Thầy hiểu ngay đó là thiên sứ.

Thầy kêu lên: - “Chụm gối và chắp tay lại,

Thiên sứ đã đến,

30- Anh sẽ còn thấy nhiều vị khác nữa!

Anh xem, ngài không khoái các phương tiện của con người,

Không mái chèo, cũng chẳng cánh buồm,

33- Chỉ với đôi cánh, đã đến từ nơi xa tắp!

Anh xem, hình như ngài hướng lên trời cao,

Rẽ không khí với bộ cánh vĩnh cửu,

36- Không thay đổi như bộ lông có sống có chết”

Rồi tiến lại gần chúng tôi,

Thiên điểu trông càng rực rỡ

39- Và mắt tôi phải hứng chịu bao ánh sáng!

Tôi cúi đầu và vị thần đi đến bờ biển,

Lên một chiếc thuyền con gọn nhẹ,

42- Thuyền chỉ chìm đến vạch nước

đầu tiên.

Vị thiên thần chở thuyền đứng ở đầu mũi,

Nét mặt biểu lộ rõ niềm an nhiên cực lạc,

45- Và hơn một trăm âm hồn ngồi ở dưới chân.

Đất Ai Cập, dân Itxaren đã đi thoát,

Tất cả cùng hoà vang tiếng hát,

48- Rồi hát tiếp cho đến hết bài ca.

Vị thiên thần làm dấu thánh,

Bấy giờ họ nhảy lên bờ.

51- Thiên thần thoắt vụt đi cũng nhanh như khi đến.

Cả bọn tỏ ra lạ lẫm với nơi đây,

Họ đưa mắt nhìn khắp chung quanh,

54- Như mọi người thường là khi đến một quang cảnh mới.

Khắp nơi chan hoà ánh sáng

Mặt trời với những mũi tên thiện nghệ,

57- Đã đuổi đi chòm sao Ngư

Bọn mới đến tiến về phía chúng tôi,

Họ hỏi: - "Nếu các vị biết đường,

60- Xin chỉ hộ đường đi lên núi".

Viếcgiliô trả lời: - "Có lẽ các vị tưởng rằng:

Chúng tôi thông thuộc nơi đây

63- Cũng như các vị, chúng tôi chỉ là khách hành hương.

Đến trước các vị chỉ trong chốc lát,

Theo đường khác, gai góc và

khắc nghiệt,

66- Khiến việc leo núi giờ đây chỉ như một trò chơi!”.

Bấy giờ các âm hồn mới nhận thấy:

Tôi đang thở, vậy là tôi còn sống!

69- Tất cả bọn tái mặt ngạc nhiên!

Như có sứ giả truyền tin cầm cành ô liu,

Đám đông tò mò kéo đến,

72- Chẳng ai ngại phải chen nhau!

Thế là những linh hồn may mắn

đó,

Đăm đắm ngắm nhìn tôi,

75- Quên cả việc làm đẹp cho mình!

Tôi thấy một người chen lên trước,

Ôm hôn tôi với bao thân thiết,

78- Khiến tôi cũng làm theo như thế!

Ôi, âm hồn hư ảo, dù có nhìn thấy,

Ba lần tôi giang tay ôm người,

81- Ba lần chỉ ôm được ngực tôi!

Vẻ sửng sốt, chắc lộ ra trên mặt,

Khiến âm hồn mỉm cười rồi bỏ đi,

84- Còn tôi, bước vội theo anh.

Âm hồn dịu dàng bảo tôi dừng lại,

Đến lúc đó tôi mới nhận ra anh

87- Nói anh dừng lại để cùng nhau trò chuyện.

Anh bảo: - "Hồi xưa, lúc còn đủ da, đủ thịt,

Tôi đã mến anh, giờ được thanh thoát, tôi vẫn mến anh,

90- Nên tôi dừng lại, còn anh, sao lại đến đây?”.

- “Caxenla của tôi ơi, tôi nói – để trở về,

Nơi đã sinh ra, tôi làm cuộc du hành này,

93- Còn anh, sao đã mất quá nhiều thời gian?”

Anh nói: - “Tôi không hề bị lăng nhục,

Nhưng họ dẫn ai đi, khi nào, tùy họ thích,

96- Đã nhiều lần họ từ chối tôi qua.

Rồi ý muốn chính xác của họ đã hình thành,

Thực ra, chỉ cách đây ba tháng,

Rất thoải mái, cho những ai muốn đi lên.

Tôi lúc đó đã quay lại bờ biển,

Nơi nước sông Têvêrô biến thành nước mặn

Đó là nơi tôi may mắn được tiếp nhận!

Thiên thần đã xòe cánh đến cửa sông,

Vì đây là nơi luôn tụ họp,

105- Những ai không phải đi xuống phía Akêrông!”

Tôi nói: - “Nếu luật mới không tước mất trí nhớ,

Thì xin anh dùng lại các bài hát tình yêu,

108- Mà hồi xưa đã giúp tôi giảm bớt u sầu.

Đã an ủi và làm tôi thích thú,

Linh hồn tôi và cả thân xác tôi,

111- Đến được đây, phải trải qua bao gian khổ”

- “Tình yêu ơi, dẫn dắt trái tim ta”,

Anh bắt đầu, sao quá dịu dàng,

114- Sự dịu dàng đó, trong tôi luôn vang vọng!

Thầy tôi, tôi và cả đám âm hồn kia,

Với anh, đều cảm thấy hài lòng,

117- Như không còn chút lo âu trong tâm trí.

Chúng tôi đứng yên, chăm chú, lắng nghe tiếng hát,

Bỗng cụ già tốt bụng quát to:

120- - “Sao thế, lũ linh hồn chậm chạp,

Sao dừng lại và sao lơ đễnh thế?

Hãy chạy nhanh lên núi và trút vỏ hình hài,

123- Với vỏ này sao nhìn thấy được Chúa?”

Như chim câu kết lại thành bầy,

Lặng lẽ đi nhặt hạt lúa mì, lúa mạch,

126- Không còn vẻ kiêu hãnh thường ngày

Như có điều gì đó đáng sợ,

lập tức chúng bỏ đi

Bị kích động vì một điều gì hệ trọng.

129- Tôi thấy bọn người mới đến

Bỏ mặc lời ca và chạy về sườn núi,

Như một người muốn đi mà chưa biết đường đi,

133- Phần chúng tôi cũng chạy nhanh chẳng kém.

KHÚC III

Tiền Tĩnh thổ. Trên bãi biển: *Gặp gỡ một đoàn âm hồn. Trò chuyên với linh hồn vua Manphorétđi.*

Đám âm hồn đột nhiên bỏ chạy,

Qua cánh đồng, rồi tụ lại chân núi,

3- Nơi công lý sẽ tiến hành phán xét.

Tôi theo sát người dẫn đường tin cậy,

Không có người tôi đi sao nổi,

6- Ai sẽ dẫn dắt tôi lên đỉnh núi?

Hình như người cũng tự dằn vặt,

Ôi lương tâm thanh cao và đáng kính!

9- Chỉ một lỗi nhỏ cũng làm người cắn rứt!

Khi bước đi đã hết vội vã,

Khiến cho người bớt vẻ trang nghiêm,

12- Thì trí óc tôi cũng bị ức chế.

Nay rộng mở và đầy ham muốn,

Tôi ngước nhìn lên đỉnh núi,

15- Đỉnh cao vời vợi như vươn tới trời xanh!

Mặt trời chói lọi sau lưng tôi,

Nhưng trước mặt tôi thì không có,

18- Thân xác tôi đã cản mọi tia sáng.

Tôi lo sợ nhìn sang bên cạnh,

Sợ bị bỏ rơi, khi tôi nhận thấy,

21- Chỉ trước mặt tôi là mặt đất bị che tối.

Thầy quay lại nhìn tôi an ủi,

-"Tại sao con sợ? Sao không thấy ta vẫn ở đây,

24- Luôn để dìu dắt con?"

Bóng chiều đã xuống nơi chôn vùi thân xác,

Mà ta lúc sinh ra bóng tối,

27- Napôli gìn giữ còn Bờranđixicô thì đánh mất.

Nếu bóng tối không còn hiện ra trước mặt,

Cũng đừng ngạc nhiên khi thấy

30- Các bầu trời không cản ánh sáng của nhau.

Đấng tạo hóa đã tạo ra thân xác ta,

Chịu đựng được sự dày vò, nóng bức và giá rét,

33- Nhưng không muốn cho ta biết cách làm.

Thật điên rồ khi mong lý trí của chúng ta,

Có thể trải qua con đường vô tận,

36- Của Đấng Ba Ngôi.

"Hỡi loài người, hãy bằng lòng

với thân phận phàm trần,

Nếu các ngươi có thể làm tất cả,

39- Thì đâu cần Đức Mẹ tạo ra!

Ngươi từng thấy bao người khá vĩ đại,

Cứ mong ước một cách vô ích; mong ước ấy

42- Có thể dịu bớt nhưng mối dằn vặt thì vĩnh viễn.

Ta muốn nói đến Aríttôtilê và Pờlatô,

Và nhiều người khác nữa". Nói đến đó

45- Người dừng lại và đầy vẻ ưu tư.

Chúng tôi đến chân núi,

Và thấy một dốc đá dựng ngược,

48- Mà chân người khó có thể vượt qua!

Con đường đổ nát nhất giữa Lêrisê và Tuốcbia,

Nếu so với cái dốc này,

51- Chỉ là những bậc tam cấp rộng, dễ đi qua!

- “Ai biết phía nào thì sườn núi đỡ dốc,

Để có thể lên mà không cần có cánh”.

54- Thầy tôi vừa nói vừa dừng bước.

Trong lúc Thầy đang cúi đầu,

Thầm trù tính đường đi,

57- Thì tòi nhìn lên đỉnh núi.

Ở bên trái hiện ra một toán âm hồn,

Đang tiến về phía chúng tôi,

60- Nhưng quá chậm chạp như không đi vậy.

Tôi nói: - "Xin Thầy ngước nhìn lên,

Hình như họ có thể chỉ đường cho chúng ta,

63- Nếu tự mình, Người không trù tính nổi".

Thầy nhìn lên và ra chiều trấn tĩnh,

Người bảo: - "Đi theo họ, vì họ đi chậm rãi,

66- Con yêu quý, hãy tăng thêm niềm

hy vọng”.

Chúng tôi đi được khoảng nghìn bước,

Thì chỉ còn cách đám kia một quãng,

69- Chừng tầm một hòn sỏi ném mạnh bằng tay.

Họ bán theo đường đá dốc,

Rồi dừng lại và nép vào nhau,

72- Như khi thấy một điều gì nghi ngại.

- “Hỡi những linh hồn hoàn hảo hay được chọn,

Viếcgiliô nói - Vì cảnh trí này

75- Mà ta tin tất cả các ngươi đều mong đợi.

Hãy bảo cho chúng ta ở đâu núi sẽ hạ thấp,

Để có thể vượt qua

78- Cho những kẻ muốn biết mà không muốn mất thì giờ“.

Như những con cừu đi ra khỏi chuồng,

Một con, hai con, ba con, rồi tất cả.

81- Hiền lành, mắt và mũi nhìn xuống.

Con đi đầu làm gì những con sau cũng làm theo,

Nếu con đầu dừng lại, chúng cũng dừng lại,

84- Đơn giản, lặng lẽ và chẳng hiểu tại sao.

Cũng như thế tôi thấy,

Đám đông hạnh phúc này chuyển động và đi tới,

87- Vẻ mặt thận trọng, dáng đi thật thà.

Khi những kẻ đi đầu

Thấy ánh sáng bị sườn phải tôi che khuất,

90- Khiến bóng tôi trải dài đến tận dốc đá.

Thì họ dừng lại rồi giật lùi một chút,

Những người khác liền làm theo

93- Không hỏi vì sao nhưng cũng làm như thế.

-"Các ngươi không hỏi nhưng ta xin nói rõ,

Cái người này là một thân xác

còn sống,

96- Nó ngăn ánh sáng chiếu trên mặt đất.

Đừng ngạc nhiên mà nên tin rằng:

Anh ta được trời xanh ban cho ân huệ,

99- Đang tìm cách vượt qua dốc núi này".

Thầy tôi nói thế và đám người đáng kính

Vừa nói vừa ngoắt bàn tay:

102- - "Hãy quay lại và đi qua trước chúng tôi".

Rồi một người trong bọn họ lên tiếng:

"Anh là ai mà vừa đi vừa nhìn ta,

105- Nhớ lại xem đã lần nào thấy ta trên trần thế?"

Tôi quay lại và ngắm anh thật kỹ:

Đẹp trai, tóc vàng, dáng quý phái,

108- Một nhát gươm đã xén mất một bên mày.

Khi tôi thành thật thú nhận:

Chưa thấy bao giờ thì anh bảo:

111- Bây giờ nhìn xem và chỉ cho tôi một vết thương trên ngực.

Rồi mỉm cười và nói: - 'Ta là Manphờrétđi,

Cháu của Nữ hoàng Cốtxtanxa,

114- Ta nhờ anh khi trở về dương thế.

Hãy đến thăm người con gái của ta,

Xinh đẹp và là mẹ hiền,

niềm vinh dự của Xixilia va Aragôna,

117- Và nói với nó sự thật, nếu có ai

nói khác.

Khi thân ta bị xuyên thủng,

Bằng hai nhát kiếm tử thương,

120- Ta vừa khóc vừa tỏ bày lời xin tha thứ.

Kinh khủng thay tội lỗi của ta!

Nhưng lòng nhân hậu vô biên đã mở rộng vòng tay,

123- Tiếp nhận tất cả những ai đã khẩn cầu.

Giám mục xứ Côsenxa

Theo lệnh Cơlêmentê đã truy

đuổi ta,

126- Nhưng đã đọc kỹ trang sách này của Chúa.

Hài cốt ta còn có thể tìm thấy,

Ở đầu cầu, gần Bênêventô,

129- Dưới sự chở che của đống đá nặng.

Và hiện nay đang bị mưa dầm gió cuốn,

Ở ngoài Vương quốc, khoảng dọc bờ sông Vécđe,

132- Ở đó mọi ánh sáng đều tắt ngấm.

Tình yêu vĩnh cửu không bị những lời nguyền rủa

Làm tiêu ma mà còn có thể tái sinh,

135- Chừng nào niềm hy vọng còn giữ được màu xanh.

Quả đúng là kẻ chết vì phản nghịch,

Chống lại Nhà thờ thánh mà đến phút cuối,

138- Biết ăn năn hối lỗi, sẽ phải dừng lại ở bờ sông.

Ba mươi lần ở đó cùng lâu bằng

thời gian phản nghịch,

Nhưng nếu thành tâm cầu nguyện,

141- Thì có thể rút ngắn hạn kỳ.

Bây giờ anh xem, nếu có thể

Tiết lộ cho bà Côtxtanxa hiền hậu của ta,

Tình cảnh ta và luật lệ trên kia

145- Người ta có thể tiến bộ nhờ dưới trần nhiều lắm!"

KHÚC IV

Tiền Tĩnh Thổ: Tầng thứ nhất của ngọn núi. *Mặt trời ở bán cầu Nam. Đantê gặp người quen Benlácqua*

Khi do hậu quả một việc vui hay buồn,

Một năng lực tâm hồn ta bị lôi cuốn,

3- Rồi toàn bộ tâm hồn ta bị thu hút vào đấy.

Hầu như chẳng còn biết đến gì

khác!

Điều này trái ngược với quan niệm cho rằng:

6- Ở trong ta, có một tâm hồn chiếu sáng một tâm hồn khác.

Vì vậy khi ta nghe, hoặc thấy một điều gì,

Thu hút mạnh mẽ tâm trí ta,

9- Thời gian trôi đi mà ta không nhận thấy!

Vì một năng lực thuộc về việc nhận thức,

Một năng lực thuộc về tâm hồn,

12- Một cái vẫn gắn với tâm hồn, một cái thì trôi giạt.

Điều này tôi có kinh nghiệm chắc chắn,

Khi lắng nghe linh hồn mà ta cảm phục,

15- Nhưng mặt trời đã lên cao năm mươi độ.

Thế mà tôi chẳng nhận thấy,

Khi chúng tôi đi tới chỗ các linh hồn,

18- Có tiêng kêu lên: "Đây là điều mà các ngươi hỏi".

Người nông phu, khi nho đã chín sẫm,

Thường dùng một bó gai,

21- Bít lỗ thủng lớn ở hàng rào.

Cái ngách mà chúng tôi trèo lên,

Thầy hướng dẫn đi trước, tôi theo sau,

24- Khi đó đoàn âm hồn đã rời chúng tôi.

Chúng tôi đi lên Xanlêô, xuống Nôli,

Trèo lên Bítmantôva và Cacumê,

Bằng đôi chân nhưng tới đây thì phải bay!

Bay bằng cánh - tôi muốn nói,

Đôi cánh của lòng ước muốn lớn lao,

Theo sau Thầy, niềm hy vọng chớm nở.

Chúng tôi trèo lên, theo một khe đá,

Thành khe ép chặt hai bên sườn,

Phải dùng đến cả tay lẫn chân.

Khi chúng tôi đã tới bờ cao nhất

Của vách đá cao, ở phía trước sườn dốc,

36- Tôi hỏi: - "Bây giờ theo đường nào, Thầy ơi?"

Thầy bảo: - "Không lùi một bước,

Theo ta cứ tiếp tục trèo lên,

39- Cho tới khi xuất hiện vị thần hộ tống".

Đỉnh núi quá cao vượt cả tầm mắt,

Và lối đi dốc đứng

42- Như một đường vạch theo một phần tư đường tròn.

Tôi mệt nhoài và nói với Thầy:

- “Cha dịu hiền, xin ngoái lại nhìn con.

45- Nếu cha không đợi, con đành ở lại!”

“Con ơi, hãy cố lê tới chỗ kia,”

Thầy đáp và chỉ cho tôi một bậc phẳng,

48- Ở phía trên, vòng quanh thân núi.

Lời của Thầy thôi thúc tôi,

Cố bò lên theo người,

51- Cho đến lúc lên được chỗ nấc thang bằng phẳng.

Cả hai chúng tôi liền ngồi ở đó,

Nhìn về phía mặt trời mọc, từ đó đã trèo lên,

54- Và người ta vẫn thích làm như vậy.

Trước hết, tôi nhìn xuống phía bờ biển,

Rồi ngước nhìn mặt trời và lấy làm lạ,

57- Thấy mặt trời chiếu vào bên trái chúng tôi.

Nhà thơ nhận ra ngay việc tôi kinh ngạc

Khi thấy cỗ xe ánh sáng

60- Đi qua giữa chúng tôi và vùng gió bắc.

Người bảo tôi: - "Nếu Cátxtôrê và Pôlusê

Đi hộ tống cỗ xe ánh sáng

63- Chiếu lên phía bắc và xuống cả phía nam.

Con sẽ thấy vùng Hoàng đạo đỏ

chói,

Quay gần hơn đến chòm sao Gấu,

66- Chỉ trừ khi nó không theo đường cũ.

Nếu con muốn hiểu điều này,

Hãy bình tâm lại và tưởng tượng rằng Xiông

69- Và ngọn núi này được đặt trên địa cầu.

Theo cách mà cả hai ở hai bán cầu khác nhau,

Nhưng lại có chung một chân trời,

72- Vì thế mà Phêtôn đã lái xe sai đường và gặp nạn.

Một đường dẫn tới chân núi,

Còn đường kia tới một điểm khác,

75- Nếu đầu óc con chú tâm để hiểu rõ".

Tôi nói: - "Thưa Thầy, tất nhiên chưa bao giờ,

Con hiểu rõ điều này như đây,

78- Điều mà đầu óc con thường lầm lẫn.

Rằng vòng tròn của vùng trời ở trên

Mà khoa học gọi là xích đạo,

81- Nó luôn ở giữa mùa đông và mùa hạ.

Mà cũng cách xa nơi đây về phía bắc,

Và bởi lý do mà Thầy nói, người Do Thái xưa

84- Nhìn thấy nó cách xa về phía miền nóng cháy.

Nhưng nếu người vui lòng, con rất muốn biết

Còn phải đi bao lâu nữa, vì đỉnh núi vươn cao,

87- Cao hơn nhiều mà tầm mắt con không vươn tới".

Người đáp: - “Ngọn núi này là như vậy,

Luôn vất vả lúc bắt đầu,

Nhưng càng leo lên càng đỡ khó nhọc.

Do đó khi nào thấy dốc núi thoai thoải,

Khiến con trèo lên dễ dàng,

Như chèo thuyền xuôi theo dòng nước.

Ấy là con đã ở đoạn cuối của con đường,

Ở đó con có thể nghỉ ngơi,

96- Ta không nói nữa nhưng ta biết chắc là thế".

Khi Thầy vừa nói những lời đó,

Liền nghe một lời nói rất gần:

99- "Có thế trước đó ngươi sẽ rất cần ngồi nghỉ".

Chúng tôi quay lại phía có tiếng nói

Và chỉ thấy ở mé trái một tảng đá lớn

102- Mà cả Thầy cả tôi, không ai chú

ý

Chúng tôi thấy có nhiều người

Đang ở dưới bóng tảng đá ấy,

105- Trong những tư thế rất uể oải.

Một người có vẻ mệt nhoài,

Ngồi ôm hai đầu gối,

108- Còn mặt thì gục xuống.

- "Tôn sư dịu hiền của tôi ơi, tôi nói, xin hãy nhìn

Người kia, có vẻ bơ phờ,

111- Hơn cả sự lười nhác là chị anh

ta”.

Đúng lúc đó anh ta quay về phía chúng tôi,

Ngước đôi mắt ở trên đầu gối và nói:

114- - “Vậy hãy lên trên cao kia đi, hỡi con người dũng cảm”.

Khi đó tôi mới nhận ra anh là ai,

Mặc dầu nỗi lo sợ còn làm tôi nghẹt thở,

117- Cũng không ngăn được tôi bước lại gần anh.

Khi tôi tới, anh khó nhọc ngửng

đầu lên và nói:

"Anh đã thấy rõ chưa, ở đây

120- Mặt trời điều khiển cỗ xe mình bằng tay trái?"

Những cử chỉ lười biếng và lời nói ngắn ngủi của anh

Khiến tôi bật cười và nói:

123- - "Benlácqua, tôi không phiền trách anh nữa đâu!

Nhưng hãy nói cho tôi biết:

Tại sao anh ngồi lại nơi đây?

126- Để đợi người hộ tống, hay tật

lười biếng cũ lại phát?”

“Người anh em ơi, anh nói, lên trên cao kia ư,

Để làm gì? Vị thần canh cửa của Chúa,

129- Sẽ chẳng cho tôi đi đến nơi.

Trời sẽ còn vần xoay tôi,

Bằng số lần đã làm trong đời tôi,

132- Vì rằng tôi vẫn chậm lời hối cải.

Chỉ trừ trước đó, có một lời cầu nguyện giúp tôi

Của một trái tim sống trong ơn

Chúa,

135- Còn của kẻ khác, Chúa không nghe được!

Trước mặt tôi nhà thơ đã trèo lên,

Và nói: - "Lại đây, con sẽ thấy mặt trời

Đã chạm vào đường kinh tuyến và dưới bờ biển

139- Đêm tối, đã lấy chân mình, che phủ Môrốccô."

KHÚC V

Tiền Tĩnh thổ: Tầng thứ hai của ngọn núi. *Gặp gỡ và trò chuyện với những âm hồn bị chết vì bạo lực: Iacôpô đen Cátxêrô, Bôngcôngtê da Môngtêphentờrô, La Pia.*

Tôi đã rời khỏi những âm hồn,

Và bước theo chân của người hướng dẫn,

3- Khi ở phía sau, có người lấy ngón

tay chỉ tôi.

Và kêu lên: - "Nhìn kìa, những tia sáng mặt trời

Không chiếu thấu qua bên trái người kia,

6- Anh ta đi có vẻ như một người còn sống!"

Nghe những lời đó tôi quay lại nhìn,

Thấy bọn họ đang sờ sững nhìn tôi,

9- Chỉ tôi thôi, riêng tôi thôi, vì ánh nắng bị chặn lại!

- “Tại sao tâm trí con bối rối thế,

Và bước chậm lại? Thầy tôi hỏi,

12- Những điều thì thầm ở đây, đâu có thể làm gì con?

Đi theo ta và mặc họ,

Hãy như một ngọn tháp, có cái đỉnh vững chắc,

15- Không sụp đổ bao giờ trước luồng gió thổi!

Con người mà luôn từ ý tưởng này,

Nảy sinh một ý tưởng khác, sẽ rời xa mục đích,

18- Bởi vì sự bồng bột này sẽ xóa đi sự bồng bột khác".

Tôi còn có thể trả lời gì khác,

nếu không phải là "Con đến đây"!

Tôi nói vậy và mặt hơi đổi sắc,

21- Điều đó đôi khi khiến ta xứng đáng được tha thứ!

Trong lúc đó, ngang qua sườn dốc,

Cao hơn chúng tôi một chút có nhiều người đi tới,

24- Vừa hát, hết khúc này tiếp khúc khác,

bài "Cầu Chúa xót thương"

Nhưng khi họ thấy rằng tôi cản được,

Bằng thân xác mình, những tia nắng mặt trời,

27- Tiếng hát của họ liền biến thành "Ô, ô" kéo dài

Hai người trong bọn họ, tựa như sứ giả,

Chạy về phía chúng tôi và hỏi:

30- “Xin cho chúng tôi biết thân phận của các ông”.

Thầy tôi đáp: - “Các anh có thể quay lại,

Và báo cho những người đã cử các anh tới đây,

33- Rằng thân xác người này thực sự bằng xương bằng thịt.

Nếu chỉ dừng lại, để xem cái bóng của anh ta

Như tôi nghĩ, trả lời thế là đủ,

36- Hay chào mừng anh ta, điều này có thể có ích!”

Chưa bao giờ tôi thấy những làn hơi nước bốc lửa,

Ở buổi đầu đêm tối,

cũng như những áng mây tháng tám,

39- Bay qua bầu trời quang về phía mặt trời lặn.

Nhanh bằng những âm hồn này chạy đi,

Rồi chạy lại, cùng nhiều âm hồn khác,

42- Như một đội kỵ binh phi nước đại.

-“Đông quá, đám đông đang vội chen về phía chúng ta,

Họ đến để khẩn cầu con đấy, nhà thơ nói,

45- Cứ đi tiếp rồi vừa đi vừa nghe họ”

-“Hỡi linh hồn đang đi để tìm hạnh phúc,

Với thân hình mà ngươi có khi sinh ra,

48- Họ kêu lên khi tới: Hãy chậm chân một chút!

Hãy nhìn xem đã bao giờ thấy

một người trong chúng tôi,

Để khi về dưới kia, mang theo tin tức của chúng tôi,

51- Ô! Sao lại bỏ đi? Xin hãy làm ơn dừng lại!

Tất cả chúng tôi đều chết bằng bạo lực,

Và là những kẻ phạm tội cho tới phút cuối đời,

54- Khi đó ánh sáng Chúa đã soi sáng chúng tôi.

Đến mức chúng tôi đã ăn năn và

được tha thứ,

Chúng tôi rời bỏ cuộc đời trong sự chở che của Chúa,

57- Người đã hun đúc trong chúng tôi

mong muốn được thấy Người".

Tôi đáp: - "Tôi đã nhìn kỹ khuôn mặt các người,

Tôi thấy không quen ai

nhưng hỡi các linh hồn được ân sủng,

60- Trong khả năng của tôi,

tôi sẽ làm điều các ngươi mong muốn.

Hãy nói điều đó với tôi, tôi sẽ làm,

Nhân danh sự bằng an, đi theo bước chân người hướng dẫn,

63- Đã giúp tôi đi từ thế giới này sang thế giới khác".

Một linh hồn nói: - "Người không cần phải thề,

Chúng tôi đều tin lòng tốt của người,

66- Chỉ mong sự bất lực không hạn

chế ý muốn của người.

Tôi, người đầu tiên xin bày tỏ đôi lời:

Tôi khẩn cầu người, nếu có đến,

69- Vùng giữa Romanha và lãnh địa của Cáclô.

Hãy gia ơn mời mọi người ở Phanô,

Cố cầu nguyện cho tôi,

72- Để tôi có thể rửa sạch những tội lỗi nặng nề!

Tôi đã sinh ra ở đó, nhưng những vết thương sâu,

Đã làm chảy nhiều máu đã nuôi sống tôi,

75- Khiến tôi phải đến chỗ bọn Antênôri.

Tôi đã tưởng đó là nơi an toàn nhất,

Nhưng một tên Étxti đã sai người giết hại tôi,

78- Nó thù tôi nhiều hơn mức pháp luật mong muốn!

Tôi đã chạy trốn về hướng Miara,

Nhưng tôi bị đuổi kịp ở Ôriacô,

81- Có thể tôi còn được ở nơi mọi người đều thở.

Nhưng đầm sâu, cói lác, bùn lầy,

Đã làm vướng chân khiến tôi ngã xuống,

84- Rồi tôi thấy mình nằm giữa vũng máu".

Một linh hồn khác nói: - "Mong sao điều mong muốn,

Đang lôi kéo người trèo lên núi cao được thực hiện,

87- Với lòng thương xót, xin hãy giúp điều mong muốn của tôi.

Tôi là Bôngcôngtê ơ Môngtêphentờrô,

Cả nàng Giôvanna và người thân

chẳng ai quan tâm đến tôi,

90- Và tôi phải cúi gằm mặt, đi giữa đám người này".

Tôi đã nói với anh: - "Sức mạnh nào, hay số phận nào,

Đã đưa anh đi xa Cămpanđinô đến thế,

93- Đến nỗi chẳng bao giờ người ta biết phần mộ của anh".

- “Than ôi, anh ta nói, dưới chân đồi Caxentinô,

Có con sông tên là Áckianô chảy qua,

96- Bắt nguồn từ dãy Apenninô, phía trên Écmô.

Tôi đã tới nơi con sông không còn mang tên đó nữa,

Bị một vết đâm lớn ở cổ họng,

99- Tôi chạy trốn bằng chân, rắc máu khắp cánh đồng!

Ở đó tôi mất cả thị giác và không còn nói được,

Tôi ngã xuống và kêu tên Đức Mẹ Maria,

102- Chỉ riêng xác tôi nằm lại đó.

Tôi sẽ nói sự thật và xin người nói lại với người sống,

Thiên thần của Chúa đã mang tôi đi,

và quỷ sứ Địa ngục

105- Đã kêu lên: "Ô, người nhà trời, sao lại tước đoạt của tôi

Người đã mang đi phần vĩnh viễn của nó,

Với một chút nước mắt người đã tước nó của tôi,

108- Nhưng tôi sẽ có cách xử sự đối với phần còn lại của nó!”

Ngươi hẳn biết, hơi ẩm tụ lại trong không khí,

Khi bay lên cao và gặp lạnh,

111- Lại biến thành nước,

Trí thông minh kết hợp với tâm địa xấu chỉ thích điều ác,

Thiên thần vần mây chuyển gió,

114- Với năng lực do bản chất vốn có.

Rồi từ Pơratômanhô đến núi cao,

Khi ngày đã tắt, thần phủ sương mù,

117- Khiến bầu trời nặng chĩu!

Không khí dày đặc chuyển thành nước,

Mưa trút xuống, khắp nơi đầy nước,

120- Đất cũng không thấm hết được.

Rồi nước chảy vào sông nhỏ,

Ồ ạt đổ vào sông lớn,

123- Mãnh liệt đến mức không có gì cản được!

Con sông Áckianô hung hãn, ở điểm hợp lưu,

Tìm thấy thi thể lạnh giá của tôi,

liền ném vào sông Ácnô,

126- Tháo cả chiếc thập tự trên ngực tôi.

Mà tôi có, khi nỗi đau khổ đã thắng tôi,

Thi thể tôi bị cuốn dọc theo bờ sông, rồi chìm xuống đáy

129- Và bị sỏi cát bao phủ!

Sau đó, một linh hồn thứ ba nói:

- “Khi người trở lại trần gian,

132- Rồi nghỉ ngơi sau một chuyến đi dài.

Xin nhớ đến tôi, tôi là Pia,

Sinh ở Xiêna, chết ở Maremma,

Con người đã trao cho tôi chiếc nhẫn ngọc

136- Để xin cưới tôi, hẳn biết rõ tất cả!”

KHÚC VI

Tiền Tĩnh thổ: Tầng núi thứ hai. *Bàn về hiệu quả lời cầu nguyện. Viếcgiliô gặp Xoócđenlô. Lời chí trích nước Italia, Đế chế, Giáo hoàng và Phirenxe.*

Khi cuộc đỏ đen kết thúc,

Kẻ bị thua ngồi lại buồn thiu,

3- Tự dạy mình bằng cách ôn lại các ván bạc.

Kẻ thắng ra đi với đám đông,

Người đi đàng trước, kẻ níu kéo đàng sau,

6- Anh đi bên cạnh nhắc lại tình thân cũ.

Còn hắn, không dừng lại nhưng lắng nghe tất cả,

Ai được hắn bắt tay thì hể hả,

9- Còn hắn, chỉ mong thoát khỏi đám đông!

Tôi cũng vậy, giữa đám đông dày đặc,

Đưa mắt nhìn chỗ này chỗ nọ,

12- Vừa hứa hẹn, vừa tìm cách thoát!

Arêtin cũng ở đó, đã bị chết

Vì bàn tay độc ác của Ghinô Táccô,

15- Còn người kia bị chết đuối trong cuộc chiến.

Phêđêrigô Nôvenlô đang chìa tay cầu nguyện,

Còn anh chàng quê ở Pida,

18- Thì đang chứng minh lòng dũng cảm của Mácdúccô,

Tôi thấy Bá tước Oócxô, và cả

linh hồn

Đã tách khỏi thể xác vì thù hằn và đố kỵ,

21- Còn hắn nói, không phải vì lỗi lầm đã mắc.

Đây là Pie đa Bơrốcxia đang chữa trị

Cho "Bà lớn xứ Bờrabăngtê",

24- Nếu không sẽ phải đi trong đoàn tồi tệ nhất.

Khi tôi đã thoát khỏi đám âm hồn,

Đang cầu nguyện chỉ để xin kẻ khác cầu nguyện,

27- Cho mình chóng thành Thánh!

Tôi hỏi Thầy: - "Hỡi ánh sáng của tôi ơi,

Hình như trong một bản văn nào đó, Người đã viết,

30- Rằng lời cầu nguyện có thể bẻ cong luật trời?

Các âm hồn cầu nguyện chỉ vì mục đích đó,

Ước mong của họ phải chăng là hão huyền,

33- Những lời Thầy viết, với tôi chưa sáng tỏ!"

Thầy trả lời: - “Điều ta viết thật sáng tỏ,

Hy vọng của họ không lừa dối họ,

36- Nếu suy xét với đầu óc ngay thẳng.

Đỉnh cao của luật trời đâu có hạ thấp,

Lời cầu nguyện chỉ hiện trong chốc lát,

39- Còn điều âm hồn phải trả thì kéo dài mãi nơi đây.

Ta đã đề cập đến điểm này,

Lời cầu nguyện không thể sửa đổi lỗi lầm,

42- Và hành vi cầu nguyện không liên quan gì với Chúa.

Con chẳng nên nghĩ ngợi về hoài nghi hắc búa này ,

Nếu không có lời khuyên của một người

45- Sẽ là ánh sáng giữa sự thật và trí tuệ của con.

Con đang nghe đấy chứ? Ta muốn nói về Bêatờrisê,

Con sẽ gặp lại nàng trên kia, nơi

đỉnh núi,

48- Tươi cười, sung sướng...“

Tôi liền thưa: - “Tôn sư ơi, xin đi nhanh hơn,

Con không cảm thấy mệt như trước nữa,

51- Và đến nay núi đà ngả bóng”.

Người đáp: - “Chúng ta sẽ đi phần còn lại hôm nay,

Với mức chúng ta có thể,

54- Nhưng mọi việc không như con nghĩ.

Trước khi đến trên kia, con sẽ thấy,

Mặt trời sẽ quay về, còn bây giờ đang bị núi che khuất,

57- Nên thân con chẳng ngăn tia nắng nữa.

Trông kìa một âm hồn đang ngồi,

Một mình đơn độc và đang nhìn về phía chúng ta,

60- Hồn sẽ chỉ cho ta đường đi ngắn nhất".

Chúng tôi đi tới. Ôi linh hồn Lôngbácđa cao cả!

Sao kiêu hãnh, khinh mạn và đáng kính,

63- Hồn chậm chạp quay lại nhìn chúng tôi.

Không nói một lời nào,

Chỉ để cho chúng tôi đến và nhìn,

66- Theo cung cách một chúa sơn lâm đang yên nghỉ.

Viếcgiliô lại gần và cầu khẩn,

Mong được chỉ đường leo lên tốt nhất,

69- Nhưng hồn không trả lời câu hỏi.

Mà chỉ hỏi về quê quán, cuộc đời,

Người hướng dẫn nhân hậu mới thốt lên: Mantua...

72- Thì hồn đang tĩnh tâm nhập định...

Bỗng đứng phắt dậy và lao về phía Thầy tôi,

"Ôi, người Mantôva, tôi là Xoócđenlô,

chúng ta cùng quê",

75- Và hai người ôm chầm lấy nhau

thân thiết.

Than ôi! Nước Italia nô lệ, cái quán trọ khổ đau,

Con tàu không người lái giữa cơn bão tố,

78- Đâu còn là bà hoàng của các tỉnh

mà chỉ là một xứ hỗn độn!

Chỉ mới nghe đến tên quê hương ngọt ngào,

Âm hồn kia đã vội vàng

81- Nồng nhiệt đón tiếp bạn đồng hương.

Trong lúc đó ở quê hương không ngớt chiến tranh.

Những người sống cắn xé lẫn nhau,

84- Những người chết chen chúc cùng một hố!

Đất nước bất hạnh, hãy đi dọc các bờ sông,

bờ biển của ngươi,

Rồi ngẫm lại lòng mình

87- Xem có nơi nào được hưởng hòa bình?

Để làm gì việc Jutxtinianô chữa lại dây cương,

Khi cái yên còn bỏ trống?

90- Không có cái đó, có lẽ còn đỡ hổ thẹn hơn!

Hỡi những người lẽ ra phải sùng đạo,

Và để cho Xêda yên vị trên ngôi,

93- Nếu các người nghe theo yêu cầu của Chúa!

Hãy xem con vật trở thành bất kham,

Vì không còn được uốn nắn bằng đinh sắt,

96- Từ ngày các ngài nắn lấy dây cương.

Ô Anbéctô – người Đức, ông đã buông lỏng

Con vật đó, bây giờ nó thành hoang dã và bất trị,

99- Đáng lẽ ông phải cưỡi lên yên.

Cầu cho các vì sao giáng xuống giống nòi ngươi

Một cuộc phán xét đúng đắn, có một không hai,

102- Khiến cho kẻ thừa kế ngươi cũng phải sợ!

Làm sao bố con ngươi có thể chấp nhận,

Bị lôi cuốn bởi thói tham tiền hám của,

105- Làm hoang tàn công viên Đế quốc?

Hỡi kẻ vô tình đến mà xem,

Bọn Môngtécki và Cáppenlétti,

bọn Mônandi và Philippétki

108- Bọn thì đã nản lòng, bọn thì đang

run sợ.

Hỡi kẻ độc ác, đến mà xem bọn tôi tớ của ngươi,

Sống trong đầy đọa và băng bó vết thương cho chúng,

111- Ngươi sẽ thấy Xantaphio xiết bao ủ rũ!

Đến mà xem thành Rôma của ngươi đang than khóc,

Goá bụa, cô đơn, ngày đêm kêu gào:

114- "Xêda của ta, sao chẳng ở với ta?"

Đến mà xem thần dân của ngươi,

Họ yêu thương nhau biết mấy,

117- Nếu không thương hại thì chỉ còn xấu hổ về sự nổi tiếng.

Hỡi Giôvê cao cả, phải chăng tôi có thể nói:

Vì chúng tôi, Người đã xuống trần để chịu đóng đinh,

120- Còn nay đôi mắt công bằng của Người

đã nhìn sang hướng khác?

Hay là trong sâu thẳm ý đồ,

Người đang chuẩn bị một cái gì tốt đẹp?

123- Hoàn toàn vượt khỏi tầm nhận thức của chúng tôi?

Các đô thành Ý đang đầy rẫy quân bạo ngược,

Và bất kỳ tên đê tiện mạt hạng nào

126- Tham gia vào đó cũng thành một Macxen!

Nhưng Phirenxe của ta ơi, ngươi chắc an tâm.

Ta hơi tán rộng ngoài đề nhưng

ngươi chẳng liên quan,

129- Vì dân chúng của ngươi đã có bao nỗ lực!

Nhiều người ôm ấp lòng chính trực trong tim,

Họ phóng ra chậm để không chệch vòng cung.

132- Nhưng đám đông thì chỉ được đầu miệng!

Nhiều người từ chối các chức vụ công,

Nhưng dân chúng thì trả lời hối hả:

135- “Tôi xin tận tụy, mặc dầu chẳng ai vời gọi!

Vậy hãy vui lên, vì ngươi có đủ:

Giàu có, hòa bình và lẽ phải!

138- Nếu ta nói đúng, hậu quả sẽ hiện ra rõ ràng.

Atênê và Laséđêmôna đã đặt ra,

Những pháp luật cổ đại nhưng cung cách sống của họ

111- Thi chỉ là biểu hiện một dấu hiệu nghèo nàn!

Bên cạnh ngươi, những pháp luật tinh vi

Được tạo ra từ tháng mười,

144- Không sống nổi đến trung tuần tháng mười một.

Biết bao lần, theo trí nhớ của con người.

Người đã thay đổi tiến tệ, luật pháp, nghi lễ và tập tục,

147- Và đổi mới cả các thành viên.

Nếu ngươi còn trí nhớ thì sẽ thấy,

Người giống như một người tàn phế,

Nằm trên đệm lông mà chẳng

được nghỉ yên,

151- Cứ luôn phải trở mình, cho đỡ đau.

KHÚC VII

Tiền Tĩnh thổ: *Cuộc trò chuyện giữa Viếcgiliô và Xoócđenlô. Xoócđenlô dẫn hai nhà thơ đến một thung lũng nhỏ xinh đẹp và chỉ cho thấy một số âm hồn khác.*

Sau cuộc tiếp đón thân tình và hoan hỉ,

Với ba bốn lượt ôm nhau.

3- Xoócđenlô lùi lại và hỏi:

"Ngươi là ai?"

-“Trước khi các linh hồn được trở lại núi này,

Vì xứng đáng được lên với Chúa,

6- Thì nắm xương ta đã được Ôttavian cho mai táng.

Ta là Viếcgiliô. Không phải vì lỗi nào

Nên không được lên thượng giới

mà chỉ vì chưa có Đức tin".

9- Đó là lời Thầy tôi đáp lại.

Như một người bỗng thấy trước mặt mình

Một cái gì làm mình kinh ngạc,

12- Tin rồi lại không tin và lẩm bẩm:

"Là nắng ư... Ồ, không phải!"

Xoócđenlô hình như cũng thế, ông cúi đầu.

15- Khiêm nhường quay lại với Viếcgiliô,

và ôm hôn Người lần nữa.

Ông nói –“ Ôi vinh quang của

người La tinh.

Nhờ người mà tiếng nói của chúng ta

làm được điều nó có thể,

18- Làm vinh dự vĩnh viễn cho nơi ta đã sinh ra.

Công lao, ân huệ gì, Người sắp cho ta xem,

Nếu ta xứng đáng được nghe Người nói,

21- Hãy nói với ta, nếu Người lên đây từ Địa ngục,

thì từ tầng nào?”

- “Ta đã đi qua tất cả các tầng của Vương quốc khổ đau,

Để tới đây, Thầy tôi nói.

24- Một bậc đức hạnh trên trời đã yêu cầu và dẫn dắt ta

Không phải vì hành động mà vì không hành động,

Ta đã đánh mất cõi Trời cao mà ngươi ước ao,

27- Ta hiểu ra điều này quá muộn!

Dưới kia, có một nơi, bóng tối

gieo u buồn,

Không có cực hình và ở đó, những đớn đau

30- Không biến thành tiếng kêu khóc mà chỉ thở dài.

Ta ở đấy với đám trẻ em vô tội,

Bị thần chết bắt đi,

33- Trước khi được rửa tội tổ tông!

Ta ở đấy với những người chưa có ba thánh đức.

Họ không mắc tật xấu gì,

36- Mà chỉ biết và thực thi một đạo đức khác.

Nhưng nếu ngươi biết và có thể.

Xin cho chúng tôi một chút tín hiệu,

39- Khiến chúng tôi đến sớm đường đúng, dẫn vào Tinh thổ“.

Hồn trả lời: - "Không có chỗ nào được định rõ cho chúng tôi

Nhưng chúng tôi được phép đi lên cao và khắp vùng chung quanh,

42- Nếu có thể. tôi sẽ đi cùng.

Nhưng người thấy đấy, bóng chiều đã ngả,

Không thể đi lên trên ấy trong đêm tối,

45- Tốt hơn hãy nghĩ đến ngày mai đẹp trời.

Cách một quãng, về mé phải, có một đám âm hồn,

Tôi sẽ dẫn người đến đó, nếu người bằng lòng

48- Quen biết họ, chắc người sẽ vui thích?'"

Viếcgiliô hỏi: - ‘Thế nào, nếu có người

Muốn đi lên trong đêm tối thì bị ngăn cản chăng?

51- Hay là họ không thể đi được?”

Xoócđen lấy ngón tay vạch một đường trên mặt đất.

Vừa nói: - “Người thấy không,

người không thể vượt qua vạch này,

54- Khi mặt trời đã lặn.

Không có gì ngăn cản ta đi lên cao,

Ngoài bóng tối ban đên dày đặc,

57- Sự bất lực tước bỏ mọi ý muốn.

Tất nhiên có thể trở lùi xuống thấp,

Và lang thang quanh bờ biển,

60- Trong khi ở chân trời ngày vẫn chưa rạng".

Lúc đó. Thầy tôi, rất ngạc nhiên, liền nói:

- “Xin hãy đưa chúng tôi đến nơi người vừa nói,

63- Có thể thích thú vì được nghỉ

ngơi".

Chúng tôi cũng không còn ở quá xa,

Khi tôi thấy sườn non rộng mở,

66- Cũng như các thung lũng nơi đây.

Âm hồn bảo: - "Nào chúng ta hãy đi tới đó,

Nơi sườn sơn tạo thành một cái hòm,

69- Ở đó chúng ta chờ ngày mới".

Một lối đi nghiêng, men sườn dốc

và những ụ đất

mấp mô,

Dẫn chúng tôi đến một dòng khe nhỏ,

72- Bờ khe hạ thấp dần đến nửa,

Vàng và bạc ròng, màu đỏ thắm hoặc trắng tinh,

Gỗ bóng bẩy và ngọc lục bảo màu xanh.

75- Vẫn sáng ngời nếu bị vỡ.

Trên thảm cỏ của thung lũng nhỏ,

Các hoa khoe màu rực rỡ,

78- Như kẻ yếu phải nhường cho kẻ

mạnh.

Thiên nhiên ở đây không chỉ như tranh vẽ,

Mà còn ngào ngạt muôn mùi hương thơm,

81- Hợp thành một mùi chung, lạ lùng, đặc biệt.

Trên thảm cỏ xanh và trăm hoa đua nở,

Vang lên bài ca Kính Đức Mẹ,

84- Của các âm hồn mà từ bên ngoài không thấy được.

Người bạn dẫn đường Mantôva

nói:

- “Mặt trời tà sắp lặn

87- Đừng bắt tôi dẫn đến tận nơi các âm hồn.

Từ bờ cao này các người sẽ thấy rõ.

Cử chỉ, nét mặt từng người trong bọn họ,

90- Hơn cả khi họ đón các người trong thung lũng.

Kẻ đang ngồi chỗ cao nhất nên thấy được rõ,

Quá lơ là công việc phải làm,

93- Không chịu mở miệng hòa theo bài hát.

Đó là Hoàng đế Rôđônphô,

Người có thể chữa những vết thương

làm chết dần Italia,

96- Nhưng muộn quá rồi, ngay với cả một người nào khác.

Người có ánh mắt khích lệ,

Là vua của xứ sở đã phát sinh dòng sông,

99- Chạy từ Mônta ở Anbia rồi từ Anbia ra biển cả.

Đó là Ốttaca mà lúc còn nằm trong tã lót,

Đã khá hơn cậu con là Vinsítlao,

102- Rậm râu, lười nhác và chỉ thích ăn chơi.

Cái anh chàng mũi nhỏ,

Đang nói chuyện với một người có dáng hiền từ,

] 05- Đã chết khi chạy trốn và làm ô danh xứ hoa huệ trắng.

Hãy nhìn kia, hình như hắn đang

đấm ngực,

Và kẻ kia ấp hai má trong lòng bàn tay,

108- Cũng đang thở dài.

Bố đẻ, bố vợ của nó đều là tai họa của nước Pháp,

Chúng biết cuộc đời chúng thấp kém và sa đọa,

111- Sự đau khổ còn cắn rứt chúng đến bao giờ!

Còn cái người vạm vỡ,

Đang hòa giọng hát với anh có cái mũi to.

114- Và quấn cái đai có giá trị lớn.

Tiếp theo là chàng trẻ tuổi ngồi sau ông ta,

Vẫn giữ được ngôi vua,

117- Nhưng giá trị thì chẳng qua chỉ là sự đổi chỗ!

Người ta có thể nói gì về những kẻ thừa kế khác,

Iacômô và Phêđêrigô cũng giữ được ngôi vua,

120- Nhưng không một ai có cống hiến tốt.

Đức liêm khiết của con người

hiếm khi lại phát ở con cháu,

Vị thánh ban phát điều đó cũng muốn vậy,

123- Phái khẩn cầu thì mới có được.

Anh mũi to chắc cũng đồng ý với tôi,

Cả anh kia - Pie - đang cùng hát với nó,

126- Xứ Pugòlia và Pòrôenda đã bắt đầu ca thán.

Cái cây mới mọc thường kém hơn

hạt giống,

Nên Cốtxtanxa có thể kiêu hãnh về chồng,

129- Hơn là Bêatờrisê và Mácghêrita.

Hãy trông Đức vua Arigô của nước Anh,

Đang ngồi một mình, người đã sống một đời giản dị,

132- Từ gốc gác của Người sẽ nảy mầm tốt đẹp.

Người ngồi thấp nhất trong bọn họ,

Đang nhìn lên trời là Hầu tước Guylienmô,

Mà Alêxanđờria, với cuộc chiến của mình,

136- Đã làm cho hai xứ Môngphera va Canavêsê phải khóc".

KHÚC VIII

***Tiền Tĩnh thổ**: Trong thung lũng nhỏ. Cầu kinh buổi chiều. Con rắn và hai thiên thần bảo vệ thung lũng. Dantê trò chuyện với Ninô Vítcôngti và Côrát Malátpina.*

Đó là giờ khắc mà những người đi biển

Cảm thấy xúc động và mủi lòng tưởng nhớ

3- Ngày đã nói với các bạn hiền lời

tạm biệt.

Giờ khắc làm tổn thương tình cảm người mới hành hương,

Nghe từ xa ngân nga tiếng chuông,

6- Như khóc than ánh dương đang tắt.

Tôi không còn nghe thấy gì nữa,

Khi thấy một âm hồn đứng lên,

9- Dùng bàn tay yêu cầu mọi người lắng nghe.

Âm hồn chắp hai tay lại rồi giơ lòng bàn tay lên,

Mắt đăm đăm nhìn về phương đông,

12- Như để nói với Chúa Trời: '"Tôi không còn âu lo gì nữa".

Rồi hát lên sùng kính:

"Trước khi ánh sáng mặt trời tắt",

Với một giai điệu dịu êm,

15- Khiến tôi như thoát ra khỏi bản thân mình.

Các linh hồn khác dịu dàng, thành kinh.

Cùng hát theo cho hết bài thánh ca,

18- Mắt đăm đăm hướng lên trời cao.

Xin bạn đọc hãy nhìn vào sự thực,

Bởi bây giờ màn che thật mỏng manh,

21- Khiến ta thấu hiểu quá dễ dàng.

Tôi thấy đội quân dễ thương đó,

Im lặng nhìn hướng lên trời,

24- Vẻ khiêm nhường, xanh xao và

như chờ đợi.

Rồi hiện ra và xuống từ trời cao,

Hai thiên thần với hai thanh kiếm sáng chói,

27- Không có mũi và cũng không có lưỡi.

Áo thiên thần màu xanh, xanh như lá non mới nẩy,

Đôi cánh cũng màu xanh,

30- Phấp phới đàng sau và lay động theo gió.

Một thiên thần dừng lại trên chúng tôi một chút,

Thiên thần kia đáp xuống bờ đối diện,

33- Thành ra các âm hồn đều ở vào giữa.

Tôi nhìn được mái tóc vàng hoe của các thiên thần,

Nhưng khi nhìn tới mặt. mắt tôi bị chói,

36- Như phải làm một việc gì quá sức.

- "Cả hai thiên thần đều xuống từ chỗ Đức Mẹ,

Để bảo vệ thung lũng này,

Xoócđen nói,

39- Vì có con rắn sắp đến tức thì".

Nghe thấy vậy, nhưng không biết rắn

sẽ đến từ hướng nào,

Tôi nhìn quanh và sợ cứng người,

42- Vội ép chặt vào người hướng dẫn.

Xoócđen lại nói: - "Bây giờ chúng ta đi xuống,

Giữa đám âm hồn, chúng ta sẽ nói chuyện với họ,

45- Chắc họ sẽ rất vui mừng được gặp các anh”.

Tôi đi xuống và cảm thấy như chỉ đi ba bước,

Tôi đã ở dưới đó và thấy một người cứ nhìn tôi,

48- Chăm chắm, như thể muốn nhận ra tôi.

Lúc đó trời đã bắt đầu tối,

Nhưng cũng chưa đến mức, mắt anh và mắt tôi,

51- Không nhìn được cái mà trước đó ẩn dấu.

Anh tiến về phía tôi và tôi về phía anh:

"Ngài thẩm phán Ninô khả ái, tôi rất vui,

54- Khi thấy ông không bị sa xuống Địa ngục!"

Chúng tôi chẳng tiếc nhau một lời chào lịch sự,

Rồi ông hỏi tôi: - "Qua biển cả xa xôi,

57- Anh đã đến chân núi này khi nào thế?"

- "Ồ, chỉ mới sáng nay, qua xứ sứ

thảm sầu.

Tôi đã tới đây và tôi còn sống,

60- Đi như vậy. tôi được thêm một cuộc đời khác!”

Thoạt nghe câu trả lời của tôi,

Xoócđen và ông ta bỗng lùi lại một bước,

63- Như những người đột ngột sửng sốt thường làm.

Một người quay về phía Víếcgiliô và người kia

Hướng về một người đang ngồi và kêu lên:

“Cuarađô, đứng dậy

66- Lại mà xem điều Chúa ban ân

huệ cho con người”.

Quay lại với tôi anh nói: - “Đặc ân duy nhất,

Mà Chúa đã ban cho anh, nhưng nguyên do đầu tiên

69- Người vẫn giấu kín khiến ta không với tới được.

Khi nào vượt biển cả trở về,

Nhớ nói với Giôvanna của tôi hãy cầu xin cho tôi,

72- Trên đó người ta vẫn trả lời cho người vô tội.

Tôi tin rằng mẹ của nó không còn

yêu tôi nữa,

Từ khi nàng cởi bỏ băng khăn trắng,

75- Nhưng than ôi nàng sẽ còn phải hối tiếc.

Qua nàng người ta hiểu được dễ dàng,

Ngọn lửa tình yêu cháy được bao lâu ở người phụ nữ,

78- Nếu thiếu những ánh mắt và bàn tay vuốt ve?

Con rắn lục mà người ta phô trương ở Milanô,

Sẽ không cho làm cho nàng một lễ tang trọng thể,

81 - Như con gà trống ở Ganlura".

Ông ta nói thế với vẻ mặt

Thể hiện một nhiệt tình đúng đắn,

84- Đang cháy trong tim một cách chừng mực.

Đôi mắt khát khao của tôi không ngừng hướng lên trời,

Ở đó có những ngôi sao quay chậm nhất,

87- Như bánh xe ở gần ổ trục.

Thầy hướng dẫn hỏi tôi: “Con trai, nhìn gì trên đó?”

Tôi trả lời Thầy: - “Dạ, ba ngọn đuốc

Đã làm cho cực này sáng rực”.

Người nói: - “Bốn ngôi sao sáng

Mà con thấy sáng nay đang ở bên dưới,

Còn những ngôi này mới mọc thế chỗ những ngôi sao đầu”.

Như để kéo sự chú ý về mình, Xoócđen nói:

- ‘Hãy trông kìa, địch thủ của các anh”,

96- Và chỉ ngón tay về phía đang nhìn.

Từ phía thung lũng không có bờ lề đường,

Xuất hiện một con rắn, có thể chính con rắn này,

99- Xưa kia đã từng xui nàng Êva ăn quả đắng.

Giữa cỏ và hoa con bò sát kinh tởm tiến đến,

Thỉnh thoảng nó quay đầu lại để

liếm lưng,

102- Như để cho trơn mượt và dễ trườn hơn.

Tôi không thấy nên không thể nói,

Các chim ưng nhà trời đã cất cánh ra sao.

105- Nhưng tôi thấy con này, con khác đang bay.

Nghe tiếng những chiếc cánh xanh xé không khí,

Con rắn bỏ chạy và các thiên thần

108- Trở lại vị trí ban đầu, cùng với nhịp bay như thế.

Âm hồn lúc nãy được gọi

Đã tới gần ông thẩm phán và suốt cuộc tấn công,

111- Không một phút nào ngừng ngắm nhìn tôi.

Mong cho ngọn đuốc trên cao

Tìm được đủ sáp như ý muốn của người,

114- Để chúng tôi có thể lên tận tầng xanh cao nhất.

Anh ta nói thêm: "Nếu ngài có một vài tin xác thực

Về thung lũng Magờra hay vùng phụ cận,

117- Xin hãy nói với tôi, vì hồi xưa tôi là lãnh chúa ở đó.

Tôi là Cuarađô Malátpina,

Tỏi không phải "Cụ Cuarađô già

nhưng là cháu của ông ấy,

120- Tôi yêu gia đình với một tình yêu

đang được làm sạch ở đây".

- "Ồ, tôi đáp, tôi chưa bao giờ được đến

Xứ sở của Ngài, nhưng ở châu

Âu

123- Không có nơi nào mà xứ sở đó lại không nổi tiếng?

Vinh quang đã làm vẻ vang gia đình Ngài,

Đã biểu dương các lãnh chúa và xứ sở Ngài,

126- Khiến cho ai cũng biết mà không cần đến đó.

Tôi xin thề với Ngài, với mong muốn lên được trên kia,

Dòng dõi được vinh danh của Ngài sẽ không giảm sút

129- Nhờ tiếng tăm thu được từ gia tài và thanh bảo kiếm.

Phong tục và bản chất của nó

sẽ tạo ra một đặc quyền riêng,

Dù một thủ lĩnh xấu xa đang làm rối loạn thế giới,

132- Riêng nó vẫn tiến thẳng, cách xa con đường xấu".

Ông đáp: - "Vậy xin người cứ đi, bởi mặt trời

Sẽ chưa lặn đủ bảy lần trên giường mà Môngtônê

135- Che phủ và cưỡi bốn chân trên đó”.

Mong cho ý nghĩ nhã nhặn của người

Được khắc sâu trong trí óc mọi người,

Bằng những chiếc đinh chắc hơn

những lời bàn tán của thiên hạ,

139- Và tiến trình xét xử không bị đình hoãn.

KHÚC IX

***Tiền Tĩnh thổ**: Đantê ngủ và mơ. Tỉnh giấc ở gần Tĩnh thổ. Thiên thần gác cổng, cửa mở.*

Người vợ lẽ của lão Titônê

Đã hiện ra trắng toát ở ban công phía đông,

3- Rồi vòng tay người bạn đời yêu quý.

Vầng trán nàng rực sáng ngọc quý,

Xếp thành hình một con vật kinh khủng,

6- Thường tấn công con người bằng đuôi của nó.

Và đêm tối, nơi chúng tôi đang ở,

Đã đi lên hai bước,

9- Rồi hạ cánh xuống để tiến bước thứ ba.

Khi còn mang gánh nặng Ađamô,

Bị giấc ngủ chiến thắng, tôi nằm dài trên cỏ,

12- Ở đó năm chúng tôi đã ngồi dậy.

Gần sáng khi chim én

Bắt đầu ríu rít những bài ca buồn buồn,

15- Như nhắc lại những bất hạnh đầu tiên của chúng.

Trí lực chúng tôi đã thoát khỏi xác thịt,

Bắt đầu hành động và nhờ tư duy

18- Hầu như thần diệu trong cách nhìn sự vật.

Trong mơ hình như tôi đã thấy

Một con đại bàng lông vàng bay

trên không trung,

21- Đang xòe cánh và sẵn sàng đáp xuống.

Tôi tưởng như đấy là nơi

Ganimêđê phải lìa xa bạn bè,

24- Khi bị điều lên phụng sự các thần linh.

Tôi đã nghĩ: Có lẽ theo thói quen,

Nó săn mồi nơi đây,

27- Rồi tha đi nơi khác trong móng sắc.

Rồi bỗng nó quay lại,

Đáp xuống như một luồng sét,

30- Và cắp tôi lên tận lò trời.

Ở đó hình như cả hai chúng tôi

Đều bị thiêu trong ngọn lửa, sao mà dữ dội,

33- Khiến tôi giật mình tỉnh dậy.

Không khác gì Akinlê khi tỉnh ngủ,

Đưa mắt nhìn chung quanh,

36- Và chẳng hiểu mình đang ở đâu.

Khi mẹ chàng nhận lại chàng từ

lão Kirông,

Ôm chàng đang ngủ thiếp trong tay,

39- Mang sang Xirô, ở đó về sau bị quân Hy lạp bốc mất.

Quay lại chuyện tôi, khi giấc ngủ rời xa,

Tôi mặt mày tái xanh,

42- Như một người lạnh buốt vì khiếp sợ.

Chỉ có người động viên vẫn ở bên cạnh,

Mặt trời lên đã hai giờ,

45- Tôi quay mặt nhìn ra biển.

Thầy tôi bảo: - "Không sợ gì nữa,

Hãy bình tâm chúng ta đã đến nơi thuận lợi,

48- Đừng nén chặt trái tim, hãy mở rộng ra.

Thế là con đã đến Tĩnh thổ,

Hãy trông cái thành đá bao quanh,

51- Và trông lối vào, ở đó một khối đá đã bị đục thủng.

Khi nãy, lúc mới rạng đông,

Khi tâm hồn con đang chìm trong giấc ngủ,

53- Giữa trăm hoa điểm trang lòng thung lũng".

Một nương nương đã đến và nói:
- "Tôi là Luxia

Hãy để tôi mang đi người đang ngủ,

57- Tôi sẽ làm dễ dàng đường đi của anh ta".

Xoócđen đang nán lại với các âm hồn cao quý cũng nói:

- "Nàng đã nhấc ngươi lên và khi

ngày tỏ rạng,

60- Nàng đi lên cao và ta bước theo nàng.

Nàng đã đặt ngươi xuống đây, nhưng trước đó,

Đôi mắt xinh đẹp của nàng đã khiến lối vào rộng mở,

63- Rồi nàng và giấc ngủ của ngươi cùng biến mất".

Như một người hoài nghi được trấn tĩnh,

Rồi sợ hãi đổi thành niềm tin,

66- Khi sự thật đã được phát lộ.

Thế là tôi đã thay đổi và Thầy hướng dẫn

Thấy tôi không còn sợ hãi, lại tiếp bước lên đường,

69- Còn tôi, theo sau, hướng về vách đá.

Hỡi bạn đọc, thấy chăng, tôi đề cao biết mấy,

Đề tài của tôi và xin chớ ngạc nhiên,

72- Nếu tôi lại đề cao với nhiều nghệ thuật.

Chúng tôi tiến gần tới nơi,

Mà trước đó tôi tưởng là một khối đá bị vỡ,

75- Như một lỗ hổng xuyên qua bức tường.

Tôi thấy một cái cửa có ba bậc,

Màu sắc khác nhau,

78- Và một người gác cửa ngồi lặng im.

Đến chừng tôi mở to mắt hơn,

Tôi thấy người đó đứng ở bậc cao nhất,

81- Nhưng tôi không chịu đựng nổi

ánh sáng ở mặt người.

Người cầm ở tay một thanh kiến tuốt trần,

Nó chiếu những tia sáng rực về phía chúng tôi,

84- Nhiều lần tôi cố nhìn mà không chịu nổi.

Người canh cửa bắt đầu nói: - "Ngươi muốn gì?

Người dẫn đường đâu? Hãy cẩn thận,

87- Vì bước lên có thể tự hại mình đấy".

Thầy tôi liền đáp: - “Một nương nương trên trời,

Am hiểu nơi đây, lúc nãy bảo chúng tôi:

90- Hãy đi về phía này, lối vào ở đây”.

Bấy giờ người gác cổng liền trả lời nhã nhặn:

- “Cầu Người dắt dẫn các ngươi đến cõi thiện,

93- Vậy hãy tiến lên, đến bậc cửa chúng tôi”.

Chúng tôi đi đến bậc thứ nhất

Bằng đá cẩm thạch trắng, bóng loáng và nhẵn lì,

96- Đến mức tôi thấy như đang nhìn vào gương soi.

Bậc thứ hai màu đen, đúng hơn là màu tía,

Bằng đá xù xì, khô khốc,

99- Và lồi lõm cả bề ngang, bề dọc.

Bậc thứ ba, là một tảng đá lớn,

Đường vân đá như rực lửa,

102- Giống như máu chảy trong mạch máu.

Thiên thần của Chúa ngồi ở ngưỡng cửa,

Chân đặt trên bậc đá,

105- Như một pho tượng kim cương.

Tôi bước lên các bậc với lòng thành kính,

Theo lời Thầy hướng dẫn bảo:

108- "Hãy kính cẩn nhờ mở khóa".

Tôi quỳ xuống, sùng kính, dưới chân thiêng,

Cầu xin người mở khoá,

111- Nhưng trước hết, ba lần tôi phải

đấm ngực.

Người lấy mũi gươm vạch chữ P lên trán tôi,

Và bảo: Khi đã vào trong,

114- Nhớ rửa sạch các vết thương này.

Y phục của người có màu tro,

Hay màu đất đã khô,

117- Người rút từ áo choàng ra hai chìa khóa.

Một chiếc bằng vàng, một chiếc bằng bạc,

Dùng cái màu bạc, rồi cái màu vàng,

120- Người làm rất thạo khiến tôi thấy yên tâm.

Người bảo: "Nếu dùng lẫn hai chìa,

Thì không quay được ổ khóa,

123- Và cửa sẽ không mở.

Chìa này quý hơn, còn chìa kia

Lại đòi hỏi quá nhiều đạo đức và kinh nghiệm,

126- Vì chính nó tháo gỡ điểm nút".

Tôi đã nhận chìa khóa từ Thánh Pie,

Người đã bảo tôi:

- "Trái với việc mở ra thì nên đóng chặt,

129- Vì có người quỳ dưới chân người đang cầu xin".

Rồi đẩy cánh cửa thiêng và bảo:

- "Hãy vào đi nhưng ta báo trước
132- Kẻ nào nhìn lại đằng sau sẽ phải đi ra".

Khi những trụ đứng của cái cửa

thiêng,

Quay theo các bản lề,

135- Tiếng kim loại rít lên, dòn dã.

Hang Tácpêa cũng không rít dữ như thế,

Mà cũng không chắc bằng,

138- Nên Mêtenlô tốt bụng đã để mất kho báu.

Tôi quay đầu lại phía tiếng cánh cửa,

Dường như có tiếng hát bài "Ngợi ca Đức Chúa",

141- Tiếng hát êm ái hòa với tiếng cửa mở khô khốc.

Phải chăng điều nghe được cho tôi một ý nghĩ,

Giống với điều người ta cảm nhận được,

Khi tiếng hát hòa theo tiếng đàn,

145- Thì lời ca khi nghe được, khi không.

KHÚC X

Tĩnh thổ: Tầng núi thứ nhất. *Những tranh khắc trên vách đá: Maria, Đavít, Traianô. Chí trích tật kiêu căng cúa con người.*

Khi chúng tôi đã bước qua ngưỡng cửa,

Các tình cảm xấu dần rời xa các âm hồn,

3- Từng lầm tưởng đường quanh co là đường thẳng.

Nghe tiếng động, tôi biết cửa đã đóng,

Nếu lúc đó mà tôi quay nhìn lại,

Thì biết cáo lỗi sao về sai sót ấy.

Chúng tôi đi lên theo một khe đá,

Nó uốn lượn sang bên này hay bên kia,

Như con sóng tiến lên rồi lùi lại.

Đi ở đây phải rất cẩn thận,

Thầy hướng dẫn bảo tôi, nên tựa vào vách đá,

12- Mỗi khi nó lùi vào trong.

Điều này làm chậm bước tiến của chúng tôi,

Mảnh trăng lưỡi liềm nghiêng nghiêng,

15- Đã vào giường đi ngủ.

Khi chúng tôi ra khỏi cái khe đó,

Được tự do trong không gian của trời,

18- Ở đó núi lùi vào trong.

Tôi mệt nhoài và cả hai chúng tôi

Đều không biết chắc về con

đường đi,

21- Rồi đến một chỗ phẳng, biệt lập như đường trên sa mạc.

Từ mép ngoài giáp với khoảng không,

Cho tới chân vách đứng vẫn vươn cao,

24- Tôi ước tính chiều dài bằng ba thân người.

Và như mắt tôi có thể lướt nhìn,

Sườn bên trái qua sườn bên phải,

27- Tôi nghĩ đó là phạm vi tầng núi này.

Chân chúng tôi chưa bước đi,

Thì tôi đã nhận ra chung quanh đều là thành đá,

30- Vững chắc và không một lối đi qua.

Thành bằng đá hoa trắng, trang điểm hình chạm nổi,

Đẹp đến mức mà Pôlicơléttô, và không chỉ ông ta

33- Mà cả thiên nhiên nữa cũng phải chịu thua.

Vị thiên thần đã xuống trần để truyền tin,

Sự bình an từ lâu được cầu khẩn,

36- Mở trời cao bị cấm đoán quá lâu.

Được thể hiện trước mắt chúng tôi một hình chạm.

Sinh động biết bao trong tư thế dịu hiền,

39- Khiến ta nghĩ không phải là một hình ảnh câm lặng.

Người ta sẽ nghĩ rằng thiên thần đã nói “Ave"

Bởi vì gần thần là hình ảnh

42- Người phụ nữ mở khóa đường dẫn

đến tình yêu thuần khiết.

Cử chỉ của nàng diễn đạt rõ ràng câu nói:

"Đây là kẻ nô bộc của Chúa",

45- Như một hình ảnh in trên sáp.

Chớ chú tâm vào một chỗ,

Vị Thầy hiền hậu của tôi bảo,

48- Tôi đang đứng cạnh Thầy, về phía trái tim người.

Tôi đang hướng mắt nhìn về phía bên phải và thấy

Sau hình Đức Mẹ Maria, đang đứng cùng một phía,

51- Người đã dìu dắt tôi, đang đứng.

Một tích chuyện khác cũng khắc trên vách đá,

Tôi vượt qua Thầy, tiến lại gần,

54- Để xem tích đó bày ra trước mắt.

Ở đó, vẫn trên đá hoa người ta thấy khắc,

Cỗ xe với những con bò đang kéo

tráp thánh điển,

57- Đã từng làm khiếp sợ một viên chức lạm quyền.

Một đám đông đi đàng trước,

Tất cả phân thành bảy nhóm,

60- Hai giác quan của tôi, một thì bảo "Họ đang hát",

một thì bảo "Không".

Cũng như vậy, trước làn khói hương,

Ở đó sự việc đang trình diễn ra nhưng mắt

và mũi của tôi,

63- Vẫn cãi nhau là Có hay Không.

Đi trước tráp thánh điển

Người sáng tác thánh ca khiêm nhường áo chùng vén lên,

66- Đang nhảy múa, trong trường hợp này

thì chỉ hơn hoặc kém một ông vua.

Đối diện với Đavít, chạm ở bên cửa sổ,

Một lâu đài lớn, nàng Micôn đang nhìn,

69- Như một người đàn bà buồn bã và tức tối.

Tôi rời nơi đã dừng lại,

Để được xem gần hơn một tích chuyện khác,

72- Trên nền trắng toát, ở phía sau Micôn.

Ở đây ghi lại hành động vẻ vang,

Của Hoàng tử La Mã mà đức độ của ông,

75- Đã đem lại cho Thánh Grêgôriô

một thắng lợi lớn.

Tôi muốn nói về Hoàng đế Tờraianô,

Và một người đàn bà góa khóc lóc đau đớn,

78- Đang níu cương ngựa của Ngài.

Xung quanh Hoàng đế chen chúc các kỵ sĩ,

Những phù hiệu con đại bàng trên nền vàng,

81- Ở phía trên họ, tựa như lay động trong gió.

Người đàn bà khốn khổ giữa đám

đàn ông ấy

Có vẻ như đang nói: - "Xin Bệ hạ giúp tôi báo thù

84- Cho con trai tôi đã bị giết,

và việc đó làm tan nát trái tim tôi".

Và Hoàng đế hình như đang trả lời:

- "Hãy đợi đến khi ta trở về",

Người đàn bà mà nỗi đau khổ đã làm cạn hết bình tĩnh

87- Lại nói: "Nhưng nếu lỡ bệ hạ

không trở về thì sao?”

Hoàng đế đáp: - “Thì người kế vị ta sẽ làm cho nàng”,

Người đàn bà: - “Một việc tốt lại do người khác làm,

90- Thì có giá trị gì cho Hoàng đế,

nếu chính người lại quên bổn phận của mình?”

- “Hãy yên tâm, Hoàng đế nói, vì ta cần phải,

Làm tròn bổn phận của mình trước khi ra đi,

93- Công lý đòi hỏi như vậy

và lòng thương người giữ ta lại”.

Chính Đấng không bao giờ thấy cái gì mới,

Đã vẽ nên ngôn ngữ nhìn thấy được đó,

96- Mới đối với chúng ta vì chưa từng thấy như thế.

Tôi vui thích biết bao khi ngắm nhìn,

Những hình ảnh của sự nhún nhường tốt đẹp đó,

99- Mà tác giả chúng đã làm cho

chúng càng quý giá hơn.

Ở đây có nhiều người đang đến,

Nhà thơ thì thầm, nhưng họ đi chậm chạp,

102- Họ sẽ giúp chúng ta biết những bậc đi lên.

Mắt tôi đang thích thú được xem,

Những điều mới lạ và tò mò muốn biết,

105- Nên không chậm trễ quay về phía người.

Hỡi bạn đọc, tôi không muốn làm nản,

Những ý định của bạn, khi nói với bạn,

108- Rằng Chúa Trời muốn nợ phải được trả thế nào.

Xin đừng chú ý đến hình thức của hình phạt,

Hay nghĩ về điều gì sẽ đến tiếp theo, dù có xấu nhất,

111- Cũng sẽ chấm dứt sau ngày Phán xét cuối cùng.

Tôi nói: "Thưa Thầy, cái mà con đang thấy,

Đang đi đến chúng ta, không có

vẻ là những hình người,

114- Con không hiểu đó là cái gì, mắt con đã bị rối loạn".

Người đáp: - "Sự đè nặng của hình phạt,

Làm cho họ phải cúi thấp xuống đất,

117- Đến nỗi, lúc đầu, mắt ta cũng ngỡ ngàng.

Nhưng hãy nhìn kỹ họ và gỡ rối bằng cách nhìn,

Cái đám đang đi tới, còng lưng dưới các tảng đá,

120- Con sẽ thấy mỗi người trong bọn họ

bị hành phạt ra sao?

Hỡi những tín đồ Cơ đốc giáo kiêu ngạo,

hỡi những kẻ xấu số khốn khổ,

Bị tước mất cái nhìn của trí tuệ,

123- Cứ tự tin đi thụt lùi về phía sau.

Các ngươi không thấy rằng chúng ta chỉ là sâu bọ,

Được sinh ra để tạo thành con

bướm thánh thần,

126- Nó sẽ bay, không giấu giếm,

về phía chính nghĩa đó sao?”

Vì cái gì mà trái tim các ngươi kiêu ngạo?

Nếu các ngươi chỉ là những sâu bọ bất thành

129- Những ấu trùng mà sự sinh trưởng

đang khiếm khuyết đó sao?

Giống như để chống đỡ một cái

trần hay mái nhà,

Thỉnh thoảng người ta vẫn làm giá chống đỡ,

132- Những hình người có ngực liền với đầu gối.

Và cái không thực đó lại gợi lên một nỗi đau thực,

Tôi thấy những ngươi kia,

135- Cũng có tư thế tương tự khi tôi nhìn chăm chú.

Thực ra họ bị gập người nhiều hay ít,

Tuỳ theo sức nặng nhiều hay ít

trên lưng,

Những kẻ kiên nhẫn nhất trong bọn họ, qua đáng đi

139- Hình như muốn nói cùng nước mắt:

"Tôi không chịu nổi nữa".

KHÚC XI

Tầng núi thứ nhất: *Đoàn âm hồn vừa đi vừa cầu nguyện. Những ké kiêu ngạo: Ômbéctô, Anđôbờrăngđétcô, Ôđêrixi da Gúpbiô. Pờrôvenxan Xanvani.*

Đức Chúa cha đang ở trên trời,

Không phải vì Người thích ở đó mà vì quá thương yêu

3- Những sáng tạo đầu tiên của Người ở trên đó.

Cầu cho tên Người, quyền lực

của Người

Được mọi người ca ngợi,

6- Và biết ơn vì hương thơm toả ngát của Người.

Cầu cho sự an bình cùa Vương quốc Người,

Đến với chúng con, bởi vì chỉ riêng chúng con,

9- Mặc dù cố gắng cũng không thể đạt tới.

Cũng như các thiên thần đã vì Người mà hy sinh,

Mọi ham muốn và hát mừng

osanna,

12- Cầu mong mọi người cũng vì Người

mà hy sinh ham muốn.

Xin cho chúng con miếng ăn thường nhật,

Mà thiếu nó, ở nơi sa mạc gay gắt này,

15- Ngươi ta cố tiến lên thì càng lùi lại sau.

Tất cả chúng con đã đau đớn về điều ác,

Xin Người rủ lòng nhân tha thứ cho chúng con,

18- Mà không cần xem xét công trạng của chúng con.

Tính cách của chúng con thường dễ sa ngã,

Xin Người đừng bắt nó dàn mặt với kẻ thù xưa,

21- Mà giải thoát nó khỏi những ám ảnh ấy.

Chúa kính yêu, lời cầu xin cuối cùng này,

Không phải cho chúng con,

24- Mà cho những ai còn ở lại đàng sau chúng con.

Những âm hồn vừa tiến lên vừa cầu phúc lành,

Cho họ và cho cả chúng ta,

27- Vẫn phải mang các khối nặng

mà đôi khi ta thấy trong mơ.

Rã rời, mệt mỏi, họ đi vòng quanh

Tầng núi thứ nhất

30- Để gột rửa mình khỏi những bụi bặm của trần gian.

Nếu ở trên kia, họ luôn cầu nguyện cho chúng ta,

Thì ở nơi đây chúng ta sẽ nói và làm gì cho họ,

33- Khi lòng mong muốn luôn có gốc rễ tốt lành?

Phải giúp họ rửa sạch những vết nhơ,

Mà họ mang lên đây, để rồi trong sạch, nhẹ nhàng,

36- Họ sớm được lên quỹ đạo của các vì sao.

- "Mong sao cho công lý và tình

thương làm cho nhẹ bớt,

Để các người có thể lập tức dương thẳng cánh,

39- Bay lên cao theo ý nguyện tốt lành.

Hãy chỉ cho chúng tôi con đường ngắn nhất,

Để tới các bậc đi lên. Nếu không chỉ có một đường,

42- Hãy chỉ cho chúng tôi đường đỡ khó leo nhất.

Bởi anh bạn đường của tôi vốn nặng nề,

Vì vẫn mang xương thịt Ađam,

45- Dù ham muốn nhưng leo lên rất khó nhọc”.

Những lời mà các âm hồn trả lời,

Câu hỏi của người tôi đi theo,

48- Không biết từ đâu tới.

Có ai đó đã nói: - “Đi theo mé bên phải

Với chúng tôi, các ngươi sẽ thấy lối đi,

51- Mà một người đang sống có thể trèo lên được.

Nếu tôi không bị tảng đá này ngăn trở,

Nó đang chế ngự cái gáy kiêu kỳ của tôi,

54- Buộc tôi cứ phải cúi mặt xuống.

Nhưng anh bạn đang sống và không xưng tên đó,

Nếu nhìn lên được, có lẽ tôi biết anh ta,

57- Mong anh thương hại tôi về gánh nặng này.

Tôi là người la tinh, con trai một ông lớn Tôtxcan, Guygòlienmô

Anđôbờranđétcô là cha tôi,

60- Không hiểu tên ông có đến tai các người không?

Dòng máu cao quý và sự nghiệp hiển hách,

Của tổ tiên tôi đã làm tôi sinh kiêu ngạo,

63- Không còn nghĩ đến bà mẹ chung của chúng ta.

Tôi khinh bỉ tất cả mọi ngươi,

Tôi đã chết vì thế và mọi người Xiêna biết rõ,

66- Đến đứa trẻ nào ở

Campanhaticô cũng biết.

Tôi là Ômbéctô và tính kiêu ngạo của tôi,

Không chỉ gây thiệt hại cho tôi mà còn lôi kéo

69- Cả những người thân thích vào cảnh khổ đau.

Ở đây, vì lỗi lầm đó mà tôi phải mang khối nặng này

Cho tới khi nào vừa lòng Chúa,

72- Tôi đã không làm trong cuộc sống mà làm ở đây,

giữa những người chết”.

Tôi cúi đầu lặng nghe anh nói,

Một người trong bọn họ không phải người đang nói,

75- Đang oằn lưng dưới khối nặng đè anh xuống.

Anh ta nhìn, nhận ra tôi và gọi tôi đến,

Hai mắt chăm chú nhìn,

78- Nhưng vẫn khom mình đi giữa bọn họ.

- “Ồ, tôi nói, phải chăng anh là

Ôđêrixi,

Danh tiếng của Agốpbiô

và niềm vinh quang
của nghệ thuật,

81- Mà ở Pari người ta gọi là nghệ thuật trang trí".

- "Người anh em ơi, anh ta nói,

những trang
giấy mà tôi đặt bút,

Phơrăngcô người Bôlônha vẽ tươi hơn,

84- Mọi vinh dự thuộc về anh, tôi chỉ có một phần.

Tôi cũng chẳng tỏ ra lịch sự,

Trong khi còn sống bởi dục vọng khát khao,

87- Về sự tuyệt vời thu hút trái tim tôi.

Vì tính kiêu ngạo đó tôi phải trả nợ ở đây,

Và cũng chẳng được ở đây,

90- Nếu sau khi phạm tội, tôi đã không quay về với Chúa.

Ôi vinh quang hão huyền của sức mạnh con người,

Màu xanh các đỉnh cao của nó sao ít bền đến thế,

93- Vì tiếp ngay sau đó là thời suy thoái.

Ximabuê tưởng rằng trong hội hoạ,

Mình đã chiếm lĩnh trận địa

nhưng rồi Giôttô xuất hiện,

96- Làm lu mờ danh tiếng của ông ta.

Cũng như thế, Guiđô đã đoạt của kẻ khác,

Vinh quang về ngôn ngữ, nhưng

có thể,

99- Đã ra đời người sẽ xua đuổi cả hai ông.

Dư luận của thiên hạ chỉ như gió thoảng,

Khi đến từ phía này, khi đến từ phía khác,

102- Và nó sẽ đổi tên khi đổi chiều.

Liệu anh còn giữ được tiếng tăm không,

Khi rời bỏ một thân hình già cỗi,

105- Hay đã chết trước khi để lại bánh mì và tiền của.

Trước khi một nghìn năm trôi đi,

Khoảnh khoắc ấy, bên cái vĩnh hằng,

ngắn như một chớp mắt,

108- Ở gần nơi vòm trời quay chậm nhất".

Người đi trước tôi đang lê từng bước,

Vùng Tôtxcan xưa vang dậy tên anh,

111- Ngày nay may ra ở Xiêna còn thì thầm tên ấy.

Anh ta đã làm lãnh chúa ở đó,

Cơn hỗn loạn Fiôrentina bị đập tan,

114- Phirenxe lúc đó kiêu kỳ còn nay thì bệ rạc.

Danh tiếng có màu lá cỏ,

Nó đến, nó đi, rồi nó phai tàn,

117- Bởi chính kẻ đã làm cho nó mọc lên xanh tốt.

Tôi nói: - "Những lời chân thật của anh,

Đã gợi lên tôi sự khiêm nhường

tốt đẹp,

120- Nhưng kẻ anh vừa nói đến là ai vậy?"

- "Đấy là Pờrôvenxan Xanvani,

Anh ta đang ở đây và tự phụ

123- Là đã nắm toàn bộ Xiêna trong tay.

Anh ta như thế đấy và cứ như thế cho đến chết.

Còn tiền tài thì phải để lại

126- Làm vui lòng cho những ai

làm quá nhiều

trên thế gian".

Tôi nói: - "Nhưng nếu linh hồn nào,

Cũng đợi đến cuối đời mới ăn năn hối hận,

129- Thì phải ở lại bên dưới, chứ sao lên được đây?

Nếu không được giúp đỡ,

ít nhất bằng một lời cầu nguyện,

Trước khi trải qua một thời gian

bằng thời gian đã sống,

132- Thì sao được chấp thuận lên đây?”

- “Khi anh ta sống tự do với quá nhiều danh tiếng,

Trên quảng trường Căm pô ở Xiêna, linh hồn kia nói,

135- Thì anh ta chường mặt ra, bỏ qua mọi xấu hổ.

Ở đấy, để kéo một người bạn ra khỏi hình phạt,

Đang phải thụ án trong nhà tù của Cáclô,

138- Anh ta đã tự đến, run rẩy từng

mạch máu.

Tôi sẽ không nói gì nữa;

vì biết rằng nếu nói sẽ khó tỏ tường,

Nhưng chẳng lâu nữa những người láng giềng của anh,

Sẽ buộc anh phải giải thích,

142- Việc đó sẽ giúp anh ta qua được chốt ngăn này".

KHÚC XII

Đi lên Tầng núi thứ hai. *Tranh khắc về những kẻ kiêu ngạo. Thiên thần của đức tính khiêm nhường.*

Tôi vẫn đi cùng âm hồn phải mang nặng,

Như hai con bò chung một ách,

3- Trong suốt thời gian được nhà giáo nhân từ cho phép.

Nhưng khi Người bảo: - "Hãy rời ra và để cho họ đi,

Ở đây họ cần cố hết sức

6- Với mái chèo và cánh buồm để đẩy thuyền tiến lên".

Tôi liền vươn thẳng mình,

Rồi lại đi tiếp,

9- Nhưng ý nghĩ của tôi không khỏi vấn vương.

Tôi lại lên đường và vui lòng,

Đi theo những bước chân của Thầy,

12- Cả hai đều có vẻ nhẹ nhàng.

Thầy bảo tôi: - “Hãy để mắt xuống,

Vì sẽ vừa ý con và chắc chắn hơn,

15- Nếu luôn nhìn thấy nơi con đặt chân xuống”.

Giống như để dễ nhớ người đã khuất,

Trên các nấm mộ,

18- Người ta thường để ít nhiều kỷ vật về họ.

Điều này thường khiến người thân lại khóc,

Vì bị kích thích bởi ký úc xưa,

21- Gây xúc động cho những tấm lòng hiếu thảo.

Tôi thấy ở đây đầy hình chạm khắc,

Trên mặt vách núi nhô ra ngoài,

24- Nhưng với nghệ thuật hoàn hảo hơn.

Tôi thấy hình ảnh kẻ được tạo ra,

Hoàn mỹ hơn bất cứ sáng tạo nào của Thượng đế,

27- Xuống từ trời cao giữa những tia chớp sáng.

Tôi thấy Bờriarêô bị một mũi tên xuyên thủng,

Nằm sõng soài trên mặt đất,

30- Băng đã bắt đầu bao phủ.

Tôi thấy Timbờrêo, thấy Panlađờ và Máctê,

Vẫn mang vũ khí đứng quanh cha mình,

33- Đang nhìn những tứ chi của bọn khổng lồ

bị vứt vung vãi.

Tôi thấy Nembơrốt đứng ở chân công trình lớn,

Như có vẻ lầm lẫn, đang nhìn những kẻ,

36- Đã cùng nó rất kiêu hãnh ở Xenna.

Và Niôbê, với cặp mắt đau khổ,

Hình nàng được khắc trên mặt đường,

39- Với bảy người con, cả bảy người đều bị giết.

Ôi Xaun, tôi thấy người hiện ra ở kia,

Chết trên chính thanh gươm của mình, ở Genbôe,

42- Từ đó không còn cảm nhận được mưa và sương nữa.

Ôi, Aranhê điên rồ, tôi thấy nàng buồn bã,

Đã biến thành nhện một nửa,

45- Trên tấm vải, dệt bằng nỗi đau khổ của nàng.

Ôi Rôbôam, ở đây, hình ảnh của ngươi,

Không còn đe doạ được ai mà chỉ gây sửng sốt,

48- Một cái xe chở ngươi đi, không một người hộ tống.

Còn thể hiện trên mặt đường cứng rắn,

Cái giá mà Anmêông đã bắt mẹ mình,

51- Phải trả, đắt biết bao chỉ vì một món trang sức tai hoạ.

Thể hiện cảnh các con của vua Xennakêríp,

Nhảy xổ vào cha của chúng trong ngôi đền,

54- Ông đã chết ra sao, xác bị bỏ lại

đấy.

Thể hiện sự thất bại và cuộc tàn sát độc ác

Của Tamiri, khi bà nói với Xirô:

57- "Trước kia người khát máu thì nay

ta cho uống đến sặc máu!"

Thế hiện cảnh dân Átxiri chạy trốn,

Khi tướng Ôlôphécnô tử trận,

60- Và những mảnh thi thể sót lại của ông ta.

Tôi thấy thành Trôia thành tro tàn đổ nát,

Ồi Iliông, sao mà ngươi hèn hạ và thấp kém đến thế,

63- Trong hình ảnh được người ta thể hiện ở đây.

Hoạ sĩ bậc thầy nào

Đã tạo nên những hình ảnh và đường nét kia,

66- Sẽ làm kinh ngạc mọi tâm hồn tinh tế!

Những người chết giống như đã chết,

những ngươi sống trông như còn sống,

Ai đã nhìn tận mắt cũng không thấy được hơn tôi,

69- Những gì mà tôi đang giẫm lên, khi đi đầu cúi xuống.

Cứ kiêu ngạo đi và với vẻ mặt kiêu kỳ,

Hãy đi đi, hỡi những người con của Êva,

71- Nhưng đừng cúi xuống, sợ rằng lại thấy

con đường tồi tệ

của các ngươi.

Chúng tôi đã đi vòng quanh ngọn núi,

Còn mặt trời đã lên khá cao,

75- Nhưng đầu óc mải mê của tôi không nhận thấy.

Nhưng người đi trước tôi luôn chăm chú,

Đã bảo tôi - "Hãy ngửng đầu lên,

78- Bây giờ không còn là lúc mơ màng như thế,

Hãy nhìn, ở đàng kia, một thiên thần đang đi đến,

Phía chúng ta và người con gái thứ sáu

81- Đã trở lại để làm nhiệm vụ trong ngày.

Hãy chuẩn bị một nét mặt và cử chỉ tôn kính,

Để thiên thần chăm sóc cho chúng ta lên cao hơn,

84- Chớ quên rằng ngày hôm nay không bao giờ trở lại".

Tôi đã quen với việc Người nhắc nhở,

Và không bao giờ muốn làm mất

thời gian của Người,

87- Còn Người không bao giờ nói với tôi một cách khó hiểu.

Đang đi đến phía chúng tôi một người xinh đẹp,

Mặc toàn trắng và vẻ mặt

90- Như thể sao mai đang lấp lánh!

Thần mở rộng hai cánh tay và hai cánh,

Rồi bảo: - "Hãy tiến lên, các bậc đi lên rất gần đây,

93- Từ nay việc đi lên thật dễ dàng".

Thật hiếm những người đến với lời mời như thế,

Ôi nhân loại sinh ra là để bay lên trời,

96- Tại sao lại để rơi, chỉ vì một làn gió nhẹ?

Thiên thần đưa chúng tôi đến một tảng đá bị đẽo,

Ở đó, lấy cánh đập lên trán tôi,

99- Rồi nói với tôi rằng đường đi rất chắc chắn.

Về phía tay phải có đường lên núi,

Ở đó có một ngôi nhà thờ

102- Nhìn xuống thành phố Rubacôngtê được cai trị tốt.

Sườn dốc cứng bị cắt thành bậc đi lên,

Được xây dựng từ thời xưa,

105- Khi mọi tính toán và đo lường đều chính xác.

Cũng như vậy, cái bờ dốc thẳng đứng được hạ xuống,

Và ở vòng cung bên kia,

108- Thành của hai bờ cũng bị gọt bớt.

Và khi chúng tôi vừa cất bước lời ca vang lên:

"Cầu phúc cho những linh hồn khiêm nhường"

111- Hay đến mức không lời nào tả nổi!

Những cái miệng ở đây thật khác xa nơi Địa ngục,

Bởi vì ở đây phát ra tiếng hát,

114- Còn ở dưới kia, những tiếng kêu khủng khiếp.

Chúng tôi bước lên những bậc tam cấp thần thánh,

Và tôi cảm thấy mình cũng nhẹ hơn,

117- So với trước, trên đất bằng.

Tôi nói: - "Thưa Thầy, không hiểu vật nặng nào,

Đã được cất khỏi con mà nay bước đi,

120- Con chẳng thấy mệt nhọc gì".

Thầy đáp: - "Khi những chữ P

Trên mặt con, hình như đã phai màu

123- Sẽ bị xóa đi giống như chữ đầu

tiên.

Thì hai chân con sẽ tuân theo mọi ý muốn,

Rồi không chỉ cảm thấy không mệt nhọc,

126- Mà việc đi lên chỉ còn là niềm thích thú".

Lúc đó tôi giống như những người

Đội cái gì đó trên đầu mà không biết,

129- Nếu tín hiệu của người khác

không làm

mình ngờ vực.

Bây giờ để tự trấn an, tôi đưa tay lên,

Để tìm, để thấy và để hiểu biết,

132- Mà thị giác không thể làm tròn.

Với những ngón của bàn tay phải mở rộng,

Tôi sờ thấy chỉ còn sáu chữ trên trán,

Mà thiên thần giữ cửa đã khắc lên trán tôi,

136- Nhìn thấy điều đó, người hướng dẫn

của tôi tủm tỉm cười.

KHÚC XIII

Quang cảnh tầng núi thứ hai. *Viécgiliô ca ngợi măt trời. Lời nói cúa các thiên thần bay trên không trung. Chuyện kể của Xapia, một âm hồn Xiêna.*

Chúng tôi đã tới đỉnh cao của bậc tam cấp,

Một ngọn núi thứ hai lại được gọt sửa,

3- Nơi mà việc đi lên sẽ trút được

lỗi lầm.

Ở đây lại một tầng núi bao quanh,

Ôm lấy ngọn núi, giống như tầng thứ nhất,

6- Chỉ khác là vòng cung uốn khúc gấp hơn.

Không có tranh vẽ hay chạm khắc gì ở đây,

Mép đường và mặt đường đều trơn nhẵn,

9- Chỉ một màu xám nhạt của đá.

- "Phải đợi ai dẫn đường cho chúng ta đây,

Nhà thơ nói, ta sợ rằng sự lựa chọn của chúng ta

12- Sẽ gây nên sự chậm trễ quá lâu".

Rồi Người nhìn chăm chắm lên mặt trời,

Xoay mình sang sườn phải,

15- Rồi đưa cả sườn trái quay theo.

-"Ôi, ánh sáng dịu dàng, vì tin Người,

Tôi đã đi vào con đường mới này, Người nói,

18- Xin hãy dẫn dắt chúng tôi, như ở

đây cần được dẫn dắt.

Người sưởi ấm và chiếu sáng thế gian,

Không lẽ vì lý do nào lại đuổi chúng tôi đi,

21- Những tia sáng của Người

sẽ luôn hướng dẫn chúng tôi.

Khoảng cách mà ngươi ta tính là một dặm,

Ở đây chúng tôi vượt qua,

24- Chỉ cần ít thời gian, do sự ước mong nồng nhiệt".

Chúng tôi nghe tiếng cánh bay về phía chúng tôi,

Nhưng không thấy gì, chỉ nghe lời nhã nhặn

27- Mời gọi đến bàn tiệc yêu thương.

Tiếng nói thứ nhất lướt qua trong khi bay,

"Không còn rượu nữa",

30- Và lời đó còn lặp lại ở phía sau chúng tôi.

Chúng tôi vẫn không ngừng lắng nghe,

Từ xa một tiếng khác nói: “Ta là Ôrêttê”,

33- Nhưng rồi cũng không dừng lại!

-“Ôi cha ơi, những tiếng đó là gì vậy?”

Tôi hỏi và tiếng thứ ba lại bay qua,

36- “Hãy yêu thương kẻ đã làm điều ác cho người”.

Ông Thầy nhân hậu của tôi liền nói:

- “Vòng này đánh vào tội đố kỵ,

39- Vì vậy những ngọn roi được tết bằng tình yêu thương.

Nhưng cái hãm sẽ được nói bằng lời ngược lại,

Con sẽ được nghe, ta nghĩ vậy và sẽ báo cho con,

42- Trước khi đến cửa tha thứ tội này.

Nhưng hãy hướng nhìn lên không trung,

Con sẽ thấy những người đang ngồi

trước

mặt chúng ta,

45- Tất cả đều tựa lưng vào vách đá".

Tôi liền mở to mắt nhìn về phía trước,

Và thấy những linh hồn,

48- Mặc áo choàng màu đá.

Khi chúng tôi đến gần hơn,

Tôi nghe thầy tiếng cầu Đức mẹ,

"xin hãy cứu chúng con".

51- Và "Mikenlê", "Piêtờrô" và

“Chư vị liệt thánh…”.

Tôi nghĩ rằng có người nào đó đang sống trên trái đất,

Dù cứng rắn đến đâu cũng phải mủi lòng thương xót,

54- Điều mà khi đó tôi đang nhìn thấy.

Khi tôi đã tới khá gần họ,

Và nhìn được rõ hơn,

57- Nỗi đau thương khiến nước mắt tôi tuôn trào.

Hình như họ mặc áo khoác sợi lông dê thô ráp,

Người này lấy vai đỡ ngươi kia,

60- Tất cả đều tựa vào vách đá.

Giống như những người mù, thiếu thốn đủ thứ,

Phải đi ăn xin để sống,

63- Người này cũng tựa đầu vào người kia như vậy.

Để gợi lòng thương hại của người khác,

Không đủ bằng thanh âm của lời van xin,

66- Mà cả bằng ánh mắt, gây xúc

động không kém.

Cũng như ánh sáng mặt trời

không đến được với người mù,

Đối với những linh hồn tôi đang nói đây,

69- Ánh sáng mặt trời cũng chẳng ích gì.

Một sợi dây thép xuyên qua mí mắt rồi khâu lại,

Như người ta làm với những con chim cắt,

72- Không chịu đậu yên.

Tôi cảm thấy như đã xúc phạm họ,

Khi tôi trông thấy họ mà họ chẳng thấy tôi,

75- Và tôi quay lại người cố vấn thông thái của tôi.

Ngươi rất hiểu ý nghĩa sự yên lặng của tôi,

Không đợi tôi hỏi, Người đã nói:

78- "Hãy trò chuyện với họ, nhưng phải ngắn và rõ ràng".

Viécgiliô đi cạnh tôi, nhưng men sườn núi,

Nơi người ta dễ dàng bị ngã xuống

81- Vì không có bờ chống đỡ.

Ở phía kia là những linh hồn sùng đạo,

Qua đường khâu khủng khiếp,

84- Nước mắt ứa ra, chảy ướt cả má.

Hướng về họ, tôi nói:

-"Hỡi các linh hồn chắc chắn

sẽ được thấy ánh sáng của Trời,

87- Đó là điều duy nhất trong mong ước của các vị.

Cầu cho ơn huệ của Chúa sẽ xua tan hết bọt bẩn,

Trong lương tâm của các người, để rồi

90- Con sông ký ức lại trở thành sáng tỏ.

Xin cho biết: Nếu trong các vị có một linh hồn la tinh,

Với tôi, sẽ là một điều rất may mắn,

93- Và có thể cũng sẽ tốt cho cả

người tôi được làm quen".

"Hỡi người anh em, mỗi chúng ta đều là công dân,

Của một thành phố có thực,

nhưng có phải anh muốn nói

96- Một linh hồn sống xa lạ ở Ý".

Tôi cảm thấy hình như câu trả lời,

Đến từ một nơi xa hơn nơi tôi đang đứng,

99- Vì vậy tôi tiến lại để họ nghe tôi rõ hơn.

Tôi thấy trong họ có một linh hồn như đang chờ đợi,

Và nếu có ai hỏi "Gì thế?"

102- Thì hất cằm lên như người mù thường làm thế.

-"Hỡi linh hồn đã tư chế ngư để lên được đây,

Tôi nói, nếu đúng anh là người đã trả lời tôi,

105- Xin cho biết quý danh và quê quán".

-"Tôi là người Xiêna, anh đáp,

Cùng với những người này tôi

làm lại ở đây,

108- Cuộc đời tội lỗi và vừa khóc vừa cầu Chúa chứng giám.

Tôi không khôn ngoan, dù tên tôi là Xapia,

Tôi rất vui trước tai họa của người khác,

111- Hơn cả hạnh phúc của chính mình.

Và để người không nghĩ là tôi đang lừa dối,

Xin hãy nghe, xem có đúng là tôi điên rồ,

114- Như tôi nói không, khi đã đi xuống xế tà của cuộc đời.

Trong khi những đồng hương của tôi đã ở gần Côn lê,

Sắp rơi vào tay kẻ thù,

117- Tôi cầu cho họ điều mà Chúa Trời cũng muốn.

Họ bị bẻ gãy và bị ném vào,

Một cuộc tháo chạy đau đớn,

120- Nghe tin đó, tôi chưa bao giờ được vui sướng đến thế!

Tôi ngẩng lên trời cái mặt xấc xược của tôi,

Và hét lên với Chúa Trời: “Ta chẳng sợ gì ngươi nữa”

123- Giống như một con chim hét làm lúc lặng gió.

Vào cuối đời tôi muốn hòa thuận với Chúa,

Nhưng bổn phận sám hối của tôi

126- Vẫn chưa thể kết thúc.

Nếu như Pie Péttinaiô đã không nhớ đến tôi,

Và trong những lời cầu nguyện thần thánh của ông,

129- Đã nhận phụ trách tôi vì lòng nhân ái.

Nhưng người là ai mà lại đi hỏi han

Số phận của chúng tôi, mà mắt vẫn mở,

132- Và vẫn thở trong khi nói?"

- "Mắt của tôi, tôi nói, ở đây cũng bị lấy mất,

Nhưng chỉ ít thời gian thôi, vì tội đố kỵ,

135- Tôi đã phạm, cũng không nặng lắm.

Lớn hơn nhiều nỗi sợ hãi đã xáo động tầm hồn tôi,

Bởi những hình phạt ở tầng bên dưới,

138- Gánh nặng đó vẫn đè nặng trên tôi".

Linh hồn lại nói: - "Nhưng ai đã dẫn dắt ngươi

Đến đây, giữa chúng tôi,

và nếu ngươi còn mong được xuống?"

141- Tôi trả lời: - "Người dẫn tôi đi, không nói lời nào.

Tôi còn sống, vậy hãy yêu cầu tôi,

Hỡi linh hồn được ân sủng,

anh muốn tôi sẽ làm gì cho anh,

144- Một khi với đôi chân chưa chết tôi trở về mặt đất".

"Ôi, thật là một điều mới lạ được nghe

Hồn nói, một dấu hiệu chứng tỏ Chúa yêu người.

147- Vậy thì, thỉnh thoảng hãy giúp tôi bằng lời cầu nguyện.

Và tôi cầu xin người, điều mong ước thiết tha nhất,

Nếu có dịp đặt chân tới Tôtxcan,

150- Xin hãy đem tin tốt về tôi cho bố mẹ tôi.

Ngươi sẽ thấy họ trong đám dân chúng hão huyền,

Đã tin vào cảng Talamônê và sẽ đánh mất ở đó,

Cái hy vọng lớn hơn là tìm kiếm sông Điana,

154- Nhưng các ngài đô đốc, còn mất ở đó nhiều hơn".

KHÚC XIV

Tầng thứ hai: *Những kẻ đố kỵ (phần cuối).*

Guiđô del Duca và Riniêri da Canbôli: Sự suy thoái cúa thung lũng Acnô và Rômanha. Những trường hợp dô ky hị trừng phạt. Những tiếng nói huyền bí trên không trung.

"Kẻ nào đang đi vòng quanh núi của chúng ta,

Trước khi cái chết cho anh ta cất cánh,

3- Và vẫn mở mắt, nhắm mắt được, theo ý mình".

"Tôi không biết, chỉ biết anh ta không đi một mình,

Hãy hỏi anh ta xem, vì cậu gần hơn,

6- Nhớ chào hỏi cho tử tế đế anh ta chịu chuyện".

Hai âm hồn, ở bên phải, nghiêng đầu vào nhau,

Bàn tán về tôi như vậy,

9- Rồi ngẩng mặt lên nói chuyện với tôi.

Một người nói: - “Hỡi linh hồn

còn máu trong xương thịt,

Mà cũng đang đi lên trời,

12- Vì lòng nhân từ, xin an ủi chúng tôi và hãy kể:

Người từ đâu đến và người là ai,

Chúng tôi kinh ngạc về đặc ân anh có,

15- Một điều chưa từng thấy bao giờ!”

Tôi nói: - “Chảy qua một nửa

vùng Tôtxcan,

Một dòng suối khơi nguồn từ núi Phantêrôna,

18- Chảy được một trăm dặm vẫn chưa thoả thích.

Từ bờ suối đó tôi mang hình hài đến đây,

Nói với các người tôi là ai, cũng chẳng ích gì,

21- Vì tên tôi đâu có nổi tiếng".

Người thứ nhất nói: - "Nếu tôi hiểu đúng ý anh

Nhờ chút thông minh, thì điều

vừa nói,

24- Là anh muốn ám chỉ dòng sông Ácnô?"

Người thứ hai nói: - "Nhưng tại sao trong câu trả lời,

Anh lại giấu tên con sông đó,

27- Như người ta giấu một điều khủng khiếp?"

Hồn được trả lòi:

- "Tôi không biết, nhưng thật là đúng,

30- Nếu tên con sông đó dã chết.

Bởi ở đầu nguồn, nơi đỉnh núi Anpi,

Nhô lên quá cao, từ đó tách ra ngọn Pêlôrô,

33- Rồi ở một ít điểm, đỉnh này lại bị vượt qua.

Nó sẽ đem trả lại,

Những gì mà bầu trời đã hút từ biển khơi,

36- Cho các dòng sông mang đi.

Tất cả đều tránh xa đức hạnh coi như kẻ thù,

Hoặc như rắn rết; bởi do sự bất

hạnh của địa phương,

39- Hay tác động của những tập quán xấu.

Dân cư của thung lũng khốn khổ này,

Đã bị biến đổi bản chất đến nỗi

42- Người ta tưởng họ đang bị Xiếcsê lùa đi chăn.

Đầu tiên con suối mở dòng chảy thảm hại của nó,

Giữa những con lợn bẩn thỉu,

chỉ đáng nuôi bằng quả sồi,

45- Hơn là những thực phẩm dành cho con người.

Chảy xuống dưới nó gặp những con chó sủa càn,

Thích gây sự nhiều hơn là thực lực của chúng,

48- Khinh bỉ nó quay đi hướng khác.

Nó tiếp tục chảy và lớn dần lên,

Thành một dòng nước thảm hại và đáng nguyền rủa,

51- Nó lại gặp những con chó đang tự làm thành sói.

Khi nó chảy xuông vực sâu,

Nó gặp những con cáo đầy mưu mô xảo trá,

54- Khiến chúng chẳng còn sợ hiểm nguy nào nữa.

Tôi sẽ nói tất để tay kia cũng nghe được,

Sẽ tốt cho nó, nêu nó nhớ lại,

57- Điều mà một linh hồn chân thật đã nhắc nhở tôi.

Tôi thấy cháu của nó trở thành kẻ đi săn,

Của những con sói ở trên bờ

60- Của con sông hoang dại, đã làm mọi người kinh sợ.

Nó bán thịt của họ khi họ đang sống,

Rồi giết họ như giết một ác thú,

63- Nó làm mất mạng người ta còn nó thì mất danh dự.

Vấy đầy máu nó đi ra khỏi khu rừng buồn thảm,

Để lại như thế mà nghìn năm sau

66- Cũng sẽ không phục hồi được như trước kia".

Khi được báo về một điều không may sẽđến,

Nét mặt người nghe tất sẽ xúc động,

69- Dù cho nỗi hiểm nguy đó đến từ phía nào.

Giống như thể tôi thấy linh hồn đang lắng nghe

Đã quay lại người thứ nhất, với vẻ xúc động buồn rầu

72- Khi nghe bấy nhiêu lời.

Những lời của người này cùng vẻ mặt người kia,

Khiến tôi muốn biết danh tính của họ,

75- Đề nghị của tôi đưa ra có phần cầu khẩn.

Linh hồn đã nói với tôi trước lại nói tiếp:

- "Vậy là ngươi lại thúc giục tôi,

78- Làm cái việc mà ngươi đã không muốn làm với tôi.

Nhưng vì Chúa Trời đã muốn làm rạng rỡ ở ngươi

Ân huệ của Người, nên với ngươi ta sẽ không hà tiện

81- Vậy hãy biết rằng: Ta là Guyđôđen Đuca.

Dòng máu ta bốc cháy vì tính đố ky,

Khi thấy một ai vui sướng,

84- Ngươi sẽ thấy mặt ta tái mét

Ta gặt cái mà ta đã gieo,

Hỡi giống người, tại sao cứ đặt trái tim mình,

87- Ở chỗ phải xua đuổi đồng loại.

Còn ông này là Riniê, niềm vinh dự và đồ trang sức,

Của dòng họ Canbôli, ở đó không một ai

90- Về sau kế thừa được giá trị của ông.

Dòng máu của ông không phải là cái duy nhất bị nghèo đi,

Mà giữa sông Pô và núi non, giữa biển cả và Rênô,

93- Cả của cải cần thiết cho niềm vui và sự thật.

Vì rằng trong phạm vi những địa giới đó,

Nay đã đầy những cây độc hại,

96- Đến nỗi đã quá muộn để canh tác lại.

Đâu con người tốt Lixiô và Arigô Mainácđi?

Pie Tơravécxarô và Guyđô đi Cácpigna?

99- Ổi con dân Rômanha đã biến thanh lũ con hoang!

Khi nào ở Bôlôgna lại sinh ra một Phabơrồ,

Ở Phaenxa, một Bécnácđinô đi Phôtcô?

102- Cây cao sang của một hạt non

yếu?

Hỡi dân Tôtxcan, đừng ngạc nhiên, nếu tôi khóc,

Khi tôi nhớ lại Guyđô đa Pờrata,

105- Và Ugôlinô d' Átxô, họ đều đã sống cùng chúng ta.

Phêđêrigô "Nấm tóc" và binh đoàn của ông,

Hai dòng họ Tơravécxara và Anáttagi,

108- Ngày nay đã tàn lụi.

Những phu nhân và hiệp sĩ, những lo âu và niềm vui,

Đã từng dạy chúng ta về tình yêu và sự lịch thiệp

111- Ở đó nay đã tạo ra những con người độc ác.

Ôi Bờrêtinôrô, sao ngươi không trốn đi,

Vì gia đình của ngươi cũng đã đi rồi,

114- Và nhiều người khác nữa, để khỏi thành tội phạm?

Banhacavan đã làm đúng khi không có con trai,

Cattơrôcarôđã làm sai, còn

Cômiô thì tệ hơn nữa,

117- Khi vội vã sinh ra những thứ bá tước như vậy.

Họ Pagan cũng làm đúng, khi con quỷ của họ ra đi.

Nhưng không bao giờ là quá sớm,

120- Nên không để lại đươc cho họ mộ hình ảnh trong sáng.

Ôi, Ugôlinôđờ Phăngtôlin, tên của người,

Chắc chắn là sẽ bị suy sụt và lu mờ,

123- Vì không còn ai chờ đợi nữa.

Bây giờ hãy đi đi, anh bạn Tôtxcan,

Vì bây giờ ta thích khóc hơn là nói,

126- Cuộc trò chuyệ đã bóp nghẹt biết bao trái tim ta".

Chúng tôi biết rằng những linh hồn tốt này

Nghe được chúng tôi bước đi, bằng sự im lặng

129- Họ làm chúng tôi tin tưởng vào đường đi của chúng tôi.

Từ khi tiến lên phía trước chúng

tôi thành đơn độc,

Giống như tiếng sét xé toang không khí,

132- Một tiếng nói vang lên trước mặt chúng tôi.

"Hắn sẽ giết ta, cái người sẽ gặp ta"

Rồi lặng đi như tiếng sét xa dần,

135- Ngay lập tức đám mây bị xé toang.

Khi thính giác của chúng tôi mới được tạm nghỉ,

Thì một tiếng khác lại vang lên,

lớn đến nỗi

138- Người ta tưởng như có tiếng sấm tiếp tiếng sấm.

"Tôi là Agơlaorôđã hoá thành đá",

Bây giờ để nép vào nhà thơ,

141- Đáng lẽ phải tiến lên trước tôi lại lam một bước sang phải.

Bốn phía đã trở lại yên ắng,

Thầy tôi bảo: - "Những tiếng nói đó lá cái hãm cứng,

144- Nó giữ con người trong giới hạn của họ.

Nhưng nếu các người lại cắn mồi câu,

Thì kẻ thù cũ lại kéo về phía nó,

147- Vậy là cái hãm và cả lời kêu gọi chẳng giúp ích được bao nhiêu.

Trời kêu gọi và xoay vần quanh các ngươi,

Để phô cho các ngươi những vẻ đẹp vĩnh hằng,

Nhưng mắt các ngươi cứ nhìn xuống đất,

151- Ngươi thấy tất cả và sẽ trừng phạt các ngươi”.

KHÚC XV

Từ tầng núi thứ hai lên tầng thứ ba: *Sự xuất hiện của thiên thần khoan dung. Viếcgiliô giáng một câu khó hiểu của Guidô del Đuca vàsự phân chia của cải ở thế gian và trên trời. Tầng thứ ba: Những kẻ giận dữ. Những tấm gương về sự khoan dung.*

Từ kinh tối đến kinh buổi sáng,

Quả cầu cứ vần xoay,

3- Theo sở thích như mộ đứa trẻ.

Hình như mặt trời đến chiều tối,

Vẫn còn phải tiếp tục đường đi của mình,

6- Nơi kia là giờ cầu kinh chiều nhưng ở đây là nửa đêm.

Những tia mặt trời chiếu thẳng vào mặt,

Bởi chúng tôi đã đi vòng quanh núi khá nhiều,

9- Và lúc này đang đi về phía mặt trời lặn.

Tôi cảm thấy đè nặng lên mắt,

Một ánh sáng rực rỡ hơn trước

nhiều,

12- Điều chưa rõ khiến tôi sờ sững.

Tôi đặt tay lên vòng cung của lông mày,

Tạo nên một cái ô che chắn,

15- Để làm nhẹ bớt ánh sáng quá mức đó.

Giống như, đến từ mặt nước hay mặt gương,

Một tia sáng phản chiếu về phía đối diện,

18- Cũng chiếu hắt lên theo cách ấy.

Khi chiếu xuống nó cũng chệch ra một đoạn,

Cách với điểm chiếu thẳng xuống của dây dọi,

21- Như kinh nghiệm và khoa học đã chứng minh.

Cũng như vậy tôi cảm thấy một tia khúc xạ,

Từ phía trước chiếu thẳng vào mặt tôi,

24- Và mắt tôi vội vàng lẩn tránh.

"Cái gì thế", ngươi cha dịu hiền hỏi,

“Con không thể tìm được màn chắn,

27- Chống lại cái gì đó đang chiếu về phía chúng ta”.

“Chớ ngạc nhiên nếu mắt con bị loá,

Bởi họ nhà trời, Thầy trả lời,

30- Đó là sứ giả đến mời chúng ta lên.

Sẽ chóng tới lúc con được thây nhiều điều,

Đối với con không phải gánh nặng mà là niềm thích thú,

33- Tạo hoá đã chuẩn bị cho con cảm nhận".

Khi chúng tôi theo kịp thiên thần ban phép lành,

Người nói với chúng tôi, giọng vui vẻ:

36- "Vào đây, đây la bậc lên đỡ khó khăn hơn".

Chúng tôi đi lên và trước khi rời đó,

đã nghe vang lên tiếng hát:

"Sung sướng thay, những kẻ được

khoan dung”,

39- Và: “Hãy vui mừng trong chiếnthắng".

Thầy và tôi, chỉ hai chúng tôi,

Tiến lên tầng cao và tôi chợt nghĩ ra,

42- Cần tranh thủ những lời giảng của Thầy.

Quay lại phía Thầy, tôi hỏi:

Âm hồn Rômanha ý muốn nói gì,

45- Khi dùng những lời phải xua đuổi đồng loại?

Thầy đáp: - “Anh ta đã nhận ra những thiệt hại,

Của lỗi lầm lớn nhất đời mình, và dừng ngạc nhiên

48- Anh ta chê trách nó, để ngươi khác đỡ đau khổ vì nó.

Bởi vì những ước muốn luôn có mục tiêu,

Cái gì đem chia ra thì sẽ bị giảm bớt,

51- Rồi lồng đố kỵ sẽ phát ra tiếng thở dài.

Nhưng nếu có tình yêu đối với

cõi trời tối thượng,

Những ước ao ấy hướng lên cao,

54- Thì trong lòng người đâu có nỗi sợ đó.

Vì rằng ở trên cao kia, khi người ta nói:

"Của chúng tôi" thì mỗi người càng có nhiều của cải hơn.

57- Và tình yêu thương giữa họ càng nồng nhiệt hơn".

- "Con thật còn lâu mới được an lòng,

Tôi nói, vì mới bắt đầu hỏi

60- Nhiều nghi hoặc mới lại nẩy ra trong tâm trí.

Làm thế nào mà một tài sản đem chia ra,

Cho nhiều người nắm giữ, lại làm giàu lên,

63- Hơn là chỉ do một vài người nắm giữ".

Người đáp: "Bởi vì con cứ luôn luôn

Quy tư tưởng của con về những việc ở trần thế,

66- Nên chỉ thu được bóng tối trong

ánh sáng thật sự.

Của cải vô tận và khó tả nên lời,

Ở trên cao kia, đến rất nhanh tới tình yêu thương,

69- Như một tia sáng bay tới một vật thể lóng lánh.

Càng gặp nhiệt tình, nó càng hiến tặng,

Thành thử lòng nhân ái càng mở rộng,

72- Giá trị vĩnh hằng càng lớn lên.

Hơn nữa trên cao kia có nhiều linh hồn thiết tha,

Sẽ có nhiều của cải để yêu và người ta càng yêu nhiều hơn,

75- Và người này dáp ứng người kia như một tấm gương.

Nếu những lời lẽ của ta chưa làm con thoả mãn,

Con sẽ gặp Bêatờrisê, nàng sẽ biết cách

78- Giải đáp thắc mắc của con và những điều khác nữa.

Nhưng hãy nhanh lên để sớm xoá được,

Năm cái vết còn lại trên trán,

81- Chúng chỉ biến mất sau khi ta chịu đau đớn”.

Tôi sắp nói: - Thầy đã làm con thỏa mãn,

Nhưng thấy mình đã lên tới tầng trên,

84- Lòng ham muốn của đôi mắt đã khiến tôi im lặng.

Khi đó bỗng nhiên tôi cảm thấy,

Bị cuốn vào một cái nhìn xuất thần,

87- Và thấy một đám mây trong một ngôi đền.

Một phu nhân trên ngưỡng cửa, vớ cử chỉ hiền hậu,

Của người mẹ, đã nói: “Con trai yêu quý,

90- Sao con lại xử sự với chúng ta như thế?

Rất đau khổ, cha con và ta.

Chúng ta đã đi tìm con”; đến điểm đó người im tiếng,

93- Và cái tôi đã thấy biến mất.

Tiếp theo, một phụ nữ khác hiện ra,

Má đầm đìa nước mắt,

96- Nảy sinh từ một nỗi bực tức sâu xa.

Bà nói: ‘Phải chăng Ngài là tôn ông của thành phố,

Mà tên của nó đã gây tranh cãi giữa các thần,

99- Và từ đó đã tỏa sáng mọi ngành khoa học.

Ôi Pixíttờratô, hãy trả thù đi,

Những cánh tay trâng tráo đã ôm con gái ngươi”,

102- Và một Đứcông có vẻ hiền

từđôn hậu.

Trả lời bà với nét mặt bình tĩnh,

“Chúng ta sẽ làm gì với kẻ gây cho ta điều ác,

105- Nếu chúng ta lại trừng phạt người yêu mến chúng ta?”

Rồi tôi thấy nhiều người bốc lên giận dữ,

Lấy đá ném chết chàng trai,

108- Và hét lên: “Giết nó đi! Giết nó đi”.

Tôi thấy sức nặng của cái chết

Đã kéo chàng trai xuống mặt đất,

111- Nhưng mắt thì vẫn còn nhìn lên trời.

Đang cầu nguyện Đấng tối cao,

Tha thứ cho những kẻ đã hành hạ mình,

114- Với một dáng vẻ gợi lòng thương xót!

Khi trí óc tôi từ thế giới bên kia trở lại,

Với những sự vật có thật

117- Tôi biết những lầm lẫn của tôi đã không đánh lừa tôi.

Người hướng dẫn của tôi có thể thấy tôi

Hành động như một người vừa ra khỏi giấc mơ,

120- Liền hỏi: - "Sao con không thể đứng vững nữa?

Con đã đi hơn nửa dặm đương,

Mắt mờ đục và chân lảo đảo,

123- Như một người say rượu hoặc buồn ngủ".

- "Ôi ngươi cha thân yêu, nếu cha muốn nghe con,

Con sẽ kể, tôi nói, cái gì đã hiện ra với con,

126- Làm cho đòi chân con hầu như mất tác dụng".

Người đáp: - "Dù con có đeo đến một trăm mặt nạ,

Cũng không một ý nghĩ nào của con,

129- Dù là nhỏ nhất, lại giấu nổi được ta

Những điều con đã thầy chỉ là để ngăn con

Đừng từ chối trái tim con trước

những dòng nước bình yên, 132- Chảy từ ngọn suối vĩnh hằng.

Ta đã không hỏi: "Con sao thế?"

Như một người chỉ nhìn bằng mắt mà mắt không thấy gì,

135- Khi thân xác di chuyển nhưng đã bất tỉnh.

Ta đã hỏi để thức tỉnh bước chân con,

Cần thúc giục như vậy những kẻ lười nhác,

138- Chậm biết sử dụng sự thức tỉnh khi nó trở lại".

Chúng tôi đi chăm chú giữa trhi chiều,

Trong chừng mực mắt còn có thể nhìn xuyên qua

141- Những tia nắng rực rỡ muộn màng.

Rồi dần dần có một làn khói

Tiến về phía chúng tôi, đen như màn đêm

Không có chỗ nào để ẩn tránh,

145- Làn khói tước mất của chúng tôi con mắt

và không khí trong lành.

KHÚC XVI

Trong làn khói đen: *Gặp Máccô Lômbácdô. Nghi hoặc của Đantê và Máccô giảng giải về tự do ý chí. Những nguyên nhân của sự biến chất.*

Dưới một bầu trời thảm hại,

Chìm sâu trong mây,

3- Màu đen của địa ngục và đêm tối không sao.

Chưa bao giờ có một màn che dày đặc đến vậy,

Như làn khói bao bọc chúng tôi lúc đó,

Thật gay gắt dữ dội!

Mắt tôi không mở ra đươc nữa,

Lúc đó người bạn đường khôn ngoan và trung thành,

Tiến lại gần và đưa vai cho tôi dựa.

Như một người mù đi theo sau người dẫn đường,

Để khỏi bị lạc và khỏi bị va đập,

Vào vật gì đó có thể gây thương

tích hay chết chóc.

Tôi đi trong không khí hăng hắc và bẩn,

Người hướng dẫn liên tục nhắc nhở:

15- "Hãy chú ý, chớ tách ra khỏi ta".

Tôi nghe nhiều tiếng nói, như đều cầu xin,

Sự bằng an và tha thứ

18- Của Đấng chăn chiên có thể xoá các tội lỗi.

"Cầu Chúa Giêsu",đó là lời mở đầu của họ,

Tất cả cùng một lời, một giọng,

21- Giữa họ hình như có sự hòa đồng.

“Thầy ơi, có phải con đang nghe các linh hồn đấy không?

Phải, con đã hiểu ra sự thực

24- Họ đang đi tháo cái nút của sự giúp đỡ”.

“Người là ai, ngườiđang rẽ làn khói của chúng tôi,

Và nói về chúng tôi, và ở đây

27- Người vẫn phân chia thời gian theo ngày tháng”.

Một giọng nói với tôi như vậy,

“Hãy trả lời đi, Thầy tôi bảo,

30- Và hỏi xem có thể đi lên lối này không?”

Tôi nói: - “Hỡi linh hồn đang tụ làm trong sạch,

Để trở về đẹp đẽ bên Đấng đã tạo ra mình,

33- Người sẽ biết điều kỳ diệu, nếu đi theo tôi”.

“Tôi sẽ đi theo người chừng nào còn được phép,

Hồn trả lời, nếu làn khói ngăn không cho tôi thấy người,

36- Thì hai tai sẽ thế chỗ và liên kết chúng ta".

Khi đó tôi bắt đầu: - "Với bộ quần áo này,

Mà cái chết sẽ làm tiêu tan tôi đi lên cao,

39- Để đến được đây, tôi đã trải qua

bao nỗi kinh hoàng của Địa ngục.

Vì Chúa muốn ban cho tôi ân huệ,

Tới mức muốn cho tôi lên thăm

Thiên đình,

42- Theo một con đường tới nay chưa ai biết.

Chớ giấu tôi người là ai khi còn sống,

Và cho biết: tôi có đi đúng đường không,

45- Lời nói của người sẽ là người hộ tống chúng tôi".

- "Tôi là người Lômbácđi, tên là Máccô,

Tôi đã biết trần gian và tôi yêu đức hạnh,

48- Mà ngày nay chẳng ai muốn vươn tới.

Để lên trên, người đang đi đúng đường”,

Linh hồn kia, trả lời như thế và nói thêm:

51- - “Xin hãy cầu nguyện cho tôi khi người đã ở trên cao”.

Tôi đáp: - “Trên đức tin, tôi xin hứa,

Điều ngươi thỉnh cầu nhưng tôi sắp nghẹt thở đây,

54- Vì mối nghi hoặc ở trong tôi, nếu

không được giải toả.

Ban đầu thì nó cũng đơn giản, nhưng nay đã nhân đôi,

Vì những lời của ngươi đã xác nhận,

57- Ở đây và ở nơi khác nữa, có cùng một nghi hoặc.

Thế giới này, như ngươi nói,

Đã từ bỏ mọi đức hạnh

60- Bị bóp nghẹt nặng nề bởi ác tâm.

Nhưng tôi khẩn cầu người, chỉ cho tôi nguyên nhân,

Để tôi thấy và bày cho người khác,

63- Bởi người này đặt nó ở trên trời và người khác nói ở đây".

Một tiếng thở dài lớn, phát ra từ nỗi đau đớn,

- "Than ôi, rồi hồn bắt đầu nói:

66- Thế giới mù quáng và người từ đó đến đây.

Các người, những kẻ còn sống, chỉ quy mọi nguyên nhân

Là do trời, tại vì nó vận động,

69- Và kéo theo mọi vật, vì cần thiết.

Nếu đúng như vậy thì cái ý chí tựdo

Sẽ bị hủy hoại ở các ngươi và sẽ là bất công,

72- Người được hưởng niềm vui vì điều thiện,

và chịu đau khổ vì điều ác.

Vùng trời là căn nguyên mọi hành động của các ngươi,

Tôi không nói tất cả, nhưng cả khi chấp nhận điều đó,

75- Ánh sáng được ban là cho cả điều

thiện và điều ác.

Và ý muốn tự do, nếu phải đau đớn

Trong những cuộc chiến đấu đầu tiên với trời,

78- Về sau sẽ khắc phục được, nếu biết rèn luyện.

Được tự do, các người phụ thuộc

vào một sức mạnh lớn hơn

Và bản chất tốt hơn, chính nó tạo ra

81- Trí tuệ ở các người mà trời không

cai quản.

Vậy là nếu thế giới hiện tại có bị lầm lạc,

Căn nguyên chính ởcác ngươi, phải tìm ở các ngươi,

84- Và bây giờ ta sẽ nói rõ tại sao.

Linh hồn đươc sinh ra trừ bàn tay kẻ yêu nó,

Khi được sinh ra, nó như một đứa trẻ,

87- Nó chơi đùa, vừa khóc vừa cười.

Ngây ngô và chưa hiểu biết gì,

Ngoại trừ do một Đấng vui vẻ tạo ra,

90- Nó vui vẻ chạy tới cái gì khiến nó thích thú.

Trước tiên nó cảm thấy mùi vị của một chút của cải,

Nó bị lầm lẫn và chạy theo,

93- Nếu người hướng dẫn, hay cái hãm,

không làm thay đổi tình yêu của nó.

Vậy cần có một đạo luật để làm cái hãm,

Cần có một ông vua biết nhận thấy

96- Ít nhất là ngọn tháp của thành phố thực tại.

Nhưng đạo luật có rồi nhưng ai nắm giữ chúng?

Chẳng ai cả vì người chăn chiên đi đàng trước

99- Có thể biết suy ngẫm nhưng lại không biết

phân biệt quyền hạn.

Và dân chúng thấy người hướng

dẫn mình

Chỉ nhằm vào của cải mà ông ưa chuộng,

102- Cũng tự thoả mãn và chẳng cần tìm xa hơn.

Chính một chính phủ tồi, người có thể thấy điều đó,

Đã làm cho thế giới thành độc ác,

105- Chứ không phải bản chất các người đã hư hỏng.

La Mã, xưa kia đã làm cho thế giới tốt đẹp,

Có hai mặt trời chiếu sáng hai

con đường,

108- Một của thế giới và một của Chúa.

Cái này làm dịu bớt cái kia,

Thanh kiếm nối với chiếc gậy của linh mục,

111- Sự kết hợp thực hiện bằng sức mạnh chỉ đem lại cái xấu.

Vì chúng nối với nhau nên cái này không sợ cái kia,

Nếu ngươi không tin, hãy nhìn bông lúa,

114- Vì từ quả người ta nhận ra cây.

Ở miền sông Ađixê và sông Pô chảy qua,

Ngươi ta tìm được phẩm giá và sự lịch lãm

117- Trước khi Phêđêrigô gặp cản trởđây.

Nhưng bây giờ, bất kỳ ai cũng có thể đi qua,

Kể cả kẻ trước kia lẩn tránh,

120- Vì xấu hổ, sợ phải gặp và nói chuyện

Với những người đức hạnh.

Vẫn còn lại ở đó ba ông già, đại diện cho thời xưa,

Để trách cứ những người mới và chờ đợi

123- Chúa gọi đến một cuộc đời tốt đẹp hơn.

Đó là Cuarađô đa Palátxô, Ghêrácđô tốt bụng,

Và Guyđô đa Catxten mà mọi ngươi thích gọi

126- Theo kiểu Pháp la "Lômba giản dị".

Từ nay xin hãy rao giảng rằng:

Đã kết hợp vào mình cả hai quyền lực,

129- Nên đã rơi vào bùn, làm vấy bẩn mình vả cả chức trách".

"Ôi, Máccô yêu quý, tôi nói, ngươi đã lập luận rất giỏi, Bây giờ tôi đã hiểu vì sao con cháu của Lêvi.

132- Lại bị loại ra, không được hưởng quyền thừa kế.

Nhưng Ghêrácđô là ai, mà theo ngươi

Là đại biểu còn lại của lớp người

đã qua,

135- Để chê trách cái thế kỷ dã man này.

Phát biểu của ngươi muôn đánh lừa hay thử thách ta?”

Hồn đáp: - “Ngươi nói tiếng Tôtxcan,

138- Mà lại không biết gì về Ghêrácđô tốt bụng sao?”

“Tôi không biết ông ta còn biệt danh nào không,

Ít nhất tôi biết ông có cô con gái tên Gaia,

141- Cầu Chúa phù hộ cho các ngươi,

bởi tôi không thể đi theo nữa.

Ngươi thấy ánh sáng đã xuyên qua làn khói,

Ngày đã đến rồi và thiên thần đã ở đây,

Tôi phải đi trước khi thiên thần trông thấy",

145- Và linh hồn cũng bỏ đi, không muốn nghe tôi nữa.

KHÚC XVII

Từ tầng núi thứ ba lên tầng thứ tư: *Những dẫn chứng cuối cùng về sự giản dữ tội lỗi. Viécgiliô trình bày lý thuyết về tình yêu, được xem là nguồn gốc của mọi đức hạnh và tội lỗi.*

Hỡi bạn đọc, hãy nhớ lại, có khi nào đang ở trên núi,

Có đám mây mù làm sức nhìn của bạn,

3- Giống như của con chuột chũi,

mắt bị vây cá che.

Khi qua làn hơi nước ấm và nặng,

Quả cầu mặt trời bắt đầu sáng dần ra,

6- Phải khó khăn lắm mới mở được lối qua mây mù.

Thì bạn sẽ dễ dàng tưởng tượng ra,

Điều tôi thấy lại lúc bấy giờ,

9- Mặt trời đang sắp lặn.

Theo những bước chân trung thành của người Thầy,

Tôi đi ra khỏi làn khói,

12- Dưới những tia nắng đang tắt dần trên bờ biển.

Ôi trí tưởng tượng, đôi khi lôi cuốn ta,

Đi xa đến nỗi chúng ta không nghe thấy gì,

15- Cả khi nếu có ngàn chiếc kèn đang thổi quanh ta.

Cái gì làm ngươi xúc động,

nếu giác quan không đánh thức ngươi?

Một tia sáng hình thành trên bầu

trời,

18- Do tự nó hoặc do một ý muốn nào.

Một vệt chiếu hiện ra trong tầm nhìn của tôi,

Về người đàn bà điên cuồng độc ác đã hoá thành chim,

21 - Đang hót vui vẻ nhát.

Và trí óc tôi tự khép kín lại,

Đến mức chẳng cái gì từ bên ngoài

24- Có thể tới và được tiếp nhận.

Rồi trong sự tưởng tượng của tôi hiện ra,

Một ngươi bị đóng đinh câu rút rơi xuống,

27- Vẻ mặt phẫn nộ, dữ tợn và chết như thế.

Cạnh ông ta là Átxuêrô vĩ đại,

Etxte vợ của ông và Mácđôxêô chính trực

30- Trong lời nói cũng như trong việc làm.

Rồi hình ảnh này tan vỡ,

Như một chiếc bong bóng bị thiếu

nước,

33- Chính nhờ nước mà nó hình thành.

Một thiếu nữ xuất hiện trong tầm nhìn của tôi,

Khóc lớn và nói: "Ôi, Hoàng hậu,

36- Tại sao, vì giận dữ, Ngươi lại không muốn sống nữa.

Người đã tự sát để không mất Lavina,

Nhưng mẹ ơi, mẹ đã mất con thật rồi,

39- Chính con khóc cái chết của mẹ trước khi khóc người khác.

Giống như giấc ngủ bị đứt quãng,

Khi đột nhiên luồng ánh sáng mới dội vào mắt

42- Giấc ngủ còn chập chờn trước khi biến mất.

Thế là thị giác của tôi lại bừng tỉnh,

Từ khi bị ánh sáng chiếu vào mắt,

45- Một ánh sáng mạnh hơn mọi ánh sáng ta biết.

Tôi quay lại để xem mình đang ở đâu,

Khi có tiếng nói: “Người ta đi lên lối này”

48- Làm cho tôi từ bỏ ý định khác.

Tiếng nói đó cho tôi một ước muốn mãnh liệt,

Được thấy người đã nói,

51- Ước muốn đó không dịu đi chừng nào chưa được thấy.

Như mặt trời làm loá mắt ta,

Bởi ánh sáng quá chói,

54- Cũng như vậy, ở đây, mắt tôi không chịu nổi.

“Đó là một thiên thần, chẳng được yêu cầu,

Nhưng đã hướng dẫn chúng tôi đi lên cao,

57- Thần ẩn sau ánh sáng của chính minh.

Thần lo cho chúng tôi như lo cho chính mình,

Bởi vì ai đã thấy điều cần thiết

mà còn đợi một lời yêu cầu,

60- Thì kẻ ấy đã sẵn sàng một lời từ chối tàn nhẫn.

Nhưng chúng la hãy theo lời mời,

Rảo bước đi lên trước khi trời tối,

63- Vì chậm hơn thì không thể, vì ngày mai không trở lại".

Người hướng dẫn của tôi nói vậy,

Cả hai chúng tôi liền quay về bậc đi lên,

66- Khi vừa lên bậc thứ nhất,

Tôi cảm thấy gần tôi như có tiếng vỗ cánh,

Một làn gió nhẹ phả vào mặt, và tôi nghe nói:

69- “Sung sướng thay những người sống yên bình,

không giận dữ xấu xa”.

Những tia nắng cuối cùng còn lại, trước khi đêm đến,

Đã lên khá cao trên chúng tôi,

72- Từ nhiều phía, các vì sao bắt đầu xuất hiện.

Ôi sức mạnh của ta, sao lại biến mất?

Tôi tự hỏi, vì cảm thấy

75- Đôi chân của tôi muốn được tạm nghỉ.

Chúng tôi dừng lại ở bậc tam cấp,

Không lên cao nữa, và chúng tôi đứng im,

78- Như một con thuyền đã tới bến.

Tôi nghe ngóng một chút,

Để xem có gì ở tầng mới này

81- Rồi quay về phía Thầy, tôi hỏi:

“Cha hiền từ, hãy nói cho con rõ,

Tội lỗi nào được gọt rũa ở vòng

ta đang đứng,

84- Chân chúng ta ngừng bước

nhưng xin Người chớ ngừng lời".

Người đáp: "Lòng yêu điều thiện

Màchưa tương xứng với bổn phận, sẽ lấy thêm sức ở đây,

87- Ở đây người ta tạo đà mới

cho những mái chèo quá chậm chạp.

Nhưng để cho con hiểu rõ hơn,

Hãy chú ý và con sẽ thu nhận

được,

90- Đôi điều ích lợi trong lúc dừng ở đây.

Cả Đấng sáng tạo và mọi con người,

Con biết đó, chẳng ai là không có tình yêu,

93- Tình yêu tự nhiên, hoặc tình yêu lý trí.

Tình yêu tự nhiên không bao giờ sai lầm,

Nhưng tình yêu kia lại có thể lầm lẫn,

96- Vì gặp đối tượng xấu,

hoặc quá thừa hay quá thiếu về sinh lực.

Chừng nào nó hướng lên điều chí thiện,

Và biết tự hạn chế những điều thứ yếu,

99- Thì không thể gây ra những vui thú tội lỗi.

Nhưng khi nó nhằm vào điều ác,

hoặc tìm kiếm điều hay,

Với quá nhiều hay quá ít mức cần

thiết,

102- Thì con ngươi đã chống lại Đấng sáng tạo.

Từ đó con có thể hiểu rằng,

Tình yêu là mầm mống của mọi đức hạnh,

105- Và của cả mọi hành động đáng bị trừng phạt.

Bởi không bao giờ tình yêu quên chăm lo

Cho hạnh phúc của người mang tình yêu đó,

108- Nên tất cả đều được che chắn

chống lại mọi sự thù ghét.

Và nếu người ta không thể quan niệm

Có con ngươi tách biệt với Chúa Trời vẫn tự tồn tại,

111- Thì cũng không ai có thể căm ghét Ngươi.

Nếu ta phân tích rõ, điều còn lại là,

Điều ác mà người ta thích làm cho đồng loại,

114- Sinh ra trong vũng bùn của các ngươi theo ba cách.

Nhiều người mong muốn cho mình điều tuyệt vời,

Trong khi người hàng xóm đang bị sa sút,

117- Lại mong cho người đó rơi khỏi đỉnh cao danh vọng.

Kẻ thì sợ mất quyền lực, ân huệ, danh dự,

Và tiếng tăm, nếu có kẻ khác đang thăng tiến,

120- Thì buồn và mong cho họ điều ngược lại.

Kẻ thì xấu hổ vì một điều bị xúc

phạm,

Mà trở nên thèm khát trả thù,

128- Nên gây điều không may cho người khác.

Ba kiểu ham hố đó đang than khóc ở tầng dưới,

Nay ta muốn con thấy một kiểu khác,

126- Nó làm điều thiện theo một cung cách đồi bại.

Mỗi người hiểu một cách lờ mờ về điều thiện.

Ở đó, tâm hồn được nghỉ ngơi và

vì mong muốn điều đó,

129- Mỗi người đều cố gắng đạt tới.

Khi một tình yêu thúc đẩy ta,

Giành lấy nó thì tại tầng núi này,

132- Sau sự ăn năn đúng đắn là sự trừng phạt.

Có một thứ của cải không làm cho người ta sung sướng,

Nó không phải là hạnh phúc, hay bản chất tốt đẹp,

135- Nó là quả và rễ của điều thiện.

Tình yêu quá đam mê điều đó,

Đang bị trừng phạt ở ba tầng núi, phía trên chúng ta,

Nhưng sự phân định thành ba loại như thế nào,

139- Ta sẽ không nói, tìm hiểu là việc của con".

KHÚC XVIII

Tầng núi thứ tư: *Những kẻ lười biếng. Viécgiliô nói tiếp về tình yêu, tự do ý chí và trách nhiệm của con người: Câu chuyện cúa Tu viện trưởng Thánh Dênô.*

Vị tiến sĩ cao cấp đã kết thúc bài biện luận,

Đang chăm chú nhìn vào mắt tôi,

3- Để xem tôi có hài lòng không.

Còn tôi, một vấn đề mới lại dày vò tôi,

Tôi giữ im lặng nhưng tự nhủ mình:

6- “Những câu hỏi của mình,

có thể cũng đè nặng lên Thầy”.

Nhưng người cha thực sự đó đã nhận thây

Ước muốn rụt rè mà tôi không dám bộc lộ,

9- Bèn truyền cho tôi sức mạnh để nói ra.

Do đó tôi nói: “Thưa Thầy, cái nhìn của con sáng lên

Nhờ ánh sáng của Thầy và con nhận rõ

12- Các lý lẽ Thầy biện biệt hay giảng giải.

Vậy con xin Thầy, ngươi cha rất mực hiền từ,

Giảng thêm cho con về tình yêu mà từ đó

15- Dẫn đến hành động thiện hay ngược lại".

Người đáp: - "Hãy hướng về ta những con mắt sắc sảo,

Của trí tuệ và con sẽ thấy

18- Sai lầm của những kẻ mù quáng

mà muốn làm người hướng dẫn.

Linh hồn được tạo ra sẵn sàng để yêu đương,

Sẽ chuyển động về phía nó thích thú,

21- Ngay khi nó thức tỉnh từ thích thú sang hành động.

Lý trí rút từ một cái có thực,

Một hình ảnh, rồi mở rộng nó trong ta,

24- Làm cho tâm hồn ta hướng về nó.

Nếu khi tâm hồn nghiêng về đối tượng,

Sự thu hút ấy là tình yêu, một tình yêu tự nhiên,

27- Nối kết với ta bởi niềm vui thích mới.

Rồi giống như một ngọn lửa bốc lên không trung,

Bởi do bản chất nó sinh ra là để bốc lên,

30- Bản chất đó sẽ tồn tại lâu dài.

Cũng như vậy tâm hồn khao khát

đi vào ham muốn,

Cuộc vận động của tâm hồn sẽ không dừng lại,

33- Chừng nào chưa có được đối tượng yêu đương.

Giờ đây con có thể nhận thấy,

Sự thật vẫn bị che giấu ở những người cứ tin chắc rằng:

36- Mọi tình yêu tự nó là đáng khen.

Bởi cái chất có vẻ như bao giờ cũng tốt,

Nhưng không phải mọi con dấu đều tốt,

39- Mặc dầu chất sáp là tốt".

- "Những lời nói của Thầy mà trí óc con theo dõi,

Tôi trả lời, đã cởi mở cho con hiểu tình yêu,

42- Nhưng vì thế con càng thêm nghi hoặc.

Bởi tình yêu nếu từ bên ngoài đưa đến cho ta,

Và nếu tâm hồn ta cũng tự đi đến,

45- Thì dù đi đúng hay chệch đường,

nó cũng chẳng có

công lao gì”.

Người đáp: - “Cái mà lẽ phải nhìn thấy ở đây,

Ta có thể nói với con, nhưng xa hơn nữa

48- Là vấn đề lòng tin, con chỉ trông chờ ở Bêatờrisê.

Tất cả cái gì ở dạng thực chất,

Vẫn kết hợp vào một vật thể,

51- Dù rằng nó vẫn riêng biệt

và chứa đựng tính năng đặc thù.

Chỉ cảm thấy được nhờ hoạt động của nó,

Không thể hiện ra gì khác ngoài hiệu quả,

54- Giống như sự sống của cây thể hiện ở lá xanh.

Cũng như vậy, con người không biết từ đâu mình có,

Hiểu biết về những khái niệm đầu tiên,

57- Và sự thèm muốn những bản năng đầu tiên.

Chúng ở trong anh như bản năng

của con ong,

Là làm ra mật, những xu hướng đầu tiên này,

60- Không đáng được khen hay bị chê trách.

Nhưng để cái này và những cái khác hòa hợp,

Còn bẩm sinh ở anh tính năng khuyên bảo,

63- Nó canh chừng ở ngưỡng cửa sự đồng ý của ta.

Từ nguyên lý đó sinh ra

Lý do để xứng dáng, tuỳ theo

việc,

66- Nó tiếp nhận và lựa chọn tình yêu tốt hay xấu.

Những người đã đi đến đáy sâu của lẽ phải,

Đã nhận ra cái tự do bẩm sinh này,

69- Và đã để lại đạo đức cho thế giới.

Do đó, trong khi thừa nhận là cần thiết.

Mọi tình yêu bùng cháy trong ta,

72- Ta vẫn có khả năng kiềm chế chúng.

Đó là đức tính cao quý mà Bêatờrisê cảm thụ

Bằng tự do ý chí, và con cần ghi nhớ cẩn thận,

75- Nếu nàng nói với con về điều đó".

Đã tới nửa đêm, mảnh trăng muộn

Trông giống như một cái chảo đang cháy

78- Làm xuất hiện những vì sao hiếm hoi.

Nó đi lên bầu trơi theo con đường

Mà mặt trời chiếu sáng rực, vào lúcngười La Mã

81- Thấy nó sẽ lặn giữa đảo Xácđi và Coócxi.

Linh hồn vĩ đại, người đã đem lại nhiều danh tiếng,

Cho làng Piêtôla hơn là thành phố Mantôva,

84- Đã cất cho tôi gánh nặng của sự nghi hoặc.

Đến nỗi, sau khi đã tiếp nhận

Sự trả lời cởi mở và rõ sáng những câu hỏi

87- Tôi như người thiu thiu ngủ và đang mơ.

Nhưng đột nhiên tôi bị đánh thức khỏi giấc ngủ,

Vì có nhiều âm hồn đi sau,

90- Đã theo kịp chúng tôi.

Giống như ngày xưa đám đông dân chúng Têbăng,

Sôi sục kéo đi dọc sông Itxmênô và Axôpô

93- Giữa ban đêm để cầu khẩn thần Báccút.

Như thế, tôi thấy họ kéo đến,

Sải những bước chân dài,

96- Bị hối thúc bởi ý muốn tốt lành và tình yêu đúng đắn.

Họ đến chỗ chúng tôi rất nhanh, vì họ chạy

Cả một đoàn lớn chuyển động

99- Hai người đi trước, vừa kêu vừa khóc:

"Maria chạy vội lên núi";

Và "Xêdarê, để khuất phục Ilécđa,

102- Đánh Macxilia và chạy sang Tây Ban Nha".

"Nhanh lên, nhanh lên, đừng để mất thời gian,

Vì thiếu tình yêu", những ngươi khác kêu lên:

105- "Nhiệt tâm hành động tốt làm thức tỉnh ân huệ"

Hỡi các người mà hôm nay phải lấy nhiệt tình mãnh liệt

Bù lại sự chậm chạp và chểnh mảng,

108- Mà các người đã lãnh đạm khi

có thể làm tốt.

- “Con người này còn sống, chắc chắn thế,

tôi không nói dối đâu

Muốn đi lên trên cao, khi mặt trời mọc,

111- Hãy chỉ dùm chúng tôi, đâu lối đi tiếp theo”?

Đó là lời của vị hướng dẫn của tôi,

Và một trong số linh hồn đó nói: - “Đến đây,

114- Đi sau chúng tôi, người sẽ tìm được lối đi.

Chúng tôi quá vội vì ước muốn đi lên,

Nên không thể dừng lại, xin hãy lượng thứ,

117- Nêu ngươi phán xét là chúng tôi thiếu lịch sự.

Ở Vêrôna, tôi là Trưởng tu viện Thánh Dênô,

Dưới triều Hoàng đế Bácbarốtxatốt bụng,

120- Mà Milan còn nhắc đến với lòng

đau đớn.

Có kẻ đã một chân bước vào mồ,

Chẳng lâu nữa sẽ phải khóc tu viện này,

123- Sẽ buồn khổ vì đã từng nắm quyền hành ở đây.

Bởi vì con trai ông ta, xấu xa toàn thân xác,

Mà tâm hồn còn tệ mạt hơn, dòng dõi lại không trong sạch,

126- Đã được ông ta xếp vào địa vị

của một người chăn chiên thực sự".

Tôi không rõ linh hồn đó còn nói nữa hay sẽ lặng im,

Vì ông đã đi xa chúng tôi,

129- Nhưng tôi hiểu và muốn ghi tạc lời ông vào ký ức.

Khi đó, con người luôn cứu giúp tôi trong mọi lúc,

Bảo tôi: - "Hãy quay lại và nhìn hai linh hồn kia

132- Đang đi tới và xé rách sự lười biếng".

Đi sau cả đoàn, họ nói: - "Nó chết rồi!

Cái dân tộc đầu tiên mà vì họ biển đã mở ra,

135- Và Gioócđan được thấy những người thừa kế của nó.

Và những người không chịu nổi sự vất vả,

Cho đến phút cuối cùng, với con trai của Ankisê,

138- Đã dành cho mình một cuộc sống không vinh quang".

Khi những linh hồn đó đã đi xa,

Khiến chúng tôi không nhìn thấy họ nữa,

141- Một ý nghĩ mới lọt vào trí óc tôi.

Từ đó nảy sinh nhiều ý khác,

Và tôi lan man từ ý này sang ý khác,

Đến nỗi nhắm hai mắt lại vì vui thích,

145- Và ý nghĩ biến thành giấc ngủ.

KHÚC XIX

Tầng núi thứ tư: *Giấc mơ tượng trưng của Đante và sự giải thích của Viếcgiliô.*

Tầng núi thứ năm: *Những kẻ biển lận và những kẻ hoang phí. Đante nói chuyện với Giáo hoàng Ađờrianô.*

Ban đêm, khi khí nóng ban ngày

Đã bị quả đất hút hết và khi Sao Hỏa

3- Không còn có thể làm ấm lên khí

lạnh của mặt trăng.

Trước rạng đông, các nhà địa lý

Nhìn về phía đông vận may lớn của họ,

6- Đang lên, theo một con đường còn hơi tối.

Tôi thấy hiện ra trong mơ một cô lác mắt,

Miệng nói lắp và hai chân khoèo,

9- Hai tay bị chặt đứt và mặt tái xanh.

Tôi nhìn cô ta và giống như mặt trời

Làm cử động lại tay chân của cô đã bị đêm làm lạnh cóng,

12- Ánh mắt của tôi cũng khiến cô ta nói được.

Rồi đứng dậy được hoàn toàn,

Không lâu sau, bộ mặt của cô ta hồng lên,

15- Như tình yêu muốn thế.

Ngay khi sau hồi phục được ngôn ngữ,

Cô liền hát và hát hay đến nỗi,

18- Khó khăn lắm, tôi mới rời được

mắt khỏi cô ta.

Cô hát: "Tôi là nàng tiên cá dịu hiền,

Đã quyến rũ, làm bao thuỷ thủ lạc lối giữa biển cả,

21- Vì tôi cho họ bao vui thú khi nghe tôi.

Bằng tiếng hát, tôi đã làm cho Ulitxê đổi đường lang thang,

Ai đã đến gần tôi, hiếm người bỏ đi được,

24- Bởi vì tôi làm họ sung sướng biết bao!"

Miệng cô ta chưa kịp khép lại,

Thì một phu nhân đã hiện ra, thánh thiện và linh hoạt,

27- Lại gần bên tôi và làm cho cô nàng bẽ mặt.

"Ô Viếcgiliô, Viếcgiliô, người này là ai?"

Người liền tới ngay,

30- Đôi mắt nhìn vào phu nhân thánh thiện.

Bà tóm lấy cô gái kia, mở áo cô ra.

Phanh áo phía trước và chỉ cho

xem cái bụng cô ta,

33- Mùi hôi thối xông ta khiến tôi tỉnh giấc.

Tôi mở mắt và nghe Thầy nói:

- "Ít ra là ba lần ta đã gọi con,

36- Hãy dậy đi, chúng ta cùng tìm lối vào".

Tôi đứng dậy, tất cả các tầng

Của ngọn núi thần thánh đã chan hòa ánh sáng,

39- Chúng tôi đi, lưng quay về phía mặt trời.

Trong khi đi theo, tôi mang bộ mặt

Một người nặng trĩu lo âu,

42- Thân cúi khom xuống theo hình nửa vòm cầu.

Bỗng tôi nghe một giọng nói dịu dàng và thân ái,

Tưởng như không thể nghe được ở xứ sở chết chóc này.

45- - "Hãy lại đây, đi qua lối này".

Thiên thần vừa nói với chúng tôi,

Có đôi cánh xòe ra, giống như thiên nga,

48- Đưa chúng tôi đi lên giữa hai vách đá.

Rồi vỗ cánh và lấy cánh quạt chúng tôi,

Và nói: - "Thật sung sướng những kẻ đang khóc

51- Bởi linh hồn của họ sẽ được an ủi".

- "Sao con cứ nhìn mãi xuống đất vậy?"

Người hướng dẫn bỗng hỏi,

54- Khi chúng tôi đã vượt qua thiên thần một chút.

Tôi đáp: - “Điều khiến con bước đi mà vẫn băn khoăn,

Đó chính là cái ảo ảnh mới cứ ám ảnh con,

57- Mạnh đến nỗi con không ngừng nghĩ tới”.

Người bảo: - “Con đã thấy mụ phù thuỷ già ấy,

Một mình nó đã làm nhiều người

đang phải khóc ở trên kia,

60- Con cũng đã thấy người ta tự giải thoát khỏi nó như thế nào.

Thế là đủ! Giờ hãy nện bước chân lên mặt đất,

Và hướng mắt lên các hình ảnh mà Đấng vĩnh hằng

63- Đang quay những bánh xe lớn.

Như con chim cắt nhìn xuống chân mình,

Rồi kêu lên và cất cánh,

66- Vì ham muốn cái mồi đang cám dỗ nó".

Tôi cũng vậy, men theo khe hãm,

Mở ra trong núi đá một lối đi lên,

69- Cho tới điểm bắt vào đường vòng quanh núi.

Khi đi ra ngoài đường tròn thứ năm,

Tôi thấy nhiều người đang khóc lóc ở đấy,

72- Nằm úp mặt xuống đất và hướng xuống dưới.

"Linh hồn tôi gắn bó với đất",

Họ vừa rên rỉ như vậy vừa khóc lớn,

75- Khiến lời nói của họ rất khó nghe.

-“Hỡi các linh hồn được ân sủng của Chúa,

Mà những khổ đau được sự công bằng

và hy vọng làm nhẹ bớt,

78- Xin chỉ cho chúng tôi những bậc lên sắp tới”.

“Nếu các ngươi đến đây mà không phải nằm lại

Chỉ cốt tìm đường lên nhanh nhất,

81- Thì hãy luôn theo bên tay phải ở mé ngoài”.

Đó là câu hỏi của nhà thơ và câu trả lời

Của linh hồn đi trước chúng tôi một chút,

84- Và tôi đã phát hiện ra linh hồn ẩn sau lời nói đó.

Tôi quay mặt nình về phía Thầy,

Thầy chấp thuận với một dấu hiệu vui vẻ,

87- Điều mong muốn mà tôi cầu xin qua ánh mắt.

Khi tôi đã có thể hành động theo ý muốn,

Tôi bèn tiến lại gần tạo phẩm đó của Thượng đế

90- Mà những lời nói đã làm tôi chú ý

Tôi nói: - "Hỡi linh hồn mà nước mắt đã làm chín muồi

Những gì còn thiếu để trở về với Chúa,

93- Xin hãy vì tôi tạm gác lại

nỗi phiền muộn lớn của người.

Người là ai và tại sao quay lưng lại Trời,

Xin cho tôi biết, nếu người muốn

tôi

làm được chút gì cho người,

96- Ở dưới kia, nơi từ đó tôi lên đây nhưng còn sống”,

“Tại sao Trời đã xoay lưng chúng tôi về phía Trời,

Điều đó ngươi sẽ biết, hồn nói, nhưng trước hết

99- Nên biết rằng ta là người kế vị Thánh Pie.

Ở giữa Xiéttori và Kiavêri chảy xuống

Một dòng sông đẹp mà từ tên nó

102- Đã nẩy ra tước hiệu của dòng họ ta.

Trong một tháng và lâu hơn một chút, ta đã cảm nhận được

Chiếc áo choàng lớn đè nặng lên kẻ giữ nó

khỏi

vấy bùn như thế nào.

105- Mọi chức trách so với nó đều nhẹ tựa lông hồng.

Than ôi, việc trở về với Chúa của ta thật là muộn,

Nhưng một khi đã thành người chăn chiên La Mã,

108- Ta phát hiện ra rằng cuộc đời chỉ là lừa lọc.

Ta hiểu ở đó trái tim ta sẽ không được yên,

Và ở đời này không thể lên cao hơn nửa,

111- Vì vậy trong ta nảy sinh tình yêu về cuộc đời khác.

Tới ngày đó ta thành một tâm hồn đau khổ,

Tách khỏi Chúa và tham lam mọi

thứ,

114- Còn bây giờ, ngươi thấy đấy,

ta đang bị trừng phạt ở đây.

Điều mà tính biển lận đã lầm, ở đây được thể hiện

Trong sự trừng phạt những linh hồn đang cải tạo,

117- Ở núi này không có hình phạt nào cay đắng hơn.

Vì mắt chúng tôi cứ nhằm vào của cải trên mặt đất,

Chẳng bao giờ chịu hướng lên

cao,

120- Nên công lý ở đây bắt cứ phải cúi gằm xuống đất.

Vì tính biển lận dập tắt tình yêu của chúng tôi

Đối với điều thiện; nên công lý ở đây

cho mọi hành động là vô ích,

123- Chúng tôi luôn bị xiết chặt.

Chân tay đều bị trói,

Chừng nào Thần công lý còn muốn thế,

126- Chúng tôi nằm ở đây bất động".

Tôi đã quỳ gối để nói chuyện

Và khi tôi bắt đầu,

129- Linh hồn nghe và nhận ra sự kính trọng của tôi.

"Vì lý do gì, linh hồn nói,

khiến người phải cúi xuống thấp thế"

Tôi đáp: - "Chính là vì phẩm giá của ngươi,

132- Lương tâm không cho phép tôi đứng".

“Hãy đứng dậy đi, đứng thẳng lên, người anh em,

Hồn nói, đừng lầm lẫn thế, tôi là nô lệ,

135- Cùng với người và những người khác

là nô lệ của cùng một quyền uy.

Nếu lúc nào ngươi nghe trong kinh Phúc âm

Có câu: Không có hôn lễ gì cả!

138- Ngươi sẽ hiểu vì sao ta nói như vậy.

Bây giờ hãy đi đi, ta không muốn ngươi ở lại nữa

ì sự có mặt của ngươi sẽ cản trở việc than khóc

141- Và ta muốn suy nghĩchín hơn về những gì ngươi nói.

Ở dưới đất ta có một cháu gái tên là Alagia

Bản chất tốt nhưng tấm gương của dòng họ ta

Đã làm cho nó xấu đi,

145- Đó là người duy nhất ta còn có ở dưới đó".

KHÚC XX

Tầng núi thứ năm: *Những kẻ biển lận bị trừng phạt. Huygờ Capé và dòng họ Pháp. Động đất. Bài thánh ca "Vinh quang thay Chúa Trời".*

Một ý muốn khó chống lại một ý muốn mạnh hơn,

Để làm vừa lòng người nhưng lại

trái với ý muốn của mình,

3- Như rút nước ra khỏi miếng bọt

biển con chưa no nước.

Tôi đi và người hướng dẫn của tôi tiến lên,

Theo những chỗ trống, dọc theo vách đá,

6- Như đi trên bức tường dọc theo những lỗ châu mai

Những người nằm gần mép bờ phía ngoài,

Đang nhỏ giọt nước này đến giọt khác,

9- Từ mắt họ, về các thói xấu ngập tràn thế giới.

A, con sói cái cổ xưa, đồ trời tru đất diệt,

Tham mồi hơn bất cứ con thú nào khác,

12- Vì cái đói cồn cào và vô giới hạn.

Ôi trời, mà sự vận hành như người ta nghĩ,

Sẽ làm đổi thay hoàn cảnh các sự vật ở dưới trần,

15- Khi nào sẽ đến, người xua đuổi con sói cái đi.

Chúng tôi đi, đếm từng bước chậm rãi,

Và tôi, chú ý đến các linh hồn, lòng đầy thương xót,

18- Nghe họ thở than và khóc nức nở.

Bỗng tôi nghe thấy phía trước tôi,

Tiếng kêu khóc: "Ôi Đức Mẹ Maria dịu hiền"

21- Như của một người đàn bà đang trở dạ.

Và tiếp tục: - "Sao người khổ sở vậy,

Như người ta có thể thấy qua chỗ ở tối tàn,

24- Nơi người sinh ra cái gánh nặng

thần thánh của mình".

Tôi lại nghe tiếng: - "Ôi ngài Phabờrixiô tốt bụng,

Ngài đã coi trọng danh dự và sự nghèo khổ,

27- Hơn là sự giàu có với các tật xấu".

Những lời đó đã làm tôi thích thú,

Tôi tiến lên để biết được,

30- Linh hồn mà hình như từ đó lời nói đã phát ra.

Linh hồn còn nói về sự hào phóng

Của Niccôlô ngày xưa với các cô gái thanh tân,

33- Để cứu vớt danh dự cho tuổi xuân của họ.

- "Hỡi linh hồn đã nói những lời tốt đẹp,

Hãy nói cho tôi biết người là ai, tôi nói,

36- Sao chỉ một mình ngươi nói lên lời xứng đáng như thế?

Những lời của ngươi sẽ được đền bù,

Nếu tôi trở về để hoàn tất đoạn

đường ngắn còn lại,

39- Của cuộc đời này đang đến lúc kết thúc".

- "Tôi sẽ nói, hồn đáp, không phải vì chờ đợi

Một sự trợ giúp nào đến từ dưới kia,

nhưng chính là vì ngươi

42- Đã toả sáng bao ân huệ trước khi ngươi chết.

Ta là rễ của cái cây xấu xa,

Mà tán cây che phủ tất cả các

nước theo đạo Kitô,

45- Và hiếm khi người ta hái được một quả ngọt.

Nhưng nếu Đôagiô, Linla, Guantô và Bờrútgia

Có thể làm thì sự trả thù sẽ nhanh

48- Và ta sẽ xin điều đó với phán quan xét xử.

Ở dưới đó ngươi ta gọi ta là Ugô Siáppétta,

Từ ta đã sinh ra Philíppi và Luigi,

51- Từ ít lâu nay vẫn cai trị nước

Pháp.

Ta là con một người bán thịt ởParis,

Khi các vị vua cũ đã mất hết,

54- Chỉ trừ một người đã thành thầy tu áo xám.

Ta thấy mình nắm trong tay dây cương,

Cai trị vương quốc và một quyền lực như thế,

57- Thật nhiều của cải và lắm bạn bè.

Rồi cái vương miện đang trống,

Được đặt lên đầu con trai ta,

60- Từ đó truyền xuống các đời vua khác.

Cho đến khi món của hổi môn lớn của Pờrôvăng,

Chưa tước mất của dòng họ ta hết mọi liêm xỉ,

63- Dù kém tài giỏi nhưng ít nhất cũng không gây hại.

Từ đó, bắt đầu sự cướp bóc bằng vũ lực và nói dối,

Và rồi, vì sám hối,

66- Nó chiếm Pôngti, Noócmăngđia

và Guátcônha.

Cáclô đến Italia và vì sám hối

Biến Cuarađinô thành nạn nhân của mình,

69- Rồi đưa Tômaxô về trời, cũng vì sám hối.

Ta thấy cái thơi khắc cũng không còn xa lắm,

Người ta sẽ kéo từ Pháp sang một anh Cáclô khác,

72- Để cho biết rõ hơn về hắn và họ hàng hắn.

Hắn đến không vũ khí, chỉ với

một ngọn lao duy nhất,

Mà Giuđa đã từng sử dụng,

75- Hắn đã làm vỡ bụng Phiôrenxa.

Hắn chiếm được không chỉ đất đai

Mà cả sự nhục nhã và tội lỗi,

78- Và càng nặng hơn, hắn coi thường tất cả các cái đó.

Một tên Cáclô khác đã thoát khỏi con tàu giam giữ,

Ta thấy nó bán con gái mình và mặc cả,

81- Như một tên cướp biển bán một nô lệ bình thường.

Ôi tính biển lặn, ngươi còn có thể làm gì hơn nữa,

Sau khi đã đầu độc đến thế dòng họ ta,

84- Đến nỗi họ chẳng còn quan tâm gì

Đến máu thịt của mình?

Và để làm nhẹ bớt điều xấu đã làm và còn làm nữa,

Ta thấy hoa huệ tây đã vào được Alanha.

87- Và Chúa Kitô bị cầm tù thông qua

Giáo hoàng của Chúa.

Ta thấy vị ấy bị chế diễu,

Ta thấy lặp lại sự hằn học và cay chua,

90- Hai tên kẻ cắp còn sống làm vì ấy phải chết.

Ta thấy tên Pilatô mới này quá độc ác,

Nhưng hắn chưa cho thế là đủ; không có giáo lệnh

93- Hắn vẫn đưa vào điện thờ những tay chân tham lam.

Ôi, Chúa của tôi, bao giờ tôi sẽ

có niềm vui sướng,

Được nhìn thấy sự báo thù đang được che giấu,

96- Sẽ làm dịu, một cách kín dáo, sự giận dữ của Người.

Còn về điều tôi đã nói về người vợ độc nhất ấy

Của Đức Thánh Thần, mà đã khiến

99- Người quay về phía tôi để được vài lời giải thích.

Đó là những gì đáp lại những lời cầu nguyện,

Ban ngày của chúng tôi; nhưng khi đêm đến,

102- Chúng tôi lại nêu những tấm gương ngược lại.

Khi đó chúng tôi kể về Pigơmaliông,

Mà lòng thèm vàng khát bạc,

105- Đã biến anh ta thành kẻ cắp, tên phản bội và đứa giết cha.

Và sự cùng quẫn của Miđa biển lận,

Đã theo đuổi sự đòi hỏi tham lam của anh ta,

108- Mà người ta luôn cười nhạo.

Tất cả mọi ngươi đều nhớ đến Acan điên rồ,

Đã ăn cắp chiến lợi phẩm, và sự tức giận của Jôxuê,

111- Vẫn còn cắn xé anh ta ở đây.

Rồi chúng tôi lên án Xápphiara và chồng của cô ta,

Chúng tôi ca ngợi vó ngựa đã dẫm lên Êliôđôrô,

114- Hắn lăn lộn khắp núi này trong ô nhục.

Chúng tôi lên án Polinétxtô đã

giết Pôliđôrô,

Và cuối cùng chúng tôi cũng kêu lên: "Cơrátxô,

117- Hãy nói xem vàng có vị thế nào, vì mày biết đấy".

Có kẻ nói to, có kẻ nói khẽ,

Tuỳ theo nhiệt tình muốn đi lên kích thích họ,

120- Khi bước đi hoạt bát, khi chậm rãi.

Vậy là điều tốt mà chúng tôi nói ban ngày,

Tôi không phải là người duy nhất,

nhưng ở đây,

123- Rất gần đây, không một linh hồn nào lên tiếng".

Chúng tôi đã đi xa linh hồn ấy,

Và đang cố đi hết con đường,

126- Với tất cả sức lực cho phép.

Rồi tôi cảm thấy ngọn núi rung chuyển,

Như sắp đổ sụp, sự sợ hãi chiếm đoạt tôi,

129- Như chiếm đoạt người bịđem đi hành hình.

Chắc đảo Đêlô cũng không rung chuyển mạnh thế,

Khi Latôna còn chưa xây tổ ở đấy,

132- Để sinh ra hai con mắt của Chúa Trời.

Rồi khắp bốn phía rộ lên tiếng kêu,

Khiến Thầy tôi vội đến bên tôi

135- Và nói: "Đừng sợ, đã có ta che chở".

Tất cả đều hát: Vinh quang thay Đức Chúa Trời,

Đó là điều tôi hiểu được, qua những tiến hát gần nhất,

138- Mà tôi có thể nghe được.

Chúng tôi đứng im, chờ đợi,

Giống như những người chăn cừu

đã nghe được đầu tiên bài hát đó,

141- Cho đến khi chấm dứt sựrung chuyển và bài thánh ca.

Chúng tôi lại đi tiếp con đường thần thánh của mình,

Vừa nhìn các âm hồn nằm dài trên mặt đất,

144- Đã trở lại với những lời than khóc quen thuộc.

Chưa bao giơ sự dốt nát lại gây chiến với tôi,

Và cho tôi lòng mong muốn hiểu biết như vậy,

147- Nếu trí nhớ của tôi, ở điểm này, không làm tôi lầm lẫn.

Nó mạnh biết bao như tôi cảm thấy và nghĩ đến lúc đó,

Trong lúc vội vàng, tôi không dám hỏi Thầy,

Nhưng tự tôi, tôi cũng không hiểu

gì cả,

151- Thế là tôi bước đi, rụt rè và tư lự.

KHÚC XXI

Tầng núi thứ năm: *Linh hồn của Xtaxiô giái thích về sự rung chuyển của quả đất và sự giải thoát các linh hồn đã trong sạch. Viếcgiliở và Xtaxiô nhận ra nhau.*

Cơn khát bẩm sinh mà không gì có thể làm dịu,

Nếu không phải là thứ nước mà ngươi đàn bà

3- Xamaritana đau khổ xin ban ơn.

Điều đó cứ dày vò tôi, vì sự vội

vàng thúc ép,

Theo cho kịp Thầy hướng dẫn trên con đường vướng tắc,

6- Nhưng vẫn động lòng trắc ẩn trước sự trừng phạt đúng đắn.

Thánh Luca đã viết,

Chúa Kitô ngay sau khi ra khỏi hầm mộ,

9- Thấy xuất hiện trước mặt mình bạn tông đồ,

Chúng tôi cũng thế, sau chúng tôi, hiện ra một âm hồn,

Mà vì bận tránh những người nằm

dài dưới đất,

12- Chúng tôi chỉ nhận biết khi âm hồn đó lên tiếng:

"Ôi, hai người anh em,

cầu Chúa ban cho các ngươi sự bình an"

Chúng tôi liền quay lại,

15- Và Viếcgiliô đáp lại lời chào.

Hồn nói tiếp: - "Mong cho toà án công lý

Sẽ cho các ngươi bình an đi vào cõi cực lạc,

18- Còn tôi, đã bị xếp vào loại bị lưu đày vĩnh viễn".

- "Tại sao ư", hồn nói và chúng tôi rảo bước chân.

"Vì nếu các người thuộc vào số mà Chúa không muốn,

21- Thì ai có thể dẫn dắt các ngươi lên tận bậc cao này?"

Nhà bác học của tôi liền bảo: - "Nếu ngươi chú ý

Đến những dấu hiệu do thiên thần tạo ra,

mà người này

đang mang,

24- Thì ngươi sẽ hiểu anh ta thuộc những người tốt.

Nhưng vì nữ thần đang ngày đêm kéo sợi,

Vẫn chưa kéo hết cọc sợi,

27- Mà nàng Cờlôtô đã quấn và giao cho mỗi người.

Linh hồn của anh ta là chị em với linh hồn chúng ta,

Nhưng lên cao, không thế đi một mình,

30- Bởi anh ta không thấy được như

chúng ta thấy.

Vì thế, tôi đã được kéo ra khỏi cái phòng ở

Ngoài địa ngục, để hướng dẫn anh ta đi,

33- Đến tận nơi mà sự hiểu biết của tôi còn làm được.

Nhưng hãy nói cho tôi rõ nếu ngươi biết,

Vì sao ngọn núi này vừa rung chuyển mạnh thế,

36- Và vì sao mọi người, hình như tận dưới chân núi,

đều kêu lên?”

Bằng câu hỏi đó, Thầy đã xâu đúng lỗ kim,

Ước muốn của tôi và vì hy vọng

39- Cơn khát của tôi đã một phần dịu bớt.

Hồn bắt đầu nói: - “Sự rung chuyển đó

Không phải là một sự rối loạn của ngọn núi,

42- Cũng không phải là điều vượt ra ngoài lệ thông thường.

Ở đây núi luôn tự do thay đổi trạng thái:

Chỉ những tác động mà Trời thực hiện cho chính mình

45- Là nguyên nhân, chứ không vì gì khác.

Ở đây không có mưa, mưa đá hay tuyết,

Không còn sương băng giá rơi từ trên cao xuống,

48- Chiếc tam cấp nhỏ đi lên kia cũng chỉ có ba bậc.

Ở đây cũng không có mây, dù

dày, dù mỏng,

Cũng chẳng có chớp và cả cô con gái của Tamantê,

51- Thường xuống mặt đất thay đổi vùng.

Khí khô nóng không sinh ra ở đây,

Trên bậc cao nhất của tam cấp nhỏ,

54- Mà ta vừa nói, là nơi người thay mặt thánh Pie đứng.

Ở dưới thấp, ngọn núi này

có thế rung chuyển

nhiều hoặc ít,

Bởi luồng gió ẩn trong lòng đất,

57- Còn ở đây không bao giờ rung chuyển,

ta không hiểu vì sao.

Núi rung chuyển khi có một linh hồn

Cầm thấy đủ trong sạch, đế đứng dậy và đi lên,

60- Một tiếng kêu sẽ đáp lại sự rung chuyển đó.

Sự trong sạch chỉ được chứng tỏ

bằng ý chí,

Nó tự do trong việc thay đổi thời gian lưu lại đây,

63- Ý chí đột nhập vào tâm hồn

và làm cho tâm hồn thích thú.

Trước kia tâm hồn cũng muốn, tất nhiên là thế,

nhưng bị ngăn cản.

Và công lý thần thánh hướng về sự trừng phạt,

66- Như trước kia hướng về tội lỗi.

Tôi đã phải nằm, chịu trừng phạt ở đây

Đã hơn năm trăm năm, đến nay tôi cảm thấy

69- Ý muốn tự do đến một nơi tốt đẹp hơn.

Ngươi đã nghe thấy đất chuyển động,

Và khắp núi các linh hồn hiếu kính đang tạ ơn Chúa,

72- Cầu cho bản thân mình được gọi lên".

Linh hồn nói vậy và như người ta

thích

Uống càng nhiều khi cơn khát càng lớn,

75- Tôi không thể nói hết sự vui thích

mà linh hồn đã cho tôi.

Người hướng dẫn thông thái nói:
- "Bây giờ tôi mới hiểu

Cái lưới giữ các người ở đây và thoát ra như thế nào,

78- Tại sao núi rung chuyển và vì cái gì các ngươi vui sướng.

Bây giơ hãy cho tôi biết, người là

ai.

Tôi xin người đấy, tại sao người ở lại đây,

81- Nằm ở đây nhiều thế kỷ, xin giảng cho tôi hiểu".

- "Vào thời mà Titô tài giỏi,

Với sự giúp đỡ của Đấng tối cao,

đã trả thù những vết thương,

84- Từ đó chảy ra dòng máu bị Giuđa bán đi.

Tôi đã ở đó, linh hồn trả lời,

Với cái tên sẽ lưu truyền lâu và vinh dự nhất

87- Rất nổi tiếng nhưng Đức tin thì chưa có.

Làn điệu khúc hát của tôi rất êm dịu,

Nên tuy là người Tuludờ mà La Mã vẫn muốn có tôi,

90- Và cành mia đã trang điểm trán tôi.

Dân chúng đã ca ngợi Xtaxiô,

Còn Xtaxiô đã ca ngợi thành Têbê và Akinlê vĩ đại,

93- Nhưng đã chết khi tác phẩm thứ hai chưa hoàn chỉnh.

Nhiệt tình của tôi từ những tia lửa sinh ra,

Đã bùng lên trong tôi ngọn lửa thần thánh,

96- Ở đó, đã thắp sáng hơn ngàn thi sĩ.

Tôi muốn nói đến sử thi Ênêiđa, đối với tôi

Đó là bà mẹ, là vú nuôi tôi trong nghệ thuật thi ca,

99- Không có nó, tôi sẽ không cân

nặng quá một gam.

Và để được sống dưới dó, vào thời Viếcgiliô đang sống,

Tôi sẽ chấp nhận thêm một vòng quay mặt trời nữa

102- Vào món nợ phải trả, khi tôi ra khỏi chốn lưu đày".

Nghe mấy lời đó, Viếcgiliô quay về phía tôi

Với vẻ mặt, như bảo tôi "Đừng nói gì",

105- Nhưng đức hạnh muốn mà đâu có thể làm tất cả!

Bởi vì tiếng cười và tiếng khóc thương gần nhau,

Cái tình cảm này sinh ở người này người kia,

108- Và ở những người thành thật nhất, sự thật vẫn vuột ra.

Tôi mỉm cười hình như có cả nháy mắt,

Linh hồn im bặt và nhìn vào mắt tôi,

111- Qua đó mong có thể đọc được ý nghĩ tôi tốt hơn.

- "Cầu cho sự vất vả lớn của

ngươi

có được kết thúc tốt dẹp”.

Nhưng hồn lại hỏi: - “Vì sao trên mặt ngươi,

114- Vừa rồi lại thoáng một nụ cười?”

Thế là tôi bị kẹt giữa hai làn đạn:

Một bên bảo tôi im, một bốn khẩn khoản yêu cầu,

117- Tôi thở dài và Thầy tôi.

Hiểu rõ, đã nói: - “Thôi đừng ngại,

Hãy trả lời và nói cho anh ta

120- Điều anh ta hỏi, với nhiều băn khoăn".

Tôi đáp: - "Hỡi linh hồn cổ xưa,

Có thể ngươi ngạc nhiên về nụ cười của ta,

123- Nhưng ta muốn ngươi có một điều ngạc nhiên khác nữa.

Người đang hướng mắt nhìn lên cao kia,

Chính là Viếcgiliô mà ngươi đã mượn,

126- Nhiệt tình ca ngợi con người và thần linh.

Nếu ngươi nghĩ cái cười của ta có nguyên cớ khác,

Thì hãy gạt điều không thực đó đi và tin rằng

129- Những lời ngươi đã nói là về người đó".

Linh hồn đã cúi xuống để hôn chân

Nhà bác học của tôi, nhưng Thầy nói: "Người anh em,

132- Đừng làm thế, đây là một linh

hồn, đã gặp một linh hồn".

Xtaxicô đứng dậy và nói: - "Xin Người hiểu cho,

Tình yêu đối với Người cháy bỏng trong tôi,

Đã làm tôi quên mất trạng thái hư ảo của chúng ta

136- Để đối xử với một linh hồn như một thân xác rắn chắc".

KHÚC XXII

Tầng thứ năm lên tầng thứ sáu: *Câu chuyện cuộc đời của Xtaxiô. Các nhà thơ cổ đại.*

Tầng thứ sáu*: Cây cám dỗ những kẻ tham ăn.*

Vị thiên thần dẫn chúng tôi đi lên tầng thứ sáu,

Và xoá một dấu tích trên mặt tôi,

3- Giờ đã xa chúng tôi về phía sau.

Những ai đạt được sự công bằng

nhờ ham muốn,

Được gọi là những người sung sướng

và

những lời lẽ của họ

6- Sẽ dừng lại ở lời thánh ca “sitiunt”.

Còn tôi, nhẹ nhàng hơn các tầng đã qua,

Tôi bước đi không chút mệt nhọc,

9- Đi lên cao theo những linh hồn nhanh nhẹn.

Bấy giờ Viếcgiliô mới lên tiếng:

- “Một tình yêu

Được nung nấu bằng đức hạnh

sẽ làm bùng cháy một tình yêu khác,

12- Và ngọn lửa sẽ toả sáng ra ngoài.

Khi đi xuống với chúng tôi

Ở vòng ngoài Địa ngục, anh bạn Giôvênalê

15- Đã cho tôi biết, tình ái mộ của anh đối với tôi.

Tình thân ái của tôi đối với anh,

Vượt xa mức giữa những người

chưa từng quen biết,

18- Nên quãng đường đi lên này đối với tôi thành ngắn ngủi.

Xin hãy cho tôi biết và chỗ bạn bè xin thứ lỗi,

Nếu vì quá tự do nên đã thiếu giữ gìn.

21- Từ nay, là bạn bè, xin hãy nói với tôi.

Tại sao tính hà tiện còn tìm được chỗ

Trong lòng anh, giữa bao khôn ngoan

24- Mà anh đã quan tâm luyện đủ?

Nghe hỏi thế, thoạt tiên Xtaziô

Hơi mỉm cười rồi đáp lại:

27- Những lời anh nói tỏ rõ lòng quý mến.

Nhưng trong thực tế thường có nhiều việc

Dẫn ta đến chỗ hoài nghi không đúng,

30- Còn lý do thật sự vẫn còn ẩn giấu.

Câu hỏi của anh khiến tôi nghĩ là anh đã tin,

Trên thế gian tôi là thằng biển lận,

33- Có thể vì thấy tôi ở tầng núi kia.

Mong anh biết cho tính biển lận,

Đối với tôi thật vô cùng xa lạ,

36- Sự quá đáng đó đã khiến tôi bị phạt hàng nghìn tuần trăng.

Và tôi chỉ chịu tự sửa mình,

Khi tôi hiểu ra điều anh đã viết,

39- Đầy phẫn nộ dành cho giống người.

"Hỡi sự đói vàng thần thánh, tại

sao không hướng dẫn

Sự thèm ăn của con người”

42- Tôi sẽ quay về cuộc chiến buồn thảm.

Bây giờ tôi ra hiểu rằng: khi tiêu xài

Có thể vung tay quá trán,

45- Và tôi hôi hận về tội này như bao tội khác.

Biết bao kẻ tái sinh mà ngu dốt,

Nên không biết rằng tội này

48- Nếu sám hối, ngay ở cuối đời,

vẫn rửa sạch.

Và xin biết rằng cái lỗi này,

Đối lập một cách trực tiếp với lỗi khác,

51- Thì ở đây, cùng một lúc, bị phai mau.

Cho nên nếu tôi ở đây với những người

Đang kêu khóc vì tội keo kiệt để được thành trong sạch

54- Thì đối với tôi là vì tội ngược lại".

Người ngợi ca thơ điền viên lại

hỏi:

- "Vậy là khi anh ngợi ca cuộc chiến tranh tàn khốc

57- Làm hai lần đau đớn Giôcátxta.

Và với tập thơ do Cờliô gợi tứ,

Hình như anh chưa có đức tin,

60- Thiếu đức tin, dù hành xử tốt, vẫn là chưa đủ.

Nếu đúng thế thì mặt trờ nào, ngọn đuốc nào,

Đã soi sáng cho anh, để về sau,

63- Anh giương buồm theo sau Ngư

phủ?”

Xtaxiô đáp: - “Chính anh là người trước tiên

Triệu tôi đến Thi đàn để huuwongr dòng suối ngọt,

66- Chính anh, sau Chúa, là người đầu tiên đã soi sáng cho tôi.

Anh đã như người đi trong đêm tối,

Mang ngọn đuốc sau lưng, không soi cho mình,

69- Mà cốt soi đường cho những người đi theo.

Khi anh nói: Mộ kỷ nguyên mới đổi thay,

Công lý trở về như buổi ban đầu của nhân loại,

72- Thì từ trời cao hạ xuống một nòi giống mới.

Nhờ anh mà tôi thành nhà thơ,

nhờ anh tôi thành tín đồ Thiên chúa,

Để anh thấy rõ hơn những gì tôi đã vẽ vời,

75- Bàn tay tôi đã tô màu lên đó.

Đã thấm nhuần khắp cả thế gian,

Đức tin chân chính được truyền bá,

78- Bởi những người đưa tin của Vương quốc vĩnh hằng.

Những lời của anh mà tôi vừa dẫn,

Rất phù hợp với các nhà truyền đạo mới,

81- Và tôi dần quen thăm viếng họ.

Tôi thấy họ dần dần thành thánh,

Nên khi Đômidian ngược đãi họ,

84- Tôi đã hoà nước mắt tôi với lời

họ khóc than.

Suốt thời gian còn sống trên mặt đất,

Tôi trợ lực cho họ và những thói tục trong sạch của họ

87- Khiến tôi coi thường mọi tôn phái khác.

Tôi chịu phép rửa tội trước khi bằng thơ ca

Đưa người Hy Lạp đến các sông ngòi Têbê,

90- Nhưng vì quá sợ hãi tôi là tín đồ Thiên chúa bí mật.

Rất lâu tôi tỏ ra là người không có đạo,

Sự lãnh đạm đó làm tôi mất bốn trăm năm,

93- Trong hàng rào của tầng núi thứ tư.

Nhưng anh đã vén chiếc màn che phủ

Điều tốt lành lớn mà tôi vừa nói,

96- Vì chúng ta còn nhiều thì giờ đi lên.

Xin cho hay Terenxiô, nhà thơ già của chúng ta,

Nay ở đâu, và cả Sêsiliô, Pơlaotô, Varô,

99- Hoặc đang bị đầy ải ở đâu, nếu anh biết".

Thầy tôi dáp: "Những người đó, và Pécxiô, và tôi

Cùng nhiều người khác đang ở với người Hy Lạp đó,

102- Mà Nàng Thơ trân trọng hơn bất cứ ai.

Trong vòng thứ nhất của ngục tù mù quáng,

Chúng tôi thường bàn luận về

ngọn núi cao,

105- Nơi ở của những người nuôi dưỡng thơ ca.

Ôripiđê ở với chúng ta và con Antiphôngtê,

Ximôniđê, Agatônê và nhiều người Hy Lạp khác,

108- Mà ngày xưa, vừng trán đã mang vòng nguyệt quế!

Cũng thấy ở đó những người mà anh từng ca ngợi:

Ăngtogônê, Đêiphilê, Ácgia,

111- Và Itxmênê vẫn buồn như xưa.

Cũng thấy ở đó người tìm ra suối Langiê,

Cả cô con gái của Tirêxia và Têti,

114- Đêiđamia với các bà chị".

Rồi hai nhà thơ yên lặng,

Lại chăm chú nhìn quanh,

117- Rồi đi ra khỏi cầu thang chật hẹp.

Thế là bốn cô gái đầu của ngày hôm đó

Đã ở lại sau chúng tôi, con cô thứ

năm

120- Bên tay lái, đang chiếu vào không gian ánh sáng chói lọi.

Khi đó người hướng dẫn tôi nói: - “Tôi tưởng

Cần quay vai phải ra phía ngoài bờ

123- Để như lệ thường, đi vòng quanh núi”.

Kinh nghiệm là biển chỉ đường,

Chúng tôi lại đi tiếp không chút e ngại,

126- Và đồng tình với linh hồn được

lựa chọn.

Hai ngươi đi trước, một mình tôi theo sau,

Chăm chú lắng nghe hai người trò chuyện,

129- Học hỏi được nhiều về nghệ thuật thơ ca.

Nhưng cuộc nói chuyện thú vị sớm bị ngắt quãng,

Ở chính giữa đường xuất hiện một cây lớn,

132- Chi chít quả và ngào ngạt hương thơm.

Như cây bách, càng lên đỉnh cao càng nhỏ lại,

Cây này, trái lại, càng xuống thấp càng bé đi.

135- Theo tôi đoán, để không ai trèo lên được.

Về phía đường chúng tôi bị đóng lại,

Có một dòng nước toé ra từ vách đá,

138- Từ trên cao tưới xuống vòm lá.

Hai nhà thơ tiến lại gần cây,

Từ vòm lá phát ra tiếng nói:

141- “Các ngươi không thể dùng nước này”,

Rồi tiếp: - “Đức Mẹ Maria đã nghĩ đến,

Một bữa tối hậu hĩnh và trang trọng,

144- Dành riêng cho các ngươi.

Về thức uống, các phụ nữ La Mã cổ xưa

Đã bằng lòng với nước lã,

147- Còn Đanienlô thì xem thường ăn uống mà chăm lo kiến thức.

Thuở sơ khai thời tiết đẹp như vàng,

Khiến quả sổi cũng thành ngon lành khi đói,

Và mọi dòng suối là rượu ngon khi khát.

151- Mật ong và châu chấu từng là thức ăn

Nuôi sống Batítxta trong những ngày ở sa mạc,

Thật vinh quang và vĩ đại,

154- Như Kinh thánh đã tôn vinh"

KHÚC XXIII

Tầng núi thứ sáu: *Những kẻ tham ăn. Đantê gặp bạn củ Phôrênê. Sự suy thoái đạo đức của các phu nhân thành Phirenxe.*

Trong lúc tôi hướng mắt

Chăm chắm nhìn vào vòm lá xanh,

3- Như kẻ cả đời đi săn chim vẫn làm.

"Con trai của ta, người còn hơn cả cha tôi nói,

Hãy tới đây, vì thời gian dành cho chúng ta

6- Phải được sử dụng một cách có ích".

Tôi quay mặt lại và chân cũng nhanh nhẹn không kém

Về phía hai nhà thông thái, họ đang nói chuyện rất vui,

9- Khiến tôi bước đi chẳng mệt nhọc gì!

Bỗng chúng tôi nghe tiếng khóc và hát,

"Ôi chúa, môi của chúng con",

bằng một giọng

12- Vừa thích thú vừa buồn rầu.

"Ôi, người cha dịu hiền, con đang nghe thấy gì vậy?"

Tôi hỏi và Người đáp: - "Chắc là những linh hồn,

15- Đang cởi dây buộc món nợ của họ ở đây".

Giống như những người hành hương tư lự,

Dọc đường gặp những kẻ không quen,

18- Ngoái cổ nhìn nhau nhưng không

dừng lại:

Cũng như vậy, phía sau chúng tôi,

với bước đi nhanh hơn,

Một toán âm hồn tiến đến, lặng lẽ và thành kính,

21- Nhìn chúng tôi rồi vượt lên.

Tất cả họ đều có con mắt tối và trũng sâu,

Mặt xanh xao và thân thể gầy gò,

24- Da hằn rõ hình thể của xương xẩu.

Tôi không tin là Êrixíttônê,

Cũng bị gầy đét đến tận ngoài da như thế,

27- Ngay cả lúc anh ta đói nhất.

Tôi sy nghĩ và tự nhủ: "Đây chính là nạn đói

Khi thành Giêruxalem mất,

30- Đến nỗi nàng Maria phải ăn thịt con trai mình".

Những hốc mắt của họ trông như

chiếc nhẫn không có mặt đá,

Kẻ nào thường đọc thấy chữ

“OMO” trên mặt người,

33- Sẽ dễ dàng nhận ra ở đây chữ M trên mặt họ.

Liệu có ai tin rằng, hương thơm của một trái cây,

Hay của một làn nước có thể gây hậu qua như vậy,

36- Do nguyên nhân thèm muốn mà không hiểu tại sao.

Tôi đã tự hỏi, cái gì làm cho họ đói như vậy,

Vì vẫn chưa rõ lý do

39- Của sự gầy còm và làn da kết vảy

của họ.

Bỗng có một linh hồn từ phía cuối

Hướng mắt về tôi, nhìn chăm chú,

42- Rồi kêu to: “May mắn cho tôi biết bao!”

Tôi chưa bao giờ quen bộ mặt này,

Nhưng thanh âm tiếng nói thì làm sáng tỏ

45- Cái hình dáng đã bị biến dạng.

Tia sáng này nhen nhóm trong tôi,

Tất cả hiểu biết về khuôn mặt đã đổi khác,

48- Cuối cùng tôi nhận ra đó là Phôrêxê.

"A, đừng chú ý đến sự cắt xén này,

Nó đã làm đổi màu da của tôi, anh ta khẩn khoản,

51- Cũng đừng chú ý đến sự thiếu thịt ở tôi.

Hãy nói cho tôi biết sự thật về anh,

Nói cho biết cả hai linh hồn đang

hộ tống anh,

54- Họ là ai thế, nói đi, đừng đứng mà không nói gì!”

“Bộ mặt anh mà khi anh chết, tôi đã khóc,

Và bây giờ lại làm tôi buồn khổ hơn,

57- Vì thấy nó biến dạng như vậy, tôi trả lời.

Nhưng vì Chúa, hãy nói cái gì đã vặt trụi anh như vậy,

Đừng bắt tôi nói là tôi quá đỗi ngạc nhiên,

60- Thật khó nói khi lòng đầy băn khoăn khác”.

Và anh nói: - “Từ Hội đồng vĩnh hằng

Một tính năng đã truyền vào trong nước và trong cái cây

63- Đàng sau chúng ta, đã gặm nhấm tôi như vậy.

Tất cả đám đông vừa hát vừa khóc ở đây,

Đã từng chiều cái lỗ miệng mình không hạn độ,

66- Còn ở đây, dùng cái đói, cái khát,

để mong trở thành thánh.

Những mùi thơm toát ra từ trái cây,

Từ những giọt sương trên lá

69- Đã làm bùng lên ở chúng tôi sự thèm ăn, khát uống.

Hơn một lần, đi vòng quanh tầng núi,

Nỗi đau đớn của chúng tôi lại tươi mới hơn,

72- Tôi nói "đau đớn", nhưng đáng ra phải nói là "niềm vui".

Chính ham muốn đó đã dẫn chúng tôi đến hai cái cây,

Và đã dẫn Kitô vui vẻ đến và nói: "Chúa cha ơi",

75- Khi người giải thoát chúng ta bằng máu của người".

Tôi lại nói: - "Phôrêxê ơi,

Từ ngày anh rời trần thế đến một cuộc sống tốt đẹp hơn,

78- Năm năm vẫn chưa trôi qua.

Nếu ý muốn phạm tội ở anh, đã chấm dứt,

Trước lúc đau khổ tốt lành đến,

81- Đã tái hòa hợp chúng ta với Chúa.

Thì tại sao anh đã lên được tận đây?

Tôi cứ tưởng càn thấy anh ở dưới kia,

84- Nơi thời gian phải được đền bằng thời gian".

Anh đáp: - "Người phụ nữ đã sớm dẫn tôi

Đến uống rượu áp - xanh êm dịu của sự tuẫn đạo,

87- Chính là nàng Nenla của tôi.

Với những giọt lệ nóng bỏng

và những lời cầu nguyện tốt đẹp,

Với cả tiếng thở dài, nàng đã kéo tôi ra khỏi dốc,

90- Và giải thoát tôi khỏi các tầng núi trước đây.

Nàng cũng thân thiết và kính thương trước Chúa,

Nàng quả phụ dịu hiền của tôi mà tôi yêu quý biết bao,

93- Nàng đã ứng xử tốt trong khi quá đơn độc.

Chính ở vùng Bácbagia của Xácđênha,

Nơi có nhiều phụ nữ dè dặt, biết giữ gìn,

96- Tôi đã để nàng ở lại.

Người anh em thân mến,

anh có muốn tôi nói cho anh biết không?

Tôi đã thấy cái thời buổi tương lai,

99- Không còn xa giờ này nữa.

Khi bằng chỉ dụ người ta sẽ cấm

Các quý bà Phiôrentin trâng tráo,

102- Không được để hở ngực và vú.

Có phụ nữ dã man hay phụ nữ Xaraxinê nào,

Mà phải cần đến sự trừng phạt tinh thần hay hình phạt khác,

105- Mới buộc được họ ăn mặc kín đáo?

Nếu các bà vô liêm sỉ ấy biết chắc rằng:

Điều mà Trời đang chuẩn bị, chỉ ít lâu nữa thôi,

108- Hẳn là họ sẽ mở to mồm để gào thét!

Nếu sự tiên đoán không làm tôi lầm lẫn,

Thì các bà sẽ buồn khổ khi thấy lông sớm mọc trên má,

111- Người mà trong chốc lát còn cần phải ru ngủ!

Hỡi người anh em, bây giờ đừng giấu tôi nữa,

Hãy trông, không chỉ một mình tôi

mà tất cả những người này,

114- Đều nhìn chỗ mà anh ngăn ánh mặt trời lại”.

Và tôi đáp: - “Nếu anh còn nhớ,

Anh đã là gì đối với tôi, như tôi đã là gì với anh,

117- Kỷ niệm đó đến nay vẫn còn đè nặng lên chúng ta.

Người đang đi trước tôi,

Và đã chỉ cho các anh mặt trời tròn,

120- Mới gần đây đã kéo tôi ra khỏi cuộc đời.

Người đã đưa tôi

Đi qua đêm đen sâu thẳm của những người chết,

123- Còn tôi, với thân xác bằng xương thịt này,

đang đi theo Người.

Những lời khuyên bảo của Người

đã hướng dẫn tôi đi lên cao,

Vòng quanh ngọn núi này, nó đã giúp các anh

126- Đứng thẳng lên khi đã bị cuộc đời trần thế uốn cong.

Người nói rằng người sẽ đi cùng tôi,

Tới nơi mà Bêatờrisê sẽ có mặt,

129- Khi đó tôi phải ơ lại mà không có người.

Viếcgiliô đã nói với tôi như vậy",

Tôi lấy ngón tay chỉ Người, còn người kia là linh hồn

Mà mới đây, chia tay với linh hồn ấy

133- Vương quốc của các anh đã rung lên.

KHÚC XXIV

Tầng núi thứ sáu: *Những kẻ tham ăn. (phần cuối). Bônagiunta ở Lúcca. "Văn phong mới dịu dàng" - Câu chuyện của Phôrêxê và cái chết của Coocxô Đônati. Cây cám dỗ thứ hai.*

Việc trò chuyện không làm cho việc đi chậm lại,

Việc đi cũng không làm giảm việc trò chuyện,

mà chỉ

làm đi nhanh hơn,

3- Như con thuyền được gió thuận chiều đẩy mạnh.

Còn các linh hồn tựa như chết lần thứ hai,

Qua hốc mắt thấy rõ sự kinh ngạc

6- Về tôi, khi biết tôi còn sống.

Tôi liền tiếp tục câu chuyện:

"Hỡi linh hồn đi chậm, anh không làm khác,

9- Có thể vì linh hồn kia.

Nhưng nếu anh biết, hãy nói cho

tôi biết,

Píccácđa ở đâu?

Và cho tôi biết có linh hồn nào đáng chú ý,

12- Trong số đang nhìn tôi".

"Chị gái tôi, tốt bụng và xinh đẹp,

Tôi không rõ chị có hơn nhiều người không,

15- Nhưng chị đã thắng và đoạt vương miện ở Ôlimpiô".

Anh ta còn nói thêm: "Ở đây người ta được phép,

Nêu rõ tên từng người, bởi bề ngoài của chúng tôi

18- Đã biến dạng vì sự nhịn ăn này".

Người này, anh ta chỉ cho tôi, là Bônagiunta,

Bônagiunta ở Lúcca mà bộ mặt

21- Bị thủng lỗ chỗ nhiều hơn những người khác.

Ông từng giữ nhà thờ Thánh,

Từng làm thủ quỹ và ở đây, bị trừng phạt

24- Về món lươn hồ Bônxêna và rượu

vang Vécnác.

Anh ta còn nêu tên nhiều người khác,

Nêu từng tên một và xem ra tất cả đều có vẻ bằng lòng,

27- Vì không thấy bộ mặt nào lại sa sầm.

Tôi thấy Ubanđin đa Pila và Bônifaxiô,

Xưa với chiếc gậy quyền trượng

đã mời biết bao người vào bàn tiệc,

30- Nay, vì đói, nhai không, mòn cả

răng.

Tôi thấy Đức ông Máckêđê, xưa kia ở Phoócli,

Ngài uống rượu suốt ngày và tuy cổ họng không khát,

33- Ngài vẫn uống không hề biết chán.

Có một người chú ý nhìn tôi hơn người khác,

Và có vẻ muốn gặp tôi,

36- Thế là tôi tiến đến với anh ở Lúcca.

Anh ta thì thầm và tôi nghe được

Cái gì như “Gentúcca”, mà ở đó anh cảm thấy

39- Một vết thương công lý đang gậm nhấm anh.

- “Hỡi linh hồn, tôi nói, anh có vẻ muốn

Nói chuyện với tôi, xin được nghe rõ hơn,

42- Chắc sẽ thoả mãn ý muốn của anh và cả của tôi”,

Anh nói: - “Có một phu nhân đã được sinh ra,

Đến nay chưa đeo mạng che mặt,

có thể anh sẽ thích trò chuyện,

45- Còn thành phố tôi, nói về bà vài điều xấu.

Khi đi khỏi đây, anh nhớ mang theo điều tiên đoán này:

Nếu tiếng nói thì thầm của tôi có thể làm anh lầm lẫn

48- Thì những sự việc có thật sẽ làm sáng tỏ.

Nhưng hãy nói với tôi nếu tôi có thể gặp người

Đã tìm ra nghệ thuật Vần điệu

mới, bắt đầu với câu:

51- "Hỡi các phu nhân hiểu biết về tình yêu'.

Tôi trả lời: - "Chính tôi là người đã viết,

Khi tình yêu gợi cảm hứng, hầu như nó đọc

54- Cho trái tim ta và tôi chỉ diễn đạt".

Anh nói tiếp: - "Người anh em ạ, bây giờ tôi mới thấy rõ,

Cái trở ngại khiến Ngài công chứng, Guittônê và tôi

57- Đi khác hướng văn phong mới mà anh đã cho tôi nghe

Tôi thấy ngòi bút của các anh

Đã theo sát như thế nào Người đã góp ý cho các anh,

60- Điều đó chắc chắn là không bao giờ xảy ra với chúng tôi.

Và người còn muốn đi xa hơn,

Không thấy gì khác ngoài văn phong này

qua văn phong khác,

63- Rồi, như đã thoả mãn, anh ta lặng

im.

Giống như những con chim trú đông ở sông Nilô,

Đôi khi kết thành đàn trên không,

66- Rồi xếp thành hàng và vội vã bay đi,

Đám linh hồn đang đứng ở đó,

Cũng quay đi rồi vội rảo bước,

69- Nhẹ nhàng trong sự gầy gò và mong muốn của họ.

Như một người đã mệt vì đi nhanh,

Phôrêxê để cho bạn bè vượt lên, con mình thì dạo bộ,

72- Cho lồng ngực đang đập nhanh dịu xuống.

Khi đoàn con chiên thần thánh đã đi qua,

Anh đi đến sau tôi và hỏi:

75- "Đến khi nào tôi sẽ gặp lại anh".

Tôi đáp: - "Tôi không biết mình còn sống được bao lâu nữa,

Nhưng việc tôi trở lại chắc cũng không nhanh hơn,

78- Việc tôi trở lại trong ý muốn.

Vì xứ sở nơi tôi sinh ra để sống,

Càng ngày càng trút bỏ hết điều tốt lành,

81- Và có vẻ sẽ đi tới sự suy sụp đáng buồn".

- "Thôi anh đi đi, anh ta nói, tôi đã tháy kẻ có tội nhất

Bị kéo sau đuôi một con vật,

84- Đi về phía thung lũng không bao giờ được tha thứ.

Con vật mỗi bước lại đi nhanh hơn,

Và nhanh lên không ngừng, cho đến lúc làm gẫy

87- Rồi bỏ lại cái thi thể tơi tả một cách nhục nhã.

Những thiên cầu này không còn quay lâu nữa,

Anh ngước mắt nhìn lên trời, trước khi sẽ rõ với anh

90- Những điều mà lời nói của tôi không thể làm sáng tỏ hơn.

Bây giờ anh ở lại, vì thời gia rất quý

Ở Vương quốc này, và tôi đã để

mất quá nhiều

93- Để đến và đi sát cánh cùng anh".

Giống như kỵ binh của một đại đội,

Đôi khi, phi ngựa tách ra, vượt lên trước,

96- Để giành vinh dự ra đòn đánh đầu tiên.

Cũng như vậy, Phôrêsê rời chúng tôi rồi sải bước dài,

Còn tôi còn lại trên đường với hai linh hồn,

99- Đã từng là những đại nguyên soái

trên đời.

Khi anh ấy đã ở khá xa, phía trước chúng tôi,

Tôi đưa mắt nhìn theo anh,

102- Cũng như tâm trí tôi đi theo những lời anh nói.

Một cái cây thứ hai hiện ra,

Cành nặng trĩu và mạnh mẽ

105- Chúng tôi quay lại nhìn.

Dưới gốc cây tôi thấy nhiều cánh tay giơ lên,

Hướng lên vòm lá và kêu điều gì

không rõ,

108- Giống như những đứa trẻ kém nhẫn nại và dại dột.

Họ cầu xin, nhưng kẻ mà họ cầu xin chẳng trả lời,

Nhưng để kích thích hơn nữa sự thèm muốn của họ,

111- Giữ vật mà họ thèm muốn ở trên cao, không che giấu.

Rồi đám linh hồn bỏ đi, như đã tỉnh ngộ ra,

Lập tức chúng tôi tiến đến cái cây 114- Đã từ chối bao lời khẩn cầu và

nước mắt.

- "Hãy đi qua và dừng đến gần,

Cái cây mà Êva đã cắn vào, còn cao hơn,

117- Và cây này cũng từ cây đó mà ra".

Tôi không biết ai đã nói thế trong vòm lá,

Viếcgiliô, Xtaxiô và tôi, người nọ nép vào người kia,

120- Chúng tôi tiến lên men theo tảng đá.

Cái tiếng kia lại nói: - "Hãy nhớ

đến

Những người con đáng nguyền rủa của đám mây,

123- Mà trong cơn say đã lấy bộ ngực kép chống lại Têxêô.

Và những người Do Thái quá yếu mềm bên giếng nước,

Bị Gêđêông từ chối không cho làm đồng đội,

126- Khi ông xuống núi tiến về Mađian".

Cứ thế chúng tôi đi qua một trong hai bờ,

Vừa nghe kể các tội lỗi của cái lỗ miệng,

129- Theo sau những trái cây khốn khổ.

Rồi trên chỗ rộng của con đường vắng vẻ,

Chúng tôi tiến lên hơn một nghìn bước,

132- Chẳng ai nói gì mà chỉ suy ngẫm.

Bất chợt nghe tiếng nói: "Ba người tư lự kia,

Đi đâu đấy?", tôi giật mình run rẩy,

135- Như môt con vật sợ bóng và ngốc nghếch.

Tôi ngẩng đầu lên để xem ai nói,

Nhưng có bao giờ thấy được trong lò lửa,

138- Thuỷ tinh hoặc kim loại đang rực đỏ.

Lại tiếng đó nói tiếp: - "Nếu các ngươi muốn lên cao hơn

Thì phải quành ở đây,

141- Chính từ đây, người muốn tìm sự bình yên ra đi".

Không nhìn thấy gì hình dáng của

thiên thần,

Tôi quay lại với hai nhà bác học,

144- Như một người theo sự hướng dẫn của tai mình.

Như để báo rạng đông,

Một làn gió nhẹ tháng năm bốc lên,

147- Không khí thơm ngát mùi cỏ và hoa.

Giống như vậy, tôi cảm thấy có làn gió lướt qua trán,

Và tôi cảm thấy cả làn gió của cái cánh

150- Làm toả ra trong không trung

mùi thơm thức ăn thiên thần.

Rồi tôi nghe thấy tiếng nói: "Sung sướng thay

Những kẻ nhờ ơn Chúa soi sáng nên không bị quyến rũ

Vì mùi thơm kích thích quá nhiều thèm muốn.

Và luôn đói vì nỗi đói chính đáng".

KHÚC XXV

***Từ tầng núi thứ sáu lên tầng thứ bảy**: Bàn về sự hình thành thân xác và linh hồn có lý trí của con người, sự hoạt động của linh hồn sau khi chết.*

***Tầng thứ bảy:** Những kẻ dâm dãng và phạm tội về xác thịt.*

Đã đến lúc đi lên không còn trở ngại,

Vì mặt trời đã bỏ kinh tuyến

3- Ở chòm Kim ngưu và đêm tối rời chòm Thần nông,

Thế là người đi không dừng lại

Mà đi tiếp đường của mình, dù thấy gì đi nữa,

6- Nếu có sự kích thích của nhu cầu.

Chúng tôi đi vào một lối hẹp,

Kẻ trước, người sau, bước lên đường bậc thang,

9- Khá gần nhau khoảng cách giữa hai người.

Giống như con cò nhỏ tập bay lên,

Đã giương cánh lên nhưng chưa dám rời tổ,

12- Rồi lại hạ cánh xuống.

Cũng như vậy sựu khao khát muốn hỏi,

Đã bùng cháy trong tôi, rồi lại tắt ngấm,

15- Cuối cùng chỉ còn dáng vẻ của người muốn hỏi.

Ngươi cha hiền dịu, dù đang phải đi nhanh,

Liền bảo tôi: - “Cứ buông dây cung,

18- Mang đi lời nói mà con đã đẩy đến mũi sắt”.

Bấy giờ, chắc ăn rồi, tôi liền mở miệng:

- “Làm sao người ta lại có thể gầy đi,

21- Khi nhu cầu được ăn không thôi thúc?”.

Người nói: - “Nếu con nhớ lại

Chuyện Mêlêagờrô tự huỷ hoại như thế nào,

24- Trong khi mẫu củi cháy, thì con sẽ ít kinh ngạc hơn.

Nếu con chú ý mọi cử động của con

Cũng làm hình ảnh trong tấm gương cử động theo,

27- Thì cái điều con thấy khó hiểu hình như dễ hiểu hơn.

Nhưng để con bình tâm trong ý muốn hiểu biết,

Có Xtaxiô ở đây, ta sẽ gọi ông và nhờ ông

30- Chữa lành những vết thương cho

con”.

Xtaxiô nói: - “Viếcgiliô, vì anh vẫn có mặt ở đầy,

Mà tôi lại giảng cho anh ấy về cái nhìn vĩnh hằng,

33- Tôi xin lỗi chỉ vì không thể từ chối”.

Rồi ông bắt đầu: - “Hỡi con trai, nếu trí óc con

Tiếp nhận và lưu giữ những lời của ta,

36- Chúng sẽ làm sáng tỏ vấn đề con nêu ra.

Cái dòng máu hoàn hảo mà các mạch máu khát khao

Không hấp thụ mà còn lại

39- Không như thức ăn thừa mà người ta dọn khỏi bàn ăn,

Trong trái tim nó nhận được tính năng thành tạo,

Với cơ thể con người nó có nhiệm vụ,

42- Lưu thông trong mạch máu để tạo thành nó.

Được làm tinh khiết hơn, nó chảy xuống một nơi,

Mà tốt hơn đừng nói tên, rồi nó chảy sang

45- Một dòng máu khác, vào bình chứa tự nhiên.

Ở đó, dùng này và dòng kia cùng đón nhận nhau,

Một cái sẵn sàng chịu đựng, cái kia thì tác động,

48- Nhờ một nơi hoàn hảo, từ đó nó đi xuống.

Kết hợp với dòng máu kia, nó bắt đầu hoạt động,

Trước hết đông tụ lại, rồi đem lại

sự sống

51- Cho cái mà chất liệu đã trở nên chắc lại.

Tính năng hành động của nó trở thành linh hồn,

Giống như linh hồn của cái cây, nhưng khác ở chỗ:

54- Một cái còn trên đường đi, một cái thì đã đến bến.

Nó hoạt động, tư chỗ động đậy đến chỗ cảm nhận được,

Như bọt biển, rồi nó bắt đầu

57- Tổ chức các khả năng mà nó là

mầm mống.

Bây giờ chỗ thì kéo dài, chỗ thì mở rộng,

Cái tính năng có được từ trái tim người cha,

60- Bởi thiên nhiên nghĩ đủ tới các phần của cơ thể.

Như thế nào một con vật trở thành một sinh vật biết nói,

Con vẫn chưa biết, chính đây là cái điểm,

63- Xưa kia đã làm lầm lẫn một người thông thái hơn con.

Trong học thuyết của mình ông ta đã tách rời

Linh hồn và năng lực hiểu biết,

66- Năng lực này ông không cho gắn bó

với một giác quan nào cả.

Hãy mở trái tim con cho các chân lý tìm đến,

Và nên biết rằng ngay từ trong bào thai

69- Đã có sự hoạt động của một bộ óc hoàn thiện.

Động lực đầu tiên có liên quan đến nó,

Vui sướng biết bao về tuyệt tác của tạo hoá,

72- Đã sinh ra một trí tuệ mới, phong phú tính năng.

Nó kéo về bản thể của nó những gì nó tìm thấy

Hoạt động ở đó và tạo thành một linh hồn duy nhất,

75- Sống, cảm nhận và quay trở về chính mình.

Nhưng để những lời ta nói đỡ làm

con ngạc nhiên,

Hãy nghĩ rằng sức nóng của mặt trời

78- Kết hợp với nhựa quả nho đã chuyển hoá thành rượu vang.

Khi nàng Lakêxit không còn sợi lanh nữa,

Và để cho thân xác theo quyền năng

81- Mang theo nó cả phần con người lẫn phần thần thánh.

Những tính năng khác còn bất động,

Nhưng trí nhớ, trí thông minh và ý chí

84- Vẫn hoạt động, còn sinh động hơn trước.

Không chậm trễ, một cách kỳ diệu,

Linh hồn rơi xuống một trong hai bến bờ,

87- Ở đó, trước hết, nó biết được đâu là đường đi của nó.

Và ngay lúc nó bị bao bọc bởi không gian,

Tính năng thành tạo vẫn toả ra

xung quanh,

90- Giống như đang hoạt động trong các bộ phận cơ thể sống.

Cũng như không khí, khi trời mưa

Các tia sáng mặt trời khúc xạ vào nó,

93- Làm hiện ra nhiều mầu sắc khác nhau.

Cũng như vậy, không khí bao quanh linh hồn

Tuỳ theo hình thức nó có,

96- Mà linh hồn in vào và cố định ở đó.

Cũng như ngọn lửa theo lửa

Đi khắp nơi, ở đó nó chuyển động,

99- Linh hồn cũng đi khắp nơi với hình thức mới của nó.

Vì nó mang hình dáng bên ngoài đó,

Nên người ta gọi nó là cái hồn,

102- Rồi linh hồn tổ chức từng giác quan, đến cả thị giác.

Như thế chúng ta nói, chúng ta cười,

Chúng ta thở dài và khóc lóc,

105- Như con đã nghe khi trèo lên núi.

Linh hồn thể hiện mọi ham muốn,

Và mọi trạng thái xúc động khác,

108- Đó là lý do của cái điều mà con ngạc nhiên".

Chúng tôi đã tới vòng cuối cùng,

Và phải quặt về bên phải,

111- Một điều quan tâm mới chiếm lấy chúng tôi.

Ở đây, từ vách đá toé ra những

ngọn lửa,

Nhưng ở mép bờ lại phát ra gió, thổi lên cao,

114- Đẩy ngọn lửa lên và làm cho nó tách ra.

Như vậy là phải đi lên mé đường trống,

Người này sau người kia, nhưng tôi vốn sợ lửa,

117- Và ở phía này hay phía kia, tôi đều sợ ngã.

Thầy hướng dẫn bảo tôi: - "Ở đoạn này,

Phải giữ mắt nhìn thật cẩn trọng,

120- Bởi người ta sẽ có thể sẩy chân, bất cứ lúc nào".

Lúc đó tôi nghe thấy tiếng hát:

"'Đức Chúa Trời khoan hồng cực độ" phát ra từ lò lửa,

123- Khiến tôi liền quay về đó.

Tôi thầy các linh hồn đi trong lửa,

Tôi nhìn họ rồi nhìn xuống chân tôi,

126- Và đưa mắt nhìn cả hai bên.

Sau những lời cuối của bài thánh ca,

Họ kêu to: "Ta không biết người đàn ông nào cả"

129- Rồi hát tiếp với một giọng trầm hơn.

Khi kết thúc, họ lại kêu lên: "Điana

Ở lại trong rừng và đuổi Êlisê ra khỏi đó",

132- Nàng này đã nhiễm phải nọc độc Vênêrê.

Họ lại tiếp tục hát rồi xướng tên,

Những người vợ, người chồng đã giữ được trong trắng,

135- Khi hôn nhân và đức hạnh đòi hỏi.

Tôi tin rằng với cách làm đó

Diễn ra suốt thời gian bị ngọn lửa thiêu đốt,

Với phương thức ấy, thức ăn ấy,

139- Vết thương của họ cuối cùng sẽ liền lại.

KHÚC XXVI

Tầng núi thứ bẩy: *Những kẻ phạm tội về xác thịt. Những người vi pham quy luật tự nhiên. Nhà thơ Guyđô Guinidenli. Nhà thơ Ácnô Đanien.*

Trong khi chúng tôi tiến lên theo mép núi,

Kẻ trước người sau, và thỉnh thoảng Thầy tôi lại bảo:

3- "Hãy chú ý những điều ta đã lưu ý con".

Mặt trời chiếu vào vai phải tôi,

Những tia nắng đã làm biến đổi

6- Bầu trời phía Tây từ màu xanh thành màu trắng.

Và tôi, với cái bóng của mình

Làm cho ngọn lửa hiện ra đỏ hơn,

9- Điều đó làm cho nhiều linh hồn đang đi, chú ý.

Đó là lý do khiến họ

Bàn tán về tôi; họ nói:

12- "Người này hình như không phải là một cơ thể giả tạo".

Rồi một số tiến lại gần tôi,

Đến mức có thể được, bằng cách giữ

15- Không quá ra ngoài,

nơi mà lửa không thiêu đốt họ được.

- “Hỡi người đang đi sau những người kia,

Không phải vì chậm chạp mà vì lễ độ.

18- Xin hãy trả lời tôi, đang bị lửa đốt và khát.

Câu trả lời của người không chỉ cần cho tôi,

Vì tất cả các linh hồn này đều đang khát,

21- Hơn cả người Ấn Độ hay Etiôpi thèm nước mát.

Xin nói cho chúng tôi biết người từ đâu đến,

Làm thế nào mà bản thân người

thành tường chắn mặt trời,

24- Như người chưa bị mắc vào lưới của thần chết".

Một người trong bọn họ đã nói như thế, và tôi

Có lẽ đã tự bộc lộ mình, nếu tôi không chú ý

27- Đến một sự việc mới vừa hiện ra.

Ở giữa con đường lửa

Một toán khác đi tới trước đoàn này,

30- Tôi nhìn họ và băn khoăn suy nghĩ.

Tôi thấy, từ hai phía, mỗi linh hồn đều vội vã

Hồn này, hồn kia không ngừng

33- Vui vẻ vì cuộc hội ngắn ngủi ấy.

Giống như những đoàn kiến nâu gặp nhau,

Con này chạm mũi vào con kia,

36- Có thể để hỏi đường và sự may rủi.

Ngay từ khi kết thúc cuộc đón tiếp thân tình,

Trước khi bước chân đầu tiên chia rẽ hai đoàn,

39- Mỗi người đều kêu lên cật lực:

Tốp này kêu: - "Xốtđôma và

Gômora”,

Tốp kia kêu: - “Paxiphe chui vào bụng con bò cái

42- Để con bò mộng chạy tới động đực”.

Rồi như những con sếu rời nhau ra,

Bay về núi Riphê, hay về sa mạc,

45- Nhóm này tránh băng tuyết, nhóm kia trốn mặt trời.

Một toán ra đi, toán khác lại đến,

Vừa khóc vừa tiếp tục bài tụng ca,

48- Và hét lên câu thích hợp với họ.

Giống như trước, họ tiến lại gần tôi,

Những linh hồn đã cầu khẩn tôi,

51- Với thái độ sẵn sàng muốn nghe tôi nói.

Tôi, đã hai lần thấy sự mong muốn của họ,

Liền nói: - "Hỡi các linh hồn đã chắc chắn

54- Sẽ được đến chốn bằng an, dù chưa biết khi nào.

Các bộ phận cơ thể tôi không bỏ lại dưới kia,

Mà tất cả đều được mang đến đây với tôi,

57- Với máu và với cả các khớp nối.

Tôi đi lên trên kia để không còn đui mù nữa,

Một phu nhân trên đó đã xin cho tôi được ân huệ

60- Mang thân xác con người tới thế giới các ngươi.

Mong cho ước muốn lớn nhất của các ngươi

Sớm được thỏa mãn, cầu trời sẽ đón tiếp các ngươi,

63- Trời đầy tình thương yêu và vô cùng cao rộng!

Hãy nói với tôi, các người là ai,

Để tôi chép lại vào tác phẩm của tôi,

66- Đám đông kia là ai,

họ đang đi quay lưng lại các người".

Giống như dân miền núi lần đầu ra tỉnh,

Quê kệch và hoang dã, họ nhìn

quanh

69- Hết sức ngạc nhiên rồi im lặng.

Tất cả đều tỏ vẻ bối rối,

Nhưng một khi đã rũ bỏ được sự ngạc nhiên,

72- Họ trở lại điềm tĩnh với những trái tim cao quý.

Linh hồn đã hỏi tôi lúc trước, lại tiếp tục:

- "Sung sướng thay người được đến xứ sở chúng tôi,

75- Học hỏi kinh nghiệm để chết đúng đắn hơn!

Đám đông đang đi về phía kia đã phạm cái tội,

Mà Xêda trong lễ mừng chiến thắng,

78- Đã nghe thấy người ta gán cho mình cái danh "Hoàng hậu".

Họ đi vừa kêu lên "Xôđôma",

Để tự lên án mình như người đã nghe thấy,

81- Họ thèm vào vết bỏng, sự nhục nhã.

Tội của chúng tôi là ái nam ái nữ,

Chạy theo nỗi thèm khát như thú vật,

84- Không giữ được quy tắc con người!

Vì sự nhục nhã đó, mỗi khi rời nhau,

Chúng tôi phải kêu tên người đàn bà

87- Đã thành thú vật trong bộ da con vật.

Thế là người đã biết hành tích và tội phạm của chúng tôi,

Nếu ngươi còn muốn biết họ tên

và chúng tôi là ai,

90- Thì không còn thì giờ để nói và tôi cũng không biết.

Tuy nhiên, riêng về tôi, tôi có thể làm ngươi hài lòng,

Tôi là Guydô Guyniđenli và đã tự làm trong sạch,

93- Vì trước khi chết, tôi đã thực tâm hối hận.

Giống như cơn thịnh nộ của Liguốcgô,

Dẫn đến kết quả hai người con tìm thấy mẹ mình,

96- Tôi cũng như vậy, nhưng tôi không đủ táo bạo.

Khi tôi nghe gọi tên cha tôi,

Người cha của tôi và của cả những người khác

giỏi hơn tôi,

99- Đã hát những vần thơ tình yêu dịu dàng.

Tôi không nghe, không nói, chỉ bước đi tư lự,

Và nhìn ngắm ông rất lâu,

102- Nhưng không dám lại gần ông hơn vì sợ lửa.

Khi đã ngắm ông thoả thuê rồi,

Tôi vồn vã đề nghị được giúp đỡ ông,

105- Bằng một lời cầu nguyện khiến mọi người tin tưởng".

Rồi linh hồn nói với tôi: - "Người đã để lại nơi tôi

Một ấn tượng thực sự, vì người đã nói với tôi, thực rõ ràng

108- Mà nước sông Lêtê cũng không thể xoá đi

hay làm sai lệch.

Nhưng nếu những lời người nói đã thể hiện sự thật,

Hãy nói cho tôi biết, vì lý do nào mà cái nhìn và giọng nói

111- Của người lại chứa chan tình thương mến đối với tôi?

Tôi đáp: - "Chính là những câu thơ dịu dàng của ngươi,

Chừng nào lối nói hiện đại còn tồn tại,

114- Sẽ còn làm những dòng mực đó

trở nên thân thiết".

- "Ôi người anh em, hồn nói, người mà tôi đang chỉ,

Và ông dùng ngón tay chỉ một người phía trước.

117- Là một người thợ giỏi nhất của tiếng nói mẹ đẻ.

Về thơ tình yêu, về văn xuôi tiểu thuyết,

Anh ta vượt mọi người khác, và cứ để cho bọn ngốc nói,

120- Chúng cứ tưởng giỏi hơn con người xứ Lêmôxi.

Họ đi theo thời thượng hơn là sự thật,

Và dựa vào đó để xây dựng chủ kiến của mình

123- Trước khi nghe nghệ thuật và lẽ phải.

Chính vì vậy mà người xưa đã cho Guyttônê

Giải thưởng, truyền từ miệng này qua miệng khác,

126- Cuối cùng sự thật đã giành được nhiều phiếu bầu.

Bây giờ nếu ngươi có đặc quyền

rộng rãi như vậy,

Là được phép đến tu viện
129- Mà ở đó Giêxu là Tu viện trưởng.

Nói với người hộ tôi một chút với Đức Chúa cha,

Trong chừng mực mà chúng tôi cần đến, trong thế giới này,

132- Nơi chúng tôi không còn quyền phạm tội".

Rồi, chác là muốn nhường chỗ cho người khác,

Đang đứng gần ông ta, linh hồn biến ngay vào trong lửa,

135- Như một con cá lao xuống đáy nước.

Tòi tiến lại gần linh hồn mà Guyđô đã chỉ

Và nói rằng: - "Tên tuổi của ông

là niềm khao khát của tôi,

138- Luôn chiếm trong tâm trí tôi một chỗ tôn kính".

Ông trả lời một cách thành thật:

- "Lời yêu cầu nhã nhặn của người làm tôi rất thích thú,

141- Khiến tôi không thể

và cũng không muốn giấu giếm người,

Tôi là Ácnô, kẻ vừa khóc, vừa hát,

Tôi đau khổ về sự điên rồ ngày trước,

144- Và sung sướng vì niềm vui thần thánh đang mong đợi.

Tôi cầu xin người, với quyền lực được trao,

Đang dẫn dắt người lên tột đỉnh bậc thang,

Hãy kịp thời nhớ đến nỗi đau khổ

của tôi”.

Nói xong linh hồn lại lấn vào trong lửa

để được làm trong sạch.

KHÚC XXVII

Tầng núi thứ bảy: *Thiên thần của sự trong trắng. Đan tê trước bức tường lửa. Thiên thần của Thiên đường mặt đất. Giấc mơ của Đantê: Lia và Raken. Ở ngưỡng cửa Thiên đường, Viếcgiliô nói lời từ biệt Đantê.*

Mặt trời đã chiếu những tia nắng đầu tiên

Xuống nơi đã đổ máu Đấng sáng tạo ra nó.

3- Dòng sông Ibêrô vẫn tiếp tục

chảy.

Nước sông Hằng đã được hâm nóng,

Trời đã xế chiều, một ngày sắp hết,

6- Khi thiên thần, vui vẻ hiện ra trước chúng tôi.

Thiên thần đứng trên mép núi, xa ngọn lửa,

Và hát: "Sung sướng thay

những người có trái tim trong sáng",

9- Với một giọng nồng nàn hơn

chúng ta.

Rồi bảo chúng tôi: - "Hỡi các linh hồn thần thánh,

Không đi xa hơn được nữa, nếu không qua lửa đốt,

12- Hãy bước vào và lắng nghe tiếng hát từ bờ bên kia".

Nghe bấy nhiêu lời, khi đến gần,

Tôi run rẩy

15- Giống như người sắp bị chôn xuống hố.

Tôi giơ hai ban tay nắm chặt ra phía trước,

Nhìn ngọn lửa và hình dung quá rõ,

18- Những cơ thể con người bị lửa thiêu mà tôi đã thấy.

Người hướng dẫn tốt bụng quay về phía tôi và nói:

- "Hỡi con trai yêu quý,

21- Đây có thể la một cực hình, nhưng không phải là cái chết.

Hãy nhớ lại, nhớ lại đi, ta đã hướng dẫn con,

Bình yên vô sự trên lưng quái vật Giêriôn,

24- Bây giờ ta sẽ làm gì đây, khi đã đến gần Chúa Trời?

Cứ tin chắc rằng, dù con có ở lại nghìn năm

Trong những ngọn lửa này,

27- Cũng không một sợi tóc nào của con bị cháy!

Và nếu con sợ ta đánh lừa,

Hãy đến sát lửa và làm phép thử,

30- Dùng tay dí mép áo khoác vào lửa.

Từ giờ hãy bỏ lại, bỏ lại mọi nỗi

sợ hãi,

Quay mặt vào lửa và bước vào một cách tự tin".

33- Nhưng tôi như bị đóng đinh, chống lại lý trí của tôi.

Thấy tôi vẫn bất động và như đông lại,

Viếcgiliô nói, hơi bối rối: - "Này con trai,

36- Con biết đấy, giữa Bêatờrisê và con, có bức tương này".

Giống như khi sắp chết, Piramô nghe thấy tên Títxbê,

Liền mở mắt ra nhìn nàng,

39- Trong lúc đó cây dâu đã nhuộm đỏ màu máu.

Cũng như thế, tấm thân cứng đờ của tôi bỗng mềm ra,

Tôi nhìn người hướng dẫn thông thái, cái tên đó

42- Vẫn luôn vang lên trong trí óc tôi.

Người lắc đầu và nói: - "Thế nào,

Chúng ta ở lại phía bên này sao?", rồi mỉm cười.

45- Như cách người ta chinh phục đứa trẻ với một quả táo.

Sau đó người nhảy vào lửa trước tôi,

Và đề nghị Xtaxiô nhảy theo,

48- Từ lâu ông này vẫn đi cùng chúng tôi.

Khi đã vào trong đó, tôi chỉ muốn nhảy vào,

Bình thuỷ tinh đang sôi để được mát hơn,

51- Vì lửa cháy nóng không gì đo được.

Người cha hiền từ, để làm tôi thèm can đảm,

Vừa đi, vừa luôn nói với tôi về Bêatờrisê:

54- “Dường như ta đã thấy đôi mắt nàng”.

Một tiếng hát từ phía bên kia,

Luôn hướng dẫn chúng tôi,

57- Và chúng tôi đi ra đúng ở chỗ bắt đầu trèo lên.

“Hãy tới đây, những người được ân sủng của Cha tôi".

Lời nói đó vang lên trong ánh

sáng ở đó,

60- Sáng đến mức làm loá mắt tôi va tôi không thể thấy gì.

Tiếng nói đó lại tiếp tục: "Mặt trời đã ra đi,

Đêm tối đến, nhưng xin đừng dừng lại mà rảo bước lên,

63- Ở phía Tây trời vẫn còn chưa tối".

Con đường đi lên thẳng trong khối đá,

Theo cái hướng khiến thân tôi,

66- Không còn chặn lại những tia

nắng mặt trời.

Nhưng chúng tôi vừa vượt qua vài bậc,

Thì bóng tối đã loang ra,

69- Và chúng tôi cảm thấy mặt trời

đã lặn đàng sau chúng tôi.

Trước khi không gian bao la

Và chân trời cùng có một màu duy nhất

72- Đêm tối đã bao trùm khắp mọi nơi.

Mỗi người chúng tôi lấy một bậc làm giường,

Bởi ngọn núi đã lấy đi của chúng tôi

75- Sức lực và niềm vui thích leo lên nữa.

Giống như những chú dê nhanh nhẹn và gan dạ

Trên đỉnh núi, khi chưa được ăn no,

78- Giờ đứng im để nhai lại.

Người mục đồng chăn chúng,

Lặng lẽ dưới bóng cây, trong khi

mặt trời chiếu sáng,

81- Đứng tựa lên cây gậy, canh chừng cho chúng nghỉ ngơi.

Hoặc vào đêm có sao đẹp,

Người chăn cừu qua đêm yên tĩnh,

84- Bên đàn cừu, giữ cho chúng

khỏi bị các thú vật khác tấn công.

Lúc ấy, ba chúng tôi cũng giống như thế,

Tôi như con dê và hai vị kia là người chăn dê,

87- Bị vách đá cao ép hai bên sườn.

Từ đó, nhìn thấy được bên ngoài rất ít,

Nhưng qua khoảng trời hẹp,

90- Tôi thấy các vì sao, to hơn, lấp lánh hơn thường lệ.

Thế là trong khi ngắm nhìn và suy ngẫm,

Giấc ngủ chiếm lĩnh lấy tôi,

93- Và thường báo trước việc mới sẽ đến.

Vào giờ này, theo tôi nghĩ, ở phía

đông,

Sao Kim bắt đầu rực sáng trên đỉnh núi,

96- Và hình như vẫn luôn nồng nàn ngọn lửa tình yêu.

Hình như tôi thấy trong giấc mơ,

Một phu nhân trẻ và đẹp, đang đi giữa cánh đồng,

99- Vừa hái hoa, vừa cất tiếng hát.

“Ai muốn biết tên tôi thì sẽ biết,

Tôi là Lia và tôi đi khắp chung quanh,

102- Với bàn tay đẹp, tôi kết những vòng hoa.

Tôi trang điểm, trước gương, để làm mình vui thích,

Nhưng Raken, em gái tôi, thì chẳng bao giờ

105- Rời cái gương của mình, suốt ngày em ngồi trước gương,

Em thích ngắm đôi mắt đẹp của mình,

Còn tôi lại thích trang điểm bằng đôi tay của mình.

108- Nhìn ngắm là niềm vui của em,

còn tôi thì thích hoạt động".

Những tia sáng lộng lẫy của bình minh đã tỏa ra,

Và khách hành hương thấy thật êm dịu,

111- Họ ngủ cũng không xa mấy con đường trở về.

Bóng tối dần tiêu tan khắp mọi nơi,

Giấc ngủ của tôi cũng tan biến,

114- Tỉnh giấc, tôi thấy hai người Thầy đã đứng dậy.

"Trái quả ngọt ngào giữa bao

cành lá,

Mà con người bận tâm đi tìm kiếm,

117- Hôm nay sẽ làm dịu cơn đói của con".

Viếcgiliô đã nói với tôi những lời đó,

Và chưa bao giờ một quà tặng,

120- Lại làm tôi vui thích đến như thế.

Vậy là khát khao nối tiếp khát khao

Được lên trên cao, khiến mỗi

bước chân

123- Tôi cảm thấy như có cánh để bay lên.

Khi mọi bậc lên đã được vượt qua,

Và chúng tôi đã đến bậc cuối cùng,

126- Viếcgiliô nhìn vào mắt tôi và nói:

"Con trai ạ, con đã thấy ngọn lửa nhất thời

Và ngọn lửa vĩnh hằng; thế là con đã tới nơi

129- Mà chính ta cũng không hiểu rõ.

Ta đã dẫn dắt con đến đây nhờ khoa học và nghệ thuật,

Từ nay hãy lấy ý của con làm người hướng dẫn,

132- Con đã ra khỏi những con đường chật hẹp và nguy hiểm.

Hãy nhìn mặt trời chiếu sáng trên trán con,

Nhìn cỏ, nhìn hoa và cây cối,

135- Ở đây đất đai cũng tự nó sinh ra.

Rồi sẽ đến, thật vui vẻ, những đôi mắt đẹp,

Từng vừa khóc vừa yêu cầu ta đến với con,

138- Bây giờ con có thể ngồi, có thể đi lại đây đó.

Đừng chờ ý kiến hay dấu hiệu của ta,

Sự suy xét của con là tự do, thẳng thắn và lành mạnh,

Không làm theo ý con sẽ là một sai lầm,

142- Ta đặt lên đầu con vòng hoa và chiếc mũ hành lễ".

KHÚC XXVIII

Thiên đường mặt đất: *Nữ thiên thần Matenda giảng giải cho Đantê về sông Lêtê và mọi hiện tượng và bản chất khác thường của Thiên đường mặt đất.*

Háo hức muốn tìm hiểu đây đó,

Khu rừng thiêng xanh tươi, rậm rạp,

3- Làm mát mắt mọi người trong ngày mới.

Không chờ đợi nữa, tôi rời bờ sông,

Thong thả dạo bộ vào cánh đồng,

Mặt đất khắp nơi ngào ngạt hương thơm.

Một làn gió nhẹ thoảng qua,

Lướt trên mặt tôi,

Không đập mạnh, chỉ là một làn gió cực kỳ êm dịu.

Lá cây hiền hoà rung rinh,

Tất cả cùng hướng về một phía,

Nơi thần núi tung ra tia sáng đầu

tiên.

Tuy nhiên cây cối vẫn đứng thẳng,

Để cho chim chóc trên ngọn cây,

15- Tiếp tục trổ tài của chúng.

Chim vui vẻ hót trong vòm lá,

Chào đón những thời khắc đầu tiên của ngày mới.

18- Với giọng trầm trầm theo vần điệu.

Thanh âm truyền từ cành nay sang cành khác,

Của rừng thông trên bãi Kiátxi,

21- Khi thần giải phóng, cho phép bay đi.

Cuộc dạo chơi thong thả,

Đã đưa tôi khá xa vào khu rừng cổ,

24- Đến nỗi không còn biết mình đang ở đâu.

Một dòng suối cắt ngang đường đi,

Những làn sóng nhỏ đổ về mé trái,

27- Nơi cỏ mọc dọc theo bờ suối.

Nước ở đây trong suốt cực kỳ,

Dường như được pha chất gì đó,

30- Nên có thể nhìn rõ tận đáy.

Làn nước trôi đi lặng lẽ,

Dưới bóng mát vĩnh hằng,

33- Không một tia sáng rnặt trời, hay mặt trăng, có thể dọi tới.

Tôi dừng chân và

Đưa mắt nhìn lướt bờ bên kia,

36- Để ngắm cây cối muôn màu muôn vẻ đang trổ hoa.

Bỗng đột nhiên xuất hiện,

Một việc làm đảo lộn mọi ý nghĩ của tôi,

39- Khiến tôi kinh ngạc và thán phục.

Một phu nhân đơn độc vừa đi vừa hát,

Vừa chọn hoa giữa muôn hoa để hái

42- Con đường nàng đi cũng được lát đẹp đẽ.

- "Hỡi người đẹp, tôi nói, cầu cho ánh sáng tình yêu

Sẽ đem lại cho nàng sự nồng

nhiệt,

45- Và tôi tin, điều đó là bằng chứng của trái tim.

Khiến nàng vui chân đến nơi đây.

Mong nàng tiến lại gần dòng sông,

48- Để cho tôi nghe được lời nàng hát.

Nàng làm tôi nhớ lại Pơrôxécpina,

Nơi và thời khắc mẹ nàng đánh mất con

51- Và nàng đã đánh mất cả mùa

xuân”.

Thế là nàng quay lại,

Hai chân lướt nhẹ trên mặt đất,

54- Như một người đang múa.

Khó khăn lắm mới đặt được chân này trước chân kia,

Rồi quay lại với những đoá hoa vàng, tía,

57- Quay lại cả với tôi, mắt nhìn xuống

như một trinh nữ thẹn thùng.

Nàng đã đáp lại thỉnh cầu của tôi,

Tiến lại gần, khiến cho giọng hát dịu dàng

60- Đến được nơi tôi cùng với ý nghĩa.

Từ khi nàng đến nơi cỏ xanh ướt đẫm,

Vì nước của dòng sông xinh đẹp,

63- Nàng đã ban cho tôi diễm phúc được ngước nhìn lên.

Tôi không tin mắt thần Vệ nữ,

Có thể sáng ngời hơn thế

66- Khi bị thương tích vì con nàng

bất cẩn.

Nàng đứng, tươi cười, ở bên kia bờ suối,

Tay loang lổ các màu hoa sặc sỡ,

69- Mà ở đất này không cần gieo hạt vẫn sinh sôi.

Chỉ có ba bước, dòng suối đã ngăn cách chúng tôi,

Thế mà xưa kia Xécxê đã bắc cầu Êlétpôngtô qua biển,

72- Nhưng sự thất bại đã cành cáo

tính kiêu ngạo của con người.

Lêăngđờrô chắc không căm thù sóng biển

Đã ngăn cách Xéttô và Abiđô

75- Bằng tôi thù ghét dòng suối này, vì nó chẳng mở đường đi.

- "Ngươi là người mới, nàng bắt đầu cất tiếng

Ta cười bởi vì nơi này được chọn

78- Có thể vì đã là cái tổ phát sinh loài người.

Ngươi kinh ngạc thán phục

nhưng chắc cũng còn hoài nghi,

Những ánh sáng tỏa ra từ thánh ca

81- Sẽ xua đuổi mây mù trong trí não của các ngươi.

Còn ngươi, đi ở hàng đầu, lại đã thỉnh cầu ta,

Nếu còn muốn biết điều gì khác

84- Ta sẵn sàng trả lời các câu hỏi của ngươi".

Tôi nói: - "Nước và tiếng động của núi rừng

Đụng chạm với niềm tin mới của tôi,

87- Một việc mà người ta đã nói với tôi trái ngược ở đây".

Nàng đáp: - "Ta sẽ nói với ngươi ngọn nguồn,

Điều đã làm ngươi ngạc nhiên,

90- Ta sẽ xua tan mây mù đã làm ngươi bị thương tổn.

Đấng tối thượng đã một mình thích thú

Tạo ra con người tốt lành, toàn thiện,

93- Và đã cho nó nơi này để bảo đảm sự an bình vĩnh viễn.

Nhưng do lỗi lầm họ không ở đây được lâu,

Vì lỗi lầm, họ đã đổi tiếng cười hồn nhiên

96- Và sự êm dịu của cuộc sống thành tiếng khóc và dằn vặt.

Việc hỗn loạn hình thành từ dưới thấp,

Sự bốc mùi từ nước và đất,

Mà sức nóng đưa lên ở đây.

Không gây phiền muộn cho con người,

Quả núi này vươn cao lên trời,

102- Luôn yên bình ngay từ cửa đi vào.

Không khí xoay thành vòng tròn toàn bộ,

Do vòm trời thứ nhất cuốn đi,

105- Trừ khi vòng ấy có điểm nào đứt đoạn.

Ở độ cao này tất cả đều tự do,

Trong không khí sống động, vòng quay chạm phải rừng sâu,

08- Gây nên tiếng động trong bề dày của nó.

Cây cối bị sức đó tác động,

Lại ngập vào trong gió do tính năng của nó

111- Rồi quay vòng và lan toả ra chung quanh.

Và đất, theo phẩm chất của nó,

Do nó và do trời, sẽ hấp thụ và sinh ra,

114- Các cây cỏ đa dạng có tính chất khác nhau.

Có thể sẽ không có gì phải kinh ngạc,

Khi hiểu được điều này,

117- Vài loại cây mọc lên ở đây mà không cần việc gieo trồng.

Ngươi cần biết rằng, ở cánh đồng thần thánh này,

Nơi ngươi đang đứng, có đầy đủ mầm mống mọi loài,

120- Và quả ở đây người ta không hái như nơi khác.

Nước mà ngươi thấy không chảy ra từ nguồn nào,

Mà do hơi nước bị lạnh làm đông lại,

123- Thành một dòng sông khi cạn, khi đầy.

Nước chảy ra từ giếng chứa vĩnh hằng,

Chia thành hai dòng kênh mở rộng,

126- Tất cả chỉ tùy thuộc ý riêng của Chúa.

Ở đây dòng nước chảy có một tính năng,

Tước bỏ đi mọi ký ức về tội ác,

129- Mà để lại cho trí nhớ mọi điều tốt lành.

Đây là sông Lêtê, và mé bên kia,

Lại có tên là Ônôê; và vấn đề là ở chỗ

132- Cần phải nếm nước bên này và cá bên kia.

Vị nước ở đây vượt xa mọi thứ khác,

Và tốt nhất là cơn khát của ngươi có thể hết hẳn,

135- Thôi, ta không tiết lộ cho ngươi thêm điều gì nữa.

Nhưng ta ban cho ngươi một câu kết luận,

Ta không tin là điều ta nói đã làm ngươi không thích,

138- Nó sẽ đi theo ngươi xa hơn một lời hứa.

Các nhà thơ xưa hay ca ngợi

Thời đại hoàng kim và cuộc đời cực lạc,

141- Nơi Thi đàn, chắc họ mơ ước chốn này.

Đây là quê gốc cùa nhân loại vô tư,

Đây là mùa xuân vĩnh viễn, với mọi loài hoa quả,

144- Nước ở đây là rượu ngọt mà mọi người ca ngợi”.

Bây giờ tôi quay lại phía hai nhà thơ của tôi.

Đầu óc căng thẳng nhưng tôi lại thấy họ mỉm cười

Khi được nghe lời cuối cùng này.

148- Thế là tôi hướng mắt nhìn về phía phu nhân xinh đẹp.

KHÚC XXIX

Thiên đường mặt đất (tiếp theo): *Đantê và Malenda đi dọc sông Lêtê. Đám rước thần bí: bảy cây đèn nến, hai mươi bốn ông già, bốn con vật có cánh, cỗ xe do Sư tứ - chim ưng kéo. Bảy ông già cuối cùng.*

Kết thúc lời thuyết giảng của mình,

Nữ thần hát vang như một phụ nữ đam mê,

3- “Sung sướng thay những kẻ mà tội lỗi được tha thứ!”

Rồi các nữ thần đi dạo,

Dưới bóng rừng cây hoang dã, người thì thích thú,

6- Người thì lẩn tránh ánh mặt trời.

Một nữ thần men theo bờ,

Đi ngược con sông,

9- Và tôi, từng bước ngắn, đi theo nàng.

Khi chúng tôi đi chưa được trăm bước,

Thì hai bờ sông đều cùng rẽ quặt,

12- Thành thử tôi thấy mình lại đi về hướng mặt trời mọc.

Theo hướng đó chúng tôi đi chưa xa lắm,

Thì nàng quay về phía tôi và nói:

15- - "Người anh em, hãy nhìn kia".

Tôi thấy một luồng ánh sáng,

Xuyên qua khu rừng rậm, đến mọi phía

18- Làm tôi tưởng đó là một ánh chớp.

Nhưng rồi luồng ánh sáng chạy đi như khi nó đến.

Luôn chói sáng và kéo dài lâu,

21- Khiến tôi tự hỏi trong đầu: “Cái gì thế này?”

Rồi một giai điệu dịu dàng vang lên,

Trong không trung sáng láng đó,

bấy giờ với lòng sùng đạo tốt lành,

24- Tôi đã chê trách sự táo tợn của nàng Eva.

Bởi vì ở nơi, trời và đất đều thích vâng lời,

Một ngươi đàn bà, một mình, mới được tạo thành,

27- Mà đã không chịu ẩn sau mạng che mặt.

Nếu mà nàng khôn ngoan hơn,

Thì tôi đã được hưởng niềm vui khôn tả đó,

30- Sớm hơn và lâu hơn.

Trong lúc tôi đi với các hiểu biết ban đầu

Của niềm vui vĩnh hằng, còn phải chờ đợi,

33- Nhưng khát khao được hạnh phúc nhiều hơn.

Không khí trước mặt chúng tôi,

dưới những tán lá xanh,

Như biến thành màu lửa cháy

36- Và trong âm thanh êm dịu người ta nhận ra một giọng hát.

Ôi, các Nữ thần nghệ thuật,

Nếu vì các người, có lúc tôi đã phải chịu đói, chịu rét.

39- Phải thức đêm, thì bây giờ là lúc tôi đòi được gia ân.

Núi Elicôna cần tiếp nước cho tôi,

Và nàng Urani, với đội hợp xướng của nàng, cần hỗ trợ tôi,

42- Để tôi viết thành thơ những điều kỳ diệu.

Xa hơn một chút, hiện ra bảy cây bằng vàng,

Có thể là tôi lầm lẫn,

45- Do khoảng cách giữa các vật đó và chúng tôi.

Nhưng khi tôi đã đến khá gần,

Để cho các vật đó không đánh lừa giác quan,

48- Thì cùng không có gì sai lệch, do khoảng cách sinh ra.

Nhưng tính năng vẫn nuôi dưỡng lý trí.

Báo cho tôi biết: có thể là những cây đèn nến,

51- Và tôi nghe vang lên tiếng hát mừmg.

Từ đồ vật đẹp đẽ đó chiếu ra

Một ánh sáng rực rỡ hơn ánh trăng vào đêm đẹp trời,

54- Hoặc lúc nửa đêm vào tuần trăng sáng.

Đầy cảm phục, tôi quay về phía Viécgiliô,

Người đáp lại tôi

57- Bằng một cái nhìn không kém

phần kinh ngạc.

Rồi tôi quay mắt nhìn những vật đẹp đẽ khác,

Đang chậm chạp tiến về phía chúng tôi.

60- Mà môt cô dâu mới cũng còn đi nhanh hơn.

Vị nữ thần liền trách tôi: "Tại sao chỉ quan tâm

Đến những ánh sáng rực rỡ ấy,

63- Mà không nhìn xem cái gì đến sau nữa?"

Bấy giờ tôi thấy có những người

Như đi theo người chỉ huy của họ và đều mặc trắng,

66- Mà chưa bao giờ tôi thấy trắng đến như vậy.

Ở bên trái tôi, nước sông long lanh

Phản chiếu mọi hình ảnh

69- Như một tấm gương, nếu nhìn vào đấy.

Khi đến một điểm trên bờ mé tôi đi,

Chỉ còn con sông ngăn cách tôi với đoàn người.

72- Tôi dừng lại để nhìn cho rõ.

Và tôi thấy những ngọn lửa đang tiến lên,

Để lại phía sau không khí được tô màu

75- Trông có vẻ như nhĩmg lá cờ nhỏ.

Có thể nhận ra bảy cái,

Được điểm tô bằng đủ mọi màu sắc,

78- Như cầu vồng trên trời hay thắt lưng của nàng Đêlia.

Những ngọn cờ ấy còn kéo dài về

phía sau,

Vượt quá tầm nhìn của tôi và theo phán đoán của tôi,

81- Chúng cách nhau khoảng mười bước

Dưới bầu trời đẹp như tôi đã mô tả,

Hai mươi bốn cụ già tiến lên, cứ hai người một,

84- Đầu đội vòng hoa huệ trắng.

Họ đồng thanh hát: - "Cầu cho nàng được ban phúc lành

Trong những người con gái của

Ađamô,

87- Và cầu cho sắc đẹp của nàng mãi mãi vĩnh hằng!”

Khi bên bờ kia, đối diện với tôi,

Đám cỏ hoa xanh tươi không còn bị dẫm đạp

90- Bởi đám rước của đoàn người được ân sủng.

Thì trên trời cao, như ánh sáng nối tiếp ánh sáng

Bốn con vật tiến đến

93- Tất cả đội vòng lá xanh tươi.

Mỗi con có sáu cánh,

Lông cánh đầy những con mắt,

96- Giống như mắt của Ácgô, nếu như ông còn sống.

Hỡi các độc giả của tôi, tôi sẽ không viết những dòng thơ,

Để mô tả hình thù của chúng, bởi một công việc khác

99- Đang thôi thúc tôi, khiến tôi không thể cống hiến chỗ này.

Nhưng hãy đọc Êdêkicn, ông đã mô tả chúng,

Ông đã thấy chúng đến từ vùng

lạnh

102- Cùng với gió, lửa và mây.

Trong những tác phẩm của ông, bạn sẽ thấy chúng.

Giống như chúng đang ở trên cao kia,

chỉ khác những cái cánh,

105- Về điểm này thì Giôvanni và tôi nói khác nhau.

Giữa bốn con vật đó

Là một cỗ xe chiến thắng, có hai bánh,

108- Đang tiến đến, do một con Sư tử - chim ưng kéo.

Con Sư tử - chim ưng vươn đôi cánh lên trời,

Ở chính giữa các lá cờ,

111- Nên khi rẽ không khí, nó không làm hỏng một lá cờ nào cả.

Những lá cờ đó lên cao hút tầm mắt,

Các bộ phận của chim ưng màu vàng,

114- Còn các bộ phận khác màu trắng, lẫn màu đỏ.

Chẳng những người La Mã

đã không cung phụng được cho Augútxtô

Một cỗ xe đẹp như thế, và cỗ xe mặt trời

117- Của người châu Phi, nếu đem so cũng thật nghèo nàn,

Cỗ xe mặt trời đó, đi chệch hướng, đã bốc cháy,

Và theo lời cầu xin thành kính của quả đất

120- Giôvê đã công bằng một cách bí mật.

Quanh bánh xe bên phải

Ba phu nhân đang nhảy múa, một người màu đỏ,

123- Thật khó phân biệt được nàng trong đám lửa.

Người thứ hai, thịt va xương

Như làm bằng ngọc bích,

126- Người thứ ba trông tựa tuyết mới sa.

Khi thì có vẻ do nàng áo trắng điều khiển,

Khi thì nàng áo đỏ, bằng giọng

hát

129- Điều chỉnh nhịp đi nhanh hay chậm.

Quanh bánh xe bên trái,

Bốn nàng khác, bận quần áo màu tía đang nhảy,

132- Theo nhịp của một nàng có ba con mắt.

Sau tất cả hai nhóm mà tôi vừa mô tả,

Tôi thấy hai ông già ăn mặc khác nhau,

135- Nhưng cùng một dáng vẻ rắn rỏi

và đáng kính.

Người thứ nhất có vẻ là một người thân thiết

Của Ipôcơratê vĩ đại, được Tạo hoá tạo ra

138- Cho các sinh vật mà Người yêu quý nhất.

Người kia lại thể hiện một sự quan tâm ngược lại,

Ông mang một thanh gươm sắc, sáng loáng,

141- Làm cho tôi sợ, từ bên này suối.

Bốn ông già khác đi theo họ, có

vẻ khiêm nhường.

Và sau rốt, một ông già đi một mình.

144- Như buồn ngủ nhưng lại có vẻ mặt tinh quái.

Bảy ông già này cũng ăn mặc giống như toán thứ nhất,

Nhưng không có vòng hoa huệ,

147- Vấn quanh đầu.

Họ mang hoa hồng và nhiều hoa khác đỏ thắm,

Nhìn từ xa ngươi ta dám thề rằng:

Đầu họ như cháy rực ở phía trên lông mày.

Khi cỗ xe đến trước mặt tôi

Sấm rền vang, và các nhân vật. đáng kính.

Như bị cấm, không được tiến lên nữa,

154- Đứng dừng lại với những ngọn cờ đầu tiên.

KHÚC XXX

Thiên đường mặt đất: *Sự xuất hiện của Bêatờrisê. Viếcgiỉiô biến mất. Những lời trách móc của Bêatờrisê. Lòng trắc ẩn của các thiên thần.*

Tầng trời thứ nhất của phương Bắc,

Nơi tinh tú chẳng bao giờ mọc, chẳng bao giờ lặn,

3- Chẳng có sương mù, ngoài sương mù tội lỗi.

Chỉ cho mỗi người ở trên cao

Ý thức về nhiệm vụ, giống như ở hạ giới

6- Người hoa tiêu hướng dẫn cho tàu thuyền cập bến.

Đám rước thần thiêng dừng lại,

Các cụ già chính trực đi cạnh Sư tử - chim ưng

9- Quay nhìn cỗ xe chở kinh như nhìn về nơi ngơi nghỉ.

Một người trong bọn, hình như được Trời phái đến,

Hát lên ba lần và tất cả hát theo:

12- “Hỡi em yêu, hãy về đây, từ đất Libăng”.

Giống như những người được tuyên phúc

Nghe xướng tên, đội mồ, đột ngột đứng lên,

15- Vừa hò reo, vì tiếng nói được hồi phục.

Cũng như vậy, hàng trăm giáo sĩ và sứ giả truyền tin

Của cuộc đời vĩnh cửu cùng đứng dậy trên cỗ xe thiêng,

18- Theo tiếng gọi của cụ già vĩ đại.

Họ tung hoa lên trời và khắp xung quanh,

Rồi hô vang: "Hoan hô người đã đến,

21- Hãy tung lên đi những nắm huệ dầy".

Thỉnh thoảng tôi thấy vào buổi bình minh,

Bầu trời phía đông tất cả rực hồng,

24- Nhưng phần còn lại vẫn giữ màu xanh.

Mặt trời hiện ra nhưng chưa chói

sáng,

Bị sương mù điều tiết nên còn êm dịu,

27- Khiến mắt người có thể nhìn lâu.

Cũng như vậy trong đám mây hoa,

Do những bàn tay thiên thần tung lên,

30- Rơi vung vãi khắp trong ngoài.

Bỗng hiện ra một phu nhân, áo khoác xanh

Đầu đội vòng nguyệt quế trên voan trắng,

33- Bận một màu lửa đỏ tươi.

Tâm thần tôi từ lâu vẫn bình thản,

Vì sự hiện diện của nàng,

36- Bỗng thành bấn loạn, run rẩy vì sửng sốt!

Mắt tôi chưa kịp nhận ra nàng,

Nhưng nhờ thần lực bí ẩn từ nàng phát ra,

39- Khiến tôi cảm nhận được sức mạnh của mối tình xưa.

Lập tức mặt tôi bị tác động,

Bởi thần lực ngày xưa đã xuyên

thủng trái tim tôi.

42- Trước khi tôi thoát khỏi tuổi niên thiếu.

Tôi quay sang trái, chờ đợi,

Như một em bé chạy về phía mẹ,

45- Khi có điều gì buồn bã hay sợ hãi.

Tôi nói với Viếcgiliô: - "Không giọt máu nào

Trong tôi mà không run rẩy,

48- Tôi đã nhận ra những tín hiệu của ngọn lửa ngày xưa".

Nhưng Viếcgiliô đã bỏ chúng tôi lại,

Không còn Người, Viếcgiliô, người cha cực kỳ hiền dịu.

51- Viếcgiliô mà với Người, tôi chưa kịp thưa lời tạm biệt.

Ngay với tất cả những gì mà bà mẹ cổ xưa để mất,

Cũng không ngăn được đôi má tôi, đã được sương rửa sạch

54- Lại một lần nữa đầm đìa nước mắt.

"Đantê ơi, vì Viếcgiliô đã bỏ đi

rồi,

Đừng khóc nữa, xin đừng khóc nữa,

57- Nên dành nước mắt cho thử thách sau này".

Tựa như một đô đốc đứng ở mũi tàu,

Nhìn các thủy thủ đang chèo chống

60- Trên các tàu và cổ vũ họ

Tôi ghi lại đây vì cần thiết.

Khi nghe gọi tên tôi, tôi quay lại,

63- Và thấy bên thành trái của xe.

Xuất hiện một phu nhân, trong lễ hội thiên thần,

Đầu trùm khăn,

66- Ngước mắt nhìn tôi, từ bên kia bờ suối.

Tấm khăn voan đã rời khỏi đầu nàng,

Nhưng do vòng nguyệt quế bao quanh,

69- Khiến tôi vẫn không nhìn rõ mặt nàng.

Vẻ kiêu kỳ quý tộc,

Nàng tiếp tục nói và như một người diễn thuyết

72- Dành cho phần cuối những lời nóng bỏng nhất.

- "Chàng nhìn đây, tôi chính là Bêatờrisê,

Sao chàng dám đến núi non này?

75- Chàng biết không, đây là nơi dành cho người hằng phúc?".

Mắt tôi nhìn xuống giếng nước trong,

Và thấy nàng, tôi lại nhìn sang bãi cỏ,

78- Nỗi xấu hổ làm trán tôi nặng trĩu.

Một bà mẹ hình như luôn tuyệt vời với con mình,

Nàng cũng thế, nhưng vì tình yêu bị xúc phạm

81- Và nhiễm vị đắng cay.

Nàng im tiếng và lập tức các thiên thần cất tiếng hát:

"Lạy Chúa tôi, chúng con tin tưởng ở Người",

84- Nhưng bài thánh ca không vượt quá mấy câu dầu.

Như giữa các thân cây khoẻ mạnh,

Tuyết đóng băng trên lưng nước Ý,

87- Và rắn lại dưới luồng gió đồng lạnh buốt.

Rồi tan ra và chảy xuống thân mình,

Khi đất ấm lên và bóng mát lùi dần,

90- Giống như ngọn lửa vẫn làm với chiếc đèn nến.

Còn tôi, không khóc, cũng không

thở dài,

Từ trước khi vang lên tiếng hát của những người đi theo,

93- Hòa theo thời gian của bánh xe vĩnh hằng.

Nhưng tôi nắm lấy sự đồng tình thân ái,

Trong tình trắc ẩn của họ khi nghe họ nói:

96- "Nữ thánh ơi, sao lại hạ thấp phẩm giá chàng như thế?"

Tảng băng bọc quanh trái tim tôi,

Bỗng biến thành nước, thành tiếng

thở dài,

Và nỗi âu lo trong lồng ngực, biểu hiện ra ánh mát.

Còn nàng, luôn đứng bất động bên thành xe,

Giờ lại lên tiếng,

102- Nói về nội dung sùng đạo.

- "Các ngươi theo dõi cuộc đời vĩnh viễn,

Giấc ngủ, giấc mơ, không gì che giấu được các ngươi,

105- Cả từng bước đi nhỏ của thế kỷ trên đường của nó.

Câu trả lời của ta đã xác định từ lâu,

Không phải cho người đang than khóc đằng kia,

108- Mà để cho nỗi đau khổ xứng với tầm tội lỗi.

Cũng không phải do hậu quả của bánh xe Tạo hoá,

Dẫn mỗi giống gieo đến kết quả của nó,

111- Theo những ngôi sao dẫn đường.

Mà chính vì sự quảng đại của ân huệ thiêng liêng,

Như hơi nước tưới khắp gần xa,

114- Mà mắt chúng ta không bao giờ thấy hết được.

Con người kia đã từng như thế, đầy tài năng

Trong cuộc đời mới, mọi điều cao quý được hội tụ,

117- Tạo nên ở chàng một tạo phẩm đáng ngợi ca.

Nhưng gieo giống hỏng thì không có thu hoạch,

Đất đai cũng đổi thành xấu và hoang hoá,

120- Khi càng được bồi đắp thêm nhiều sinh lực.

Một thời ta đã lấy dung nhan nâng đỡ chàng,

Đôi mắt trẻ trung dành cho chàng ngắm,

123- Mong dẫn dắt chàng cùng ta trên đường chính trực.

Nhưng khi ta vừa bước vào ngưỡng cửa

Chặng đời thứ hai, từ đó thay đổi vòng luân hồi,

126- Chàng liền coi thường ta, vội

ngã vào tay kẻ khác.

Khi ta rời thể xác lên cõi tinh thần,

Và ở ta, nhan sắc và đức hạnh cùng nảy nở,

129- Thì với chàng, ta càng kém thân thương và khả ái

Chàng quay về con đường lầm lỗi,

Theo đuổi những hình ảnh lừa dối về cái thiện,

132-
Mà không một lời hứa nào chắc chắn.

Những thần cảm của ta, được Chúa ban cho,

cũng thành vô ích

Với các phương sách đó,

ta báo mộng và cả bằng cách khác,

135- Ta gọi chàng, nhưng chàng chẳng quan tâm!

Chàng đã rơi xuống khá sâu

và mọi phương thuốc chạy chữa

Đều trở nên quá ít hiệu lực,

138- Ngoại trừ việc cho chàng thấy bọn người vô vọng.

Vì vậy, ta đã thân hành tới cửa ngục những người đã chết

Vừa khóc vừa bày tỏ lời khẩn cầu,

141- Với linh hồn đã thân dẫn chàng lên đây.

Những luật lệ tối cao của Chúa sẽ bị phá vỡ,

Nếu sông Lêtê đã được vượt qua và nếu thức ăn

Cũng đã được nếm mà không có

tiền góp tiệc,

145- Sự hối hận không làm chảy một giọt nước mắt nào!”

KHÚC XXXI

Thiên đường mặt đất (tiếp theo): *Bêatờrisê tiếp tục trách móc. Những lời thú tội của Đantê. Matenđa đem nhúng chàng vào dòng sông Lêtê và chàng dược dẫn đến trình diện Bêatờrisê.*

- "Hỡi người, đang ở bên kia sông thiêng,

Hãy nói cho ta biết, có đúng thế không?

3- Lời tố cáo cần tiếp theo lời thú tội”.

Nàng quay về phía tôi, nói tiếp không chậm trễ,

Và chĩa thêm mũi nhọn ngôn từ,

6- Mỗi lời của nàng, với tôi, sắc như gươm!

Đầu óc tôi hết sức bôi rối,

Điều định nói chực phát ra,

9- Lại bị tắc ngay trong cổ họng.

Đợi một lát, nàng lại nói: - “Nào, chàng đang nghĩ gì,

Hãy trả lời tôi đi về những ký ức buồn

Chắc nước sông kia chưa kịp xoá hết".

Ngượng ngùng và e ngại lẫn lộn,

Tôi để buột ra một tiếng "vâng!",

Nhưng chỉ có thể nghe bằng mắt.

Như cánh cung đã căng quá độ,

Khi tên phóng đi thì cung và dây cũng đứt,

Nên tên chạm đích một cách yếu ớt.

Tôi như muốn vỡ tung dưới sức ép nặng nề

Bộc lộ ra bằng nước mắt và tiếng thở dài,

21- Và tiếng nói yếu dần trong quá trình bay đi.

Nàng nói tiếp: - "Trước hết trong mọi điều ham muốn,

Tôi hướng chàng đến yêu quý điều thiện,

24- Sau điều đó thì không còn gì để ham muốn nữa.

Những hầm hố nào, những xiềng

xích nào

Gặp phải trên đường đi

27- Đã khiến chàng từ bỏ hy vọng tiến lên cao?

Thú vui nào, lợi lộc nào

Đã bày ra trước mọi điều tốt,

30- Khiến chàng phải chạy theo săn đón?"

Sau khi phát ra tiếng thở dài cay đắng,

Khó khăn lắm tôi mới trả lời,

33- Mà đôi môi phải xiết bao cố

gắng.

Tôi nói trong tiếng khóc: - “Bao việc bày ra

Với thú vui giả tạo đã lôi kéo chân tôi,

36- Từ khi dung nhan nàng khuất bóng”.

Nàng đáp: - “Nếu chàng im lặng hay chối bỏ

Điều vừa thú nhận,

thì tội lỗi của chàng vẫn không giấu nổi,

39- Vị phán quan tối cao sẽ biết tất

cả mọi điều.

Nhưng khi lời buộc tội lại được phát ra

Từ miệng người có tội thì trước toà án

42- Lưỡi gươm trừng phạt sẽ giảm bớt phần nghiêm khắc.

Tuy nhiên, để cho chàng thấy xấu hổ nhiều hơn,

Về lầm lỡ của mình và để lần khác,

45- Khi nghe các nữ yêu quái, được vững vàng hơn.

Từ bỏ được mầm mống khổ đau và hãy nghe đây:

Chàng sẽ hiểu vì sao dù xương thịt đã bị chôn vùi,

48- Em vẫn thúc đẩy chàng về hướng ngược lại.

Chẳng bao giờ thiên nhiên hay nghệ thuật

Lại cho chàng niềm vui thú

bằng những cánh tay xinh đẹp

51- Đang bị phủ kín, trong lòng đất.

Nhưng nếu niềm vui cao nhất mà

chàng thiếu,

Do cái chết của em thì có cái gì đó dù đã chết

54- Vẫn có khả năng hấp dẫn niềm vui của chàng.

Chàng cần phải, từ những mũi tên đầu tiên

Của sự lừa dối, tự nâng cao mình lên

57- Đàng sau em, vì em mà không như thế.

Chàng không cần xù lông lên

Để đợi một vố khác nặng hơn,

hay nhẹ hơn,

60- Hay một trò mới chỉ dùng trong chốc lát.

Với một con chim mới nở chỉ cần hai hay ba lần rình rập, Nhưng đối với những con đã đủ lông cánh,

63- Bắn tên, chăng lưới, có khi cũng chẳng ích gì!".

Giống như những đứa trẻ, xấu hổ đứng lặng im,

Mắt nhìn xuống đất, lắng nghe,

66- Nhận ra lỗi lầm, rồi hối hận.

Tôi cũng đứng im và nàng nói: -

“Nếu chàng đau khổ

Khi nghe em nói thì hãy ngẩng râu lên,

69- Chàng còn phải buồn khổ nhiều hơn khi nhìn em”.

Người ta sẽ cần ít nỗ lực hơn,

Để đào gốc một cây sồi vạm vỡ,

72- Bị gió Nôttơran, hay gió từ Iácba làm đổ.

Hơn tôi, phải ngước cằm lên, theo lệnh nàng,

Khi phải nghe nàng nói ngẩng râu lên

thay cho ngước mắt,

75- Tôi cảm nhận được nọc độc trong lời nói đó.

Và khi ngẩng mặt lên,

Tôi thấy những người mà Chúa trời tạo ra đầu tiên,

78- Đã thôi, không tung hoa nữa!

Mắt tôi, tuy chưa định thần

Cũng thấy được Bêatờrisê đang nhìn sang con vật,

81- Sinh linh duy nhất gồm hai tính

chất.

Dưới tấm khăn choàng, và từ bên kia sông,

Tôi thấy hình như nàng đã thắng cả chính nàng ngày xưa,

84- Và hơn tất cả những phụ nữ ở đây.

Những cái gai của lòng hối hận châm chích tôi,

Tất cả đều xa lánh tôi,

87- Nhất là tình yêu đã biến thành thù địch.

Nỗi ân hận vồ xé trái tim tôi,

Tôi ngã xuống, rồi thế nào,

90- Nàng biết rõ vì chính nàng là nguyên nhân của sự việc.

Khi trái tim đã trả lại cho tôi sức lực,

Tôi thấy một phụ nữ mà đã được thấy một lần,

93- Cúi xuống trên tôi và bảo: “Bám vào ta! Bám vào ta!"

Nàng kéo tôi đi trong dòng sông, nước ngập tận cổ

Nàng lướt đi, và kéo tôi đàng sau

96- Lẹ làng như một chiếc xuồng.

Khi đã đến gần bờ hạnh phúc,

Tôi nghe có tiếng nói dịu dàng: "Vấy nước cho tôi".

99- Tôi chỉ nhớ thê mà không ghi lại được.

Bà phu nhân xinh đẹp liền giơ hai tay,

Giữ lấy đầu tôi và nhúng xuống nước,

102- Khiến tôi phải nuốt vài ngụm.

Xong bà kéo tôi ra, áo quần ướt sũng,

Và đẩy tôi vào giữa màn múa của bốn cô gái đẹp,

105- Người nào cũng lấy tay che cho tôi.

- "Chúng tôi là tiên nữ ở đây, giữa trời sao,

Trước khi Bêatờrisê giáng trần,

108- Chúng tôi được lệnh đến hầu hạ nàng.

Chúng tôi sẽ dẫn chàng đến trước mặt nàng,

Những ánh mắt vui vẻ, cả ba người đang ở đàng kia,

111- Họ nhìn xa hơn và sẽ định hướng cho chàng".

Các tiên nữ nói như vậy và hát,

Rồi dẫn tôi đến gần con Sư tử - chim ưng.

114- Nơi Bêatờrisê quay lại với chúng tôi.

Họ báo tôi: - "Đừng dè sẻn mắt nhìn,

Chúng tôi đã để chàng trước đôi ngọc bích,

117- Mà ngày xưa tình yêu đã bắn mũi tên vào chàng".

Hàng ngàn ham muốn bừng bừng hơn ngọn lửa,

Dán mắt tôi vào mắt ai rực sáng,

120- Đang chăm chú nhìn Sư tử - chim ưng.

Như mặt trời trong chiếc gương soi,

Trong cặp mắt kia con vật hai tính cách biểu hiện,

123- Khi thì hình này, khi thì dạng khác.

Hỡi độc giả hãy nghĩ xem, tôi kinh ngạc biết bao,

Khi thấy một con vật vẫn y nguyên như thế,

126- Nhưng vào mắt ai hình ảnh lại biến hóa không ngừng.

Trong khi tâm hồn tôi sung sướng,

Kinh ngạc thưởng thức món ăn đó,

129- Mà càng ăn lại như càng đói.

Thì có ba tiên nữ khác đi tới,

Mà cử chỉ tỏ ra ở cấp cao hơn,

132- Vừa múa theo bài hát thiên thần.

- “Quay lại đi, Bêatơrisê,

hãy quay lại đôi mắt thánh thần,

Hãy nhìn người bạn tình chung thuỷ,

135- Mà để gặp lại nàng, đã phải vượt qua bao sông núi”.

Họ hát tiếp: “Hãy làm ơn cho chúng tôi,

Làm ơn đừng che miệng, để cho chàng

138- Được chiêm ngưỡng sắc đẹp thứ hai

mà nàng còn che giấu!”

Ôi, vẻ huy hoàng của ánh sáng vĩnh hằng chói lọi,

Đã khiến ai tái mặt

141- Trong bóng tối Thi đàn.

Xin cho tinh thần chàng không bị ngượng nghịu,

Và trả lại cho nàng vẻ nàng hiển hiện,

Nhờ Trời ban cho nàng sự hài hoà,

145- Khi nàng lộ diện giữa không

gian sáng sủa.

KHÚC XXXII

***Đám rước tiếp tục**. Giấc ngủ của Đantê. Sứ mệnh của Đantê đối với những người sống. Những hiện tượng tượng trưng: con đại bàng, con cáo, con rồng. Biến đổi của cỗ xe. Cô gái điếm và anh khổng lồ.*

Tôi mở to mắt và nhìn chăm chú,

Cho thoả nỗi khát khao mười năm qua,

3- Đến nỗi các giác quan khác đều trở thành đờ đẫn,

Về bên này hay bên kia, mắt tôi như bị che chắn

Và uể oải, bởi nụ cười thần thánh

6- Đã thu hút hết vào mạng lưới ngày xưa!

Khi tôi quay về phía trái

Theo yêu cầu của các thần nữ,

9- Tôi nghe có tiếng nói: "Nhìn kỹ quá!".

Rồi mắt tôi bị loá,

Bởi mặt trời chói sáng,

12- Khiến cho tôi, một thời gian,

chẳng trông thấy gì.

Nhưng khi ánh sáng dịu hơn chiếu tới,

Tôi nói dịu hơn là so với ánh sáng chói lọi

15- Mà lúc đầu tôi phải chịu đựng.

Tôi thấy về mé bên phải

Đám rước vinh quang đã trở lại,

18- Với mặt trời và bảy cây nến.

Họ mang khiên để tự bảo vệ,

Một toán trở lại, mang theo những lá cơ,

21- Toàn bộ toán đi đầu dã được thay đổi.

Những kỵ sĩ của Vương quốc nhà trời

Đang đi ở phía trước, tất cả vượt qua chúng tôi,

24- Trước khi càng cỗ xe xoay hướng.

Rồi các phu nhân trở lại bên hai bánh xe,

Con Sư tủ - chim ưng kéo đi vật nặng hằng phúc,

27- Mà tuyệt nhiên không cần dùng

đến cánh.

Phu nhân xinh đẹp đã dẫn tôi đến khúc suối cạn,

Xtaziô và tôi, cả ba chúng tôi đi theo sau bánh xe,

30- Nó vạch ra một vòng cung nhỏ.

Như thế chúng tôi đi qua khu rừng lớn hoang vắng,

Bởi lỗi lầm của người đàn bà đã quá tin con rắn độc,

33- Chúng tôi điều chỉnh bước chân theo khúc hát

của các thiên thần.

Có thể một mũi tên, ba lần bay

Sẽ vượt qua quãng đường mà chúng tôi đã đi,

36- Khi Bêatờrisê từ cỗ xe bước xuống.

Tôi nghe thấy tất cả thì thầm: "Ađamô",

Rồi họ bao quanh một cái cây,

39- Mà các cành đã trụi hết lá và hoa.

Nhưng những cành cây, càng lên cao bao nhiêu

Càng xòe rộng ra bấy nhiêu và nếu ở chỗ người Ấn Độ

42- Sẽ được khâm phục vì độ cao của chúng.

- "Sung sướng thay Sư tử - chim ưng,

Mỏ của ngươi đã không rỉa chút gì ở cái cây ngon ngọt ấy,

45- Vì sau đó, bụng ngươi bị quặn đau".

Đứng xung quanh cái cây to khỏe,

Mọi người kêu lên như vậy và con vật kép nói:

48- “Chính nhờ vậy người ta giữ được

mầm mống sự công bằng”.

Rồi quay lại càng cỗ xe,

Nó kéo xe tới gốc cái cây trơ trụi,

51- Buộc xe vào một cành cây rồi để lại đấy.

Như những cái cây của chúng ta,

Khi ánh sáng mặt trời tỏa xuống,

54- Hoa với ánh sáng tỏa ra sau

chòm Ngư tinh.

Nở ra đầy nụ,

Để rồi nhanh chóng lấy lại màu sắc,

57- Trước khi mặt trời dừng ngựa dưới chòm sao khác.

Hoa nở, màu sắc kém rực rỡ hoa hồng,

Nhưng lại hơn các loài hoa tím,

60- Cây hồi sinh mà cành lá còn trơ trụi.

Tôi không hiểu, vì sao ở đây ngươi ta không hát,

Bài tụng ca mà những người trước vừa hát

63- Nên tôi không nhớ được hoà âm cho đến cuối.

Nếu tôi có thể kể những con mắt trĩu nặng,

Như thế nào khi nghe kể chuyện Xiringga,

66- Những con mắt canh đêm dã phải trả giá quá đắt.

Như một hoạ sĩ vẽ theo mẫu,

Tôi sẽ tả lại tôi ngủ đi như thế nào,

69- Nhưng ai mà tả được mình thiếp đi ra sao!

Vì vậy tôi chuyển sang kể từ lúc tỉnh dậy,

Một ánh sáng rực rỡ đã xé bức màn giấc ngủ của tôi,

72- Và tôi nghe tiếng gọi: "Dậy đi, ngươi làm gì đấy?"

Khi được đưa đến dưới những cành hoa của cây táo,

Mà quả của nó làm cho các thiên thần khát khao,

75- Và đem lại cho thượng giới

những tiệc vui bất tận.

Pietơrô, Giôvanni và Iacôpô đều bị ngất,

Rồi tỉnh dậy vì tiếng gọi,

78- Đã đánh thức cả những giấc ngủ còn say.

Và họ thấy lớp học của họ đã bớt mất

Môixê cũng như Êlia,

81- Và thầy giáo đã thay áo khác.

Tôi tỉnh lại như thế và tôi thấy,

Cúi xuống tôi là một phu nhân

hiền hậu,

84- Đã dẫn dắt tôi di dọc bờ sông.

Đầy nghi ngại, tôi hỏi ngay: "Bêatờrisê ở đâu?"

Bà đáp: "Ngươi thấy đấy, nàng đang ở dưới tán lá mới,

87- Ngồi trên rễ cây".

Tôi thấy một đám người đang vây quanh nàng,

Những người khác đã theo Sư tử - chim ưng đi lên cao,

90- Với giọng hát êm dịu và trầm lắng.

Bà còn nói gì nữa chăng?

Tôi không nhớ, bởi trong mắt tôi lúc đó

93- Chỉ có người đã chiếm lĩnh tôi, tách tôi khỏi mọi ý nghĩ.

Nàng chỉ có một mình, ngồi ngay trên đất,

Như đang canh giữ cỗ xe,

96- Mà tôi đã thấy con vật hai hình thể buộc ở đó.

Bầy nữ thần ở quanh nàng như tạo thành một tu viện,

Một vòng tròn, tay cầm đuốc,

99- Chẳng sợ gì gió Akilônê hoặc Aotờrô.

- "Chàng sẽ không ở lại lâu trong khu rừng này,

Nhưng chàng sẽ mãi mãi, cùng với em

102- Là công dân của thành La Mã,

nơi Chúa đã là ngươi La Mã.

Vì cái tốt đẹp cho một thế giới không biết sống tốt đẹp,

Chàng hãy chú ý đến cỗ xe và tất

cả những gì đã thấy,

105- Khi về dưới đó, xin chàng sẽ viết ra".

Bêatờrisê đã nói như vậy,

Còn tôi, ghi nhớ mọi chỉ dẫn của nàng

với lòng sùng kính,

108- Tập trung mọi ý nghĩ và mắt nhìn vào

cỗ xe như nàng muốn.

Chưa bao giờ một tiếng sét

lại giáng xuống nhanh như thế,

Từ một đám mây dày, khi mưa đến

111- Từ những vùng trời xa nhất.

Như tôi thấy con chim của Giôvê lao xuống

Vượt qua cây, xé cả vỏ cây

114- Cả những hoa và lá mới.

Nó lao xuống cỗ xe với tất cả sức mạnh của nó,

Chiếc xe oằn xuống như một

chiếc tàu trong giông bão

117- Bị sóng giập vào mạn trái, mạn phải.

Rồi tôi thấy lao vào

Cỗ xe khải hoàn một con cáo,

120- Trông có vẻ như đã nhịn mọi thức ăn.

Bà trách mắng nó về những tội lỗi ghê tởm,

Nhưng lại làm cho nó phải bỏ đi nhanh chóng.

123- Mà bộ xương gầy gò của nó cho phép.

Rồi theo con đường mà trước đó nó đến,

Một con đại bàng đậu xuống thùng xe,

126- Rồi để lại đấy lông của nó.

Lúc đó từ trên trời vang lên tiếng nói,

Như phát ra từ một trái tim đau buồn,

129- "Ôi, con tàu của ta, sao chất thứ hàng tồi như thế!"

Rồi hình như đất mở ra, giữa các bánh xe,

Tôi thấy thoát ra một con rồng

132- Nó dựng đứng cái đuôi của nó ở trong thùng xe.

Và như một con ong vò vẽ rút ngòi châm,

Nó thu về cái đuôii tai quái của nó,

135- Ra khỏi thùng xe và bỏ đi, có vẻ bằng lòng.

Những gì còn lại trong thùng xe

Giống như một đám đất màu mỡ đầy cỏ hoang và lông,

138- Một ý đồ có thể là tốt và trong sáng.

Rồi càng xe và bánh xe này, bánh xe kia

Cũng đều phủ đầy lông

141- Chỉ trong ít thời gian, chưa hết một tiếng thở dài.

Cỗ xe thần thánh bị biến dạng đi như vậy,

Tôi thấy từ khắp mọi phía mọc ra những cái đầu,

144- Ba cái ở càng xe và một cái ở mỗi góc.

Những cái thứ nhất giống đầu bò và hai sừng,

Còn bốn đầu kia chỉ có một sừng ở giữa trán,

147- Chưa bao giờ người ta thấy một quái vật như vậy.

Tôi thấy một con điếm nửa trần truồng

Cưỡi trên quái vật, vững chắc,

như một toà thành đặt trên đỉnh núi,

150- Hai mắt đảo điên nhìn xung quanh.

Và như để ngăn người khác cướp mất nó,

Tôi thấy đứng bên cạnh là một tên khổng lồ,

153- Vài lần cả hai đã ôm hôn nhau.

Nhưng khi cô ta hướng về tôi,

Vẻ ham hố và lăng nhăng thì anh nhân tình hung dữ,

156- Dùng roi quất cho cô ta, từ đầu đến chân.

Rồi đầy nghi kỵ và điên cuồng giận dữ,

Anh ta gỡ con quái vật ra và lôi

nó vào rừng,

Dần dần chúng mất hút,

160- Cả con điếm và con thú lạ lùng đó.

KHÚC XXXIII

Thiên đường măt đất (đoạn cuối). *Những lời báo trước của Bêatờrisê. Matenda dẫn Đantê đi uống nước sông Ônôê. Đantê sẵn sàng đi lên các vì sao.*

Ôi Chúa Trời, các dân tộc đã xâm chiếm...”

Lời thánh ca êm dịu vang lên,

3- Xen kẽ ba bốn giọng, các thánh nữ vừa hát vừa khóc.

Bêatờrisê thở dài, thương cảm,

Lắng nghe, vẻ ủ rũ,

6- Con Maria đứng trước thánh giá, cũng không khác hơn.

Nhưng khi các trinh nữ ngừng hát,

Bêatờrisê đứng dậy thật thẳng,

9- Và nói, nét mặt bừng bừng.

Hỡi chị em thân mến,

"Không lâu nữa, các ngươi sẽ không thấy ta,

12- Và rồi, không lâu nữa, các ngươi sẽ lại thấy ta".

Rồi nàng sắp xếp cho bảy trinh nữ đi trước,

Và ra hiệu cho chúng tôi cùng đi, theo sau nàng,

15- Vì bà phu nhân, tôi và cả nhà hiền triết đã dừng lại.

Nàng đi như vậy và theo tôi,

Có lẽ chưa kịp đặt bước chân thứ mười lên mặt đất,

18- Thì nàng đã nhìn thẳng vào mắt tôi.

Với một vẻ mặt thanh thản, nàng nói:

- “Xin đi nhanh hơn và xin chàng lại gần ta hơn,

21- Để nếu ta có nói gì, chàng có thể dễ dàng nghe được”.

Khi tôi đã đến gần, như nàng muốn,

Nàng nói: - “Người anh em, tại sao

24- Chàng không dám hỏi gì ta khi chúng ta cùng đi?”

Có những người vì quá tôn kính,

Khi phải nói trước những bậc lớn hơn mình,

27- Tiếng nói cứ nghẹt lại trong hàm răng!

Tôi cũng vậy, nên âm thanh không phát được trọn vẹn,

Tôi bắt đầu: - "Phu nhân ơi, nàng biết hết

30- Tất cả những gì tôi cần và những gì là tốt".

Nàng đáp: - "Từ nay tôi mong chàng

Sẽ tự giải thoát khỏi sự sợ hãi và xấu hổ,

33- Và đừng nói như người đang mơ

nữa.

Chàng nên biết rằng: cỗ xe mà con rắn đã phá vỡ

Đã từng có nhưng nay không còn nữa,

36- Và sự trả thù của Chúa chẳng sợ món xúp nào.

Sẽ chẳng phải mãi mãi không có người kế vị,

Con đại bàng đã trút lại lông trên cỗ xe,

39- Đã biến thành, trước là một quái vật, sau là một cái mồi.

Tôi thấy một cách rõ ràng nên tôi xin báo lại,

Các chướng ngại và kìm hãm không còn cản trở,

42- Những vì tinh tú đã sẵn sàng mang lại

cho chúng ta một thời đại.

Khi đó có một vị năm trăm mười và mười lăm

Do Chúa Trời phái đến, sẽ giết chết con kẻ cắp,

45- Và tên khổng lồ thông dâm với

nó.

Có thể là lời sấm của tôi hơi tối nghĩa,

Như câu đố của Têmi và Xphingiê,

nên không thuyết phục được chàng.

48- Theo cách dó, nó chỉ làm rối trí chúng ta.

Nhưng những sự việc sẽ nhanh chóng thành những Naiađê,

Và giải được câu đố bí hiểm ấy,

51- Mà chẳng gây tổn hại gì cho đàn

cừu và mùa màng.

Còn với chàng, xin hãy ghi nhớ và kể lại,

Đúng như tôi đã nói, cho những người đang sống,

54- Mà cuộc đời chỉ là cuộc chạy đua tới cái chết.

Khi viết lại, xin chàng hãy nhớ,

Chớ che dấu việc chàng đã thấy cái cây,

57- Hai lần bị vặt trụi như thế nào.

Kẻ nào lấy trộm hay tàn phá nó,

Là đã xúc phạm đến Chúa, trên thực tế, như một lời báng bổ,

60- Chúa tạo ra cây thánh đó vì nhu cầu của Người.

Linh hồn đầu tiên đã cắn vào nó,

Do đau khổ va thèm muốn,

63- Đã phải chờ đợi hơn năm nghìn năm,

Chàng đã ngủ thiếp đi nên không hiểu rằng,

Một lý do đặc biệt đã khiến người tạo ra cây ấy,

66- Cao như thế và ngọn xòe rộng

như thế.

Nếu những ý nghĩ phù phiếm trong tư duy của chàng

Không tác động đến chàng như nước sông Enxa,

69- Hay những thú vui không tác động

đến cây dâu như máu Piramô.

Nhưng chỉ với bấy nhiêu tình tiết,

Chàng sẽ nhận thấy, trong sự cấm đoán đối với cái cây,

72- Công lý của Chúa, về ý nghĩa

đạo dức.

Thế nhưng tôi thấy lý trí của chàng

Như đã hoá đá mà là thứ đá đen đến mức

75- Nó bị loá bởi những điều ta nói.

Tôi cũng muốn chàng sẽ mang chúng trong mình,

Nếu không ghi chép lại thì ít nhất bằng hình ảnh,

78- Như người ta mang về chiếc gậy hành hương quấn lá cọ".

Tôi nói: - "Như miệng sáp đã

được in hình con dấu,

Không bao giờ thay đổi nữa,

81- Đầu óc tôi bây giờ đã nhận được dấu ấn từ nàng.

Nhưng tại sao những lời nàng mong muốn,

Cứ bay bổng khá cao trên tầm nhìn của tôi

84- Tôi càng cố nắm bắt thì chúng càng lẩn tránh".

Nàng nói: - "Chàng cần phải biết rằng:

Trường phái mà chàng theo và

học thuyết của nó

87- Sao có thể kết hợp được với những điều tôi nói.

Rằng con đường của chàng và của chúng tôi, cách xa nhau,

Như từ trái đất lên tới con đường của Chúa,

90- Ở vùng trời cao nhất và quay nhanh nhất".

Tôi đáp lại điều đó: - "Tôi không nhớ,

Có khi nào tôi đã tách khỏi nàng,

93- Lương tâm tôi không cắn rứt gì

về điều dó".

- "Nếu chàng không còn nhớ điều đó,

Nàng mỉm cười trả lời tôi, xin hãy nhớ,

96- Rằng hôm nay chàng đã uống nước sông Lêtê!

Từ làn khói người ta nhận ra lửa,

Việc quên này chứng tỏ rõ ràng rằng:

99- Lỗi trong ước muốn của chàng đã quay sang nơi khác.

Từ nay lời lẽ của tôi sẽ rõ ràng,

Không che dậy, như cần phải thế,

102- Để bày ra trước tầm nhìn thô thiển của chàng".

Lúc đó mặt trời lên chậm và chói sáng hơn,

Đã đến vòng chính ngọ,

105- Nó đổi chỗ này, chỗ kia theo dấu hiệu.

Giống như một người đi trước đoàn anh ta hộ tống,

Báo cho mọi ngươi dừng lại

108- Khi thấy, hay đoán có điểu gì

mới.

Cũng như vậy bảy phu nhân dừng lại dưới bóng cây,

Như ở núi Anpi thường có, bên bờ suối lạnh,

111- Dưới những lá xanh và cành cây đen thẫm.

Tôi thấy như chảy ra trước mặt họ,

Cả sông Ơphorátte và Tigờri cùng một nguồn duy nhất,

114- Rồi tách ra, như một đôi bạn không muốn rời nhau.

“Ôi vinh quang và ánh sáng của loài người,

Dòng nước kia, từ cùng một nguồn duy nhất,

117- Chảy ra và xa nhau”.

Tôi được trả lời như sau:

“Xin Matenđa nói cho chàng rõ”

120- Và phu nhân xinh đẹp trả lời như tự thanh minh.

“Tôi đã nói với chàng,

Điều này điều khác và tôi chắc chắn rằng:

123- Nước sông Lêtê chưa xoá hết đâu".

Bêatơrisê nói: - "Có thể một mối lo âu quan trọng hơn,

Đã nhiều lần làm mất trí nhớ,

126- Và làm rối loạn đầu óc chàng đến tận ánh mắt.

Nhưng hãy nhìn sông Ơnôê đang chảy,

Hãy dẫn chàng tới đó và nàng đã biết cách

129- Làm cho trí nhớ của chàng đã mất một nửa hồi lại".

Như một trái tim hào hiệp, không hề biết từ chối,

Luôn lấy ý muốn người khác làm của mình,

132- Ngay từ khi thấy dâu hiệu biểu lộ ý muốn đó.

Phu nhân xinh đẹp liền cầm tay tôi,

Bước đi và nói với Xtaxio một cách nhã nhặn:

135- "Xin vui lòng đi với anh ta".

Hỡi bạn đọc, nếu tôi có thời gian nhiều hơn,

Tôi sẽ thử ngợi ca thứ nước uống dịu ngọt đó,

138- Mà tôi uống chẳng bao giờ đã.

Nhưng vì những tờ giấy

Dành cho khúc ca thứ hai này đã viết đầy,

141- Mức độ của nghệ thuật không cho phép tôi kéo dài.

Tôi trở lại từ dòng nước thiêng,

Đã được tái tạo lại như một cây non,

Với tàn lá mới được làm xanh tốt,

145- Trong sạch và hoàn toàn sẵn sàng đi lên các vì sao.

PHẦN III
THIÊN ĐƯỜNG

KHÚC I

***Khúc dạo đầu**. Đantê lên Thiên đường. Sự thán phục và sự say mê của Đantê. Bêatờrisê giải thích cho Đantê về trật tự và sự chuyển vần của vũ trụ.*

Vinh quang của người làm chuyển
động muôn vật,

Xâm nhập vũ trụ và chiếu sáng

3- Nơi này nhiều còn nơi khác ít hơn.

Tôi đã đến bầu trời tiếp nhận

nhiều ánh sáng nhất,

Đã thấy nhiều điều mà người từ trên đó trở về

6- Không biết hoặc không thể kể lại.

Vì khi đến gần điều mong muốn,

Trí tuệ ta thường thâm nhập quá sâu,

9- Và ký ức đã không theo kịp.

Tất cả những gì tôi biết về Vương quốc thần thánh,

Sẽ tạo nên một kho báu trong tôi,

12- Từ nay thành đề tài bài ca của

tôi.

Hỡi Áppônlô chí thiện,

vì nhiệm vụ cuối cùng khó khăn này,

Xin hãy làm cho tôi cái bình tài trí của Người,

15- Như Người muốn,

để ban cho tôi vòng nguyệt quế của Người.

Đến nay, tôi chỉ biết một trong hai đỉnh Thi đàn,

cũng tạm đủ,

Nhưng giờ đây tôi lại muốn biết cả hai,

18- Tôi muốn tham gia cả đấu trường còn lại.

Xin hãy nạp vào ngực tôi hơi thở

Như Người đã có, khi hạ Mácsia.

21- Làm văng bao tay của hắn

Ôi tài năng thần thánh, hãy cho tôi mượn kha khá,

Để tôi có thể bày tỏ

24- Hình ảnh triều đại hạnh phức in sâu trong đầu óc tôi.

Người sẽ thấy tôi đến ngọn đồi tuyệt diệu của Người,

Để kết vòng nguyệt quế bằng lá cây ở đó.

27- Mà đề tài và Người sẽ khiến tôi xứng đáng.

Cha ơi, thật hiếm khi người ta hái được ở đó.

Để mừng việc thắng Xê da hay nhà thơ.

30- Do lỗi lầm và hổ thẹn của dục vọng trần thế.

Cầu mong cho vòm lá cây pênê

khi khát

Vẫn có người làm nẩy nở

33- Niềm vui của vị thần vui vẻ Đenphi.

Tia lửa nhỏ sinh ra ngọn lửa lớn,

Sau tôi chắc sẽ có nhiều tiếng nói tuyệt vời hơn.

36- Người ta sẽ biết cầu xin để Siara phù trợ.

Ngọn đuốc thế giới xuất hiện trước vạn vật,

Ở nhiều điểm khác nhau, nhưng nó phát ra

39- Từ điểm bốn vòng tròn nối với ba chữ thập.

Rồi nhập vào lộ trình tốt nhất và ngôi sao tốt nhất,

Và in dấu ấn tốt đẹp

42- Vào nền sáp nhân gian theo cách của nó.

Điểm này được tạo ra nơi đây buổi sáng, buổi chiều,

Bán cầu này hầu như tất cả đều trắng.

45- Còn mặt kia thì đen.

Khi tôi thấy Bêatờrisê quay về bên trái

Và ngắm nhìn mặt trời.

48- Đến chim đại bàng cũng chẳng bao giờ dám nhìn như thế.

Người ta như thấy một tia sáng thứ hai phát ra

Từ tia sáng thứ nhất và phóng lên cao.

51- Hoặc như thấy người hành hương trên đường trở về.

Hành động của nàng truyền đi bằng mắt,

Làm nảy sinh trong tâm trí hành động của tôi,

54- Và tôi cũng nhìn lên mặt trời hơn mức có thể.

Nhiều việc làm được ở trên này,

mà không thể làm ở dưới kia,

Do năng lực của chúng ta, mà tùy cả ở khả năng địa điểm.

57- Và tùy thời gian của giống người chúng ta.

Tôi không chịu đựng được ánh sáng đó, dù trong chốc lát,

Nhưng tôi đã thấy những tia sáng tóe ra

60- Như thỏi sắt đỏ mới lây ra từ lò lửa.

Đột nhiên ngày như được thêm ngày,

Như thể Đấng toàn năng

63- Đã trang điểm cho bầu trời một mặt trời thứ hai.

Bêatờrisê vẫn dành toàn bộ hai con mắt

Chăm chắm nhìn những bánh xe vĩnh hằng,

66- Còn tôi, thôi nhìn lên cao, chỉ chăm chắm nhìn nàng.

Chiêm ngưỡng nàng, tôi cũng giống như Gờlaocô,

Nếm hương vị cỏ

69- Và biến thành thiên thần biển cả.

Việc vượt qua thân phận người

không thể giải thích bằng ngôn ngữ,

Nhưng dẫn chứng này cũng đủ

72- Dành kinh nghiệm cho những ai được ơn tiên.

Tôi chỉ là một linh hồn mới được tạo tác,

Đấng yêu thương cai quản trời cao chắc biết rõ.

75- Chính Người nâng tôi lên bằng ánh sáng của Người.

Khi bánh xe mà Người chuyển vận vĩnh viễn theo ý muốn

Làm tôi chú ý đến sự hài hòa

78- Do Người điều tiết và phân phối.

Một mảng trời quá lớn, theo tôi, hình như rực sáng

Nhờ lửa mặt trời; một cơn mưa

hay một dòng sông

81- Cũng chẳng bao giờ tạo được một mặt hồ lớn như vậy.

Sự mới lạ của âm thanh và ánh sáng lớn lao

Làm bột phát trong tôi ý muốn tìm hiểu nguyên nhân,

84- Chưa bao giờ tôi cảm thấy bức xúc như vậy.

Để làm dịu bớt sự kích động tâm trí của tôi.

Mà nàng nhận thấy

87- Nên trước khi tôi mở miệng hỏi,

nàng đã nói:

- "Đừng làm cho mình nặng nề thêm

với

những ý nghĩ sai lầm,

Chỉ có thể

90- Nhìn rõ các sự việc nếu rũ bỏ được chúng.

Chàng không còn ở dưới trái đất như chàng nghĩ,

Và sét từ trên trời phóng xuống,

93- Cũng không nhanh bằng chàng từ đây trở về".

Nếu tôi gỡ được điểm hoài nghi thứ nhất

Nhờ nụ cười và mấy lời ngắn gọn.

96- Thì tôi càng vướng trong mắt xích của điểm thứ hai.

Và tôi nói: - "Tôi đã yên tâm trong niềm thán phục

Nhưng bây giờ tôi lại kinh ngạc

99- Sao tôi lại có thể nhanh hơn các vật thể thinh không?"

Và nàng, sau một tiếng thở dài thương hại,

Hướng mặt về phía tôi với cái vẻ
102- Của một bà mẹ nhìn đứa con khờ dại.

Và nói: - "Vạn vật có trật tự liên quan

Giữa chúng và đó là hình thái

105- Mà vũ trụ và Thượng đế thể hiện sự tương đồng.

Ở đây những tạo vật cao nhất nhìn thấy

Dấu ấn của giá trị vĩnh hằng, nó là cái đích cuối cùng

108- Của chuẩn mực đang nói ở đây.

Mọi sinh vật đều hướng về trật tự đó,

Theo những hoàn cảnh khác nhau.

111- Nhưng nhiều hay ít đều gần với nguyên lý đó.

Từ đây chúng tiến đến các bến bờ khác nhau

Của đại dương tồn tại,

114- Mọi loài theo bản năng thụ bẩm, rồi được nó dẫn đi.

Chính bản năng này đã mang lửa cho mặt trăng.

Nó là động cơ trong trái tim sinh vật,

117- Nó xiết chặt và sắp xếp lại quả đất.

Cánh cung này bắn đi

Không chỉ những tạo vật vô tri vô giác

120- Mà cả những tạo vật có tri thức và tình yêu.

Thượng đế sắp xếp tất cả,

Dùng ánh sáng của Người tạo ra cõi trời,

132- Nơi chuyển động máy trời nhanh

nhậy nhất.

Bây giờ đó là nơi được định,

Để phóng chúng ta đi nhờ sức mạnh của dây cung,

126- Phóng đi đến một nơi hạnh phúc.

Nhưng đúng là không phải bao giờ,

Dây cung thực hiện được đúng ý định.

129- Vì rằng vật chất như điếc đã không đáp ứng.

Do đó đường đi bị chệch hướng,

Và có khi tạo vật cũng có quyền.

132- Để được đẩy đi phía khác

Như ta có thể thấy lửa rời từ một áng mây,

Đà bay đầu tiên làm nó rơi xuống đất,

135- Do một thích thú sai lầm.

Vì vậy, nếu ta hiểu đúng, chàng đừng tự thán phục

Việc chàng lên được cao, điều đó cũng giống như

138- Nước một dòng sông từ đỉnh cao đổ xuống lũng sâu.

Điều đáng ngạc nhiên là nếu chàng

Không có gì ngăn cản mà vẫn ở dưới đó,

Trên mặt đất, như yên nghỉ trong một ngọn lửa nồng nhiệt".

142- Rồi nàng quay mặt nhìn về phía trời cao.

KHÚC II

Vùng trời thứ nhất: *Vùng trời của Mặt trăng. Lời báo trước với độc giả. Sự thâm nhập kỳ diệu của Đantê vào trong thiên thể đó. Những vết đen trên Mặt trăng. Sự lầm lẫn của Đantê và giải thích của Rêatờrisê.*

Hỡi các bạn trên chiếc thuyền bé nhỏ,

Vì nghe tôi, đã đi theo

3- Con tàu lớn của tôi vừa lướt đi

vừa hát,

Hãy quay lại, nhìn lại bến bờ của các bạn,

Đừng ra khơi, bởi vì có thể

6- Mất hút tôi thì các bạn sẽ lạc đường.

Dòng nước tôi đang lướt đi, chưa từng có ai qua,

Chính Minécva thổi gió và Áppônlô dẫn đường,

9- Chín chị em nữ thần chỉ cho tôi các Hùng tinh

Các bạn, số ít người được chọn,

Một thời gian từng muốn bánh mì của các thiên thần,

12- Mà người ta ăn không bao giờ chán.

Các bạn có thể lao ra đại dương,

Đi theo vệt nước của tàu tôi,

15- Trước khi mặt nước trở lại bằng lặng.

Những con người vinh quang đến Côncô,

Không ngạc nhiên như các bạn.

18- Khi thấy Jaxông trở thành dân

cày ở đây.

Nỗi khát khao bẩm sinh và vĩnh hằng,

Được thấy Vương quốc thần thánh đã cuốn chúng tôi đi,

21- Hầu như cũng nhanh bằng các anh nhìn thấy bầu trời.

Bêatờrisê nhìn tôi, và tôi nhìn nàng,

Có lẽ chỉ trong khoảnh khắc.

24- Đủ cho một mũi tên rời cung bay đi

Tôi thấy mình ở trong một vật huy

hoàng,

Nó thu hút cái nhìn của tôi

27- Và bây giờ với nàng,

tôi chẳng biết che giấu ý nghĩ nào nữa.

Quay lại phía tôi, vui vẻ và xinh đẹp,

Nàng nói: - "Hãy hướng tâm hồn lên và tạ ơn Chúa,

30- Người đã hợp chúng ta với vì tinh tú thứ nhất"

Hình như một đám mây đã bao bọc lấy chúng tôi,

Lóng lánh, dày dặn, vững chắc và nhẵn bóng.

33- Như một viên kim cương được mặt trời chiếu sáng.

Ở bên trong nó, viên ngọc trai bất diệt ấy,

Đã đón nhận chúng tôi, giống như nước

36- Đón nhận một tia sáng mà không bị chọc thủng.

Nếu tôi vẫn còn thân xác thực thì không thể hiểu nổi,

Sao một hình khối lại lồng được

vào một hình khối khác,

39- Điều tất phải xảy ra là một thân xác

lại nhập vào một thân xác khác.

Ý muốn hiểu biết càng rực cháy hơn nữa,

Để được chiêm ngưỡng cái bản thể ở đó người ta thấy

42- Bản chất chúng ta hợp nhất với Chúa như thế nào?

Trên cao kia, người ta sẽ thấy điều phải tin,

Không được chứng minh nhưng mọi người đều biết,

45- Như là một nguyên lý mà con người phải thừa nhận.

Tôi trả lời: - “Phu nhân của tôi ơi, với lòng sùng kính

Có thể có được, tôi xin tạ ơn Người

48- Đã đưa tôi ra khỏi thế giới nhân quần.

Nhưng hãy nói cho tôi hay

Những vết sẫm trên thiên thể này là gì?

51- Khiến dưới kia, trên mặt đất,

người ta bày đặt ra sự tích về Cainô".

Nàng hơi mỉm cười và trả lời:

- "Nếu ý kiến của người trần lầm lẫn,

54- Là vì ở đó, chìa khóa của các giác quan không mở được.

Từ nay những mũi tên của sự kinh ngạc

Sẽ không tấn công chàng nữa, nếu chàng biết rằng:

57- Đàng sau các giác quan, lý trí chỉ

có đôi cánh ngắn.

Nhưng xin hãy cho biết, bàn thân chàng,

chàng nghĩ gì về điều đó?"

Tôi nói: - "Cái hiện ra khác nhau ở đây,

60- Tôi tin rằng, đó là do chất liệu hiếm hay đặc".

Nàng nói: - "Hẳn chàng sẽ thấy điều tin tưởng của mình

Chìm ngập trong sai lầm, nếu chàng chịu khó lắng nghe

63- Những lý lẽ mà tôi sẽ nêu ra để đổi lại,

Vòm trời thứ tám có rất nhiều vì tinh tú,

Do chất và lượng của ánh sáng.

66- Mà hiện ra với những bộ mặt khác nhau.

Nếu chất liệu hiếm hay đặc là nguyên nhân duy nhất,

Thì có một tính năng thuộc về tất cả,

69- Sự chiếu sáng nhiều, ít, hay bằng nhau.

Những tính năng khác nhau là kết quả

Của những nguyên nhân hình thức và chúng

72- Đều bị hủy, chỉ trừ một, theo lý lẽ của chàng.

Bây giờ nếu chất liệu hiếm đúng là nguyên nhân

Của những điểm tối mà chàng đang tìm hiểu

75- Thì tinh tú này dần dần sẽ thiếu chất liệu.

Hay giống như một thân xác được

tạo thành

Bằng chất béo và chất gầy, như vậy thân xác đó

78- Trong thể tích của nó sẽ có những lớp dày, mỏng khác nhau.

Nếu đó là trường hợp thứ nhất thì sẽ thấy

Trong nhật thực, ánh sáng mặt trời

81- Xuyên qua mặt trăng như một vật thể trong suốt.

Nếu không thể, hãy xem xét

Trường hợp thứ hai, và nếu ta bác

được nó

84- Thì lý lẽ của chàng tự chứng tỏ là sai lầm.

Nếu chất hiếm đó không xuyên suốt

được từ bên này sang bên kia

Tức là, ở phía sau, có một cái gì ngăn cản

87- Không cho cái ngược lại với nó đi qua.

Như tia sáng mặt trời chiếu vào một tấm kính,

Rồi phản chiếu trở lại với màu sắc khác.

90- Vì có ẩn dấu, ở mặt sau tấm kính, một lớp chì.

Chàng sẽ bảo rằng tia sáng đó

Có vẻ tối hơn so với một điểm khác,

93- Vì chiếu đến một điểm ở xa hơn.

Để tự giải thoát khỏi điều phản bác ấy,

Hãy làm một thí nghiệm giản đơn,

96- Vốn là nguồn gốc của nhiều khoa học.

Hãy lấy ba tấm gương và đặt hai tâm,

Cùng một khoảng cách bằng nhau trước mặt chàng,

99- Còn tấm thứ ba thì đặt xa hơn

Ở sau lưng chàng

Một nguồn ánh sáng chiếu vào các tấm gương

102- Sẽ trở lại phía chàng sau khi đã phản chiếu vào gương.

Khi đó, dù ánh sáng phản chiếu từ tấm gương xa nhất

Không rộng bằng nhưng chàng sẽ nhận thấy

105- Là cả ba đều chói sáng ngang nhau,

Dưới sức nóng của các tia mặt trời

Dù không còn giữ được màu trắng và độ lạnh của nó,

108- Tuyết vẫn ở trong thể trạng của nó.

Chàng cũng vậy, bị tước bỏ một ít trí lực,

Nhưng ta lại chiếu rọi cho chàng

một ánh sáng mới.

111- Chói lọi hơn và nó sẽ làm ngời sáng nhãn quan cùa chàng.

Trong bầu trời của sự bình yên thần thánh,

Có một vật thể chuyển động, trong tính năng của nó

114- Đã tạo ra sự tồn tại của tất cả những gì nó chứa đựng.

Bầu trời tiếp theo, có bao nhiêu là tinh tú,

Phân bố các tạo vật thành những bản chất khác nhau,

117- Riêng biệt với nó nhưng chứa đựng trong nó.

Những bầu trời khác, tùy theo tính chất của chúng,

Bố trí những tạo vật chúng có

120- Tùy theo mục đích và tác động của chúng,

Chàng thấy đó, những tầng trời

Vận động từ bậc nọ lên bậc kia,

123- Chúng tiếp nhận từ trên và tác động xuống dưới.

Bây giờ hãy nhìn xem, ta đã đi theo con đường nào

Để tới chân lý mà chàng mong muốn

126- Sau dó chàng sẽ biết, tự mình vượt qua chỗ cạn.

Sự vận hành và tính năng của các thiên cầu thần thánh,

Phát xuất từ các thiên thần,

129- Giống như nghệ thuật quai búa của bác thợ rèn.

Vòm trời được điểm tô đẹp đẽ bởi bao vì tinh tú,

Mang hình ảnh của tinh thần bên trong

132- Làm cho nó chuyển động và tạo nên dấu ấn.

Và như linh hồn trong mỗi hạt bụi con người,

Do những bộ phận khác nhau hợp lại

135- Thích ứng với những khả năng đa dạng

Như vậy trí năng được phát triển,

Được nhân lên qua các vì tinh tú,

138- Và vận động trên cơ sở tính thống nhất của nó.

Tính năng đa dạng đó có những liên kết khác nhau,

Với những vật thể quý báu mà nó làm cho hoạt động,

141- Giống như linh hồn kết hợp với con người chàng.

Xuất phát từ một bản chất tốt lành,

Tính năng ấy kết hợp với vật thể ấy, rực sáng

144- Như niềm vui trong ánh mắt con người,

Chính từ tính năng ấy, chứ không

phải

Chất đặc hay chất loãng đã sinh ra

sự khác nhau giữa các ngôi sao,

Tính năng đó là nguồn gốc sinh ra

148- Tùy theo chất lượng của nó, chỗ sáng, chỗ tối.

KHÚC III

Vùng trời Mặt trăng: *Những linh hồn không hoàn thành lời nguyện của mình.*

Píccácda Đônati. Hoàng hậu Cốtxtanxa vĩ đại.

Mặt trời này trước đã làm bùng cháy trái tim tôi,

Giờ lại phát hiện, chứng minh và bác bỏ hộ tôi

3- Những phương diện thú vị của chân lý tuyệt vời,

Còn tôi, để thú nhận đã được thuyết phục,

Và tất nhiên là hài lòng,

Tôi ngẩng đầu lên định nói,

Nhưng một hình ảnh xuất hiện

Đã thu hút tôi mãnh liệt,

Khiến tôi không còn nhớ lời thú nhận.

Giống như trong một khối pha lê trong suốt và nhẵn bóng,

Hay trong dòng nước trong vắt, phẳng lặng,

12- Không quá sâu nên nhìn được tận đáy.

Những bộ mặt đến với chúng tôi

Bóng bẩy như một viên ngọc trai trên vầng trán trắng,

15- Không kém dịu dàng so với ánh mắt chúng ta.

Tôi thấy nhiều khuôn mặt sẵn sàng nói chuyện,

Nhưng tôi đã rơi vào một sai lầm trái ngược,

18- Về nhận thức giữa hình ảnh và nguồn gốc thực của nó.

Ngay khi vừa nhìn thấy họ,

Tôi nghĩ rằng đây là những hình ảnh phản chiếu,

21- Và tôi quay lại phía sau để xem họ là ai.

Nhưng chẳng thấy gì, tôi lại quay về đàng trước,

Nhìn thẳng vào mắt của người hướng dẫn dịu hiền,

24- Nàng cười, đôi mắt thánh thiện lóng lánh.

- "Xin đừng ngạc nhiên, nếu chàng thấy tôi mỉm cười,

Về ý nghĩa ngây thơ của chàng, nàng nói,

27- Chàng chưa đi tới sự thật bằng đôi chân của mình.

Chàng hãy hành động,

như các hình ảnh đó trong chân không,

Những gì chàng trông thấy là những con người thực

30- Bị xếp xó ở đây vì đã quên những lời nguyện của mình.

Vậy hãy nói chuyện với họ, hãy nghe và tin họ,

Vì ánh sáng thật sự sẽ lầm họ hài lòng,

33- Và đừng để họ xa rời ánh sáng đó.

Tôi liền hướng về linh hồn như có vẻ

Nóng lòng muốn nói chuyện nhiều nhất,

36- Như đang bị kích động vì một khát khao quá lớn.

Tôi nói: - "Hỡi linh hồn được sinh ra trong ánh sáng

Và đang sống cuộc đời vĩnh hằng

39- Mà người ta không thể hiểu nổi nếu không qua nếm trải.

Tôi sẽ rất vui nếu được người cho biết,

Tên tuổi và số phận của người".

42- Linh hoạt và với đôi mắt tươi cười, nàng trả lời:

- "Lòng từ tâm ở chúng tôi không đóng cửa,

Đối với những yêu cầu chính đáng, hơn nữa

45- Điều đó cũng phù hợp với mong muốn của Chúa.

Ở trên trần, tôi là trinh nữ và nữ tu sĩ,

Và nếu ký ức của người còn nhớ rõ

48- Tôi sẽ không dấu về sắc đẹp tuyệt trần của mình.

Người sẽ nhận ra rằng tôi là Píccácđa,

Được ở đây giữa những người chân phúc.

51- Tôi cảm thấy sung sướng trong thiên cầu quay chậm nhất.

Những tình cảm của chúng tôi chỉ

được nung nấu,

Do ý muốn của đấng Thánh thần,

54- Chúng tôi sung sướng được hòa hợp với trật tự của Người.

Số phận này hình như cũng khá khiêm nhường,

Ban cho chúng tôi bởi vì những lời nguyện của chúng tôi

57- Đôi khi càn lơ là, hay bị chối bỏ".

Tôi đáp: - "Trông bề ngoài đáng chiêm ngưỡng của nàng

Rực rỡ một cái gì thần thánh,

60- Đã làm thay đổi hình ảnh đầu tiên của nàng.

Tôi đã chậm chạp trong việc nhớ lại,

Nhưng nhờ những lời gợi mở của nàng,

63- Sự hồi tưởng của tôi đã dễ dàng hơn.

Nhưng hãy cho tôi biết:

dù ở đây các người đã rất sung sướng,

Các người có mong được lên một nơi cao hơn.

66- Để được thấy nhiều hơn và yêu mến nhiều hơn?”

Nàng hơi mỉm cười với các linh hồn khác,

Rồi trả lời tôi với dáng điệu vui sướng,

69- Như đang bồng bột vì lửa tình yêu ban đầu,

- “Hỡi người anh em, nguyện vọng của chúng tôi dịu xuống

Trong đức hạnh của từ tâm, khiến chúng tôi chỉ muốn

72- Những gì chúng tôi có mà không

khát khao gì thêm.

Nếu mong muốn được lên cao hơn,

Ý muốn của chúng tôi sẽ mâu thuẫn

75- Với ý của Người đã định chỗ cho chúng tôi.

Điều mà người sẽ có thể thấy trong các vòng cẩu nay

Lòng kính Chúa là luật lệ cuộc đời chúng tôi

78- Nếu người xem xét kỹ bản chất của nó.

Điều cốt yếu của việc sống hạnh phúc

Là giữ mình trong ý muốn thần thánh,

81- Để cho mọi ý muốn đều thống nhất,

Trong vương quốc này có nhiều tầng, bậc,

Điều đó cũng giống với tất cả các vương quốc,

84- Cũng như một hoàng đế khiến chúng ta

muốn cái mà

ông ta muốn.

Sự bằng an của chúng ta ở trong ý muốn của Người,

Nó là biển cả hướng tới tất cả

87- Những gì Người đã tạo ra hay ban cho nó bản chất".

Bấy giờ tôi mới rõ, cũng như ở tất cả mọi nơi

Trên trời, tại Thiên đường,

ngay cả ân huệ của Đấng tối thượng

90- Tưới xuống ở mỗi nơi một khác.

Như việc xảy ra, khi một món ăn đã làm ta thỏa mãn,

Nhưng lại thèm muốn đối với món khác,

93- Ta xin thêm món này và cám ơn món kia.

Đó là điều tôi làm, bằng cử chỉ và lời nói

Để biết từ nàng về tấm vải

96- Mà nàng chưa dệt đến nhịp thoi cuối cùng,

Nàng nói: - "Một cuộc đời hoàn hảo,

một phẩm hạnh xứng đáng,

Một phu nhân cao cả đã lên trời, mà ở dưới hạ giới

99- Người ta vẫn bận quần áo và trùm khăn

theo quy cách của bà. Cho đến lúc chết bà vẫn cùng với chồng

Luôn đón nhận mọi lời nguyền

Mà tình yêu luôn hoà hợp với niềm vui thú,

Còn rất trẻ, tôi đã trốn khỏi trần

gian.

Để đi theo bà và tự giam mình trong bộ áo tu hành,

105- Và tâm nguyện đi theo giáo phái của bà.

Rồi những con người quen với điều xấu hơn điều tốt

Đã kéo tôi ra khói tu viện êm đềm đó,

108- Từ đó cuộc đời tôi ra sao, đã có Chúa Trời biết.

Ánh sáng rực rỡ đang chói sáng trước mặt ngươi

Ở bên phải tôi và đang rực lên

111- Bao bọc lấy toàn bộ thiên thể chúng ta,

Những điều tôi nói về tôi cũng đúng với bà,

Bà là nữ tu sĩ nhưng người ta đã tước

114- Khỏi đầu bà, tấm khăn thánh thiện,

Nhưng khi đã phải trở lại cuộc đời,

Trái với ý bà và trái với thông lệ đúng đắn,

117- Bà không bao giờ cởi bỏ tấm khăn khỏi trái tim mình.

Đó là ánh sáng của Cốtxtanxa vĩ đại,

Người đã đi từ trận cuồng phong thứ hai xứ Xóavê,

120- Sinh ra trận cuồng phong thứ ba và là cuối cùng",

Nàng nói với ta như vậy rồi cất tiếng hát,

Bài "Kính mừng Đức Mẹ Maria",

rồi vừa hát vừa biến mất,

123- Như một vật nặng chìm xuống nước sâu,

Tôi nhìn theo nàng lâu đến mức có thể,

Cho đến khi bóng nàng đã khuất,

126- Như thể nàng tiến đến dấu hiệu

của một ham muốn lớn hơn,

Tôi quay lại hướng tất cả về Bêatờrisê,

Nhưng nàng làm choáng váng mắt nhìn của tôi,

Đến mức thoạt đầu tôi không chịu nổi.

130- Điều đó khiến tôi phải chậm lại điều định hỏi.

KHÚC IV

Vùng trời Mặt trăng: *Bêatờrisê giải đáp những thắc mắc của Đantê: Đâu là ngôi vị của những người chân phúc? Công lý thần thánh được thực thi thế nào? Bêatờrisê khẳng định sai lầm của Platônê: sau khi con người chết linh hồn trở về các ngôi sao, mối quan hệ giữa bạo lực và ý chí.*

Trước hai món ăn để cách xa bằng nhau,

Và ngon như nhau, một người tự

do sẽ chết đói,

3- Trước khi đưa lên miệng một trong hai món.

Cũng như thế, ở giữa hai con sói hung dữ,

Con cừu non đứng lặng, trước hai nỗi sợ bằng nhau,

6- Và cũng như vậy,

một con chó sẽ đứng im giữa hai con hoẵng.

Vậy nếu tôi im lặng, tôi không thể tự trách mình,

Cũng không thể khen mình, vì đã

phân vân

9- Giữa hai câu hỏi mà cả hai đều cần thiết.

Tôi đã im lặng nhưng ý muốn của tôi

Cả yêu cầu của tôi lộ rõ trên nét mặt,

12- Còn hùng hồn hơn cả lời nói ra rõ ràng.

Khi ấy Bêatờrisê liền làm điều mà Đanienlô đã làm

Để xoa dịu cơn giận

15- Bất công và độc ác của vua

Nabúccôđônôxô.

Nàng nói: - “Tôi thấy có một, hai điều ham muốn,

Ở chàng, hai điều băn khoăn bị chính chúng cản trở,

18- Không thể lộ ra ngoài.

Đây là lý lẽ của chàng: Nếu ý chí

Vẫn được giữ vững thì vì lý do gì mà

21- Bạo lực của người khác lại có thể

làm giảm công trạng của tôi?”.

Ngoài ra việc các linh hồn trở lại các vì sao

Theo như lý thuyết của Pơlatônê,

24- Cũng là nguyên nhân khiến chàng băn khoăn thêm nữa.

Đấy là hai câu hỏi ở trong tâm trí chàng,

Quấy rầy chàng ngang nhau; để bắt đầu

27- Tôi sẽ bàn trước về điều đáng lo ngại hơn.

Thiên thần thượng đẳng ở gần Chúa Trời nhất,

Môixê, Xamuen và một trong hai thánh Giôvanni,

30- Tùy ý chàng chọn, và cả Maria nữa.

Đều không trú ngụ ở bầu trời nào khác,

Với các linh hồn mà chàng thấy xuất hiện,

33- Và họ sẽ ở đây nhiều hay ít năm tháng.

Tất cả họ đã làm đẹp cho vòm trời thứ nhất,

Cuộc sống êm dịu của họ cũng có

khác nhau,

36- Do chỗ họ cảm nhận được nhiều hay ít nhịp thở vĩnh hằng.

Họ ở đây, không phải vì thiên cầu này

Được phân cho họ mà chỉ là một tín hiệu

39- Để chỉ cấp độ thiên cầu này ít cao nhất.

Cần phải nói như vậy với trí óc con người

Bởi nó chỉ hiểu duy nhất bằng cảm nhận

42- Và sau đó mới là điều liên hệ đến với trí năng.

Vì vậy, Kinh thánh chiếu cố đến khả năng của con người,

Đã để hình ảnh Chúa Trời có đủ chân tay,

45- Trong khi tinh thần của nó lại khác.

Nhà thờ thánh cũng trình diện

Gabơrien và Misen có hình dạng con người,

48- Và cả vị thánh đã trả lại sức khỏe cho Tôbia.

Điều mà Timêô nói về các linh hồn,

Không hợp với điều người ta thấy ở đây,

51- Bởi vì hình như ông chỉ nói điều cảm nhận được.

Ông nói rằng linh hồn sẽ trở lại ngôi sao của mình,

Là đã tin rằng linh hồn từ dó tách ra,

54- Khi tạo hóa cho nó hình hài.

Có thể tư tưởng của ông có một ý nghĩa khác,

Nó không nằm trong câu, chữ,

57- Mà có thể với một ý định không đáng bị ta chế diễu.

Bởi vì nếu cho rằng việc trở lại các ngôi sao,

Là vinh dự hay là điều chê trách,

60- Thì có thể là có ít nhiều sự thật,

Nguyên lý này bị hiểu sai, xưa kia đã gây lầm lẫn,

Hầu như cho cả thế giới,

dẫn đến việc gọi các sao này.

63- Theo cách thần thánh hóa la sao Hỏa, sao Thủy, sao Mộc,

Điểm hoài nghi khác đã làm chàng bối rối,

Nhưng sự tai hại ít hơn nhiều,

66- Vì sự man trá của nó không thể làm chàng xa tôi.

Nếu công lý của chúng tôi trước mắt người trần

Có vẻ bất công, đó là do niềm tin,

69- Chứ không phải tại màn đen dị giáo

Vì ở đây trí năng của chúng ta

Có thể thâm nhập chân lý này,

72- Tôi sẽ làm chàng hài lòng như chàng muốn.

Chỉ có cưỡng bức khi người phải hứng chịu

Không nhân nhượng gì với kẻ ức hiếp mình,

75- Còn những linh hồn chàng đã thấy,

không có lý do được tha thứ.

Một ý chí, nếu nó không muốn,

không thể dập tắt,

Do bản chất, ý chí sẽ làm như ngọn lửa

78- Chỉ uốn vặn mình trước nghìn lần bị bạo lực tấn công.

Nhưng nếu nó ít nhiều chịu thua bạo lực,

Nó tuân theo; đó là điều một số linh hồn đã làm,

81- Mà lẽ ra họ có thể trở lại chốn thần thánh.

Nếu ý chí của họ giữ được toàn vẹn,

Như ý chí đã giữ Thánh Lôrenxô trên giàn lửa thiêu,

84- Hay đã khiến Maxiô nghiêm khắc với bàn tay mình.

Ý chí ấy sẽ dẫn dắt các linh hồn, khi đã được tự do,

Trở lại con đường mà từ đó người ta đã kéo họ đi,

87- Nhưng một ý chí kiên quyết như vậy thật quá hiếm!

Những lý lẽ này, nếu chàng đã tiếp nhận,

Mà đứng ra phải như thế, nhưng

các lý lẽ đã bị bác bỏ

90- Vì nhiều lần làm chàng phải băn khoăn.

Nhưng giờ đây một nghi hoặc mới lại nẩy sinh

Trước mặt chàng và bản thân chàng

93- Sẽ còn phải mệt mỏi trước khi thoát ra được,

Thật thế, tôi đã khắc sâu trong trí óc chàng

Rằng một linh hồn chân phức chẳng thể nói dối,

96- Vì linh hồn đó luôn ở gần sự thật tối cao,

Vậy mà chàng đã nghe từ Píccácđa,

Rằng Cốtxtanxa đã giữ trọn tình yêu với chiếc khăn tu,

99- Nhưng ở đây Píccácđa hình như mâu thuẫn với điều tôi nói,

Người anh em ạ, từ xưa, vẫn thường xảy ra,

Để tránh một hiểm nguy người ta đành làm trái với ý mình.

102- Một việc, lẽ ra không được xảy

ra.

Như Anmêôn, theo lời khẩn cầu của cha,

Đã hạ sát mẹ mình.

105- Để trở thành vừa là đứa con có hiếu, vừa là kẻ nghịch đạo.

Trong trường hợp này, tôi muốn chàng nghĩ rằng:

Bạo lực và ý chí lẫn lộn.

108- Đến nỗi không thể tha thứ cho sự xúc phạm.

Ý chí tuyệt đối không chấp nhận cái ác,

Tuy nhiên nó sẽ chấp nhận trong chừng mực nó lo ngại,

111- Nếu từ chối có thể rơi vào một thảm họa lớn hơn!

Vậy là nếu Píccácđa đã nói như thế,

Là nàng muốn nói về ý chí tuyệt đối,

114- Còn tôi, nói về ý chí khác, do đó cả hai đều nói sự thật",

Dòng nước của con sông thánh thiện là thế,

Nó chảy ra từ nguồn, ở đó sinh ra

chân lý,

117- Thế là hai băn khoăn của tôi đã được dịu nguôi.

Bấy giờ tôi liền nói: - "Ôi người yêu của thuở ban đầu,

Ôi bậc thánh thần, những lời nói của nàng,

120- Đã tràn ngập trong tôi, sưởi ấm lòng tôi

và cho tôi thêm sức mạnh.

Tình thương yêu sâu sắc của tôi không còn đủ

Để cảm ơn những ân huệ của nàng,

123- Cầu mong Đấng chứng giám

và thực thi tất cả sẽ ban thưởng cho nàng.

Tôi thấy rõ rằng chẳng bao giờ trí óc chúng ta

Thỏa mãn, nếu không được sự thật soi sáng,

126- Ngoài sự thật, không có chỗ cho chân lý nào khác.

Chân lý dựa vào sự thật,

như con vật nằm

trong hang của nó,

Trí óc ta có thể đạt tới sự thật đó,

129- Nếu không, mọi ước muốn sẽ là vô ích.

Chính ước muốn đó làm nảy sinh sự hoài nghi,

Như một chồi non ở gốc cây sự thật,

132- Tạo hóa sẽ đưa chúng ta lên đỉnh,

từ bầu trời này sang bầu trời khác.

Điều đó mới gọi và khuyến khích tôi

Trân trọng thỉnh vấn nàng, phu nhân của tôi,

135- Về một chân lý mà tôi thấy chưa sáng tỏ.

Tôi muốn biết người ta có thể làm tròn

Những lời nguyện chưa thực hiện bằng một việc khác

138- Không quá nhẹ trên bàn cân của các vị".

Khi ấy Bêatờrisê nhìn tôi với đôi

mắt hài lòng,

Lấp lánh ánh sáng tình yêu thần thánh,

Khiến mọi nỗ lực của tôi đành phải nhượng bộ,

142- Thành kẻ bị thua, tôi lặng lẽ cúi đầu.

KHÚC V

Vùng trời Mặt trăng: *Thực chất giá trị của một lời nguyền. Điều kiện và giới hạn cho việc đổi một lời nguyền.*

Vùng trời thứ hai: Vùng trời của sao Thủy.

Những người chân phúc đón mừng Đantê.

- "Nếu với chàng, tôi rực sáng trong ánh lửa tình yêu,

Vượt mức độ những gì trên trái đất,

3- Nếu thế thì tôi đã thắng chàng.

Xin chớ ngạc nhiên, vì điều đó đi trước

Một cái nhìn hoàn hảo, đang đi những bước đầu

6- Trong hướng tiến đến điều thiện.

Tôi thấy trong đầu óc chàng,

Đã bắt đầu rực rỡ ánh sáng vĩnh hằng,

9- Nó luôn làm bùng cháy tình yêu.

Và nếu có cái gì nữa quyến rũ trái tim chàng,

Thì không có gì khác là dấu vết còn lại

12- Khó nhận ra của ánh sáng đó, đang lấp lánh.

Chàng muốn biết, bằng một việc thiện nào đó,

Có thể khiến linh hồn được xá tội,

15- Trong trường hợp một lời nguyền chưa được thực hiện".

Bêatờrisê đã bắt đầu như vậy,

Và không muốn bỏ lửng lời phát biểu,

18- Nàng lại tiếp tục lập luận thánh thiện:

- "Quà tặng lớn nhất mà Chúa Trời

Đã tạo ra, trong sự hào phóng của Người,

21- Phù hợp với thiện tâm của Người

và được Người coi trọng nhất.

Đó là quyền tự do quyết định,

Mà những tạo vật có trí khôn,

24- Tất cả họ và riêng họ, đã được phú bẩm.

Bây giờ chàng sẽ thấy, nếu chàng chịu suy luận,

Giá trị cao nhất của một lời nguyền được tạo ra,

27- Là Chúa ưng thuận khi chàng đã ưng thuận.

Đó là giao ước ký kết giữa Chúa và con người,

Người ta đã hy sinh báu vật đó, bản giao ước đó

30- Mà tôi đã trình bày.

Người ta có thể đưa ra cái gì khi trao đổi,

Nếu chàng nghĩ là có thể dùng cái đã cho đi,

33- Làm một điều thiện với của phi nghĩa?

Thế là chàng đã rõ về điểm chính,

Nhưng Nhà thờ thánh cũng có những miễn trừ,

36- Điều này có vẻ trái với sự thật mà tôi vừa nói.

Chàng nên nán lại bàn ăn chút

nữa,

Vì chàng vừa dùng một món khó tiêu,

39- Và để tiêu hóa được, cần có sự giúp đỡ.

Xin chú ý tới điều tôi chỉ dẫn,

Và hãy ghi sâu điều đó,

42- Vì không nhớ thì không thể tạo ra hiểu biết.

Thực chất của một sự hy sinh đòi hỏi hai điều:

Thứ nhất, nội dung của sự hy sinh đó,

45- Thứ hai là thỏa ước.

Điều này không bao giờ được xóa bỏ,

Nếu không thực hiện, về điều này,

48- Tôi đã nói dứt khoát ở phần trên.

Chính vì vậy ở người Do Thái,

Nhiệm vụ hiến tặng đã được áp đặt,

51- Dẫu rằng đồ hiến tặng, chắc chàng biết, có thể thay đổi.

Còn về nội dung lời nguyền,

Nó có thể thế nào đó mà vẫn không phạm tội,

54- Nếu chuyển đổi thành một nội dung khác.

Nhưng chớ có đổi gánh nặng khỏi vai mình,

Nhờ chính mình là trọng tài,

57- Và đừng lẫn lộn chìa khóa bạc với chìa khóa vàng.

Tất cả mọi hoán đổi sẽ là phi lý, chàng cứ tin như vậy,

Nếu vật thu lại so với vật thay thế,

60- Không nhỏ hơn, như bốn với sáu,

Vậy là nếu có một vật mà giá trị của nó,

Có nhiều trọng lượng và làm lệch mọi bàn cân,

63- Thì không thể đổi với bất kỳ một vật nào khác.

Hỡi người trần, chớ có nhẹ dạ trong thề nguyền,

Hãy trung thành với lời nguyền nhưng không mù quáng,

66- Như Giéptê trong lời thề hiến tặng đầu tiên.

"Tôi đã hành động sai", tốt hơn là ông ta nói như vậy,

Còn hơn là hành động tệ hại để giữ lời hứa,

69- Cũng điên rồ không kém, vị thủ lĩnh vĩ đại kia của Hy Lạp,

Đã khiến cho bộ mặt xinh đẹp

của nàng Êphigiênia phải khóc,

Và cả người điên lẫn các nhà hiền triết cũng phải khóc,

72- Khi biết một chuyện hiến tế như thế.

Hỡi những người Kitô giáo,

hãy cẩn trọng mỗi khi quyết định,

Đừng vội bay đi như một lông chim trước gió,

75- Đừng tưởng rằng nước có thể rửa sạch được tất cả!

Các ngươi đã có Kinh Tân ước và Cựu ước,

Đã có Nhà thờ và Kẻ chăn chiên dắt dẫn,

78- Thế là đã đủ cho sự cứu vớt các ngươi.

Nếu có những ham hố xấu xa lôi kéo các ngươi,

Hãy làm người chứ đừng làm con cừu ngu ngốc,

81- Để cho Giuđêô không cười nhạo các ngươi.

Đừng làm như con cừu non coi thường sữa mẹ,

Nghịch ngợm, ngây thơ, tạo thú vui

84- Bằng cách đánh nhau với chính mình".

Bêatờrisê đã nói như tôi kể lại

trên đây,

Rồi với thái độ nồng nhiệt, nàng quay về

87- Nơi ánh sáng rực rỡ nhất của thế giới.

Việc nàng ngừng nói và sự thay đổi thái độ của nàng

Buộc tôi phải im lặng về các câu hỏi mới,

90- Mà trí óc khao khát của tôi đã chuẩn bị,

Như một mũi tên đã tới đích,

Ngay trước khi dây cung ngừng

rung,

93- Chúng tôi chạy ào vào Vương quốc thứ hai.

Ở đó tôi thấy phu nhân của tôi cực kỳ vui sướng,

Nàng đắm mình trong ánh sáng của bầu trời,

96- Làm cho hành tinh này trở nên rực rỡ hơn.

Nếu ngôi sao ấy thay đổi và tươi cười,

Thì tôi ra sao, tôi - mà bản tính

99- Có thể chuyển đổi theo mọi hình

thái?

Giống như trong một ao cá lặng lẽ và trong sạch,

Đàn cá lao đến đón tất cả những gì từ ngoài ném vào,

Bởi chúng nghĩ tất cả là thức ăn.

Tôi thấy hàng nghìn hình bóng rực rỡ,

Chạy về phía chúng tôi, mọi người cùng nói:

"Đây là kẻ sẽ làm tăng thêm tình yêu của chúng ta".

Khi một số đã tới gần chúng tôi,

Tôi thấy ngay các linh hồn đó tràn ngập niềm vui,

108- Bởi ánh sáng tỏa ra từ họ.

Hỡi độc giả, thử nghĩ xem, nếu những gì đã bắt đầu

Ở đây mà lại không tiến triển nữa,

111- Thì bạn sẽ lo lắng muốn biết thêm đến chừng nào!

Và bạn sẽ hiểu được ước muốn của tôi,

Mong được nghe họ nói về sô phận của họ,

114- Ngay khi họ vừa hiện ra trước mắt tôi.

“Hỡi con người sinh ra may mắn,

Được ơn trên cho thấy những ngai vàng

của

chiến thắng vĩnh cửu.

117- Trước khi rời bố đội quân chiến đấu.

Chúng tôi rực rỡ trong nguồn sáng

Đang tỏa ra khắp bầu trời,

120- Nếu người muốn được rõ về chúng tôi,

chúng tôi xin đáp ứng".

Một trong những linh hồn tôn kính, đã nói với tôi như vậy,

Và Bêatờrisê nói thêm: - "Hãy nói đi,

123- Nói một cách tự tin và hãy xem họ như những vị thần",

"Tôi muốn biết Người xây tổ mình như thế nào

Trong ánh sáng của Người và ánh

sáng lóe ra từ mắt Người,

126- Nó càng sáng hơn khi Ngươi cười.

Tôi còn muốn biết Người là ai,

Hỡi linh hồn dáng kính,

vì sao người đến được thiên cầu này.

129- Mà nó thường ẩn, đối với người trần,

trong những tia sáng khác".

Tôi đã nói như thế, hướng về ánh sáng

Đã nói chuyện với tôi đầu tiên,

132- Và bây giờ càng chói sáng hơn nữa!

Tựa như mặt trời tự dấu mình,

Bởi quá nhiều ánh sáng, khi hơi nóng

135- Đã hút đi làn hơi nước dày điều tiết bao quanh.

Hình ảnh thánh thiện ấy càng ngời sáng niềm vui,

Mà theo tôi, cũng ẩn sau những tia sáng của Người,

Ẩn kín như thế, linh hồn kia đã trả lời tôi.

139- Như lời ca tiếp nối lời ca.

KHÚC VI

Vùng trời thứ hai - *Vùng trời của sao Thủy.*

Linh hồn của Hoàng đế Giustinianô kể cho Đantê những chiến công của con Đai bàng La Mã, từ Enêa đến Cáclô Manhô. Những sai lầm của Guenfi và Ghibenlini chống lại Đế quốc. Ca ngợi Rômêô đi Vinlanôva.

- "Sau khi Cốtxtăngtin dẫn con đại bàng La Mã

Bay ngược chiều vận hành của trời, mà xưa kia

3- Ông ta đi theo người anh hung cổ đại kết hôn với Lavina.

Con chim của Chúa Trời trong một trăm,

và một trăm năm và hơn nữa,

Đã dang cánh đến miền tận cùng của châu Âu,

6- Cách không xa những ngọn núi mà nó đã xuất phát.

Ở đó, dưới sự che chở của đôi

cánh thiêng liêng,

Truyền từ tay này sang tay khác, nó cai trị cả thế giới,

9- Và do thừa kế, nó bay tới, đậu trên tay ta.

Ta làm Xêda, ta tên là Giustinianô,

Người mà do cảm nhận được ý Chúa

12- Đã loại bỏ khỏi luật pháp những gì thái quá và vô ích.

Trước khi miệt mài vào công việc đó,

Ta tin rằng, Chúa Kitô chỉ có một bản chất,

15- Và ta yên tâm với niềm tin đó.

Nhưng người hằng phúc Agapitô,

Trở thành người chăn chiên tối cao,

18- Bằng lời giảng, đã hướng ta về một niềm tin thực sự.

Ta tin ông, và bây giờ ta thấy

Niềm tin của ông cũng rõ ràng như người nhìn thấy,

21- Mọi mâu thuẫn giữa đúng và sai.

Từ khi ta bước vào con đường của Nhà thờ,

Ơn Chúa đã gợi ý cho ta

24- Việc nặng nhọc cao cả, và ta đã chuyên tâm vào đó.

Ta giao phó quân đội cho Bêlítxa của ta,

Với ông, ân huệ của Chúa thật ngọt ngào,

27- Với ta, đó là dấu hiệu cho phép ta được nghỉ ngơi,

Đến đây ta kết thúc việc trả lời,

Câu hỏi thứ nhất của ngươi,

30- Nhưng do tính chất của nó,

ta còn phải thêm phần tiếp theo,

Để ngươi thấy nếu họ có lý,

Những kẻ nổi dậy chống lại biểu trưng thiêng liêng ấy,

33- Những kẻ chiếm hữu và những kẻ chống lại nó,

Hãy xem biết bao tài năng đã khiến biểu trưng đó

Xứng đáng được tôn sùng, bắt dầu từ thời khắc

Panlăngtê hy sinh để bảo đảm cho triều đại đó.

Người biết rõ Anba là nhà ở của nó,

Ba trăm năm và hơn, cho tới ngày kết thúc,

Khi mà ba chọi ba, chiến dấu vì nó.

Người biết rõ biểu trưng đó đã làm gì,

Từ nỗi đau khổ của Xabinê

đến nỗi khốn khổ của Lucờrêxia,

42- Qua bảy triều vua,

đã khuất phục được các dân tộc láng giềng.

Ngươi biết rõ biểu trưng ấy

đã được những người La Mã nổi tiếng

Mang đi chiến đấu chống Bờrennô, chống Piarô,

45- Chống các hoàng tử khác cùng đồng minh của chúng.

Toócquatô và Quinxiô, được gọi tên như thế

Do bộ tóc bù xù và các gia tộc

Đêsi và Phabi

48- Nhờ đó được nổi tiếng và ta vui sướng ngợi ca.

Chính biểu trưng này đã hạ thói kiêu ngạo của người Ả Rập

Đi theo Aniban vượt qua các lèn đá Anpi,

51- Từ đó đã phát tích dòng sông Pô.

Dưới biểu trưng ấy, Xipiônê và Pômpêô còn rất trẻ,

Đã chiến thắng; ngọn núi mà dưới chân nó

54- Ngươi đã sinh ra, cũng từng cảm

thấy đắng cay.

Rồi tới thời Chúa Trời muốn làm cho

Thế giới cũng trong sạch theo hình ảnh của mình,

57- Xêdarê đã nắm lấy biểu trưng ấy, theo ý muốn của La Mã.

Tất cả những gì nó đã làm,

Từ sông Va đến sông Rênô, Sông Ixara,

sông Era, sông Xenna

60- Và tất cả những dòng suối làm

đầy sông Rôđanô.

Những gì nó đã làm tiếp sau khi rời Ravenna,

Vượt qua sông Rubicon, một cú nhảy,

63- Khiến lời nói và ngòi bút khó mà tả kịp.

Nó chuyển quân về hướng Tây Ban Nha,

Rồi về Đuyrátcô và đánh phá Phácxalia,

66- Đến nỗi tận sông Nin nóng bỏng cũng cảm thấy tang tóc.

Nó trở lại thăm Antanđờrô và Ximêôngta,

Nơi xuất phát của nó và nơi Ettôrê yên nghỉ,

69- Rồi lại tiếp tục xông đi, gây tai họa cho Tôlômêô.

Từ đó nó đi xuống, giáng sấm sét xuống Giuba,

Rồi quay trở lại phương Tây,

72- Nơi còn nghe tiếng kèn trômpét của Pômpêô.

Về những gì nó đã làm với những người kế nhiệm,

Thì Bờrutô và Cátxiô đang gào thét dưới Địa ngục,

75- Môđêna và Pêrugia vẫn còn thấy đau khổ.

Nàng Cờlêôpát buồn rầu còn than khóc mãi,

Khi trốn chạy trước nó, đã phải cầu xin rắn độc

78- Một cái chết tức thì và bi thảm.

Dưới vị Chúa tể này, biểu trưng đó đã tới Bờ biển đỏ,

Và đưa thế giới đến hòa bình

81- Khiến người ta đóng của đền

Gianô.

Nhưng tất cả những gì biểu trưng đã làm lúc đầu,

Mà ta đã ngợi ca ở trên và những gì nó cần phải làm,

84- Tại Vương quốc trần gian được phân cho nó.

Có vẻ trở nên nghèo nàn và ảm đạm,

Dưới bàn tay của Xêda thứ ba,

87- Nếu quan sát với con mắt sáng suốt và trái tim trong sạch.

Công lý của Chúa Trời mà tôi

dựa vào,

Đã giao cho nó qua tay vị Hoàng đế mà ta nói,

90- Vinh dự thực hiện sự trừng phạt chính đáng của Người.

Bây giờ hãy chiêm ngưỡng điều mà ta đã nói,

Về sau với Ti tô, nó lại tới trả thù,

93- Vì sự trừng phạt đối với tội lỗi cổ xưa.

Và khi những cái răng Lônggôbácđi định cắn xé

Nhà thờ Thánh; dưới đôi cánh của nó

96- Cáclô Manhô, người chiến thắng, đã tới cứu viện.

Bây giờ ngươi có thể phán đoán về những con người đó,

Mà trên kia ta đã lên án; những lỗi lầm của họ

99- Là nguyên nhân của tất cả tai họa các ngươi.

Kẻ này lấy hoa huệ vàng đối lập với biểu trưng chung,

Kẻ kia lại dùng nó để phục vụ

cho đảng mình,

Đến nỗi khó có thể thấy kẻ nào lỗi lớn hơn.

Bọn Ghibenlini, cứ hành động dưới một biểu trưng khác.

Vì không đánh giá đúng biểu trưng này,

105- Nếu tách rời nó với công lý.

Và còn Ngài Cáclô mới kia, với bọn Guenfi của nó

Chớ nghĩ sẽ chiến thắng,

mà hãy biết sợ những móng vuốt

108- Đã từng vặt lông những con sư tử kiêu hãnh hơn.

Thường có nhiều đứa con đã phải khóc

Vì sai lầm của cha và chớ nghĩ rằng

111- Chúa sẽ đổi vũ khí để lấy những hoa huệ của chúng!

Ngôi sao nhỏ này được trang điểm

Bằng những linh hồn tốt đẹp đã hành động tích cực,

114- Để danh dự và vinh quang còn

sống mãi.

Và khi những ước muốn hướng về dưới thấp,

Chệch hướng như vậy, thì những tia sáng

117- Của tình yêu thực sự cũng kém nhiệt tình hướng lên cao.

Nhưng hãy tính toán phần được đền bù của chúng ta,

Niềm vui xứng đáng của chúng ta,

120- Chúng ta không muốn được ít,

cũng chẳng muốn được nhiều hơn.

Chúa công bằng đã điều tiết tình cảm của chúng ta,

Đến nỗi chúng không còn có thể

123- Hướng về sự bất chính nào nữa,

Những giọng hát khác nhau tạo ra một hòa âm êm ái,

Cũng như thế những mức độ khác nhau của cuộc sống

126- Tạo ra sự hòa hợp êm dịu cho các thiên cầu này.

Ở trong lòng của hòn ngọc này

Còn rực rỡ ánh sáng của Rômêô,

129- Mà sự nghiệp to lớn và đẹp đẽ còn ít được thừa nhận.

Những người Pờrôvăng đã hành động chống lại ông,

Xin đừng cười,

kẻ nào làm hỏng điều thiện của người khác,

132- Kẻ ấy đã đi vào con đường tệ hại.

Raimôngđô Bêranhghiêrê là cha của bốn người con gái,

Mỗi người đều thành Hoàng hậu,

135- Đó là nhờ Rômêô, một người hành hương khiêm nhường.

Nhưng sau này theo những lời dối trá xúi giục,

Ông ta đòi tính sổ với con người chân chính đó,

138- Ông này đã phải trả bảy cộng năm

cho món nợ chỉ đáng mười.

Rồi sau đó, nghèo khổ và già yếu, ông đã ra đi,

Phải kiếm ăn lần hồi,

Nếu mọi người biết được tấm lòng của ông,

142- Tất sẽ ca ngợi ông và sẽ còn ca ngợi ông nhiều hơn nữa

KHÚC VII

Vùng trời thứ hai - vùng trời của sao Thủy:

Bêatờrisê giải đáp những nghi hoặc mới của Đantê: sự trả thù về cái chết của Kitô; sự hóa thân của Chúa; sự biến chất của các yếu tố và sự hồi sinh của thể xác con người.

"Xin chào mừng, vị Chúa thần thánh của các đạo quân,

Từ trên cao đang tỏa ánh sáng

3- Xuống những ngọn lửa hằng phúc của Vương quốc này".

Tôi thấy thực thể này,

Vừa hát vừa quay theo nhịp của nó,

6- Quấn vào mình làn ánh sáng đôi,

Rồi lôi cuốn những thực thể khác vào điệu múa,

Như một đám tia lửa bay nhanh,

9- Rồi bỗng tản mát vào không gian.

Tôi nghi hoặc tự nhủ: "Hỏi nàng

đi,

Hỏi nàng đi" và nghĩ tới phu nhân của tôi,

12- Đã làm tôi dịu cơn khát với làn sương của nàng.

Nhưng sự kính trọng choán hết tâm trí tôi,

Chỉ còn nhớ vài âm của tên nàng: "Bê", "sê"

15- Tôi cúi đầu xuống như người sắp ngủ.

Bêatờrisê không thể' chịu đựng tôi lâu như thế,

Nàng liền nói, với nụ cười tươi sáng,

18- Có thể làm cho người trong lửa cũng sướng lây.

- "Theo sự phán đoán không nhầm của tôi,

Thì chàng đang băn khoăn không hiểu vì sao

21- Lại có thể trừng phạt một sự trả thù chính đáng.

Tôi sẽ nhanh chóng làm cho trí óc chàng thanh thản,

Và chàng, xin hãy lắng nghe,

24- Nó sẽ mang lại cho chàng một châm ngôn sâu sắc.

Vì không chịu được sự kìm hãm bổ ích

Đối với ý muốn của mình, con người được Chúa tạo ra.

27- Đã chuốc tội vào mình và làm tội cả nòi giống.

Từ đó loài người đã sống,

Ở dưới kia, hàng thế kỷ, trong lỗi lầm lớn lao,

30- Cho tới khi Đức Chúa Con hạ xuống.

Ở đó cái bản chất đã xa rời người sáng tạo ra nó,

Được kết hợp lại, bởi đích thân Chúa,

33- Chỉ bằng một hành động của tình yêu vĩnh hằng.

Bây giờ hãy chú ý đến lập luận của tôi,

Bản chất ấy kết hợp với người sáng tạo

36- Được tạo ra là chân chất và tốt.

Nhưng do lỗi lầm nó bị đuổi khỏi Thiên đường,

Bởi vì nó đã xa rời

39- Con đường của chân lý và của đời mình.

Vậy nên hình phạt phải chịu trên giá chữ thập,

Nếu tính toán đến bản chất đã chọn.

42- Thì chẳng có sự trừng phạt nào lại đúng hơn.

Cũng không có hình phạt nào lại bất công hơn,

Nếu ta xét tới con người bị đau khổ,

45- Ở con người đó bản chất được đón nhận.

Vậy là từ một hành động đã sinh ra

những hậu quả khác nhau,

Chúa và Giuđêi có thể cùng hài lòng về một cái chết.

48- Vì cái đó trái đất rung chuyển và trời đã mở ra.

Từ nay chàng sẽ không còn lấy làm lạ,

Khi nghe nói rằng một sự trả thù

đúng đắn.

51- Sau đó lại bị trừng phạt bởi một tòa án công bằng.

Nhưng tôi thấy trí óc chàng cứ mắc kẹt,

Từ ý tưởng này sang ý tưởng khác, ở một cái nút,

54- Mà nó rất cần được tháo gỡ.

Chàng nói: "Tôi hiểu những gì đã nghe được,

Nhưng điều còn chưa sáng tỏ đối với tôi,

57- Là tại sao Chúa lại muốn sự cứu

thế có phương thức đó”.

Người anh em ạ, quy định này là không thể hiểu được,

Đối với tất cả những ai mà đầu óc

60- Không được nuôi dưỡng trong ngọn lửa tình yêu.

Tuy nhiên, vì đây là một điểm,

Người ta quan tâm nhiều

mà không hiểu biết được bao nhiêu,

63- Tôi sẽ nói với chàng,

vì sao phương thức đó là xứng đáng nhất.

Lòng nhân từ của Chúa gạt bỏ

Mọi oán hận đang bùng cháy,

66- Mạnh đến nỗi làm sinh ra những vẻ đẹp bất diệt.

Những gì được sinh ra trực tiếp đó

Là bất tử, bởi một khi dấu ấn của Người.

69- Đã được in vào thì sẽ không suy chuyển nữa.

Những gì phát tán từ đó, mà

không bị ngăn che,

Là tự do hoàn toàn, vì không phải chịu

72- Tác động của những sự việc mới.

Càng giống với Người càng làm vừa lòng Người,

Bởi nhiệt tình thánh thiện tỏa ra từ mọi vật.

75- Cái gì giống nhất thì sáng chói nhất.

Từ những cái ban tặng đó, loài người

Được hưởng lợi, nhưng nếu chỉ

thiếu một,

78- Thì sự thanh cao của nó sẽ bị tụt xuống.

Chỉ một tội lỗi là đủ để hạ thấp nó,

Vì làm nó khác với Đấng chí thiện,

81- Và nó phát ra được ít ánh sáng.

Nó không bao giờ trở lại được phẩm giá của mình,

Nếu không lấp đầy lỗ trống do tội lỗi gây ra,

84- Bằng một hình phạt đúng đắn,

ngang với thú vui xấu xa.

Loài người, từ trong mầm mống

Đã phạm tội tất cả, do đó đã tách xa

87- Phẩm giá đó, cũng như tách xa Thiên đường.

Nếu chàng xem xét kỹ thì thấy họ không thể

Phục hồi lại những thứ đó bằng bất cứ cách gì,

90- Nếu không qua một trong hai đường này:

Hoặc được Chúa Trời, với sự

rộng lượng của Người,

Xá tội cho; hoặc là chính con người,

93- Tìm cách tạ lỗi sự điên rồ của mình.

Bây giờ chàng hãy đưa mắt nhìn tận đáy,

Lời khuyên vĩnh hằng, đến mức chàng có thể,

96- Hết sức chú ý vào lời tôi sắp nói.

Con người, trong những giới hạn của nó,

không bao giờ có thể,

Chuộc được tội lỗi, nó không thể đi xuống

99- Sau đó lại vâng lời một cách nhún nhường.

Cũng như nó đã tưởng có thể đi lên, khi không vâng lời,

Đó là lý do khiến cho con người,

102- Bị truất quyền chuộc lại tội lỗi.

Như vậy là cần có Chúa Trời,

với những con đường của mình,

Đưa con người trở lại cuộc sống nguyên vẹn,

105- Tôi nói, bằng một, hay bằng cả hai con đường ấy.

Nhưng vì là tác phẩm rất được người thợ yêu quý

Lại không còn phản chiếu được

108- Đức hạnh của trái tim mà nó sinh ra.

Lòng nhân từ của Chúa thấm nhuần khắp thế gian,

Rất sung sướng được nâng con người lên,

111- Bằng tất cả mọi con đường của Người.

Giữa đêm cuối cùng và ngày đầu tiên

Chưa bao giờ có hoặc sẽ có,

bằng đường này hay đường kia

114- Một hành động cao quý và tuyệt vời như thế.

Chúa Trời đã hào phóng hơn cả việc tự hiến thân mình,

Để làm cho con người có đủ tư cách tự đứng dậy,

117- Hơn là, tự Người, miễn tội lỗi cho nó.

Tất cả những phương thức khác đều không đầy đủ,

Về mặt công lý, nếu người con của Chúa,

120- Không tự hạ mình xuống để hóa thân.

Nhưng để thỏa mãn tất cả ước muốn của chàng,

Tôi sẽ làm sáng tỏ thêm một điểm,

123- Để chàng cũng hiểu rõ như tôi.

Chàng bảo: “Tôi thấy nước, lại thấy lửa,

Thấy không khí, đất đai và tất cả những hỗn hợp của chúng,

126- Cuối cùng chúng cũng thoái hóa

và chỉ tồn tại một thời gian.

Song lẽ tất cả những cái đó đều do Chúa tạo ra,

Vậy là nếu người ta đã nói đúng,

129- Chúng đều được tự do biến chất.

Người anh em ạ, các thiên thần

và vùng thanh khiết

Nơi chàng đang có mặt, đều có thể nói

132- Đã được tạo ra giống như hiện nay,

với sự tồn tại toàn vẹn của nó.

Nhưng những yếu tố mà chàng vừa kể ra,

Và những vật thể được tạo ra từ chúng,

135- Cũng đã nhận được hình dạng từ tính năng đã được tạo ra.

Cái vật chất chúng có đã được sáng tạo,

Cái tính năng tạo dáng cho chúng cũng được sáng tạo,

138- Trong những ngôi sao quay quanh chúng.

Linh hồn của súc vật và của cỏ cây,

Được lấy ra từ thể chất tiềm tàng,

141- Của ánh sáng và sự vận hành

của những ngôi sao thần thánh.

Nhưng cuộc sống của chúng ta,

chính là do Đấng nhân từ tối cao

Truyền thẳng cho và ban cho tình yêu từ Ngài,

144- Để Chúa luôn được nó khát khao.

Từ đó chàng có thể suy ra

Sự phục sinh của con ngài,

Nếu chàng nghĩ đến sự tạo tác cơ thể con người,

148- Khi hai vị cha mẹ đầu tiên được tạo ra.

KHÚC VIII

Vùng trời thứ hai, vùng trời của sao Kim.

Linh hồn Cáclô Máctenlô vua Hunggari, trò chuyện với Đan tê. Ông ta nhận xét về dòng họ mình và lý giải vì sao mà con cháu lại có tính cách khác với ông cha mình.

Xưa kia, thật đáng tiếc, người ta tin rằng:

Nàng Sipòrinha xinh đẹp bộc lộ một tình yêu điên rồ,

3- Trong khi quay ở vòng ngoài thiên cầu thứ ba.

Với lầm lẫn cổ xưa đó, những người cổ đại

Không chỉ tỏ lòng quý trọng nàng

63- Bằng lễ hiến sinh và những lời cầu nguyện,

Mà còn tỏ lòng tôn kính cả Điônê, mẹ nàng,

Cupiđô, con trai nàng, và nói rằng

9- Chàng trai này đã tới ngồi trong lòng nàng Điđô.

Chính từ tình yêu của nàng đã khơi nguồn thơ ca của tôi,

Người ta đã lấy tên nàng cho một ngôi sao,

12- Vẫn được mặt trời vuốt ve nhẹ nhàng vào gáy hay trán.

Tôi không nhận ra là mình đã lên ngôi sao ây,

Nhưng khi thấy phu nhân của tôi trở nên xinh đẹp hơn,

15- Tôi biết chắc là mình đã ờ trong ngôi sao ấy.

Giống như ta nhận ra một tia sáng

trong một ngọn lửa,

Nhận ra một giọng hát trong một bè đồng ca,

18- Khi các giọng tạm ngừng và giọng kia vẫn hoạt động.

Tôi thấy trong ngôi sao những ánh sáng khác,

Chuyển động vòng tròn nhanh nhiều hay ít,

21- Hình như theo cái lực nội tâm của chúng.

Những ngọn gió lướt xuống từ đám mây lạnh,

Rất nhanh, dù thấy rõ hay ẩn giấu,

24- Mà hình như chậm chạp và vướng víu,

Tôi đã thấy những ánh sáng thiên thần

Rồi vòng tròn cuộc nhảy bắt đầu,

27- Của các thiên thần thượng đẳng, đang tiến đến chúng tôi.

Họ đã xuất hiện ở phía trước,

Bài hát mừng vang lên, hay tới mức

30- Tôi chưa bao giờ ngừng muốn được nghe lại,

Một người tiến lại gần,

Và nói: - “Tất cả chúng tôi đều sẵn sàng.

33- Đáp ứng ý muốn của người,

mong người cũng vui vì chúng tôi.

Chúng tôi đang nhảy với đội hợp xướng,

Cùng một vòng tròn, một nhịp điệu,

một tình cảm nồng nhiệt,

36- Mà ở dưới mặt đất chính người đã ca ngợi:

"Hỡi các người mà trí óc làm chuyển động bầu trời thứ ba"

Chúng tôi quý mến người và để làm người vui lòng.

39- Ngừng nhảy một lát cũng không kém phần dễ chịu".

Sau khi đưa mắt tôn sùng,

Về phía phu nhân của tôi,

42- Được nàng đáp lại đồng ý, tôi rất yên tâm.

Quay về phía linh hồn đã hứa hẹn

với tôi,

Với giọng chứa chan tình thân ái, tôi nói:

45- - "Vâng, xin cho biết người là ai?"

Tôi thấy linh hồn kia tự làm cho mình lớn hơn,

Rực rỡ hơn và có thái độ hoan hỉ mới

48- Khi thấy tôi đáp lại sự hoan hỉ đó, đã nói:

- "Thế giới dưới kia chỉ giữ ta lại, với ít thời gian,

Nhưng nếu ta còn lưu lại đó,

51- Những tai họa lớn đã không xảy ra.

Niềm vui sướng của ta giữ ta ẩn giấu trước anh,

Nhưng ánh sáng chiếu tỏa ra chung quanh đã làm ta lộ diện,

54- Như một con vật bận toàn tơ lụa.

Anh đã từng yêu quý ta nhiều và anh đã có lý,

Nếu ta còn lưu lại trên mặt đất.

57- Ta sẽ bộc lộ rõ hơn tình yêu sâu nặng của ta.

Xứ sở bên mé trái dòng sông Rôđanô,

Nơi hợp lưu với dòng Xoóc ga,

60- Một thời đã chờ ta đến làm Lãnh chúa.

Cũng như vùng rừng Auxônia,

Nơi có các thành phố Bari, Gaêta va Catôna,

63- Ở đó hai dòng Tơrôngtô và Vécđê đổ ra biển.

Nhưng lúc đó trên trán ta đã lấp lánh vương miện

Của đất nước mà sông Đanubiô chảy qua,

66- Sau khi đã rời các bờ sông Đức.

Vùng Tơrinacơria tươi đẹp, nơi bị khói bao phủ,

Giữa Pakinô và Pêlôrô, bên bờ vịnh.

69- Nơi bị quấy rối nhất bởi gió Ơrô.

Không phải do thần gió Tiphêô

mà do lưu huỳnh sinh ra,

Cũng đang đợi những vị vua của họ

72- Do ta sinh ra là Cáclô và Riđônghô.

Nếu cái chính phủ tồi tệ luôn làm thương tổn

Trái tim dân chúng bị cai trị

75- Đã đẩy dân Palécmô kêu lên: "Giết đi! Giết đi".

Và nếu em trai ta có thể dự kiến trước điều đó,

Thì đã tránh được sự nghèo khổ cùng kiệt.

78- Ở Catalônha, và khỏi bị xúc phạm.

Bởi vì, thực ra tự nó hay một người khác,

Cần thấy rằng không nên chất thêm nữa

81- Lên chiếc thuyền của nó vốn đã quá đầy!

Bản chất của nó vốn sinh ra từ một nòi giống quảng đại,

Sẽ cần có một đội trợ thủ

84- Ít chăm lo hơn việc làm đầy túi của mình".

"Ôi vị Chúa của tôi, tôi tin rằng:

Niềm vui cao cả mà lời nói của người đem lại cho tôi,

87- Là mọi điều tốt lành sẽ lại bắt đầu ở nơi nó kết thúc.

Điều đó người nhìn thấy khi nhìn vào Chúa,

Cũng như tôi đã nhìn thấy, nó thiết thân với tôi.

90- Và thiết thân với tôi mãi mãi.

Người đã làm tôi vui sướng và sáng tỏ

Nhưng lời của người cũng đem lại cho tôi điều nghi hoặc,

93- Tại sao một mầm ngọt lại có thể sinh ra một quả đắng?

Tôi đã nói như vậy và linh hồn đó đáp:

"Về điều ngươi hỏi, ta có thể chỉ cho ngươi một sự thật,

96- Nếu ngươi ngoái nhìn lại thì sẽ thấy

được cái mà nay chưa thấy.

Đấng chí thiện làm chuyển động toàn bộ Vương quốc

Mà ngươi đang đi lên; trong các

vật thể vĩ đại này

99- Thượng đế trở thành một tính năng hoạt động.

Không chỉ những bản chất dược dự kiến

Trong tư tưởng hoàn hảo của bản thân nó,

102- Mà các kết cục của những bản chất đó

cũng đã được dự kiến.

Như vậy là những gì từ cây cung phóng ra

Sẽ rơi xuống ở nơi đã được định trước,

105- Như là nó bay thẳng tới đích.

Nếu không như vậy, bầu trời mà ngươi đang tới,

Sẽ tạo ra những hậu quả khác,

108- Không phải là những công trình nghệ thuật,

mà chỉ là sự đổ nát.

Điều đó không thể có, nếu những trí tuệ

Làm chuyển động các ngôi sao

không có khiếm khuyết,

111- Nếu có khiếm khuyết là người đầu tiên

đã làm không hoàn hảo.

Ngươi có muốn, ta làm sáng tỏ thêm chân lý đó".

Tôi đáp: - "Không, tôi cho rằng không thể có

114- Việc thiên nhiên lại khiếm khuyết trong việc phải làm".

Linh hồn nói tiếp: -"Vậy hãy nói xem,

Có phải là tồi tệ, đối với con người

nếu không là một công dân”.

117- “Phải, tôi đáp, tôi không cần hỏi lý do của việc đó”.

- “Có thể như thế, nhưng nếu ở dưới đó

Người ta không sống theo những cách

và chức nghiệp khác nhau,

120- Và nếu ông thầy của ngươi đã

viết đúng".

Ông ta đã đi đến những suy diễn đó,

Rồi kết luận: "Vậy thì ở các ngươi

123- Gốc rễ các công trình của các ngươi phải khác nhau.

Người này sinh ra là Xôlônê, người kia là Xécxê,

Kẻ khác là Menkixêđéc và kẻ khác nữa,

126- Là người đã mất con trai khi bay trong không trung.

Thiên nhiên xoay vần đã in dấu vào sáp nặn,

Đã làm tròn sứ mệnh của mình,

129- Nhưng không phân biệt nhà này với nhà khác.

Do đó đã xẩy ra việc Êxao, về nòi giống

Khác với Jacốp và Quirinô có người cha hèn kém

132- Đến nỗi được gắn là con của thần Máctê.

Bản chất được sinh ra sẽ đi con đường

Luôn giống với người sinh ra nó

135- Nếu không giành mất dự kiến của trời.

Thế là bây giờ những cái gì ở đàng sau ngươi

đã ở đàng trước,

Nhưng để ngươi biết rằng việc gặp người làm ta vui thích,

138- Ta muốn trang bị cho ngươi một hệ luận khác.

Bản tính tự nhiên cũng như mọi hạt giống,

Nếu gặp rủi, ở ngoài vùng thích hợp với nó

141- Thì luôn kém thành công.

Nếu thế giới dưới kia mọi người quan tâm

Đến nền tảng mà thiên nhiên đã sắp đặt,

144- Làm thuận theo với nó thì sẽ có nòi giống tốt.

Nhưng các ngươi lại bước đi theo con đường tôn giáo,

Kẻ thì sinh ra để đeo gươm và làm vua,

Kẻ thì sinh ra làm người truyền đạo

148- Do dó mà các ngươi đã đi chệch ra ngoài con đường

KHÚC IX

Vùng trời thứ ba, vùng trời của sao Kim. Những lời tiết lộ của Cáelo Máctenlô và Cunitxa đa Rômanô. Nhà thơ tình yêu Phôncô đi Mácxighia. Vinh dự của Raab. Lời lên án Giáo hoàng.

Hỡi nàng Cờlêmenxa xinh đẹp,
sau khi đã soi
sáng cho tôi,
Ngài Cáclô của nàng đã kể cho
tôi nghe
3- Những sự phản bội mà người
con nối dõi
của ngài phải
chịu,
Nhưng ngài lại bảo: "Anh cứ

im lặng,

hãy để cho năm tháng trôi đi.

Nên tôi không nói gì về việc đó, ngoài việc tin rằng:

6- Một sự trừng phạt chính đáng

sẽ đến sau bất hạnh của các người.

Cuộc đời của ánh sáng thần thánh đó,

Đã trở về với mặt trời làm cho nó viên mãn,

9- Như các điều thiện đã thỏa mãn mọi việc.

Ôi những tâm hồn lừa bịp, những sinh linh bội bạc,

Sao trái tim các ngươi quay đi

trước

một bậc chí thiện như thế?

12- Và hướng mặt về những điều phù phiếm!

Và đây, một ánh sáng khác,

Từ nguồn ánh sáng huy hoàng đó tiến đến gặp tôi,

15- Sự chói sáng chứng tỏ hồn đó muốn làm vui lòng tôi.

Cũng như lần trước, những ánh mắt của Bêatờrisê

Nhìn thẳng vào tôi và bảo đảm với tôi

18- Sự tán đồng dịu dàng ý muốn của tôi.

Tôi nói: -"Hỡi linh hồn hằng

phúc,

Xin nhanh chóng đáp ứng ước muốn của tôi,

21- Hãy cho tôi bằng chứng,

ý nghĩ của tôi có thể phản ánh ở người".

Bấy giờ, linh hồn mà tôi chưa quen biết,

Từ đáy luồng sáng, nơi phát ra tiếng hát

24- Trả lời tôi, với giọng sung sướng được làm điều tốt.

- "Ở vùng này của nước Ý suy đồi,

Trải ra giữa miền Riantô

27- Đến nguồn của sông Bờrenta và Piava.

Nổi lên một ngọn đồi không cao lắm,

Xưa kia từ đó nảy ra một bó đuốc lửa,

30- Nó đã tàn phá cả vùng này.

Bó đuốc đó và tôi, chúng tôi sinh ra từ một gốc,

Cunítxa là tên tôi và tôi cháy sáng ở đây,

33- Rồi ngọn lửa của ngôi sao này đã thắng tôi.

Tuy nhiên tôi vui vẻ tha thứ cho mình,

Nguyên nhân là tại số phận và tôi không hối tiếc,

36- Điều đó hình như hơi lạ với thói thường.

Báu vật quý giá và sáng chói ấy của bầu trời,

Đang ở gần tôi nhất,

39- Danh tiếng lớn lao của ông còn lại và trước khi nó mất.

Sau thế kỷ này sẽ còn năm thế kỷ nữa,

Hãy xem con người phải sống như thế nào,

42- Để có một cuộc sống khác tiếp sau cuộc sống thứ nhất.

Về điều đó đám dân vô xỉ

Đang sống giữa hai sông Tagờliamentô và Ađisê.

45- Chẳng hề lưu tâm, dù có bị đánh cũng không hối hận.

Nhưng chẳng bao lâu nữa ta sẽ

thấy

Dân Pađôva tiến đến đầm lầy

và nước sông Vinsexa đổi màu.

48- Dân chúng ở đây,

rất khó thuyết phục họ theo nhiệm vụ.

Và ở nơi hai sông Xilê và Canhăng hợp lưu,

Có vị lãnh chúa đang đi, ngẩng cao đầu

51- Mà đã bị người ta ngầm chuẩn bị bắt.

Phentờrô sẽ phải khóc vì sự bội thề

Của kẻ chăn chiên nghịch đạo của mình,

54- Một sự bội thề khủng khiếp chưa từng thấy

ở ngục tối này.

Sẽ cần có một cái thùng cực lớn

Để đựng hết máu của người Pherara,

57- Mà người ta sẽ quá mệt nếu phải đong từng bát một.

Máu mà ngài linh mục lịch lãm đó giao nộp

Để tự chứng tỏ mình là thành viên tốt.

60- Là quà tặng thích hợp với phong tục xứ này.

Ở trên kia, nơi có những tấm

gương,

mà các ngươi gọi là vùng "đệ tam thần"

Mà với chúng tôi là nơi phản ánh công lý của Chúa.

63- Vì thế những lời trên đây vẫn đích đáng".

Rồi nàng lặng và tôi hiểu

Nàng đã nghĩ về chuyện khác,

66- Rồi đi nhận lại vị trí trong vòng nhảy.

Một linh hồn vui vẻ khác lại xuất hiện,

Mà tôi đoán chắc là một người đáng trọng,

69- Giống một viên hồng ngọc được mặt trời chiếu sáng.

Ở trên kia, sự rực rỡ là biểu hiện của vui sướng,

Như tiếng cười ở đây, nhưng ở dưới kia.

72- Bóng tối là biểu thị linh hồn đang buồn phiền.

Tôi nói: - "Hỡi linh hồn hằng phúc,

Chúa nhìn thấy tất cả,

Con ngươi, mắt nhìn được trong Chúa,

75- Vậy thì chẳng có ước muốn nào lẩn tránh được ngươi!

Tại sao tiếng nói của ngươi làm cho Trời vui thích,

Hòa với tiếng hát trong những

ngọn lửa sùng kính,

78- Những ngọn lửa đã làm ra chiếc áo choàng sáu cánh.

Lại không chiếu cố thỏa mãn những ước muốn của tôi,

Tôi chắc sẽ không đợi những câu hỏi của hồn

81- Nếu như tôi nhìn thấy được trong hồn

như hồn nhìn thấy được trong tôi".

Khi đó, hồn mới bắt đầu bài diễn văn của mình,

- "Chắc ngươi biết cái thung lũng lớn nhất, nơi đổ vào

84- Nước của đại dương bao bọc khắp mọi miền đất đai,

Nó trải ra xa tít, giữa hai bờ đối nhau,

Ngược với hướng đi của mặt trời,

tạo ra đường kinh tuyến,

87- Nơi trước kia là đường chân trời.

Tôi là dân ven bờ thung lũng đó,

Giữa Êbơrô và sông Macòra, với một dòng chảy ngắn,

90- Ngăn cách quê hương người Giênôva vớingười Tốtxcan.

Hầu như ở cùng phía mặt trời lặn và mặt trời mọc, ở đó có

Bugiêa và mảnh đất từ đó tôi đến

93- Có bến cảng xưa kia từng ngập máu nóng.

Trong dân chúng, ai biết tôi,

Thì gọi tên là Phôncô và bầu trời này.

96- In dấu của tôi, như tôi thấm nhuần tinh thần

bầu trời ấy.

Bởi trong chừng mực tuổi trẻ cho phép,

tôi đã cháy bỏng tình yêu,

Hơn cả người con gái của Bêlô.

99- Đã gây đau khổ cho Xikêô và Cờrơxa.

Hơn cả nàng Rôđôpêa đã bị Đêmôphôntê lừa dối,

Hơn cả Ansiđê

102- Khi chàng giữ chặt nàng Iôlê trong trái tim mình.

Tuy nhiên ở đây người ta chẳng hối hận mà chỉ cười,

Không phải vì tội lỗi mà vì không còn nhớ đến nữa,

105- Và đức hạnh thần thánh đã sắp xếp và chăm lo tất cả.

Ở đây người ta chiêm ngưỡng nghệ thuật làm đẹp

Công trình to lớn này

và người ta quan tâm đến điều thiện,

108- Mà thượng giới làm chuyển động thế giới trần gian.

Nhưng để trang bị cho ngươi

Tất cả những ước muốn nảy sinh ở thiên cầu này,

111- Con cần phải đi xa hơn nữa.

Người có muốn biết ai trong ánh sáng này

Đang nhấp nháy mạnh mẽ bên cạnh tôi,

114- Như một tia sáng mặt trời trong làn nước trong suốt.

Hãy biết rằng Raab đang sống yên vui trong đó,

Và nhóm thiên thần mà nàng tham gia,

117- Được mang đậm nét dấu ấn của nàng.

Ở bầu trời này, nơi tiếp nhận các linh hồn

Đến từ thế giới của ngươi, nàng được đưa lên,

120- Trước mọi linh hồn, nhờ thắng lợi của Chúa.

Đưa được nàng lên bầu trời này

Như một cành cọ của chiến thắng cao cả,

123- Là nhờ những bàn tay từng bị đóng lên giá chữ thập.

Vì nàng đã giúp vào vinh quang đầu tiên,

Của Giôsuê trên miền đất thánh,

126- Mà Giáo hoàng chẳng quan tâm nhớ tới.

Chính thành phố của ngươi, là cái mầm

Của kẻ quay lưng lại với người

sáng tạo ra nó,

129- Và lòng đố kỵ đã làm chảy biết bao nước mắt!

Đã sinh ra và gieo rắc loại hoa đáng nguyền rủa đó,

Làm lầm đường lạc lối các cừu cái, cừu con.

132- Và biến kẻ chăn chúng thành một con chó sói.

Thế là sách Phúc âm và các nhà giảng giáo lý

Đều bị gạt ra, chỉ còn các giáo lệnh

135- Là được nghiên cứu,

được thấy rõ qua các ghi chú bên lề sách.

Ý nghĩ của Giáo hoàng và Hồng

y,

Chẳng còn hướng về Nadaréttê

138- Nơi Thánh Gabờrienlô đã dang đôi cánh.

Nhưng Vaticăng và những nơi nổi tiếng khác

Của La Mã, đã biến thành mồ chôn

Toán kỵ sĩ đi theo Thánh Pie,

142- Không lâu sau sẽ được giải thoát khỏi tên phản bội.

KHÚC X

Vùng trời thứ tư, vùng của Mặt trời. Các thiên thần họp thành vòng nhảy quanh Đantê và Bêatờrisê . Thánh Tômát Đakinô giới thiệu với Đantê từng thiên thần có mặt.

Nhìn Con trai mình với Tình yêu.

Mà cả hai vĩnh viễn thể hiện,

3- Đấng Sáng thế không thể tả được.

Đã tạo nên tất cả những gì chuyển động

Theo trật tự trong không gian và nhờ trí tuệ,

6- Không ai nhìn ngắm mà không

hoan hỉ?

Hỡi bạn đọc, xin hãy cùng tôi ngước mắt

Nhìn các thiên cầu trên cao, thẳng về phía

9- Nơi hai chuyển động chạm vào nhau.

Và ở đó, bắt đầu chiêm ngưỡng tác phẩm

Của vị Chúa tể thích thú biết bao với chính mình,

12- Đến nỗi không bao giờ rời mắt khỏi đó.

Bạn sẽ thấyvòng tròn nghiêng tách khỏi điếm ấy,

Ở đó các hành tinh quay.

15- Đáp ứng thế giới đang cần

chúng.

Nếu đường đi của các hành tinh không nghiêng

Sẽ có nhiều lực trên trời bị bỏ phí.

18- Và hầu hết sự sống trên trái đất cũng sẽ chết.

Và nếu khoảng cách giữa nó với con đường thẳng,

Nhỏ hơn hay lớn hơn, ở trên đỉnh hay ở phía dưới,

21- Trật tự của vũ trụ sẽ kém hoàn hảo.

Bây giờ, hỡi bạn đọc, hãy ngồi yên trên ghế,

Và suy nghĩ về cảm tưởng đầu tiên có trước,

24- Nếu bạn muốn có thú vui vượt lên khó khăn của mình.

Tôi đã giúp bạn, bây giờ bạn hãy tự mình thưởng thức,

Đề tài này mà tôi là người giảng giải,

27- Đòi hỏi tôi dành vào đó mọi công sức.

Vị bộ trưởng lớn nhất của vũ trụ

Đã in mọi tính năng của Trời vào thế giới chúng ta,

30- Và đo thời gian cho chúng ta bằng ánh sáng.

Đã đến cái thời điểm mà tôi đã nói trên kia,

Thực hiện quỹ đạo của mình

theo những vòng xoắn,

33- Mà ở đó, mỗi ngày ông lại xuất hiện sớm hơn.

Tôi đã ở với ông nhưng không nhận biết

Là mình đã lên tới đó, tựa như ta chẳng nhận thấy

36- Một ý nghĩ trước khi nó đến.

Bêatörisê là người dẫn dắt,

Từ chỗ tốt này đến chỗ tốt khác và nhanh đến nỗi

39- Hành động của nàng không cần đến thời gian.

Những linh hồn ở trong Mặt trời, họ chói sáng biết bao,

Tôi đã vào đó và chỉ có thể nhìn thấy họ

42- Không phải bằngmàu sắc mà bằng ánh sáng!

Dù tôi có viện đến trí tuệ, nghệ thuật và kinh nghiệm,

Tôi sẽ chẳnglàm cho người ta tưởng tượng nổiđiều đó,

45- Nhưng rồi tôi lại tin là có thể,

vì người ta mong muốn thấy.

Nếu trí tưởng tượng của chúng ta thấp kém,

Trước một độ cao như thế thì cũng chẳng có gì là lạ.

48- Bởi chưa bao giờ mắt ta có thể nhìn thấy

được bên kia mặt trời.

Như vậy đấy, nơi ở của gia đình thứ tư

Của Người cha tối cao,

luôn được Người cho thỏa nguyện

51- Bằng cách cho thấy Người yêu quý họ như thế nào.

Bêatờrisê bỗng nói: - "Chàng hãy tạ ơn di,

Tạ ơn Mặt trời của các thiên thần,

54- Đã gia ơn cho chàng lên mặt trời này".

Chưa khi nào một người trần lại sẵn sàng

Tỏ lòng sùng kính và nhanh chóng

Sẵn lòng hiến dâng mình cho Chúa Trời.

Bằng tôi, khi nghe những lời ấy,

Tình yêu của tôi hướng về Người quá mãnh liệt,

Khiến Bêatờrisê bị lu mờ trong sự lãng quên.

Nhưng nàng chẳng phật ý, mà lại cười vui,

Sự rực rỡ trong đôi mắt tươi cười của nàng,

Làm cho trí óc tập trung của tôi bị phân tán.

Tôi thấy nhiều ngọn lửa rực rỡ và sáng quắc,

Xếp thành vòng tròn và lấy chúng tôi làm tâm điểm,

66- Rồi một giọng hát dịu dàng vang lên.

Cũng như vậy, đôi khi ta thấy người con gái của Latôna,

Được bao bọc hào quang như vậy,

69- Khi sương mù còn che khuất thắt lưng của nàng.

Trên thiên đình của trời, nơi tôi từ đấy trở về,

Có biết bao báu vật thật quý giá

72- Nhưng người ta không thể đưa chúng ra khỏi Vương quốc.

Như tiếng hát của những thiên thần này,

Nếu không có cánh để bay lên

đó.

75- Thì chỉ có thể chờ một người câm giảng

cho nghe mà thôi.

Khi những mặt trời rực cháy đó hát

Ba lần họ hướng về chúng tôi,

78- Như những ngôi sao hướng về cực cố định,

Tôi thấy có những phu nhân không rời vòng nhảy,

Nhưng tạm ngừng và yên lặng chờ lắng nghe

81- Một bài hát mới sắp vang lên.

Rồi tôi nghe thấy một người trong bọn họ cất tiếng:

-"Khi tia sáng của Ơn trên thắp sáng

84- Tình yêu thực sự và lớn lên cùng với tình yêu.

Nhân lên và rực rỡ nơi người như vậy,

Nó dắt dẫn người lên cao theo bậc thang,

87- Mà ngườita không xuống được nếu không trèo lên.

Kẻ nào từ chối người khác rượu vang

trong bình của mình,

Trước một người đang khát, kẻ ấy sẽ chẳng tự do hơn.

90- Một dòng nước không chảy

được ra biển.

Chắc người muốn biết những cây nào đã nở ra hoa

Trong tràng hoa này mà vòng nhảy nhẹ nhàng

93- Bao quanh phu nhân xinh đẹp đã khiến người xứng đáng được lên trời.

Tôi là một con cừu non trong đàn cừu được ban phúc

Mà Thánh Đôminicô dắt dẫn trên đường,

96- Ở đó ngườita béo ra, chí ít nếu không bị lạc.

Người gần tôi nhất ở phía tay trái

Là người anh và người thầy của

tôi, Anbéctô ở Côlônha,

99- Còn tôi Tômát đa Akinô.

Nếu ngươi còn muốn biết những người khác,

Xin hãy vừa nghe, vừa nhìn,

102- Hướng về tràng hoa hạnh phúc này.

Ngọn lửa này thoát ra từ nụ cười

Của Gòradian, con người quý báu.

105- Do điều luật này hay điều luật khác,

nên được yêu thích ở Thiên đường.

Người bên cạnh điểm tô

cho đội hợp

xướng của chúng tôi

Là Piêtờrô, giống như người đàn bà nghèo khổ xưa kia.

108- Đã hiến tặng cho Nhà thơ tài sản của mình.

Ngọn lửa thứ năm, đẹp nhất trong chúng tôi,

Biểu hiện một tình yêu mà toàn thế giới dưới kia,

111. Đều mong muốn biết tin tức của ông ta.

Trong ngọn lửa ấy là linh hồn cao cả đó,

Một vốn hiểu biết sâu sắc, mà nếu sự thật là thật,

114- Thì chưa từng sinh ra một con ngườinhư vậy.

Bên cạnh là ngọn lửa của cây nến thờ,

Khi còn sống đã đào sâu hiểu biết,

117- Về bản chất và sứ mệnh của các thiên thần.

Xa hơn, trong ngọn lửa nhỏ

Người luật sư của thời đại Thiên Chúa,

120- Mà tác phẩm đã giúp ích cho Thánh Augútxtanh.

Đến lúc này, trí óc ngươi,

dõi theo những lời ca ngợi của tôi.

Và nhìn từ ánh sáng này sang ánh sáng khác,

123- Chắc đã khát khao muốn biết

về nguồn ánh sáng thứ tám.

Linh hồn thánh thiện này luôn sung sướng

thấy mọi điều tốt

Và khiến cho mọi người nghe ông,

126- Hiểu được cái thế giới lừa lọc.

Thể xác mà linh hồn này đã lìa bỏ,

Vẫn nằm lại ở Nhà thờ "Trời vàng",

129- Nhưng do việc tử vì đạo,

linh hồn đã tới được cõi bằng an.

Xa hơn nữa đang rực cháy linh

hồn mãnh liệt,

Của Ixiđêrô, Bêđa và Ricácđô,

132- Vị này còn hơn cả một con ngườikhi nhập định.

Con người mà ngươi quay lại nhìn tôi

Là ngọn lửa của bộ óc những tư tưởng quan trọng,

135- Ông nhận rằng cái chết đến chậm quá.

Đó là ngọn lửa bất diệt của Xigiêri,

Người đã giảng bài ở phố Vicô đờ Xtrami,

138- Tam đoạn luận của những chân lý

đã gây tai hại

cho ông”.

Rồi như một chiếc đồng hồ gọi chúng tôi,

Đã tới giờ mà người vợ của Chúa Trời,

141- Trở dậy với bài kinh buổi sáng ca ngợi chồng mình.

Trong khi đó một bánh xe kéo và đẩy một bánh xe khác

Vừa phát ra những âm thanh dịu dàng,

144- Làm cho linh hồn tràn ngập tình yêu thương.

Tôi thấy vòng nhảy vinh quang ấy,

Lại chuyển động và cùng hòa giọng ca,

Trong sự dịu dàng mà ta không thể biết được.

148- Nếu không ở nơi có niềm vui bất tận đó.

KHÚC XI

Vùng trời thứ tư; vùng của Mặt trời. Thánh Tômát đoán biết những băn khoăn của Đantê liền giải thích. Thánh Tômát ca ngợi Thánh Phơrăngsétcô đa Átxixi và chê trách sự thoái hóa của các tu sĩ dòng Đôminích.

Ôi những bận tâm điên rồ của con người,

Và những biện luận tồi tệ,

3- Đang hướng cánh của họ xuống thấp.

Kẻ thì chuyên tâm về luật học, kẻ thì y học,

Kẻ khác đi kiếm một chức vị nhiều bổng lộc,

6- Kẻ khác nữa thì nghĩ cách cai trị

bằng bạo lực và mưu mẹo.

Người nghĩ đến việc ăn cắp, người buôn bán,

Người tự vắt kiệt sức mình trong thú vui xác thịt,

9- Người chỉ thích sống nhàn hạ.

Trong khi đó, được giải thoát khỏi mọi lo toan,

Tôi đang ở trên trời với Bêatờrisê,

12- Được tiếp đãi một cách vẻ vang.

Các linh hồn đã trở lại

Chỗ đứng của họ trong vòng

nhảy trước kia,

15- Họ đứng yên như ngọn nến trên giá đèn.

Tôi nghe thấy, từ bên trong ánh sáng,

Cái giọng đã nói với tôi lần trước,

18- Lại tiếp tục, tươi cười và rõ ràng:

- "Tôi được thắp lên nhờ ánh sáng của Chúa,

Nhìn qua ánh sáng vĩnh hằng đó,

21- Tôi hiểu được nguồn gốc những băn khoăn của ngươi.

Ngươi đang thắc mắc và muốn tôi làm rõ

Điều đã nói, bằng một ngôn từ minh bạch

24- Thích ứng với lý trí của ngươi.

Tôi đã nói: "Ở đó người ta béo ra",

Và "Chưa từng có một người như thế sinh ra"

27- Ở đây cần minh định rõ.

Chúa Trời cai quản vũ trụ

Bằng sự khôn ngoan mà mọi con mắt nhìn vào

30- Đều cảm thấy thất bại trước khi nhìn tận đáy.

Để đi được về phía người chồng yêu quý,

Người vợ của kẻ đã lớn tiếng kêu gọi

33- Kết hợp với nàng giòng máu đã được ban phép lành.

Để thêm tin và tỏ lòng trung thành

Với Người, nàng đã phong chức cho hai vị hoàng tử.

36- Làm người hướng dẫn ở hai bên.

Một người là thiên thần thượng đẳng đầy nhiệt huyết,

Còn người kia, do trí khôn ngoan trần thế

39- Đã tỏ sức huy hoàng của ánh sáng thiên thần.

Ta sẽ nói về một trong hai người đó,

Nhưng khi nói về một, ta đã ca

ngợi cả hai,

42- Vì sự nghiệp của họ cùng hướng về một đích.

Nước sông Tupinô chảy xuống

Ngọn đồi được người chân phúc Ubanđô lựa chọn,

45- Có sườn đồi mầu mỡ trải xuống từ núi cao.

Ở đó, Pêrugia cảm được cái nóng, cái lạnh,

Qua Cổng Mặt trời và ở đàng sau nó,

48- Nôsêra và Guanđô cùng khóc về tai ách nghiệt ngã.

Từ sườn đồi, nơi bị cắt quãng,

Mặt trời đến với thế giới,

51- Như đã làm ở sông Hằng.

Ai nói đến nơi này.

Xin đừng gọi là Atsêxi, vì như thế thì nói được quá ít,

54- Mà nên gọi là Phương Đông, nếu như muốn nói,

Vừng dương ấy mọc cũng chưa lâu,

Đã bắt đầu làm cho trái đất cảm thấy

57- Sự khích lệ bởi năng lực to lớn của nó,

Còn trẻ tuổi, người đã gây chiến với bố,

Vì một người phụ nữ, vì người đó,

cũng như đối với cái chết,

Chẳng bao giờ được ai mở cửa tới niềm vui,
Trước tòa án tinh thần,
Và trước mặt bố, người đã kết hôn với nàng,
Rồi ngày qua ngày, càng yêu quý nàng mãnh liệt,
Nàng, khi không cònngười chồng thứ nhất,
Đã ở vậy, trong một nghìn một trăm năm và hơn thế,
Buồn khổ, tối tăm, không một ai đoái hoài!
Chẳng là gì đối với nàng, khi cùng Amicơlatê
Vẫn cảm thấy yên ổn, khi nghe tiếng quát

69- Của kẻ đã làm cả thế giới run sợ.

Chẳng là gì đối với nàng, việc dũng cảm và kiêu hãnh,

Khi Maria đứng lại ở dưới.

72- Còn nàng và Chúa Kitô chịu đau đớn trên giá chữ thập.

Nhưng để cho lời kể của tôi đỡ tối tăm,

Từ nay xin nhận rõ, qua lời nói rối rắm của tôi,

75- Cặp tình nhân này là Thánh Phơrăngsétcô

và sự nghèo khổ.

Sự hòa hợp và những bộ mặt sung sướng,

Tình yêu và những ánh mắt dịu dàng tuyệt diệu,

78- Làm nảy sinh những ý nghĩ thánh thiện.

Đến nỗi người đầu tiên, Bécnácđô đáng kính,

Vội cởi giày, chạy theo sau sự bằng an,

81- Và dù đã chạy, vẫn nghĩ mình quá chậm chạp

Ôi sự giàu có không biết xuể! Ôi tài sản thừa mứa!

Égiđô cởi giày, Xinvétờrô cởi giày,

84- Theo sau người chồng mà người vợ yêu quý biết bao.

Rồi người ra đi, người cha,

người thầy ấy,
Với phu nhân của mình và với cái gia đình,
87- Khi ấy đã mang sợi thừng khiêm nhường,
Chẳng nỗi yếu hèn nào trong lòng
làm người phải cúi đầu,
Kể cả việc là con trai của Piêtờrô Bécnácđô,
90- Kể cả bộ dạng lạ lùng và đáng thương của người,
Nhưng, một cách đế vương,
người bày tỏ với Innôsenxiô,
Ý định cứng rắn của mình

và nhận được
từ Giáo hoàng,
93- Cái ấn đầu tiên cho giáo phái của mình.
Khi mà đàng sau Người, đám con chiên ngheo khổ
Đã đông lên và cuộc đời đáng phục của Người
96- Sẽ được ca ngợi nhiều hơn trong sự vinh quang của trời,
Ý nguyện thần thánh của đấng chăn chiên này,
Sẽ được phong tặng chiếc mũ miện thứ hai,
99- Bởi Giáo hoàng Ônôriô,
về ý tưởng
vĩnh cửu của Người.

Trong niềm khát khao được tử vì đạo

Người và những tín đồ đi theo

102- Đã giảng đạo Kitô cho một quốc vương

Khi nhận ra đám dân bất kham này,

Thật khó cải tạo và việc ở lại cũng vô ích,

105- Người đã trở về hái quả các cây ở Ý,

Trên mỏm đá hiểm trở

giữa hai dòng sông Têvêrô và Ácnô

Người nhận được từ Chúa chiếc ấn cuối cùng.

108- Mà Người sẽ mang theo mình

suốt hai năm,

Khi Đấng cao cả đã lựa chọn Người

Muốn đưa Người, kẻ đã làm bao điều thiện lớn lao,

111- Lên trời để khen thưởng,

vì Người thật xứng đáng khi tự làm bé mình.

Người đã gửi gắm Phu nhân yêu quý nhất của Người

Cho các anh em, những người thừa kế xứng đáng,

114- Và ra lệnh cho họ phải yêu quý nàng chân thành,

Bấy giờ linh hồn trong sáng của Người

Mới chịu ra đi, để trở về

Vương quốc của mình,

117- Nhưng vẫn không muốn thể xác của mình lại nằm trong quan tài.

Bây giờ hãy nghĩ xem ai là người đồng nghiệp

Xứng đáng, đã giúp Người giữ vững con thuyền

120- Của Thánh Pie giữa biển khơi và đi theo đường thẳng.

Người đó là vị giáo trưởng của chúng ta,

Cả những ngươi đã đi theo Người

và theo sự chỉ huy của Người.

123- Ngươi có thể thấy Người

đã có một tài sản quý như thế nào.

Nhưng đàn chiên của Người lại trở thành

Một bọn háu thức ăn mới, nên không dừng được

126- Việc đi lang thang trên các bãi cỏ khác.

Và những con cừu cái càng đi lang thang,

Càng xa ngươi chăn thì khi trở về chuồng

129- Lại càng có ít sữa,

Cũng có những con chiên sợ nguy hiểm

Cứ nép mình bên người chăn, nhưng chúng quá ít.

132- Nên chỉ cần một ít dạ cũng đủ may áo choàng cho chúng,

Bây giờ nếu lời nói của ta không quá kém,

Nếu ngươi đã chú ý lắng nghe

135- Và nhớ lại điều ta đã nói,

Mong muốn của ngươi chắc đã được một lần thỏa mãn,

Ngươi có thể thấy từ đâu cái cây bị tỉa cành,

Và thấy cả sự sửa chữa đã làm sáng tỏ.

139- "Ở đó ngươi ta béo ra, nếu không đi lạc".

KHÚC XII

Vùng trời thứ tư, vùng của Mặt trời. Thánh Bônauentura ca ngợi Thánh Đômênicô và chê trách sự sa sút. cúa các tu sĩ Dòng Phờrăngxítcanh. Thánh Bônaventura giới thiệu 11 người bạn mình với Đantê.

Sau khi ngọn lửa được ban phúc lành,

Nói xong lời cuối cùng

3- Vòng nhảy thần thánh lại tiếp tục.

Đường quay tròn chưa kết thúc,

Thì một vòng nhảy mới đã bao quanh vòng cũ,

6- Cùng hòa giọng hát và nhịp

nhảy.

Trong tiếng sáo êm ái, một giọng hát vượt lên,

Hay hơn cả những nữ thần nghệ thuật và tiên cá,

9- Một ánh sáng cũng vượt lên về sức phản chiếu.

Trong đám mây dịu dàng,

Đã xuất hiện hai vòng cung song song, cùng mầu,

12- Khi Giunônê ra lệnh cho tiên nữ truyền tin của mình.

Từ vòng cung bên trong sinh ra vòng cung bên ngoài,

Giống như tiếng nói của tiên nữ lang thang,

15- Sinh ra từ tình yêu bị tiêu tan

như sương sớm
dưới ánh mặt trời.
Những người ở dưới kia từ đây tạo ra điều dự báo.
Theo giao ước giữa Chúa Trời và Nôê,
18- Thế giới sẽ không bao giờbị nạn hồng thủy nữa.
Những vòng hoa vĩnh hằng đó
Bao quanh chúng tôi thành hai vòng,
21- Cùng đáp lời nhau giữa người ở gần và người ở xa.
Những điệu nhảy và cuộc vui chơi,
Cùng với tiếng hát và ánh sáng

tỏa chiếu,

24- Biểu hiện sự vui mừng và tình thân ái.

Cùng một lúc và cùng theo một ý muốn

Tất cả dừng lại, như những con mắt vui thích

27- Cùng mở ra và cùng nhắm lại

Từ bên trong một ngọn lửa mới đến,

Một tiếng nói cất lên, khiến cho tôi

30- Như chiếc kim la bàn, quay về hướng ấy.

Tiếng nói đó bắt đầu : -"Tình yêu làm đẹp tôi,

Thúc đẩy tôi nói về sự giáo

trưởng kia,

33- Vì cả hai cùng dấn thân trong một cuộc chiến.

Đội quân của Chúa đã phải tốn phí nhiều,

Mới vũ trang lại được, đi sau ngọn cờ

39- Tiến lên chậm chạp, thưa thớt và sợ sệt.

Khi đó vị Hoàng đế trị vì vĩnh viễn

Đã giúp đội vệ binh của Người đang gặp nguy hiểm,

42- Chỉ bằng ân huệ của Người, dù họ chẳng xứng đáng.

Và như người ta nói, ta giúp đỡ vợ của Người,

Nhờ hai vị quán quân, mà việc làm và lời nói

Đã làm tỉnh ngộ đám dân chúng lầm lạc.

Ở xứ sở làn gió mát dịu

Đã làm nảy nở các lá mới,

Mà châu Âu khoác trong mùa xuân.

Cách đó không xa là nơi sóng vỗ,

Dưới đó mặt trời mệt mỏi sau cuộc hành trình dài,

Thỉnh thoảng ẩn náu để tránh mắt mọi người.

Thành Calarôga may mắn ở đó,

Dưới sự chở che của tấm khiên lớn,

54- Có hình con sử tử đang vươn mình đứng dậy.

Chính ở đó đã sinh ra người tình say mê

Đức tin đạo Cơ đốc và người hiệp sĩ thần thánh,

57- Hiền lành với người thân nhưng cứng rắn với kẻ thù,

Ngay trước khi trí óc vừa được tạo ra

Đã tràn đầy tài năng mẫn tiệp,

60- Đến mức còn nằm trong bụng mẹ

đã khiến mẹ thành tiên tri.

Khi bên bồn nước thánh

Lễ kết hôn giữa Người và Đức

tin được tổ chức,,

63- Để cùng giúp giải thoát lẫn nhau,

Vị phu nhân đã ban cho Người sự đồng ý,

Trong mơ đã nhìn thấy những kết quả đáng ca ngợi

66- Của Người và những người thừa kế đem lại.

Tên của Người đã nói rõ Người như thế nào,

Một thiên thần từ trời xuống đặt tên cho Người,

69- Từ tên của Đấng tối cao mà từ đó Người có tất cả.

Người được gọi là Đôminicô, và tôi nói về Người

Như một người làm vườn được Kitô lựa chọn,

72- Để trợ giúp trong khu vườn của Người.

Người có vẻ như người đưa tin và thân thuộc của Kitô

Bởi tình yêu đầu tiên mà Người bày tỏ

75- Chính là lời khuyên thứ nhất của Kitô.

Bà vú nuôi nhiều lần thấy Người

Nằm dưới đất, im lặng, tỉnh táo, như muốn nói:

78- "Ta đến để làm việc này đây".

Ôi, bố Người thực đúng là Felice!

Và mẹ Người đúng là Giovanna!

81- Nếu sự dẫn giải là đúng như người ta nói!

Chẳng phải vì thế giới mà chúng ta

đã miệt mài đến kiệt sức.

Theo những bài học của Ốttiênsê và Tađêô

84- Nhưng vì yêu thích thứ thức ăn thực sự của Chúa ban.

Chỉ sau một ít thời gian

Người đã trở thành nhà giảng đạo lớn,

Và bắt tay ngay vào việc chăm sóc cây nho,

87- Đang tàn héo nhanh dưới tay người trồng nho kém cỏi.

Và Tòa Thánh xưa kia vốn hiền lành

Với những người ngheo chính trực;

nay không phải lỗi của Người

90- Mà do lỗi của kẻ chiếm giữ địa vị đó đã sa sút về đạo đức.

Người đòi hỏi, không chi hai hay ba cho sáu,

Không xin xỏ chức tước đầu tiên bị trống,

93- Không thu phần tô thuộc về người nghèo cho Giáo hội.

Và đòi hỏi chống lại thế giới

phiêu lưu,

Đòi hỏi cứu vớt các hạt giống,

96- Của hai mươi bốn cái cây đang ở quanh Người.

Rồi với giáo lý và ý chí,

Với sự ủy nhiệm của Tòa Thánh, Người ra đi

99- Như một dòng thác trào ra từ mạch trên cao.

Đánh mạnh vào rừng rậm dị giáo,

Và mạnh mẽ hơn nữa,

102- Vào những nơi mà sự chống đối ngoan cố nhất.

Rồi từ Người đã nảy ra nhiều con suối khác,

Tưới cho vườn cây của nhà

Chúa,

105- Để cho cây cối ở đấy xanh tươi hơn.

Một trong những bánh của cỗ xe

Nhà thờ Thánh đã chiến đấu tự vệ,

108- Và chiến thắng trong cuộc chiến như thế.

Hẳn bây giờ người đã thấy

Sự ưu tú của vị kia, Thánh Tômát,

111- Mà trước khi tôi đến, đã tỏ ra lịch lãm biết bao!

Những cái vết do bánh xe tròn của Người để lại

Đã bị bỏ quên

114- Ở đó mốc meo đã thay thế cặn

rượu.

Gia đình của Người đang đi thẳng,

Theo dấu chân của Người nhưng nhiều lúc

117- Đầu, đuôi lại dẫm đạp lên nhau.

Người ta sẽ thấy ngay thu hoạch

Của một công việc tồi tệ như thế,

120- Và cỏ dại than vãn, đối với chúng, cửa kho đã đóng lại.

Ta nghĩ rằng người nào lật lại từng trang,

Cuốn sách của chúng ta, có thể tìm thấy một trang,

123- Ở đó có thể đọc được : “Trước tôi thế nào nay vẫn thế".

Chẳng phải từ Caxan, cũng chẳng từ Ácquapácta,

Những người coi sóc giáo luật của chúng ta

126- Luật lệ mà có kẻ thì né tránh, kẻ thì phóng đại ra.

Tôi là linh hồn của Bônaventura ở Banhôrêgiô,

Mà trong những chức trách lớn

129- Tôi luôn chăm lo những phần việc bên trái,

Inluminatô và Augútxtanh cũng ở đây,

Họ là những người nghèo đầu tiên đã cởi giày,

132- Và trở thành bạn của Chúa với dây thắt lưng tồi tàn.

Ugô đa Xan Víttôrê cũng ở đây,

Cùng Piêtờrô Mangiađôrê và Piêtờrô Xítpanô,

135- Từng tỏa sáng trí tuệ ở dưới kia với mười hai cuốn sách.

Natan, nhà tiên tri và đại giáo chủ

Cờrítxốttômô và Anxenmô và Đônatô

138- Lo lắng chăm sóc nghệ thuật thứ nhất.

Rabanô cũng ở đây, và bên cạnh tôi

Vẫn chói sáng Tu viện trưởng Giôváckitô ở Calabờria

141- Một con người được phú bẩm năng khiếu tiên tri.

Sự tranh đua của một giáo chủ lớn,

Sự lịch lãm nhiệt thành của người anh em Tômát,

Và lời giãi bày sáng sủa của ông,

145- Đã khiến tôi thay đổi sự nhìn nhận về Dòng tu này,

KHÚC XIII

Vùng trời thứ tư, vùng của Mặt trời. Thánh Tômát nói với Đantê về sự hiểu biết tương đối của Xalômônê. Nguyên nhân sự không bằng nhau giữa các linh hồn.

Ai muốn hiểu điều mà tôi nhìn thấy,
Hãy tưởng tượng và trong khi tôi nói
3- Hãy giữ hình ảnh nhận được,
nguyên vẹn như một tảng đá.
Mười lăm ngôi sao ở các điểm khác nhau trên trời,
Cùng có ánh sáng chói lọi,

6- Xuyên thủng cả tầng không khí dày đặc.

Hãy tưởng tượng chòm Đại hùng tinh,

Mà bầu trời đủ cho nó ngày và đêm

9- Quay càng xe để không bao giờ lặn.

Hãy tưởng tượng cái miệng tù và của Tiểu hùng tinh

Bắt đầu ở điểm mũi của trục,

12- Quay quanh nó bánh xe thứ nhất.

Người con gái của Minốt

Đã tạo xong hai dấu hiệu trên bầu trời,

15- Khi nàng cảm thấy khí lạnh của cái chết.

Hãy tưởng tượng cái này có những tia sáng

chiếu sáng cái kia,

Và cả hai đều quay

Một cái tiến lên phía trước, còn cái kia về phía sau.

Hầu như có hình ảnh một chòm sao thực

Và màn múa kép

Đang xoay vòng quanh điểm tôi đang đứng.

Nó khác xa thông lệ của chúng ta,

Khác xa dòng chảy của sông Kiana,

Vận tốc trên trời bay nhanh lắm!

Ở đó người ta không ca ngợi Báccô hay Pêana,

Mà ca ngợi ba người trong bản chất thần thánh,

27- Và bản chất người của một trong ba người.

Bài hát và vòng tròn nhảy múa đã xong,

Các thiên thần lại quay về phía chúng tôi

30- Thích thú được chuyển sang việc khác,

Sự yên lặng của các thiên thần đội hợp xướng

Bị phá vỡ bởi một ngọn lửa đã kể cho tôi,

33- Cuộc đời đáng ca ngợi

của một
người con nghèo khổ của Chúa.
Ngọn lửa bảo tôi:
- "Khi một
cọng rơm đã bị nghiền nát,
Và hạt của nó đã được cất đi,
36- Một tình cảm dịu dàng mời gọi ta đập cọng khác.
Người nên tin rằng: từ chiếc xương sườn
rút ra từ bộ
ngực
Để tạo nên một khuôn mặt mỹ lệ,
39- Trong lâu đài đã gây tai họa nặng nề cho trần thế.
Và trong bộ ngực bị ngọn lao

xuyên thủng,

Đã trả xong món nợ trước đó và sau đó,

42- Đến mức mọi tội lỗi đều đã được đổi ngang.

Tất cả những gì mà bản chất người có thể,

Là có được từ ánh sáng được truyền vào,

45- Bởi tính năng đã tạo ra cả hai.

Vì thế ngươi ngạc nhiên về câu chuyện ta kể,

Ta đã nói rằng không có người tương tự,

48- Điều tuyệt diệu đang ẩn náu trong ngọn lửa thứ năm.

Bây giờ hãy chú ý về điều ta trả

lời,

Ngươi sẽ thấy điều ngươi tin và điều ta nói

51- Đều ở trong sự thật như tâm điểm của hình tròn.

Cái gì không chết và cái gì có thể chết,

Chỉ là ánh sáng huy hoàng của ý niệm,

54- Mà Chúa của chúng ta, vì tình yêu, đã sinh ra.

Bởi vì ánh sáng rực rỡ được phát ra

Từ nguồn sáng của Người và không tách rời Người

57- Cũng không tách rời tình yêu và tất cả tạo thành ba.

Lòng nhân ái của Người tập hợp

lại mọi tia sáng của Người,

Như một tấm gương, gồm chín thực thể,

Nhưng tồn tại thi vĩnh viễn chỉ là một.

Rồi nó đi xuống, từ động tác này đến động tác khác,

Cho đến khả năng cuối cùng và trở thành

Chỉ còn sinh ra được những ngẫu nhiên ngắn ngủi.

Tôi hiểu những ngẫu nhiên

Là những sự vật do trời tạo ra nhờ chuyển động,

66- Với hạt giống hoặc không có hạt giống.

Sáp nặn thành chúng và trời tạo mẫu chúng,

Không theo cùng một cách nhưng phản ánh

69- Nhiều hay ít ánh sáng của ý niệm lý tưởng.

Từ đó có kết quả là cùng một cây,

Tùy theo giống mà sinh ra quả ngon nhiều hay ít,

72- Và những con người sinh ra

cũng có tinh thần khác nhau.

Nếu chất sáp vừa độ nặn,

Nếu trời ở mức tài trí tối cao,

75- Ánh sáng của dấu ấn sẽ hiện ra tất cả.

Nhưng thiên nhiên bao giờ

cũng làm cho nó không hoàn hảo,

Bởi thiên nhiên hành động như một nghệ sĩ,

78- Có tay nghề nhưng lại run tay.

Nhưng nếu tình yêu nồng nhiệt sắp xếp,

Và in dấu cái nhìn trong sáng của tính năng đầu tiên,

81- Thì tất cả sự hoàn hảo, do đó sẽ đạt được.

Vì vậy Trái đất thật xứng đáng

Được nhận một sinh vật hoàn hảo,

84- Và Đức Mẹ đồng trinh đã phải mang thai.

Vậy ta chỉ có thể tán thành ý kiến của ngươi,

Rằng bản chất ngươi chưa bao giờ được,

87- Hoặc sẽ được như ở hai người này.

Và bây giờ, nếu ta không đi xa hơn,

Lời đầu tiên của ngươi chắc sẽ là:

90- "Vậy thì tại sao vị kia không có ai sánh bằng"?

Nhưng để cho sáng tỏ điều chưa sáng tỏ,

Hãy nghĩ xem ông ta đã là gì và

lý do nào đã thúc đẩy

93- Ông ta hỏi, khi được ta bảo: "Hãy hỏi đi".

Ta đã không nói theo cách, khiến ngươi

Không thể thấy rằng ông ta là Vua

và chỉ hỏi sự hiểu biết

96- Để làm một ông vua giỏi.

Mà không phải để biết các động lực

Ở trên trời, hoặc để xem cái tất yếu

99- Cùng cái ngẫu nhiên có thể làm ra cái tất yếu không.

Cũng không phải để biết có

động lực đầu tiên không,

Hay trong một nửa vòng tròn có thể vẽ

102- Một tam giác mà không có một góc vuông không.

Từ đó, nếu ngươi ghi nhận điều ta đã nói, và bây giờ

Sự khôn ngoan của ông vua là cái nhìn duy nhất,

105- Mà ý định của ta nhằm vào.

Nếu không định kiến, hãy để ý đến câu "chưa từng có",

Ngươi sẽ thấy, nó chỉ nhằm vào các ông vua

108- Có quá nhiều vua nhưng vua tốt thì quá hiếm.

Vậy hãy chấp nhận lời ta nói, rõ

ràng như thế,

Nó có thể phù hợp với điều ngươi tin,

111- Về người cha đầu tiên và Đấng yêu quý của chúng ta.

Và điều đó, đối với ngươi, luôn sẽ là cục chì ở chân,

Để đi những bước chậm chạp như một người mệt mỏi,

114- Đến chỗ nói có hay không, khi người còn chưa nhìn rõ.

Bởi vì sẽ là người ngốc nhất trong những người ngốc,

Kẻ nào cứ khẳng định hay phủ định mà chẳng phân biệt

117- Cái này với cái kia.

Bởi vì nhiều khi ta có một ý

kiến vội vàng,

Thường nghiêng về phía sai lầm,

120- Vì sự đam mê ngăn cản trí xét đoán.

Thật nguy hiểm khi rời bờ,

Rồi chẳng trở về được như đã ra đi.

123- Để chài lưới cho sự thật nhưng không biết nghệ thuật đó.

Thế gian đã có bao chứng cớ hiển nhiên về việc này,

Pácmênidê, Mêlítxô, Bờrítxô và nhiều người khác,

126- Họ cứ đi mà chẳng biết đi đâu.

Cũng đã như thế, Xabenliô, Ariô và bọn điên rồ,

Chúng là thanh gươm đối với Kinh Thánh,

129- Làm cong queo những cái gì vốn là thẳng.

Hỡi con người, chớ quá bạo gan,

Khi phán xét như tin rằng:

132- Lúa mì đã chín trước khi nó như thế.

Bởi vì tôi đã thấy suốt mùa đông,

Một cái cây chĩa gai nhọn và hung dữ,

135- Nhưng rồi cuối cùng trên đỉnh cây

lại nở một bông hồng.

Tôi đã thấy một con tàu lao thẳng và nhanh

Trên biển cả trong suốt cuộc hành trình,

138- Cuối cùng lại bị đắm khi đi vào bến cảng.

Tôi không tin bà Bécta và ông Máctinô,

Nếu thấy kẻ này ăn cắp, kẻ kia dâng lễ,

Đừng vội phỏng đoán về sự phán xét của thần thánh,

142- Vì người này có thể đứng lên còn kẻ kia lại ngả xuống.

KHÚC XIV

Vùng trời thứ tư, vùng của Mặt trời.

Xalômông giải đáp một thắc mắc của Đantê. Sự xuất hiện vòng tròn nhảy múa thứ ba.

Đantê lên Vùng trời thứ năm, vùng trời của sao Hỏa. Chúa Kitô phóng ra những tia sáng chói lọi. Những bài hát ca ngợi Chúa,

Từ giữa ra ngoài hay từ ngoài vào giữa,

Nước trong bình tròn xao động,

3- Tùy theo việc bình bị vỗ ở ngoài hay ở trong.

Ý nghĩ ấy bỗng nảy ra,

Trong tâm trí tôi,

6- Khi linh hồn vinh quang Tômát vừa ngừng lời.

Sự so sánh ấy nảy sinh

Từ lời Thánh Tômát và lời Bêatờrisê

9- Nàng thích thú tiếp lời ngay.

- "Người này không nói ra bằng lời,

Hay bằng ý nghĩ nhưng chàng còn cần

12- Đi tới tận gốc một chân lý khác.

Xin hãy nói với chàng, hỡi nguồn ánh sáng,

Tỏa rạng từ Người, hình như sẽ ở cạnh chúng tôi

15- Mãi mãi như hiện nay.

Nếu ánh sáng đó còn lại mãi,

Làm thế nào để có thể thấy được,

18- Mà không làm tổn hại đến thị lực của chúng tôi”?

Nhiều khi phấn khích về một điều vui sướng,

Những người đang múa hát,

21- Lại cất giọng cao hơn và làm các điệu bộ.

Cũng như thế, khi nghe lời thỉnh cầu mau mắn

và trực tiếp,

Hai vòng thiên thần bộc lộ niềm vui mới,

24- Lại tiếp tục bài ca tuyệt diệu.

Kẻ nào cứ phàn nàn rằng phải chết trên mặt đất,

Rồi sống lại trên trời, là vì chưa được biết

27- Sự mát mẻ của cơn mưa vĩnh hằng./

Đấng Một, đấng Hai, đấng Ba kia, cứ sống mãi,

Và trị vì mãi trong Ba, Hai, Một,

30- Không bị cái gì giới hạn mà lại giới hạn tất cả.

Được các linh hồn ngợi ca ba lần,

Theo một âm điệu hay đến mức,

33- Có thể nói, được nghe là một phần thưởng xứng đáng.

Rồi trong ngọn lửa thần thánh nhất

Của vòng tròn nhỏ, một giọng nói khiêm nhường,

36- Có thể là giọng của thiên thần Maria.

- "Chừng nào lễ hội Thiên đường còn tiếp diễn,

Thì chừng ấy tình yêu của chúng tôi

39- Vẫn dệt nên quanh chúng tôi bộ quần áo đẹp như vậy.

Ánh sáng của nó tùy thuộc vào nhiệt tình,

Nhiệt tình của thị giác và nó cũng lớn bằng

42- Ơn trên mà nó được ban thêm vào tài năng của nó,

Khi chúng tôi mang lại xác thịt

vinh quang

Và thần thánh, con người chúng tôi

45- Sẽ hoàn hảo hơn, vì thật nguyên vẹn.

Khi đó ánh sáng mà Đấng tối cao ban cho chúng tôi

Sẽ tăng lên.

48- Ánh sáng đó quy định thị lực của nó.

Từ đó thị lực phải tăng thêm,

Nhiệt tình thắp sáng nó cũng tăng thêm,

51- Tia sáng phát ra cũng tăng thêm.

Nhưng tựa như một hòn than tạo ra ngọn lửa,

Về độ sáng vẫn trội hơn lửa,

54- Khiến vẫn nhận thấy sự biểu hiện

của nó trong ngọn lửa.

Cũng như vậy sự huy hoàng bao quanh chúng tôi

Sẽ không lấn át được sự hiện hình của xác thịt,

57- Mà lúc này đang bị đất đai che phủ.

Như vậy bao nhiêu ánh sáng cũng không ngăn cản

Các giác quan của thân thể thành mạnh mẽ,

60- Và có khả năng làm tất cả vì niềm vui của chúng tôi".

Nghe điều đó, đội hợp xướng

này

cũng như đội hợp xướng kia,

Vồn vã, cùng nói: - "Xin được như nguyện",

63- Biểu thị nguyện vọng muốn nhận lại thể xác đã chết.

Có thể, không phải vì họ, mà vì mẹ họ,

Vì cha họ, vì tất cả những người họ yêu mến,

66- Trước khi họ trở thành những ngọn lửa vĩnh hằng.

Và đây, giữa đám ánh sáng giống nhau,

Phát sinh một ánh sáng rực rỡ hơn

69- Tựa như một chân trời bỗng bừng sáng.

Cũng như buổi tối khi bóng đêm đang loang ra,

Trên trời bắt đầu xuất hiện những ngôi sao đầu tiên,

72- Nhìn có vẻ như thật mà cũng không thật.

Tôi tưởng như bắt đầu thấy,

Những thực thể mới đang tạo ra một vòng tròn

75- Ngoài hai vòng tròn cũ.

Ôi thực sự chói lọi ánh sáng của Đấng Thánh thần,

Sao bỗng nhiên trở nên nóng sáng,

78- Khiến mắt tôi không sao chịu

đựng nổi!

Nhưng Bêatờrisê lúc dó, hiện ra xinh đẹp biết bao,

Và tươi cười, khiến tôi không thể bỏ qua,

81- Nhưng ký ức bất lực không thể lưu lại hình ảnh đó.

Rồi hai mắt tôi lấy lại được sức lực

Để mở ra, và tôi thấy một mình tôi

84- Cùng phu nhân của tôi đã được lên

một tầng hạnh phúc cao hơn.

Trong vẻ tươi vui của vì tinh tú,

Mà tôi thấy đỏ rực hơn lệ

thường,

87- Tôi nhận ra rằng mình đã lên tầng cao.

Với tất cả tấm lòng mình và với ngôn ngữ

Chung của mọi người, tôi tự hiến mình lên Chúa,

90- Cho thật xứng với ân huệ mới này.

Nhiệt tình của sự hiến dâng

Chưa tắt trong trái tim tôi nhưng tôi biết

93- Nó đã được đặc ân chấp nhận.

Bởi tôi thấy nhiều ánh sáng có mầu đỏ tía

Hiện ra huy hoàng và phân thành hai dải

Khiến tôi thốt lên:

- "Ôi, Êliốt, người làm cho chúng đẹp biết bao!".

Tô điểm bằng những ngọn đuốc nhỏ, hoặc lớn,

Trải dài thành vệt trắng giữa hai cực của thế giới

Dải Ngân hà gây tranh cãi giữa các bậc hiền triết.

Giống như thế, trên nền sao Hỏa,

Những tia sáng lốm đốm vẽ

nên một dấu hiệu đáng kính,

Các cung phần tư họp thành vòng tròn.

Ở đây trí tuệ tôi phải nhường

cho trí nhớ,

Trên thập tự ấy, Chúa Kitô rực sáng,

105- Mà tôi chẳng thể gợi ra một hình ảnh tương xứng.

Nhưng người vác thập tự theo sau Chúa Kitô,

Sẽ thứ lỗi cho tôi về thiếu sót đó,

108- Nếu tôi đã nhìn thấy trên nền trắng đó,

sáng rực Chúa.

Từ cánh tay này sang cánh tay kia,

và từ đầu xuống chân,

Hàng nghìn ánh sáng chuyển động, lấp lánh,
Khi gặp nhau hay vượt nhau.
Người ta thấy ở đây thẳng hay cong,
Nhanh hay chậm, luôn thay đổi dáng vẻ,
Những đám bụi từ những thân hình đang nhảy.
Nhảy múa trong tia sáng, bên rìa bóng râm,
Mà để che chở cho mình
Con người đã khôn ngoan và khéo léo thu xếp.
Hòa âm của các dây đàn hạc
Và đàn luýt vang lên dịu dàng,
Cả với những người không biết

điệu hát.

Trong ngọn lửa xuất hiện ở đó

Một âm điệu du dương cất lên,

123- Làm tôi say mê tuy chẳng nghe được lời.

Tôi hiểu rằng đó là một bài ca ngợi vinh quang,

Bởi vang đến tôi những từ "Phục sinh! Chiến thắng!

126- Nhưng có thể có người nghe được mà vẫn không hiểu.

Tôi say mê tất cả những cái đó,

Mà cho đến nay tôi chưa từng biết,

129- Nó gắn bó tôi bằng sự liên lạc dịu dàng.

Điều tôi sắp nói ra hình như

quá bạo miệng

Tôi đã để xuống hàng thứ hai thú vui ngắm đôi mắt đẹp,

132- Việc ngắm nhìn đó là sự nghỉ ngơi của ham muốn.

Nên hiểu rằng những dấu ấn sinh động

Của mọi vẻ đẹp đều mạnh và cao hơn,

135- Nên tôi chưa trở lại với những con mắt đó.

Xin tha thứ cho tôi điều mà tôi tự trách mình,

Biện bạch và thấy rằng tôi nói thật,

Sự vui thích thánh thiện không bị loại trừ ở đây,

139- Vì rằng càng lên cao người ta càng trong sáng hơn.

KHÚC XV

Vùng trời thứ năm, vùng trời sao Hỏa.

Đantê gặp vị tổ ba đời là Cácxiguyđa. Ông này kể lại đời mình và ca ngợi thành Phirenxe ngày xưa.

Ý muốn, nhân ái luôn phát sinh,
Từ tình yêu thương cương trực,
Như lòng tham tiền hám của chỉ bám vào cái xấu.
Cây đàn lia dịu hiền buộc phải im tiếng,
Những dây đàn thần thánh được nghỉ ngơi,
Mà bàn tay của Trời dã điều chỉnh.

Tại sao những thực thể kia có thể làm ngơ

Trước những lời khẩn cầu đúng đắn,

9- Và ngừng cuộc hòa nhạc.

Thật là đúng khi bị đau đớn tột cùng,

Kẻ vì yêu thương những cái nhất thời,

12- Mà trút bỏ tình yêu nhân ái.

Trong bầu trời trong xanh và yên tĩnh

Bỗng thỉnh thoảng lướt qua một ngọn lửa,

15- Làm lay động những con mắt bất động.

Hình như là một vì sao đổi

ngôi,
Và ở chỗ nó soi sáng,
18- Không một vì sao nào biến mất
và việc đó
diễn ra cũng không lâu,
Một thiên thể trong chùm sao
sáng
Lướt từ cánh phải xuống chân
thánh giá,
21- Rồi chói sáng ở vùng dưới,
Nhưng viên đá quý đó không
tách khỏi
đường băng
của nó,
Mà chuyển sang vùng tỏa sáng,
24- Trông giống như một ngọn lửa
sau khối

thạch cao trắng,

Như nhà thơ lớn nhất của chúng ta đã mô tả,

Khi linh hồn Ankixê trìu mến nhận ra

27- Con trai mình trong vườn Elixô.

Ôi, giọt máu của ta, ôi ơn huệ thần thánh tột cùng,

Có bao giờ đối với ai như đối với con,

30- Cổng trời lại hai lần rộng mở!

Ngọn lửa thốt ra như vậy, tôi nhìn ngọn lửa,

Rồi quay nhìn phu nhân của tôi,

33- Cả hai phía đều làm tôi ngạc nhiên tột độ.

Trong mắt nàng lấp lánh nụ

cười,

Và tôi nghĩ, cùng với mắt tôi, có thể nhìn thấy tận đáy,

36- Niềm vinh quang và cõi Thiên đường của tôi,

Rồi hăm hở được thấy, được nghe,

Linh hồn còn nói thêm mấy câu gì nữa,

39- Nhưng tôi không hiểu nổi vì hồn nói quá sâu xa.

Không phải vì muốn che giấu tôi,

Mà vì tất yếu thôi, vì tư duy của hồn

42- Vượt qua mọi giới hạn của người đang sống.

Khi dây cung tình cảm đã bớt căng,

Và lời nói của hồn,

45- Hạ xuống tầm nhận thức của tôi.

Thì lời đầu tiên tôi hiểu được là:

- "Ôi, Chúa Ba ngôi,

48- Người độ lượng với dòng máu của con biết bao!"

Rồi hồn nói tiếp: "Nỗi khát khao lâu dài và thiết tha

Đến với ta trong khi đọc Bộ sách lớn,

51- Mà ở đó trắng cũng như đen không bao giờ thay đổi,

Cháu yêu quý ơi, cháu tới khiến lòng ta lắng dịu,

Nói chuyện được với cháu trong ánh sáng này,

54- Chính là nhờ nàng, người đã chắp cánh

cho cháu trong chuyến bay cao.

Cháu nên tin rằng tư tưởng của cháu truyền sang ta

Qua đấng chí tôn đệ nhất, như từ một

57- Mà người ta biết đến năm, sáu,

Cũng thế, ta là ai và tại sao

Ta hình như vui vẻ hơn hẳn những người khác,

60- Trong đám đông vui vẻ này,

điều đó cháu cũng không cần hỏi.

Cháu nên tin một sự thực, là trong cuộc sống ở đây,

Những người được hưởng hằng phúc lớn hay nhỏ,

63- Đều nhìn vào tấm gương,

ở đó ý nghĩ của ta hiện ra trước khi ta nghĩ.

Nhưng để cho tình yêu thần thánh mà ta chăm lo

Bằng cái nhìn liên tục, được thực hiện tốt,

66- Ta luôn khát khao một ý muốn dịu hiền.

Mong cháu hãy tin, vui vẻ, bạo dạn,

Bộc bạch rõ điều cháu ước ao, mong muốn,

69- Với cháu, câu trả lời của ta đã sẵn sàng.

Tôi quay nhìn về phía Bêatờrisê, nàng đã hiểu

Trước khi tôi nói và tỏ dấu hiệu bằng một nụ cười,

72- Khiến cho ý muốn của tôi mọc cánh.

Tôi liền bắt đầu: - "Tình yêu và trí tuệ,

Khi sự bình đẳng đầu tiên xuất hiện,

75- Thì mỗi người đều có trọng lượng như nhau.

Vì mặt trời chiếu sáng và sưởi ấm mọi người,

Bằng ánh sáng và sức nóng

bằng nhau

78- Mà sự đồng đều không ở đâu sánh được.

Nhưng ham muốn và hành động ở những người sống,

Lại được chắp cánh rất khác nhau,

81- Mà lý do thì rất dễ hiểu.

Và cháu, một người đang sống, cháu cảm thấy sự chênh lệch đó,

Cháu chỉ có thể, từ trái tim mình,

84- Cảm tạ sự vui mừng ruột thịt,

Cháu khẩn cầu người, viên hoàng ngọc rực rỡ,

Nở hoa trên báu vật quý giá,

Được thỏa mãn việc biết tên người".

- "Ôi, vòm lá của ta, cả trong thời gian chờ đợi,

Ta vẫn vui sướng, ta là cái gốc của cháu",

Hồn đã mở đầu câu trả lời như vậy.

Rồi nói tiếp: - "Người mà cả gia tộc mang tên

Và hơn một trăm năm nay

Đi vòng quanh con đường đầu tiên men dốc núi.

Là con trai ta và cố nội của cháu,

Thật là may nếu cháu sẽ rút ngắn được

96- Thời gian dài nhọc nhằn nhờ những việc làm tốt,

Phirenxe xưa, trong vòng thành cổ,

Kinh sáng, kinh chiều, theo đúng giờ chuông điểm,

99- Sống thanh bình, giản dị và đoan chính.

Thành phố không xuyến vàng, mũ bạc,

Không xiêm áo thêu thùa, không cân đai che khuất,

102- Nên còn nhìn thấy được con người.

Con gái sinh ra không làm cha sợ khiếp đảm,

Vì món của hồi môn

105- Chưa vượt quá mức thông thường.

Thành phố không nhà nào không có tổ ấm gia đình,

Ở đó người ta cũng chưa gặp Xácđanapalô,

108- Để chỉ cho ta cái gì được phép làm trong phòng riêng.

Môngtêmalô cũng chưa bị Ưcsenlatôiô

của các người đánh bại,

Hắn càng bốc cao chiến thắng,

111- Càng rơi sâu xuống suy đồi.

Ta đã thấy Benlinsiôn Bécti đi ra khỏi nhà

Chỉ với đai ngực bằng da và

phu nhân của ông,

114- Rời bàn trang điểm, mặt không tô son trát phấn.

Ta đã thấy người của hai họ Nécchi và Véckitô,

Bằng lòng với chiếc áo da không có lót lông,

117- Và đàn bà con gái nhà họ ngồi bên cọc sợi xe tơ.

Ôi hạnh phúc thay cái thời mà mỗi phụ nữ

Đều an tâm là sẽ được mồ yên mả đẹp,

120- Và không vì nước Pháp mà đơn chiếc trên giường,

Người thì được chăm sóc bên nôi con thơ,

Vỗ về con bằng ngôn ngữ của nó,

123- Vui với hạnh phúc đầu tiên được làm cha, làm mẹ.

Người thì vừa quấn len bên cọc sợi,

Vừa kể cho con cháu nghe truyện ngày xưa

126- Của dân thành Tờroa, Phiôxôlê và thành La Mã.

Một Sianghenla, một Lapô Xantêrenlô,

Chắc sẽ ngạc nhiên,

129- Bằng một Sinsinnatô hay Coócnigơlia ngày nay.

Đó là cuộc sống đẹp đẽ, thư thái

Của dân chúng, trong một cộng đồng tin cậy,

Qua những tháng ngày êm ái,

Đức Mẹ Maria đã cho ta cuộc đời,

Trong một nhà thờ cổ,

Cùng một lúc, ta thành tín đồ Kitô và Cácxiaguyđa.

Môrôngtô và Êlixêô là hai em ta,

Vợ ta đến với ta từ thung lũng Pađô,

Từ tên bà đã có tên gọi của con.

Rồi ta ra đi theo Hoàng đế Cuaradô,

Được làm vệ sĩ của Người,

Và Người hài lòng về thành tích

của ta.

Đi sau Người, ta chống lại những bất công và sa đọa,

Của luật pháp mà dân chúng đã tiếm đoạt

144- Vì Giáo hoàng đã xúc phạm công lý.

Ở đó ta đã được bọn phản nghịch giải thoát,

Khỏi cái thế giới lừa lọc,

Đã làm hư đốn bao tâm hồn,

148- Ta đã tuẫn tiết và đến được cõi an bình vĩnh viễn,

KHÚC XVI

Vùng trời thứ năm, vùng trời của sao Hỏa.

Đantê hài lòng về dòng dõi quý tộc của gia đình mình.

Cácxiaguyda nói về sự thịnh suy của các dòng họ ở Phirenxe.

Ôi, sự quý tộc của dòng máu, điều tầm thường nhỏ bé!

Ngươi làm cho người tự hào về ngươi biết bao,

3- Dưới đó, nơi tình yêu của chúng ta lầm lạc.

Với tôi, sẽ chẳng bao giờ là điều ngạc nhiên nữa,

Vì ở nơi mà sự ham muốn

không biết đến sai lầm,

6- Tôi muốn nói ngay ở trên cõi trời này,

tôi cũng tự hào về ngươi.

Tất nhiên ngươi chỉ là chiếc áo khoác chóng bị ngắn,

Nếu người ta không làm cho nó dài ra từng ngày,

9- Thời gian lượn quanh nó với những chiếc kéo.

Với tiếng "Ngài" dân La Mã sử dụng đầu tiên,

Nhưng dân ở đây lại không giữ lâu bằng dân nơi khác,

12- Và tôi lại bắt đầu nói.

Bêatờrisê lúc đó đứng cách xa

một ít,

Liền cười, giống như hồi xưa có người đã ho,

15- Khi Ginevòra mắc sai lầm đầu tiên, theo người ta kể lại.

Tôi bắt đầu: - "Ngài là tổ tiên của tôi,

Ngài đã cho tôi sự bạo dạn để nói,

18- Ngài đã nâng tôi lên, khiến tôi lại hơn cả tôi.

Tâm hồn tôi tràn ngập niềm vui sướng,

Nhờ bao con suối, và thâm tâm tôi cũng hoan hỉ,

21- Không hiểu sao tôi không bị vỡ ra!

Xin Ngài cho biết, ôi cái gốc yêu quý của tôi,

Tổ tiên Ngài là những ai và những năm tháng

Đã đánh dấu tuổi thơ của Ngài.

Xin hãy nói cả về tổ ấm của Thánh Giôvanni,

Đúng như hồi ấy và về những người

Đã xứng đáng giữ những chức vụ cao nhất".

Giống như một hòn than đỏ

Gặp luồng gió thổi liền đỏ rực lên,

Tôi thấy ánh sáng kia cũng chói lọi

trước lời ca

ngợi của tôi.

Trước mắt tôi ánh sáng đó cũng trở nên đẹp hơn,

Giọng ngọt ngào và dịu dàng hơn,

33- Nhưng không dùng ngôn ngữ hiện nay.

Ánh sáng đó đã nói:

-"Kể từ ngày Thiên thần hát "Kính mừng"

Cho tới ngày mẹ ta, nay đã hưởng chân phúc,

36- Mang thai và sinh ra ta.

Ngôi sao này đã năm trăm tám mươi lần,

Bay qua chòm Sư tử,

39- Để thắp lại ngọn lửa của nó ở

đó.

Tổ tiên ta và ta đã sinh ra ở nơi

Mà các lực sĩ, trong cuộc thi hàng năm,

42- Từ đó chạy vào đến tận khu phố cuối.

Về tổ tiên ta chỉ vài lời thế là đủ,

Còn họ thế nào và từ đâu tới đây,

45- Tốt hơn là nên im lặng mà đừng bàn luận nhiều.

Tất cả những người ở thời đó,

Có thể mang vũ khí, trong khoảng từ tượng Máctê

48- Đến Nhà rửa tội chỉ bằng một phần năm

số người hiện nay.

Nhưng trong đám dân chúng hòa hợp đó,

Với Sampi, Séctanđô và Phécghinê

51- Đến người thợ thủ công cuối cùng

đều thuộc dòng máu thuần khiết.

Sẽ tốt hơn biết bao nếu chỉ có láng giềng

Là những người như ta kể với con,

54- Và địa giới thành phố dừng lại

ở Ganlútxô va Tờrétpianô.

Hơn là phải chịu đựng sự băng hoại,

Và có trong thành phố tên Agulfông đáng khinh,

Cả tên Xinha, chúng đang mài sắc con mắt để đi lừa đảo.

Nếu cái bọn người tồi tệ nhất thế giới đó,

Không đối xử với Xêda như dì ghẻ,

Mà dịu hiền như bà mẹ với con trai.

Thì người Phirenxe đi buôn bán và đổi chác,

Sẽ trở về Xêmihôngtê,

Ở đó các cụ tổ của con vẫn đi tuần.

Và lâu đài Môngtêmúclô vẫn thuộc họ Côngti ,

Họ Cécki vẫn ở xứ đạo Acônê,

66- Họ Buônđenmôngti có thể còn ở thung lũng Gờrevê.

Sự pha trộn cư dân luôn là nguồn gốc

Cái xấu của thành phố chúng ta,

69- Cũng như quá nhiều thức ăn là nguồn gốc của bệnh tật.

Con bò mộng mù gục gã nhanh hơn

Con cừu non mù, và nhiều khi một thanh kiếm

72- Chém được nhiều và nhanh hơn năm thanh kiếm,

Nếu con thấy Lumi và

Oócbixaglia

Đã suy vi như thế nào và Kiuxi và Xinigalia

75- Đi theo những vết đổ của các thành phố ấy ra sao.

Cũng không lấy làm lạ và khó hiểu,

Khi thấy sự suy tàn của các dòng họ,

78- Vì ngay những thành phố

cũng có sự kết thúc của chúng.

Mọi sự vật đều chết, cũng như con người

Nhưng đối với các sự vật, điều đó khó nhận biết,

81- Vì chúng kéo dài, còn cuộc

sống của con người thì ngắn.

Cũng như thế, vòng quay của mặt trời, mặt trăng,

Làm nước biển không ngừng phủ kín,

rồi lại phơi bày bờ biển,

84- Số mệnh cũng đã làm như vậy với Phirenxe.

Vì vậy cháu cũng chẳng nên lấy làm lạ,

Về những gì mà ta sẽ nói

về những người Phirenxe vĩ đại,

87- Mà danh tiếng đã bị thời gian làm phôi pha.

Ta đã thấy các ngài Ughi và

Catenlini,

Những Philíppi , Gòresi, Oócmanni va Anberiki,

90- Những công dân nổi tiếng vào lúc suy tàn.

Ta đã thấy họ vĩ đại cũng như họ cổ xưa,

Những người của dòng họ Xanenla, Ácca,

93- Xôndaninêri, Ácdinghi và Bốttiki.

Gần cổng thành, vào lúc này

Lại có sự phản nghịch mới, khá nặng nề

96- Nó sẽ sớm làm chìm đắm con thuyền,

Đó là dòng họ Ravinhani, mà

đã sinh ra

Bá tước Guyđô và tiếp đó, tất cả những người,

99- Sẽ mang họ của ngài Benlinsiônê vĩ đại.

Những người của dòng họ Pờrétxa

Đã biết phải cai trị như thế nào,

102- Và họ Galigaiô, đã có đội vệ binh và đốc kiếm mạ vàng.

Đã khá lớn biểu trưng của các dòng họ Vaiô,

Xáckétti, Giuôki, Phiphăngti, Barúcsi và Ganli

105- Có những kẻ đỏ mặt vì cái thùng đong của họ.

Dòng dõi sinh ra các ngài

Canphúcsi

Ngày xưa lớn lắm, còn các ngài của dòng họ Xidi,

108- Arigúcsi luôn ngồi trên các ghế ngà,

Ta đã thấy bao người thất bại,

Vì thói kiêu ngạo của họ, còn những quả cầu vàng

111- Những kỳ tích của họ từng làm Phirenxe nở hoa.

Cũng như thế, những ông bố của chúng

Mỗi khi Nhà thờ có chúc vụ bị khuyết,

114- Thì tự béo ra trên ghế họp Hội đồng.

Bọn ngạo mạn đang hóa thành

rồng,

Ở sau những người chạy trốn chúng, nhưng trước kẻ

117- Nhe nanh vuốt, hay ve vẩy túi tiền,

thì chúng nhũn như cừu non.

Đã phất lên loại người chẳng ra gì,

Nên Ubéctanh Đônatô rất tức tối,

120- Khi lão bố vợ thành thân thích của nó.

Capôngxáccô đã xuống chợ cũ Phiôxôlê,

Và Guyđa, Ingăngphatô

123- Đã thành những thị dân tốt.

Ta sẽ nói một điều khó tin nhưng có thật:

Trong vòng thành nhỏ người ta vẫn đi vào

126- Qua các cổng mang tên dòng họ La Pêra:

Tất cả những người con mang những huy hiệu tốt đẹp

Của Ngài Nam tước vĩ đại mà tên tuổi và danh tiếng,

129- Vẫn được biểu dương trong ngày lễ Thánh Tômát.

Đã nhận được từ Ngài tước vị quý tộc và đặc quyền,

Nay kết cánh với dân chúng

132- Đã đặt thêm một băng thêu lên huy hiệu đó.

Guantêrốtti và Impoóctuni đã đến ở đó,

Dân quận Boócgô vẫn sống yên tĩnh

135- Nếu không có những vị láng giềng mới.

Dòng họ đã làm chảy nước mắt các ngươi

Vì một cơn thịnh nộ chính đáng

138- Đã chấm dứt cuộc sống hạnh phúc.

Từng được tôn vinh, họ và các đồng minh của họ,

Ôi ngài Buônđenmôngti, ngài đã hành xử sai,

141- Khi bãi hôn ước theo lời khuyên của kẻ khác!

Mọi người lẽ ra được vui thích lại bị buồn khổ,

Chúa đã cho dòng tộc Ema tiếp nhận ngài,

144- Khi lần đầu tiên ngài tới thành phố.

Nhưng Phirenxe cần có vật hy sinh

Cho bức tượng cụt đứng canh trên cầu,

147- Vào lúc nền hòa bình của nó kết thúc.

Với dòng họ này và dòng họ khác,

Ta thấy Phirenxê được nghỉ ngơi,

150- Và thành phố chẳng còn lý gì để

khóc than.

Với những dòng họ này ta thấy nhân dân của nó

Vinh quang và chính đáng đến mức chẳng bao giờ

Ngọn cờ hoa huệ bị lộn ngược trên cán của nó,

154- Cũng chẳng bị nhuộm đỏ vì sự chia rẽ.

KHÚC XVII

Vùng trời thứ năm, vùng trời của sao Hỏa.

Đantê muốn biết về tương lai của đời mình. Tiết lộ của Cácxiaguyđa: Đantê sẽ bị đầy biệt xứ.

Như đã xẩy ra với bà Climênê, để làm chủ

Trước những điều nghe được chống lại mình,

3- Điều khiển những ông bố cứng rắn hơn với con trai.

Tôi cũng như thế, tôi đã hiểu

Nhờ Bêatờrisê và ngọn đèn thần,

6- Tôi đã thay đổi chỗ ở.

Phu nhân của tôi nói: - “Xin cứ bộc bạch

Ngọn lửa ý muốn của chàng

9- Theo cánh nó mang đậm dấu ấn nội tâm chàng.

Không phải để làm tăng hiểu biết của chúng tôi

Qua lời của chàng, mà để chàng tự làm quen với việc

12- Biết kêu khát, để người ta cho uống nước”.

- “Ôi cái gốc thân thương của cháu, người đã lên rất cao,

Người hiểu rõ các trí tuệ trần gian,

15- Rằng hai góc tù không thể ở trong một tam giác,

Cũng thế, người thấy được cả các sự việc ngẫu nhiên,

Trước khi chúng xảy ra, và ngắm nhìn được cái điểm

18- Nơi tất cả các thời gian cùng hiện diện.

Khi cháu còn ở cạnh Viécgiliô,

Đi theo ngọn núi đã chăm sóc các tâm hồn,

21- Xuống tận thế giới người chết.

Người đã nói với cháu về cuộc đời tương lai của cháu,

Những lời nói đè nặng lên cháu, khiến cháu cảm thấy

24- Không thể nào tránh được những cú đánh của số phận.

Vì vậy, ước mong của cháu sẽ

được thỏa mãn,

Nếu được một vị hằng phúc chỉ dẫn cho,

27- Vì mũi tên biết trước sẽ đến chậm hơn".

Tôi nói những lời ấy với nguồn ánh sáng

Đã nói chuyện với tôi đầu tiên;

và như Bêatờrisê mong muốn,

30- Ý muốn của tôi đã được thú nhận với người.

Không phải bằng những lời mập mờ mà bọn ngu ngốc

Thời xưa thì thầm trước Chúa,

33- Để mong thoát được tội lỗi.

Tấm lòng ruột thịt đó đã trả lời

tôi

Bằng những lời rõ ràng và chính xác,

36- Vừa kín, vừa lộ, và điểm thêm một nụ cười.

- "Cái ngẫu nhiên không nằm ngoài

Cuốn sách chép các sự việc,

39- Và ở cả trong tinh thần thần thánh.

Tuy nhiên nó không mang tính tất yếu,

Không giống như điều phản ảnh trong mắt nhìn,

42- Về một con tàu đang lao xuống dòng thác.

Hay như vang đến tai ta

Hòa âm dịu dàng của chiếc đại phong cầm,

45- Theo ta, thời khắc của cháu đã đến.

Như Ipôlitô phải đi khỏi Atênê

Vì mụ dì ghẻ độc ác và phản trắc,

48- Cháu cũng sẽ phải đi khỏi Phirenxe.

Đó là điều người ta muốn và đang chuẩn bị,

Những người quan tâm đến việc đó sẽ làm ngay,

51- Tại nơi mà hàng ngày Chúa bị đem ra buôn bán.

Theo thói thường, tiếng la hét,

Sẽ đổ lỗi cho người bị hại,

54- Nhưng sự phục thù sẽ chứng tỏ đâu là lẽ phải.

Cháu sẽ phải rời bỏ tất cả những gì

Yêu quý nhất và đó là mũi tên,

57- Mà cái cung lưu đày biệt xứ mở đầu,

Cháu sẽ cảm thấy vị đắng cay

Của miếng bánh ăn nhờ,

60- Và bước chân nặng nề khi lên xuống cầu thang ở đậu.

Nhưng cái đè nặng nhất lên vai cháu,

Sẽ là đám bạn đồng hành xấu xa và ngu xuẩn,

63- Cùng với chúng, cháu sẽ rơi xuống vực sâu.

Tất cả bọn, bất nhân, điên cuồng và tráo trở

Sẽ chống lại cháu, nhưng ít lâu sau,

66- Chính chúng, chứ không phải cháu,

sẽ đỏ mặt vì xấu hổ.

Nhưng hành động đó chứng tỏ

Tính chất thú vật của chúng, còn cháu thì cao đẹp thay

69- Vì lúc đó đã trụ một mình một phái.

Nơi ẩn giấu và tạm trú đầu tiên của cháu

Sẽ là tấm lòng hiếu khách của một người Lômba vĩ đại,

72- Đeo gia huy là chiếc thang vàng có chim thiêng đậu.

Với cháu, người sẽ có cái nhìn nhân hậu,

Về hành động và thỉnh cầu giữa hai bên

75- Sẽ đến trước tiên cái gì ở xa và thường thì đến muộn nhất.

Nhờ người, cháu sẽ gặp một nhân vật đặc biệt,

Được sinh ra dưới một vì sao mạnh

78- Khiến cho các sự nghiệp của ông sẽ thành nổi tiếng.

Nay thì thế gian chưa biết ông, vì ông còn ít tuổi,

Các thiên cầu xoay vần quanh ông

81- Chỉ mới vẻn vẹn có chín năm.

Nhưng trước khi tên Guátcô lừa bịp Ngài Arigô cao cả,

Thì những hào quang của tài năng ông xuất hiện,

84- Trong thái độ xem thường vàng bạc và gian khổ.

Sự nổi tiếng huy hoàng của ông

Cuối cùng sẽ được mọi người biết đến,

87- Ngay cả kẻ thù của ông cũng sẽ không thể im lặng.

Cháu hãy tự hào về ông và những nghĩa cử của ông,

Biết bao người, nhờ ông, mà sẽ

có số phận mới,

90- Giàu hay nghèo đều thay đổi cuộc đời.

Cháu sẽ mang trong thâm tâm những lời ta nói

Nhưng không được nói ra"; người còn nói

93- Những điều không thể tin được ngay cả

với người chứng kiến.

Rồi người nói thêm: - "Cháu của ta ơi,

Đó là lời bàn luận về những điều ta báo trước,

96- Và những cạm bẫy không còn ẩn giấu lâu nữa đâu.

Tuy vậy, với đồng bào cháu đừng ghen ghét,

Vì cuộc đời cháu còn dài trong tương lai,

99- Sau khi bọn phản trắc và dối trá bị trừng phạt".

Hồn lặng im, báo cho tôi biết,

Đã kết thúc việc vạch ra đôi đường nét lớn,

102- Trên tấm vải đường đời tôi đương dệt.

Tôi bắt đầu như một kẻ hoài nghi,

Đã được lời khuyên của người khác,

105- Biết nhìn, mong muốn ngay thẳng và yêu thương.

- “Thưa tổ phụ, cháu thấy thời gian đang thúc ngựa,

Phi về phía cháu để cho cháu một đòn nặng,

108- Đòn đó sẽ còn nặng hơn nếu cháu buông xuôi chờ đợi.

Vậy thì cháu cần phải vũ trang cho mình

sự lo toan trước,

Để nếu phải đuổi khỏi mảnh đất yêu thương nhất,

111- Thì nhờ các vần thơ cháu sẽ không mất tất cả.

Dưới kia, từ thế giới tận cùng đau khổ,

Từ đỉnh núi cao xinh đẹp,

114- Đôi mắt nàng đã nâng cháu lên.

Rồi trên trời, từ ánh sáng này đến ánh sáng khác,

Cháu đã học được nhiều điều mà nếu cháu nói lại,

117- Không khỏi cho nhiều người một vị cực kỳ đắng cay.

Và nếu cháu là người bạn rụt rè của chân lý,

Cháu những sợ chết đi giữa những người

120- Sẽ gọi thời nay là thưở "cổ xưa".

Ánh sáng, ở đó kho báu của tôi đang mỉm cười,

Bỗng nhấp nháy rực rỡ,

123- Như một chiếc gương vàng

dưới ánh mặt trời.

Rồi nói: - "Một lương tâm vẩn đục,

Vì lỗi lầm của mình hay của người khác,

126- Chắc sẽ nhận ra những lời lẽ của cháu là tàn nhẫn.

Tuy nhiên, gạt đi tất cả những gì không thật,

Đưa ra giữa ban ngày những gì cháu thấy được,

129- Và cứ để cho người ta gãi những nơi có ghẻ.

Thì lời của cháu, khó chịu khi mới thoạt nghe,

Nhưng một khi được tiêu hóa

132- Sẽ là thức ăn cho cuộc sống.

Và tiếng kêu của cháu sẽ như ngọn gió

Thốc mạnh hơn vào những đỉnh núi cao nhất,

Cái vinh dự đó sẽ là không nhỏ.

Vì vậy, trên các thiên cầu,

Trên đỉnh núi hay trong thung lũng đau thương,

Người ta sẽ cho cháu gặp những linh hồn lừng lẫy.

Vì một linh hồn khi nghe sẽ không dừng lại,

Và không tăng thêm niềm tin trước một ví dụ

Có một nguồn gốc không ai biết hay mập mờ,

Hay một chứng cớ không ai trông

thấy.

KHÚC XVIII

Vùng trời thứ năm, vùng trời của sao Hỏa:

Nhắc lại một số anh hùng Do Thái, hiệp sĩ của cuộc Thập tự chinh và của Anh hùng ca.

Lên vùng trời thứ sáu, vùng trời của sao Mộc: Các thiên thần và các vị hằng phúc vừa hát vừa xếp chữ, ca ngợi một công lý.

Đã quay về với suy tư riêng của mình

Tấm gương chân phúc ấy và tôi cùng nghiền ngẫm

3- Những ý nghĩ riêng, hòa lẫn ngọt ngào với cay đắng.

Người phụ nữ đã dẫn tôi lên với Chúa Trời nói:

- "Xin chàng hãy thay đổi những suy nghĩ đó,

6- Xin nhớ rằng, tôi ở bên cạnh sẽ giúp làm nhẹ lỗi lầm".

Tôi quay về phía tiếng nói yêu thương đã khích lệ tôi,

Nhìn thấy bao tình yêu trong đôi mắt thánh thiện,

9- Tôi không thể nói nên lời.

Không chỉ vì tôi nghi ngờ lời nói của tôi,

Mà vì ký ức không thể quay về với chính mình,

12- Nếu không có ai đó giúp đỡ.

Từ lúc ấy tôi chỉ có thể nói

được rằng:

Cứ nhìn nàng, tình cảm của tôi

15- Được giải thoát khỏi mọi mong muốn khác.

Niềm vui thích vĩnh hằng đang rọi ra những tia sáng

Thẳng tới nàng, rồi từ đôi mắt xinh đẹp của nàng,

18- Phản chiếu lại, làm tôi mê mẩn.

Thắng tôi bằng một nụ cười rạng rỡ,

Nàng nói: - "Xin chàng quay lại và xin nghe đây,

21- Không phải thiên đường ở trong mắt em".

Nhưng đôi khi ta thấy được

Tình thương yêu trong ánh mắt

nhìn,

24- Lớn biết bao, đã chiếm lĩnh tất cả tâm hồn ta.

Cũng vậy, trong ánh rực rỡ của ngọn lửa thần thánh,

Mà tôi quay lại nhìn, tôi nhận thấy ý muốn,

27- Của ngọn lửa còn muốn nói chuyện với tôi.

Rồi bắt đầu: -“ Ở tầng thứ năm này

Có cái cây nhận sự sống từ ngọn của mình,

30- Luôn ra quả và không bao giờ rụng lá,

Đó là những linh hồn chân phúc, khi còn ở dưới trần,

Trước khi lên trời, đã có tiếng tăm lừng lẫy,

33- Sẽ làm lóe ra ở đó một ánh chớp xé rạch đám mây",

Tôi thấy một ánh lửa chạy trên cây thập tự,

Ngay từ khi tên Jôxuê được đọc lên,

39- Ánh lửa hiện ra ngay lúc còn tiếng nói.

Rồi đến tên người cao cả Marabêô,

Tôi lại thấy một ngọn lửa khác

vừa chuyển động vừa quay,

42- Niềm vui kích thích con quay này,

Với Cáclô Magnô và Oóclanđô,

Mắt tôi chăm chú theo dõi hai người,

45- Như mắt người thợ săn theo dõi con chim cắt đang bay.

Rồi đến Guygờlienmô và Riônácđô,

Cùng công tước Gốttiphờređi và Rubéctô Guyxcácđô,

48- Khiến cái nhìn của tôi hướng lên cây thập tự.

Rồi di chuyển giữa những ngọn lửa khác,

Linh hồn đang trò chuyện với tôi cho biết,

51- Mình là một nghệ sĩ trong bầu

trời.

Tôi quay về mé phải,

Để biết qua Bêatờrisê việc nên làm,

54- Được chỉ dẫn bằng lời hay dấu hiệu.

Thấy mắt nàng long lanh thật trong trẻo,

Tươi vui và sắc đẹp của nàng lúc ấy

57- Vượt tất cả mọi thời gian trước đó.

Cùng như thế, một con người đang cảm thấy vui sướng,

Cảm thấy mình ứng xử đúng, đã hiểu ra rằng,

60- Đức hạnh của mình đang tiến bộ

từng ngày.

Cũng như thế, tôi nhận ra vòng cung

các chuyến đi của tôi

Trong thời gian đó, đã mở rộng cùng với bầu trời,

63- Nhận ra điều kỳ diệu đó, thật phấn khởi,

Cũng nhanh chóng sắc mặt của phu nhân

Lấy lại vẻ trong trắng thường ngày,

66- Ngay sau khi bỏ được vẻ thẹn thùng e lệ.

Cũng nhanh như vậy, khi tôi quay lại

Trước mắt tôi đã tỏa ra màu trắng trong

69- Của vì tinh tú thứ sáu ôn hòa, đang đón tôi vào lòng.

Tôi thấy trong vùng lửa sáng này,

Các hồn tình yêu đang lấp lánh ở đấy

72- Xếp thành hình chữ trước mắt tôi.

Như những con chim từ dưới sông bay lên,

Vui sướng vì thức ăn ngon

75- Khi bay thành vòng tròn, khi thành các hình khác.

Cũng như vậy, trong các ngọn lửa,

các sáng tạo phẩm thần thánh

Vừa bay vừa hát,

78- Và tạo thành hình, khi chữ D, khi thì chữ I, chữ L.

Trước hết họ chuyển động theo nhịp bài hát,

Rồi khi đã vẽ được một dấu hiệu,

81- Họ dừng lại và im lặng.

Ôi nữ thần Pêgaxêa, người phân phát vinh quang

Và sự trường sinh cho các linh hồn,

84- Cùng với họ, làm cho các thành bang

và Vương

quốc nổi tiếng.

Xin hãy ban cho tôi một ít ánh sáng của người

Để tôi tả lại những hình vẽ mà họ đã tạo ra,

87- Và có ý niệm về sức mạnh

của người

qua câu thơ ngắn gọn.

Sau năm lần đã hiện ra bảy nguyên âm

Và phụ âm; tôi đã ghi lại từng chữ,

90- Khi chúng hiện hình.

"DILIGITE JUSTITIAM"

Đầu tiên là một động từ rồi một danh từ

93- Và những từ cuối cùng là "QUI

JUDICATIS TERRAM”.

Rồi ở chữ M của từ thứ năm

Những ngọn lửa chụm lại,

96- Giôvê hiện ra ở đó như bằng bạc khảm vàng.

Tôi lại thấy những ánh sáng khác hạ xuống,

Trên đỉnh chữ M và dừng lại đó,

99- Vừa ca điều thiện đã thu hút họ.

Cũng như những mẩu củi cháy dở chạm nhau

Làm tóe ra vô số những tia lửa nhỏ,

102- Mà bọn ngốc thường cho là điềm báo.

Hơn ngàn tia lửa lại nảy ra

Vọt lên, cái này cao, cái kia thấp,

105- Như muốn vươn tới mặt trời đã thắp sáng chúng.

Và cuối cùng khi mỗi ánh sáng đã yên chỗ,

Tôi thấy hiện ra đầu và cổ một con đại bàng

108- Được hình thành bởi nhiều ánh sáng riêng biệt.

Người vẽ trên cao ấy không có người hướng dẫn,

Anh ta tự hướng dẫn mình và từ đó gợi nhớ đến,

111- Cái tài năng xây tổ.

Những vị hằng phúc khác hình như lại bằng lòng

Tạo ra một bông huệ ở trong chữ M,

114- Chỉ bằng một chuyển động nhẹ đã làm xong dấu ấn đó.

Ôi vì tinh tú hiền lành, biết bao đá quý đẹp đẽ nơi người

Chứng tỏ cho tôi biết rằng công lý của chúng tôi

117- Là một hiệu quả từ trời, ở đó người rực sáng.

Tôi cầu mong tinh thần từ đó sinh ra,

Sự chuyển động và tính năng của người, hãy xem xét

120- Từ đâu đã xì ra làn khói làm vấy bẩn

các tia sáng

của người.

Để một lần nữa, người nổi cơn thịnh nộ

Về những gì người ta mua và bán trong đền

123- Mà trên đường đều vẽ các vụ tuẫn đạo và phép lạ!

Hỡi các hiệp sĩ của trời mà tôi ngưỡng mộ,

Hãy cầu nguyện cho chúng tôi trên mặt đất,

126- Tất cả đang bị lầm lạc vì các gương xấu,

Xưa kia người ta làm chiến tranh bằng gươm giáo,

Nhưng nay, đó đây, người ta lại làm bằng cách

129- Tước phần bánh mì mà Chúa chẳng từ chối một ai,

Nhưng người chỉ viết rồi lại xóa đi,

Hãy nhớ rằng Piêtờrô và Paolô đã chết vì cây nho

132- Mà người phá hoại, vẫn còn đang sống.

Người có thể nói: Tôi gắn bó biết bao

Với người chỉ muốn sống một mình

Và điệu nhảy đã đưa tới sự tuẫn đạo,

136- Tôi chẳng biết người đánh cá cũng chẳng biết Paolô.

KHÚC XIX

Vùng trời thứ sáu, vùng trời của sao Mộc.

Đại bàng nói về công lý thần thánh. Tính chất xấu xa của một số vua Cơ đốc giáo châu Âu.

Cánh dang rộng, đứng thẳng, trước mắt tôi,

Hình ảnh đẹp đẽ ấy cùng các linh hồn đang tụ họp

3- Tạo ra niềm vui vẻ nhẹ nhàng.

Mỗi linh hồn như một viên hồng ngọc,

Ở đó rực rỡ những tia sáng mặt trời mãnh liệt,

6- Phản chiếu vào cả trong mắt tôi.

Điều mà giờ đây tôi phải tả lại,
Chưa từng có ai nói, chưa từng có ai viết,
9- Đến trí tưởng tượng cũng chưa từng nghĩ ra.
Tôi nghe và trông thấy cái mỏ Đại bàng nói,
Trong tiếng nói đó vang lên tiếng "tôi" và "của tôi",
12- Khi trong tư tưởng của nó lại là "chúng tôi"
và "của chúng tôi".
Đại bàng nói: - "Vì chính trực và sùng đạo,
Ta được thưởng sự vinh quang,
15- Mà không thể đạt được bằng

ham muốn.

Ta đã để lại trên trái đất ký ức của ta

Rằng con người ở dưới ấy thật độc ác xấu xa,

18- Họ ca ngợi anh nhưng không noi theo gương anh.

Như nhiều hòn than chỉ tỏa ra

Một hơi nóng, bao tình yêu

21- Chỉ thốt ra một âm thanh.

Bấy giờ tôi liền đáp lại: - "Ôi, những bông hoa bất diệt

Của hạnh phúc vĩnh hằng, khiến cho tôi

24- Trong một hương thơm

cảm nhận được hương thơm của tất cả.

Bằng hương gió thoảng, xin hãy chấm dứt việc nhịn ăn

Đã từ lâu giữ tôi trong cơn đói,

27- Vì trên trái đất không tìm được thức ăn nào.

Tôi biết rằng, nếu ở trên trời, công lý thần thánh

Ngắm nhìn một vương quốc khác

30- Thì công lý vẫn thể hiện ra không có gì che giấu.

Người biết rõ, tôi đã chú ý chuẩn bị như thế nào

Để nghe người nói và người cũng biết nỗi hoài nghi này

33- Đối với tôi, là cơn đói đã lâu ngày".

Giống như một con chim cắt được cởi bỏ mũ trùm,

Lắc đầu, vỗ cánh và tạo dáng,

Để biểu lộ sự ham muốn của mình,

Tôi thấy cái biểu hiệu đó

Được dệt bằng vinh quang của niềm vui thần thánh,

Với những bài ca mà chỉ người được ân sủng

trên trời mới biết.

Và đại bàng bắt đầu: - "Người đã dùng com pa vẽ ra

Những giới hạn của thế giới này ở phần bên trong

Phân biệt những gì ẩn giấu và

những gì hiển hiện.

Không thể in thật tốt đức hạnh cùa mình

Vào vũ trụ và không để cho lời nói

45- Tồn tại ở đó với sự thái quá vô hạn độ.

Chứng cớ là người đầu tiên trong những kẻ kiêu ngạo,

Tuy là sáng tạo phẩm cao nhất,

48- Vẫn không đợi được ánh sáng mà đã rụng xuống lúc còn xanh.

Từ đó có thể thấy tất cả các sinh vật nhỏ bé

Rất hạn chế trong việc tiếp nhận điều thiện,

51- Vốn là vô tận nên nó chỉ có thể
lấy chính nó làm thước đo,
Vậy nên, cái nhìn của ngươi, tất yếu
Chỉ là một trong những tia sáng của Đại trí
54- Được thấm nhuần vào muôn vật.
Không thể cho bản chất của mình là khá mạnh,
Khiến cho nguyên lý đó
57- Rời xa biểu hiện bên ngoài của nó.
Vì thế cái nhìn mà thế giới các ngươi nhận được
Thâm nhập vào bên trong chân lý vĩnh hằng

60- Như con mắt nhìn trong biển cả.
Khi ở gần bờ nó thấy được đáy,
Nhưng ở ngoài khơi thì không,
63- Tuy cái đáy vẫn ở đó nhưng bị chiều sâu che giấu.
Không có ánh sáng, nếu bầu trời không quang đãng,
Biển cũng không xao động; chỉ có bóng tối,
66- Bóng tối do giác quan, hay do thuốc độc của chúng.
Bây giờ chính là lúc cần làm sáng tỏ điểm tối đó,
Nó che giấu ngươi cái công lý sống động,
69- Mà về vấn đề đó người đã đặt ra nhiều câu hỏi.

Ngươi đã nói: - “Một người sinh ra

Trên bờ biển Ấn Độ, ở đó chẳng có ai

72- Nói về Chúa Kitô, hoặc đọc, hoặc viết về Kitô.

Mọi ham muốn và hành động của anh ta đều tốt,

Như lý trí nhân loại có thể hình dung,

75- Và anh không phạm lỗi gì trong hành động

và trong ngôn luận,

Rồi anh ta chết, không qua rửa tội và không có Đức tin,

Vậy đâu là công lý khi kết án

anh ta?

78- Đâu là tội lỗi của anh ta nếu anh không tin tưởng".

Nhưng ngươi, ngươi là ai mà muốn ngồi ghế trọng tài,

Để phán xét từ xa, xa đến hàng nghìn dặm,

81- Với tầm nhìn chỉ bằng một gang tay?

Tất nhiên, đối với người đã làm cho chúng ta trong sạch,

Và nếu Kinh Thánh vẫn ở trên ngươi,

84- Thì không có vấn đề gì khiến ngươi hoài nghi cả.

Hỡi những con vật của trái đất,

hỡi những

đầu óc thô thiển,

Ý chí thứ nhất là điều đúng đắn

87- Đó là điều Thiện cao cả nhất không bao giờ được rời xa.

Tất cả những gì phù hợp với ý chí ấy đều đúng,

Không điều thiện nào được tạo ra

mà không hướng về ý chí ấy,

90- Chính ý chí ấy, khi tỏa sáng, đã sinh ra điều thiện.

Giống như một con cò lượn vòng trên tổ,

Sau khi đã mớm cho đàn con ăn lại bay đi,

93- Và cò con, đã no bụng, dõi nhìn

theo mẹ.

Cũng như thế, tôi ngước nhìn lên,

Hình ảnh thánh thiện đang vỗ đôi cánh,

96- Được nâng lên nhờ bao hy vọng.

Và vừa quay vừa hát: -"Hỡi những người trần,

Công lý của Chúa đối với các ngươi,

99- Cũng như tiếng hát của ta mà các ngươi không hiểu",

Khi đám sáng chói lọi ấy của trí năng thần thánh

Đã dịu xuống, cũng vẫn hình thức biểu hiện ấy

102- Đã làm cho thế giới kính trọng người La Mã.

Đại bàng tiếp tục nói: - "Ở Vương quốc này,

Chưa có ai lên được đây mà không tin Chúa,

105- Hoặc trước, hoặc sau khi Người bị đóng đinh thập tự.

Nhưng xem kìa, nhiều kẻ cứ kêu "Chúa tôi", "Chúa tôi",

Nhưng đến ngày phán xét sẽ không được gần Người,

108- Như một kẻ chưa từng biết Chúa.

Những tín đồ Kitô như thế sẽ bị đày như người Êtiôpi,

Họ bị chia ra hai nhóm,

111- Một mãi mãi bình an, một mãi mãi khốn khổ,

Những người Batư sẽ nói gì về vua của họ,

Khi họ sẽ mở cuốn sách,

114- Trong đó ghi chép tất cả những điều ô nhục

của các ông vua?

Người ta sẽ thấy ở đó, cái tin về hành động của Anbéctô,

Cái tin sẽ làm cho người viết sách nổi giận,

117- Rằng ông ta sẽ san bằng Vương quốc Pờraga.

Người ta sẽ thấy ở đó nỗi đau khổ của sông Xenna,

Vì nạn tiền giả,

120- Rồi có ông vua chết vì lợn rừng tấn công.

Người ta sẽ thấy ở đó tính kiêu ngạo dẫn tới tật hám lợi,

Khiến cho vua Xcốttô và vua Anh hóa rồ,

123- Không chịu ở yên trong biên giới nước mình.

Người ta sẽ thấy ở đó sự bạc nhược và dâm dãng,

Của vua Spagna và Bôemmê,

126- Chúng chưa bao giờ hiểu và muốn có lòng dũng cảm,

Người ta sẽ thấy ở đó lòng từ thiện,

Của vua Què Giêrusalemmê

được dánh dấu bằng chữ "i"

129- Và chữ M, với ý nghĩa ngược lại.

Người ta sẽ thấy ở đó sự keo kiệt và hèn hạ

Của kẻ trấn giữ hòn đảo lửa,

132- Nơi Ankixê kết thúc cuộc đời dài của ông.

Và để chứng tỏ chẳng có gì đáng kể,

Số phận ông ta chỉ cần vài chữ vắn tắt,

135- Chiếm ít không gian mà sẽ nói được nhiều điều.

Mọi người có thể thấy ở đó những hành vi bỉ ổi

Của chú và em ông ta, chúng đã làm ô danh,

138- Một dòng họ nổi tiếng và hai chiếc vương miện.

Kia Poóctôganlô và Noócvêgia

Sẽ bị chế nhạo ở đó và cả Rátxia,

141- Người đã đúc tiền giả Vinêgia.

Ôi xứ Ungheria sẽ sung sướng, nếu không

Bị cai trị kém cỏi nữa và xứ Navara,

144- Sẽ sung sướng nếu vũ trang

được những ngọn núi bao quanh.

Và mỗi người cần phải tin rằng, đã có điềm báo trước

Cho một số phận như thế; Niccôxia và Phamagôtta

Đang kêu khóc chống lại các vua súc vật của mình,

148- Chúng cùng một giuộc với lũ súc vật kể trên.

KHÚC XX

Vùng trời thứ sáu, vùng trời của sao Mộc.

Phần nói tiếp theo của Đại bàng. Những linh hồn nổi tiếng hợp thành con mắt của Đại bàng. Hai người không có đạo ở trên Thiên đường: Riphêô và Tờraianô

Khi vị thần soi sáng toàn thế giới,
Đã hạ xuống sau chân trời,
Khắp nơi, ngày đang tàn dần,
Bầu trời vốn chỉ chiếu sáng cho nó,
Đến lúc đó bỗng sáng trở lại,
Với muôn vàn tia sáng phản

chiếu.

Sự thay đổi đó của bầu trời đến với ký ức tôi,

Khi biểu hiệu của thế giới

9- Lặng im với chiếc mỏ được ban phép lành.

Và ánh sáng sống động của các thiên thần,

Trước đó chói sáng hơn và cất cao giọng hát,

12- Nhanh chóng lướt qua trí nhớ của tôi,

Ôi, tình yêu dịu hiền, được bao bọc bằng tiếng cười,

Hình như nồng nhiệt hơn trong tiếng sáo,

15- Chỉ thổi lên những ý tưởng

thánh thiện.

Khi những viên ngọc quý và sáng chói,

Mà tôi thấy gắn ở vùng trời thứ sáu này,

18- Đã kết thúc bản hợp xướng thiên thần của họ.

Tôi như nghe thấy tiếng rì rầm của một dòng sông,

Mà dòng nước trong suốt chảy,

từ mỏm đá này xuống mỏm khác,

21- Theo sức mạnh của dòng chảy.

Tựa như một âm thanh đang hình thành

Trên đàn xita, hay tựa như có làn gió

Thổi vào lỗ một ống sáo.
Rồi như vội vã, nhiệt tình,
Tiếng rù rì của đại bàng vang lên,
Dọc theo cổ tựa như bị rỗng.
Ở đó, tiếng nói được tạo ra rồi phát đi,
Qua cái mỏ, thành hình thức lời nói,
Mà trái tim của tôi đang mong đợi.
- "Cái giác quan để nhìn và chịu ánh sáng mặt trời,
Ở những đại bàng dưới trần thì ở ta
Ngươi cần quan sát kỹ.
Bởi vì những ngọn lửa tạo nên

khuôn mặt ta,

Và những ngọn lửa khiến mắt ta lấp lánh,

36- Là nhờ những linh hồn cao quý thuộc các trình độ.

Còn cái lấp lánh ở giữa như là con ngươi

Là thiên thần hát lễ của Đức Thánh thần,

39- Mà có con tàu đưa đi từ thành phố này

đến thành phố khác.

Giờ đây ông biết giá trị tiếng hát của ông,

Nó là kết quả thiện chí của ông,

42- Và ông được ban thưởng lớn.

Trong năm ngọn lửa tạo thành lông mi ta,

Ngọn ở gần mỏ ta nhất,

45- Là để an ủi bà quả phụ về cái chết của con trai bà.

Đến nay thì nhờ kinh nghiệm, ông đã biết

Cái giá của việc không đi theo Chúa,

48- Về cuộc sống êm dịu này cũng như cuộc sống ngược lại.

Ngọn lửa đến sau ở phía trên vòng chu vi

Mà ta đã tả, chỉ có thể làm chậm cái chết của nó,

51- Đẩy một sự việc từ hôm nay sang ngày mai.

Một ngọn lửa khác đã nhường Rôma cho kẻ chăn chiên,

Với một ý định tốt nhưng đã mang lại kết quả xấu,

57- Với việc đó ông ta thành người Hy Lạp

và ta cũng Hy Lạp!

Đến nay ông ta đã biết một điều xấu

Gây ra từ một động cơ tốt có thể không gây hại cho ông

60- Nhưng làm cho thế giới bị hủy hoại.

Về ngọn lửa mà ngươi thấy trong vòng cung đi xuống,

Là Guygờlienmô mà đất nước

thương khóc ông,

63- Cũng đã khóc Cáclô và Phêđêrigô còn sống.

Đến nay ông ta biết trời say mê một ông vua chính trực

Như thế nào và còn làm cho mọi người thấy

66- Sự huy hoàng trong ánh sáng của ông ta.

Ai ở dưới cõi trần lầm lạc có thể tin rằng,

Riphêô, người dân thành Tơroa, lại là

69- Ngọn lửa thứ năm trong các ngọn lửa

thần thánh nơi đây?

Đến nay ông ta biết rõ những việc

Mà thế giới không thể thấy về ân huệ của Chúa,

72- Mặc dù cái nhìn của ông

cũng chưa hiểu tận đáy sự việc".

Như con chiền chiện tung bay vào không trung,

Trước hết hót vang, rồi lặng im,

75- Hài lòng với nốt cuối dịu dàng làm nó say mê.

Giống như người ta thấy hình ảnh của dấu ấn

Niềm vui vĩnh hằng và hoan hỉ

78- Thấy mọi vật đều trở lại như chúng vốn có.

Khi đó vẻ mặt tôi đã lộ ra điều nghi hoặc,

Như cốc pha lê để lộ màu mà nó che phủ,

81- Và không thể nào giữ im lặng được.

Do sức mạnh từ trọng lượng của nó,

Buột ra từ miệng tôi: "Người nói gì vậy?"

84- Rồi tôi thấy nhấp nháy những tia sáng mừng vui.

Và lập tức với con mắt rực sáng hơn,

Cái biểu hiện chân phúc ấy liền trả lời tôi,

87- Để không giữ tôi lâu hơn trong

sự ngạc nhiên nghi hoặc.

-"Ta thấy rõ là người tin vào những điều này,

Bởi vì đó là do ta nói, nhưng ngươi không biết tại sao,

90- Ngươi lại tin, khi chúng vẫn còn bị ẩn giấu.

Ngươi như kẻ học giỏi một việc,

Chỉ bằng tên của nó, nhưng không thể hiểu

93- Bản chất của nó như thế nào,

nếu không có người phân tích cho.

Vương quốc nhà trời phải chịu đựng bao sức ép,

Của tình yêu nồng nàn và hy

vọng mãnh liệt,

96- Chúng chiến thắng cả ý chí thần thánh.

Nhưng không giống như một người vượt lên

một người khác,

Nó chiến thắng vì rằng nó muốn bị đánh bại,

99- Và khi đã bị đánh bại với tấm lòng rộng lượng

nó lại cố chiến thắng.

Việc linh hồn thứ nhất và thứ năm

Ở trong lông mi ta khiến ngươi kinh ngạc,

102- Vì ngươi phát hiện ra rằng khu vực thiên thần

cũng có họ tô điểm.

Nhưng không như ngươi nghĩ họ không rời thân xác,

Như người không có đạo, mà như một người Kitô giáo,

105- Có đức tin, đã chịu đau khổ, hay phải đau khổ.

Vì Địa ngục là nơi chẳng bao giờ người ta có ý muốn,

Quay trở lại, nhưng trở lại trong xương cốt của mình,

108- Thì lại là phần thưởng cho niềm hy vọng mãnh liệt.

Với hy vọng mãnh liệt, ông đã

hết sức,

Cầu nguyện Chúa Trời cho ông được phục sinh,

111- Để ý muốn của ông có thể thay đổi.

Linh hồn vinh quang mà ta đang kể với ngươi,

Được trở lại xác thịt mình trong một thời gian,

114- Khi đó đã tin ở Người có thể cứu vớt mình.

Niềm tin đó đã bốc cháy thành ngọn lửa,

Của tình yêu thực sự và đến lần chết thứ hai này,

117- Ông ta xứng đáng đến dự lễ hội này.

Người kia, do một ân huệ phát ra

Từ một cái giếng cực sâu nên chưa từng có sinh linh nào

120- Nhìn được làn sóng đầu tiên của nguồn nước ấy.

Trên trái đất ông đã hiến dâng tất cả

tình yêu cho công lý

Khiến Chúa Trời, từ ân huệ này đến ân huệ khác

123- Đã mở mắt cho ông thấy sự cứu thế tương lai.

Ông đã tin và không đau khổ nữa,

Trước việc làm xấu xa của bọn

tà giáo,

126- Mà ông thường quở trách những kẻ hư hỏng.

Ba phu nhân mà người thấy ở bánh xe bên phải

Đã làm lễ rửa tội cho ông,

129- Hơn một nghìn năm trước khi có lệ rửa tội.

Ôi sự tiền định, sao mà nguồn gốc của ngươi,

Xa tầm nhìn đến thế,

132- Khiến cho khó thấy được tất cả nguyên nhân đầu tiên,

Và các ngươi, những con người của cõi trần tục,

Chớ vội phán xét điều gì, bởi

vì chúng tôi

135- Đã nhìn thấy Chúa mà vẫn chưa biết hết

những người được ân sủng.

Điều không biết đó, đối với chúng tôi, là dịu ngọt,

Bởi điều thiện của chúng tôi thực hiện

trong điều thiện,

138- Và cái gì Chúa trời muốn, chúng tôi cũng muốn.

Như vậy nhờ hình ảnh thần thánh,

Tầm nhìn hạn hẹp của tôi được soi sáng,

141- Và tôi đã được ban một liều thuốc bổ ích.

Và như một người chơi đàn thập huyền giỏi,

Đệm theo với những tiếng thánh thót của dây đàn

144- Làm tăng hứng thú của giọng hát.

Trong khi Đại bàng nói, tôi nhớ rằng

Tôi thấy hai ánh sáng chân phúc ấy,

Như hai con mắt cùng chớp theo một nhịp,

148- Những ngọn lửa cũng lung linh theo lời nói.

KHÚC XXI

Vùng trời thứ bảy, vùng trời của sao Thổ.

Bêatờrisê không cười nữa, các vị chân phúc không hát nữa. Chiếc cầu vàng. Thánh Piêtờrô Đamianô và sự phê phán các vị chăn chiên hiện đại. Bí mật của sự tiền định.

Mắt tôi lại đăm đắm ngắm nhìn khuôn mặt

Của phu nhân tôi và cùng với mắt nhìn

3- Tâm hồn tôi đã tách khỏi mọi ý nghĩ khác,

Nàng không cười nữa nhưng lại bảo tôi:

- "Nếu tôi cười, chàng lại giống
Như Xêmêlê, sẽ biến thành tro.
Bởi vì nhan sắc của tôi, như chàng đã thấy,
Càng lên cao hơn, theo các cấp
Của cung điện vĩnh hằng thì càng tăng thêm.
Và rực sáng mãnh liệt, nếu không có màn che
Thì giác quan người trần của chàng,
trước sức chói sáng,
Sẽ như lá cây trước lửa sét.
Chúng ta đã đến tầng trời thứ bảy,
Vì tinh tú này, từ cái ức nóng

bỏng của sư tử,

15- Đang chiếu đi các tia sáng của nó.

Xin chú ý vào chỗ mắt chàng nhìn,

Và để mắt chàng phản chiếu hình ảnh,

18- Sẽ hiện ra trong tấm gương này".

Người nào hiểu được sự chăm sóc

Của bộ mặt sung sướng đối với mắt nhìn của tôi

21- Khi tôi chuyển sang nhìn sự vật khác.

Sẽ hình dung được tôi vui thích biết bao,

Khi vâng lời người hộ tống nhà trời của tôi,

24- Để cân bằng niềm vui cũ với niềm vui mới.

Trong cái khối pha lê quay quanh thế giới

Mang tên vị Chúa thân yêu,

27- Mà dưới quyền Người mọi điều ác phải chết.

Tôi thấy một màu của vàng phát ra,

Từ một cái thang rất dài vươn tít lên cao,

30- Mà mắt tôi không nhìn theo được.

Tôi cũng thấy các bậc đi xuống,

Tràn ngập ánh sáng huy hoàng,

33- Khiến tôi tưởng mọi ánh sáng của trời đều phát ra từ đấy.

Theo bản năng tự nhiên, vào lúc rạng đông,

Những con quạ khoang cùng nhau rũ lông rũ cánh,

36- Để làm ấm bộ lông bị lạnh cóng.

Rồi một số bay đi mà không quay lại,

Một số khác quay trở lại rồi lại bay đi,

39- Những con khác nữa thì cứ quay tròn và ở lại,

Tôi thấy hình như ở đây cũng diễn ra như thế,

Trong đám ánh sáng nhấp nhánh đang đi tới,

42- Một số đã dừng lại trên bậc thang.

Một ngọn lửa dừng lại gần chúng tôi nhất,

Sáng chói lên khiến tôi thầm nghĩ:

45- "Tôi thấy rõ cảm tình mà người biểu lộ với tôi.

Nhưng người mà tôi chờ đợi cho biết "khi nào, thế nào,

Nói và làm" thì vẫn bất động,

48- Vậy là trái với ý muốn của tôi, tốt hơn là đừng hỏi".

Nhưng nàng, với cái nhìn hiểu thấu tất cả,

Đọc được sự im lặng của tôi,

51- Liền nói: - "Hãy giải phóng cho cái ý muốn

đang thiêu đốt chàng".

Và tôi bắt đầu: - "Chắc phẩm giá của tôi

Chưa đủ xứng đáng để được Người trả lời,

54- Nhưng vì phu nhân đã cho phép tôi hỏi,

Hỡi linh hồn hằng phúc đang ẩn kín

Trong niềm vui sướng của Người, xin hãy cho biết,

57- Lý do nào khiến Người đến gần tôi như vậy,

Xin cũng cho biết tại sao ở thiên cầu này

Lại lặng im bản hợp xướng dịu dàng của Thiên đường,

Đang vang lên sùng kính ở các thiên cầu bên dưới".

- "Là vì ngươi có thính giác,

cũng như thị giác của người còn sống

Linh hồn trả lời, ở đây người ta không hát,

Cũng cùng lý do mà Bêatờrisê không cười nữa.

Còn ta đã đi xuống các bậc thang thần thánh,

Là để chúc mừng ngươi,

Bằng lời nói và ánh sáng rực rỡ

đang bao bọc quanh ta.

Không phải vì nhiều tình yêu hơn đã khiến ta linh lợi,

Còn nhiều và nhiều tình yêu hơn nữa

nồng cháy từ đây lên cao,

69- Như ngọn lửa sáng kia mà ngươi thấy rõ.

Lòng kính Chúa thương người cao cả

đã khiến chúng tôi,

Nồng nhiệt thi hành lời khuyên

của Người cai quản vũ trụ,

72- Phân định các nhiệm vụ ở đây,

như ngươi thấy đó".

- "Vâng, tôi thấy rõ, hỡi ngọn đèn thiêng liêng,

Tôi nói, tình yêu tự do trong Vương quốc này

75- Đủ cho người ta tuân thủ ý Trời bất diệt.

Nhưng điều mà hình như khó hiểu với tôi,

Tại sao chỉ một mình Người lại được chỉ định trước,

78- Cho nhiệm vụ ấy, trong tất cả giáo hữu của Người".

Tôi chưa kịp nói hết câu cuối cùng,

Thì ánh sáng huy hoàng ấy, lấy mình làm trung tâm,

81- Xoay quanh chính mình, nhanh như một thớt cối xay.

Rồi tình yêu đó đã trả lời tôi:

- "Một ánh sáng của Chúa đã nhập vào trong tôi,

84- Nhập vào ánh sáng đã tạo ra tôi.

Và tính năng của nó, kết hợp với thị lực của tôi,

Đã nâng tôi cao lên rất nhiều,

87- Khiến tôi nhìn được Bản thể tối cao,

từ đó ánh sáng ấy phát xuất.

Vì vậy mà niềm hoan hỉ đang cháy sáng trong tôi,

Thị giác của tôi hiện nay sáng tỏ

90- Cũng ngang với ánh sáng ngọn lửa của tôi.

Nhưng linh hồn chói sáng nhất
Của thiên thần thượng đẳng,
người nhìn chăm chú nhất vào Chúa Trời,

93- Cũng không thể thỏa mãn được yêu cầu của ngươi.

Bởi vì điều ngươi hỏi nằm chìm dưới đáy,
Của vực sâu các sắc lệnh vĩnh hằng,

96- Nó ở ngoài tất cả mọi tầm nhìn đã được tạo ra.

Và khi nào ngươi trở về với thế giới người sống,
Hãy nói lại câu trả lời của ta,

để họ đừng phỏng đoán,

99- Mong tiếp cận được một mục tiêu như thế.

Trí óc ở đây thì sáng suốt, còn ở dưới đất thì mù mờ,

Vậy hãy nghĩ xem, làm sao ở dưới đó, có thể làm

102- Điều mà ở đây không thể làm, khi được Trời tiếp đón".

Những lời đó đã kết thúc cuộc trò chuyện,

Khiến tôi đành bỏ lửng câu hỏi,

105- Và tự hạn chế trong yêu cầu khiêm tốn:

hỏi tên người đối thoại.

Hồn nói: - “Giữa hai bờ biển của nước Ý

Không xa quê hương của ngươi, có núi đá dựng đứng

108- Cao đến nỗi sấm sét chỉ gầm vang ở dưới.

Có một phần nhô ra, tên là Catòria,

Ở mé dưới có một nhà tu khổ hạnh

111- Để dành riêng cho việc chỉ thờ Chúa Trời”.

Linh hồn đã mở đầu phần thứ ba như vậy,

Rồi lại tiếp tục nói: - “Ở đó”

114- Trong việc phục vụ Chúa, ta đã trở nên mạnh mẽ.

Ta chỉ tự nuôi sống bằng dầu ô liu,

Dễ dàng chịu đựng nóng bức và giá rét

117- Và bằng lòng với suy tưởng trầm tư.

Hồi ấy tu viện có được mùa màng phong phú,

Nhưng hiện nay thì hoang tàn biết bao,

120- Đến mức chẳng lâu nữa sẽ phải lộ ra tất cả,

Ở đó ta là Piêtờrô Đamianô,

Và Piêtờrô Kẻ phạm tội thì ở nhà thờ Đức Bà,

123- Trên bờ biển Ađờrianô,

Ta chẳng còn bao thời gian để

sống nữa,

Khi bị ép buộc phải đội cái mũ,

126- Mà nó được truyền lại từ người xấu đến kẻ tồi tệ nhất.

Xêphát đến, rồi đến con tàu lớn

Của Đức Chúa thánh thần, gầy go, đi chân trần,

129- Và qua bữa ở bất kỳ quán ăn nào,

Còn ngày nay họ muốn được mọi người hầu hạ,

Ở đây, ở kia, với những vị chăn chiên hiện đại,

132- Người ta phải nâng đuôi áo, phải dẫn dắt họ,

mà họ nặng biết bao!

Họ phủ áo choàng lên ngựa của họ,

Hai con chỉ cần dùng chung một áo choàng,

135- Ôi sự nhẫn nại của Chúa,

sao Người phải chịu đựng nhiều thế".

Sau lời này, tôi thấy nhiều ngọn đuốc,

Đi xuống và quay tròn từ bậc nọ xuống bậc kia,

138- Và sau mỗi vòng quay họ lại càng đẹp hơn.

Rồi họ đến và dừng lại quanh ngọn lửa thứ nhất,

Và phát ra một tiếng kêu, to và mạnh,

Đến mức không gì có thể so sánh được,

142- Và tôi không hiểu gì cả, tiếng sấm đã áp đảo tôi.

KHÚC XXII

Vùng trời thứ bảy, vùng trời của sao Thổ.

Bêatờrisê trấn an Đantê. Thánh Bênêdéttô nói về mình, về các giáo hữu và nguyền rủa sự hủ hóa của các tu sĩ.

Vùng trời thứ tám, vùng trời của các Định tinh. Đantê nhìn về các hành tinh và trái đất.

Sửng sốt hết sức, tôi quay về
Phía người hướng dẫn của tôi,
Như đứa trẻ chạy lại nơi mà nó luôn tin cậy nhất.
Và nàng, giống như một bà mẹ
Với giọng nói khích lệ,
Lập tức cứu con trai đang đứt

hơi và tái mét,

Nàng nói: - "Chàng không nhớ là đang ở trên trời sao?

Và chàng không biết, ở trên trời tất cả đều thánh thiện,

9- Những gì người ta làm ở đây đều từ nhiệt tâm tốt đẹp.

Tiếng hát của những linh hồn hằng phúc

và nụ cười của tôi

Sẽ làm chàng thay đổi, hẳn chàng cũng nghĩ ra được,

12- Sao tiếng kêu kia lại làm chàng xúc động đến thế?

Nếu chàng đã nghe những lời cầu nguyện,

Chàng sẽ biết có sự trả thù,

15- Mà chàng sẽ thấy trước khi chết.

Thanh gươm trên cao không giáng xuống vội vàng,

Cũng không quá muộn, trừ khi tình cảm của người

18- Đang chờ đợi điều đó, mong muốn hay sợ hãi.

Bây giờ xin chàng hãy quay về các linh hồn khác,

Chàng sẽ thấy nhiều linh hồn rất nổi tiếng

21- Nếu chàng biết đổi hướng mắt nhìn như tôi nói".

Theo ý nàng tôi quay mắt nhìn,

Và tôi thấy một trăm quả cầu

nhỏ tụ họp,

24- Đều đẹp đẽ trong vầng ánh sáng chung.

Tôi như người đang tự kiềm chế mình,

Tuy ở điểm tột cùng của ý muốn,

27- Nhưng không hỏi, vì sợ mình quá lạm dụng.

Nhưng một vị lớn nhất và nổi bật nhất

Trong những viên ngọc đó tiến lại gần

30- Để thỏa mãn ý muốn của tôi bằng một cử chỉ.

Tôi nghe được từ linh hồn đó:

- "Nếu ngươi nhìn thấy, cũng

như ta nhìn thấy,

33- Lòng nhân từ đang bừng sáng,
những ý nghĩ
của ngươi sẽ bộc lộ,
Nhưng để cho sự chờ đợi không
làm chậm trễ
Mục đích cao cả, ta sẽ trả lời,

36- Cái ý nghĩ mà ngươi còn giữ
lại.
Cái núi này mà bên sườn nó là
đồi Cátxinô,
Xưa kia sống trên đỉnh nó

39- Những kẻ độc ác và vô lại.
Ta là người đầu tiên đã đưa tới
đó
Tên của Đấng đã mang đến cho
trái đất,

42- Cái chân lý nâng chúng ta lên cao.

Và bao ân huệ đã ngời sáng nơi ta,

Khiến ta lôi kéo được nhiều thành phố xung quanh

45- Thoát khỏi tà đạo đã quyến rũ thế gian.

Những ngọn lửa khác ở đây đều là những con người

Trầm tư, rực cháy nhiệt tình,

48- Làm đua nở các hoa quả thần thánh.

Đây là Máccariô và đây là Rômôanđô,

Những người anh em cùng tu viện với ta,

51- Đã dừng chân và giữ vững lòng mình ở đó".

Tôi nói: - "Tình thương yêu mà Người biểu lộ,

Bằng việc nói chuyện với tôi, và vẻ nhân từ

54- Mà tôi thấy ở tất cả các ngọn lửa.

Đã làm nảy nở mạnh mẽ lòng tin cậy của tôi,

Như mặt trời làm cho hoa hồng nở,

57- Nay phát triển lớn hơn và có sức mạnh.

Vậy tôi xin Người, thưa Cha, hãy cho con biết,

Liệu con có thể được một ân

huệ

60- Nhìn thấy khuôn mặt Cha lộ rõ".

- "Người anh em ơi, ước muốn cao quý của ngươi,

Sẽ được thực hiện trên vùng trời cao nhất,

63- Ở đó, sẽ thực hiện ý muốn của mọi người và của ta.

Ở đó, mọi ước muốn sẽ hoàn hảo, chín muồi và toàn vẹn,

Được thực hiện trong vùng trời duy nhất đó,

66- Và xưa nay vẫn thế.

Vùng trời ấy không có nơi chốn và không có cực;

Và chiếc thang của chúng ta lên tận đấy,

69- Vì thế mà nó vượt khỏi tầm mắt của ngươi.

Vị giáo trưởng Jacốpbê đã thấy thang ấy

Phần trên của thang tới tận trên kia

72- Nó hiện ra trước mắt ông với nhiều thiên thần trên đó.

Nhưng ngày nay chẳng người nào muốn rời mặt đất,

Để trèo lên thang ấy vì thế những luật lệ của ta

75- Chỉ còn trên giấy.

Những ngôi nhà xưa kia là tu viện,

Nay biến thành hang động

và ở đó áo

thụng thầy tu

78- Là những cái túi đựng đầy bột hỏng.

Nhưng những sự sa sút tồi tệ đó,

Không chống lại ý Chúa bằng những món thu nhập,

81- Đang làm điên cuồng trái tim các thầy tu.

Bởi vì tất cả những gì mà Nhà thờ sở hữu,

Tất cả những gì kiếm được nhân danh Chúa

84- Không phải của họ hàng các thầy tu,

hoặc bọn người tồi tệ.

Da thịt người trần thật yếu đuối,
Và một sự khởi đầu tốt cũng không dài lâu
87- Bằng thời gian từ khi một cây sồi
sinh ra đến lúc có quả.
Thánh Piêtờrô đã khởi đầu không vàng không bạc,
Ta đã bắt đầu bằng việc cầu nguyện và nhịn ăn,
90- Thánh Phờrăngsétcô cũng khởi đầu
một cách khiêm nhường.
Nếu ngươi để ý đến sự khởi đầu của mỗi Dòng tu,

Rồi điểm đến của nó,

93- Ngươi sẽ thấy trắng đã đổi thành đen.

Đúng là nếu sông Gioócđăng quay lại đàng sau,

Và cảnh nước biển trốn chạy

cũng sẽ không gây ngạc nhiên,

96- Nếu Chúa Trời muốn cứu vớt chúng nó".

Người nói với tôi như vậy, rồi tới nhập

Với nhóm của mình và cả nhóm đứng sát vào nhau,

99- Rồi như một cơn lốc, bay lên tất cả.

Phu nhân dịu hiền, chỉ bằng một

cử chỉ,

Đẩy tôi đến sau họ, bước lên chiếc thang,

102- Tính năng của nàng đã thắng bản chất tôi.

Chưa bao giờ ở dưới trần, nơi ta lên xuống

Một cách tự nhiên, lại thấy một chuyển động nhanh

105- Có thể ngang với đôi cánh của tôi lúc đó.

Hỡi bạn đọc, có thể tôi không bao giờ trở lại,

Thắng lợi thiêng liêng này, nó khiến tôi bao phen

108- Tự đấm vào ngực và khóc lóc về tội lỗi của mình.

Nếu bạn thò ngón tay vào lửa rồi rút ra

Thì cũng không nhanh hơn việc tôi thấy dấu hiệu

111- Của sao Kim Ngưu rồi thấy mình đã ở trong đó.

Ôi những vì tinh tú vinh quang,

Có khả năng vô song mà từ đó tôi đã nhập

114- Tài năng của tôi, bất kể nó thế nào.

Các người đã mọc và đã lặn,

Cùng với người cha của cuộc sống trần gian,

117- Khi lần đầu tiên tôi cảm được khí trời Tốtxcan.

Rồi khi tôi được ban hồng

phúc,

Bay vào vùng trời cao nhất,

120- Vùng của các người mà tôi được phái dến.

Lúc này đây linh hồn tôi đang hướng về các người,

Thành kính và mong có được sức mạnh,

123- Để vượt qua bước khó khăn đang lôi cuốn tôi.

- "Chàng đã đến rất gần sự giải thoát cuối cùng,

Bêatờrisê nói - từ nay chàng cần phải

126- Có cái nhìn thật sắc và sáng suốt.

Vậy trước khi vào đây, chàng

hãy nhìn xuống dưới,

Hãy xem cái phần của thế giới

129- Mà tôi đã dẫn đi qua dưới chân chàng.

Để cho trí óc chàng vui vẻ đến mức có thể

Ra trình diện trước đám đông chiến thắng,

132- Sung sướng được đến vùng trời thanh khiết này".

Tôi quay lại nhìn tất cả bảy vùng trời đã qua

Và nhìn quả địa cầu

134- Tôi phải mỉm cười vì bề ngoài tồi tàn của nó.

Tôi nghĩ tốt hơn là ít quan tâm đến diều đó,

Người nào hướng ý nghĩ của mình vào việc khác,

138- Có thể thực sự là kẻ khôn ngoan.

Tôi thấy người con gái bốc lửa của Latôna,

Chẳng còn cái bóng tối đã là lý do

141- Khiến tôi trước kia đã nghĩ là chất đặc hay chất lỏng,

Tôi thấy ánh sáng rực rỡ của con trai họ, Ipêriônê

Mà ở đây tôi chịu đựng được và tôi hiểu tại sao

144- Maia và Điônê lại vận động quanh chàng.

Tôi thấy xuất hiện vai trò điều

hòa của Giôvê

Giữa cha và con trai, từ đó với tôi đã sáng tỏ

147- Sự thay đổi vị trí của họ.

Tất cả bảy vì tinh tú hiện ra trước mắt tôi,

To lớn biết bao, vận động nhanh biết bao,

150- Mỗi vì lại có phạm vi cách biệt của mình.

Cái chật hẹp của mặt đất cũng sinh ra tàn bạo,

Tôi chuyển đi cùng sao Song tử bất diệt,

Trước tôi, hiện ra tất cả, từ đồi núi đến bờ biển,

154- Rồi mắt tôi quay lại với đôi mắt

xinh đẹp.

KHÚC XXIII

Vùng trời thứ tám, vùng trời của các Định tinh. Chúa Kitô và Maria xuất hiện giữa những người hằng phúc, sau đó trở lên vùng trời Thiên thanh. Maria với chiếc vương miện bằng lửa. Thánh ca ca ngợi Maria.

Giống như chim mẹ, dưới vòm lá cây yêu quý,

Đang ấp ủ các chim non dịu dàng trong tổ,

3- Trong khi đêm tối còn bao phủ vạn vật.

Muốn thấy lại các hình thù yêu dấu,

Và nghĩ đến việc tìm mồi nuôi

chúng,

6- Một công việc vất vả mà yêu thích.

Trên cành cây cao, chim mẹ chờ đón mặt trời lên,

Với tình thương yêu và muốn vượt cả thời gian

9- Chăm chắm rình đón rạng đông tỏ rạng.

Cũng giống như vậy, phu nhân của tôi đứng thẳng,

Chăm chú nhìn ra bãi biển,

12- Nơi mặt trời đang tỏ ra ít vội vàng nhất.

Còn tôi, thấy nàng nhiệt tình và chờ đợi,

Lại trở thành như người đang

ước muốn

15- Một cái gì khác, để xoa dịu bớt nỗi niềm khắc khoải

Nhưng chỉ một ít thời gian qua đi,

Giữa chờ đợi cho tới khi thấy

18- Bầu trời mỗi lúc một sáng hơn.

Bêatờrisê nói: - "Đây là đội quân chiến thắng

Của Chúa và đó là tất cả kết quả

21- Mà thế gian gặt hái từ sự xoay vần

của các thiên thể".

Vẻ mặt nàng như bừng sáng,

Và đôi mắt nhìn chứa chan hạnh

phúc,

24- Mà tôi phải bỏ qua vì không thể tả được.

Giống như Tờrivia trong một đêm đẹp trời,

Mỉm cười giữa các nữ thần sông núi bất diệt,

27- Đang nở hoa trên tất cả các vịnh của bầu trời.

Tôi thấy ở phía trên hàng nghìn bó đuốc,

Mặt trời đang thắp sáng tất cả,

30- Cả các vì sao ở tít trên cao.

Và trong ánh sáng rực rỡ đó,

Xuyên qua một khối chất liệu sáng chói lọi

33- Mà mắt tôi không thể nào chịu

nổi.

Bêatờrisê, người hướng dẫn dịu hiền và yêu quý

Bảo tôi: - "Cái làm cho chàng bị lóa đó

36- Là một sức mạnh không có gì cưỡng lại.

Đó là sự khôn ngoan, đó là quyền năng

Đã khai mở con đường giữa trời và trái đất

39- Mà từ xưa thế giới từng mong muốn".

Giống như lửa thoát khỏi đám mây,

Đã nở bung ra khiến nó không thể ở trong đó nữa,

42- Và rơi xuống đất trái với bản chất của nó.

Trí óc tôi, sau một lần được bồi dưỡng

Cũng trở thành lớn hơn và thoát ra ngoài,

45- Và không còn nhớ được điều gì vừa xảy ra.

- "Chàng hãy mở mắt và nhìn tôi đây,

Chàng đã thấy những điều được ban tặng,

48- Cái sức mạnh để chịu đựng được nụ cười của tôi".

Tôi giống như một người chịu tác động

Của điều đã thấy nhưng lại bị

quên mất,

51- Đang vô vọng tìm cách gợi nó trở lại trí nhớ mình.

Lời đề nghị tôi nghe được

Xứng đáng được cảm ơn và không thể xóa đi

54- Khỏi cuốn sách ghi lại quá khứ.

Nếu bây giờ tất cả tiếng nói

Của Pôlimnia và các chị em

57- Được nuôi dưỡng bằng những dòng sữa dịu ngọt.

Sẽ giúp đỡ tôi, cùng lên tiếng ngợi ca

nụ cười thánh thiện,

Mà vị thần ánh sáng đã làm cho tinh khiết,

60- Thì cũng chỉ đạt được một phần nghìn sự thật.

Cũng như vậy để mô tả được Thiên đường

Bài thơ thiêng liêng phải làm một cú nhảy

63- Như một người bỗng thấy đường đi

của mình bị đứt đoạn.

Nhưng ai nghĩ tới sức nặng của đề tài tôi,

Và đôi vai của kẻ trần tục này đang phải gánh vác,

66- Chắc sẽ không nỡ chê trách

nếu nó run rẩy dưới gánh nặng.

Đây không phải là chuyến đi của một con tàu nhỏ bé,

Và của một thuyền trưởng ngại khó,

69- Mà của những con người với một mũi tàu

đang dũng cảm rẽ sóng.

- "Tại sao chàng say đắm vẻ mặt tôi như vậy,

Sao chẳng ngắm khu vườn đẹp đẽ dường kia?

72- Nơi trăm hoa đang đua nở dưới ánh sáng của Chúa,

Ở đó có Bông hồng đã sinh ra xương thịt

Đức Chúa con; ở đó có những

bông hoa huệ

75- Mà hương thơm hướng người ta đi theo đường thiện.

Bêatờrisê nói vậy và tôi, bao giờ cũng sẵn sàng

Theo những lời khuyên của nàng và đi vào trận,

78- Với cặp mắt yếu đuối của tôi.

Giống như có một tia sáng mặt trời

Trong sáng, xuyên thủng một tầng mây

81- Khiến mắt tôi lại nhìn thấy cả một cánh đồng hoa.

Tôi thấy ở đây những đám ánh sáng

Được những tia sáng nồng nhiệt

từ trên cao
làm cho sáng hơn,
84- Nhưng tôi không thấy được nguồn gốc
của những tia
sáng đó.
Ôi Đức tối thượng,
Người đã ghi dấu ấn của mình như vậy,
Người đã tự lên cao hơn để cứu vớt cặp mắt của con,
87- Chúng không đủ sức để chịu đựng ánh sáng của Người.
Tên của bông hoa đẹp đẽ ấy mà sớm chiều
Tôi không ngừng cầu nguyện, đang hướng trí óc tôi

90- Quan sát ánh sáng vĩ đại nhất ấy.

Và nó phản chiếu vào hai mắt tôi,

Sự vĩ đại và vẻ đẹp của Ngôi sao sáng ấy,

93- Đã chiến thắng ở trên trời và cả dưới trần.

Một bó lửa từ trên trời bay xuống

Tạo thành vòng tròn như một chiếc vương miện

96- Bay xung quanh như quấn lấy Người.

Một giai điệu dịu dàng nhất vang lên

Thu hút tâm hồn ta về Người,

99- Như một đám mây bị tiếng sấm thu hút.

Bài hát của cây đàn kia

Như quấn quanh viên ngọc lam đẹp nhất

102- Và bầu trời có màu xanh trong sáng nhất.

- "Tôi là tình yêu thần thánh, làm chuyển động

Niềm vui cao cả thoát ra từ tấm lòng ta,

105- Nơi trú ngụ niềm mong ước của chúng ta.

Và tôi sẽ còn chuyển động, hỡi phu nhân của bầu trời,

Còn Người sẽ đi theo con trai của Người,

108- Và làm cho vùng trời tối cao trở nên tuyệt diệu hơn".

Giai điệu ấy ngân nga rồi kết thúc,

Còn những nguồn ánh sáng khác,

111- Thì hô vang cái tên đẹp đẽ Maria.

Chiếc áo choàng Hoàng đế che phủ mọi vùng trời

Soi sáng và làm cháy rực lên

114- Cảm hứng và hành động của Chúa.

Mé trong của vùng trời ấy,

Vẫn còn xa nơi tôi đứng,

117- Đến nỗi tôi còn chưa thấy được toàn cảnh của nó.

Mắt tôi cũng không đủ sức,
Nhìn theo ngọn lửa mang vương miện,
Đang bay lên phía sau con mình.
Và giống như một em bé chìa tay ra với mẹ
Sau khi đã bú no,
Và niềm vui ngập tràn ra bên ngoài.
Những ngọn lửa bao quanh vươn lên cao,
Tận đỉnh, khiến tôi cảm thấy thật rõ ràng,
Tình yêu tôn kính của họ đối với Đức Mẹ Maria.
Sau đó họ dừng lại, vẫn ở trong

tầm mắt của tôi,

Cùng hát bài ca ngợi Hoàng hậu của Trời thật dịu dàng

129- Không bao giờ niềm vui thích bài hát ấy sẽ xa rời tôi.

Ôi phong phú biết bao!

Những kho nhà vòm cực kỳ giàu có,

132- Mà ở dưới trần sẽ gieo được bao đất đai màu mỡ.

Ở đây người ta sống và hưởng thụ

Cái kho báu giành được, khi phải than khóc

135- Ở nơi đi đầy Babilon, ở đó vàng bị từ bỏ.

Chính ở nơi đây, với người con

trai cao cả của Chúa,

Và của Đức Mẹ Maria,

Tại Hội đồng Giám mục cũ và mới

139- Người giữ những chìa khóa của vinh quang

trên trời đã thắng.

KHÚC XXIV

Vùng trời thứ tám, vùng trời của các Định tinh. Bêatờrisê giới thiệu Đantê với những người hằng phúc và đề nghị Thánh Piêtờrô kiểm tra Đantê về Đức tin. Thánh Piêtờrô hài lòng về những câu trả lời của Đantê.

- "Hỡi các vị được chọn để dự
bữa tiệc lớn của Chúa,
Ở đó các vị sẽ được bồi dưỡng
tốt,
3- Mọi mong muốn của các vị đều
được thỏa mãn.
Người này, nhờ ân huệ của
Chúa, được nếm trước,
Những gì rơi vãi từ bàn tiệc

của các vị,

6- Trước khi cái chết định cho anh một thời hạn.

Xin hãy quan tâm đến cảm xúc của anh ta,

Và tưới cho anh chút ít, bởi các vị luôn uống

9- Cái nguồn nước, từ đó dẫn đến những điều anh suy nghĩ".

Bêatờrisê nói vậy và những linh hồn chân phúc

Tạo thành những vòng tròn có cực cố định

12- Phóng lửa ra như những vì sao chổi.

Cũng như những bánh xe của đồng hồ

Chuyển động khớp nhau nhưng nếu

quan sát chúng

15- Thì bánh xe thứ nhất hình như đứng im,

còn cái cuối cùng thì quay tít.

Những ngọn lửa nhảy vòng này khác nhau

Ở chỗ nhanh hay chậm,

18- Khiến tôi cảm nhận được đức độ của họ.

Từ vòng tròn, theo tôi, hình như sáng giá nhất,

Bay ra một ngọn lửa thật vui vẻ,

21- Rồi ở đấy không còn ngọn lửa nào sáng hơn nữa.

Ba lần ngọn lửa ấy quay quanh Bêatờrisê,

Rồi chuyển sang hát một bài ca

tuyệt diệu,

24- Mà khả năng của tôi không thuật lại nổi.

Vậy là ngòi bút của tôi đành phải bỏ qua,

Không chỉ vì ngôn từ mà cả trí tưởng tượng,

27- Những sắc thái có màu sắc quá nổi bật đó.

-"Hỡi bà chị thánh thiện, đã khẩn cầu chúng tôi,

Với bao nhiệt tâm, vì tình yêu nồng nhiệt của người,

30- Khiến tôi rời vòng nhảy đẹp đẽ của tôi".

Ngọn lửa được ban phép lành ấy dừng lại,

Hướng về phía phu nhân của tôi,

33- Bộc lộ cảm xúc như tôi đã thuật lại.

Nàng liền nói:

- "Hỡi ánh sáng bất diệt của con người vĩ đại,

Đã được Chúa giao phó các chìa khóa,

36- Của hạnh phúc tuyệt đỉnh mà Người

đã mang xuống dưới trần,

Xin Người hãy vui lòng thử thách người này,

Về vài điểm dễ hay khó

39- Của Đức tin, khiến Người đi

được trên biển.

Xem anh ta có yêu đúng,

ước vọng đúng và tin đúng không,

Không có gì có thể che dấu được Người

42- Vì cái nhìn của Người thấu hiểu mọi vật.

Vì rằng Vương quốc này tạo cho công dân của mình

Đức tin chân chính và để vinh danh Đức tin,

45- Thật là cơ hội tốt để anh ta nói về điều đó".

Như một vị tú tài tự chuẩn bị nhưng chưa nói gì

Trước khi ông thầy ra câu hỏi,

48- Để thuyết minh chứ không phải để kết thúc vấn đề.

Tôi cũng vậy, trong khi nàng nói

Tôi cũng tự trang bị mọi lý lẽ, để có thể sẵn sàng

51- Phát biểu trước một ông thầy như thế.

- "Hỡi người tín đồ ngoan đạo, hãy giải thích

Đức tin là gì?" Nghe hỏi thế tôi ngẩng đầu

54- Hướng về phía ánh sáng, từ đó phát ra tiếng nói.

Rồi quay về phía Bêatờrisê,

Nàng liền ra hiệu cho tôi, cứ để tuôn trào

57- Dòng nước, từ cái giếng nội tâm của tôi.

Tôi bắt đầu: - "Mong rằng ân huệ ban cho con

Được trình bày Đức tin với người cầm cờ cao nhất,

60- Giúp con diễn đạt được rõ ràng ý nghĩ của mình.

Thưa Cha, tôi nói tiếp, như ngòi bút chân thực

Của người anh em yêu quý của Người đã viết,

63- Và đã cùng Người đưa La Mã vào con đường đúng,

Đức tin là thực chất những điều ta mong ước

Và là luận chứng của những

điều

ta không trông thấy được

66- Đối với con, bản chất Đức tin, có lẽ là như vậy".

Khi đó tôi nghe tiếng nói:

- "Ngươi suy nghĩ ngay thẳng,

Nếu ngươi hiểu được tại sao người ấy

69- Đã nói trước về thực chất và sau đó là luận chứng".

Tôi nói: - "Những việc huyền bí sâu xa

Mà ở đây con thấy biểu hiện ra rõ ràng,

72- Thì lại ẩn kín trước mắt những người dưới kia.

Ở đây sự tồn tại của những điều
ấy chỉ là một niềm tin,
Trên đó xây dựng niềm hy vọng
lớn lao,
75- Chính vì thế nó mang tên là thực
chất,
Và từ Đức tin chúng ta phải suy
ra
Theo hình thức tam đoạn luận,
chứ không có gì khác,
78- Chính vì thế Người gọi chúng là
luận chứng".
Và lúc ấy tôi nghe thấy: "Nếu
tất cả những gì học được
Trên trái đất, bằng lý thuyết,
cũng được
hiểu tốt như thế

81- Thì chẳng còn có chỗ cho thói ngụy biện".

Tình yêu nồng nhiệt đó đã nói như vậy,

Rồi thêm: - "Hợp kim và trọng lượng

của đồng tiền này

84- Thế là đã vượt qua được bàn tay ngươi.

Nhưng nói cho ta biết ngươi có nó trong ví không",

Tôi đáp: - "Có, con có nó, một đồng bóng loáng và rất tròn

87- Chẳng có gì đáng nghi ngờ về khuôn rập của nó".

Khi đó, tôi nghe từ sâu trong

ngọn lửa,

Đang cháy sáng trước mặt tôi, câu hỏi.

- "Cái vật báu này,

90- Mà trên đó mọi đức hạnh được thiết lập.

Từ đâu đến với ngươi?" Tôi đáp: "Cơn mưa rộng khắp

Của Đức Chúa thánh thần, đã truyền bá

93- Trên các giấy da cũ và mới.

Là cái tam đoạn luận đã chứng tỏ cho tôi

Khá rõ ràng và bên cạnh nó

96- Mọi sự chứng minh khác hình như kém giá trị".

Rồi tôi lại nghe tiếp: "Cái

mệnh đề cũ và mới ấy

Khiến ngươi kết luận theo hướng đó

99- Tại sao ngươi lại cho đó là lời của Chúa?".

Tôi đáp: "Bằng chứng đã hé mở cho tôi chân lý,

Đó là những sự việc đến tiếp sau và vì chúng

102- Thiên nhiên đã không nung sắt và không đập đe".

Người trả lời tôi: "- Hãy nói xem,

Ai đã bảo đảm với ngươi rằng những sự việc ấy sẽ xảy ra,

105- Điều đó cũng phải chứng minh,

ta bảo đảm
với ngươi điều đó!”.
Tôi nói: “- Nếu cả thế giới đến
với Kitô giáo,
Chỉ riêng việc ấy đã là điều kỳ
diệu,
108- Và các việc khác chưa đáng một
phần trăm của nó:
Vì chính Người nghèo khổ
và đói khát
đã bước vào cánh đồng
Định trồng một cây tốt,
111- Nhưng rồi lại nhanh chóng được
một cây ngấy.
Những lời đó vừa kết thúc
thì triều đình
thần thánh tối cao

Vang lên bài hát "Hãy ngợi ca Chúa Trời",

114- Theo giai điệu mà người ta hát ở trên.

Và vị nam tước ấy, trong khi khảo sát tôi

Đã đưa tôi từ cành này sang cành khác,

117- Lên khá cao và chúng tôi đã đến vòm lá cuối cùng.

Người lại nói tiếp: - "Ơn trên quý trọng

Trí tuệ của ngươi, đã khiến ngươi mở miệng

120- Và đến nay nó đã mở như cần phải mở.

Ta tán thành những điều ngươi

đã nói ra,

Nhưng bây giờ ngươi cần nói với ta điều ngươi tin,

123- Và từ đâu niềm tin của ngươi đã đến.

- "Ôi Đức Cha thánh thần, Người là bậc đại trí tuệ

Nhìn thấy được điều mà Người tin,

126- Người đã thắng những đôi chân trẻ hơn

chạy đến mộ Chúa.

Người muốn con giãi bày ở đây,

Lòng tin vững chắc của con,

129- Và cả những lý do của nó.

Con xin trả lời: Con tin một Chúa Trời

Duy nhất và bất diệt, làm chuyển động cả bầu trời

132- Bằng tình yêu và ý muốn,

nhưng bản thân thì lại không chuyển động.

Về niềm tin ấy con không chỉ có những bằng chứng

Vật lý và siêu hình, mà còn nhờ cả chân lý

135- Được mưa xuống ở đây.

Do Môixê, do các nhà tiên tri và Thánh thi,

Do sách Phúc âm và do những điều Cha đã viết

138- Sau khi bậc Đại trí đã làm cho

Người thành Thánh.

Con tin ở Ba ngôi bất diệt,

Và tin đó chỉ là một bản thể, một mà là ba,

141- Bản thể ấy vừa là "số nhiều", vừa "số ít".

Về tình trạng sâu xa thần thánh ấy

Mà con trình bày ở đây, dấu ấn thường ghi vào trí óc con,

144- Luôn nhấp nhánh như một ngôi sao trên trời.

Như một vị chủ nhân được nghe một điều thích thú,

Liền ôm hôn người đầy tớ của mình,

ngay khi anh

ta vừa dứt lời,

150- Quá vui sướng vì một tin tức mới.

Cũng như vậy, Người vừa ban phúc lành

cho tôi vừa hát,

Rồi quay quanh tôi ba lần,

Khi tôi vừa dứt tiếng trả lời, theo yêu cầu của Người,

154- Câu trả lời làm Người hài lòng biết bao!

KHÚC XXV

Vùng trời thứ tám, vùng trời các Định tinh.

Thánh Giacômô chất vấn Đantê về vấn đề Hy vọng. Sự xuất hiện của Thánh Giôvanni. Đantê cố nhìn Thánh và mắt bị mù tạm thời.

Nếu khi nào xảy ra việc với tập
thơ thiêng liêng,
Mà cả trời và đất đã góp tay
vào,
3- Và đã làm cho tôi gầy mòn sau
nhiều năm trời.
Thắng được sự ác độc đã đẩy
tôi đi quá xa,
Khỏi quê hương đẹp đẽ, nơi tôi

đã ngủ như cừu non,

6- Nhưng thù địch với lũ sói gây chiến.

Với một giọng nói và một mái tóc đổi khác

Tôi sẽ trở về là nhà thơ và bên bồn nước

9- Tôi được rửa tội và được nhận vòng hoa.

Ở đó tôi sẽ đi vào Đức tin

Khiến Chúa thừa nhận các linh hồn,

12- Và về sau được Thánh Piêtờrô quấn vòng hoa lên trán.

Vào lúc ấy, một ánh sáng đi về phía chúng tôi,

Từ vòng nhảy, đó chính là

người đầu tiên

15- Được Chúa Kitô để lại làm Giáo hoàng.

Phu nhân của tôi, hết sức vui mừng, đã nói:

- "Hãy nhìn, hãy nhìn, đây là vị nam tước,

18- Mà vì ông, ở dưới trái đất,

người ta hành hương đến Galixia".

Như khi con chim bồ câu đến bên đàn con của mình,

Chúng quay tròn, kêu gù gù âu yếm

21- Để tỏ tình thường yêu nhau.

Tôi thấy hai ông hoàng vinh quang cũng thế,

Họ mừng rỡ chào đón nhau

24- Và ca ngợi các món ăn ở trên cao đã nuôi dưỡng họ.

Nhưng khi nói xong những lời chúc mừng,

Họ yên lặng, đến trước tôi dừng lại,

27- Tỏa sáng rực rỡ khiến tôi phải cúi đầu.

Bấy giờ Bêatờrisê mỉm cười nói:

- "Hỡi linh hồn nổi tiếng, Người đã ca ngợi

30- Sự hào phóng của tu viện chúng ta.

Người hãy làm vang lên niềm hy vọng trên cao này,

Người hẳn còn nhớ Chúa thường biểu dương Người

33- Là một trong ba tấm gương của lòng nhân từ".

- "Ngươi hãy ngẩng cao đầu và hãy tự tin lên,

Bởi vì người nào lên đây, từ thế giới người trần

36- Cũng phải tự làm mình chín hơn dưới những tia sáng của chúng tôi".

Lời khích lệ ấy đến với tôi từ ngọn lửa thứ hai,

Và tôi ngước mắt nhìn lên những đỉnh cao ấy,

39- Mà sức chói sáng, lúc đầu, đã khiến tôi cúi xuống.

- “Bởi vì ân huệ của Người, Hoàng đế của chúng ta muốn

Trước lúc chết, người sẽ được gặp trực diện

42- Các Bá tước của Người trong phòng Cơ mật.

Để cho việc thấy được quang cảnh của triều đình này

Sẽ khích lệ người và những kẻ khác ở dưới đó,

45- Niềm hy vọng mà họ say đắm.

Hãy nói niềm hy vọng đó là gì, nó đã nảy nở

Trong tâm hồn người thế nào và từ đâu nó đã đến”,

48- Ánh sáng thứ hai nói tiếp với tôi như vậy.

Người bạn gái thân quý đã hướng dẫn

Đôi cánh của tôi trong chuyến bay quá cao này,

51- Đã đáp trước khi tôi trả lời:

- "Nhà thờ chiến đấu không có người con nào

Có nhiều hy vọng hơn, điều đó đã được viết rõ,

54- Dưới mặt trời chiếu sáng hội đoàn chúng ta.

Vì thế, ông đã được chấp thuận

Đi đến Ai Cập rồi thăm Giêruxalemmê,

57- Trước khi kết thúc sứ mệnh chiến đấu.

Còn hai điểm khác mà anh ta

được hỏi,

Không phải để đánh giá anh mà chỉ để anh kể lại,

60- Anh yêu thích đức hạnh đó bao nhiêu.

Tôi để lại cho anh, vì không quá khó với anh,

Cũng không muốn phô trương, vậy để anh trả lời,

63- Cầu mong ân huệ Chúa sẽ phù trợ cho anh".

Như một học trò trợ thủ cho thầy giáo,

Sẵn sàng và thoải mái trả lời về điều mình nắm vững,

66- Để mong được bộc lộ khả năng của mình.

- “Hy vọng, tôi nói, là sự chờ đợi chắc chắn

Một vinh quang tương lai được sinh ra,

69- Nhờ ân huệ của Chúa và sự xứng đáng cũ của chúng ta.

Ánh sáng đó đến với tôi từ vô số ngôi sao,

Nhưng người thứ nhất đã tinh lọc nó trong tôi,

72- Là người tụng ca lớn nhất của nhà vua lớn nhất.

Trong thuyết biện thần của mình, ông đã nói:

Mong sao những kẻ biết tên Người,

hãy hy vọng ở

Người,

75- Và kẻ không biết, nếu có niềm tin như tôi.

Ông đã truyền sự hiểu biết ấy cho tôi,

Và Người lại truyền thêm cho tôi

bằng Thánh thi của Người,

78- Tôi đã tràn đầy và sẽ gây mưa

để truyền cho người khác".

Trong khi tôi nói, trong lòng ngọn lửa bập bùng ấy

Có một ánh sáng đột nhiên rung động

81- Và lặp đi lặp lại như một ánh

chớp.

Rồi ngọn lửa ấy thốt lên: - “Tình yêu mà ta đốt lên,

Vì đức hạnh, vẫn đi theo ta,

84- Tới lúc tuẫn đạo và kết thúc cuộc đời.

Ngươi muốn ta nói với ngươi, kẻ đang thích thú điều đó,

Ta sẽ biết ơn nếu ngươi nói với ta

87- Về những gì niềm Hy vọng hứa hẹn cho các ngươi”.

Tôi nói: - “Kinh Tân ước và Cựu ước

Chỉ rõ cái đích và cái đích ấy chỉ cho tôi

90- Những linh hồn được Chúa Trời

chọn là bạn.

Ixaia nói: - "Mỗi linh hồn ở tổ quốc mình

Được mặc bộ quần áo kép,

93- Mà tổ quốc là cuộc đời êm dịu này.

Và người anh em của Người, với lời lẽ minh bạch,

Khi nói về những chiếc áo trắng,

96- Còn bộc lộ với chúng tôi sự thần khải ấy".

Ngay khi tôi vừa nói xong lời đó,

Bài ca Hy vọng ở Người vang lên trên đầu chúng tôi,

99- Và được các vòng nhảy hưởng

ứng,

Lúc đó trong một vòng, có một ngọn lửa chói sáng

Đến mức, nếu chòm sao Giải có một viên ngọc như vậy

102- Thì mùa đông sẽ có một tháng luôn là ban ngày.

Như một trinh nữ tươi cười đứng dậy,

Và bước vào vòng nhảy để mừng bạn kết hôn,

105- Mà không nghĩ đến điều gì xấu.

Tôi thấy ánh sáng huy hoàng chói lọi ấy cũng vậy,

Tiến đến hai ánh sáng đang quay,

108- Như phù hợp với tình yêu nồng

nhiệt của họ.

Ánh sáng ấy hòa mình vào tiếng hát và nhịp nhảy,

Và phu nhân của tôi chăm chú nhìn họ,

111- Như một cô dâu lặng lẽ và bất động.

- "Đây là người đã cúi xuống ngực,

Con bồ nông của chúng ta, đã được Người lựa chọn

114- Đi làm một nhiệm vụ đặc biệt,

khi Người còn ở trên giá thập tự".

Phu nhân của tôi nói vậy, nhưng những lời đó

Không ngăn cản cái nhìn chăm

chú của nàng,

117- Sau cũng như trước đó.

Như một người đã mở mắt nhìn và cố gắng

Để xem nhật thực một phần,

120- Vì muốn nhìn, lại thành ra không thấy gì nữa.

Tôi cũng đã trở thành như vậy, khi nhìn

Ngọn lửa sau cùng, trong lúc đó có tiếng nói:

123- - "Sao lại tự làm lóa mắt mình để xem

một việc không có ở đây?"

- "Thân xác tôi đã thành đất và đang ở dưới đất,

Sẽ cứ ở đấy, cùng với các thân xác khác,

126- Cho tới khi số được chọn sẽ bằng số

mà luật bất diệt quy định.

Trong số những người mặc hai áo

Chỉ có hai được chọn lên tu viện hằng phúc này,

129- Người nên báo lại điều đó cho thế giới của mình".

Sau lời nói đó, vòng nhảy sáng chói

Dừng lại, cùng lúc với hòa âm dịu dàng,

132- Của ba tiếng hát tạo thành.

Như để tránh sự rủi ro và mệt nhọc,

Những mái chèo trước đó khua trong nước,

Cùng dừng lại, sau một tiếng còi.

Tâm hồn tôi xúc động biết bao

Khi tôi quay lại nhìn Bêatờrisê,

Nhưng không thấy gì, mặc dầu tôi vẫn

Ở bên cạnh nàng trong thế giới hằng phúc!

KHÚC XXVI

Vùng trời thứ tám, vùng trời của các Định tinh. Thánh Giôvanni hỏi quan niệm của Đantê về lòng nhân từ. Đantê lấy lại thị giác. Adamô xuất hiện và trò chuyện với Đantê.

Trong lúc tôi đang lo lắng về
thị giác bị hỏng,
Thì trong ngọn lửa sáng chói
làm mắ tôi bị lóa,
Phát ra một tiếng nói làm tôi
chú ý.
- "Trong lúc chờ khôi phục lại
thị giác,
Mà ngươi đã làm hỏng khi nhìn
ta,

6- Thì tốt hơn là nói chuyện để bù vào việc đó.

Vậy bắt đầu đi: hãy nói tâm hồn ngươi

Khao khát cái đích nào và hãy tin rằng

9- Thị giác của ngươi chỉ bị lóa chứ không hỏng hẳn.

Vì người phụ nữ đang hướng dẫn ngươi qua các miền

Thần thánh, có trong ánh mắt nhìn

12- Cái tính năng có trong bàn tay của Anania"

Tôi đáp: - "Tùy theo ý nàng, sớm hay muộn,

Vị thuốc cho mắt của tôi, đã là

những ô cửa

15- Mà nàng đã vào với ngọn lửa vẫn đang cháy trong tôi.

Điều thiện tạo ra niềm vui ở triều đình này,

Và Chúa là nơi khởi đầu và nơi kết thúc,

18- Của Tình yêu mãnh liệt hay dịu dàng".

Cũng tiếng nói ấy đã gạt bỏ cho tôi

Nỗi lo lắng về việc đột ngột bị lóa mắt,

21- Mà còn cho tôi sự ham thích trò chuyện.

Tiếng đó nói:

- "Tất nhiên

cần làm rõ hơn ý nghĩ của ngươi,

Bằng một cái sàng tinh tế hơn, ngươi cần nói rõ

24- Ai đã hướng cái cung của ngươi vào cái đích đó".

Tôi trả lời: - "Bởi những luận chứng triết học,

Và bởi uy tín sinh ra từ đó,

27- Mà một tình yêu như vậy đã in dấu ấn trong tôi.

Vì điều thiện, với tính cách thiện,

ngay từ khi ta quan niệm

Đã làm bùng lên tình yêu và hơn nữa,

30- Bao hàm trong bản thân nó lòng

nhân từ.

Nó hướng về cái bản thể nhiều ưu thế,

Tới mức mọi điều thiện ở bên ngoài bản thể ấy,

33- Chỉ là ánh sáng của các tia lửa của nó mà thôi.

Cần hướng về bản thể đó hơn bất kỳ hướng nào khác

Trí óc của những người nhận thức được

36- Chân lý trên đó lập luận này được xây dựng.

Ai đã giảng chân lý đó cho trí óc tôi hiểu,

Là người đã chỉ cho tôi

39- Rằng Tình yêu là thực chất thứ

nhất vĩnh hằng.

Tiếng nói của tác giả trung thực đó tiết lộ

Đã nói với Môixê, khi nói về mình

42- "Ta sẽ cho ngươi xem tất cả mọi giá trị".

Chính Người nữa, Người cũng đã nói rõ điều đó

Trong bản tuyên cáo cao cả của Người,

được công bố dưới kia,

45- Những bí quyết ở đây,

hơn bất kỳ một tuyên cáo nào khác".

Tôi lại được nghe tiếp: - "Bằng

trí tuệ của người trần,

Và bằng uy tín phù hợp với trí tuệ ấy,

48- Hãy giữ tình yêu cao cả nhất của ngươi đối với Chúa.

Nhưng hãy nói thêm,

ngươi có cảm thấy có những sợi dây khác

Lôi kéo ngươi về với Chúa thì xin hãy cho biết,

54- Những tác động của tình yêu đó đối với ngươi".

Người không hề che dấu ý định thần thánh

Của con đại bàng của Chúa, và tôi thấy rõ

54- Người muốn dẫn lời tuyên bố

của tôi đi đến đâu.

Tôi nói tiếp: - "Tất cả những tác động

Có thể hướng trái tim tôi về Chúa

57- Đều góp phần vào lòng nhân từ của tôi.

Vì sự tồn tại của thế giới và cả của tôi

Nhờ cái chết Chúa phải chịu đựng, mà tôi được sống,

60- Và được hy vọng, mọi tín đồ cũng làm như tôi.

Với sự hiểu biết nồng nhiệt mà tôi đã nói

Đã kéo tôi ra khỏi biển tình yêu lầm lạc,

63- Và đưa tôi đến bến tình yêu thực sự.

Những lá cây tôi lượm được trong vườn

Của Người làm vườn bất diệt, tôi đều yêu quý

66- Trong chừng mực cái thiện mà Người

đã phú cho chúng".

Khi tôi vừa dứt lời, một bài ca dịu dàng

Vang lên khắp bầu trời và phu nhân của tôi

69- Nói với những người khác: "Thánh thiện,

thánh thiện,

thánh thiện!”

Như bị một ánh sáng chói sắc đánh thức,

Trí tuệ thị giác của tôi mang đến

72- Sự sáng sủa hiểu biết, truyền từ giác quan này

đến giác quan khác.

Nhưng người thức giấc muốn lẩn tránh tất cả

những gì trông thấy

Sự bị đánh thức quá đột ngột đã tước mất ý thức,

75- Và năng lực phán đoán chưa kịp đến trợ giúp.

Cũng như vậy đôi mắt của Bêatờrisê

Đã xua đuổi mọi bụi bậm khỏi mắt tôi,

78- Bằng những tia mắt của nàng nhìn xa

được hơn nghìn dặm.

Nhờ thế tôi lại nhìn rõ hơn trước,

Gần như sửng sốt, tôi liền hỏi

81- Tên của ánh sáng thứ tư đang ở giữa chúng tôi.

Nàng nói: - "Bên trong ánh sáng này

Là linh hồn đầu tiên bậc Đại trí truyền cho sự sống,

84- Nay đang tôn thờ Đấng sáng tạo ra mình".

Như một vòm lá mà đỉnh bị uốn cong xuống

Do gió thổi qua, rồi lại đứng thẳng lại,

87- Vì tính năng của nó là đứng thẳng.

Tôi cũng đã như thế trong khi nàng nói

Đầy kinh ngạc, rồi do ý muốn hỏi han

90- Thôi thúc, khiến tôi vững tâm.

Tôi bắt đầu: -"Ôi Đức cha cổ xưa

Trái cây được sinh ra, duy nhất đã chín,

93- Các bà vợ hiện nay đều là con gái, con dâu của Người.

Tôi cầu khẩn Người,

với sự thành kính nhất mà tôi có thể

Hãy cho tôi rõ, có phải Người hiểu ý muốn của tôi

96- Nhanh hơn là tôi nói ra không".

Đôi khi một con vật quậy dưới tấm vải

Vẫn làm cho người ta nhận biết ý muốn của nó,

99- Do sự chuyển động của tấm vải phủ trên nó.

Giống như thế linh hồn đầu tiên,

Qua cái vỏ bọc, đã lộ cho tôi thấy,

102- Linh hồn sẽ vui vẻ chiều theo ý muốn của tôi.

Rồi hồn nói: - "Không cần ngươi phải bộc lộ

Ý muốn của ngươi, đối với ta, còn rõ ràng hơn

105- Cái mà ngươi biết chắc chắn nhất.

Bởi vì ta nhìn thấy điều đó trong tấm gương chân thực,

Nó phản chiếu đúng đắn mọi vật khác,

108- Nhưng không một vật nào lại có thể phản chiếu nó.

Ngươi muốn biết từ khi Chúa Trời đã đặt ta

Vào khu vườn này, nơi phu

nhân của ngươi

111- Đã chuẩn bị cho ngươi một cuộc bay lên dài như thế.

Biết bao thời gian, đây là nơi làm ta vui mắt,

Nơi suy ngẫm về lý do thực sự của cơn giận dữ lớn,

114- Nơi ta đã sử dụng cái thổ ngữ do ta tạo ra.

Này con trai ạ, không phải vì nếm quả cấm

Là nguyên nhân của cuộc đi đày,

117- Mà chỉ vì ta đã vượt qua giới hạn được cho phép,

Ở nơi mà phu nhân của ngươi đã dẫn Viếcgiliô đi ra

Trong bốn nghìn ba trăm linh hai vòng quay

120- Của mặt trời, ta đã khao khát chờ đợi hội nghị này.

Ta đã thấy trở lại tất cả các ngôi sao,

Trên đường đi chín trăm ba mươi lần,

123- Trong suốt thời gian ta sống trên trái đất.

Ngôn ngữ ta đã nói đã lụi tàn tất cả,

Trước khi dòng giống Nembờrốt

126- Bắt tay vào cái việc chẳng bao giờ xong được.

Bởi chẳng có sản phẩm nào

sinh ra từ lý trí,

Lại có thể bền lâu, vì ý thích của con người

129- Cứ thay đổi theo ảnh hưởng của Trời.

Con người nói được, đó là công trình của tự nhiên

Nhưng nói theo cách này hay cách khác,

132- Tự nhiên để cho con người làm theo ý thích của mình.

Trước khi ta rơi xuống nỗi kinh hoàng của Địa ngục,

Ở trên mặt đất, I là tên của Đấng chí thiện

135- Mà từ đó đã đưa đến niềm vui bao bọc ta.

Rồi người ta lại gọi Người là EL, và thế là tốt,

Vì phong tục của người trần giống như chiếc lá trên cành,

138- Nó phải đi để cho một chiếc khác đến.

Trên ngọn núi cao nhất ở ngoài biển,

Ta đã có một cuộc sống trong sạch hay phạm tội,

Từ giờ thứ nhất đến giờ tiếp theo,

142- Cho đến khi mặt trời thay đổi một phần tư

vòng tròn vào giờ thứ sáu.

KHÚC XXVII

Vùng trời thứ tám, vùng trời của các Định tinh. Thánh Piêtờrô chỉ trích Giáo hoàng Bôniphaxiô VIII. Nhiệm vụ trao cho Đantê. Đantê nhìn xuống Trái đất. Đantê bay lên Vùng trời thứ chín hay vùng Động lực đầu tiên. Bêatờrisê giải thích về vùng trời này và mối quan hệ với các vùng trời khác.

"Vinh quang thay Đức Chúa Cha,
Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh thần",
Tất cả Thiên đường cùng cất tiếng hát,
3- Âm điệu dịu dàng của bài ca

làm tôi ngây ngất.

Tất cả những gì nhìn thấy, đối với tôi, như một nụ cười,

Của vũ trụ và niềm say mê của tôi,

6- Vào theo đường thính giác và cả thị giác.

Ôi, niềm vui! Ôi sự vui sướng khó tả nên lời!

Ôi cuộc sống viên mãn tình yêu và an bình!

9- Ôi sự sung túc được bảo đảm chẳng cần mong ước!

Trước mắt tôi, bốn ngọn đuốc lớn cháy sáng,

Và ngọn đuốc đầu tiên đi đến,

12- Lại bắt đầu sáng chói hơn nữa.

Vẻ bên ngoài, các ngọn đuốc ấy
Giống Giôvê, nếu là Người và Máctê
15- Hóa thành những con chim và đổi lông cho nhau.
Đức Chúa nhân từ đang phân phối
Việc luân phiên các nhiệm vụ; ở khắp nơi
18- Bản đồng ca của những người hằng phúc đã lặng im.
Khi đó tôi nghe có tiếng nói:
-"Nếu ta đổi màu,
Ngươi chớ ngạc nhiên, vì khi ta nói,
21- Ngươi sẽ thấy những người ở đây cũng đổi màu.

Trên trái đất có kẻ đã chiếm chỗ của ta,

Chỗ của ta, chỗ của ta, hiện nay đang trống

24- Dưới mắt của Đức Chúa Con.

Một tên độc ác rơi từ đây xuống

và sẽ còn xuống thấp nữa,

Đã biến mộ ta thành một vũng máu,

27- Và hôi thối.

Khi ấy tôi thấy màu của những đám mây

Đối diện mặt trời, sáng và chiều

30- Lan tỏa ra khắp cả bầu trời.

Và như một phụ nữ lương thiện
Tự tin ở mình, nhưng đã tỏ ra sợ hãi
Khi nghe lỗi lầm của người khác.
Cũng vậy Bêatờrisê đã thay đổi sắc mặt,
Và tôi tin rằng trên trời cũng đã xảy ra
một hiện thực tương tự,
Khi Đấng quyền năng tối cao bị đau khổ.
Rồi những lời của ngọn lửa lại tiếp tục,
Với một giọng nói đổi khác,
Tuy dạng thái bên ngoài cũng

không khác nhiều.

- "Người vợ của Chúa Kitô không phải đã được nuôi

Bằng máu của ta, và máu của Lin và Cờlêtô

42- Để rồi sử dụng để tích cóp vàng.

Nhưng để bà giành được cuộc sống hằng phúc,

Xítxtô, Piô, Calitxtô và Úcbanô

45- Đã phải đổ máu của mình,

sau khi đã đổ nhiều nước mắt.

Không phải ý định của chúng ta là để ở bên phải,

Những người kế vị chúng ta, một phần dân chúng

48- Theo đạo Kitô và một bộ phận khác thì ngồi ở bên trái.

Cũng không phải những chiếc chìa khóa đã giao cho ta

Trở thành một biểu trưng trên lá cờ chiến đấu,

51- Chống lại những người đã được rửa tội.

Cũng không phải là để ta thành hình ảnh trên con dấu

Chứng thực cho những đặc quyền mua bán và dối trá,

54- Đã làm ta đỏ mặt xấu hổ và nổi đóa.

Những con sói tham lam khoác áo người chăn chiên

Thấy ở đây, trên các bãi chăn

thả,

57- Để bảo vệ Chúa, sao ngươi cứ ngủ yên như thế?

Caoócxini và Guátxki đang chuẩn bị

uống máu chúng ta,

Ôi, một sự khởi đầu tốt đẹp!

60- Không hiểu sự kết thúc sẽ còn khốn nạn đến mức nào!

Nhưng như ta biết, chẳng bao lâu nữa

Chúa Cao cả và Xsipiông sẽ tới

63- Bảo vệ La Mã, niềm vinh quang của thế giới.

Và con, hỡi con trai, do gánh

nặng trần thế,

Con sẽ phải trở về trái đất nhưng hãy mở miệng ra,

66- Đừng che giấu những gì mà ở đây ta không che giấu.

Tựa như những bông hoa tuyết,

Do hơi nước đông lại bay trong không trung dưới ta,

69- Khi sừng con Dê của Trời đến gần Mặt trời.

Cũng như vậy tôi thấy không trung ở đây

Được trang điểm những bông hơi nước

đầy vẻ chiến thắng,

72- Tụ lại chung quanh chúng tôi.

Mắt tôi nhìn theo những hình ảnh đó,

Cho tới khi khoảng cách

Ngăn không cho tôi nhìn xa hơn nữa.

Khi ấy phu nhân của tôi thấy

Tôi không nhìn lên cao nữa, bèn nói:

- “Chàng hãy nhìn xuống dưới để thấy

những nơi đã đi qua”.

Tôi thấy mình đã di chuyển

Từ chính giữa cho tới cuối vòng cung,

Tạo thành vùng khí hậu đầu tiên của chúng ta.

Tôi đã thấy phía bên kia Gađê

Con đường mà chàng Ulítxê điên rồ đã đi qua,

84- Và ở bên này, gần bờ biển, nơi nàng Ôrôpa

đã thành một gánh nặng êm ái,

Tôi còn muốn phát hiện thêm nữa

Về khoảng không gian ấy, nhưng mặt trời đã tiến đến

87- Dưới chân chúng tôi, chỉ còn cách một chòm sao

hay hơn thế.

Đầu óc yêu đương của tôi cứ vương vấn

Về phu nhân của tôi, nó thôi

thúc tôi

90- Phải ngắm nhìn lại nàng.

Dù thiên nhiên hay nghệ thuật đã tạo nên

Những nét hấp dẫn để bắt giữ con mắt,

tâm hồn người ta,

93- Bằng da thịt con người hay bằng hình ảnh hội họa.

Thì hình như tất cả cũng chỉ là hư vô,

Bên cạnh vẻ đẹp thần thánh đã làm tôi lóa mắt,

96- Khi tôi quay lại với cặp mắt tươi cười của nàng.

Tính năng của mắt nàng đã rất

hào phóng với tôi,

Kéo tôi khỏi cái tổ đẹp của Lida,

99- Và tung tôi lên vùng trời chuyển động nhanh nhất.

Những miền của vùng trời này ở rất cao,

Rất sinh động mà lại rất giống nhau,

102- Khiến tôi không hiểu Bêatờrisê đã chọn cho tôi miền nào,

Nhưng nàng đọc được ý nghĩ của tôi,

Liền mỉm cười và nói rất vui vẻ,

105- Tưởng như Chúa Trời cũng tươi

cười trên mặt nàng.

-"Hệ thống vũ trụ giữ cho trung tâm

Đứng yên và làm chuyển động tất cả chung quanh,

108- Bắt đầu ở đây như điểm xuất phát.

Vùng trời này không có ở nơi nào khác,

Ở đây trí tuệ của Chúa được thắp sáng lên,

111- Cả tình yêu làm nó chuyển động và cả tính năng phát đi.

Ánh sáng và tình yêu bao bọc nó trong cả thiên cầu,

Cũng như các thiên cầu khác,

114- Và chỉ có Chúa chứa đựng tất cả,

và có thể hiểu được tất cả.

Sự chuyển động của nó không thể đo được,

Nhưng nó lại đo được mọi nơi khác,

117- Cũng như mười chia được với hai và năm.

Làm thế nào mà thời gian lại có rễ trong cái bình ấy,

Và vòm lá thì lại ở nơi khác

120- Điều đó, đối với chàng, nay hẳn đã rõ ràng.

Ôi thói tham lam, ngươi đã dìm các người trần

Xuống dưới đáy sâu của ngươi, khiến cho không một ai

123- Có thể nhìn lên trên những ngọn sóng của ngươi!

Ý muốn dù có nở hoa ở con người

Nhưng mưa liên tiếp dội xuống

126- Biến những quả mận thực sự thành những quả còi cọc.

Sự trong trắng và tính vô tư chỉ thấy được,

Ở những trẻ em bé tí, nhưng cả hai điều đó đều bỏ trốn

129- Khi những lông tơ bắt đầu mọc trên má chúng.

Như việc nhịn ăn chỉ làm khi mới biết nói bập bẹ,

Còn khi đã nói thạo thì ăn ngấu nghiến

132- Bất kể cái gì và bất kể lúc nào.

Như một đứa trẻ, khi còn bập bẹ thì yêu quý

Và vâng lời mẹ, nhưng khi ngôn ngữ đã đầy đủ

135- Thì lại mong thấy mẹ bị vùi dưới đất.

Thế là con người từ da trắng trở thành da đen,

Dưới tia nắng đầu tiên của người con gái đẹp

138- Của mặt trời, dắt dẫn ta buổi sáng

và rời bỏ ta buổi chiều.

Xin chàng đừng lấy làm lạ về điều đó,

Hãy nghĩ rằng trên mặt đất chẳng có ai hướng dẫn,

141- Đó chính là điều làm cho loài người lầm lạc.

Nhưng trước khi tháng giêng thoát khỏi

Mùa đông; do việc cái phần trăm thời gian

bị bỏ quên trên mặt đất

144- Những thiên cầu cao nhất sẽ chiếu xuống

những tia nắng gay gắt.

Mong cho hạnh phúc rất được

chờ đợi bấy lâu,

Sẽ quay được đuôi con tàu ra phía mũi

Để con tàu chạy thẳng,

148- Và quả thực sự sẽ đến sau bông hoa.

KHÚC XXVIII

Vùng trời thứ chín hay Động lực đầu tiên.

Chín vòng tròn lửa quay quanh một Điểm sáng cố định và chói lòa (Chúa Trời). Bêatờrisê giải thích sự tương ứng giữa chín vòng lửa này với chín vùng trời. Tôn ty trật tự giữa các thiên thần.

Trái ngược với cuộc sống hiện tại,

Những người trần nghèo khổ đã cho tôi biết sự thật,

3- Điều đó làm xáo động tâm hồn tôi.

Giống như người nhìn thấy

trong gương một bó đuốc,

Khi anh ta được chiếu sáng từ phía sau,

6- Trước khi nhìn, hay suy nghĩ, về điều trông thấy.

Anh ta liền ngoảnh lại đàng sau để xem tấm gương,

Có báo đúng sự thật không và thấy nó khớp

9- Như lời hát phù hợp với nhịp điệu.

Trí nhớ của tôi nhắc rằng tôi đã làm như vậy,

Khi nhìn vào những đôi mắt xinh đẹp,

12- Mà tình yêu đã biến thành sợi dây để trói bắt tôi.

Khi quay lại nhìn

Cái gì đó trong bầu trời đập vào mắt tôi,

15- Khi tôi đang chăm chú quan sát.

Tôi thấy có một điểm lóe ra ánh sáng,

Sắc chói đến nỗi mắt ta có thể bị đốt cháy,

18- Phải nhắm lại trước ánh sáng quá chói lọi đó.

Ngôi sao ở đây hình như cũng bé hơn,

Tựa như mặt trăng đặt cạnh điểm sáng đó,

21- Hay như một ngôi sao ở cạnh một ngôi khác lớn hơn.

Có lẽ cũng chỉ cách một quầng

tán,

Của điểm sáng mà nó nhận được các sắc màu,

24- Khi hơi nước bao quanh dày đặc nhất.

Quay quanh điểm sáng ấy là một vòng lửa,

Nhanh tới mức tốc độ của nó vượt qua

27- Mọi chuyển động nhanh nhất của thế giới.

Vòng lửa đó lại bị một vòng khác bao quanh,

Rồi vòng thứ ba này lại bị vòng thứ tư,

30- Vòng thứ tư bị vòng thứ năm, rồi đến vòng thứ sáu,

Vòng thứ bảy tiếp theo rộng đến mức
Cầu vồng cũng còn quá hẹp,
Để chứa được nó trọn vẹn.
Lại còn vòng thứ tám, thứ chín,
Các vòng sau dần dần quay chậm lại,
Tùy theo nó cách xa điểm gốc bao nhiêu.
Vòng có ánh sáng trong xanh nhất,
Là vòng gần điểm gốc nhất,
Tôi nghĩ, vì nó thâm nhập được vào cái gốc đó.
Phu nhân của tôi thấy tôi còn hoài nghi, do dự,
Liền nói: - "Bầu trời

42- Và toàn vũ trụ phụ thuộc vào điểm ấy.

Hãy nhìn cái vòng ở gần nhất,

Và quay nhanh nhất, chính là vì

45- Ngọn lửa tình yêu bùng lên từ điểm ấy".

Tôi nói với nàng: - "Nếu vũ trụ được bố trí

Theo đúng trật tự mà tôi đã thấy ở thiên cầu này,

48- Tôi sẽ thông suốt những điều đã được giải thích.

Nhưng trong cái thế giới mà người ta có thể cảm thấy,

Tôi có thể thấy rằng các bầu trời càng tuyệt diệu

51- Thì càng xa trung tâm.

Do đó, nếu ý muốn của tôi phải có một kết luận,

Trong ngôi đền thần thánh lộng lẫy này,

54- Mà chỉ có tình yêu và ánh sáng làm giới hạn.

Tôi muốn biết tại sao

Hình ảnh và bản gốc lại không khớp nhau,

57- Với tôi, đã cố ngẫm nghĩ mà vô ích".

Phu nhân của tôi nói: -"Nếu những ngón tay của chàng

Không đủ sức gỡ một cái nút như vậy

60- Cũng không có gì lạ,

vì chúng ít

được thử thách nên cứng lại”.

Rồi nàng tiếp: - “Hãy chú ý lắng nghe điều tôi sắp nói,

Nếu chàng muốn giảm bớt điều nghi hoặc,

63- Thì cần suy nghĩ tinh tế hơn.

Các vòng tròn rộng hay hẹp,

Tùy theo tính năng được truyền vào, nhiều hay ít,

66- Thấm nhuần đều vào tất cả các bộ phận.

Một tính năng lớn hơn cho một ân huệ lớn hơn,

Và một ân huệ lớn hơn truyền vào một vật thể lớn hơn, \

69- Nếu các bộ phận của vật thể đó đều hoàn hảo.

Vậy tính năng này kéo theo với nó

Toàn thể vũ trụ, tương ứng với

72- Vòng tròn có trí tuệ và tình yêu lớn nhất.

Nếu làm cho tương thích với thước đo của chàng

Với tính năng này và không phải ở vẻ bên ngoài

75- Của những thực thể này.

Chàng sẽ thấy một tỷ lệ đáng khâm phục,

Giữa nhiều và ít, giữa ít và nhiều,

78- Ở mỗi bầu trời, về trí năng của nó".

Bầu không khí vẫn lộng lẫy và

quang đãng,

Khi gió Bôrêa thổi tới,

81- Đó là làn gió êm dịu nhất.

Sương mù làm vẩn đục bầu không khí đã tan,

Và bị quét sạch, bầu trời như tươi cười,

84- Với vẻ đẹp của các chân trời.

Tôi cũng vậy, khi phu nhân của tôi

Đã cho tôi một câu trả lời rõ ràng,

87- Chân lý hiện rõ như ngôi sao trên trời,

Khi những lời đó vừa dứt,

Giống như một thanh sắt tóe ra lửa,

90- Như những tia sáng nhấp nháy của các thiên cầu.

Mỗi tia lửa đi theo đám cháy của nó,

Và số lượng tia lửa tăng tới mức vượt quá hàng nghìn,

93- Như việc nhân đôi ở bàn cờ vua.

Tôi nghe thấy lời hát mừng vang lên,

Ở điểm cố định và lưu lại đó,

96- Chỗ mà các thiên thần xưa nay vẫn ở.

Nhưng Bêatờrisê đọc được sự phân vân

Trong trí óc tôi, liền nói:

-"Những vòng đầu

99- Đã cho chàng thấy các Thiên thần

và Thiên thần thượng đẳng.

Họ nhanh chóng đi theo những quan hệ tình yêu

Và cố đến gần điểm gốc với mức có thể,

102- Họ có thể đạt được vì họ có tầm nhìn cao hơn.

Những thiên thần khác bay quanh họ,

Là những Thiên chức của Thiên đường,

105- Để hoàn chỉnh thứ bậc cuối cùng.

Xin chàng biết rằng tất cả họ

đều có niềm vui,

Tùy theo cái nhìn càng thâm nhập sâu

108- Vào chân lý, ở đó mọi tâm thần đều thanh thản,

Từ đó có thể thấy người hằng phúc,

Dựa trên hoạt động thị giác, chứ không phải

111- Hoạt động của tình yêu, điều này chỉ đứng thứ hai.

Mà thị giác được tính theo sự xứng đáng,

Sinh ra bởi ân huệ và bởi thiện chí,

114- Như thể người ta sẽ tiến từ bậc nọ lên bậc kia.

Một bậc của hệ tam phân khác cũng đang đâm chồi nở hoa,
Ở nơi mùa xuân bất tận này,
Mà chòm sao Bạch dương ban đêm cũng không thể làm rụng hoa lá.
Ở đây không ngừng vang lên bài hát chúc mừng,
Theo ba giai điệu,
Ba bậc vui vẻ tạo nên hệ tam phân đó.
Rồi còn bậc của các nữ thần,
Các Nữ thần Tổng quản, rồi đến các Nữ thần Đức hạnh

123- Bậc thứ ba là các Nữ thần Quản lý.

Ở hai bậc áp chót

Là các thiên thần Giáo chủ và các Tổng thiên thần,

126- Cuối cùng là các thiên thần Lễ hội.

Tất cả các bậc này đều hướng lên trên

Họ sẽ mạnh lên khi hướng lên Chúa Trời,

129- Rồi tất cả sẽ được thu hút lên cao.

Điônixiô với ước muốn lớn lao,

Đã hết sức chăm chú quan sát các thứ bậc này,

132- Đã phân biệt được và gọi đúng tên như tôi đã gọi.

Nhưng Thánh Gơrêgôriô sau đó đã rời xa ông ta,

Ngay khi mở mắt ở trên trời,

135- Và đã tự cười mình.

Một người trần lại có thể nói cho thế gian

Một chân lý bí ẩn như thế, xin chàng chớ lấy làm lạ,

Bởi ông ta đã học được điều đó từ một người đã ở đây,

139- Cùng với nhiều bí mật khác của các thiên cầu".

KHÚC XXIX

Vùng trời thứ chín hay Động lực đầu tiên.

Bêatờrisê nói về sự sáng tạo và lịch sử các thiên thần. Các thiên thần phản nghịch và các thiên thần trung thành. Khả năng của các thiên thần. Chống lại các ý tưởng ngông cuồng về thần học và sự khoan dung. Số lượng thiên thần và sự vĩ đại của Chúa Trời.

Khi hai người con trai của Latôna,
Được bao phủ trong hai chòm sao Hoàng đới
và Bạch dương,

3- Cùng cắt ở điểm giữa chân trời.
Trong chốc lát thiên đỉnh giữ họ ở thế cân bằng,
Cho tới lúc thay đổi bán cầu,
6- Cả hai cùng rời khỏi chiếc thắt lưng chung ấy.
Lúc đó với bộ mặt tươi cười,
Bêatờrisê im lặng và nhìn chăm chắm
9- Vào cái điểm đã chiến thắng tôi.
Rồi nàng bảo: -"Chàng không hỏi, nhưng tôi sẽ nói,
Điều mà chàng muốn biết, vì tôi đã nhìn thấy nó,
12- Nơi mà mọi không gian và thời gian đều dẫn tới.
Không phải có được một tài sản

cho riêng mình,

Điều đó không thể có,

nhưng để cho ánh sáng huy hoàng của Người,

15- Trong sự rạng rỡ, có thể khẳng định "Ta tồn tại".

Trong sự vĩnh hằng ngoài thời gian,

Ngoài mọi giới hạn mà Người muốn thế,

18- Tình yêu bất diệt đã làm nảy nở nhiều tình yêu mới.

Không phải vì trước đó Người không hành động,

Vì sự băng qua của Chúa trên lãnh địa của mình,

21- Không có vấn đề trước đó, hay

sau đó,

Hình thức và vật chất, kết hợp hay tách rời,

Đã sinh ra vật thể không có khiếm khuyết,

24- Như ba mũi tên bắn ra từ một chiếc cung có ba dây.

Giống như qua một cốc thủy tinh, pha lê hay hổ phách,

Một tia sáng long lanh mà từ chỗ nó đi vào,

27- Tới chỗ nó đến, không có sự cắt quãng nào.

Vậy là hiệu lực ba hình thái của người sáng tạo

Chiếu toàn vẹn sang vật thể mới,

30- Không phân rõ được chỗ bắt đầu.

Thứ tự và sự sáng tạo một vật thể,

Cả những vật thể đỉnh cao của thế giới,

33- Đều chỉ do một hành động mà có.

Vật chất tinh nguyên ở phần dưới thấp nhất,

Ở phần giữa một mối liên hệ không thể tách rời,

36- Xiết chặt vật chất với trời.

Thánh Jêrônimô khẳng định rằng: Các thiên thần

Được tạo ra từ nhiều thế kỷ

39- Trước khi phần còn lại của thế

giới được tạo ra.

Những chân lý đó còn được viết ở nhiều chỗ khác,

Bởi các thầy giảng giáo lý của Đức thánh thần,

42- Nếu suy nghĩ kỹ về điều đó, chàng sẽ nhận thấy được.

Ngay chỉ với suy luận cũng thấy được một phần điều đó,

Vì không thể chấp nhận rằng những động cơ đó,

45- Tồn tại lâu như vậy mà không có

vật phẩm hoàn thiện của chúng.

Bây giờ chàng đã biết ở đâu, khi nào,

Và như thế nào, các thiên thần đã được tạo ra,

48- Thế là trong ý muốn của chàng, ba điều nồng nhiệt đã được dập tắt.

Và chàng chưa kịp đếm đến hai mươi

Thì trong ít thời gian đó một bộ phận thiên thần

51- Đã làm rối loạn cái trụ của các nhân tố khác.

Một bộ phận vẫn ở lại và bắt đầu nghệ thuật này,

Với bao thích thú mà chàng đã thấy,

54- Và chẳng bao giờ họ ngừng nhảy xoay vòng.

Nguyên nhân của sự sa ngã đó là tính kiêu ngạo,

Đáng nguyền rủa của kẻ mà chàng đã thấy,

57- Bị thúc ép bởi sức nặng của thế giới.

Những thiên thần chàng thấy ở đây có đủ khiêm tốn,

Để hiểu rằng họ được tạo ra bởi Đấng nhân từ,

60- Đã làm cho họ có khả năng hiểu biết.

Vì vậy mà thiên cảm của họ được nâng cao,

Bởi ân huệ soi sáng và tài năng của họ,

63- Khiến họ có ý chí đầy đủ và

kiên định.

Xin chớ hoài nghi mà hãy tin chắc rằng,

Nhận được ân huệ là điều đáng khen,

66- Vì còn tùy thuộc lòng ham muốn rộng mở để đón nhận.

Bây giờ, tiếp cận Hội đồng thiên thần này,

Nếu chàng đã tiếp nhận tốt những điều tôi nói,

69- Chàng có thể tự suy ngẫm mà không cần sự giúp đỡ.

Nhưng trên trái đất, trong trường học của các người,

Người ta đã dạy rằng bản chất thiên thần

72- Có đủ lý trí, trí nhớ và ý chí.
Ta sẽ nói để chàng thấy rõ,
Chân lý thuần túy mà dưới đó người ta lầm lẫn,
75- Nên đã giảng dạy như thế.
Những thực thể này, sau khi vui sướng được thấy Chúa,
Họ không còn nhìn gì khác, ngoài Chúa,
78- Và không cái gì có thể che giấu được Người.
Vì vậy cái nhìn của họ không còn bị ngăn cách,
Bởi một vật nào khác và họ chẳng cần,
81- Phải nhớ lại một ý niệm đã rời xa.

Như vậy là ở dưới đó người ta tuy không ngủ mà vẫn mê,

Khi tin hoặc không tin mình nói sự thật,

84- Nhưng như thế càng sai lầm hơn và đáng xấu hổ hơn.

Ở dưới đó các ngươi không chỉ đi theo một con đường

Trong triết học, mà sự ham chuộng cái bề ngoài

87- Và các ý nghĩ cứ lôi kéo các người đi.

Tuy nhiên ở đây người ta dung thứ điều đó,

Và ít coi khinh hơn, khi mà Kinh Thánh,

90- Bị để xuống hàng thứ hai, hoặc

bị xuyên tạc.

Các ngươi không biết đã phải tốn bao nhiêu xương máu

Để truyền bá Kinh Thánh ra thế gian

và Chúa sẽ vui lòng

93- Biết bao, nếu có kẻ biết khiêm nhường dựa vào Người.

Để tỏ vẻ ta đây, mỗi người cứ tìm cách sản xuất ra

Những điều bịa đặt và những nhà giảng dạy

96- Thì ra sức chú giải, còn Kinh Phúc âm thì bị bỏ quên.

Có người thì khẳng định rằng khi Chúa Kitô chết,

Mặt trăng đã lùi lại đằng sau và chen vào giữa,

99- Nên mặt trời không còn chiếu sáng trái đất.

Hắn nói dối, bởi vì ánh sáng tự che khuất,

Đó là tại nhật thực, và điều đó là chung

102- Cho cả người Tây Ban Nha,

người Ấn Độ cũng như người Do Thái.

Phirenxe không có nhiều Lapi và Bindi

Bằng những chuyện hoang đường

được sáng tác từ trên tòa giảng,

105- Và tung ra khắp nơi, suốt quanh năm.

Do vậy mà những con chiên kém hiếu biết

Từ bãi chăn trở về, chỉ no gió

108- Và sự mù quáng của họ không thể là lý do để xin lỗi.

Kitô đã không bảo đoàn tu sĩ đầu tiên của mình:

"Hãy đi đi và hãy giảng cho thế gian

những điều ngu ngốc",

111- Mà cung cấp cho họ một căn bản giáo lý xác thực.

Căn bản giáo lý đó đã vang lên tốt đẹp từ miệng họ,

Và trong cuộc chiến để đốt lên Đức tin,

114- Họ đã làm cho Kinh Thánh biến thành khiên và giáo.

Còn ngày nay người ta giảng đạo

bằng những câu chọc cười,

Những lời đùa cợt,

miễn là cù cho mọi người cười nhiều

117- Thì cái mũ chùm đã phồng lên

và không còn mong gì hơn nữa!

Nếu một giáo dân trông thấy con chim ấy,

Nấp trong áo choàng thầy

giảng, họ sẽ hiểu

120- Giá trị của sự xá tội mà họ tin là như thế nào!

Sự ngu ngốc trên trần thế đang phát triển,

Không có chứng cớ, cũng chẳng có tư liệu,

123- Người ta cứ đổ xô tới mọi lời hứa hão.

Con lợn của Thánh Antôniô đã béo lên như thế,

Nhiều kẻ khác còn bẩn hơn cả lợn,

126- Chúng trả cho mọi người những đồng tiền rởm.

Nhưng chúng ta đã đi quá xa vấn đề,

Xin chàng hãy đưa mắt nhìn về con đường thẳng,

129- Để cho đường đi khớp với thời giờ ta có.

Các thiên thần phát triển quá nhanh về số lượng,

Đến nỗi chẳng có một từ nào,

132- Cũng chẳng có khái niệm nào của loài người theo kịp.

Nếu chàng chú ý tới điều Đanien tiết lộ,

Chàng sẽ thấy trong những con số nghìn

mà ông nêu ra,

135- Một con số chính xác còn được dấu kín.

Ánh sáng đầu tiên chiếu sáng tất cả,

Được đón nhận bằng nhiều cách khác nhau,

138- Tùy theo sự huy hoàng mà Người kết hợp.

Từ đó suy ra, vì tình yêu tới sau,

Hoạt động trí tuệ, nên sự dịu dàng của tình yêu

141- Cũng nồng nàn hay ấm áp khác nhau.

Bây giờ chàng thấy sự vĩ đại và rộng lớn

Của bản thể vĩnh hằng, sau khi đã tạo ra

Biết bao tấm gương, ở đó

Người đã tự chia nhỏ ra
145- Mà vẫn cứ là một, như trước kia”.

KHÚC XXX

Vùng trời thứ mười, vùng Thiên thanh.

Thiên đình, thiên thần và những người hằng phúc. Dòng sông ánh sáng, những tia lửa, những bông hoa. Đantê có thị lực mới. Bông hồng Thiên đường. Chiếc ngai dành cho Hoàng đế Enricô VII.

Có thể từ sáu nghìn dặm cách xa,

Giờ thứ sáu đã điểm,

3- Thế giới nghiêng bóng mình xuống chân trời.

Bầu trời sâu thẳm bắt đầu rạng dần,

Các vì sao mất ánh sáng
Dần dần hạ xuống thấp.
Người nữ tỳ lo việc ánh sáng của mặt trời xuất hiện,
Hết vì sao này đến vì sao khác,
Đến cả vì sao đẹp nhất, tắt dần.
Song song với đội thánh ca biểu diễn,
Chung quanh Điểm sáng đã thắng tôi,
Như bao bọc lấy cái chính mình được bao bọc,
Dần dần họ biến mất trước mắt tôi,
Việc không còn thấy gì và tình yêu
Thôi thúc mắt tôi nhìn về phía

Bêatờrisê.

Nếu tất cả những gì đã nói về nàng,

Cho đến đây, đem cô đúc lại

thành một lời tôn vinh duy nhất,

18- Cũng vẫn là quá ít ỏi đối với cống hiến của nàng.

Sắc đẹp của nàng, theo tôi,

không chỉ vượt mọi chuẩn mực,

Của chúng ta mà tôi tin chắc rằng

21- Chỉ có Đấng tạo hóa mới cảm thông được trọn vẹn.

Tôi thú nhận mình bất lực,

Trước bất kỳ một điểm nào về

đề tài nàng,

24- Tôi cũng không thể trở thành một tác giả

trung bình hay khá hơn.

Như một con mắt yếu đuối trước ánh mặt trời,

Chỉ hình dung lại nụ cười hiền dịu của nàng,

27- Cũng đủ làm cho thần trí tôi bay bổng khỏi thân xác.

Từ ngày đầu tiên được thấy khuôn mặt nàng,

Trên cõi đời, cho đến lần chiêm ngưỡng này,

30- Bài thơ của tôi viết về nàng chưa một lần đứt đoạn.

Nhưng từ nay tôi đành dừng việc lẽo đẽo chạy theo,

Sắc đẹp của nàng, bằng thơ ca,

33- Như mỗi nghệ sĩ phải thấy được giới hạn của mình.

Tôi phải nhường chỗ cho một tiếng nói nào mạnh mẽ hơn

Tiếng đàn lia của tôi, để nói về nàng,

36- Để họ kết thúc đề tài khó khăn này.

Với dấu hiệu và lời nói, chuyên gia dẫn đường nói tiếp:

-"Chúng ta vừa ra khỏi vùng trời rộng lớn nhất,

39- Và là vùng có ánh sáng tinh khiết.

Ánh sáng trí tuệ tràn ngập tình yêu,

Tình yêu điều thiện chân thực, đầy vui sướng hoan hỉ,

42- Vượt tất cả mọi sự êm ái dịu dàng.

Ở đó chàng sẽ thấy hai đội hiệp sĩ,

Của Thiên đường và một trong cảnh tượng

45- Sẽ thấy trong ngày Phán xử cuối cùng.

Như một ánh chớp bất ngờ đánh vào thị giác,

Ngăn không cho mắt thấy được,

48- Cả sự chuyển động của những sự việc mạnh mẽ.

Ánh sáng rực rỡ bao bọc lấy tôi,

Trong một tấm màn mỏng sáng lòa,

51- Ngoài ánh sáng, không thấy có gì hiện ra,

"-Tình yêu của Chúa giữ cho bầu trời này

Luôn chào đón mọi người như vậy,

54- Và để chuẩn bị nhận thị lực thần thánh".

Những lời ngắn gọn đó nói với tôi,

Khiến tôi hiểu rằng:

57- Tôi đã vượt lên khả năng của mình,

Một thị lực mới đã được hồi phục,

Như thể không có sự sáng tỏ nào tinh tường hơn,

Và mắt tôi đã có thể tự bảo vệ.

Tôi thấy một luồng ánh sáng

có hình dáng một dòng sông,

Chói sáng lộng lẫy giữa hai bờ,

Mang bộ mặt mùa xuân kỳ diệu.

Từ dòng sông đó phát ra những tia lửa sáng rực

Bay khắp nơi rồi đậu lại trên những bông hoa,

Như những viên hồng ngọc dát vàng chung quanh.

Như đã say mùi hương hoa

Những tia lửa đó lại bay về cái vực ánh sáng

69- Đáng kinh ngạc, cứ một tia bay vào

thì một tia khác bay ra.

-"Chắc một ý muốn cao cả đang bùng cháy

và thôi thúc chàng,

Muốn hiểu ý nghĩa những gì chàng thấy,

72- Ý muốn đó tăng lên bao nhiêu càng khiến tôi

thích thú bấy nhiêu.

Nhưng chàng cần phải uống

nước này trước,

Để cho nỗi khát khao ở chàng dịu xuống”

75- Mặt trời của đôi mắt tôi đã nói như vậy.

Nàng nói tiếp: “- Dòng sông và những viên ngọc

Hiện ra, cùng những bông hoa

78- Là sự báo trước của chân lý.

Không phải những sự vật ấy tự nó chưa hoàn thiện,

Mà sự khiếm khuyết đến từ chàng,

81- Bởi chàng chưa có thị giác đủ mạnh”.

Không có trẻ thơ nào lại không nhanh chóng,

Đi tìm bầu sữa mẹ, nếu nó thức dậy muộn,

84- So với giờ giấc thường ngày quen thuộc.

Lúc đó, để làm cho mắt mình

Thành những tấm gương hoàn hảo, tôi nghiêng mình

87- Soi vào dòng sông, mong làm cho mắt

thành trong sáng hơn.

Nhưng khi mắt tôi vừa thấy dòng nước

Thì trước mắt tôi hiện ra

90- Chiều dài của sông đang biến thành hình tròn.

Như những người đeo mặt nạ,

Hiện ra khác hẳn, khi họ cởi bỏ
93- Cái bề ngoài vay mượn mà sau đó họ đã ẩn giấu.
Cũng như vậy, những bông hoa và những tia lửa,
Trước mắt tôi, đã biến thành những người dự hội,
96- Tôi thấy hiện ra hai loại triều thần của nhà trời.
Ôi vinh quang của Chúa đã cho tôi được chứng kiến,
Sự thắng lợi cao cả của một triều đình chân thực,
99- Xin hãy ban cho tôi tài năng để nói lên điều đã thấy!
Một ánh sáng ở trên cao soi tỏ
Đấng tạo hóa của những sinh

linh do Người sáng tạo,

102- Mà chỉ chiêm ngưỡng thôi là đã đặng bằng an.

Ánh sáng đó mở rộng thành hình tròn,

Rộng đến nỗi chu vi của nó,

105- Sẽ là một chiếc thắt lưng quá rộng cho mặt trời.

Tất cả những gì thấy được từ ánh sáng đó,

Là nó được tạo thành bởi những tia sáng hội tụ lại ở đỉnh,

108- Động lực đầu tiên từ đây phát ra sự sống và sức mạnh.

Ở mé dưới như một quả đồi nhỏ

Soi bóng trên mặt nước để ngắm mình

được trang
điểm,
111- Bởi vô vàn hoa lá.
Bao quát vùng ánh sáng chung
quanh,
Tôi thấy hơn ngàn bậc đứng,
114- Tất cả những người trong chúng
ta
được trở về
trên cao ấy.
Nếu ở bậc thấp nhất còn hứng
được
Nhiều ánh sáng như thế thì
không hiểu
117- Những cánh cuối cùng của bông
hồng
này rộng lớn

đến thế nào!

Nhưng việc ngắm của tôi không lệch về phương diện,

Bề rộng và chiều cao

120- Mà chú ý đến chất và lượng của niềm hoan hỉ này.

Ở trên cao này, việc gần hay xa, không thành

vấn đề hơn, thiệt

Vì ở đây, Chúa trị vì trực tiếp,

123- Nên các luật lệ tự nhiên không còn tác dụng.

Trái tim vàng của bông hồng vĩnh cửu,

Đang nở ra và tỏa hương thơm ngát,

126- Để ca ngợi mặt trời của Mùa

xuân bất diệt,

Như tôi vẫn lộ ý muốn nói nhưng vẫn cố giữ im,

Bêatờrisê liền động viên tôi và nói: - "Chàng xem kìa

129- Lớn biết bao đội thánh ca áo trắng!

Hãy xem, vùng trời của chúng ta rộng lớn biết bao,

Nhưng các chỗ ngồi hầu như đã bị choán,

132- Người ta chỉ còn chờ một ít vị nữa thôi.

Và chỗ ngồi long trọng kia mà mắt chàng

đang nhìn chăm chú,

Vì tại đó đã để sẵn một chiếc vương miện,

135- Trước khi chàng tham dự tiệc mừng.

Ở đó sẽ ngự trị linh hồn của Hoàng đế Enricô,

Mà dưới trần Ngài định sẽ đến để phục hưng Italia

138- Trước khi Ngài qua đời.

Lòng tham lam mù quáng đã mê hoặc con người

Khiến nó giống như một đứa trẻ,

141- Đang đói cồn cào mà lại đuổi đi bà vú nuôi của mình.

Lúc bấy giờ con người sẽ đứng đầu Tòa thánh,

Không đi cùng một đường với nhà vua,

144- Đã công khai hay bí mật chống lại.

Nhưng Chúa sẽ không cho ngồi lâu ở Tòa thánh,

Hắn sẽ bị ném xuống chỗ

Mà tên phương thuật Ximông đã rất xứng đáng,

148- Và đẩy cái gã Alanha xuống sâu hơn nữa.

KHÚC XXXI

Vùng trời thứ mười, vùng Thiên thanh:

Bông hồng trắng, Sự kinh ngạc của Đantê. Bêatờrisê trở lại chỗ của mình, Thánh Bécnácđô đến thay. Lời cầu khẩn của Đantê với Bêatờrisê. Đức Mẹ đồng trinh trong vinh quang của mình.

Dưới hình thức một bông hồng trắng,

Đội quân thánh thiện hiện ra,

3- Mà Chúa đã kết hợp với máu của Người.

Một đội khác vừa bay vừa hát

Ca ngợi vinh quang của Đấng

đã làm cho họ

rực cháy tình yêu,

6- Và lòng nhân từ của Người

đã cho họ tăng thêm sức mạnh.

Giống như một đàn ong

Lúc bay vào đám hoa, lúc trở về tổ

9- Làm lan tỏa hương thơm sản phẩm của mình.

Họ xà xuống bông hoa lớn nhất,

Có vô số cánh hoa rồi lại bay lên,

12- Mãi mãi gửi lại đó tình yêu của họ.

Tất cả có vẻ mặt như lửa sáng rực,

Những cánh bay như bằng vàng

và phần còn lại màu trắng,

15- Chưa từng có tuyết nào trắng được như vậy.

Từ bậc này đến bậc khác, họ xuống bông hồng,

Và hiến tặng sự bình yên và lòng nhiệt tâm,

18- Thu được qua gió của những cánh bay.

Nhưng sự đông đúc của đội bay,

Giữa đỉnh điểm và những bông hoa,

21- Không hề ngăn cản thị giác và sự huy hoàng.

Vì ánh sáng thần thánh xuyên

thấu vũ trụ,

Tùy theo vũ trụ tỏ ra xứng đáng,

24- Như vậy chẳng có gì cản trở ánh sáng đó.

Vương quốc yên tĩnh và tràn ngập niềm vui

Của những linh hồn cổ và hiện đại,

27- Nhưng cùng hướng mắt nhìn và trái tim về một điểm:

Hỡi Ánh sáng Ba ngôi ở trong một vì sao,

Lấp lánh trước mắt, bao quyến rũ,

30- Xin hãy nhìn xuống, xem bão tố của chúng tôi.

Nếu người Man tộc, từ những

bờ biển,

Nơi hàng ngày được che chắn bởi nàng Êlisê,

33- Đang quay cùng đứa con trai được nàng yêu quý.

Khi thấy La Mã và những dinh thự to lớn,

Vào thời lâu đài Lêtaranô còn ngự trị tất cả,

36- Họ đều kinh ngạc và thán phục.

Thì tôi, một người từ chỗ trần tục lên nơi thần thánh,

Từ chỗ có mốc thời gian đến cõi vĩnh hằng,

39- Và từ Phirenxe có dân chúng chính trực và trong sạch.

Tôi sẽ phải kinh ngạc biết bao

nhiêu!

Tất nhiên, kinh ngạc và cả vui sướng

và tôi cảm thấy thật thích thú,

42- Nhưng không thấy ai nói gì nên cứ phải lặng im.

Và giống như một người hành hương

Ngồi nghỉ và ngắm nhìn ngôi đền hằng mong ước,

45- Đã nghĩ đến việc sẽ tả lại nó thế nào.

Đi đi lại lại trong ánh sáng chói lòa,

Tôi đưa mắt nhìn qua các bậc,

48- Trên cao, dưới thấp và khắp

chung quanh.

Tôi thấy những ánh mắt chào mời yêu thương,

Lấp lánh ánh sáng của Chúa và niềm vui của chính mình,

51- Những cử chỉ biểu lộ đức tính chính trực.

Mắt tôi đã nhìn bao quát

Cảnh tượng chung của Thiên đường,

54- Mà chưa dừng lại một điểm cụ thể nào.

Tôi quay lại với ý muốn cháy bỏng,

Hỏi phu nhân của tôi một số điểm,

57- Mà đầu óc tôi còn phân vân.

Tôi mong một điều nhưng lại gặp một điều khác:

Tưởng sẽ được thấy Bêatờrisê nhưng lại thấy một cụ già,

60- Ăn bận như những linh hồn vinh quang.

Đôi mắt và vẻ mặt của cụ biểu lộ,

Sự hoan hỉ dịu dàng, và những cử chỉ sùng đạo,

63- Thích hợp với một người cha nhân hậu.

Tôi hỏi ngay:- "Nàng ở đâu?"

Cụ nói: - "Để dẫn dắt nguyên vọng của ngươi đến đích,

66- Bêatờrisẽ đã khiến ta rời chỗ

xuống đây.

Nếu người nhìn lên bậc thứ ba,

Kể từ bậc cao nhất, người sẽ thấy lại nàng

69- Ngồi ở chỗ được phân định theo công trạng của nàng".

Không đáp lại cụ, tôi ngước mắt nhìn lên,

Tôi thấy nàng có vòng hào quang

72- Của những tia sáng vĩnh hằng vẫn phản chiếu lên nàng.

Từ vùng cao nhất ấy,

Con mắt người trần cũng không cách xa,

75- Ngay cả khi lặn xuống đáy biển sâu.

Bằng khoảng cách từ mắt tôi đến Bêatờrisê,

Nhưng không là gì cả, vì hình ảnh của nàng

78- Vẫn xuống tận chỗ tôi, không có gì lẫn lộn.

-"Hỡi phu nhân, ở nàng,

đã nảy sinh niềm hy vọng của tôi,

Để cứu tôi, nàng đã phải chịu đựng,

81- Để lại dưới Địa ngục những dấu chân của nàng.

Tôi đã thấy được bao điều,

Chính là nhờ quyền hạn và lòng tốt của nàng,

84- Tôi thừa nhận ân huệ và lòng

dũng cảm.

Nàng đã đưa tôi từ nô lệ đến tự do,

Bằng mọi con đường và bằng mọi cách,

87- Mà nàng có quyền sử dụng.

Xin giữ cho tôi sự quan tâm của nàng,

Để cho tâm hồn đã được nàng cứu chữa,

90- Mãi mãi ở trong ân huệ của nàng, khi nó rời thể xác".

Tôi đã cầu nguyện như vậy, và nàng,

Dù ở khá xa, mỉm cười, nhìn tôi,

93- Rồi quay lại phía nguồn gốc

vĩnh hằng.

Cụ già thánh thiện nói tiếp: - "Để cho ngươi

Kết thúc hoàn hảo cuộc hành trình này,

96- Nên ta được phái đến, theo lời khẩn cầu

và tình yêu thánh thiện.

Bằng mắt nhìn, ngươi hãy bay lướt qua khu vườn này,

Việc đó sẽ làm tinh tường thêm thị lực của ngươi,

99- Để đi lên tốt hơn theo tia sáng thánh thần.

Và Hoàng hậu của Trời, mà vì Người

Ta cháy bỏng một tình yêu trọn vẹn,

Người sẽ cho chúng ta

102- Toàn ân huệ, vì ta là Bécnácđô trung thành của Người.

Tựa như một người đến từ Cờroaxia chẳng hạn,

Để xem tấm vải Vêrônica,

105- Và không thỏa mãn sự thèm khát lâu đời về việc đó.

Vì khi được cho xem, anh ta tự nhủ tâm trí:

- Ôi Đức Chúa Giêsu của tôi, Đức Chúa thực sự,

108- Diện mạo của Người là như thế

này ư?.

Cũng như ta, khi thấy lòng nhân từ nồng nhiệt,

Của một người nào trên thế giới này,

111- Ta vừa chiêm ngưỡng, vừa được hưởng sự bằng an.

- Hỡi người con của Ân huệ, cụ nói tiếp,

Người sẽ không hiểu được cuộc sống hạnh phúc này,

114- Nếu cứ chỉ cúi mặt nhìn xuống.

Hãy nhìn đến các vòng xa hơn

Cho tới chỗ thấy vị Hoàng hậu

117- Mà toàn Vương quốc này

là thần dân sùng kính của Người".

Tôi ngước mắt lên và giống như lúc bình minh

Phần phía đông của chân trời,

Đã vượt qua nơi mặt trời lặn.

Cũng như vậy, tôi lướt mắt nhìn lên nữa,

Tôi thấy một vùng trên đỉnh cao,

Ánh sáng vượt trội hơn nơi khác.

Và như ở đây là điểm người ta đón đợi cỗ xe,

Mà Phêtôngtê lái kém, không gian sáng rực rỡ,

Còn ở hai bên thì ánh sáng kém hơn.

Cũng như vậy ngọn cờ hiệu hòa

bình

Rực sáng ở giữa

129- Còn ở các nơi khác ánh lửa cũng dịu xuống.

Ở vùng chính giữa, những chiếc cánh dang rộng,

Tôi thấy hơn một ngàn thiên thần đang mở hội,

132- Tất cả khác nhau về dáng vẻ và sự lộng lẫy.

Và ở đó giữa các màn múa và hát,

Một sắc đẹp đang mỉm cười và truyền niềm vui,

135- Đến ánh mắt của tất cả các thiên thần khác.

Dù tôi có giàu ngôn ngữ

Cùng trí tưởng tượng đến đâu, tôi cũng sẽ không dám

138- Thử tả lại vài nét cảnh tượng vui vẻ đó.

Khi cụ Bécnácđô thấy tôi

Chăm chú nhìn vào ngọn lửa cháy bỏng,

Cụ cũng đưa mắt nhìn về phía Người với bao thương mến,

142- Làm cho tôi càng ngắm nhìn nồng nhiệt hơn.

KHÚC XXXII

Vùng trời thứ mười, vùng Thiên thanh. Sự sắp xếp chỗ ngồi trong Bông hồng. Những thiếu niên hồn nhiên, sự không ngang nhau giữa chúng trong cõi Cực lạc. Sự ca ngợi Đức Mẹ đồng trinh.

Toàn tâm sùng kính Người, kẻ chiêm ngưỡng ấy,

Tự nhận nhiệm vụ người giảng đạo lý,

3- Và bắt đầu những lời thiêng liêng này.

- "Vết thương mà Đức Mẹ Maria băng bó

và làm khép

lại,

Là do người đàn bà khá đẹp ngồi dưới chân Người,

6- Bà ta đã gây ra và là nguyên nhân.

Ở hàng của bậc thứ ba,

Bên dưới bà là Raken,

9- Với Bêatờrisê như ngươi đã thấy.

Xara, Rêbếcca, Juđit, rồi tới người

Là cụ của nhà thơ vì hối hận

12- Tội lỗi của mình đã làm bài "Xin Chúa thương con".

Ngươi có thể thấy họ, từ bậc nọ sang bậc kia,

Đi xuống dưới, trong khi tôi

nêu tên họ,

15- Từ bông hồng, từ cánh này sang cánh khác.

Và từ hàng thứ bảy xuống dưới,

Kế tiếp là những phụ nữ Do Thái,

18- Họ chia bông hoa thành hai phần.

Bởi vì theo hướng mắt nhìn chan chứa Đức tin

Hướng vào Chúa Kitô, họ là bức tường

21- Chia các bậc thiêng thành hai phần.

Từ phía, nơi các cánh bông hồng đã nở hết,

Đang ngồi những người đã tin,

24- Vào Chúa Kitô sẽ tới.

Phía kia, nơi còn nhiều chỗ trống

Đang ngồi những người

27- Mắt luôn hướng lên Chúa Kitô đã tới.

Và giống như thế, ở đây, các chỗ ngồi vinh quang

Của phu nhân của bầu trời và các chỗ ngồi khác

30- Bên dưới Người, cũng tạo ra sự phân cách đó.

Ở phía đối diện, chỗ ngồi của Thánh Giovanni vĩ đại

Người luôn là Thánh, nhưng đã phải chịu đựng sa mạc,

33- Và sự tuẫn đạo, rồi địa ngục

trong hai năm.

Ở phía dưới cũng có sự phân cách đó

Phờrăngsétcô, Bênêđéttô và Augútxtinô

36- Và những người khác nữa, từ bậc này xuống bậc khác.

Hãy khâm phục ý chí tối cao của Chúa,

Vì hai phương diện của Đức tin,

39- Rồi cũng sẽ lấp đầy khu vườn này.

Người cũng nên biết rằng từ bậc ở giữa

Phân ra hai hạng

42- Không có ai được ngồi đó do

công trạng của mình.

Mà do công trạng của người khác,

với những điều kiện nhất định,

Bởi tất cả những người này

đều là những linh hồn đã chết,

45- Trước khi có sự suy xét thực sự.

Người có thể thấy điều đó qua vẻ mặt,

Cả qua tiếng nói còn trẻ thơ của họ,

48- Nếu người để ý nhìn và nghe họ nói.

Hiện tại ngươi rất bối rối nhưng vẫn im lặng,

Vậy ta sẽ gỡ cho người cái nút đó,

51- Ở đó những ý nghĩ tế nhị đang giày vò ngươi.

Trong không gian của Vương quốc này,

Không có chỗ cho điều ngẫu nhiên,

54- Cũng không có chỗ cho sự buồn bã, hay đói khát.

Bởi vì tất cả các thứ ngươi thấy, đều đã được xếp đặt,

Bởi luật vĩnh hằng rất chính xác,

57- Khiến tất cả đều khớp với nhau,

như chiếc nhẫn với ngón tay.

Vậy là cái đám đông đến sớm này,

Với cuộc sống thực, không phải là không có lý do,

60- Được sắp xếp ở đây không phải theo cách tốt

hay kém nhau đâu.

Vị vua mà nhờ Người Vương quốc này sống

Trong bao tình yêu và bao niềm vui

63- Đến nỗi chẳng còn ước ao gì hơn nữa.

Người tạo ra những linh hồn này dưới cặp mắt vui vẻ

Và theo ý mình, phú cho họ

những ân huệ khác nhau,

66- Biết đến thế là đủ cho chúng ta,

Điều này đã được biểu hiện rõ ràng trong Kinh Thánh,

Thông qua trường hợp hai anh em sinh đôi,

69- Còn nằm trong bụng mẹ mà đã làm náo động vì giận nhau.

Cũng vậy, tùy theo mầu tóc của chúng

Cần phải hiểu rằng ánh sáng cao cả tột cùng

72- Đã bao phủ ân huệ lên họ một cách xứng đáng.

Vậy là chẳng phải do thành tích của họ

Khiến họ được đặt ở những bậc

khác nhau,

75- Mà chỉ do khác nhau trong cái nhìn đầu tiên.

Để được cứu rỗi với sự trong trắng

Trong những năm tháng mới có,

78- Đơn giản chỉ cần Đức tin của cha mẹ.

Nhưng khi những năm tháng đầu tiên đã kết thúc,

Các chàng trai cần làm lễ cắt bao quy đầu,

81- Để có sức lực cần thiết cho cánh bay hồn nhiên của họ.

Nhưng khi đến thời gian của ân huệ,

Nếu không có lễ rửa tội hoàn

hảo của Chúa,

84- Thì sự hồn nhiên đó vẫn bị đặt xuống dưới.

Bây giờ hãy nhìn khuôn mặt giống với Kitô nhất,

Bởi chỉ có ánh sáng của Người,

87- Mới có thể chuẩn bị cho người thấy được Kitô".

Tôi thấy ở trên ấy, bộ mặt tràn ngập hạnh phúc

Mang tới bởi những linh hồn thánh thiện,

90- Được tạo ra để bay được qua những độ cao này.

Tất cả những cái mà tôi đã thấy

Chưa có cái gì đem lại cho tôi niềm hoan hỉ

kỳ diệu như thế,

93- Cũng chưa cho tôi một hình ảnh Chúa Trời giống như vậy.

Vị thiên thần đầu tiên bay xuống,

Dang rộng đôi cánh trước Người và hát,

96- "Kính mừng Maria, tràn đầy ân huệ",

Từ khắp nơi, Triều đình hằng phúc ấy

Tiếp lời và hát bài thánh ca êm đềm ấy,

99- Lúc đó mọi khuôn mặt đều trong

sáng hơn.

- "Hỡi Cha thiêng liêng, Người vì tôi mà chịu đựng

Ở dưới này và bỏ lại chỗ ngồi êm ái,

102- Nơi người vẫn ngồi theo số phận vĩnh hằng.

Là ai đó, vị Thiên thần với bao vui thích,

Đang nhìn vào mắt của Nữ hoàng chúng ta

105- Với sự yêu thương giống như một ngọn lửa?".

Tôi đã phải nhờ tới sự hiểu biết,

Của người đã nhận vẻ đẹp mình từ Đức Mẹ Maria

108- Như ngôi sao buổi sáng nhận vẻ đẹp từ mặt trời.

Cụ đáp: - "Bao nhiêu sự tự tin và vui vẻ

Có thể có ở một Thiên thần hay một linh hồn

111- Đều ở vị Thiên thần đó mà chúng ta đều muốn được.

Đó là người đã mang cành lá cọ,

Xuống cho Đức Mẹ, khi mà Đức Chúa Con

114- Chịu gánh nặng cho người trần chúng ta.

Nhưng bây giờ hãy nhìn theo ta,

Trong khi ta nói, và hãy nhớ lấy các nhà quý tộc vĩ đại,

117- Của đế quốc công bằng và sùng kính này.

Hai người ngồi trên cao kia

là những người sung sướng nhất,

Được ở gần với Phu nhân tôn nghiêm,

120- Tựa như hai cái rễ của bông hồng này.

Người ngồi bên trái là người cha

Mà vị giác táo bạo

123- Đã khiến cho loài người phải nếm đắng cay.

Ở bên phải là người cha đáng kính

Của Nhà thờ thần thánh, đã

được Chúa Kitô

126- Giao cho giữ những chìa khóa
của bông hoa quyến rũ này.

Tiếp đến là người đã trông thấy, trước khi chết,

Tất cả những thời kỳ đau khổ của người vợ xinh đẹp

129- Đã bị với ngọn giáo và những cái đinh.

Ngồi cạnh ông ta và gần người kia

Đang ngồi vị công tước mà dưới thời ông ta

132- Dân chúng bạc bẽo, khó bảo,
đã sống bằng thức ăn trời ban.

Trước mặt Piêtơrô, Thánh Anna đang ngồi,

Nhìn con gái mình với bao hạnh phúc,

135- Bà cứ hát mừng mà mắt không rời con.

Trước vị tổ cổ xưa của cả gia đình,

Thánh Luxia ngồi, bà là người đã đi báo cho

Phu nhân của ngươi,

138- Khi ngươi đang cúi đầu, tiêu tan hy vọng lên cao.

Nhưng vì thời gian trôi đi, nó buộc phải ngủ,

Chúng ta sẽ đặt một dấu chấm ở đây,

141- Như người thợ may giỏi,
may quần áo theo miếng dạ mình có.
Chúng ta hãy hướng mắt về Tình yêu thứ nhất,
Để trong khi nhìn Người, thâm nhập được
144- Đến mức cao nhất vào ánh sáng của Người.
Tuy nhiên ta sợ rằng trong khi vỗ cánh,
Ngươi cứ tưởng là mình tiến lên nhưng là lùi lại,
147- Cần phải cầu nguyện để có thêm ân huệ.
Ân huệ của Chúa có thể cứu giúp ngươi,

Ngươi sẽ theo ta với tình cảm của ngươi,

Và chớ để trái tim ngươi tách xa lời ta nói”,

151- Rồi cụ bắt đầu bài cầu nguyện thánh thiện.

KHÚC XXXIII

Vùng trời thứ mười, vùng Thiên thanh:

Thánh Bécnácđô cầu nguyện Đức Mẹ Đồng trinh chiếu cố đến Đantê. Đantê nhìn vào Bản thể vô tận và trực cảm về sự thống nhất vũ trụ ở Chúa, về tính duy nhất của ba ngôi và về bí mật của sự hóa thân.

- "Hỡi Đức Mẹ Đồng trinh, con gái của con trai mình,

Khiêm nhường và cao cả hơn tất cả

sinh lực được sáng tạo nào,

3- Chung cục định trước của một

quyết định vĩnh hằng.

Chính Người đã nâng cao phẩm giá của loài người,

Khiến cho người thợ tạo đã tạo ra nó,

6- Cũng không coi thường sản phẩm của mình.

Trong lòng Người, tình yêu lại bốc cháy,

Nhờ sức nóng của tình yêu ấy, trong sự bình yên bất tận,

9- Bông hoa này đã nảy nở.

Ở đây, đối với chúng tôi,

Người là ngọn đuốc tình thương

Giữa ban trưa; còn ở dưới kia, nơi người trần,

12- Người là nguồn hy vọng luôn

sống động.

Phu nhân ơi, Người vĩ đại và đầy năng lực cao cả,

Kẻ mong muốn một ân huệ

mà không tới nơi Người được,

15- Anh ta những mong ước muốn

của mình không có cánh vẫn bay được.

Lòng nhân từ của Người đáp ứng

Không chỉ cầu xin, mà nhiều khi

18- Còn đến trước cả lời cầu xin.

Ở Người, lòng thương người, ở Người, sự thành kính

Ở Người, sự huy hoàng, ở Người, tập trung tất cả

21- Những gì là lòng nhân từ trong một con người!

Con người này, từ đáy vực thẳm của vũ trụ

Lên đến tận đây, đã được thấy

24- Những số phận của các linh hồn, từng linh hồn một.

Cầu xin Người, nhờ ân huệ của Người,

Có thể tăng cường tính năng nhìn

27- Lên cao hơn nữa, hướng tới sự cứu rỗi cuối cùng.

Còn tôi, chưa bao giờ nóng lòng cho sức nhìn của tôi,

Tôi nóng lòng hộ anh ta, tôi cầu khẩn Người,

30- Chấp thuận những lời cầu nguyện của tôi.

Mong sao sự bảo vệ của Người sẽ thắng những hành động của người trần,

Người hãy nhìn Bêatờrisê và biết bao kẻ hằng phúc,

39- Đang chắp tay hướng về Người, vì những lời cầu nguyện của tôi".

Những con mắt yêu quý và đáng kính của Chúa

Chăm chú nhìn linh hồn đang nói, đã cho thấy

42- Người vui thích biết bao lời cầu nguyện nồng nhiệt.

Rồi những con mắt ấy trở lại

với ngọn lửa vĩnh hằng,

Và ta không thể nghĩ rằng

có cái nhìn

nào của người trần

45- Lại có thể xuyên thấu.

Với tôi thì ước nguyện đang tới

chỗ kết thúc,

Tôi cảm thấy nhiệt tình của lòng

ham muốn

48- Đang nảy nở trong tôi, đúng như

nó cần phải thế.

Bécnácđô mỉm cười và ra hiệu

cho tôi

Ngước nhìn lên cao, nhưng tự

tôi

51- Tôi đã làm điều Cụ muốn.

Vì rằng cái nhìn của tôi đã trở

nên trong sáng hơn,

Có thể càng lâu càng đi sâu vào tia sáng

54- Của Ánh sáng tuyệt đỉnh, nơi tất cả đều là chân lý.

Từ lúc này, thị lực tôi vượt xa hơn

Lời nói; lời nói nhường bước cho thị lực,

57- Cũng như ký ức phải chịu thua điều thái quá.

Tựa như người vừa thấy trong mơ,

Giấc mơ đi qua nhưng sự xúc động in sâu còn lại,

60- Và không còn nhớ điều gì khác nữa.

Bây giờ tôi cũng như vậy,

Vì hầu như toàn bộ thiên cảm của tôi tắt đi,

63- Nhưng trong tim tôi vẫn tuôn chảy

sự êm đềm nảy sinh từ đó.

Cũng như tuyết tan dưới mặt trời,

Cũng như gió cuốn đi những chiếc lá,

66- Làm mất đi những lời sấm truyền của nàng Xibinla.

Hỡi Ánh sáng tuyệt đỉnh,vượt lên trên,

Trí tuệ của loài người, xin cho trí nhớ tôi mượn lại,

69- Một vài điều mà Người đã truyền cảm cho tôi.

Xin hãy làm cho ngôn ngữ của tôi mạnh mẽ lên,

Bằng một tia sáng sự vinh quang của Người,

72- Để nó có thể đến với thế hệ tương lai.

Nếu nó có thể trở lại chút ít trong trí nhớ của tôi,

Vang lên một lát trong thơ tôi,

75- Thắng lợi của Người sẽ được hiểu rõ nhiều hơn.

Tôi tưởng với độ thính nhạy mà tôi cảm thấy lúc đó

Từ tia sáng sống động, tôi sẽ bị lạc

78- Nếu mắt tôi rời khỏi tia sáng đó.

Và tôi nhớ rằng tôi đã khá mạnh dạn

Chịu đựng cho tới khi hòa hợp được

81- Cái nhìn của tôi với giá trị vô biên.

Ôi ân huệ dồi dào, nhờ đó mà tôi đã dám

Để mắt tôi vào Ánh sáng vĩnh hằng,

84- Mong hấp thụ được cao nhất thị lực mới!

Trong chốn thẳm sâu ấy tôi thấy rằng

Tình yêu được kết hợp lại thành

một khối duy nhất,

87- Tất cả những cái còn rời rạc trong vũ trụ.

Thực chất và ngẫu nhiên và những dạng thức của chúng

Như hòa chung lại với nhau,

90- Như những gì tôi nói lại chỉ là một ánh sáng mờ nhạt.

Tôi nghĩ là tôi đã thấy được hình thù toàn bộ

Của điểm đó và khi nói về nó

93- Tôi cảm thấy trong tôi một niềm thích thú lan rộng.

Nhưng chỉ một điểm, với tôi, là một sự lãng quên

Sâu xa hơn cả sự lãng quên sau hai mươi thế kỷ

96- Đã khiến Néttunô kinh ngạc khi nhìn thấy

hình bóng của tàu Ácgô.

Vậy là trí óc tôi ngừng nghỉ hoàn toàn,

Còn mắt nhìn chăm chắm, bất động, chăm chú,

99- Và bùng lên không ngừng ý muốn được nhìn ngắm nữa.

Bởi Ánh sáng đó đã làm người ta trở nên như thế,

Không thể nào rời khỏi nó,

102- Để nhìn bất kỳ một cái gì khác.

Bởi vì điều thiện, nó là đích cuối cùng của ý muốn,

Hoàn toàn ở trong Ánh sáng đó,

cái gì ở trong
đó là hoàn hảo,
105- Còn ở ngoài Ánh sáng đó là lầm
lẫn.
Những lời tôi nói ra thật quá sơ
sài,
Ngay đem so với những gì tôi
còn nhớ được,
108- Nó nghèo nàn như tiếng nói một
em bé
đang ngậm vú
mẹ.
Không phải vì Ánh sáng ấy chỉ
duy nhất
một lần hiện
ra,
Trong vùng hào quang mà tôi

đã thấy,

111- Ánh sáng ấy vẫn luôn như thế, giống như lúc đó.

Nhưng vì thị giác của tôi đã tăng giá trị,

Khi nhìn sự hiển hiện duy nhất,

114- Trong khi tôi thay đổi, vì tôi, nó cũng biến đổi.

Trong cái thực thể sâu thẳm và sáng sủa

Của Ánh sáng cao cả ấy, ba vòng tròn hiện ra trước tôi,

117- Có ba màu khác nhau nhưng độ lớn bằng nhau.

Từ cái này sang cái kia, như từ cầu vồng sang cầu vồng,

Vòng thứ hai như phản chiếu

vòng thứ nhất,

120- Còn vòng thứ ba giống như một vòng lửa phát ra

từ hai vòng kia.

Ôi, sao mà ngôn từ của tôi lại yếu ớt và ngắn ngủi thế,

So với suy tưởng của tôi và với cái mà tôi đã thấy,

123- Nếu nói rằng "ít ỏi" thì cũng còn chưa đủ.

Ôi, ánh sáng vĩnh hằng, chỉ duy nhất có ở Người,

Duy nhất hiểu được Người và được Người hiểu,

126- Mỉm cười với Người và yêu Người!

Vòng tròn này có thể thấy
Như là ánh sáng phản chiếu từ Người,
129- Mà mắt tôi đã mải mê ngắm nghía.
Ở bên trong nó, và cùng mầu sắc
Hiện ra như vẽ hình ảnh chúng ta,
132- Vì thế mà mắt tôi nhìn tất cả vào đó.
Tựa như một nhà hình học chăm chú hoàn toàn vào đó,
Để đo vòng tròn mà chẳng tìm ra,
135- Đang suy nghĩ về cái nguyên tắc còn thiếu.

Tôi cũng suy nghĩ về điều mới thấy này,

Tôi muốn biết hình ảnh kết hợp với vòng tròn thế nào,

138- Và nó được nối liền vào đó như thế nào.

Nhưng chỉ riêng đôi cánh của tôi thì quá yếu,

Nếu trí óc tôi không được một tia chớp,

141- Tác động theo ý muốn của nó.

Ở đây trí tưởng tượng cao siêu cũng không còn khả năng,

Mà ao ước và ý muốn của tôi,

Tất cả đều do một bánh xe xoay chuyển,

145- Vinh quang ấy làm chuyển động mặt trời và các vì sao.

CHÚ GIẢI

ĐỊA NGỤC

KHÚC I

1. **Nửa đường đời**: Đantê hình dung đường đời như một vòng cung, ở điểm cao nhất là lúc 35 tuổi. Đantê sinh năm 1265, đến năm 1300, năm diễn ra cuộc du hành (tưởng tượng) xuống Địa ngục, ông 35 tuổi.

2. **Rừng tối**: Nghĩa phúng dụ. Đối với Đantê có nghĩa là sự lầm lạc về đạo lý và tinh thần.

8. **Điều hay**: Hiểu được điều hoạ phúc và ý nghĩa của cuộc đời nhân thế.

30. Câu này nghĩa không rõ. Có nhà chú giải cho rằng Đantê theo quan

niệm cổ xưa xem chân trái vụng về hơn chân phải.

32. **Con báo** thường được xem là tượng trưng cho thói dâm đãng.

37. Thời Trung cổ người ta tin rằng Chúa tạo lập ra thế giới, sau đó khởi động vào đầu mùa xuân.

45. **Con sư tử** được xem là tượng trưng cho sự kiêu căng.

49. **Con sói cái** được xem là tượng trưng cho tính hà tiện, bủn xỉn. Theo nhiều nhà chú giải, ba con vật này có ý nghĩa tượng trưng cho ba loại tội ác trong *Địa ngục* của *Thần khúc*: tính buông thả, không biết tự kiềm chế; tính hung ác và tính gian lận.

63. Câu này trong nguyên tác nghĩa

không rõ. Ở đây tạm dịch theo văn cảnh của đoạn thơ.

65. "**Xin hãy thương tôi**". Câu này trong nguyên tác Đantê dùng tiếng là tinh để nói với bóng ma: *Miserere di me*.

67. **Virgilio Marone Publio**: Tên là tinh, Publius Virgilius Maro, sinh ở Mantova năm 70, mất ở Brindisi năm 19, trước Kitô, nhà thơ là tinh, tác giả của thiên anh hùng ca *Eneide*.

Mantova ở đông nam khu Lombardia, miền Bắc Italia, ngày nay vẫn thuộc khu Lombardia, thủ phủ là Milano.

70. **Giulio Cesare** (Roma 100-44 tr. Kitô). Lúc Virgilio sinh thì Cesare đã 31 tuổi.

71. **Augusto**: Hoàng đế Là Mã (63 tr. Kitô - 14 s.Kitô), cháu ngoại của Xêda, đã có công lập lại trật tự xã hội và vương quyền sau một thế kỷ nội chiến. Hào quang của thời đại này được phản ánh trong tác phẩm của hai nhà thơ là tinh nổi tiếng Virgilio, (70-19 tr. Kitô) và Orazio (65-8 tr. Kitô).

73. **Người con hiếu thảo Anchise**: tức Enea, thủ lĩnh người Troia, thành Ilion, anh dũng chống lại người Hy Lạp, sau khi Troia thất thủ Enea chạy sang lãnh địa Là Mã. Virgilio dựa vào sự kiện này để viết nên thiên anh hùng ca *Eneide*.

79. Ở thời trung đại Virgilio được tôn sùng như một nhân vật huyền thoại,

một vị hiền triết, một bậc tiên tri. Đối với Đantê, trong *Thần khúc*, Virgilio là biểu tượng cho chân lý nơi trần thế.

102. Nguyên tác dùng từ *veltro*, một loại chó săn dũng mãnh, nhưng đồng thời lại có cả nghĩa phúng dụ, chỉ một vị cứu tinh đã đem lại công lý và hoà bình cho trần thế. Các nhà chú giải muốn liên hệ với một vài nhân vật lịch sử có thật của thời đó, đặc biệt là Can Grande della Scala, người đã đón tiếp Đantê khi nhà thơ lưu vong đến Verona, hoặc Henri VII, Hoàng đế Đức, mà Đantê rất ngưỡng mộ.

105. Nguyên tác viết: *tra feltro e feltro*. Nghĩa không rõ. Có nhà chú giải suy đoán ra một địa điểm địa lý cụ thể,

nhưng chúng tôi thấy không có lý. Có nhà chú giải giảng đại ý là một xuất xứ khiêm nhường. Chúng tôi dịch theo hướng này.107. **Cammilla**, **Eurialo**, **Turno**, **Niso**: Tên những nhân vật trong tác phẩm của Virgilio, thuộc phe thành Troia, hoặc phe địch thủ. Đantê quan niệm sự hy sinh của hai phe đều cần cho sự xuất hiện của Đế quốc Là Mã.

117. Theo tín điều của đạo Kitô, những người đã phạm tội ở dương gian thì âm hồn sẽ phải chịu tội ở Địa ngục, giống như *chết một lần thứ hai*.

122. Virgilio báo trước là một anh hồn cao cả (tức Beatrice) sẽ xuất hiện và dẫn đường cho Đantê đi tiếp, lên thăm Thiên đường.

126. Virgilio, vì chưa qua phép rửa tội của đạo Kitô nên không được đặt chân lên Thiên đường.

134. **Cửa Thánh Piêtờrô** (là porta di San Pietro): có lẽ chỉ cái cửa Tĩnh thổ mà Virgilio đã hướng dẫn Đantê đi qua.

KHÚC II

2. **Sinh linh**: chỉ chung cả loài người và thú vật.

4. Nguyên tác dùng từ *chiến tranh* (là guerra). Trong cuộc du hành đầy thử thách gay go này Đantê sẽ được chứng kiến những cảnh trừng phạt khủng khiếp, hậu quả các tội lỗi của con người khi sống trên trần thế.

12. Nguyên tác viết: *alto passo*, có nghĩa là *quãng đường cao cả*. Nhiều bản dịch theo nghĩa *cam go*, *khó khăn*. Sự thực, theo Đantê trong *Thần khúc*, thì cuộc du hành này cũng đem lại cho Đantê cả điều hay.

13. **Thân sinh của Silviô**, tức Enea. Cuộc du hành của Enea sang thế giới bên kia, đã được Virgilio kể ở khúc VI của anh hùng ca *Eneide*. Enea xuống Âm phủ, được cha là Anchise báo trước cho tương lai vinh quang của Roma. Enea được xem như tổ tiên của nòi giống Là Mã.

16. **Vị thần chống lại muôn điều ác**: chỉ Thượng đế.

17. **Hậu quả vinh quang**: Chỉ sự thành lập Đế quốc La Mã.

19. **Bậc thiên lương**: Ngầm chỉ Enea, cũng có thể hiểu là muốn nói đến tất cả những người có tri thức và lương tri.

24. **Thánh cả Piero**: Danh hiệu

tôn vinh Giáo hoàng thứ nhất.

28. Nguyên tác viết *Vas d'elezione*, ngầm chỉ việc Thánh Paolo được lên Thiên đình, ngự trị ở tầng trời thứ ba.

52. **Vận mệnh còn chưa định**: Những người sinh ra trước khi đạo Kitô ra đời, hoặc không theo đạo Kitô nên không qua lễ rửa tội. Minh phủ là nơi họ chờ gặp Chúa Trời để nhận sự phán định cuối cùng của Chúa. Cảnh này sẽ được Đantê mô tả ở khúc IV - *Địa ngục*.

53. **Một Nương Nương hằng phúc**: Chỉ Beatrice. Hình tượng nhân vật này không chỉ có nghĩa là "cố nhân" của Đantê mà quan trọng hơn là một sức mạnh mầu nhiệm có khả năng giải thoát

cho linh hồn khác.

58. **Linh hồn xứ Mantova**: Chỉ Virgilio, quê ở Mantova. Xem chú giải 67, khúc I.

78. **Bầu trời có quỹ đạo nhỏ hơn**: Chỉ tầng trời có mặt trăng mà theo quan niệm thiên văn xưa, người ta cho là tầng trời thấp nhất.

94. **Đức bà nhân hậu**: Chỉ Đức Mẹ đồng trinh Maria, người đã có thể huỷ đi một đạo luật trời, chứng tỏ có quyền lực lớn lao.

97. **Lucia**: Nữ thánh tử vì đạo ở Siracusana, thế kỷ thứ IV, sau Kitô, tượng trưng cho sự công bằng thần thánh. Đantê rất tôn sùng vị nữ thánh này.

102. **Rachele** là vợ của Giacobbe

và là con gái của Labano. Rachele là đại biểu cho dòng tu nhập định. *Hồi xưa ta ngồi cạnh Rachele*: Hàm ý chỉ địa vị của Beatrice trên Thiên đình.

Đức Mẹ đồng trinh phái Lucia đi báo cho Beatrice và Beatrice đã nhờ cậy Virgilio đi cứu Đantê.

KHÚC III

39. Đám thiên thần "*Không phản Chúa nhưng cũng chẳng trung với Chúa*". Ý này Đantê dựa theo một truyền thuyết dân gian thời Trung cổ.

58. Các nhà chú giải không thống nhất ý kiến về tên tuổi của nhân vật bị ám chỉ này. Có nhà chú giải cho là ám chỉ Pier da Morrone xuất thân từ một gia đình khiêm nhường được Đại hội các Hồng y họp ở Perugia ngày 5 tháng 7 năm 1294, bầu làm Giáo hoàng, lấy hiệu là Celestino V, nhưng do thiếu kinh nghiệm và bản lĩnh, bị Hồng y Caetani

gây áp lực đe doạ nên đã từ chức Giáo hoàng vào tháng 12 năm ấy. Người kế vị là Caetani, trở thành Giáo hoàng Bonifazio VIII. Tuy không chỉ rõ đích đanh, nhưng đây là tội đồ đầu tiên có chức Giáo hoàng mà Đantê đã cho xuống Địa ngục, điều này có một ý nghĩa đặc biệt.

78. Theo thần thoại Hy lạp, **Akêrôngtê** là con sông dưới Địa ngục, ông già **Carông** là người lái đò đưa các linh hồn sang thế giới bên kia, ở đây Đantê đã biến ông này thành một quỷ sứ của Địa ngục Kitô giáo.

115. Nòi Adam ác độc: Theo *Cựu ước*, Adamo và Eva là thuỷ tổ của loài người, đã nghe theo lời xúi giục của rắn,

nên biến thành những kẻ có tội (theo quan niệm của đạo Kitô).

KHÚC IV

13. **Thế giới mù loà**: Chỉ tầng Địa ngục tối tăm, không có ánh sáng. Tính từ *mù loà* (cieco) có hàm nghĩa cả về phương diện luân lý, tinh thần, cũng như Đantê đã viết *cuộc sống mùa loà* (Khúc III, 47), *chốn tù ngục mù loà* (Khúc X, 58-59), v.v...

37. **Đạo Kitô**: Thường được gọi là đạo Thiên chúa, hoặc Thiên chúa giáo, do Kitô (Cristo) lập ra. Theo quan niệm của đạo Kitô những người ra đời trước khi đạo này thành lập, hoặc không theo đạo nên không chịu lễ rửa tội, sau khi chết, sẽ không được lên Thiên đường.

53. **Một bậc kỳ vĩ**: Chỉ Chúa Kitô. Đantê vì muốn tỏ thái độ tôn trọng nên không nêu rõ đích danh tên Chúa trong khung cảnh Địa ngục tối tăm.

55. Chúa Kitô đã xuống Minh phủ, đặc cách giải thoát cho tổ tiên của mình và một số người khác.

Abel: con thứ của Adamo.

Noé: Theo Kinh Thánh, trước khi xảy ra nạn hồng thuỷ, theo ý Chúa Trời, Noé đóng một chiếc thuyền lớn, chở vợ con và các loài vật (mỗi loài một cặp, gồm đủ đực, cái) nhờ đó mà loài người và các loài vật được thoát nạn diệt chủng để tiếp tục sinh sôi nảy nở.

Moisè: Người giải phóng dân tộc Do Thái khỏi ách nô lệ Ai Cập (thế kỷ

XIII, trước Kitô). Trên đỉnh núi Sinai, Trời ban cho Moisè bộ luật Do Thái vì thế ở đây Moisè được Đantê gọi là *luật gia hiếu thuận*.

Abraam: Trưởng lão Do Thái.

David: Vua Do Thái.

Israel: Tên của Giacobbe. Cha của Giacobbe là Isacco có tất cả 12 người con. *Rachele* là vợ của Giacobbe.

80. Đây là lời thông báo việc Virgilio đang đi tới.

88. **Omero** (Homère): Nhà thơ Hy Lạp, thường được xem là tác giả của hai thiên anh hùng ca *Illiade* và *Odyssée*. Thời gian sống của ông, được suy đoán từ một số truyền thuyết, thuộc thế kỷ thứ VI trước Kitô.

89. **Orazio** (Horace) : Nhà thơ Là Mã (65 – 8 trước Kitô). Các nhà học giả thời Văn hoá phục hưng về sau sẽ xem Oraxiô như mẫu mực hoàn hảo của một tiết tháo cổ điển.

90. **Ovidio** (Ovide): Nhà thơ Là Mã (43 trước Kitô - 18 sau Kitô), chết trong cảnh bị lưu đày.

Lucano (Lucain): Nhà thơ Là Mã (39-65), cháu của triết gia Seneca, trở thành bạn học và người được Neron ân sủng, cuối cùng bị buộc phải tự tử.

102. Nên chú ý là Đantê đã tự xếp mình vào hàng những nhà thơ cổ điển của thời cổ đại, là người thứ sáu đứng sau Omero, Orazio, Ovidio, Lucano, Virgilio.

106. **Lâu đài tôn quý**: Đantê dùng lâu đài này để tách biệt âm hồn các vĩ nhân thời cổ với các âm hồn bình thường khác. Chú ý con số 7 (7 lớp thành cao, 7 lần cửa. Triết học cổ có 7 bộ phận, hoặc nghệ thuật cổ đại có 7 môn...)

121. **Elettra**: Mẹ của Dardano, người lập thành Troia, với những con cháu nổi tiếng nhất như Ettor, Enea, Cesare.

124. **Cammilla**, **Pantasilea**: Những nhân vật của Virgilio trong thiên anh hùng ca *Eneide*, gắn liền với lịch sử và truyền thuyết về Roma.

Vua Latino: Vua của Latium, cha của Lavina.

Lavina là vợ của Enea.

127. **Bruto**: Người đánh được Tarquino và trở thành lãnh chúa đầu tiên của Cộng hoà Là Mã. Cần phân biệt với nhân vật Brutô đã giết Cesare.

Lucrezia, **Julia**, **Marzia**, **Corniglia**: Bốn gương mặt phụ nữ đại biểu cho đức hạnh Là Mã.

Lucrezia: vợ của Collatino, tự tử vì bị kẻ thù làm nhục.

Julia, con gái của Cesare và là vợ của Pompeo.

Marzia, vợ của Catone.

Corniglia, mẹ của anh em Gracchi.

Saladino: Tức Salah ad-Din, quốc vương Ai Cập từ 1174 đến 1193, được thế giới Kitô giáo phương Tây ca ngợi như một hiệp sĩ và chiến binh dũng cảm,

nhưng ở đây Đantê kể riêng ra, vì ông thuộc một nền văn hoá khác và tất nhiên cũng không qua lễ rửa tội Thiên chúa giáo (Xem IV, 34-36).

131. Nói về Aristotele (Aristote), nhà triết học Hy Lạp (384 - 322 trước Kitô), học trò của Platone. Theo Đantê, Aristotele là nhà triết học kiệt xuất nhất.

135. **Socrate** (**Socrate**): Nhà triết học Hy Lạp (470- 399 trước Kitô); **Platone** (Platon): Nhà triết học Hy Lạp (427-347 trước Kitô), học trò và là bạn của Socrate.

136-138. **Democrito** (Democrite): Nhà triết học Hy Lạp (460-370 trước Kitô).

Diogenès (Diogène): Có thể là

“Diogène le Cynique”, triết gia Hy Lạp (413-327 tr. Kitô) mà cũng có thể là Diogène d’Appollonie, được Aristote nói đến.

Anassagora (Anaxagore): Triết gia Hy Lạp (500-428 tr. Kitô).

Tale: (Thalès): Nhà toán học và triết học Hy Lạp (cuối thế kỷ VII đến nửa thế kỷ thứ VI tr. Kitô).

Empedoclès (Empédocle): Triết gia Hy Lạp (khoảng thế kỷ VI tr. Kitô).

Eraclito (Héraclite): Triết gia Hy Lạp (540 - khoảng 400 tr. Kitô).

Zenone (Zénon): Zénon de Kition, triết gia Hy Lạp theo chủ nghĩa khắc kỷ (335-264 tr. Kitô) hoặc Zenon d’Elée, triết gia Hy Lạp sinh vào khoảng năm

485 trước Kitô, tại Elée.

140. **Diasoride** (Dioscoride): Thầy thuốc Hy Lạp, nghiên cứu về dược phẩm, nhất là về thảo dược (sinh khoảng thế kỷ thứ I sau Kitô).

Orfeo (Orphée): Nhà thơ, nhạc sĩ, nhà tiên tri, nạn nhân của ái tình bất hạnh. Orfeo sẽ trở thành nguồn cảm hứng của nhiều nhà thơ danh tiếng các đời sau.

141. **Tulio** (Tullius): Tullio Cicerone, chính khách và nhà hùng biện Là Mã (106-43 tr. Kitô).

Lino (Linus): Nhà thơ về thần thoại Hy Lạp, cùng với Orphée, được xem là người cha của nghệ thuật trữ tình.

Seneca (Sénèque): Triết gia Là Mã (4 tr. Kitô - 65 sau Kitô) thầy học

của Néron và cuối cùng bị Néron giết. Đantê chú ý đến những luận văn về luận lý học của Sénèque, những luận văn đề cập đến những thói xấu đã gây đau khổ cho con người.

142. **Euclide** (Euclide): Nhà toán học nổi tiếng của thành Alexandrie, Ai Cập (thế kỷ III trước Kitô) được xem là đã tổng hợp được những cống hiến của Hy Lạp trước Archimède.

Tolomeo (Ptolémée): Nhà toán học, thiên văn học và địa lý học Hy Lạp (khoảng 90-168). Sống ở Alexandrie (Ai Cập) được xem là nhà thiên văn nổi tiếng nhất của thời cổ đại.

143. **Ipocrate** (Hippocrate): Người thầy thuốc vĩ đại nhất của thời cổ

đại (460-377 tr. Kitô).

Avicenna (Avicenne): Tức Abu-Ali al Husayn ibn Sinà, nhà triết học và thầy thuốc nổi tiếng người Ả rập (980-1037). Một tài năng nở rộ sớm, đã tiếp thu được hầu hết tri thức của thời đại mình và sau đó phát triển thêm về y học và triết học, được Đantê nhắc đến nhiều lần.

Galieno (Galien): Thầy thuốc Hy Lạp nổi tiếng (khoảng 131-201).

144. **Averois** (Averroès): Tức Abu al - Walid Muhammad ibn Ruchd (1126-1198): Triết gia và thầy thuốc người Ả rập nổi tiếng. Về triết học, nỗ lực tìm mối liên hệ giữa tư tưởng Aristote và kinh Coran, bị các hàng giáo chức công

giáo công kích kịch liệt nhưng bình luận của Averroès vẫn có ảnh hưởng lớn lao tới triết học phương Tây thời trung cổ và cả với Đantê.

KHÚC V

4. **Minos**: Theo thần thoại là vua xứ Creta, nổi tiếng công bằng và nghiêm khắc. Ở đây Đantê, dựa theo Virgilio, sử dụng Minos làm Phán quan của Địa ngục. Minos cân nhắc, xem xét tội trạng từng âm hồn, rồi quyết định tầng ngục, biểu hiện theo số vòng xoay của ngọn roi.

53. **Semiramis**, Nữ hoàng huyền thoại của xứ Caldea và Assiria ở thế kỷ XIV trước Kitô, đến thời Trung cổ được xem là điển hình nổi tiếng về nhan sắc và dâm đãng, đã ban bố đạo luật thừa nhận sự loạn luân.

59. **Nino**, chồng Semiramis, là

Quốc vương xứ Balilonia ở Ai Cập. Có nhà chú giải cho rằng có thể Đantê đã lầm Babilonia của Ai Cập với Babilonia của Mesopotamia, thủ đô của Vương quốc Assiria, nhưng nhiều nhà chú giải khác lại cho rằng đây là Đantê muốn nói đến toàn bộ xứ Ai Cập, mà theo nguồn tư liệu lịch sử cổ đại thì Nino, chồng của Semiramis đã từng đánh chiếm được và đã lên ngôi ở Assiria.

61. **Didone**, Nữ hoàng của Cartagine (Carthage), vợ của Sicheo, mà theo anh hùng ca **Eneide** của Virgilio khi thành Troia thất thủ, Enea theo lệnh các thánh thần, dẫn bộ tộc mình đi tìm đất mới để xây dựng một thành Troia mới, sau nhiều năm lênh đênh trên biển cả, bị

dạt vào xứ Cartigine, trên bờ biển châu Phi, do Nữ hoàng Didone cai trị. Didone yêu Enea say đắm, nhưng Enea lại phải tiếp tục ra đi tìm lãnh địa mới; tuyệt vọng, Didone đã tự sát và như vậy là đã phản lại thề ước với người chồng cũ (*Phản lại nắm xương tàn của chồng cũ Xikêô*).

63. **Cleopatràs**, Nữ hoàng Ai Cập, sống khoảng 69-30 trước Kitô, tình nhân của nhiều người, trong số đó có Cesare va Antonio, sau trận thua ở Azio, đã tự sát để khỏi rơi vào tay kẻ chiến thắng Ottaviano. Văn học cổ đại xem như là điển hình của sự dâm đãng.

64. **Elena**, Nữ hoàng xứ Sparta, vợ của Menelao, bị Paride bắt cóc và

đưa về Troia. Sự việc này đã làm nổ ra một cuộc chiến tranh tàn khốc, kéo dài mười năm mà Đantê đã gọi là *một thời thê thảm*.

66. **Achille**, người anh hùng Hy Lạp trong cuộc chiến thành Troia, yêu nàng Polissena, con gái của Priamo, bị lôi kéo vào bẫy gian và bị giết chết.

Câu này nguyên bản tiếng Ý viết: "*e vedi'l grande Achille che con amore al fine combatteo*". Bản VH-78 dựa theo Henri Longnon nên dịch là "Và *Asin*, *người anh hùng*, *cuối cùng chiến đấu vì tình*", nhưng các bản Pháp văn của André Pézard và Jacqueline Risset đều dịch ngược lại là "*chống lại tình yêu*"(contre Amour).

67. **Paris** (Paride) con trai của Priamo, đã bắt cóc Elena (Xem chú thích 64).

Tristano, nhân vật hiệp sĩ của Văn học Trung cổ, yêu Isotta, vợ của người chú Marco, vua xứ Cornovaglia nên bị người này giết chết.

Đoạn này Virgilio chỉ cho Đantê một nhóm âm hồn nổi tiếng đã đặt ái tình trên lý trí, hoặc cái chết đều ít nhiều có liên quan đến ái tình, đang bị trừng phạt ở tầng Địa ngục này.

74. **Cặp gái trai**: Đây là âm hồn của Francesca da Rimini và tình nhân là Paolo Malatesta.

Francesca là con gái của lãnh chúa Ravenna, năm 1275 lấy chồng là

Gianciotto, con trai của lãnh chúa Rimini. Gianciotto Malatesta bị thọt, xấu xí và dị dạng, nhưng cuộc hôn nhân vì lý do chính trị này đã xoa dịu được mối bất hoà giữa hai gia đình lãnh chúa Polenta và Malatesta cùng sự đối địch lâu đời giữa thành bang Ravenna và Rimini.

Francesca sẽ si mê người em trai tuấn tú của chồng là Paolo Malatesta. Người chồng bắt gặp và đâm chết cả hai cùng một nhát kiếm. Câu chuyện đẫm máu nổi tiếng này xảy ra vào khoảng 1282-1283.

Các nhà chép sử biên niên và nhà sáng tác thuộc đời sau sẽ thêm bớt và tô đậm các chi tiêt khác nhau của câu chuyện này. Chúng ta cần chú ý đến quan

điểm của Đantê về tình yêu được biểu lộ qua câu chuyện và toàn đoạn thơ, đó là tình yêu đam mê song phương, nảy sinh từ cái đẹp tinh thần, tình cảm cũng như cái đẹp thuộc về dung mạo, hình thức của cả hai phía, nữ cũng như nam.

Trong thời gian sống lưu vong ngoài Firenze, trong những năm cuối cùng của đời mình, Đantê có lần đã sống ở nhà Guido Novello da Polenta ở Ravenna, là cháu gọi Francesca bằng cô.

85. **Nhóm Điđô**: Tức nhóm Didone (xem chú giải V- 61). Nhóm Điđô bao gồm những phụ nữ của huyền thoại và truyền thuyết như Didone, Elena, Semiramis, hay thuộc lịch sử cổ đại như Cleopatras.

107. **Ngục Caina** dành cho những kẻ phản bội cha mẹ và thân thích của mình. Chú ý là theo Francesca da Rimini thì ngục Caina đang chờ để thu nhận kẻ đã giết mình.

127. **Lancialotto**, nhân vật trong một truyện cổ nổi tiếng của Văn học Pháp. Truyện kể mối tình bí mật giữa Hoàng hậu Ginevra, vợ của vua Artù xứ Bretagna (Bretagne) với chàng Lancialotto del Lago. Francesca và người tình Paolo đang đọc đến đoạn đôi tình nhân nổi tiếng này trong truyện trao cho nhau nụ hôn đầu tiên.

Có nhiều bản kể có tình tiết ít nhiều khác nhau. Theo truyện thì người tình nam giới ở đây vốn rụt rè nhút nhát

và chính Galêôttô, viên quan hầu cận, đã thúc đẩy Hoàng hậu Ginevra hôn Lancialotto, nhưng ở đây hoặc là Đantê đã dựa theo một bản kể nào khác, hoặc là Đantê đã viết theo cách hiểu riêng của mình thì chính Lancialotto đã hôn Hoàng hậu. Dù sao trong đoạn này cũng có một vài chi tiết kém đồng nhất (so các câu 131, 132, 136).

129. **Chỉ có hai chúng tôi và không có gì đáng ngại**. Có nhà chú giải hiểu: không đáng ngại về việc có người thứ ba sẽ biết mối tình bí mật giữa hai người; có người hiểu là không ngờ lại xảy ra kết cục bi thảm đến như thế.

137. Ý câu này không thật rõ và kém nhất trí với cả đoạn, vì vậy các bản

dịch thường tự tìm cách điều chỉnh, chẳng hạn bản VH - 78 đã dịch là "*Cuốn sách và nhà thơ đã đóng vai trò mối lái*". Ở đây, chúng tôi dịch đúng theo nguyên tác tiếng Ý.

KHÚC VI

13. **Cerbero**: Một quái vật của thần thoại cổ, được hình dung là một con chó ba đầu, có rắn quấn quanh đầu và có đuôi rắn. Virgilio và Ovidio cũng đã sử dụng hình tượng quái vật này trong tác phẩm của họ. Cũng như đối với hai trường hợp Caron và Minos, Đantê sử dụng các văn liệu, tư liệu của nền văn hoá cổ đại theo cách hiểu riêng của mình, ở đây Cerbero được sử dụng làm quỷ sứ gác cổng tầng Địa ngục thứ ba.

52. **Ciacco**: Trong tiếng Ý, Ciacco có một nghĩa cổ là "con lợn", ở đây là

biệt danh của một người Firenze nào đó có tật xấu tham ăn. Boccaccio trong tác phẩm *Mười ngày* nổi tiếng, ở truyện số 8 của Ngày thứ 9, cũng có đề cập đến nhân vật này với tật tham ăn. Các nhà chú giải về *Thần khúc* không nhất trí nhau về tính cách của nhân vật này. Theo Boccaccio, Ciacco là một con người khôn ngoan, lịch thiệp. Có người lại nói Ciacco còn có chức vụ trong triều đình, ở đây ta cần chú ý là Đantê có thái độ thông cảm và thương xót Ciacco (43-60) và trân trọng lắng nghe những tiên đoán của Ciacco về diễn biến chính trị tương lai ở Firenze.

61. Đoạn này nói về cuộc đấu tranh chính trị, đã nổ ra căng thẳng ở Firenze khoảng năm 1300, giữa hai phe

đảng Ghibellini và Guelfi (Xem *Lời giới thiệu*). Từ sau trận Benevento năm 1266, phe Guelfi tháng, nhưng rồi lại chia rẽ thành hai phe Đen và Trắng, thuộc hai gia tộc quyền thế Cerchi và Donati. Dòng họ Cerchi, thủ lĩnh phe Trắng, đến từ nông thôn, nên bị gọi là "phe quê mùa" (là parte sel- vaggia). Dòng họ Donati, thủ lĩnh phe Đen. Đantê thuộc phe Trắng, bị kết án và phải sống cuộc đời lưu vong, xa lìa quê hương cho đến khi chết.

68. **Ba vòng mặt trời**: ba năm.

69. Có nhà chú giải cho là ám chỉ Charles de Valois tháng 11-1301 đã kéo quân vào Firenze theo lệnh Giáo hoàng. Có người lại cho là ám chỉ Giáo hoàng

Bonifazio VIII, người bảo trợ của phe Đen.

73. **Chính trực chỉ có hai người**: Không rõ Đantê muốn ám chỉ hai người nào? Có thể là Đantê tự xem mình là một và một nữa là trong số các bạn sau đây: Dino Compagni, hoặc Guido Cavalcantri, Balduccio, Giovanni da Vespignano, mà cũng có thể là Đantê muốn nhắm hai người bạn nào đó, mà không bao gồm bản thân ông. Cũng có ý muốn hiểu *hai người* chỉ có nghĩa chung chung là quá ít ỏi.

79. **Farinata**: Tức Manente degli Uberti, thủ lĩnh phe Ghibellini, mà Đantê sẽ gặp trong Khúc X.

Tegghiaico Aldobrandi degli

Adimari, Tổng trấn S. Gimignano năm 1238 và Arezzo năm 1256 (Xem khúc XVI).

80. **Jacopo Rusticucci** cùng với **Tegghiaio Aldobrandi** làm trung gian hòa giải giữa Volterra và S. Gimignano, đại diện đặc biệt của Firenze trong năm 1254 để thiết lập liên minh với các công quốc khác (Xem khúc XVI).

Arrigo: Không rõ đích xác là ai. Có người cho là Arrigo di Cascia, đã cùng Rusticucci và Aldobrani tham gia vào cuộc thương lượng hòa bình Volterra.

Mosca thuộc dòng họ Lamberti, tổng trấn Reggio năm 1242 (Xem khúc XXVIII, tầng Địa ngục thứ VIII).

106. Tức học thuyết của Aristotele và những lời giảng giải của Thánh Tommaso.

115. **Pluto**: Không rõ Đantê nói chính xác đến ai. Có thể là Pluto, thần của cải trong thần thoại Hy Lạp mà ở đây sẽ biến thành quỷ sứ của tầng Địa ngục thứ IV, đảm nhận việc trừng phạt những kẻ keo kiệt và những kẻ hoang phí. Cần chú ý đến định ngữ "kẻ thù lớn", vì theo quan niệm của Đantê, tật tham lam của cải là một kẻ thù tồi tệ của loài người.

KHÚC VII

1. Câu này nguyên bản tiếng Ý viết: *Pape Santàn, pape Santàn aleppe*! Một câu tối nghĩa. Ở đây chúng tôi dựa vào văn cảnh của đoạn này mà dịch.

2. **Cariddi**: Tên một mũi đất nhô ra biển ở Sicilia.

30. Câu này, bản tiếng Ý do G. Petrocchi xác lập, viết là *Gridando*: "*Perché tieni*?" *e* "*Perché burli*?". Chúng tôi dịch là *Họ mắng nhau*: "*Sao giữ bo bo thế*?", "*Sao xài hoang thế*?" Đó là lời chửi qua lại giữa bọn keo kiệt và bọn hoang phí khi gặp nhau.

Bản Pháp văn của Henri Longnon không rõ đã dựa theo bản tiếng Ý nào mà đã dịch là En criant: "*Amasseur*!" *ou bien* "*Dissipateur*!" (*Kêu lên*: "*Đồ ky cóp*", *hay* "*Quân phá tán*").

57. Bọn hà tiện thì "hai bàn tay nắm chặt", còn bọn hoang phí thì chả còn gì!

62. Đantê thể hiện của cải bằng một vị thần, có trách nhiệm về vấn đề tài sản của loài người.

98. Mười hai giờ đồng hồ đã qua, có nghĩa là Đantê và Virgilio đang ở vào giữa đêm.

101. Nước dưới Địa ngục có một nguồn duy nhất, con sông Acheronte.

106. **Stige**: Theo thần thoại cổ đại,

đây là con sông của Âm phủ. Đantê mô tả thành một đầm lầy.

111. Tầng Địa ngục thứ V, nơi trừng phạt những người cuồng nộ (bị nỗi giận dữ điên cuồng hoàn toàn chi phối).

KHÚC VIII

17. **Flegiàs**: Nhân vật thần thoại, con của Marte và Crise, điên tiết về việc Appolo đã quyến rũ con gái mình nên đã đốt đền Appolo ở Delfi, tượng trưng cho sự nổi giận mãnh liệt, nay được phái xuống canh giữ tầng V Địa ngục.

27. Đantê còn sống, thân xác có trọng lượng nên "thuyền mới hơi lún xuống".

32. **Filippo Argenti**, một người Firenze giàu có, thuộc phái Đen, kẻ thù đặc biệt của Đantê.

68. **Dite** là một trong nhiều tên của Âm phủ (do chữ latinh *Ditis* hay *Dis* mà

ra). Thành phô Dite gần 4 tầng Địa ngục cuối cùng.

70. Nguyên tác dùng từ ***meschite***. Theo các nhà chú giải từ này có gốc từ tiếng Ả rập *madjid*. Tiếng Tây Ban Nha là *mezquita*, tiếng Pháp cổ cũng có từ *meschite*, tiếng Pháp hiện đại là *mosqueé*, loại nhà thờ của đạo Hồi, được dùng làm nơi cầu nguyện hàng ngày (không phải dành cho các đại lễ). Ở đây, chúng tôi chọn một từ có nghĩa chung chung là *nhà thờ*.

127. Ý muốn nói đến cổng vào Địa ngục (Khúc III).

128. Một vị thiên sứ được phái đến.

KHÚC IX

8. Bản VH - 78 dịch "*Nhưng một phu nhân như vậy*" theo bản Pháp văn của H. Longnon: "*Mais une telle Dame*". Nhưng bản tiếng Ý - theo G. Petrocchi - in là "*Se non... Tal ne s'offerse*", chúng tôi tạm dịch. *Nếu không... Nàng đã thân hành*. Câu này Virgilio lẩm bẩm, đứt đoạn, tự nói với mình, đại ý thể hiện sự tin tưởng và sự giao động trước trở ngại vừa gặp. Tâm trí Virgilio đang liên tưởng đến sự uỷ thác cần quyền của Beatrice.

23. Eritón: Mụ phù thuỷ nổi tiếng

ở Tessaglia, có khả năng làm cho người mới chết, tạm sống lại, để sai khiến.

Cái ý nói Virgilio trước đây có lần đã xuống tầng Địa ngục này chỉ là một sự bày đặt của Đantê, để cho khớp với tình tiết nói Virgilio thông thạo đường đi dưới Địa ngục (câu 30).

27. **Ngục Giuda**: Tầng thứ 9, tầng sâu nhất và là tầng cuối cùng của Địa ngục, nơi đày ải những tên phản lại ân nhân của mình, vì vậy mà có tên là Ngục Giuda.

38. **Ba hung thần** (le tre furie): Ba hung thần Âm phủ này là con gái của Acheronte và Notte, chuyên việc hành hình các tội nhân. Chú ý các chi tiết, mô tả tính cách, ngôn từ, hoạt động của ba

hung thần này. Chúng có khả năng làm hoá đá những kẻ còn sống mà dám xuống Âm phủ.

40. **Rắn bảy đầu**: một loại rắn thần thoại.

44. **Nữ hoàng xứ vĩnh viễn đau thương**: tức Nữ hoàng của Âm phủ. Đây chỉ Proserpina, hay còn gọi là Ecate, vợ của Plutone.

52. **Medusa**: Người trẻ tuổi nhất trong ba chị em nhà Gorgoni, con gái của Forco, thần của những người làm nghề đi biển. Theo thần thoại Hy Lạp, Medusa tranh đua nhan sắc với Minerva, vị nữ thần này liền biến tóc chị em chúng thành rắn, để chúng hoá thành gớm ghiếc, nhưng vẫn để cho chúng được giữ

nguyên pháp thuật, người sống mà nhìn vào chúng thì sẽ hoá thành đá vì thế Virgilio đã bảo Đantê nhắm mắt lại, đồng thời còn cẩn thận lấy tay mình bịt kín mắt Đantê.

54. **Teseo**: Teseo đã đi theo bạn là Piritoo xuống Âm phủ, định đoạt lấy Proserpina, bị bắt và bị cầm tù, nhưng sau được Ercole (Hercule) phóng thích, còn Piritoo thì bị Cerbero cắn chết. Bọn hung thần bảo *chưa báo đủ mối thù Teseo ngày trước* là hàm ý nói chưa *trừng phạt* đầy đủ, đúng mức, vì nếu hồi đó giết được cả Teseo thì sẽ không có ai còn sống mà lại cả gan dám bén mảng xuống Âm phủ.

61. Đantê hướng về phía độc giả,

lưu ý độc giả về ý nghĩa của đoạn thơ giàu ý nghĩa ẩn dụ này. Về *ba hung thần Âm phủ* và *Medusa* thì có khá nhiều chú giải khác nhau vì trong di sản thần thoại Hy Lạp, trực tiếp thông qua hai nguồn Virgilio và Ovidio, Đantê luôn chọn lọc và vận dụng mọi tư liệu theo dụng ý riêng, phù hợp với giáo lý đạo Kitô.

80. Đantê không nói rõ tên vị thiên sứ này. Chú ý các chi tiết thể hiện tính siêu phàm và tính cách người thường (ví dụ khó chịu về làn uế khí nặng nề...) của vị thiên sứ này.

98. **Cerbero** đã ngăn cản không cho Ercole vào Địa ngục để phóng thích Teseo; Ercole đã dùng một sợi xích buộc vào cổ và lôi nó ra khỏi Địa ngục vì thế

cổ và cằm nó bị trụi lông. Ở đây theo quan niệm truyền thống của đạo Kitô, Ercole và Teseo như là đại diện cho ý muốn của Chúa còn Cerbero và bọn canh cổng bị xem như quỷ sứ xấu xa.

112. **Arli** (tiếng Pháp: Arles, tiếng Là tinh: Arelas) ở Provenza, nằm bên trái châu thổ sông Rodano (Rhône), nơi đây có một nghĩa địa Là Mã rộng lớn, thường được nhắc đến trong các văn bản thời Trung cổ.

113. **Pola**: ở Istria, gần vịnh Carnaro (hoặc: Quarnaro), mảnh đất biên cương ở đông bắc của nước Ý, nơi đây cũng có một nghĩa địa lớn, nhưng ngày nay không còn nữa.

KHÚC X

11. **Iosafat**: Tên một thung lũng, gần Jérusalem mà theo Kinh Thánh thì đây là nơi diễn ra sự Phán xét cuối cùng.

14. **Epicuro**: Triết gia Hy Lạp cổ đại, cuối thế kỷ thứ IV trước Kitô. Bản thân Epicuro cũng như các môn đồ của ông không có lý do gì để bị đặt vào nghĩa địa những tà giáo ở Địa ngục. Phải chăng đối với thời Trung cổ thì tất cả những người không tín ngưỡng, những nhà tư tưởng tự do, những người theo thuyết duy lý, duy vật, thậm chí cả những kẻ ngang tàng, phóng đãng, theo một quan niệm chung, thông thường, đều bị bỏ

chung vào một bị với cái tên những môn đồ của Epicuro. Hoặc cũng có thể hiểu là đối với thời Trung cổ thì triết thuyết của Epicuro trước hết có ý nghĩa là sự phủ định sự bất tử của linh hồn và như vậy là đối lập với quan niệm Kitô giáo.

18. Virgilio đoán biết nguyện vọng thầm kín của Đantê muốn tìm gặp người đồng hương Firenze.

22. **Người Tôtxcan**: Ở đây là chỉ Đantê, vì Đantê sinh ở thành phố Firenze, thủ phủ của khu Tôtxcan.

32. **Farinata**: Ở khúc VI, trong cuộc trò chuyện với Ciacco, Đantê đã dò hỏi tin tức về nhân vật này (Xem VI-79).

Farinata, tức Manente di Jacopo degli Uberti, thủ lĩnh của phe Ghibellini

từ 1329, đã đuổi phe Guelfi khỏi Firenze năm 1241. Năm 1251 phe Guelfi trở về nhưng đến năm 1258 họ lại bị trục xuất khỏi Firenze và từ đó khu Toscana nằm trong tay phe Ghibellini (48-50). Như vậy Farinata là địch thủ chính của phe Đantê ở Firenze.

53. Đây là Cavalcante dé Cavalcanti, người Firenze, thuộc phe Guelfi, môn đồ của triết thuyết Epicuro, cha của Guido Cavalcanti, một nhà thơ thuộc "*Phong cách mới dịu dàng*" (Dolce Stil Nuovo), bạn thiếu thời của Đantê.

63. Câu này ý nghĩa không thật rõ ràng. Nếu hiểu sự coi thường ở đây là nhằm vào Virgilio thì không hợp lý. Vì

Virgilio là một biểu tượng và là một tên tuổi phi thường. Nhà chú giải Pagliaro đã đưa ra kiến giải sau đây: Bảo trợ cho việc Đantê đi xuống Địa ngục là Virgilio và Beatrice. Guido Cavalcanti theo triết thuyết của Epicuro nên đã không tin tưởng vào thuyết thần học của Beatrice.

79. **Năm mươi lần chiếu sáng** tức là 50 tháng. Proserpina, vợ của Plutone, theo thần thoại cổ đại, được đồng nhất với mặt trăng (Xem khúc IX-44). Năm mươi tuần trăng trước đó, kể từ lễ Pasqua năm 1300, Đantê bị trục xuất khỏi Firenze.

86. **Arbia**: Một con sông nhỏ gần Siena, chảy qua Montaperti, tại đây năm 1260, phe Ghibellini của Farinata đã

đánh thắng phe Guelfi của Đantê. Cuộc tàn sát đã nhuộm đỏ dòng sông Arbia.

93. Trong cuộc họp của phe Ghibellini chiên thắng, họ đã đề xuất kế hoạch triệt hạ thành phố Firenze, nhưng Farinata đã công khai chống lại. Chú ý đến tư thế, tính cách của Farinata và thái độ của Đantê đối với đối thủ chính trị cũ của mình.

119. **Federico đệ nhị**, Hoàng đế Vương quốc Napoli (1194-1250), một môn đồ theo triết thuyết của Epicuro, nhưng được Đantê coi trọng.

Hồng y giáo chủ, tức Ottaviano, hay Attaviano degli Ubaldini, xuất thân từ một gia đình nổi tiếng, thuộc phe Ghibellini, được bầu làm Giám mục xứ

Bologna năm 1240, rồi trở thành Hồng y giáo chủ năm 1244, chết năm 1273, ít nhiều được xem như là người thành lập phe Ghibellini.

131. Người có ánh mắt hiền dịu: ngầm chỉ Beatrice.

KHÚC XI

8. **Anastasio II** làm Giáo hoàng từ năm 496 đến 498. Trong thời gian này có mâu thuẫn căng thẳng về học thuyết giữa Giáo hội phía Tây và Giáo hội phía Đông. Acacio, Giám mục Costantinopoli, trước đó là Giám mục của Cesarea ở Palestina, chủ trương rằng Kitô cũng chỉ có phẩm chất con người tự nhiên thông thường mà không có phẩm chất thần thánh siêu phàm. Khoảng thời gian này, **Fotin**, viên tư tế ở Tessalonica đến Roma và rao giảng học thuyết của Acacio. Giáo hoàng Anastasio, bản tính ôn hoà lại muốn tìm kiếm con đường hòa

giải, hòa hợp, nên đã đón tiếp Fotin một cách thân ái, do đó, cho mãi đến thế kỷ XVI, dư luận ở Giáo hội Roma vẫn cho là Giáo hoàng Anastasio II, đã bị Fotin lái đi theo tà thuyết. Chúng ta thấy Đantê cũng đồng tình với dư luận đó.

17. Tức các tầng 7, 8 và 9.

50. **Soddoma và Caorsa**: Soddoma là một thành phố của Biển chết, nổi tiếng do việc dân chúng ở đây chống đối lại Tự nhiên, nên bị Thượng đế tiêu hủy bằng một trận mưa lửa (Xem *Kinh thánh - Sáng thế 19*).

Caorsa là một thành phố của Pháp (Cahors), ngày xưa là thủ phủ của vùng Quercy và theo quan niệm của thời Đantê thì đây là nơi sinh sống của bọn chuyên

cho vay nặng lãi, mà theo Boccaccio thì bọn cho vay nặng lãi bị gọi là *Caorsini* vì vậy trong *Thần khúc* thì Cahors đã bị đổi thành Caorsa.

Chúng ta ghi nhận là trong *Thần khúc* Đantê thường sử dụng song song các sự kiện được ghi trong Kinh thánh và các sự kiện và quan niệm thông thường của dân chúng thời đại ông.

65. Theo thuyết địa lý của Tolomeo mà Đantê và phương Tây thời Trung cổ tin theo thì đáy của Địa ngục là trung tâm điểm của quả đất mà cũng là trung tâm của vũ trụ, tại đây ngự trị vua Âm phủ, mà Đantê gọi là Dite (VIII - 68) và người Là tinh thường gọi là Plutone.

80. **Sách Đạo đức**: tức cuốn *Etica*

của Aristotele.

101. **Sách vật lý**: tức cuốn *Fisica* của Aristotele.

107. **Sáng thế**: tức chương *Genesi*, mở đầu Kinh thánh.

113. **Chòm Ngư tinh**: (i Pesci) xuất hiện ở phía Đông Gerusalemme vào khoảng 2 giờ trước bình minh.

114. **Đại hùng tinh** (il Carro) tức chòm Gấu lớn (l'Orsa maggiore).

Luồng gió Tây bắc tức gió *Coro* (tiếng Là tinh là Caurus) thổi ở vùng Tây bắc. Để nhắc nhở đến vấn đề thời giờ Virgilio thường nói đến các chòm sao, nhưng từ dưới Địa ngục người ta không thể nào thấy được các tinh tú, phải chăng Virgilio có thể có một khả năng siêu

phàm khác người.

KHÚC XII

4-9. Đantê mô tả con đường dốc cheo leo, hiểm trở đi xuống tầng Địa ngục thứ VII. Có thể là Đantê muốn gợi nhớ lại nạn lở đất xưa kia đã xảy ra giữa vùng Trento và Verona, mà ngày nay người ta còn có thể nhìn thấy di tích ở tả ngạn sông Adige, ở phía nam Rovereto gần Verona. Nguyên nhân của tai hoạ này có thể do động đất hoặc do cấu tạo địa chất và sự xuất hiện của các mạch nước ngầm, v.v...

Có thể Đantê đã thấy di tích này mà cũng có thể là Đantê chỉ biết sự việc qua sách vở.

12. **Creti**: Tên một hòn đảo, người cổ đại gọi là Creti hoặc Creta, ngày nay là đảo Candia, nơi sinh của quái vật *Minotauro*, canh giữ tầng Địa ngục này.

Huyền thoại này Đantê dựa theo Ovidio. Giống như Ovidio, Đantê hình dung Minotauro là một con bò đực có đầu người, trái lại trên một vài huy chương và điêu khắc cổ, Minotauro lại là một con người có đầu bò.

Minotauro do Pasifae, vợ của Minosse, vua của đảo Creta, hôn phối với một con bò đực mà sinh ra. Đantê còn nhắc đến việc này trong *Tĩnh ngục*, XXVI – 41, như một dẫn chứng về dục vọng phản lại tự nhiên.

13. Nguyên văn là *con bò cái giả*

(là falsa vacca), đây chỉ cái tượng con bò, làm bằng gỗ, do Pasifae cho xây dựng nên ở Dedalo, để dùng làm nơi gặp gỡ con bò đực.

17. **Quận công Atene**: Tức Teseo, con trai của Egeo, vua Atene. Thành phố này, theo lệ phải cống nạp 7 nam, 7 nữ, để làm thức ăn cho con quái vật Minotauro, sống trong Mê cung. Khi đến lượt Teseo bị nộp làm vật hy sinh, chàng đã chỉ huy toán nạn nhân giết chết Minotauro. Arianna con gái của Minosse, vua Creta và Pasiface, yêu chàng dũng sĩ anh hùng, đã cung cấp cho chàng cuốn sợi chỉ thần kỳ để biết đường đi lối lại trong Mê cung, do đó chàng đã thoát ra được và tự xưng là vua Atena.

Trong văn học phương Tây "*sợi chỉ Arianna*" nổi tiếng được hiểu như là phương pháp để giải quyết mọi vấn đề khó khăn phức tạp.

20. **Chị mày**: Arianna. Có thuyết cho rằng giữa quái vật Minotauro và Arianna có quan hệ chị em khác cha cùng mẹ (Pasifae).

38. Chỉ việc Kito thân hành xuống Minh phủ, giải thoát cho một số vĩ nhân sinh ra từ trước khi đạo Kitô ra đời nên không qua Lễ rửa tội (Xem Khúc IV); *Đitê*: Xem chú giải XI - 65.

42. Ám chỉ việc Địa ngục bị rung chuyển dữ dội, nguyên nhân là do cái chết của chúa Kitô (theo Kinh thánh).

65. **Chirón**: Tên cầm đầu ba con

nhân mã nửa người nửa ngựa; theo thần thoại là bọn quỷ sứ chuyên sử dụng vũ lực, một loại vũ lực mù quáng thú vật, tuy vậy trong ba tên Chirón, Nesso, Folo thì Chirón, cũng theo thần thoại, là tên "biết điều" hơn cả, nên Virgilio tuyên bố sẽ chỉ nói chuyện với Chirón.

67. **Nesso**: Huyền thoại do Ovidio kể: Nesso yêu nàng Deianira, vợ của Ercole, chở nàng qua sông Eveno, rồi định sẽ bỏ trốn cùng nàng. Nhưng Ercole đuổi kịp, dùng tên thuốc độc bắn chết Nesso. Trước khi chết, Nesso tặng Deianira chiếc áo có dính máu của mình và dặn rằng cho ai mặc áo này thì sẽ giành được lòng yêu thương của người ấy. Deianira tin là thật, đưa cho chồng là

Ercole mặc áo ấy, những mong hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, vừa bị sứt mẻ! Ercole mặc vào, bị ngấm thuốc độc, phát điên mà chết. Như vậy là Nesso "*cũng tự trả được hận thù*" (XII – 69).

71. **Chirón giáo dưỡng Achille**: Bọn quỷ sứ nhân mã chỉ quen dùng bạo lực mù quáng, nhưng ở đây Đantê lại tặng cho Chirón tính từ *vĩ đại* (il gran Chirón). Theo Ovidio và Stazio thì Chirón nổi tiếng như là một chuyên gia về thiên văn, tiên tri, âm nhạc, y học nên Đantê "phong" cho Chirón cái chức "gia sư" của dũng sĩ Achille.

72. **Folo**: Cũng theo Ovidio và Stazio, Folo đến dự đám cưới của Piritoo, vua của người Lapiti, muốn bắt

cóc cô dâu và các phụ nữ người Lapiti có mặt. Folo tượng trưng cho bạo lực tham lam.

88. Ngầm chỉ Beatrice.

107. **Alessandro**: Các nhà chú giải không thống nhất ý kiến về việc ai đích thực là nhân vật này; có ý kiến cho là Alessandro Magno (Alexandre le Grand) của Macedone, vì tên tuổi bạo chúa này nổi tiếng hơn trong lịch sử, nhưng cũng có ý kiến cho là Alessandro di Fere ở Tessaglia.

Dionisio: Bạo chúa ở Siracusa, sống ở thế kỷ IV trước Kitô, được các nhà văn cổ đại xem là đại biểu cho sự tàn bạo.

108. **Sicilia**: Trong nguyên tác

Đantê thường viết là *Cicilia* (Xem G. Petrocchi, tập 2, tr. 203).

110. **Azzolino**: tức Ezzelino III ở Romana, đã gây ra nhiều vụ thảm sát ở Trevigi, thành phố Padova và vùng Lombardia.

111. **Opizzo da Esti**: Lãnh chúa vùng Ferrara, cuối cùng bị người cháu trai giết chết. Nguyên tác dùng chữ *Figliastro*. Có tài liệu nói là bị một đứa con trai biến chất giết: có tài liệu lại nói là do một đứa con riêng giết.

119. **Guido di Monfort**, người kế chức của Charles d' Anjou đệ nhất, ở Toscana, năm 1271, tại buổi lễ ban thánh thể ở nhà thờ Viterbo đã đâm chết Hoàng tử Enrico, con trai của vua Riccardo

nước Anh, để báo thù cho cha. Giết người ở trước bàn thờ Chúa, trong ngày lễ trọng, bị đạo Kitô xem là một tội cực nặng, không thể tưởng tượng được, nên ngay xuống Địa ngục, âm hồn này vẫn bị các âm hồn khác cô lập, xa lánh (câu 118: *một âm hồn đứng riêng một xó*).

120. **Sông Tamisi**: Tên gọi thông dụng của sông Tamigi. Sau khi Hoàng tử trẻ tuổi Enrico bị đâm chết, trái tim được để trong một chiếc cốc bằng vàng, đặt trên một trụ cầu sông Tamigi ở Luân Đôn.

134. **Attila**: Vua của bộ tộc Unni (Hung nô) đã tàn phá nước Ý ở thế kỷ V và triệt phá đô thành cổ Firenze (XIII-149).

135. **Pirro**: Chưa được xác định rõ. Có thể là Neottolemo, con trai của Achille, mà Đantê sử dụng từ kiệt tác *Eneide*.

Sesto: có thể là Sesto, con trai của Pompeo, sau thành hải tặc.

136. **Rinier da Corneto**: Một tướng cướp nổi tiếng ở Maremma, thời Đantê.

Rinier Pazzo: Một thủ lĩnh của Đảng Ghibellini ở Toscana khoảng năm 1200, trấn giữ các con đường từ Valdamo đến Arezzo. Có thể thời trẻ Đantê đã nghe nói đến tên nhân vật này.

KHÚC XIII

8. **Cecina**: tên một con sông nhỏ ở mạn bắc Toscana.

Corneto, một địa danh ở mạn nam của vùng Lazio, ngày nay là Tarquina. Ở thời Đantê vẫn nổi tiếng là một vùng hoang vu, man dại của bán đảo Ý. Xưa vùng này có tên là Maremma, quê hương của tên tướng cướp Ranier da Corneto (XII-136).

10. **Arpie**: Một loại quái vật thần thoại, có mặt đàn bà, mình chim, rất xấu xí, tiếng Hy Lạp gọi là *Arpazo*, tiếng La tinh gọi là *Rapio*, *có* thể liên hệ với tiếng Ý hiện đại *Rapace*, có nghĩa là loài chim

tham mồi, loài chim ăn thịt, ở đây Đantê sử dụng loài chim này để trừng phạt những kẻ đã dùng bạo lực để chống lại bản thân mình (tự tử).

11. Điều này được kể lại trong *Eneide* của Virgilio: Khi Enea và đoàn tuỳ tùng đến quần đảo Strofade trong biển Ionio thì có một ác điểu Arpia, tên là Celeno, loan báo cho họ biết, nếu lưu lại thì chỉ gặp toàn chuyện huỷ diệt và chết chóc.

58. Đây là Pier delle Vigne, xuất thân từ một gia đình tầm thường, học luật ở Bologna và từ 1220 bước vào hoạn lộ với hai chức vụ khiêm nhường: làm công chứng viên và nhà văn của triều đình Federico II, rồi chỉ sau một thời gian

ngắn, được sự tin cậy vô điều kiện của nhà vua đã trở thành người đứng đầu Viện Nguyên lão và giữ chức Tể tướng, hai chức vụ then chốt (*hai chìa khoá*), trên thực tế, là toàn bộ quyền bính của triều đình. Không rõ nguyên nhân vì sao, từ 1248, bất ngờ bị thất sủng, bị bắt ở Cremona như một kẻ phản nghịch, bị giam ở nhà tù khủng khiếp San Miniato al Tedesco ở Pisa. Phẫn uất và tuyệt vọng, ông đập đầu vào tường đá, tự vẫn.

Đương thời người ta đã thừa nhận sự vô tội của ông và theo sự trình bày của Đantê ở đây thì ông là nạn nhân của thói đố kỵ nơi triều đình, do địa vị quá được ưu đãi của ông. Tuy nhiên, theo giáo lý đạo Kitô thì chỉ có Chúa mới có

quyền ban cho, hoặc lấy đi sự sống của con người, cho nên Pier delle Vigne vẫn mang trọng tội (vì tự tử), do đó bị trừng phạt nghiêm khắc; bản thân Pier delle Vigne cũng đau khổ và hối hận.

64. **Thói đố kỵ**: Nguyên bản của Đantê dùng từ *Là meretrice* nhiều bản dịch tiếng Pháp dùng từ *Là prostituée*, nên có bản dịch ra tiếng Việt là *con đĩ*. Sự thực, đây chỉ là cách dùng từ theo phép ẩn dụ và thậm xưng, chúng tôi dịch là *thói đố kỵ*.

65. **Cung điện Xêda**: Lối nói tôn xưng, tức cung điện nhà vua. Xêda là tước hiệu của Federico mà cũng là cách xưng tụng chung đối vói các Hoàng đế Là Mã.

66. "**Cái chết thì chung cho mọi con người**" (Theo Kinh thánh I -111) còn các tệ tục xấu thì riêng của cung đình.

68. **Hoàng đế Augusto**: túc Federigo II. Cách nói tôn xưng.

73. **Gốc rễ mới**: Cho đến lúc gặp Đantê thì Pier della Vigne chết chỉ mới khoảng 50 năm.

96. **Minòs**: Phán quan của Địa ngục. Các âm hồn mới xuống Địa ngục phải đến trình diện và cung khai tội trạng trước Minòs, và chờ quyết định về ngục giam giữ (V-4).

120. **Lano**: Theo Boccaccio đây là Lano da Siena, chết ở trận Pieve al Toppo năm 1278 và tự nguyện chết vì chán cuộc sống nghèo nàn.

Người thứ hai là Iacopo de Santo Andrea, ở Padova, hầu cận của Federico II và bị ám sát chết năm 1239. Về nhân vật này, có nhiều giai thoại lạ, chẳng hạn có lần muốn xem một đám cháy đẹp, anh ta đã ra lệnh đốt cháy biệt thự xinh đẹp và giàu có của mình (theo Boccaccio).

137. Các nhà chú giải không rõ cái cây này vốn là ai.

143. Thời cổ đại Thánh Marte (thần Chiến tranh) là "thành hoàng" thứ nhất của Firenze, từ khi Firenze quy theo đạo Thiên chúa thì Thánh Giovanni Battista trở thành vị thần bảo trợ cho Firenze. Vị trí cũ đặt tượng thần Marte được dùng để xây nhà thờ Battista, còn tượng thần Marte cưỡi ngựa được dời

đến bên bờ sông Arno, chảy qua Firenze. Khi Áttila (XII - 134) tàn phá Firenze thì tượng bị vứt xuống sông, sau tìm lại được một phần tượng thì đem đặt trên Cầu Cũ (Ponte Vecchio) trên sông Arno. Đến trận lụt lớn năm 1333 thì tượng bị mất hẳn. Như vậy là sinh thời, Đantê còn có thể thấy tượng thần Marte này.

151. Câu này gợi ra nhiều cách hiểu khác nhau nhưng ý nghĩa vẫn chưa sáng tỏ. Cần có thời giờ để tra cứu thêm.

KHÚC XIV

15. Sa mạc Libi, xưa kia Catone d' Utica đã dẫn quân vượt qua.

31. Theo một truyền thuyết phổ biến ở thời Trung cổ, khi Alessandro đại đế đang dẫn đoàn quân viễn chinh tiến trên đất Ấn Độ nóng nực thì bỗng nhiên có một trận mưa tuyết, rồi tiếp một trận mưa lửa dội xuống đầu đạo quân của ông.

46. **Cái người to lớn**: To lớn ở đây trước hết miêu tả về hình thức (thân xác to lớn) nhưng dần dần ta sẽ thấy Đantê phần nào cũng nói đến sự "to lớn" trong phẩm chất tinh thần của nhân vật

này.

52. **Giove**, vị thần lớn nhất trong các thần La Mã được thờ ở đền Capitole ở Roma. Người Pháp gọi là thần Jupiter.

Người thợ rèn của ông: tức Vulcano, con trai của Giove và Giunone, chuyên nhiệm vụ "rèn" lưỡi tầm sét cho Giove.

55. **Những người khác**: Chỉ bọn Ciclopi, những thợ rèn cùng làm việc với Vulcano.

56. **Mongibello**: Tên gọi núi lửa Etna ở thời Trung cổ. Từ này có nguồn gốc từ tiếng Ả Rập. Đây được xem là nơi mà Vulcano thiết lập "lò rèn".

58. **Flegra**: Thung lũng Flegra ở Tessaglia, nơi diễn ra trận đánh nổi tiếng

giữa những thần khổng lồ và Giove. Các thần khổng lồ định vượt lên đỉnh Olimpo để trèo lên trời. Giove dùng lửa chặn lại. Đây là một dị bản của huyền thoại tháp Babele.

63. **Capaneo**: Một trong bảy vị vua của Hy Lạp đã giúp vua Polinice chống lại người anh là Eteole. Capaneo đã dùng thang vượt lên được mặt thành Tebe đang bị bao vây, thách thức cả thần Giove, bị thần Giove giáng sét đẩy lui. Capaneo được xem là đại biểu cho những kẻ báng bổ các thánh thần.

77. Con suối nhỏ, màu nước đỏ là con sông máu đã chảy qua khu rừng những người tự vẫn và cánh đồng lửa cháy... (Khúc XII).

79. **Bulicame**: Dòng sông lưu huỳnh sôi sục, cách Viterbo sáu cây số về phía bắc, nơi đây có lệ cho phép gái điếm được tắm "tự do". Đantê đã nói đến con sông này ở khúc XII – 117.

95. **Creta**: một đảo trong biển Egeo, được người cổ đại xem là trung tâm của văn minh thời đó.

96. **Vua Saturno**, vị vua thứ nhất của đảo Creta.

97. **Ida**: nay gọi là Psylory (Psiloritis) nằm ở trung tâm đảo Creta, đỉnh núi cao nhất ở Creta luôn có tuyết bao phủ. Giove đã được đem giấu và nuôi nấng ở đây, vì vậy cũng có tên là núi Giove (Monte Giove).

100. **Rea**: Vợ của vua Saturno và

mẹ của Giove. Do có lời tiên tri đoán rằng vua Saturno sẽ bị chính con trai mình cướp ngôi, nên Saturno định sẽ ăn sống con mình ngay từ lúc nó mới lọt lòng. Chính vì lý do đó nên Rea đã lén sinh hạ Giove trong một hang núi, rồi sai bọn hầu cận tâm phúc đem đi nuôi giấu trên đỉnh núi Ida. Mỗi khi đứa bé khóc thì bọn hầu cận phải hò hét, múa gươm làm cho chó sủa, v. v... để gây ra tiếng động lớn hơn, át được tiếng trẻ khóc.

103. **Một ông già cao lớn**: Hình tượng này có liên quan với giấc mơ của Nabucodonosor trong Kinh thánh, với ý nghĩa tượng trưng cho sự suy thoái về đạo đức của nhân loại.

Đantê đã sử dụng tư liệu đó, nhưng

đã điều chỉnh lại theo những giáo lý của đạo Thiên chúa, ví dụ: cái đầu bằng vàng, tượng trưng cho lý trí, cho tài phán xét.

Dammiata: một thành phố của Ai Cập, tượng trưng cho phương Đông, nơi con người sinh ra.

Roma: Ẩn ý của Đantê là nơi đây có hai thế lực dẫn dắt nhân loại: Nhà thờ đạo Thiên chúa với Giáo hoàng và Đế chế La Mã, được Nhà thờ bảo trợ, v. v... mà theo Đantê có thể tác động đến sự cứu rỗi linh hồn và hạnh phúc của nhân loại.

110. **Hai chân**: Có nhà chú giải cho là đại diện cho hai thế lực: *Đạo* (Nhà thờ) và *Đời* (Đếchế). Chân phải

bằng đất nung, ám chỉ Giáo hoàng thoái hoá.

112. **Nước mắt** chảy ra do tội lỗi của nhân loại đã tạo nên dòng sông Âm phủ: Acheronte, Stige và Flegetonta.

119. **Đầm Cocito**: Đầm lớn đóng băng ở trung tâm Âm phủ.

131. **Flegetonta**: Con sông dưới Âm phủ, do nước mắt tạo ra.

Letè: Với người cổ đại là con sông của sự lãng quên.

Đantê sẽ đặt con sông này trong phần *Tĩnh thổ* (Purgatorio, XXVIII-121).

KHÚC XV

4. **Fiamminghi**: Chỉ cư dân vùng Flandre ở cực bắc Pháp, ngày nay thuộc khu Pas-de-Calais, do địa hình thấp nên phải xây đê dọc bờ biển để ngăn sóng dữ.

Guizzante, **Bruggia**: Đây là dạng tiếng Ý của hai địa danh Pháp: Guitsand (hoặc Wilsand, Wissant) và Bruges. Bruges là một thành phố gần Calais, vùng phía Tây của Flandre. Wistant thì ở tây nam Bruges. Thời Đantê, nhiều thương nhân Ý, đặc biệt là Firenze, hay qua lại hai thị trấn này để buôn bán.

7. **Padoan**: Tức dân Padova.

Brenta: Tên con sông ở vùng Veneto, miền bắc Ý, khởi nguồn từ dãy núi Alpi và đổ ra biển Adriatico.

9. **Carentana**: Vùng núi nơi đây sông Brenta khởi nguồn. Địa danh này có nơi chép là Chiarentana.

11. Nguyên bản tiếng Ý viết *lo maestro* mà không nói rõ đây là do Thượng đế, hay thần thánh hoặc ma quỷ nào, xây nên. Chúng tôi tạm dịch là *thợ tạo*.

30. **Brunetto**: Brunetto Latini, sinh ở Firenze vào khoảng 1220 và mất ở Firenze năm 1294, là nhà hoạt động chính trị, nhà thơ, giáo sư khoa hùng biện, thành viên phái Guelfi, hoạt động tích cực trong chính quyền Firenze.

Khi phái ông bị phái Ghibellini trục xuất khỏi Firenze, ông lưu vong sang Pháp từ 1260 đến 1266, tại đây ông viết cuốn *Trésor* (*Li livres dou Tresor*), bằng tiếng Pháp (đáng lẽ phải viết bằng tiếng Toscana, do đó đã phạm tội với Chúa), một thứ bách khoa toàn thư, những tri thức về thời đại của ông và nhiều tác phẩm khác viết bằng tiếng Ý.

Thực ra Brunetto Latini không phải là thầy học thực thụ của Đantê, nhưng đã như là người cố vấn, người hướng đạo tinh thần cho Đantê trong thời trẻ. Ở đây ta thấy Đantê có thái độ và lời lẽ rất kính trọng đối với Brunetto Latini.

61. **Cái dân ác độc và bội bạc** tức cư dân thành phố Firenze. Theo truyền

thuyết thì cư dân Firenze gồm hai loại: người Fiesole và dân La Mã di cư. Đây cũng là một nguyên nhân nữa thêm vào sự chia rẽ ở Firenze.

65-66. Hai câu này có vẻ như một tục ngữ cổ, đại ý muốn nói: một con người tốt và trung thực không thể sống tốt giữa bọn lừa lọc, bất lương.

71. Hai phe, trước hết là phe Trắng, sau đó phe Đen muốn có Đantê ở trong hàng ngũ của họ. Nhưng kết hợp với hàm ý những câu tiếp theo có người lại hiểu là cả hai phe đều muốn xâu xé, tiêu diệt Đantê.

84. Cần ghi nhận là ở đây Đantê không chỉ nói riêng về cá nhân Brunetto Latini mà Đantê đã dùng đại từ *các ngài*

và cũng cùng cung cách đó trong các cuộc đàm luận với Farinata, Cavalcante, Beatrice và Cacciaguida.

90. **Một phu nhân**: Ngầm chỉ Beatrice.

Một điều khác: **Những tiên đoán không mới lạ**:

Hàm ý nhắc đến các ý kiến đã được nghe từ Ciacco và Farinata (Xem khúc X, 127-128).

Đantê có vẻ tự tin và sẵn sàng chấp nhận số phận *thật* của mình trong tương lai.

109. **Priscian**: Prisciano da Cesare, sống khoảng thế kỷ thứ VI, một nhà ngữ pháp học rất nổi tiếng, tác giả cuốn *Institutiones grammaticae* về ngữ

pháp tiếng La tinh thời Trung cổ. Tư liệu để lại không cho biết rõ tội lỗi của ông. Có ý kiến cho là có thể Đantê đã lầm với Giám mục tà giáo Priscillano, cũng sống ở thế kỷ thứ VI.

110. **Francesco d' Accorso** sinh 1228 và mất năm 1293, Giáo sư nổi tiếng về luật dân sự ở Đại học Bologna đến 1273, sau đó sang Anh dạy ở Đại học Oxford. Thành viên phái Ghibellini. Tội lỗi của D' Accorso, Priscian và cả Brunetto Latini, khiến họ bị đày xuống Địa ngục, chưa đạt được sự nhất trí ý kiến giữa các nhà chú giải. Thậm chí nhà Đantê học người Pháp nổi tiếng André Pézard con lập luận là Brunetto Latini đã phạm tội *bạo lực về trí tuệ* vì đã viết tác

phẩm chính của mình bằng tiếng Pháp, đáng lẽ ra phải viết bằng tiếng Ý, thứ ngôn ngữ mà Đantê rất yêu quý và coi trọng.

112. Câu này nói đến trường hợp Andrea di Mozzi, xuất thân từ một gia đình quý tộc nổi tiếng ở Firenze, Giám mục Firenze từ 1287 đến 1295 bị chuyển đến Vicenza và không lâu sau thì chết ở đó (*trút hết sức lực*, câu 114).

Đầy tớ của các đầy tớ của Chúa: chỉ Giáo hoàng Bonifazio VIII, người đã thuyên chuyển Andrea di Mozzi đi nơi khác. Một cách nói mỉa mai, vì Bonifazio, trên các giấy tờ chính thức thường tự nhận là "*Đầy tớ của các đầy tớ của Chúa*".

113. **Arno**, **Bacchiglione**: Dùng tên hai con sông để chỉ hai địa phương (Arno = Firenze, Bacchiglione = Vicenza).

119. Cuốn **Kho báu** (Trésor), tức cuốn *Li livres dou Tresor*, tác phẩm chính của Brunetto, viết ở Pháp, bằng tiếng Pháp, trong khoảng thời gian 1262-1266 (Xem thêm chú giải XV-30).

122. Ở Verona, vào ngày chủ nhật đầu tiên của tuần ăn chay, có cuộc chạy thi trên cánh đồng, phần thưởng là *một tấm vải xanh*. Có thể là lúc sinh thời Đantê đã biết hình thức thi này nên ông nói rõ phần thưởng là *tấm vải xanh* để chỉ rõ đây là cuộc chạy thi bằng chân, chứ không phải cuộc đua ngựa, cũng ở

Verona mà phần thưởng lại là *một tấm vải màu đỏ thắm*.

KHÚC XVI

37. **Gualdrada**: Vợ của Guido il Vecchio và mẹ của Ruggero, Ruggero là cha của Guido Guerra, nhân vật được kể trong câu tiếp theo.

Theo tài liệu biên niên và công luận Firenze thì bà nổi tiếng là một tấm gương về đạo đức gia đình và về sự liêm khiết, trung thực.

38. **Guido Guerra**: Một trong những thủ lĩnh của phái Guelfi, dũng cảm chống lại phái Ghibellini do đó mà có biệt danh *Guerra* (chiến tranh). Ông là con của Ruggero, như vậy là cháu nội của bà Gualdrana (chú giải 37).

41. **Tegghinaio Aldobrandi**: Hiệp sĩ, dũng cảm và khôn ngoan. Lời của ông còn được ca ngợi, vì ông đã khuyên đồng bào của ông không nên tấn công phái Ghibellini ở Siena, nhưng mọi người không nghe ông và rút cục đã bị thua trận nặng nề ở Montaperti (1260).

44. **Iacopo Rusticucci**: Người ta không biết gì hơn về bà vợ của Rusticucci, ngoài câu này của Đantê.

Chú ý là ở Khúc VI, *Địa ngục* (79-82) Đantê đã hỏi Ciacco tin tức về Tegghinaio và Rusticucci.

70. **Guiglielmo Borsiere**: Nhân vật triều đình, mất khoảng 1300. Không có tư liệu lịch sử cụ thể và chính xác về nhân vật này, nhưng Boccaccio và một số

nhà chú giải khác ghi chép về ông với nhiều thiện cảm: một con người phóng khoáng và độ lượng, chuyên tác thành việc hôn thú.

95. **Monte Viso**: Đỉnh cao nhất của dãy núi Alpi Cozie, nơi phát nguồn của sông Pô (Po).

96. **Apennino**: Dãy trường sơn dài khoảng 1200km, trải từ Bắc đến Nam (Calabria), như là "xương sống" của bán đảo Italia.

97. **Acquacheta**: Tên một trong ba cái thác lớn ở đầu nguồn tạo nên sông Montone, đến Forli thì mang tên Montone.

100. **San Benedetto**: Một tu viện nằm trên sườn núi Apennino, phía trên

Forli.

106. Các nhà chú giải đã suy đoán nhiều về ý nghĩa tượng trưng của sợi thừng này. Chú ý là ở Khúc I, Đantê không hề nói là ông có sợi thừng này, mà ở đây ông lại nói là định dùng để trị lại con báo chặn đường. Cuối khúc này thì sợi dây lại liên quan đến con quái vật Gerione sắp xuất hiện.

KHÚC XVII

3. Virgilio giới thiệu quái vật **Gerione**. Theo thần thoại dân gian thì Gerione là một quái vật khổng lồ, có ba đầu, ba thân, vua của một đảo trong vùng biển tây, chuyên nuôi đàn gia súc của nó bằng thịt người, về sau bị Ercole (Hercule) giết chết.

Ở đây ta thấy Đantê cải biến hình dạng, màu sắc của con quái vật, "bổ nhiệm" nó làm người gác tầng Địa ngục thứ 7 và tiêu biểu cho thói gian lận xảo trá. Những thói xấu này còn tàn hại mạnh hơn cả vũ lực đơn thuần (*húc đổ cả tường thành*).

17. Ở thời Đantê, người Tácta (Tartari) và người Thổ Nhĩ Kỳ (Turchi) nổi tiếng là những thợ dệt vải, dệt thảm lành nghề và tài giỏi nhất.

18. **Aragne**: Một cô thợ dệt vải và dệt thảm nổi tiếng xứ Lydia (Hy Lạp), dám thách thức tài nghệ với nữ thần Minerva, bị nữ thần dùng thoi dệt đánh và cho biến thành một con nhện (tiếng La tinh, con nhện là *aranea*).

55. Những người cho vay nặng lãi và bọn đổi tiền gian lận bị phạt đeo một túi tiền nặng ở cổ, mỗi túi có in hình gia huy của họ.

57. Câu này có hai cách giảng khác nhau: bọn cho vay nặng lãi chỉ nhìn xuống, vì hổ thẹn nên tránh mặt, không

muốn cho người khác nhận ra mình. Nhưng lại có ý kiến cho rằng ngay ở dưới Địa ngục, bọn hám tiền hám của này, vẫn si mê ngắm nghía các túi tiền.

60. Hình con sư tử màu da trời là gia huy của họ Gianfigliazzi, một dòng họ Firenze thuộc phái Guelfi, và sau đó thuộc phái Đen. Nhưng lại có ý kiến cho đây là Catello di Resso Gianfigliazzi hành nghề cho vay nặng lãi ở Pháp. Cả hai ý kiến đều thiếu cơ sở tài liệu lịch sử chính xác.

63. **Con ngỗng màu trắng**: Gia huy của dòng họ Obriachi nổi tiếng ở Firenze, thuộc phái Ghibellini.

65. **Con lợn nái màu da trời**: Gia huy của dòng họ Scrovegni ở Padova.

Người bị hành tội ở đây có thể là Reginaldo Scrovegni.

68. **Vitaliano del Dente**, người Padova, làm Tổng trấn Padova nám 1307, có ý kiến lại cho ông là một người phóng khoáng và hào phóng.

72. Đây là **Giovanni di Buiamonte dei Becchi**, làm Pháp quan năm 1293, cũng là một tên cho vay nặng lãi khét tiếng. Gia huy là ba con dê đen trên nền vàng. Chú ý đến giọng mỉa mai khi nói đến "vị vua của các hiệp sĩ", vì nhân vật này được phong tước "đại hiệp sĩ".

107. **Fetonte**: Thần Apollo đã thiếu thận trọng khi giao cho con trai điều khiển xe Mặt trời. Fetonte đã gây ra

đám cháy. Để hạn chế thiệt hại, Giove (Jupiter) đã cho Fetonte lao xuống sông Eridano (tức sông Pô), mà theo Đantê, vẫn còn dấu vết trên Ngân hà.

109. **Icaro**: Con trai của Dedalo, được cha làm cho đôi cánh chim, đính bằng sáp vào hai cánh tay. Anh ta bay lên quá cao, và quá gần mặt trời nên sáp chảy tan và bị rơi xuống biển.

KHÚC XVIII

1. **Hố thảm sầu**: Nguyên bản tiếng Ý dùng dạng tên riêng, viết hoa: *Malebolge*. *Bolge* có nghĩa là khoang, hang, ổ... *Male* là xấu, tồi tệ... Chúng tôi dịch là ***Hố thảm sầu***.

Đây thuộc phạm vi tầng thứ VIII của Địa ngục. Một khoảng đất rộng, hình tròn, ở giữa có một cái giếng sâu, và rộng, ở giữa giếng này lại là những hố khác. Tất cả có mười hố. Các hố này biệt lập không ăn thông với nhau mà có những thanh đá đặt ở trên, như những chiếc cầu, nối vào tận trung tâm.

28. **Năm Đại xá** tức là *Anno del*

Giubileo, hay còn gọi là *Năm Thánh* (*Anno Santo*). Đây là nói về năm 1300, Giáo hoàng Bonifazio VIII tuyên bố đại xá cho tất cả những ai viếng thăm nhà thờ và dự lễ cầu nguyện đặc biệt, do đó Roma đông nghẹt giáo dân và khách hành hương. Để cho sự giao thông được thông suốt, người ta chia cầu S. Angelo thành hai lan đường, dành cho hai dòng người đi ngược chiều nhau. Phía lâu đài tức là Castel S. Angelo. *Phía núi* tức là đồi Giordano, ở mé trái sông Tivere, trước mặt lâu đài S. Angelo.

Có thể là Đantê cũng có mặt trong lễ Đặc xá, vì năm 1300 Đantê đang làm đại diện ngoại giao ở Roma.

50. **Venedico Caccianemico**:

Caccianemico là một dòng họ giàu có ở Bologna, có nhiều người là thủ lĩnh phái Guelfi của thành phố này. Venedico là Tổng trấn của thành phố Imola, Milano, Pistoia từ 1264 đến 1286. Ở Bologna Venedico làm cố vấn chính trị cho Hầu tước Obizzo d' Este. Chiều theo dục vọng của viên hầu tước này, Venedico đã dỗ dành chính em gái mình là Ghisolabella, vợ của Nicolo da Fontana, trở thành tình nhân của viên hầu tước.

60. Tiếng địa phương của Bologna: *sipa* có nghĩa là *vâng*. Ngày nay là *sepa*.

61. **Savena**, **Reno**: Tên hai con sông nằm ở phía đông và phía tây của thành phố Bologna.

86. **Iasón**: cũng viết là Giasone, Jason. Theo thần thoại Hy Lạp, ở xứ Colchide (vùng Georgia ngày nay) có một con cừu đực có cánh, có một bộ lông vàng (*Vello d' oro*) tuyệt đẹp và do một con rồng canh giữ. Iasón, con trai của Esone, vua xứ Iolco, đã cầm đầu những người Argonauti, với sự giúp đỡ về phù phép của nàng Medea đã đoạt được báu vật này. Sau đó, từ thế kỷ XV, lần lượt ở Pháp, Áo, Tây Ban Nha đã đặt ra một loại Huân chương Hiệp sĩ để ghi nhớ "chiến tích" này (*Ordre de là Toison d' or*). Huân chương này chỉ mới bị bãi bỏ vào đầu thế kỷ XX.

88. Đảo **Lenno** là điểm đầu tiên mà đoàn quân Argonauti của Iasón đã đi

qua. Họ đến đây sau khi những người đàn bà trên đảo đã giết chết tất cả đàn ông, bất kể là cha, chồng, anh, em hay con trai của họ. Nguyên do là do nữ thần Venere ghét thói hung hãn của đám đàn bà trên đảo Lenno, đã gây hoạ cho họ bằng cách làm cho đàn ông ở đây có mùi rất khó chịu, do đó đã gây ra cuộc tàn sát nói trên. Riêng có nàng Isifile, con gái vua Toante, đã cứu cha mình thoát chết, nhưng vẫn lừa gạt được các bạn nữ của mình, tin là nàng đã thực hiện việc giết cha (câu 93).

Iasón đã thề thốt yêu đương Isifile, nhưng rồi bỏ rơi nàng, lúc nàng đang mang thai.

96. **Medea**: cả Medea, con gái của

vua xứ Colchi, đã giúp Iasón đoạt được bộ lông cừu vàng, cũng bị Iasón quyến rũ rồi bỏ rơi. Medea đã báo thù bằng cách giết chết hai đứa con nhỏ mà nàng đã có với Iasón, ngay trước mặt Iasón. Chính vì các tội ác đó mà Đantê đã quẳng Iasón xuống Địa ngục, tuy vậy ta có thể thấy hình như Iasón vẫn có thái độ "bất chấp" đối với hình phạt ở đây.

122. **Alessio Interminei**: Thành viên của một gia đình quý tộc, thuộc phe Trắng ở Lucca. Tư liệu cổ không ghi gì cụ thể về nhân vật này.

133. **Taide**: Một nhân vật trong vở kịch *Eunuchus* của Terenzio mà Đantê dẫn lại qua tác phẩm *De amicitia* của Cicerone.

KHÚC XIX

1. **Simon**: Một tên thầy pháp xứ Samria. Hắn thấy hai tông đồ của Chúa là Thánh Pietro và. Giovanni, giảng đạo và ban phước rửa tội cho các tín đồ công giáo bằng tay, bèn mặc cả để mua khả năng thần thông đó bằng một món tiền lớn. Thánh Pietro đã thẳng thừng từ chối và nguyền rủa hắn. Từ điển tích này, tên riêng của tên thầy pháp đã biến thành một danh từ chung *simonia*: tội buôn thần bán thánh để trục lợi.

2. Nguyên tác viết: ***Le cose di Dio***. *Cose* (dạng số nhiều), *cosa* (dạng

số ít) là một từ rất đặc trưng của tiếng Ý, dùng để chỉ các vật cụ thể, có thật và cả các việc trừu tượng. Có bản dịch *Những đồ thờ Chúa*, chúng tôi dịch *Sự nghiệp của Chúa*.

3. Nguyên tác viết: ***essere spose***, có bản dịch là "làm vợ", ở đây chúng tôi dịch theo nghĩa bóng.

5. Tiếng kèn của ngày Phán xử cuối cùng, theo giáo chỉ của đạo Thiên chúa.

17. Nguyên tác viết: ***nel mio bel San Giovanni***: *trong nhà thờ Thánh Giovanni đẹp đẽ của tôi*. Chú ý lời lẽ thân thương của Đantê khi nói về nhà thờ quê hương của ông.

Theo một nhà chú giải thì các hố

này trong nhà thờ miệng rộng khoảng 37 cm, sâu 80 cm.

Một giai thoại trong cuộc đời của Đantê, do Benvenuto d' Imola thuật lại: Có lần Đantê đã dập vỡ miệng một hố để cứu ra một em bé suýt bị chết đuối.

31. Kẻ đang bị hành tội ở đây là Giáo hoàng Niccolò III, được bầu làm Giáo hoàng từ 1277 đến 1280. Các tài liệu biên niên sử đều nhất trí về tội tham lam, vơ vét của ông ta.

52. Niccolò III tưởng lầm Đantê là Giáo hoàng Bonifazio đã đến thế chân mình nên kêu lên là đã bị sách *Sấm ký* đánh lừa.

Đantê cho biết cuộc du hành của ông sang thế giới bên kia xảy ra vào năm

1300. Bonifazio làm Giáo hoàng từ 1294 đến 1303, và như vậy, theo Niccolò III lầm tưởng thì Bonifazio đã xuống Địa ngục sớm ba năm.

Chúng ta cần ghi nhận là Đantê đã ném tất cả ba Giáo hoàng xuống Địa ngục: Niccolò III, Bonifazio VIII và Clemente V (ông này đến 1314 mới chết).

61. Virgilio thúc giục Đantê cải chính đến hai lần. *Tôi không phải..., tôi không phải...* vì ở câu 52-53 Niccolò III cũng đã hai lần lặp lại sự lầm lẫn đó.

71. Nguyên tác viết: **figliuol de l' orsa**, con cháu của gấu. Đây là dòng họ Orsini. Theo quan niệm thời trung cổ thì gấu là con vật cực kỳ tham lam, ham

mồi.

79. **Đã lâu lắm rồi**... Niccolò III chết năm 1280 và đến năm 1303 thì Bonifazio mới đến thay thế, như vậy là đã hơn 20 năm y bị chôn ngược và đôi chân bị đốt.

83. **Kẻ chăn chiên vô đạo**: Chỉ Giáo hoàng Clemente V.

85. **Iasone**: Con trai của Simone II đã hối lộ vua Antioco IV Epifane một số tiền lớn để được phong làm Đại giám mục của người Do Thái và sau đó sống một cuộc đời phóng túng, đồi trụy.

Tên Iiaxông mới (Nuovo lasón) ám chỉ Giáo hoàng Clemente V. Năm 1305, Đại hội các Hồng y họp ở Perugia (Italia) đã chia thành hai phe, phe thuộc

cánh Giáo hoàng cũ Bonifazio và phe theo vua Pháp Philippe le Bel. Dưới ảnh hưởng của vua Pháp, Tổng giám mục Bordeaux là Bertrand de Got, tuy không được dự Đại hội vì không phải là Hồng y, đã trở thành Giáo hoàng Clemente V. Nhiều tài liệu tố cáo sự móc ngoặc bất chính giữa Giáo hoàng Clemente V và vua Pháp Philippe le Bel. Clemente V đã dời trụ sở Toà thánh sang Avignon (Pháp) và Toà thánh đóng ở đây cho đến năm 1377.

92. Các chìa khoá để đi vào các tầng trời.

94. **Matia** được chỉ định thay chỗ Giuda, tên phản bội Chúa.

98. **Những đồng tiền không đáng**

giữ: Giáo hoàng Niccolò III luôn chống lại ảnh hưởng của Quốc vương Napoli là Carlo d' Angio. Người ta cũng cho rằng ông ta đã nhận của Jean de Procida một món tiền lớn, do đó đã dẫn đến cuộc chiến Vespro.

107. Thánh Giovanni trong sách *Apocalisse* có nói đến một người đàn bà vô đạo làm trụy lạc các vua chúa. Người này cưỡi trên một con vật có bảy đầu, mười sừng. Các linh mục của nhà thờ, khi giảng kinh, lại đồng nhất người đàn bà này với thành phố Roma dị giáo (có 7 ngọn đồi, trải qua 10 đời vua).

Đến lượt Đantê, nhà thơ diễn giải một cách tự do hơn nữa và xem người đàn bà đó như là thành Roma của Giáo

hoàng, đã bị tệ buôn thần bán thánh làm cho sa đoạ và Giáo hoàng chính là chồng của người đàn bà trụy lạc đó.

Nguyên tác viết: ***Siede sopra l' acque***, nghĩa đen là *ngồi trên nước*. Theo lời chú giải của Kinh thánh thì có nghĩa là *ở trên các dân tộc của trái đất*. Ở đây chúng tôi dịch theo nghĩa bóng.

115. **Costantin**: Đantê cũng như một số người đương thời đã tin rằng quyền lực của Giáo hoàng bắt đầu mạnh lên từ khi Hoàng đế Costantin dời kinh đô Đế quốc sang Bisanzio (Byzance) và "tặng" Roma cho Giáo hoàng Silvestro ("*tên Giáo hoàng giàu có đầu tiên*", câu 117).

KHÚC XX

*3. **Bài ca thứ nhất***: Chỉ phần *Địa ngục của Thần khúc*.

27. Ngươi cũng là một kẻ điên rồ khi rủ lòng thương hại bọn người tội lỗi xấu xa đã bị Chúa "phán xét cuối cùng".

31. **Amphiraus**: Một trong bảy vị vua vây thành Tebe, có phép thuật tự chết rồi sống lại, nhưng bị vợ phản bội, tiết lộ bí mật đó, nên khi đang ngồi trên chiến xa thì có sét lớn, đất mở ra và nuốt chửng. Đantê kể với giọng giễu cợt, theo cách hiểu của thơ ca La tinh.

40. **Tiresias**: Một vị thần nổi tiếng của Hy Lạp trước cuộc chiến tranh

Troie, đã dùng gậy của mình (tượng trưng chức vụ và quyền lực) đánh hai con rắn đang phủ nhau, nên đã bị hoá thành đàn bà trong 7 năm. Đantê kể lại với ít nhiều tình tiết biến đổi.

46. **Aruns**: Thầy bói Etrusque, sống ở thời Cesare và Pompei, đã đoán trước chiến thắng của Cesare.

47. Các đỉnh núi **Luni**, ở vùng phía bắc Là Spezia, nơi Đantê đã sống một quãng thời gian sung sướng vào năm 1306. Đỉnh Apuani có nhiều hang đá cẩm thạch trắng.

52. **Người con gái**, tức Mantô, con gái của Tiresias và là thầy bói. Sau khi cha chết, phải bỏ trốn, đi phiêu bạt nhiều nơi, sau dừng lại ở Mantova, thành phố

quê hương của Virgilio.

62. **Benaco**: Nay là hồ Garda, giữa hồ có đảo Lechi.

95. **Casalodi**: Alberto da Casalodi, thủ lĩnh phái Guelfi ở Mantova, đã bị Pinamonte de Bonacolsi dùng mẹo và đuổi khỏi thành phố năm 1272.

112. **Euripilo**: Thầy bói người Hy Lạp, đã chỉ dẫn cho đồng bào mình thời khắc thích hợp nhất để xuất phát, mở đầu cuộc chiến tranh thành Troia.

113. Virgilio gọi tác phẩm *L' Enéide* của mình là bi kịch (tragedia) vì được viết bằng phong cách quý tộc, còn Đantê gọi tác phẩm của mình là *Commedia* vì được viết bằng một phong

cách hỗn hợp quen thuộc (Xem thêm bài *Đantê và Thần khúc*, mục *Tên tác phẩm*).

115. **Michele Scotto**: Người Ecosse, thầy thuốc và nhà thiên văn, người dịch và bình luận tác phẩm của Aristote, nhưng ở Ecosse ông vẫn nổi tiếng là một thuật sĩ.

118. **Guido Bonatti**: người Forli, nhà thiên văn.

Asdente: thợ giầy ở Parma, đã bỏ nghề để đi làm thầy bói toán.

124. **Cainô đầu có gai**: Hình ảnh này chỉ mặt trăng, theo niềm tin dân gian thời Trung cổ, thì Caino với mũ gai là biểu tượng của mặt trăng.

126. Mặt trăng đạt tới điểm cao

nhất (thiên đỉnh), so với đường chân trời ở Sobilia (Séville), đó là điểm cực tây của thế giới và lặn ở Jerusalem, cao điểm của bán cầu Bắc.

KHÚC XXI

7. **Viniziani**: tức Venezia.

37. Nguyên tác viết ***Malebranche*** tên chung để chỉ các con quỷ của hố nhựa sôi này.

38. **Sainte Zita**: Tên một người hầu gái ở thế kỷ XIII, sau được tôn làm thành hoàng của thành phố Lucca.

Một lão già của nữ thánh Zita: ý nói một thành viên của Hội đồng lãnh đạo thành phố Lucca.

41. **Bonturo**: Bonturo Dati. *Ngoại trừ Ngài Bôngtuarô*, ý mỉa mai, sự thực đây là một tên gian giảo trong Hội đồng thành phố Lucca.

48. **Santo Volto**: Một loại thánh giá cổ Byzantin, làm bằng gỗ đen, người Lucca thường đeo, mong được hưởng những điều may mắn.

49. **Serchio**: Tên một con sông gần thành phố Lucca, nơi người Lucca thường đến tắm chung. Chú ý những lời diễu cay độc của quỷ sứ (câu 48-49).

76. Nguyên văn tiếng Ý là ***Malacoda***, có nghĩa là *Cái đuôi xấu xa, độc ác*. Tên các con quỷ được sai phái trong các câu 118-123 cũng đều có thể dịch nghĩa, có thể xem đây như các "tục danh" theo kiểu gọi dân dã, hoặc do phong cách phóng túng của Đantê. Ở đây chúng tôi chọn cách tạm dịch nghĩa sang tiếng Việt để tránh lối phiên âm thành

các từ dài dòng và khó đọc.

95. **Caprona**: Một thành trì của người Pisa, bị Firenze đánh lừa và chiếm năm 1289. Đantê có tham gia đội quân này của Firenze.

105. Nguyên bản viết *Scarmiglione*, tên chung của nhóm quỷ sứ đã bàn nhau tấn công Đantê.

114. Đantê dựa theo ý kiến của Thánh Luc để tính ra niên đại này.

KHÚC XXII

5. **Aritini**: Dân vùng Arezzo. Năm 1289 trong trận Campaldina, Đantê đã tham gia như một kỵ binh.

48. Tên tội phạm này không khai tên thật, nhưng Tebaldo II làm vua Navarra từ 1253 đến 1270 nên các nhà chú giải đoán định là Gian Paolo Ciampolo.

81. **Thầy dòng Gomita**: Sinh ở Sardegna và trở thành Giám mục giáo phận Gallura từ 1275 đến 1296, một trong bốn giáo phận của Sardegna, sau khi đảo này bị người Pisa xâm chiêm.

88. **Michel Zanche**: Hầu cận của

vua Enzo, con trai của Fédérico II ở Logoduro, Sardegna. Sau khi ông vua này mất, Zanche lấy vợ của vua.

KHÚC XXIII

3. Nguyên tác tiếng Ý viết: ***Frati minor***, các bản tiếng Pháp dịch là *frères mineurs*, từ đó bản VH - 78 dịch là *hai anh em thơ dại*, nhưng *Frati minor* là tên gọi một Dòng tu mà theo giáo luật của Thánh Francesco d' Assisi đặt ra thì gồm có ba dòng nhỏ: Franciscani, Capucini, Conventuali, ở đây chỉ những người Franciscani. Chúng tôi tạm dịch là *hai thầy dòng*.

5. Một chuyện ngụ ngôn nổi tiếng vẫn được dạy cho học sinh các trường học thời Trung cổ và được gán cho Isopo (Esope). Chuyện kể rằng: Một con ếch

cõng trên lưng mình một con chuột, nói là để giúp chuột bơi qua hồ nước nhưng thực tâm định bụng sẽ dìm chuột chết đuối. Một con diều hâu phát hiện ra con chuột, bèn lao xuống và quắp luôn cả đôi, chuột và ếch.

7. **Mo** và **Issa**, hai từ tiếng địa phương Firenze cổ, đều có nghĩa là *vàng*.

62. **Cluni**: một tu viện nôi tiếng của dòng Thánh Bernardo ở Bourgogne, Pháp.

66. Một truyền thuyết kể lại rằng: Vua Federico II của Svevia (một vùng đất lịch sử của Đức) định cách trừng phạt những kẻ phạm tội "*khi quân*" bằng cách bắt họ mặc áo chì nặng chĩu và nhốt

họ trong lò hơi nóng.

95. Chỉ thành phố Firenze, nơi có con sông Arno chảy qua.

103. Nguyên bản tiếng Ý là **Frati godenti**, tiếng Pháp dịch là *Joyeux frères*, một dòng tu do Đức bà Maria lập ra, để thực hành sứ mệnh - ít ra là đã thực hiện được một phần nào trong thời gian đầu - bảo vệ lý tưởng Thiên chúa giáo, chống lại các dị giáo, bênh vực những kẻ yếu hèn, giữ gìn sự hoà hiếu giữa các tín đồ. Các thầy tu của dòng này, mặc trang phục đặc biệt có mầu sắc và trang bị vũ khí nên được gọi là *Hiệp sĩ của Thánh Maria*, nhưng dần dần họ cũng "thoả hiệp" với các nhu cầu của đời sống đô thị, đòi hỏi nhiều tiện nghi, vì

thế lại được gọi là *những thầy dòng Thụ hưởng* (Frati Godenti), hoặc là *dòng Vui vẻ* (Joyeux Frères).

Hai đại diện của dòng tu này ở Firenze mà Đantê gặp dưới Địa ngục là Catalano va Loderingo. Một quy định nữa của dòng tu này là cấm các tu sĩ nhận các chức vụ cai trị, vì vậy ở đây Đantê coi họ và thậm chí cả dòng tu của họ là đạo đức giả.

104. **Catalano** sinh ra ở Bologna khoảng 1210 và mất khoảng 1285, thuộc gia đình Guelfi, đã làm Tổng trấn nhiều thành phố, cuối cùng là Bologna.

Loderingo, sinh ở Bologna khoảng 1210 và mất khoảng 1285 thuộc gia đình quý tộc, phái Ghibellini. Năm 1239, bị

bắt làm tù binh của Federico II một thời gian, cuối cùng được chọn làm Tổng trấn Firenze, cùng với Catalano. Với phương án này người ta hy vọng sẽ điều hoà được mâu thuẫn giữa hai phái chính trị đối địch ở Firenze - phái Guelfi va Ghibellini - nhưng cuối cùng người ta thấy cả hai đều là bịp bợm về chính trị và ngầm thông mưu với Giáo hoàng Clemente IV. Cả hai đều bị trục xuất khỏi thành phố, dinh cơ của họ bị đốt phá.

108. **Gardingo**: một dịa điểm thuộc thành phố Firenze, nơi có dinh cơ của dòng họ Uberti, trụ sở của phái Guelfi trong thời gian Catalano và Loderingo cai trị.

115. Người bị đóng đinh là Caifas,

Đại giáo chủ Do Thái, đằng sau kế sách hy sinh một người để cứu toàn dân chúng chính là âm mưu thâm độc để loại trừ Gesu Cristo.

121. Tức là Anne, bố vợ của Caifas, đồng loã với Caifas trong âm mưu trừ khử Gesu.

124. Tại sao Virgilio lại có vẻ ngạc nhiên? Có nhiều cách giải thích khác nhau. Có cách giải thích rằng: trong lần thăm Địa ngục trước, Virgilio chưa thấy cảnh Caifas bị trừng phạt (vì lúc đó hắn chưa chết).

KHÚC XXIV

85. Đantê dựa theo các nhà học giả cổ đại để nói Libia có nhiều loại rắn độc. Đantê có kể cụ thể tên gọi từng loại rắn độc có thực, hoặc là huyền thoại nhưng chúng tôi chỉ có thể dịch lướt qua.

93. Nguyên bản dùng chữ **elitropia**, một viên đá mà người Trung cổ tin là có khả năng kỳ diệu chữa khỏi mọi loại nọc rắn độc, hoặc giúp người mang viên đá đó có khả năng tàng hình.

125. **Vanni Fucci**: Con hoang của một người quý tộc Pistoia; khoảng năm 1293, hắn ăn cắp đồ thờ quý trong kho nhà thờ Pistoia. Nhiều người vô tội đã bị

bắt và bị trừng phạt một cách oan uổng, cuối cùng một tên đồng phạm đã khai ra nó. Vanni Fucci bỏ trốn. Hắn là một phần tử phe Đen nên ở đây hắn "tiên đoán" sự sụp đổ của phe Trắng để trả thù Đantê.

143. Tháng 5-1301 phe Trắng ở Pistoia đuổi phe Đen ra khỏi thành phố, nhưng cuối cùng, cũng trong năm ấy, Corso Donati, thủ lĩnh phe Đen, chiếm được Firenze, trục xuất phe Trắng, sửa đổi lại luật pháp. Năm 1302 dưới sự chỉ huy của hầu tước Malaspina, phe Đen Pistoia được sự giúp đỡ của phe Đen Firenze đã đánh chiếm pháo đài Serravalle của phe Trắng; cuộc chiến này đánh dấu sự suy sụp quyết định của phe Trắng.

KHÚC XXV

15. Đề nghị xem lại *Khúc XIV* (câu 43-72). **Capaneo**, một trong bảy vị vua Hy Lạp, dùng thang vượt lên mặt thành Tebe, thách thức cả thần Giove, bị thần giáng sét đẩy lùi. Capaneo được xem là một kẻ ngang ngược báng bổ thánh thần.

25. **Cacao**: Theo huyền thoại cổ đại thì Cacao là một tên ăn trộm súc vật, đã thành công trong việc ăn trộm đàn gia súc gồm 4 con bò đực và 4 con bò cái, đẹp cực kỳ, của thần Ercole; để xoá dấu vết, Cacao đã túm đuôi và kéo đàn bò đi thụt lùi.

Ở đây, Đantê khai thác huyền thoại này theo dụng ý riêng của mình, chẳng hạn ở đây thì con rồng đậu trên vai Cacao phun ra lửa, còn ở nơi khác thì chính Cacao phun ra lửa, và ở đây tên trộm Cacao lại thành một thứ hắc thần, nửa người nửa thú, có nhiệm vụ cai quản hố ngục dành cho bọn kẻ trộm.

35. **Ba âm hồn**: Ba tên trộm nổi tiếng của Firenze.

40. Sự thực Đantê có biết một trong ba tên này: Puccio Sciancato (câu 148).

43. **Cianfa** thuộc dòng họ Donati, thủ lĩnh phe Đen. Hắn đã phá toang các két sắt để ăn trộm.

68. **Agnel**: tức Agnello

Brunelleschi, xuất thân từ một gia đình lương thiện nhưng rồi từ chỗ ăn cắp ví tiền của mẹ dần dần thành một tên trộm chuyên nghiệp và lành nghề, thực hành các phi vụ ăn trộm như một kỹ xảo. Agnello bị một con rắn sáu chân tóm được và biến thành một cơ thể duy nhất. Con rắn đó chính là một đồng bọn của nó, Cianfa Donati.

94. **Lucano Anneo** (Cordova 39 - Roma 65 sau Kitô), nhà thơ La tinh, nhờ có cậu là triết gia Seneca mà trở thành bạn thân của Nerone.

Lucano kể lại trong bộ sách *Farsaghia* (IX, 761) chuyện của hai người lính của quân đội Catone ở Libia bị rắn độc cắn, một biến thành tro, một

thì thân thể phồng to vì chất độc, cuối cùng làm nổ tung cả áo giáp!

97. **Ovidio Nasone** (Sulmona 43 trước Kitô - Toni, Mar Nero, 18 sau Kitô), nhà thơ La tinh, trong tác phẩm *Metamorfosi* kể chuyện Cadmos, người thành lập thành Tebe, hóa thành rắn và nữ thần Aretasa biến thành một giếng nước (có nơi nói là biến thành một dòng suối).

140. **Buoso**: Có thể là Buoso Donati, bị hoá thành rắn, còn con rắn lửa thì hoá thành người, đó là Francesco Cavalcanti.

148. Trong số ba âm hồn, chỉ có Puccio Sciancato là không bị biến đổi hình dạng thể xác. Puccio thuộc phái Ghibellini ở Firenze, lịch thiệp và chân

đi khập khiễng.

151. **Gaville**: Một làng phòng thủ trong thung lũng Arno. Dân chúng ở đây đã giết chết Francesco Cavalcanti, sau đó gia đình hắn báo thù dã man, do đó mà Gaville "còn khóc".

KHÚC XXVI

1-3. Đoạn này Đantê nói về quê hương mình với ẩn ý châm biếm, mỉa mai.

9. **Prato**: một quận thuộc Firenze. Đantê hé cho người đọc thấy dân Prato và nhiều người khác không mong điều tốt lành cho Firenze. Điều này Đantê nói một cách khá mơ hồ còn các nhà chú giải cũng không dẫn ra được một nguyên cớ lịch sử gì chắc chắn.

35. Nhà tiên tri **Elia** gặp một toán trẻ con, chúng chế nhạo ông và xúc phạm cả Thượng đế. Elia nguyền rủa lũ trẻ, bỗng có hai con gấu xuất hiện và ăn thịt

mất 42 đứa trẻ. Chuyện này được kể trong Kinh thánh.

54. Hai anh em **Eteocle** và **Polinice** cùng tranh nhau ngôi báu Tebe rồi giết lẫn nhau. Chúng được đặt trên cùng một dàn thiêu, nhưng đám lửa vẫn tách thành hai ngọn đối lập.

55. **Ulisse** và **Diomede**, hai ông vua Hy Lạp nổi tiếng trong cuộc chiến thành Troia, thường hợp tác với nhau trong nhiều âm mưu, chẳng hạn việc giết Rhésus, việc ăn cắp pho tượng Athéna...

59. Một mưu lừa nổi tiếng của hai ông vua nói trên thường được sách vở nhắc đến. Sau nhiều lần đánh chiếm thành Troia nhưng thất bại, quân Hy Lạp bèn giả rút lui về đảo Tenedo, bỏ lại

ngoài tường thành Troia một **con ngựa bằng gỗ** cực lớn. Quân Troia kéo con ngựa vào thành, đêm đến toán lính vũ trang ẩn nấp trong bụng ngựa, xông ra, mở cổng thành; trong đánh ra, ngoài đánh vào, chiếm được thành Troia. Enea dẫn người Troia đến bán đảo Italia lập giang sơn mới là Roma, đó là tổ tiên của người La Mã.

61. Tetis, mẹ của Achille, lo cho sự an toàn của con trai mình, bèn gửi Achille đến sống ẩn thân trong lâu đài của vua xứ Sciro, để tạm lánh xa cuộc chiến thành Troia. Ở đây, Achille giả trang làm gái, sống trà trộn giữa đám con gái của vua Sciro. Nhưng con gái của Nicomede, vua xứ Sciro, là **Deidamia**

đã phát hiện ra, đem lòng yêu đương và quyến rũ Achille. Một mưu kế của Ulisse và Diomede đã làm cho Achille rời bỏ Deidamia, tuy vậy ở dưới âm phủ nàng vẫn không nguôi thương nhớ Achille.

63. **Palladio** : Tượng thần Pallade, được cất trong hang đá Troia và được canh gác rất cẩn mật. Ulisse và Diomede đã lập mưu đánh cắp được.

75. Virgilio đoán rằng Ulisse và Diomede là người Hy Lạp sẽ từ chối trả lời Đantê là người La Mã. Đây là một cách để Đantê đề cao Virgilio, thần tượng thi ca của mình. Đứng về phương diện phát triển của lịch sử thơ ca thế giới Virgilio đúng là cái mốc trung gian thích đáng giữa hai thi hào Homère và Đantê.

91. Ở đoạn này Đantê kể lại các sự việc dựa theo *Metamorfosi* của Ovidio, tại đây Macareo, một trong những bạn đồng hành của Ulisse, kể lại cho Enea rằng: ông ta và đồng đội sau một năm lưu lại nơi ở của Circe, đã hưởng ứng lời kêu gọi của Ulisse để tiếp tục cuộc hành trình khám phá dũng cảm, nhưng Macareo đã "già và chậm chạp" nên không tham gia mà lưu lại chỗ Circe.

Đantê trong đoạn thơ này cũng chỉ kể lại sơ qua câu chuyện. Các nhà chú giải cho biết thêm: Circe là một thuật sĩ nổi tiếng, sống trên đỉnh núi Circello, gần Gaeta, chuyên đi quyến rũ và mê hoặc đàn ông, rồi biến họ thành súc vật. Circe đã cho nhóm đồng hành của Ulisse

uống nước phép và biến họ thành súc vật (có nơi nói là *lợn*). Ulisse cũng bị Circe quyến rũ nhưng Ulisse đã chinh phục được Circe và do đó cứu được đồng đội để tiếp tục cuộc hành trình.

92. Gaeta là tên bà nhũ mẫu của Enea, về sau chết ở đây (Xem *Eneide*), nay là một cửa biển nhỏ gần Napoli (Italia).

96. **Penelope**: Người vợ nổi tiếng của Ulisse, được xem là biểu tượng của sự chờ đợi chung thủy trong văn học cổ phương Tây.

104. **Morrocco**: tức Marốc ; **Sardi** tức đảo Sardegna (Italia).

108. Theo thần thoại cổ, Ercule đã đặt hai cột báo hiệu ở eo Gibraltar để

cảnh báo mọi người không nên vượt qua.

109. **Sibilia**: tức *Siviglia*, một thành phố của Tây Ban Nha.

111. **Setta**: nay là *Ceuta* (chữ La tinh viết là *Septa*) thuộc bờ biển châu Phi.

119. Bản VH - 78 dịch "*sống như loài cục súc*". J. Risset dịch "*comme des bêtes*", có lẽ vì liên hệ với hành động của thuật sĩ Circe ở đoạn trên nhưng nguyên tác tiếng Ý viết "*viver come bruti*" nên chúng tôi đã dịch "*sống một cuộc đời phàm tục*".

KHÚC XXVII

7. Bạo chúa Falaride xứ Agrigento sai làm một con bò bằng đồng thau, rỗng bụng, để nhốt các tội nhân rồi đem nung đỏ và chính Perillo, người thợ chế tác ra con bò đó lại là người đầu tiên được "nếm" hình phạt này.

20. Virgilio sinh ở Mantova, vùng đất này của Italia thời Trung cổ gọi là "*Lombardia*", địa danh này chỉ một lãnh địa khá rộng. Ở câu 21 Virgilio có dùng một từ thổ âm *Istra* có nghĩa là *bây giờ*.

28. **Romagna**: một vùng đất lịch sử ở miền Bắc Ý. Sau đây Đantê sẽ nói về nhiều địa phương và thành phố thuộc

Romagna.

29. Âm hồn này là Guido I sinh khoảng 1220 ở Montefeltro, nằm giữa Urbino (Orbino) và núi Coronaro, nơi phát tích của sông Tevere, từng làm thủ lĩnh quân sự, rồi Giám mục nhiều giáo phận thuộc vùng này. Năm 1296 hoà hoãn với Giáo hoàng, năm 1298 chết và được an táng trong nhà thờ Assisi.

33. Người La tinh, ý nói người Ý.

41. Từ đây trở xuống, Đantê dùng lối nói ẩn dụ, lấy biểu tượng các *gia huy* hay hình khắc trên vũ khí để chỉ thủ lĩnh và dân chúng từng vùng.

Polenta, cha của Francesca da Rimini, cai quản vùng Ravenna từ 1270 và kéo dài trong nhiều năm. Vũ khí có

hình con đại bàng và như Đantê nói, đôi cánh của nó che chở một vùng rất rộng, đến cả Cervia trong biển Adriatico.

43. Đoạn này nói về thành phố Forli, thủ lĩnh của thành phố có vũ khí khắc hình con sư tử màu xanh (*các vuốt xanh*). Tháng 5 năm 1282 Guido da Montefetro đã đánh bại đội quân do Giáo hoàng Martino IV điều tới.

46. **Con chó ngao già** là Malatesta da Verrucchio và *con của nó* là Malatestino. Đantê có ý nhấn mạnh sự tàn nhẫn của cha con Malatesta đối với Montagna, thủ lĩnh Ghibellini, bị bắt làm tù binh và sau đó bị giết chết (*đã cấu xé ở đó, con mồi của chúng*; ở đó tức là ở Rimini).

49. **Lamone** và **Santemo**, tức Feanza và Imola, thuộc quyền cai trị của lãnh chúa Maghinerdo Pagani ở Susinana, gia huy là một con sư tử màu xanh da trời nằm trên cánh đồng tuyết trắng.

52. Tức thành phố Cesena nằm trên bờ sông Savio, từ 1300 thuộc quyền Tổng trấn Galasso da Montefeltro.

67. Đây là Guido da Montefeltro, thủ lĩnh nổi tiếng của phái Ghibellini, đã đánh thắng nhiều lần phái Guelfi, nhiều lần giảng hoà với Giáo hoàng và năm 1296 tham gia dòng Thánh Francesco, (câu 83)

70. Đây ám chỉ Giáo hoàng Bonifazio VIII.

85. **Ông hoàng của những người Farisei**: Chỉ Giáo hoàng Bonifazio VIII.

86. **Laterano**: một địa điểm thuộc Roma, chỗ ở của Giáo hoàng. Hồi này có sự hiềm khích giữa Giáo hoàng và dòng họ La Mã Colonna nhưng ở đây Đantê lên án Giáo hoàng chống lại Cơ đốc giáo.

89-90. Không có ai xâm phạm S. Giovanni d' Acri, thành phố cuối cùng của Cơ đốc giáo ở Jerusalem, cũng không có ai vi phạm lệnh cấm của Nhà thờ về việc buôn bán đất đai của người Hồi giáo ở Soldano (Soudan).

94. Một truyền thuyết nổi tiếng ở thời Trung cổ: Hoàng đế Constantino bị bệnh hủi, có người khuyên nên đi tìm

Giáo hoàng Silvestro, đang ẩn trên núi Soratte, gần Roma, vì bị khủng bố. Silvestro đã chữa khỏi bệnh cho Constatino và làm lễ rửa tội cho ông ta.

102. **Penestrino**: một pháo đài của dòng họ Orsini.

112. Thánh Francesco d' Assisi.

KHÚC XXVIII

9. **Puglia**: Thời Trung cổ người ta dùng địa danh này để chỉ Vương quốc Napoli, hay toàn bộ miền nam bán đảo Italia.

10. **Dân thành Troia**: chỉ người La Mã, con cháu của Enea cùng đồng đội. *Cuộc chiến lâu dài*: cuộc chiến thứ hai của người Cartaginesi (219-202 trước Kitô) mà cao điểm là trận chiến ở Cannes, theo sử gia Livio kể lại, số lính tử trận đông khủng khiếp, đến nỗi các nhẫn đeo tay (chiến lợi phẩm) thu được chất thành đống.

14. **Ruberto Guisardo** chinh phục

Vương quốc Napoli ở thế kỷ thứ XI.

16. **Ceprano**: Tên một cái cầu trên sông Liri, ở thời Trung cổ được xem như cửa ngõ để vào Vương quốc Napoli, nhưng tại đây đã không có cuộc chiến nào chặn lại.

Các nhà chú giải cho rằng có thể Đantê đã lầm địa danh này với Benevento, dịa điểm Malfredi đã rút lui về và ở đó Carlo I d' Angio đã đánh thắng Manfredi, Hoàng đế Napoli. Hai năm sau Hoàng tử Pháp đã chiến thắng ở Tagliacozzo, đánh bại Conradino, con trai của Manfredi. Chiến thắng này có được nhờ có mưu của Alardo da Valéry, cố vấn già của Carlo I.

Cả đoạn này Đantê đã dẫn một số

cuộc chiến nổi tiếng và đẫm máu thời cổ đại và Trung cổ chỉ để nhấn mạnh cái ý nói rằng: các thảm cảnh chiến tranh rùng rợn đó vẫn không kinh khủng bằng cảnh tượng ở Hố Địa ngục thứ 9 mà Đantê đang chứng kiến.

31. **Maometto**: Người sáng lập đạo Hồi, sinh ở Mecca năm 560, mất ở Medina năm 663. Cần chú ý là Đantê đã xếp Maometto vào số người phạm tội chia rẽ các tôn giáo.

32. **Ali ibn Abi Talib**: Con rể của Maometto.

56. **Thầy dòng Dolcino Tornielli**, xứ Novara, hoạt động như một nhà tiên tri và một Thánh tông đồ truyền bá tình bác ái. Năm 1305, cùng 5.000 tín đồ

chiếm đỉnh núi Zebello, xứ Piemonte, nhiều lần đánh lui quân của Giáo hoàng Clementi V. Do nạn lở tuyết và thiếu lương thực cuối cùng phải đầu hàng và bị thiêu sống trên dàn lửa (1307).

73. **Pier da Medicina**: Người ta hầu như không biết gì cụ thể về nhân vật này. *Cánh đồng êm ả* ở đây là cánh đồng Lombardia, ở miền bắc nước Ý.

77. Guido del Cassero và Angiolello da Carignano, hai thân hào của Fano, bị ném xuống biển ở vùng Cattolia (ở giữa Pesaro và Rimini, biển Adriatico) do lệnh của bạo chúa Malatestino.

82. **Cipro** và **Maiolica**: hai đảo ở phía đông và phía tây Địa Trung Hải.

83. **Nettuno**: Thần biển.

Argos: người Hy Lạp.

86. Đây nói thành phố Rimini.

90. **Caio Curino**: một pháp quan, bị Roma kết tội đày biệt xứ, chạy sang phụng sự Cesare, bị xem như một tên xúc xiểm ác độc.

106. **Moscadei Lamberti**, người Firenze, đã khuyên gia tộc Amidei giết chết Buondelmonte (năm 1215) về tội đã bỏ rơi một cô con gái của dòng họ này. Sự việc này được xem như một trong những nguyên cớ tạo ra chia rẽ giữa các gia tộc ở Firenze. Ở khúc VI - *Địa ngục*, Đantê đã muốn gặp nhân vật này.

134. **Bertram del Bornio**, chủ nhân lâu đài Hautefort ở Perigord, gây

chia rẽ và thù nghịch giữa quận công Aquitania (sau thành vua Anh Enrico II) và *ông vua trẻ* tức con trai của ông này là Enrico III.

137. Achitofèl, cố vấn của vua Davide, đã gây chia rẽ giữa vua cha và con trai là Assalonne.

KHÚC XXIX

10. **Mặt trăng đã ở dưới chân chúng ta**: Vì quả đất hình cầu, đây nói về điểm đối chân của Jerusalem.

27. **Geri del Bello**: Anh em con chú bác với thân phụ của Đantê, bị một người thuộc dòng họ Sacchetti giết chết, do thù oán. Mối thù này cuối cùng cũng được báo, nhưng hơi muộn, mãi đến 30 năm sau.

29. **Chủ nhân lâu dài Altaforte**: Tức Bertram del Bornio (Xem Khúc XXVIII-134).

48. Bệnh viện Chiana, nằm trong thung lũng giữa Arezzo và

Montepulciano; Maremma thuộc Khu Toscan và Sardigna (tức Sardegna), bị ô nhiễm nặng, vì bệnh dịch sốt rét.

59. **Egina**: Một đảo nhỏ gần Hy Lạp, mang tên nữ thần Egina. Theo thần thoại Hy Lạp, Giunone ghen tức vì Giove chiếm mất nữ thần Egina, bèn gây ra bệnh dịch hạch khủng khiếp, giết hết dân chúng ở đây. Chỉ có vua Eaco sống sót, đã đề nghị với Giove tái sinh lại dân cư trên đảo. Giove đã biến kiến thành người, đó là bộ tộc *Mirmidoni*, tiếng Hy Lạp có nghĩa là *Kiến*.

109. Griffolino ở Arezzo, người luyện kim và đúc tiền giả Albero ở Siena.

116. Dedalo, con trai của Icaro,

biết bay (Xem khúc XVII, 109-111).

117. Tức Giám mục Siena.

KHÚC XXX

1. **Semelè** (con gái của Cadmo, vị vua thứ nhất, thành lập ra Vương quốc Tebe) yêu Giove và có một con trai là Bacchus, đem gửi giấu trong lâu đài của chị là bà hoàng Ino và vua Atamante của Tebe. **Giunone** ghen với Semelè, đã làm cho vua Atamante phát điên, giết chết con trai của mình là Learco. Ino tuyệt vọng ôm đứa con kia, nhảy xuống biển tự tử (câu 12).

3. **Giunone** vẫn chưa hả cơn báo thù, còn làm cho Semele thành mù loà rồi đem thiêu chết. Giunone lại khiến Agave, chị của Ino, giết hết đàn con mình

và làm cho người con trai duy nhất của người em gái thứ ba bị chính các con chó của mình xé xác.

16. **Ecuba**, goá phụ của Priamo, bị quân Hy Lạp bắt làm tù binh, sau khi thành Troia thất thủ, được chứng kiến cảnh con gái bị làm lễ hiến sinh trước mộ Achille và xác con trai bị dạt về trên bờ biển.

28. **Capocchio**: Xem XXIX, 136.

31. **Aretin**: tức Griffolino. Xem XXIX, 109.

32. **Gianni Schicchi**: Câu chuyện được các nhà chú giải kể với đôi chi tiết khác nhau, nhưng đại thể là Schicchi, một tay xảo trá ở Firenze, tác giả của một di chúc giả mạo của Buoso Donatti;

theo bản "di chúc" này y được thừa kế tài sản là một con ngựa cái đẹp nhất đàn, trị giá 200 phlôring.

38. **Mira**, con gái của Cinira, vua của Capri, có máu loạn luân, điên cuồng yêu chính cha mình và theo mưu kế của bà bảo mẫu, cải trang thành một cô gái khác để đến với cha mình. Nhà vua biết chuyện, muốn giết cô ta, Mira liền bỏ trốn.

61. **Thợ cả Adam**: Adam d' Anglia, có thể người gốc Anh, đúc những đồng phlôring vàng có pha xỉ, theo sự xúi giục của các quý tộc Guidi da Romena, bị thiêu sống ở Firenze năm 1281. Romena là tên pháo đài của dòng họ nầy.

65. **Đài nước Branda**: Một vài nhà chú giải cho là một đài nước nổi tiếng ở Siena có tên như thế, nhưng nhiều người khác cho là một đài nước nào đó ở pháo đài Romena, nhưng không còn nữa.

97. Vợ của Putifarre quyến rũ Gioseppo nhưng không được, bèn vu cho Gioseppo định cưỡng bức mình, kết quả Gioseppo bị hạ ngục.

98. **Zinon** đã thuyết phục dân thành Troia kéo con ngựa gỗ (trong bụng ẩn các chiến binh Hy Lạp) vào thành.

128. **Tấm gương của Narcisso**: Tức dòng suối trong suốt, nơi Narcisso tự ngắm và tôn sùng mình.

KHÚC XXXI

4. **Mũi giáo của Achille**: Mũi giáo mà Achille được thừa kế từ cha là Peleo, có ma lực làm lành vết thương mà nó đã gây ra.

12. **Tiếng tù và mạnh mẽ** của khổng lồ Nemrod, thậm chí còn mạnh hơn tiếng tù và kêu cứu của Orlando.

16. **Cuộc bại trận đau đớn**: Chỉ trận ở đèo Roncisvalle thuộc Navarre (Tây Ban Nha), hậu quân của vua Carlo Magno, do hiệp sĩ hầu giá của vua là Orlando chỉ huy, bị rơi vào phục kích và bị tiêu diệt, Orlando cũng tử trận.

Bản anh hùng ca về hiệp sĩ

Orlando (*Là Chanson de Roland*), ra đời đầu thế kỷ XII là bản anh hùng ca đầu tiên và nổi tiếng của Pháp, đã biến Orlando thành một hình tượng hiệp sĩ bất tử.

21. Nguyên bản tiếng Ý viết: ***Đây là đâu***? Nhưng do việc Đantê nhận lầm những người khổng lồ thành những ngọn tháp, nên một số bản dịch tiếng Pháp, chẳng hạn bản của André Pezard và Jacqueline Risset... đã dịch: *Đấy là thành phố nào*? (*Quelle est cette cité*?)

41. **Lâu đài Montereggion** nằm trong thung lũng Eisa, cách Siena 14 km về phía tây bắc, có 14 tháp cao bao quanh, nay một số tháp đã đổ nát nhưng cảnh tượng chung vẫn đúng như Đantê đã

gợi lên.

44. **Những người khổng lồ khủng khiếp**: Giove đã giáng sấm sét tiêu diệt trong thung lũng Phlégra (Xem *Địa ngục*, XIV-58).

51. Marte: Thần chiến tranh.

59. **Quả thông bằng đồng đen**: Bây giờ người ta vẫn còn thấy ở bên trong nhà thờ Vaticano ở Cortile della Pigna.

63. **Ba người Frison**: Cư dân của xứ Frisia, một vùng ở bờ biển Bắc Âu, nay thuộc lãnh thổ Hà Lan, cho đến thế kỷ XIV cư dân ở đây vẫn có những người kích thước cao lớn nhất thế giới.

67. **Raphèl mai amèche Zabi almi**: Một câu không có nghĩa, có thể

được tạo bằng cách phỏng theo âm thanh tiếng Do Thái và Ả rập, với ẩn ý, gợi lại truyền thuyết "Tháp Babel" về việc sinh ra các ngôn ngữ khác nhau.

77. **Nembrotto**: Ngày nay người ta tìm thấy trong Kinh thánh viết bằng chữ Do Thái, tên nhân vật này dược viết là Nimrod, vua thứ nhất ở Babilonia. Sự thực thì theo Kinh thánh, chính con cháu của Nimrod mới liên quan đến truyền thuyết tháp Babele nổi tiếng nhưng có lẽ vì Nimrod là vua thứ nhất ở Babilonia nên được gán cho việc này.

94. **Fialte** hay Efialte, con trai của Nettuno và Ifimedia, một trong những khổng lồ chống Giove hăng hái nhất.

99. **Briarco**: Khổng lồ đồ sộ, đến

mức quá khổ, người kinh khủng nhất trong các khổng lồ, con của Urano và Thần Trái đất. Theo thần thoại thì Briarco có 59 đầu, 100 cánh tay, sử dụng 50 thanh kiếm và 50 cái khiên và phun ra lửa.

Trong tác phẩm của mình Virgilio cũng dùng truyền thuyết này, có thể là Đantê đã dựa theo tư liệu của Virgilio.

115. Anteo: Con của Nettuno và Thần Trái đất. Anteo sống trong một cái hang ở thung lũng sông Bàgrada (châu Phi), gần Zama và sống bằng thịt sư tử (chú ý đến chi tiết: *chiến lợi phẩm một ngàn con sư tử* ở Câu 118).

Thung lũng may mắn: Chỉ thung lũng nói trên; may mắn vì Anteo đã sống

và là nơi đã chứng kiến trận thắng của Scipione, ngươi châu Phi, đối với Anibale.

Cũng tại thung lũng này, trước đó Anteo đã bị Ercole đánh bại. Thần thoại kể lại rằng: Anteo "bách chiến bách thắng" không thể bị đánh bại, vì mỗi lần chân Anteo chạm đất lại được mẹ là Thần Đất hồi phục cho sức mạnh, Ercole biết được, bèn nhấc bổng Anteo lên khỏi mặt đất và bóp chết.

119. Anteo là khổng lồ duy nhất không tham gia *trận đánh lớn* chống Giove, vì được sinh ra muộn hơn, nhưng Đantê lại tán tụng Anteo với động cơ muốn nhờ Anteo giúp đỡ (xem câu 122).

123. **Cocito**: Con sông bị đóng

băng ở Địa ngục, tạo thành tầng ngục thứ 9 và là tầng ngục cuối cùng của Địa ngục (*Địa nguc*, XXXII, 22-24).

124. **Tizio**, **Tifo**: Hai khổng lồ khác, người thứ nhất bị mũi tên của thần Apollo bắn trúng, người thứ hai bị thần Giove giáng sét đánh chết.

136. **Carisenda**: Một tháp nghiêng nổi tiếng ở Bologna, được xây năm 1110, hiện nay cao hơn 47 mét, ở thời Đantê còn cao hơn, vì bị hư hỏng một lần vào nửa cuối thế kỷ XIV.

KHÚC XXXII

9. **Ngôn ngữ mới biết gọi "bố, mẹ"**: Ý nói trình độ ngôn ngữ của trẻ con.

10. **Anfione** từng kêu gọi các Nàng Thơ đến giúp xây dựng thành Tebe và theo tiếng đàn lia, các tảng đá tự động xếp vào đúng vị trí cần thiết.

25. **Sông Danoia ở Osterlicchi**: Sông Danubio ở Áo, do từ La tinh *Danuuius*; Áo: Austria, do từ tiếng Đức *Oesterreich*.

26. **Pietrapana**: do từ La tinh Petra Apuana, ngày nay là núi Pania della Croce, thuộc dãy Alpi Apuane, ở

giữa Serchio và Magra, ở đông nam Tambura.

Còn **Tambernicchi** chưa xác định được chính xác là ngọn núi nào. Có ý kiến cho là núi Tambura, mà trong các tài liệu cổ có tên là *Stamberỉicche* cũng thuộc dãy Alpi Apuane.

Theo văn cảnh thì đây là tên hai đỉnh núi cao. Bản VH- 78 dịch là *Ngọn Thái Sơn*.

31-35. Hai khổ thơ này nghĩa đen không rõ. Các bản diễn giải khác nhau. Ví dụ câu 35 có nhà chú giải hiểu là tái xanh đến *tận phía dưới*; chúng tôi tạm dịch là *Tái xanh tận nơi vẫn hiểu hiện niềm xấu hổ*; ý chính muốn nói: tái xanh tất cả...

55. **Hai âm hồn**: Tức hai anh em Alessandro và Napoleone của dòng họ quý tộc Alterti ở Firenze, sở hữu thung lũng Bisenzo và Sieve. Napoleone thuộc phái Ghibellini và Alessandro thuộc phái Guelfi, cũng được sinh ra từ một lòng mẹ (câu 58) nhưng sự đối lập về chính trị và tranh chấp về tài sản đã dẫn họ đến những cuộc sát phạt sinh tử từ năm 1282 đến 1286. Thậm chí nay xuống Địa ngục họ vẫn tiếp tục thù địch nhau.

59. **Ngục Caina**: Vùng thứ nhất của Cocito, nơi trừng phạt những người phản lại cha mẹ. Tên ngục Caina là dựa vào tên riêng của Caino, vụ anh em thù địch đầu tiên được ghi trong Kinh thánh.

61. **Mordrét** hay Mordréc là con

trai (hoặc là cháu) của vua Artù; anh ta tìm cách giết cha để đoạt ngôi vua, bị Artù xuyên cho một nhát kiếm qua lồng ngực. Chuyện này được kể lại trong tiểu thuyết *Lancillotto del Lago*, bản tiếng Ý và *Histoire de Lancelot du Lac*, bản tiếng Pháp.

63. Focaccia: tức Vanni dé Cancellieri, có biệt danh là Focaccia, quý tộc Pistoia, thuộc phái Guelfi Trắng, đã phản bội và giết chết một người họ hàng thuộc phái Guelfi Đen.

65. Sassol Mascheroni: thuộc gia đình quý tộc Toschi ở Firenze, đã phản bội và giết chết chú (hoặc con của chú, còn rất nhỏ tuổi) nên đã bị xử tội chết.

68. **Camicion de Pazzi**: Alberto

Camicione thuộc phái Ghibellini, dòng họ Pazzi ở Valdarno, đã giết chết một người bà con là Ubertino dé Pazzi.

69. **Carlin**: tức Carlino dé Pazzi, thuộc phái Guelfi Trắng, một nhân vật phản bội chính trị, đã giao lâu đài Piantravigne cho phái Đen và được trở lại thành phố Firenze (1302), chính vì vậy Camicion cho là tội của Carlin nặng hơn.

81. **Trận Montaperti**: Ngày 2 tháng 9 năm 1260 Firenze thảm bại nặng nề trong cuộc giao tranh với phái Ghibellini của Siena. Bocea degli Abbati là kẻ phản bội trong trận chiến này (câu 106).

83. **Điều nghi vấn**: Đantê đã được

nghe nói về hoạt động phản bội này.

88. **Anteriora**: Khu thứ hai của vùng ngục Cocito, nơi giam giữ và hành tội những kẻ phản bội tổ quốc hay đảng của mình. Antenora, tên khu vực này là lấy tên người dân Troia đã phản bội thành phố của mình, giúp cho Ulisse và Dimede ăn trộm được tượng thần Athena.

114. **Bocea degli Abbati** tố cáo kẻ đã làm lộ tên nó. Đó là Buoso da Duera (hoặc: Dovara), lãnh chúa Verona.

Năm 1263, cầm đầu một đội quân Ghibellini của Lombardia để chặn đường tiến quân của Pháp do Charles d' Anjou đệ nhất chỉ huy; anh ta đã nhận vàng bạc đút lót và để cho quân Pháp đi

qua (câu 115).

119. **Beccheria**: Tesauro dei Beccheria, phái Ghibellini *ở* Pavia, Tu viện trương Vallombrosa, Khâm mạng của Giáo hoàng Alessandro IV ở Toscana, bị tố cáo là đã thông đồng với những người Ghibellini, bị trục xuất ra khỏi Firenze và bị phái Guelfi chặt đầu năm 1258.

121. **Ganni dé Soldanier**: quý tộc Firenze, thuộc phái Ghibellini, năm 1266 âm mưu phản lại đảng mình để chạy sang hàng ngũ Guelfi.

122. **Ganellone**: tức Gano di Maganza (do tiếng Pháp cổ là *Guenelum*, sang tiếng La tinh là *lanelonem*) đã phản bội và dẫn đến việc

Olando bị phục kích và tử trận trên đèo Roncisvalle.

Tebaldello: Tebaldello Zambrasi, nửa đêm đã mở cửa thành Faenza, giao nộp cho phái Guelfi Bologna.

125. Đoạn này bắt đầu gợi lên cảnh Bá tước Ugolino gặm đầu Giám mục Ruggieri (Địa ngục, XXIII).

130. **Tideo**: Vua của Caledonia, một trong bảy vua bao vây thành Tebe, làm tử thương Menalippo, rồi gặm đầu Menalippo.

KHÚC XXXIII

1. Đantê mở đầu khúc ca này bằng một hành động thú vật, man rợ, và chủ từ của hành động đó không phải là một tên người, hay một đại từ nhân xưng, mà là *một cái mồm* (là bocea). Nhân tính của Bá tước Ugolino và lòng thương xót của người đọc đối với nhân vật này chỉ được gợi lên dần, từ câu 37, trong lời "tố khổ" của một người cha oan khuất đau khổ.

9. Cái ý "vừa khóc vừa kể'" này Đantê đã dùng khi nói về Francesca (Khúc V, câu 126).

Nhà phê bình De Sanctis nhận xét: Đối với Francesca hiện tại là khổ đau

nhưng quá khứ là hạnh phúc, còn đối với Bá tước Ugolino, thì cả quá khứ và hiện tại đều là một màu xám xịt.

15. **Bá tước Ugolino**, sống vào nửa đầu thế kỷ XIII, xuất thân từ một gia đình quý tộc thuộc phe đảng Ghibellini, sở hữu những lãnh địa rộng lớn ở dọc biển Pisa và Sardegna. Tại Sardegna ông đã từng là trợ thủ chính của vua Enzo.

Khoảng năm 1274, khi thấy phe Guelfi thắng thế ở Toscana, ông chạy sang phe Guelfi và âm mưu biến chính quyền ở Pisa thành phe Guelfi, nhưng thất bại, ông bị đầy biệt xứ.

Năm 1276, nhờ sự ủng hộ của phe Guelfi, ông lại trở về Pisa, dần dần thâu tóm được quyền lực lớn: Thống đốc

chính quyền dân sự Pisa, Đô đốc thống lĩnh hạm đội Pisa trong cuộc chiến tranh chống Genova. Ông đã thành công trong việc phá vỡ sự liên minh nguy hiểm giữa Genova - đối thủ của Pisa - với Lucca và Firenze, bằng cách nhượng cho hai nước cộng hoà Toscana này một vài lâu đài ở tách xa nên khó bảo vệ (1288), nhờ đó mà tạo lập được hòa bình giữa Pisa và Genova.

Phe Ghibellini, dưới sự chỉ huy của Giám mục Ruggieri, đã nổi dậy và hứa sẽ thu nạp lại Ugolino nếu ông này chịu quy thuận, nhưng khi Ugolino quay về thì liền bị bắt giam trong tháp tù Muda ở Gualandi (nay là quảng trường Hiệp sĩ ở Pisa) cùng với hai con là

Gaddo và Uguiccione, hai cháu là. Brigata và Anselmuccio. Tất cả bị bỏ chết đói vào tháng 2-1289.

25. Ugolino bị giam trong tháp Gualandi từ tháng 7- 1288 đến tháng 2-1289 thì chết.

28. Thuật lại cơn ác mộng của Ugolino.

29. Dãy núi San Giulano ngăn cách hai thành phố Pisa và Lucca.

32. Gualandi, Sismondi, Lanfranchi, ba dòng họ lớn thuộc phe Ghibellini của Pisa và Ruggieri đã tập hợp lại để chống Ugolino.

80. Nơi đã vang lên tiếng "xi" (Dove' 1 sì suona) *Sì*, tiếng Ý, có nghĩa là *vâng*. Thành ngữ này ý nói: nơi tiếng

Ý đã ra đời. Câu này đã thành một cách nói bóng - ngay cả ở Pháp - để nói về Italia và tiếng Ý.

81. **Các láng giềng**: Ám chỉ các thành phố thù địch với Pisa, đặc biệt là Lucca và Firenze.

82. **Caprai**, **Gorgona**: Hai đảo nhỏ nằm ở tây bắc đảo Elba, nếu nói về phương diện địa lý thì cũng khá xa cửa sông Amo, nhưng có nhà chú giải cho rằng sự tưởng tượng của Đantê vẫn có cơ sở, vì từ đỉnh núi cao của Pisa nhìn xuống thì thấy dòng sông Arno đổ vào biển theo hướng hai đảo nói trên.

84. Một ý tưởng quá đáng!

89. Thành Têbê mới (Novella Tebe): Ám chỉ Pisa. Một huyền thoại về

Pisa kể lại rằng: Pelope, con trai của vua Tebe, đã gây ra chiến tranh huynh đệ tàn phá cả vùng Toscana.

Uguiccione, con và **Brỉgata**, cháu của Ugolino.

90. **Hai người khác**: Anseimuccio, câu 50 và Gaddo, câu 68 của Khúc ca này.

118. Alberigo dei Manfredi, thầy dòng, một thủ lĩnh phe Guelfi ở Faenza, có hiềm thù với hai người thân thích là Manfredo và Alberghetto. Anh ta lập mưu mời họ đến ăn tối ở biệt thự Cesale, cuối bữa tiệc anh ta cao giọng gọi người nhà mang trái cây ra. Đó là mật lệnh đã định trước, bọn người nhà bèn xông ra, giết chết hai người khách. Việc này xảy

ra ngày 2 tháng 5 năm 1285. Từ sự việc này đã làm nảy ra thành ngữ "*Trái cây của thầy dòng Alberigo*"

119. Nguyên tác viết: *frutta del mal orto*, trái cây của vườn độc.

120. Câu này chúng tôi chỉ dịch ý. Nguyên tác đưa ra hai thứ quả; *chà là* (dattero) và *qủa vả* (iligo), nên theo thiển ý chúng tôi cái ý *tội ác* và *trừng phạt*, hoặc theo cách diễn đạt ngày nay thì hàm ý "*gieo gió, gặt bão*" không được rõ.

124. **Tolomea**: Tên gọi của vùng thứ ba của tầng Địa ngục thứ 9, vùng đầm lầy Cocito, nơi đầy ải những tội nhân đã sát hại những người khách đến nhà mình.

Cái tên Tolomea có thể có nguồn gốc từ hai sự kiện sau đây:

- Tolomeo, quan cai trị ở Gerico, đã mời Simone Maccabeo và các con của ông này, đến lâu đài mình ăn tiệc, rồi giết chết tất cả.

- Pompeo bị Cesare đánh bại, phải chạy sang Ai Cập, ẩn náu trong cung điện của vua Tolomeo. Để lấy lòng Cesare, Tolomeo đã giết Pompeo.

126. **Atropos**: Theo thần thoại Hy Lạp có ba nữ thần Parches phụ trách theo dõi sinh mệnh của con người. Nữ thần Atropos giữ nhiệm vụ cắt sợi chỉ cuộc sống, sợi chỉ bị cắt thì con người chết.

137. **Branca Doria**: Sinh khoảng 1233 trong một gia đình nổi tiếng thuộc

phe đảng Ghibellini của Genova, con rể của Michele Zanche, thẩm phán xứ Logudoro ở Sardegna. Thèm muốn địa vị và tài sản của bố vợ, hắn mời ông này đến lâu đài mình ăn tiệc, rồi giết chết, với sự giúp đỡ của một người cháu. Việc này xảy ra năm 1275, hoặc 1290 (theo những nguồn tài liệu khác nhau).

Michel Zanche cũng bị đày ải ở hố thứ 5 của vòng Địa ngục cuối cùng (*Địa ngục*, XXII - 88).

KHÚC XXXIV

1. Câu này trong nguyên tác viết bằng tiếng La tinh: *Vexilia regis prodeunt infer ni*, phỏng theo câu đầu tiên trong bản tụng ca nổi tiếng của Venanzio Fortunato (thế kỷ thứ VI).

20. **Dite**: Đây là tên gọi của Virgilio, còn Đantê đồng nhất với Lucifero, nhân vật đẹp nhất trong các thần, trước cuộc phản nghịch chống lại Chúa Trời. (Câu 34: *Xưa hắn đẹp thế mà nay sao xấu vậy*).

39. Chú ý sự mô tả Lucifero của Đantê. *Mặt đỏ* ý nói sự tức giận và thù ghét. *Mặt nửa xanh nửa vàng*, hai màu

sắc biểu thị sự ngu dốt. *Sông Nilo* tức sông Nin.

52. **Cocito**: Đầm lầy đóng băng ở tầng ngục thứ 9.

62. **Giuda Scariotto**: phản bội lại Gesu, có nghĩa là tên phản bội tội nặng nhất.

65. **Bruto**: Giunio Bruto phản bội lại Cesare, có nghĩa là phản bội lại quyền lực thế tục của nhà vua.

67. **Cassio**: Caio Cassio Longino, bạn của Bruto, đồng phạm phản lại Cesare.

96. Lúc mặt trời lên là 6 giờ, vậy là khoảng 7 giờ 30 sáng.

108. **Con sâu ghê tởm** tức Lucifero.

113. **Miền khô ráo rộng lớn**: chỉ mặt đất trần thế.

114. **Dưới đỉnh bán cầu**: ý nói Gerusalemme. Mấy câu này nói về Gesu.

117. **Giudecca**: vùng hẹp nhất của Cocito.

119. Nói về Lucifero từ trên trời rơi xuống. Đất kinh sợ, tụt xuống thành biển.

139. Virgilio và Đantê đã trở lại với "*thế giới sáng sủa*", "*thấy lại các vì sao*", có nghĩa là đã ra khỏi Địa ngục tối tăm.

TĨNH THỔ

KHÚC I

3- Đantê hình dung Địa ngục như một cái phễu khổng lồ, gồm 9 tầng đồng tâm, càng xuống sâu càng chật chội, tối tăm, còn Tĩnh thổ là một ngọn núi ở giữa biển, gồm 9 tầng, chồng lên nhau. Đây như phòng chờ để lên Thiên đường, ở đây mọi linh hồn được thanh lọc trong sạch.

9- Caliôpê: vị thần của sử thi.

12- Huyền thoại Ovidiô: Các con gái vua Pierio xứ Tessaglia thách thức, thi hát với thần Caliôpê, bị thua và bị hóa thành chim khướu đen.

15- Chú ý sự thay đổi thái độ tình cảm của Đantê từ khi ra khỏi Địa ngục tối tăm.

24- **Những người nguyên thủy**: Ngầm chỉ Adamo và Eva. Bốn vì sao Chòm Thập tự Nam, mang tên bốn đức tính: Thận trọng, Công bằng, Sức mạnh, Điều độ.

33- Đây là Catone xứ Utica, sinh năm 95 trước Ki-tô, người bảo vệ chế độ Cộng hòa Roma, đã tự sát năm 46 trước Kitô, khi Cesare chiến thắng. Phạm tội tự tử, đáng lẽ Catone cũng phải ném xuống Địa ngục nhưng Đantê và một số chức sắc Nhà thờ vẫn rất kính trọng Catone và xem ông như vị thần canh cửa Tĩnh Thổ.

54- Một nương nương: ý nói

Beatrice.

78- Minos: Xem ĐN-V-4.

Marzia: Vợ của Catone, đã có với nhau những đứa con xinh đẹp. Nhà hùng biện Ortensio đề nghị Catone nhường Marzia cho, Catone đồng *ý*. Ortensio chết, Marzia lại xin trở lại với Catone, Catone cũng đồng ý. Trong tác phẩm *Convivo* của mình Đantê xem sự trở về của Marzia với Catone như sự trở về với Chúa của các linh hồn sau khi chết.

96- **Cây cối** tượng trưng cho sự khiêm nhường, giản dị. Đây là một tục lệ của Tĩnh thổ.

KHÚC II

3- Theo kiến thức địa lý thời Đantê, phần đất của địa cầu có người ở, trải rộng từ của sông Hằng, Ấn Độ ở phía Đông, đến Tây Ban Nha ở phía Tây. Gerusalemme ở giữa, trên kinh tuyến Bắc,

48- Câu hát này trong nguyên bản bằng tiếng La tinh, ca ngợi việc dân Itxraen thoát khỏi việc làm nô lệ ở Ai Cập, cũng như các âm hồn đã được giải thoát các tội lỗi để trở thành trong sạch thanh thản.

93- **Casella** là nhạc sĩ ở Firenze, bạn của Đantê, người ta có quá ít tư liệu

về nhân vật này.

105- **Acheronte**: Xem ĐN-III-78.

114- Một câu thơ về tình yêu của Đantê trong tác phẩm *Convivio*.

KHÚC III

27- Viếcgiliô mất năm 19 sau Ki-tô, thi hài của ông theo lệnh của Hoàng đế Augusto được chuyển về mai táng ở Napoli.

45- Ngay những triết gia vĩ đại nhất như Aristotile và Platone cũng không nắm được hết những chân lý cuối cùng của cuộc sống.

51- Lerice là một lâu đài cổ ở trong vịnh La Spezia ở cực Đông; Turbia là một thị trấn nhỏ gần Nice, nay gọi là La Turbie, ở cực tây bờ biển Ligure. Đantê cố ý lấy những địa danh này, cách xa nhau mà ở thời Đantê chưa có đường

giao thông nối liền, để tạo cho câu chuyện kể, tưởng tượng của ông, có vẻ thật!

114- **Manfredi**, con ngoài giá thú của vua Federico-II trị vì Sicilia và miền Nam Italia. Sau cái chết của vua cha ông trở thanh vua của Sicilia và Napoli và nhận vương miện ở Palermo (1258).

Ông theo đường lối của cha chống lại Giáo hoàng nên bị Giáo hoàng Clemente VII rút phép thông công. Ông này quốc tịch Pháp, đã cầu cứu Hoàng tử Pháp Charles d' Anjou sang giúp. Manfredi bị đánh bại và chết trong trận chiến. Giám mục Cosenza sai khai quật mộ và vứt xác ông xuống sông Verde

(Sông xanh, hay Fleuve vert, gần Garigliano).

117- Con gái của Manfredi là mẹ của Jacques, vua của Sicilia và của Alphonse, vua của Aragona, vì thế Manfredi đã nói là "*niềm vinh dự cúa Sicilia và Aragona*".

126- **Giám mục Cosenza** cuối cùng đã có thái độ khoan dung tha thứ cho Manfredi và chúng ta thấy Manfredi đã có mặt ở phòng chờ Tĩnh thổ. Chú ý là ký ức và lòng kỳ vọng của Manfredi về trần thế vẫn còn sâu sắc, mãnh liệt.

129- Xác của Manfredi bị ném xuống một cái hố và theo lệnh Charles d' Anjou, mỗi người ném xuống một hòn đá nên thành "*một dòng đá nặng*".

KHÚC IV

6- Theo học thuyết của Platon (bị Aristote đánh bại) trong con người có nhiều tâm hồn biệt lập với nhau tạo thành, ở đây Đantê theo quan niệm của Tân Platon Ả rập, nhất là theo Averroes.

15- Theo cách quan niệm, mỗi giờ mặt trời lên 15 độ.

27- ***San Leo***: Nay là thành phố Feltria, gần Urbino, ngày xưa người ta leo lên theo một khe hở, đục trong lòng núi đá.

Noli: Một thị trấn của vùng Liguria, nằm giữa Savone và Finale.

Bismantova: một làng ở phía nam

Reggio d' Emilia.

Cacume: thuộc núi Lepini, phía bắc bãi lầy Pontini.

63- ***Castore và Poíuce***: hai con trai của Giove và Lida,

69- ***Sion***: từ Do Thái Siyon, tức Gerusalemme.

72- ***Feton***: được cha là Apollo cho mượn và điều khiển cỗ xe mặt trời nhưng thiếu kinh nghiệm nên gặp nạn.

123- **Belacqua**: Một nghệ nhân Fireuze, chế tác các nhạc cụ, mê rượu và lười nhác. Dante thích âm nhạc nên tỏ ra thân thiện với anh này.

139- **Morrocco**: Tiếng Ý cổ, chỉ Maroc,

KHÚC V

69- **Iacopo del Cassero** sinh năm 1260, có nhiều năng lực về quân sự và chính trị, Tổng trấn Bologna. Năm 1298 được cử làm Tổng trấn Milano, một địa vị mà Hầu tước Azzo VIII d' Este, lãnh chúa Ferrara, thèm muốn. Để tránh phải đi qua phần đất của phe cánh Este, Iacopo del Cassero theo đường biển Venezia, rồi qua Padova, để đến nhiệm sở mới.

Nhưng ở Oriaco trên bờ sông Brenta ông bị cánh Este phục kích giết chết.

Lãnh địa Cáclô: tức Charles d'

Anjou, bấy giờ đang cai quản vùng Marche.

75- **Antenori**: Theo truyền thuyết Antenoro, chiến binh Troia, đã lập nên thành phố Padova. Đantê xem nhân vật này như nguyên mẫu của một kẻ phản bội chính trị.

81- **Mira**, **Oriaco**: Hai làng gần Padova,

88- **Bonconte da Montefeltro**, con trai của Bá tước Guido de Montefeltro mà Đantê đã nói đến ở ĐN-XXVII. Cũng như cha mình, Bonconte là thủ lĩnh phái Ghibellini, bị chết trong trận Campaldino năm 1289,

136- **Pia**: Pia dei Tolomei ở Siena, kết hôn với Nello dei

Pannocchieschi, Tổng trấn Volterra và Lucca, bị chồng ném qua cửa sổ pháo đài Pietra ở Maremma, vì ghen tuông, hay vì mất một tình mới, với Marguerita Aldobrandini (theo hai nguồn tư liệu khác nhau).

KHÚC VI

3- Trong nguyên tác của Đantê, trò chơi này được gọi là Zara, tiếng provençal là *azar*, tiếng Ả rập là az-zahr, giống như trò chơi đố ngón tay (mourre) của Pháp.

15- Aretin tức Benincasa da Laterina (gần Arezzo), một phán quan nổi tiếng ở thế kỷ XIII, trợ lý của Tổng trấn Siena, đã kết án tử hình một người anh và một người chú của Ghino di Tacco, vì vậy bị Ghino báo thù và giết chết.

Ghino di Tacco: Quý tộc của Siena, chống lại Nhà thờ, về cuối đời

hòa giải với Giáo hoàng Bonifazio VIII và được tha thứ nhưng rồi bị ám sát chết.

Ngườì bi chết đuối: Chỉ Guccio dei Tarlati di Pietramlata, thuộc phận Ghibellini ở Arezzo, chết đuối ở sông Amo (Firenze) trong trận đánh chống phái Gueli.

18- **Federigo Novello**, con trai của Guido Novello, bá tước ở Casentino, bị giết năm 1289, ở gần Bibbiena.

Anh chàng Pida, tức Gano, con có tên là Farinata, con trai của Marzucco degli Scornigiani ở Pisa, bị Bá tước Ugolino giết chết năm 1287. Trong đám tang của con mình, Marzucco khuyên người nhà không nên báo thù kẻ đã sát

hại con mình.

21- **Orso**, con trai của Bá tước Napoleone của dòng họ Alberti di Mangona, bị giết bởi người họ hàng là Alberto năm 1286. Chuyện này đã làm nổ ra mối thù hận kéo dài trong đại gia đình, chỉ kết thúc năm 1325 với việc Alberto bị giết.

24- Pier da Broccia, thầy thuốc, người thân tín của các vua Pháp, Louis XI và Philipe le Hardi ("Philipe ngổ ngáo"), sau khi được phong chức Đại cận thần, ông này đã tố cáo bà Hoàng hậu vợ thứ hai của vua Philippe, Marie de Brabant (con gái của Hầu tước xứ Brabant, vì thế được gọi là "Bà lớn xứ Brabant") đã ám sát người con trưởng

của Philippe để mong đoạt ngôi vua cho con trai của mình là Philippe le Bel. Hai năm sau bà Hoàng hậu này phản công, đã tố cáo Pierre de là Brosse tội đại phản bội và ông bị kết án năm 1278.

30- Ánh sáng của tôi (Luce mia), cách gọi tôn xưng kính trọng của Đantê đối với Viếcgiliô, gợi lại một câu thơ trong khúc VI, *Enéide*. Chú ý đến các cách gọi Viếcgíliô của Đantê, với những mức dộ tình cảm khác nhau trong *Thần Khúc*, tùy theo tình huống và hoàn cảnh cụ thể.

72- Mantua: Chú ý là Viếcgiliô mới buột miệng đáp lại ý hỏi đầu tiên của âm hồn (quê quán) và nói tên quê hương mình bằng tiếng La tinh: *Mantua*

(tức Mantova-tiếng Ý) mà âm hồn đã bị kích động, tức khắc thay đổi thái độ, và cắt ngang ngay lời Đantê.

75- Sordello: sinh ở Goito, gần Mantova, xuất thân một gia đình quý tộc nghèo. Ông là nhà thơ ở triều đình Verona, rồi triều đình Provence, sau đó đi theo đoàn quân của Charles d' Anjou trở về Italia, chết khoảng trước năm 1273, được xem là một trong những nhà thơ quan trọng nhất của thế hệ tờ-ru-ba-đua cuối cùng.

78- **Bà hoàng của các tỉnh**: Trong lời chú giải của bộ luật La Mã của thời Trung cổ, Italia được xác định "không phải một tỉnh mà là bà hoàng của các tỉnh".

Bản VH-78 dịch câu này là "*Là Chúa tể bao vương quốc, người chỉ còn là một ổ lầu xanh*". Nguyên tác tiếng Ý dùng từ *Bordello*, có nghĩa đen là nhà chứa, nhà thổ và đồng thời có nghĩa bóng là một nơi hỗn độn, ồn ào chúng tôi dựa vào văn cảnh của cả đoạn mà dịch là "*Đâu còn là bà hoàng của các tỉnh mà chỉ là một nơi hỗn độn*

Sau đây Đantê sẽ mở một đoạn "hô ngữ" dài để' nói về Italia và Roma, một xứ sở suy vi, đáng hổ thẹn, trách nhiệm của các thủ lĩnh xấu xa, nhất là các Hoàng đế và tiếp đó Đantê đề cập vai trò của Chúa.

90- **Jútxtinianó** (Iustiniano) chữa lại dây cương: Ám chỉ việc biên soạn lại

luật La Mã.

99- Alberto Tedesco tức Alberto I d' Austria, con trai của Rodolfo di Asburgo, được bầu làm Hoàng đế năm 1298 và năm 1308 bị Công tước quận Svevia (vùng tây nam Đức) giết chết. Cả hai bố con đều thực thi quyền lực tối thượng đối với Italia và chống lại Giáo hoàng. Tính từ Đức (tedesco) có thể có ẩn ý chỉ trích Alberto lãng quên nhiệm vụ Hoàng đế của La Mã.

105- **Bố con người** tức Alberto và Rodolfo di Asburgo. **Công viên Đế quốc**, chỉ Italia.

108- **Monteschi và Cappelletti**, hai dòng họ, mà cũng là hai phe đảng, Monteschi (Ghibellini và Cappelletti

(Guelfi) đối nghịch nhau ở Verona mà chiến trường là cả vùng Lombardia. Dựa trên sự kiện có thực này Shakespeare đã sáng tạo ra câu chuyện tình sử Giulietta và Romeo.

Cũng tương tự như vậy là sự thù địch giữa hai dòng họ và hai phe đảng Monaldi (Guelfl) và Filippeschi (Ghibellini) ở Orvieto.

111- **Santafior**: Bá tước của dòng họ Aldobrandeschi, chiếm cứ lãnh địa trong núi Amiata, sau một thời gian dài đối địch với lãnh chúa Siena, đến khoảng năm 1300 đã phải cắt đất nhượng bộ Siena. Đantê muốn xem đây như một dẫn chứng sự suy tàn của các dòng họ phong kiến.

120- **Sommo Giove**: Cách gọi này còn thấy ở trong thơ Petrarca (*Rime*, CLXVI và CCXLVI, 7)

126- **Marcel**: Khó xác định nhân vật này là ai. Có nhà chú giải cho là Claudius Marcellus, đối thủ không khoan nhượng với Cesare.

129- **Phiorenxa của ta**: Đantê chuyển sang dọng vừa yêu thương vừa mỉa mai châm biếm khi ndi Firenze, quê hương của mình.

141- **Atene và Lacedemona** tức Atene và Sparta được xem là hai thành phố đã cho ra đời hệ thống pháp chế dân sự La Mã.

KHÚC VII

6- Ottavian, bạn thân của Virgilio, sau lên ngôi thành Hoàng đế La Mã Augusto (Xem thêm TT- III-27)

30- Viếcgiliô giới thiệu cõi *Minh phủ* (cõi Vô tội). Xem ĐN-IV).

Ba thánh đức là Đức tin, Hy vọng, và Nhân từ.

96- **Rodolfo**: tức Rodolfo I d' Asburgo, năm 1273 được bầu làm Hoàng đế Đức và La Mã. Rodolfo là cháu của Alberto người Đức (Xem TT-VỈ-99-105).

99- Ottocaro: Vua của Bohême từ 1253 đến 1278, kẻ thù của Rodolfo và

chết ở Vienne trong trận chiến với Rodolfo, ở Tĩnh thổ Đantê cứ giới thiệu từng cặp đối địch nhau.

102- **Vinceslao**: Con của Ottocaro, kế ngôi cha làm vua Bohême từ 1278, rồi kiêm cả vua Balan từ 1300, lấy vợ là Guta, con gái của Rodolfo d' Asburgo, luôn đối nghịch với anh vợ là Alberto trong việc tranh nhau ngôi vua Ba Lan (Đantê còn lên án nhân vật này trong TĐ-XIX-24) ủng hộ mưu đồ của phe Anjou về Sicilia nhưng hạm đội của ông bị Đô đốc Ruggero di Laura đập tan. Ông bị chết trong lúc chạy trốn và mang một tiếng xấu về việc này. Nguyên tác tiếng Ý viết "morí fuggendo e disñorando il giglio". Bản VH-78 dịch

"*Hắn đã chết khi chạy trốn và làm hoa huệ tàn rơi*". Chúng tôi sợ dịch như thế chưa rõ nghĩa và có thể gây hiểu lầm.

Động từ *sfiorare* có nghĩa là "*tước các cánh của một hông hoa*", nhưng biểu trưng của triều đình Pháp gồm ba bông huệ trắng; ẩn dụ *hoa huệ ở* đây có ý ám chỉ nước Pháp nên chúng tôi đã dịch là "*làm ô danh xứ hoa huệ trắng*".

105- **Anh mũi nhỏ**: Tức Philippe III, có biệt danh là "Philip ngổ ngáo" (Philippe le Hardi. Xem TT-VI-24).

108. **Kẻ đang thở dài** là Enrico I, vua xứ Navarra, có biệt danh là "*Ông béo*".

111. ***Tai họa của nước Pháp***: Philippe IV le Bel có bố đẻ là Philippe

III và bố vợ là Henri. Đantê đả kích nhân vật này nhiều lần nhưng vì khinh bỉ nên không nêu tên.

114. **Người vạm vỡ** là Pierre III d' Aragon, vua xứ Sicilia năm 1282. Đantê nói về ông này với nhiều đánh giá cao.

Anh mũi to là Charles d'Anjou.

120. **Iacômô**: Giacomo II, vua của Sicilia từ 1286.

Phêđêrigô: Federigo, vua của Sicilia từ 1296.

126. Xứ Puglia và Proenza (tức Provenza) dưới sự cai trị tồi của Carlo II Lo Soppo. Đantê muốn nói sự suy thoái từ thế hệ cha đến thế hệ con.

129- Beatrice và Margherita: Beatrice de Provence và Marguerite de

Bourgogne là hai người vợ của Charles I d' Anjou.

Costanza: con gái của Manfredi và vợ góa của Pierre II d' Aragon (Xem TT- III-114).

132- **Arrigo d' Inghilterra** tức Henri III, vua Anh từ 1216 và 1272. Các nhà chú giải cho rằng tính từ *giản dị* của Đantê dùng ở đây có nghĩa lập lờ, nước đôi. Còn *mầm tốt đẹp*, ám chỉ Edoardo I, vua Anh từ 1272 đến 1307.

136- Hầu tước Guiglielmo VII xứ Monferrato và Cavanese vùng Piemonte ở Bắc Italia, thủ lĩnh Ghibellini, chống lại phe Guelfi và thành phố Alessandria.

KHÚC VIII

15- "**Te lucis ante**" (Trước khi ánh sáng mặt trời tắt), trong nguyên tác viết bằng tiếng La tinh. Đây là câu mở đầu bản kinh buổi chiều, được xem là của Thánh Ambrogio, nội dung là cầu nguyện cho được an lành trong đêm tối.

54- **Nino Visconti**, hay là Ugolino di Giovanni Visconti, cháu của Bá tước Ugolino (Xem ĐN-XXXIII).

Nino Visconti thuộc phái Guelfi, lãnh chúa Gallura ở Sardegna, rồi Pisa từ 1285 đến 1293, trong thời gian này ông thường qua Firenze, gặp gỡ và quen biết Đantê.

72- “**Giovanna của tôi**” (Giovanna mia), cách gọi âu yếm người con gái duy nhất của Nino Visconti và vợ là Beatrice d’ Este, năm 1300 khi đang diễn ra cuộc đôi thoại tưởng tượng này, Giovanna lên 9 tuổi.

75- **Mẹ của nó**: chú ý là Nino Visconti đã không gọi là “Beatrice của tôi” như cách gọi con gái. Sau khi Nino Visconti chết, Beatrice tái giá với Giangalezzo Visconti, lãnh chúa Milano, hôn lễ được tổ chức trọng thể, Beatrice thành goá phụ lần thứ hai và chết năm 1334.

81- Gia huy của dòng họ Visconti ở Pisa và ở Gallura là một con gà trống, còn gia huy của dòng họ Visconti ở

Milano là một con rắn lục, đuôi đang quấn một em bé.

90- Ba ngọn đuốc tượng trưng quyền lực của Chúa. Bốn ngôi sao mà các nhà thơ thấy ở Tĩnh thổ là tượng trưng cho quyền lực của các Hồng y giáo chủ.

102- Con rắn, tượng trưng cho quỷ Sa tăng.

111 - 120- *Âm hồn được gọi*: tức Currado Malaspina, cháu của "*Cụ Currado già*" (Currado il Vechio), con trai của Federico I, Hầu tước của Villafranea ở Val di Magra.

135- Lời thơ này có ý nghĩa ẩn dụ: *Cái giường* chỉ khoảng không trung trên trời của chùm sao Bạch dương

(*Montone*).

KHÚC IX

3- Nữ thần Aurora (Rạng đông) yêu Titone, bày trò bị bắt cóc mình, để có hoàn cảnh kết hôn với Titone. Nữ thần lại cầu xin thần Giove cho Titone được *trường sinh bất tử* nhưng lại quên xin điểm *bất lão* nên cuối cùng phải sống với một ông chồng già nua lụ khụ. Có nhiều cách hiểu khác nhau về thần thoại này.

6- Ý nói đến chòm sao Bò cạp.

12- Gánh nặng Adamo: gánh nặng thân xác đàn ông

15- **Chim én và những bất hạnh**: Progne và Filomela là hai chị em. Chồng

của Progne là Tereo, dùng vũ lực cưỡng hiếp em vợ và cắt lưỡi nàng để tránh bị tố cáo nhưng Filomela đã gửi cho chị mình bức tranh tố cáo bí mật đó. Để trả thù Progne dọn cho Tereo ăn thịt con trai. Về sau chuyện bại lộ, Tereo âm mưu giết chết cả hai chị em, nhưng Progne đã hóa thành chim hoạ mi và Filomela thành chim én.

(Xem thêm TT-XVII, có chi tiết khác nhau)

24- **Ganimede**, đẹp trai, con vua Troia, đang cùng bạn bè đi săn thì bị Giove bắt, đưa lên Thiên đình, làm người hầu rượu các thần linh.

36- Teti, mẹ của Achille, không muốn con trai mình tham gia cuộc chiến

thành Troia, liền thân hành đến Tessaglia, nơi bà nhờ Chirone nuôi hộ con mình, đưa Achille đến đảo Sciro, khi chàng đang ngủ.

57- Nữ thần Lucia, thần bảo trợ của Đantê (Xem thêm ĐN-II).

96- Màu sắc các bậc cửa ở đây có ý nghĩa ẩn dụ, tượng trưng. Bậc thứ nhất, đá màu trắng, tượng trưng cho việc quên trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp. Bậc thứ hai màu đen, màu xấu hổ, dẫn đến sự thú tội. Bậc thứ ba, nhiệt tình sám hối và cải hóa.

114- **Bảy chữ P**: p là chữ đầu của từ *Peccato*, *có* nghĩa là *Tội lỗi*. *Tĩnh thổ có* bảy tầng, lần lượt bảy chữ p sẽ được xóa.

117- **Màu tro**: ý nói khiêm nhường, giản dị.

129- Hai chìa khóa này đầu tiên Cristo đã trao cho Thánh cả Pietro. Cái thứ nhất quý hơn vì bằng vàng, cái thứ hai đòi hòi nhiều kinh nghiệm và đạo đức công tâm. Dựa trên nguyên tác tiếng Ý tôi đã dịch đoạn này hơi khác bản VH-78.

138- Khi Cesare tiến vào Roma, muốn làm chủ kho báu công cộng này, được cất giữ trong hang đá Tarpea do Cecilio Metello canh giữ. Metello chống lại nhưng bị Cesare dùng vũ lực chiếm đoạt kho báu. Cánh cửa kho báu rít lên dữ dội.

145- Đoạn này gợi nhớ đến cánh

cửa nổi tiếng của Nhà rửa tội Latran ở Roma ngày nay, được chế tác bằng hợp chất 7 kim loại từ thời La Mã cổ đại, mỗi lần được mở, cánh cửa phát ra một loạt âm thanh kỳ lạ, gây ngạc nhiên cho mọi người, thậm chí có âm gần như tiếng người.

KHÚC X

24- **Bằng ba thân người**: Khoảng từ 5 đến 6 mét.

33- Policleto: Nhà điêu khắc Hy Lạp, sống vào thế kỷ thứ V, được các nhà văn La tinh thời Trung cổ thường nhắc đến như một *nghệ sĩ của các nghệ sĩ*, đã biết thể hiện chính xác tỷ lệ giữa các bộ phận cơ thể con người, cả Đantê cũng coi Policleto như một dẫn chứng về đỉnh cao của nghệ thuật.

36- Vị thiên thần truyền tin: Tức Thượng đẳng thần Gabriele được Thượng đế phái xuống trần loan tin việc ra đời của Chúa cứu thế (Cristo), với sự

kiện này bắt đầu kỷ nguyên an bình giữa Thượng đế và con người (trước đây có vấn đề tội lỗi của Adamo).

42- **Người phụ nữ** ở đây ám chỉ Đức Mẹ Maria.

45- Trong nguyên tác của Đantê lời nói này của Đức Mẹ Maria được viết bằng tiếng La tinh "*Ecce anciỉla Dei*" (Đây là kẻ nô bộc của Chúa).

57- **Tráp thánh điển**: Nói về cuộc chở thánh điển từ Gabaa đến Geth, trên một chiêc xe do các con bò kéo, rồi từ Geth đến Gerusalemme bởi các dũng sĩ. Chỉ có các tu sĩ mới được phép đụng tay vào tráp chở thánh điển, nhưng Oza, một trong những người lái xe thấy tráp bị nghiêng, sợ tráp rơi, đưa tay ra đỡ, liền

bị Thượng đế giáng sét, đánh chết (vì mắc tội lạm quyền).

66- Vua David được xem là một tác gia sáng tác thánh ca cũng có mặt trong bảy nhóm nhảy múa này.

Micol, con gái của vua Saul, vợ của David, tỏ vẻ tức tối trước việc David là vua mà lại nhảy múa uốn éo trước dân chúng.

75- Gregorio: Đantê lấy lại một truyền thuyết nổi tiếng và được phổ biến rộng ở thời Trung cổ, mà các sách các đời sau kể lại có nhiều chi tiết khác nhau, nhưng đại khái là Giáo hoàng Gregorio Magno đã cầu khẩn Thượng đế gia ơn, biểu dương Hoàng đế Traiano, vốn nổi tiếng về đức độ công minh. Việc

nhà vua đáp ứng yêu cầu của người đàn bà góa đau khổ, được thể hiện trên bức tranh tưởng tượng khắc trên vách đá *Tĩnh thổ* đã chứng tỏ điều đó.

Chú ý đến sự mô tả sinh động các bức tranh tưởng tượng này. Có nhà chú giải cho biết trong vô số cổng chào hình vòng cung của Roma thời trung cổ, có cái mang tên là *Arco deỉỉa pietà* (Cổng của tình trắc ẩn) có hình vẽ một Hoàng đế uy nghi trên yên ngựa và một người phụ nữ đang quỳ dưới chân ngựa, thuộc khu phế tích Traiano và nghĩ là có thể Đantê đã được xem một vài tranh có thực thể hiện các điển tích này.

96- Đấng không bao giờ thấy cái gì mới: Ngầm chỉ Thượng đế, vốn được

Kitô giáo xem là vĩnh hằng.

111- **Ngày Phán xét cuối cùng**: Nguyên tác viết "lần dừng lại lâu nhất".

KHÚC XI

12- Osanna: Một từ Do Thái, thường được hô lên trong lúc cầu nguyện.

69- **Omberto Aldobrandeschi**: Con trai của Guiglielmo, một dòng họ quý tộc nổi tiếng ở vùng Tốtxcan mà đến nay vẫn còn thường trực trong trí nhớ của dân chúng vùng này. Dòng họ này là địch thủ quyết liệt của Siena.

81- **Oderisi da Gubbio**: Họa sĩ tiểu họa và trang trí sách của trường phái Bologna, ở nửa đầu thế kỷ XIII. Tác phẩm của ông này, cũng như của Franco

Bolognese được nhắc đến trong khổ thơ 84, đến nay đã bị thất truyền.

96- **Cimabue**: Họa sĩ nổi tiếng, sinh năm 1240 ở Firenze và mất ở Pisa khoảng 1302. Tác phẩm còn lưu lại trên tường nhà thờ Assisi ở khu Umbria.

Cimabue là thầy học của Giotto (1266-1337) bạn của Đantê. Đây là hai tên tuổi nổi tiếng mở đầu Lịch sử hội họa Italia.

99- **Guido Cavalcanti** đã đoạt địa vị hàng đầu về thơ ca của Guinizelli, còn người thứ ba đã ra đời và sẽ át cả hai ông này có nhà chú giải cho là ám chỉ Đantê

105- Bánh mì và tiền của: Nguyên tác dùng hai từ ngữ thuộc ngôn

ngữ trẻ em là *pappo* và *dindi*, có nghĩa là món *bột quấy* và *cái lúc lắc* (đồ chơi), ở đây chúng tôi dịch lấy ý.

111- Đantê không nêu rõ tên, nhưng ngầm chỉ Provenzano Savani sinh ở Siena khoảng 1220, thủ lĩnh phái Ghibellini làm Tổng trấn có uy quyền lớn ở Siena, nhưng sau việc thất trận ở Colle di Val d' Eisa (1269) và phái Guelfi chiếm lại thành phố Siena thì dinh cơ của ông bị đốt, danh tiếng của ông bị xóa trong trí nhớ dân chúng.

135- **Quảng trường Campo**: Quảng trường chính và đẹp của thành phố Siena, nay vẫn mang tên đó.

138- Một người bạn của Provenzano bị Charles d' Anjou bắt và

giam vào ngục. Provenzano phải nhún nhường hạ mình để xin cho bạn.

KHÚC XII

27- Theo Kinh thánh đây là Lucifero, người đẹp nhất trong các thiên thần do Chúa Trời sáng tạo ra. Chú ý từ khổ thơ 24 đến 36 tác giả cố ý lặp lại năm lần hai từ "*Tôi thấy*", vì ở đây, trên vách đá và mặt đường sẽ thấy "*đầy hình chạm khắc*" về các huyền thoại chép trong Kinh Thánh.

30- **Briareo**: Một thần khổng lồ đã tham gia cuộc chiến chống lại Giove và bị Giove trừng phạt.

33- Timbreo, biệt danh của Apollo, vì ngôi đền dành cho thiên thần này được xây ở Timbra, thuộc Troade.

Appollo, Pallade và Marte đều tham gia cuộc chiến trên đây để bảo vệ cha mình, là Giove.

36- **Nembrot** đứng dưới chân tháp Babel nổi tiếng do ông xây dựng nên ở Sennaar, gần Babilonia.

39- Niobé, con gái của Tantalo và vợ của Anfione, vua của Tebe, vì một chuyện điên khùng dẫn đến hậu quả bi thảm là bảy người con của bà bị giết chết.

42- **Saul**, vua đầu tiên của Israele, bị Thượng đế bỏ rơi vì tội không tuân lệnh, nên bị những người Filistei đánh bại ở Gelboé (Gilboa). Để tránh bị bắt làm tù binh, đã tự sát bằng chính thanh kiếm của mình.

45- **Aracne**: thơ dệt, bị Minerva, bắt hóa thành nhện.

48- **Roboam**, con trai và kế vị Salomone làm vua Israele. Dân một số bộ lạc nổi dậy chống lại, Roboam phải chạy trốn khỏi Gerusalemme.

51- Alemeone: Đây là câu chuyện bi thảm của nàng Erifile, vợ của Anliarao, nhà bói toán. Ông này biết rằng mình sẽ bị chết nếu tham gia cuộc chiến tranh Tebe nên trốn đi ẩn náu ở một nơi bí mật mà chỉ có vợ ông là Erifle biết, nhưng Erifile vì tham lam, muốn được một chiếc vòng quý nên tiết lộ nơi chồng ẩn náu cho vợ của Polinice, kết quả là chồng bị giết. Con trai là Alemeone, để báo thù cho cha, đã giết

mẹ mình.

54- Sennacherib, vua của Assiria, chống nhau với vua xứ Giuda, ban đêm bị đoạt mất vũ khí, thất bại và hổ thẹn, ông đang cầu nguyện trong Nhà thờ Nisroc thì bị các con của mình giết chết.

57- Tamiri, hoàng hậu của người Sciti. Sau một trận đánh, Ciro, vua của người Persiani, bị bắt và bị Tamiri ném vào một thùng đầy máu người và nói: "Uống đi vì người đang khát".

66- **Oloferne**, tướng của quân Assyria, bị tử trận trong khi thành Betulia bị quân Giuditta bao vây.

81- **Người con gái thứ sáu của ngày**: Ý nói giờ thứ sáu của ngày, tức 12 giờ trưa.

99- Thiên thần lấy cánh đập lên trán tôi: Hành động có ý nghĩa xóa cho Đantê chữ p đầu tiên ở trên trán. (Xem khổ thơ 123 và 136: "Chỉ con sáu chữ").

102- **Rubaconte**: Đantê dùng tên cái cầu Rubaconte (nay là cầu Grazie) để ngầm chỉ thành phố Firenze với ý mỉa mai. Cầu này lấy tên Tổng trấn Rubaconte di Mandella, người đã đặt viên đá đầu tiên để xây dựng cầu năm 1237. Năm 1944 cầu bị phát xít Đức phá hủy, sau chiến tranh được xây dựng lại thành cầu hiện đại.

KHÚC XIII

30- Trong nguyên tác tiếng Ý những từ này được viết bằng tiếng La tinh: ***Vinum non habent***, đây là lời Đức Mẹ Maria nói trong tiệc cưới của Cana, thúc dục Chúa Kitô làm phép kỳ diệu đầu tiên: biến nước lã thành rượu vang, ở đây chúng tôi dịch theo ý.

33- **Ta là Ôréttê**: Oreste là con của Agamennone và Clitemnestra, được phái đi tìm cách báo thù kẻ đã giết cha mình. Oreste kết bạn thân thiết với Pilade, con trai Strofio, vua xứ Focide. Hai người đến Micene, định hành sự báo thù thì sự việc bại lộ, Oreste bị kết tội

chết, để cứu bạn, Pilade đã nhận "***Ta là Oreste***". Câu chuyện này nổi tiếng trong Văn học Hy lạp cổ.

60- **Áo lông dê**: Nguyên tác tiếng Ý dùng từ ***Ciliccio***, do từ La tinh ***cilicium***, dùng dể chỉ một thứ vải dệt bằng sợi lông dê rất cứng ở Cilicie, miền nam Thổ Nhĩ Kỳ, vùng thuộc châu Á. Các nhà tu hành mặc áo này để tự hành xác. Ở đây chúng tôi dịch lấy ý là ***áo lông dê thô ráp***.

111- Khôn ngoan... Sapia: ở đây có việc chơi chữ. ***Khôn ngoan***, tiếng Ý là ***savio***, ***savia*** (tính từ). ***Tên là Sapia***, về âm gần với động từ ***sapere***, tiếng Ý, có nghĩa là ***biết***, ***hiểu biết***. Do đó âm hồn này đã nói: "***Tôi không khôn***

ngoan*, *dù tên tôi là Xapia".

117- Cônlê: Colle di Val d' Elsa, tại đây ngày 8-6- 1269, quân Siena thuộc phái Ghibellini (tức là những người đồng hương của Sapia) bị quân Firenze, thuộc phái Guelfi, đánh cho tan tác. Sapia cực ký vui sướng về việc thất trận của đồng hương.

129- **Pier Pettinaio**: Có tài liệu chép: Sinh ở Campi thuộc Chianti, mở một cửa hàng bán lược ở Siena, có lẽ do đó mà có biệt danh *Pettinaio* (thợ thủ công làm lược), sống đến 109 tuổi, nổi tiếng về lòng nhân từ.

139- **Tầng bên dưới**: Ý nói tầng dành cho những kẻ kiêu ngạo (Xem TT-XI-XII).

154- **Talamone**: Một thị trấn ở bờ biển Toscana mà người Siena mua năm 1308 với 8.000 florins vàng, định xây dựng một cửa biển thương mại mở ra biển Tirreno.

Diana: Tên một con sông, nguồn nước ngọt cho vùng này. Talamone và Diana gây ra mâu thuẫn sâu sắc giữa hai thành phố Siena và Firenze.

KHÚC XIV

18- **Falterona**: Một đỉnh của dãy Appennino thuộc địa giới Toscana.

42- **Circe**: Một nữ phù thủy nổi tiếng, sống trên đỉnh núi Circello, có khả năng biến con người thành loài vật. Từ khổ thơ này Đantê dả kích gay gắt cư dân và nhất là các quý tộc của thung lũng Casentino.

51- **Những con chó tự làm thành sói**: Ám chỉ những người Firenze tham lam và đầy tham vọng.

57- Ám chỉ Chúa Trời, được Nhà thờ tôn vinh là "*Spiritus Veritatis*".

63- Nói về Fulcieri de Calboli,

Tổng trấn Firenze năm 1030 "*một người hung dữ và độc ác*" (Villani)

81- **Guido del Duca**: Quý tộc Ravenna, làm phán quan trong nhiều thanh phố Romagna: Imola, Faenza, Rimini, Ravenna.

90- **Riniê**.- Rinieri de Caĩboli, Tổng trấn Faenza năm 1247, Parma năm 1252 và Ravenna năm 1265, bị chết trong cuộc chiến giữa các công xã.

99- **Lizio**: Lizio di Valbona, thuộc phe Guelfi, giúp Rinieri de Calboli chống lại phe Ghibellini của Forli.

Arrigo Mainardi: Bạn của Guido del Duca, có tiếng "khôn ngoan và phóng khoáng".

Pier Traversaro: thuộc gia đình

Traversaro nổi tiếng ở Ravenna, phái Ghibellini, tước Quận công, Lãnh chúa Ravenna.

Guido di Capigna: Tổng trấn Ravenna năm 1251, phái Guelzi, có tiếng độ lượng và nhân hậu.

102- **Fabbro**: Fabbro dei Laubertazzi, thủ lĩnh phái Ghibellini ở Bologna và Romagna, làm Tổng trấn Viterbo, Pistola, Faenza, Pisa, có tiếng là nhà chính trị khôn khéo.

Bernardino di Fosco: xuất thân bình thường, do tài năng của mình, trở thành người bảo vệ thành phố Faenza chống lại Federico II năm 1240, Tổng trấn Faenza năm 1248, rồi Pisa, Siena.

105- **Guido da Prata**: Gốc ở

Prata, thuộc Faenza. Còn lại ít tư liệu về nhân vật này.

Ugolino d' Aggo: thuộc gia đình quý tộc Toscana, sống ở Romagna.

108- **Federigo Tignoso** (hoặc bằng tiếng Pháp: Frédéric le Teigneux) có thể quê Rimini, có mái tóc nâu đẹp, do đó bị nói ngược lại là "anh bị nấm tóc" (Le Teigneux), độ lượng và quảng giao, có nhiều bạn thân, "*binh đoàn của ông*", chỉ có nghĩa là nhóm nhóm bạn bè tri kỷ đông đúc của ông.

114- **Bretinoro**: Một lâu đài ở Romagna, một cách nói để chỉ chủ nhân của một dòng họ, nổi tiếng lịch thiệp và phóng khoáng.

115- **Bagnacavallo**: Một thị trấn

ở giữa Lugo và Ravenna, do các lãnh chúa Malvicini cai trị.

Castrocaro: Một lâu đài ở thung lũng Montone.

Conio: Gần Imola.

120- **Pagan**: Lãnh chúa Faenza, "*ra đi*" tức là chết. Đây là Maghinardo da Susinna, có biệt danh *Con quỷ*.

123- **Ugolino dé Fantolin**: Quý tộc ở Faenza.

132- Từ khổ thơ này Đantê nói về các tiếng huyền bí, vang to trong không trung, cảnh cáo các âm hồn.

141- Aglauro: Con gái của Cecrope, vua Atene, đối đầu với nhóm Mercurio và chị là Erse, nên bị hóa thành đá.

KHÚC XV

6- **Nơi đây** tức Italia, **nơi kia**, chỉ Gerusalemme.

38- Câu này trong nguyên tác viết bằng tiếng La tinh: *Beati miséricordes* (Kinh Matteo, V). Lòng khoan dung, tha thứ đối lập với tính đố kỵ, ghen ghét.

45- **Âm hồn Rômanha**: tức Guido del Duca (Xem TT-XIV)

78- **Beatrice**: cố nhân của Đantê, thuở thiếu thời.

87- 93- **Một ngôi đền**: có ý nói bóng gió đến ngôi đền ở Gerusalemme, ở đó cậu bé Kitô được tìm thấy giữa các bác sĩ. Maria đã đi tìm cậu suốt ba ngày

nhưng khi gặp vẫn điềm tĩnh nói chuyện với cậu mà không nổi giận.

Khúc này nêu lên các tấm gương về lòng khoan dung, tha thứ.

94- **Một phụ nữ khác**: Đây là vợ của Pisistrato, lãnh chúa Atene (sống vào thế kỷ VI trước Ki-tô), đã đòi hỏi chồng trừng phạt nặng về một thanh niên yêu con gái bà, gặp cô gái trên đường phố và đã hôn cô trước công chúng, bà mẹ cho đó là một sự sỉ nhục cực kỳ lớn, nhưng người chồng đã từ chối và nói: "Nếu giết một người yêu chúng ta thì sẽ phải đối xử thế nào với một người ghét chúng ta?".

108- "Giết nó đi!": Chi tiết này nói bóng gió đến chuyện Santo Stefano,

vị thánh tử vì đạo đầu tiên đã bị người Farisci ném đá cho chết.

KHÚC XVI

48- **Tôi là Máccô**: ít tài liệu xác thực về nhân vật này, một người tỏ ra khôn ngoan và từng trải, thuộc thế hệ trước Đantê. Có tài liệu nói có thể là Marco Trevigiana, làm quan trong triều, vào nửa cuối thế kỷ XIII.

63- Có người cho nguyên nhân sự suy thoái là ở các vì tinh tú, các ngôi sao chiếu mệnh, những người khác bảo tại ý chí con người.

96- Ngọn tháp cao là dấu hiệu người ta có thể thấy từ xa, tượng trưng cho quyền lực và sự công bằng. Thành phố thực tại, ý muốn nói thành phố của

Chúa Trời.

99- Khổ thơ này chúng tôi dịch lấy ý. ***Người chăn chiên*** chỉ Giáo hoàng, ***không biết phân biệt quyền hạn***, ý nói về sự phân biệt quyền thế tục và quyền Giáo hội.

108- **Hai mặt trời**: Giáo hoàng và Hoàng đế. Đantê dựa theo lý thuyết táo bạo và tự tin của ông, đã được trình bày trong tác phẩm về ***chế độ quân chủ***, chủ trương không có sự phụ thuộc giữa quyền thế tục và quyền Giáo hội. Hai quyền đó độc lập với nhau, có lĩnh vực hoạt động khác nhau, mà ông mệnh danh là ***mặt trăng*** và ***mặt trời***, nhưng ở đây vì muốn nhấn mạnh đến sự bình đẳng giữa hai quyền lực nên ông gọi là ***hai mặt trời***.

117- Hoàng đế Federigo II chống lại quyền lực Giáo hoàng, bắt đầu ở khu Lombardia, năm 1248 quân đội nhà vua đã thất bại nặng nề ở Parma, nơi có Khâm mạng của Giáo hoàng.

126- **Curado da Palazzo**: Quê Brescia, Tổng trấn Firenze năm 1276, phái Guelfi, có tiếng hào phóng.

Gherardo tốt bung (Il buon Gherardo): Thủ lĩnh quân sự ở Treviso từ 1283 cho đến khi mất (1306), người bảo trợ các nhà văn và nghệ sĩ.

Guido da Castel: Được gọi là "Lombard le Simple", thuộc gia đình Roberti ở Reggio Emilia.

132- Levi được giao chức tư tế của Nhà thờ, vì thế không được quyền sở

hữu đất đai để tránh cho viên tư tế khỏi sao lãng thiên chức và tham nhũng.

141- Gaia: Con gái của Gherardo, nổi tiếng về sắc đẹp và đời sống tình ái buông thả. Về nhân vật nữ này có hai nhận định đối lập nhau. Chú ý thái độ của Đantê qua lời của Marco.

KHÚC XVII

21- Người dàn bà hóa thành chim: Progne điên cuồng nổi giận trước việc chồng là Tereo, đã cưỡng hiếp em gái mình là Filomela, nên đã giết chết con trai Iti, làm thành món bột nhào cho chồng ăn. Để tránh sự trả thù của chồng, Progne tự biến thành chim họa mi và Filomela thành chim én.

Đây là ví dụ đầu tiên về sự giận dữ điên loạn đã dẫn đến tội lỗi, và bị trừng phạt. Chứ ý cách xử lý của Đantê về thần thoại này: con chim họa mi thì hót vui vẻ, con chim én thì rầu rĩ (Xem thêm TT-IX-15).

27- **Một người bị đóng đinh câu rút**: Đây là Aman, bộ trưởng đầy quyền lực của vua Ba tư Assuero, muốn giết Mardoceo, cậu của Hoàng hậu Esther và sát hại dân Do Thái. Bà hoàng người Do Thái này biết kế hoạch của Aman, báo cho chồng là vua Assuero biết, kết quả là Aman bị đóng đinh vào giá thập tự đã được chuẩn bị trước, dành cho Mardoceo. Các tính từ *vĩ đại* dành cho vua Assuero và *chính trực* dành cho Mardoceo của Đantê không được các nhà văn bản học đồng tình, có người chỉ ra rằng trong các văn bản *Commedia* cổ không có hai tính từ này.

39- Lavian. Đây là tên do Đantê viết trong nguyên tác tiếng Ý, các nguồn

tư liệu khác chép là *Lavinia*, con gái duy nhất của Latinus, vua của xứ Latinum và Hoàng hậu Ameta, trước dính hôn với Turno, nhưng rồi kết hôn với Enea. Hoàng hậu Amata thiên ái Turno, tức giận điên cuồng, đã treo cổ tự tử.

Chính con khóc cái chết của mẹ trước khi khóc cái chết người khác: "Người khác" ý muốn nói Turno.

KHÚC XVIII

75- **Đức tính cao quý**; Đó là lý trí, lẽ phải hướng dẫn các hành vi của con người mà Beatrice (và cả Thần học) gọi là *tư do ý chí*.

81- **Đảo Xácdi**; Sardegna (Sardaigne), đảo *Coóc xi*: Corsica (Corse) ở trong biển Tirreno, phía tây Italia.

84- **Pietola**: Một làng nhỏ, nơi Virgilio đã sinh ra, gần thành phố Mantova.

93- **Ismeno và Asopo**; Hai con sông ở Beotia, khi người Tebani (La Mã) tổ chức lễ tế thần Bacco (Bacchus), vị

thần bảo trợ của họ.

102- Maria chạy vội lên núi để thăm chị em họ Elisabetla (Theo Kinh thánh)

Ilerda: Cesare để Brutus ở lại, khuất phục Marsiglia (Marseille) còn bản thân mình thì vội sang Tây Ban Nha tổ chức bao vây Ilerda.

Đây là hai hành động do "*ý muốn tốt lành và tình yêu đúng đắn*" (Khổ thơ 96).

120- **Tu viện Thánh Dênô** (San Zeno) ở Verona, ở thời vua Federico Barborossa, do Gherardo II làm Tu viện trưởng. Không có tư liệu gì lưu lại về nhân vật này.

Barlorossa đã ra lệnh phá hủy

thành phố Milano năm 1162.

126- **Thân xác xâu xa**; Giuseppe, con hoang của Alberto della Scala, lãnh chúa Verona, là một người dị dạng xấu xí.

135- **Jordan**; Tức con sông Giordano, dùng để chỉ dân Palestine.

138- **Con trai của Anchise** tức Enea. Dân Troia không có đủ can đảm đi theo Enea đến Roma để lập quốc mà muốn dừng lại Sicilia

KHÚC XIX

9-24- **Giấc mơ của Đantê**. Cô gái này tiêu biểu cho ba tính xấu: bủn xỉn, tham lam, dâm đãng.

27- **Phu nhân thánh thiện này là ai?** Có thể là hiện thân của Chân lý, Điều độ, Nhân từ... mà cũng có thể là Maria, Lucia..., hay Beatrice.

51- Trong nguyên tác viết tiếng La tinh. Một câu trong kinh Matthieu (V.5).

99- *Người kế vị Thánh Pie*: Đây là Giáo hoàng Adriano V, chỉ làm Giáo hoàng 38 ngày năm 1276. Trong nguyên tác tiếng Ý, Adriano đã long trọng nói câu này bằng tiếng La tinh.

102- Đây là dòng sông Lavagna chảy giữa hai thị trấn nhỏ Siestri và Chiaveri, từ đây mà có tên "Bá tước Lavagna".

138- Trong nguyên tác viết tiếng La tinh: *Negue nubent* (không có đám cưới). Đây là lời Chúa Ki-tô trả lời những người Sadducei về cuộc đời ở thế giới bên kia. "Sau Phục sinh không có việc kết hôn, không có lễ cưới và nam giới sống như các thiên thần trên trời", ở đây (hồn Adriano) vận dụng câu này để nói rằng ở thế giới trên này tất cả mọi linh hồn đều bình đẳng trước Chúa.

145- **Alagia**: Alagia Fieschi, con gái của Niccolo, anh của Adriano. Một phụ nữ có đức hạnh mà theo các nhà bình

luận cổ đại thì cá nhân Đantê có quen biết trong thời gian ở Lunigiana.

KHÚC XX

3- Liên hệ mấy câu mào đầu có vẻ xa đề này với cuộc trao đổi giữa Đantê và Giáo hoàng Adriano ở cuối Khúc XIX. Có người còn thích tiếp tục trò chuyện nhưng phải chấm dứt vì công việc khác.

15- **Con sói cái**: Nhớ lại con sói cái ở ĐN -1 - 51, tượng trưng cho sự thèm khát tham lam.

24- **Gánh nặng thần thánh** tức sinh linh mà người phụ nữ đang mang trong dạ.

27- **Fabrizio**: Caio Fabrizio, quan chấp chính La Mã năm 282 trước Kitô,

đã chối từ mọi món hối lộ, sống trong sạch và chết trong nghèo khổ.

33- **Nicolo**: Nicolas de Bari, Giám mục Mira ở Licia, ba đêm liền ném tiền qua cửa sổ, cứu giúp ba cô gái nghèo khổ sa ngã, để họ có thể trơ lại cuộc đời lương thiện. Huyền thoại này được nhắc đến trong nhiều tác phẩm văn học La tinh và thông tục.

45- **Cây xấu xa**: Chỉ Nhà thờ Kitô giáo. Đây là lời của Huges Capet (Dạng tiếng Ý là Ugo Capeto: Ugo Ciappetta) người sáng lập ra triều đại Capétiens ở Pháp, sau đó trong số các vua kế nghiệp có bốn Filippi và bốn Luigi (Xem TT-51).

48- **Doagio**, **Lilia**, **Guanto**,

Bruggia: Tên bốn thành phố, bị "Italia hóa" về phương diện chính tả: *Douai*, *Lille* thuộc Flandre của Pháp và *Gand*, *Bruges* thuộc Flandre Bỉ. Trong nhiều năm đã xẩy ra chiến tranh giữa Filippo IV il Bello, vua Pháp và dòng họ Fiamminghi (1297-1299)

54- **Con một người bán thịt ở Paris**. Mọi người điều biết Huges Capet xuất thân từ một gia đình nhiều quận công của Pháp nhưng có một truyền thuyết lưu hành ngay cả tại Pháp, nói rằng ông ta là con một người bán thịt giàu có ở Paris, chi tiết này thậm chí năm 1314 còn được nhắc đến trong bản anh hùng ca Hugues Capet, nhưng rồi ở Pháp chi tiết này sớm bị quên lãng. Có giai thoại kể rằng: vua

Pháp François đệ nhất, theo lời khuyên của người chị gái Marguerite, đã đọc *Thần khúc*, đến đoạn này, đã hét lên: "*Tên Nhà thờ độc ác, đã bêu xấu dòng họ ta!*".

66- Ponthieu, **Normandie**, **Gascogne**, sự thực thì các thành phố này bị chiếm ở những thời gian khác nhau.

69- **Cáclô den Italia**. Tức Hoàng tử Pháp Charles d' Anjou đến Italia năm 1265 theo yêu cầu của Giáo hoàng, giết chết cháu của vua Manfredi là Curradino năm 1266 và ám sát Thánh Tommaso năm 1274 (Xem TT-III-111).

75- **Đến không vũ khí**: Sự thực thì Charles de Valois đến Italia theo yêu cầu của Giáo hoàng Bonifazio VIII, viện

cớ là để giải quyết tình trạng bất hòa phe phái ở Firenze với 500 hiệp sĩ, trang bị vũ khí đầy đủ, nhưng ngày 1-11-1301 tiến vào chiếm Firenze, bằng mưu mẹo ngoại giao dối trá (ngọn lao Giuđa), đi theo là phe Đen trở về, tổ chức báo thù. Phe Trắng bị giết, hoặc phải lưu vong, trong đó có Đantê.

81- **Một tên Các lô khác làm vỡ bụng Phiôrenxa**;

Ẩn dụ, chỉ sự thắng thế của phái Guelfi Đen. Đây là Cáclô thứ ba, tức Charier II d' Anjou (con trai Charles I d' Anjou- Xem chú thích TT-69) bị Đô đốc Roger de Lauria của vua Aragon và Sicilia đánh bại trong một trận thủy chiến, bị bắt và bị giam ba năm (khoảng

1284) trên một chiếc tàu. Trốn thoát năm 1305, hắn gả con gái Beatrice còn trẻ tuổi cho Azzo VIII d' Este đã 42 tuổi, để kiếm một món vàng ít ỏi.

87- Hoa huệ tây vào Alagna; Alagna tức Anagni, theo cách gọi phổ thông thời Trung cổ. Từ lâu vua Pháp Philippe - le Bel vẫn tranh cãi kịch liệt với Giáo hoàng Bonifazio VIII về tính độc lập của chiếc vương miện Pháp đối với thần quyền ở Roma. Bonifazio bí mật dời cuộc họp của Hội đồng Giám mục từ Lyon về làng nhỏ Anagni. Phái đoàn Pháp do Philippe le Bel gửi tới, gồm có Bộ trưởng Guillaume de Nogaret và Sciarra Colonna, kẻ thù riêng của Giáo hoàng Bonifazio, đã đột nhập vào hội

nghị bắt giam Bonifazio, sau ít ngày Giáo hoàng thoát được nhưng rồi chết vì uất ức tức giận (TT-90).

93- Tên Pilato mới: Pilato bị buộc tội là có trách nhiệm trong việc để Kitô rơi vào tay người Do Thái. Tên *Pilato mới* là có ý ám chỉ Philippe - Le Bel đã dồn Bonifazio vào tay họ Colonna.

Điện thờ (IL Tempio); Dòng đạo này được lập ở Gerusalemme năm 1119 trở nên giàu có, tố cáo Philippe - Le Bel tìm cách đoạt tài sản của họ.

99- **Người vợ độc nhất**: tức Đức Mẹ đồng trinh Maria.

105- **Pigmalion**; Vua xứ Tiro, vì phản bội đã giết bố vợ và chú và Sicheo để chiếm đoạt gia sản của họ.

106- **Mida**; Vua xứ Friga, do công tìm được Sileno và Bacco, đã xin Thượng đế thuật biến mọi vật thành vàng nếu ông ta sờ vào. Vì tham lam đã biến cả thức ăn và nước uống thành vàng nên bị chết đói, chết khát.

Nhưng Mida còn nổi tiếng hơn về huyền thoại nói ông ta có hai tai lừa.

111- **Acàn** đã ăn cắp một phần chiến lợi phẩm thu được từ người Do Thái ở Gerico. Bị ném đá cho chết.

114- **Saffĩra và chồng** định lừa các tông đồ có phận sự giữ tiền của Giáo hội. BỊ sét đánh chết.

Eliodoro ăn cắp các đồ thờ quý giá trong đền thờ ở Gerusalemme, bị một kỵ sĩ bí mật cưỡi ngựa đuổi theo và

trừng phạt.

117- **Polinestòr**, con rể của vua Priamo xứ Troia, vì phản bội đã giết em vợ là Polidoro để chiếm đoạt của cải. Bị chết trong mù lòa.

Crasso: Tức Marcus Licinius Crassus, tướng La Mã, nổi tiếng về giàu có và tham lam, được phái đi giết Cesare. Thủ cấp của Crasso được gửi đến vua Orode, ông vua này sai đổ vàng đang nấu chảy vào miệng Crasso.

129- Núi bị rung chuyển dữ dội vì động dất.

130- **Latona**, để tránh sự ghen tuông của Giunone, đã trốn đến đảo nhỏ Delo ở trong biển Egeo để sinh ra Apollo và Diana (*hai con mắt của Chúa*

Trời), về sau để khen thưởng đảo này, Apollo đã làm cho nó cố định lại, không trôi nổi trên biển nữa.

KHÚC XXI

3- Người đàn bà Xamaritana đã cho Giêsu uống nước ở giếng Jacob, đổi lại Giêsu đã tặng lại bà thứ nước của chân lý thiên khải.

27- **Cloto**: một trong trong ba vị thần kéo sợi chỉ cuộc đời con người.

51- **Cô gái Taumante**, tức Iride, con gái của Taumante và Elettra, thường xuống trần gian làm người truyền tin cho các thần.

54- **Tam cấp nhỏ**, nơi người thay mặt Thánh Pie đứng: Đây là nơi đi vào phạm vi thực sự của Tĩnh Thổ.

84- **Tito**, một vị tướng La Mã, đã

chiếm và phá hủy thành Gierusalemme (năm 70 sau Kitô), báo thù cho những vết thương của Kitô do Giuđa và dân Do Thái gây ra.

90- **Stazio**. Nhà thờ La tinh ở nửa thứ hai thế kỷ thứ nhất, tác giả của hai tập anh hùng ca *Thébaide* và *Achilléide* (chưa hoàn thành), ông quê ở *Napoli* khoảng năm 45, nhưng ở đây Đantê đã lầm khi nói ông là người *Toulouse* chắc đã dựa vào tài liệu của các nhà chép tiểu sử thời Trung cổ, đã lầm *Publius Papinius Statius*, người Napoli với *Lucius Statius Ursulus*, người Toulouse sống dưới triều Néron.

Theo Stazio tự giới thiệu thì ông đã khá nổi tiếng, đã có cảnh mia trang

điểm trêm trán. Cây mia (mirto) có hoa thơm, màu trắng, mọc ở vùng Đại Trung Hải, thời cổ đại được xem là tượng trưng cho vinh quang.

KHÚC XXII

6- **Sitiunt**: Thánh ca Matthieu: *Beati qui sitiunt iustitiam*: Sung sướng thay những kẻ khao khát công lý.

15- Giovenale; Tức Décimo Giunio Giovenale, nhà thơ trào phúng La tinh cùng thời với Stazio.

42- Sự đói vàng thần thánh: Đantê gợi lại lời thóa mạ của Virgilio về thói tham lam vàng bạc (*Enéide*, III) nhưng có điều chỉnh lại chút ít.

54- Stazio bị trừng phạt vì tội ngược lại tội keo kiệt, tức là tội hoang phí, tiêu xài, vung tay quá trán.

57- Giocata: Mẹ của Eteocle và

Polinice, hai người con được sinh ra từ một cuộc hôn nhân loạn luân, vì tranh giành ngôi vua đã giết nhau trước mặt mẹ. Lời giải thích về *hai lần đau đớn Giocasta* ít nhiều có khác nhau, nhưng theo chúng tôi có thể hiểu là: thứ nhất là cuộc hôn nhân loạn luân, thứ hai là kết cục bi đát của hai đứa con.

63- **Ngư phủ**: tức Thánh Pietro.

66- **Thi đàn**: Nguyên tác tiếng Ý dùng từ *Parnaso*. Bản VH-78 dịch là *Thi sơn*, chứng tôi dịch là *Thi đàn* với ý nghĩa chung là nơi tụ họp các Nhà thờ.

72- **Một nòi giống mới**. Ẩn dụ trong tập thơ *Bucoliche* của Virgilio ca ngợi thời đại Augusto và sự ra đời của Kitô.

84- **Domizian**: Hoàng đế La Mã, 81 đến 96 sau Kitô, đã đàn áp một cách độc ác những tín đồ Thiên Chúa giáo.

99- **Terenzio**, **Cecilio**, **Plauto**, **Varro**: Những nhà thơ trào phúng và trữ tình La tinh.

102- **Persio**: nhà thơ trào phúng nổi tiếng, có thể Đantê có quen biết. *Người Hy lạp đó*: tức Omero.

108- **Euripide**, **Antifonte**, **Simonide**, **Agatone**:

Những nhà thơ bi kịch và trữ tình Hy lạp.

111- **Antigone**, **Deifile**, **Argia**, **Ismene**: *Antigone*, con gái Edipo và Giocasta: *Deifile*, vợ của Tideo, một trong bảy ông vua chống lại Tebe: *Argia*,

vợ của Polinice, *Ismene*, con gái của Edipo và Giocasta, chị của Antigone, *vẫn buồn như xưa* vì diễn biến cực đau buồn của bi kịch gia đình Edipo.

114- **Isifile** chạy trốn đến đảo Lemno, đã chỉ cho 7 vua Hy lạp nguồn nước Langia, gần Nemea.

Con gái của Tiresia: Tiresia là thầy bói, người Mantova (Xem ĐN-XX-52-56).

Teti: Mẹ của Achille

Deỉdamia: Con gái của vua Licomede, đã cứu Achille, sau thành vợ của Achille.

120- Một cách diễn đạt về việc thời gian trôi đi của người cổ đại: *bốn cô con gái đầu* tức là bốn giờ đầu của

ngày, vào khoảng 6 đến 10 giờ buổi sáng. *Cô thứ năm* sau đó, lái xe mặt trời.

KHÚC XXIII

12- Nguyên tác viết bằng tiếng La tinh *Labia mea, Domine* một câu trong *Miserere*. Nói đến *cái môi* vì đây là những kẻ tham ăn biểu thị quyết tâm muốn tự làm trong sạch.

27- **Erisittone**: Con trai của Triopa, vua xứ Tessaglia, đã tự tiện hạ một cây sồi thiêng, bị phạt phải nhịn đói.

30- Năm 70 sau Kitô, Gierusalemme bị bao vây nên xảy ra nạn đói khủng khiếp, có một phụ nữ tên là Maria đã ăn thịt con trai mình.

33- Theo các nhà thần học thời Trung cổ thì cấu trúc bộ mặt con người

hiện ra chữ OMO, nhưng ở người đói thì ra rõ nhất hình chữ M (hình thể cái mũi).

48- **Forese**: Forese Dona, con trai của Simon, mất năm 1296, bạn của Đantê, đã trao đổi với Đantê các bài thơ trào phúng mạnh bạo, nhưng Đantê từ hồi này đã chỉ trích Forese có tật tham ăn.

75- Nguyên tác tiếng Ý chép Kitô đã kêu lên *Eli*, do câu "*Eli*, *Eli*, *lamma sabachtani*" (Kinh Matthino) có nghĩa là "Chúa của con, Chúa của con, sao lại bỏ con".

87- **Nella**. Vợ của Forese. Có nhà chú giải nói rằng hồi Forese còn sống, Đantê trong thơ ca trao đổi có bài trách Forese đã đối xử không chu đáo với vợ, còn ở đây Đantê lại đặt vào miệng

Forese những lời ca tụng vợ mình.

96- **Barbagia**, vùng trung tâm của đảo Sardegna, ở thời Đantê bị xem là chưa được giáo hóa lắm.

KHÚC XXIV

12- **Piccarda**: Chị của Forese mà Đantê sẽ gặp ở Khúc thứ III, Thiên đường, dưới bầu trời Mặt trăng.

21- **Bonagiunta**: Tức Bonagiunta ở Lucca, nhà thơ ở nửa sau thế kỷ XIII, theo phong cách thơ Provençal và Sicilia.

24- **Lirdi Boisena và rượu vang Vernacia**:

Bonagiunta từng làm thủ quỹ Nhà thờ rồi làm Giáo hoàng từ 1281 đến 1285, dưới cái tên Martino IV, bị trừng phạt vì tham ăn, đặc biệt là món lươn hồ Bolsena tẩm rượu vang Vernacia rồi đem

rán. Rượu vang Vernaccia có thể là rượu vang vùng Cinque Terra ở Vernazza.

30- **Ubaldỉn da là Pila**, em của Hồng y Ottaviano (Xem ĐN-X-120 và Ugolin d' Azzo (TT-XIV - 105) và cha của Giám mục Ruggieri (ĐN - XXXIII-14), nổi tiếng về tật tham ăn.

Bonîfazio: Tức Bonifazio Fieschi, Giám mục Ravenna từ 1274 đến 1295

33- Messer Marchese: tức Marchesino degli Argugliosi ở Forli, rồi làm Tổng trấn Faenza năm 1296. Có giai thoại: Một hôm Marchese hỏi viên tùy tùng dư luận về ông. Viên này nói: - "Thưa Đức ông, họ bảo Đức ông chỉ làm mỗi một việc là uống suốt ngày", ông ta cười nói: "Sao họ không bảo ta lúc nào

cũng khát!”.

39- **Gentucca**: Âm hồn này nói thầm thì nên Đantê chỉ nghe loáng thoáng được một từ *Gentucca*, một tên riêng phụ nữ. Có nhà chú giải phỏng đoán trong thời gian tị nạn ở Lucca, Đantê đã yêu một phụ nữ nào đó có tên là Gentucca. Có người cho là Gentucca Morla (về sau là vợ của Bonnacorso Fondora) mà ở tuổi chưa đeo mạng che mặt, Đantê đã yêu với một tình yêu thuần khiết.

51- Câu này mở đầu tập thơ *Cuộc đời mới* (Là vita nova) của Đantê.

57- Ngài công chứng: Tức Jacopo da Lentini, làm công chứng và nhà thơ lớn nhất của thi phái Sicilia, ở triều đình Federico II. Mất năm 1250.

Guittone: Tức Guittone del Viva di Arezzo, ở nửa thứ hai của thế kỷ XIII, mất năm 1264 ở Firenze, được xem là nhà thơ lớn nhất theo trường phái provençal, nở rộ ở Toscana.

Văn phong mới (Dolce Stil novo): Thi phái của Đantê.

60- **Sông Nilo**: Tức sông Nin.

81- **Kẻ có tội nhất**: Chỉ Corso Donati, em của Forese và Piccarda, thủ lĩnh phái Guelfi Đen, theo Đantê là kẻ có tội nhất trong việc suy sụp của thành Firenze. Năm 1308 trốn khỏi thành, bị kết án là phản nghịch và phản bội. Trở về bị bắt làm tù binh, chết vì ngã ngựa, ở đây, vì đối lập về chính trị, Đantê đã kể lại cái chết của Donati theo một cách bi

thảm.

123- **Những người con của đám mây**: Những thần "quái vật", nửa người nửa ngựa, con của Ixion và đám mây, trong bữa tiệc cưới của Piritoo, định bắt cóc cô dâu và các phụ nữ khác, bị Teseo giết chết.

126- Những người Do Thái trong quân đội của Gedeon trên đường đi đánh người Madian, gặp một cái thác, đã quỳ xuống uống nước thỏa thích, bị thủ lĩnh của họ đuổi đi, không cho làm đồng đội nữa.

KHÚC XXV

24- Meleagro sinh ra, một Thần Số mệnh định rằng: Meleagro chỉ sống trong phạm vi thời gian một khúc củi cháy. Bà mẹ là Althea đã tắt lửa và dấu khúc củi đi. Những khi Meleagro đến tuổi thanh niên, trong một cuộc cãi cọ, đã giết chết các cậu ruột của mình. Bà mẹ tức giận liền ném khúc củi vào lửa, Meleagro liền bị hủy hoại.

63- Người thông thái nói đây là Averroê, một thầy thuốc Ả rập, (Xem ĐN-IV-114).

81- **Làchesis**: Một trong ba vị thần Parques, phụ trách vấn đề sinh mệnh của

con người.

90- Theo quan niệm này, tính năng thành tạo có thể hoạt động trong không khí cũng như trong một cơ thể sống.

123- Trong nguyên tác viết bằng tiếng La tinh: "*Summae Deus ciementìae*" (Đức Chúa Trời khoan hồng cực độ), câu đầu trong bản kinh buổi sáng.

129- Trong nguyên tác viết bằng tiếng La tinh: "*Vỉrum non cognosco*" (Ta không biết người đàn ông nào cả!): Lời của Đức Mẹ đồng trinh Maria trả lời Thánh Gabriel trong lễ truyền tin Chúa cứu thế ra đời.

132- **Elice** hay Calisto, nữ thần trợ tá của Diana, bị Diana đuổi đi, vì đã để

cho Jupiter quyến rũ. Bị phạt biến thành "Sao gấu".

KHÚC XXVI

42- **Soddoma và Gômorra**: Hai thành phố ở Giudea đã vi phạm luật của tự nhiên về yêu đương đã bị Thượng đế trừng phạt bằng mưa lưu huỳnh và lửa (Theo Kinh Thánh, Sáng thế - XVIII-XIX).

Parife: Huyền thoại (Xem ĐN-XII-12). Pasife, vợ vua đảo Creta hôn phối với con bò đực, sinh ra quái vật Minotauro, nửa người nửa bò.

45- Núi Rife hay Iperborei, một địa danh mơ hồ mà người cổ đại cho là ở đông bắc châu Âu và là một nơi cực lạnh.

78- **Hoàng hậu**: Cesare trong lễ mừng chiến thắng, đã có một vị lên nói lời chúc mừng gọi là *Hoàng hậu*. Có người giải rằng để ám chỉ mối quan hệ riêng giữa Cesare và Nicomede, vua của Bitinia. Có tư liệu chép rằng: về sau trong trận thắng xứ Gaules, quân lính của Cesare đã hát: "*Cesare khuất phục người Gaules còn Nicomede thì khuất phục Cesare*"

93- **Guido Guiniffli**: Nhà thờ Bologna ở thế kỷ XIII theo "phong cách mới êm dịu" của Đantê.

96- **Cơn thịnh nộ của Ligurgo**. Ligurgo, vua xứ Nemea, giao con trai nhỏ cho Isfile trông giữ. Cô này, để dẫn đường và chỉ cho vua Hy lạp trên đường

đi đánh Têbê, đến giếng nước Langia, đã tạm để cậu bé ngồi chơi trên thảm cỏ. Cậu bé bị rắn cắn chết. Ligurgo nổi cơn lôi đình, xử Isipile tội chết. Hai con trai của Isifile là Toante và Euneo, liều chết vượt qua đội quân hành hình có vũ trang, cứu sống được mẹ.

108- **Sông Lete**: Con sông ở "Thiên đường mặt đất", do Đantê hình dung và sáng tạo ra.

120- **Con người xứ Lemosi** (tiếng Pháp: Limousin): chỉ Nhà thờ "troubadour" Giraut de Borneil.

126- **Guittone d' Arezzo** *(Xem TT-XXFS- 57*).

114- **Arnant Daniel**: Một nhà thơ "troubadour" Ý vào loại nổi tiếng nhất ở

nửa thứ hai của thế kỷ XII. Trong nguyên tác, từ câu 140 đến 147, viết bằng tiếng provençal.

KHÚC XXVII

9- Trong nguyên tác lời hát này viết bằng tiếng La tinh "*Beati mundo cordei*". (Sung sướng thay những người có trái tim trong sáng)

24- **Quái vật Giêriôn** Xem ĐN - XVII-79).

39- **Piramo và Tisbe**: Đôi tình nhân trẻ thành Babylone, một buổi chiều hẹn gặp nhau dưới một cây dâu ở ngoài tường thành phố. Cô gái là Tisbe đến trước, bị một con sư tử đuổi chạy. Chàng trai là Piramo đến sau, thấy chiếc khăn voan vây máu của người yêu và dấu vết của thú dữ liền nghĩ rằng người yêu của

mình đã bị thú dữ ăn thịt, bèn rút gươm tự tủ. Cô gái trở lại: nghe người yêu gọi tên mình, chàng trai mở mắt rồi tắt thở. Cô gái liền tự sát. Cây dâu nhuốm đỏ máu hai người yêu nhau.

60- Trong nguyên tác, câu này bằng tiếng La tinh: "*Venite, bendicti Patris meiu*. Theo Kinh Phúc âm đây là lời Giêsu nói với những con chiên được chọn trong ngày Phán xử cuối cùng.

102- **Lia**: Con gái đầu của Labano và là vợ đầu của Giacobbe, đã sinh với chồng năm người con, Nhà thờ xem Lia là tâm gương của sự trong trắng và thích hành động.

105- **Rachel**: Con gái thứ hai của Labano và vợ thứ hai của Giacobbe, đẹp

nhưng vô sinh. Nhà thờ xem là tượng trưng cho sự suy niệm nhập định.

142- Vòng hoa tượng trưng cho uy quyền thế tục của một quốc vương. Mũ hành lễ, tượng trưng cho quyền lực của Nhà thờ: cả hai thứ là tượng trưng cho quyền lực tối thượng, toàn vẹn.

KHÚC XXVIII

21- **Chiassi**: Đantê sử đụng một địa danh gần Ravenna để chỉ nơi này của Thiên đường mặt đất. *Chiassi* do tên cũ là *Classis*, tên một cảng có từ thời Đế quốc La Mã. Nay là *Classe*.

Thần gió tên là Eolo, theo thần thoại cổ, ông nhốt các loại gió nóng, lạnh trong hang, khi nào cần loại nào thì thả cho bay đi.

50- Proserpina: Con gái của Cerere và Giove, được mẹ dẫn đi dạo chơi và hái hoa trên cánh đồng Enna ở Sicilia. Vua âm phủ là Plutone sửng sốt trước sắc đẹp của nàng, liền bắt cóc đưa

về Âm phủ, lập làm Hoàng hậu.

Đantê đã vận dụng hình ảnh cô gái đẹp hái hoa để liên hệ và ca ngợi nữ thần của Thiên đường mặt đất xuất hiện trên vườn hoa. Đến khúc XXXIII Đantê mới cho biết tên nữ thần này là Matenđa có một cuộc đời toàn thiện toàn mỹ.

72- Năm 480 trước Kitô vua Batư Serse bắc cầu nổi bằng thuyền là Elesponto để đưa quân vượt eo biển Dardanelles, sang đánh Hy Lạp, nhưng năm sau ông ta đã bị đánh bại.

75- Leandro, một chàng trai trẻ người Hy Lạp ở Abido, cứ đêm đêm lại bơi qua biển đến Serto để gặp người yêu là Ero. Một đêm anh đã bị chết đuối.

87- Ở TT - XXI - 48 Stazio đã nói

với Đantê: Trên *Tĩnh Thổ* "không có mưa, không có tuyết hay băng giá" mà đến đây Đantê thấy điều trái ngược: có suối, có gió v.v...

Và nữ thần Matelda giảng giải tính chất dặc biệt đó của Thiên đường mặt đất.

96- Hàm ý nhắc đến tội lỗi của cặp nhân loại đầu tiên, Êva và Ađamô.

KHÚC XXIX

3- Trong nguyên tác câu này bằng tiếng La tinh: "*Beati quorum tecta sunt peccata*!". Câu mở đầu Kinh Phúc âm. Đoàn âm hồn sắp vượt qua sông Lêtê, các ký ức về các tội đã phạm sẽ được quên đi vĩnh viễn, vì vậy có lời hát chúc mừng này.

24- Chê trách Eva: Theo quan niệm của Thánh Tommaso thì Eva là người phải chịu trách nhiệm chính trong tội lỗi này, chứ không phải là Adamo.

42- **Elicona**: Theo thần thoại cổ đại đây là nơi ở của các thiên thần về Nghệ thuật, từ núi này phát tích hai giếng

nước Ipporene và Aganippe.

Uranie: Nữ thần về các khả năng của thiên giới.

51- **Bảy cây đèn nến**, tượng trưng cho bảy tinh thần.

87- Bảy lá cờ nhỏ, tượng trưng cho bảy tinh thần: của Chúa Trời, đi theo sau đèn có nghĩa là đi theo con đường do Chúa soi sáng. Sự khôn ngoan đứng mực, Trí thông minh, Tính cẩn trọng, Sức mạnh, Khoa học, Lòng bác ái, Kính Chúa.

Delia: Tức nữ thần Diana, sinh ở Delos, thắt lưng của nàng là quầng sáng của mặt trăng.

84- **Hai mươi bốn** cụ già ở đây tượng trưng cho hai mươi bốn quyển của

Kinh Cựu ước. Đầu đội hoa huệ trắng, tượng trưng cho niềm tin vào các thánh kinh. Sau đây là xe chở Kinh do bốn con sư tử- chim ưng kéo.

96- Bốn con vật có cánh, tượng trưng cho bốn bộ Kinh Phúc âm. Đầu bốn con vật đội *vòng lá xanh tươi*, tượng trưng cho niềm hy vọng được cứu rỗi. Có *sáu cánh ý* nói sẽ được truyền bá nhanh chóng.

Con mắt của Argo: Huyền thoại về một vị chăn chiên có con mắt tinh anh, cảnh giác, nhìn thấu quá khứ, hiện tại, tương lai.

102- Ezechiel: Sự mô tả của ông này được nhắc lại trong sách *Apocalisse* của Thánh Giovanni (Thánh Jean).

108- Nguyên tác viết: cỗ xe chỗ kinh này là một con *grifon* kéo. Con vật này được mô tả là có thân sư tử, có mỏ và cánh của chim ưng nên chúng tôi tạm dịch là *sư tử- chim ưng*. Tóm lại là nửa thú vật, nửa chim, cho nên có nhà chú giải cho là có ẩn ý chỉ Kitô, cũng nửa người, nửa thánh thần.

120- **Một cách bí mật**: Tội của cha nhưng con chịu thay.

121- **Ba phu nhân**: tượng trưng cho ba đức tính vì Chúa: màu trắng tượng trưng cho Đức Tin: màu xanh, Hy vọng: màu đỏ, Từ thiện.

132- **Bốn nàng đang nhảy**: tượng trưng cho bốn đức tính chủ yếu của tín đồ: Sự công bằng, Sự cẩn trọng, Sức

mạnh, Sự điều độ.

138- Chỉ Thánh Luca, bạn của Ippocrate, cả hai đều là thầy thuốc, chăm lo cho sức khỏe con người.

141- Tượng trưng, chỉ Thánh Paolo, tác giả tập *Thông thư* (Epitres)

114- **Bốn ông già khiêm nhường** này là Pietro, Giovanni, Giacomo và Giuda, tượng trưng cho bốn bản *Tụng thư ca* của *Tân ước*.

- **Ông già đi một mình**: cần hiểu hai câu này theo ẩn *ý* muốn diễn đạt. Đây là Thánh Giovami, được gọi là *ông già*, *có* thể để ám chỉ cuộc sống thọ của ông, *đi một mình*, vì tác phẩm *Apocalisse* của ông là một cuốn sách có nội dung khác biệt với các sách khác có liên quan đến

Tân ước, *có* thể nói là có giá trị tiên tri.

KHÚC XXX

12- Lời hát bằng tiếng La tinh: "***Vieni***, ***sponsa***, ***de Libano***". Trích thánh ca ***Cantico dei Cantici***.

Chữ ***sponsa***, nhiều bản tiếng Pháp dịch là ***mon éponse*** (người vợ của tôi), có nhà chú giải hiểu là nổi bóng gió đến việc sắp xuất hiện của Beatrice.

Trong ngôn ngữ kinh bổn công giáo, ***sponsa*** cũng có nghĩa là Nhà thờ, vậy ở đây là hàm ý chỉ chiếc xe thiêng chở Kinh, do con sư tử - chim ưng kéo.

15- Những người được tuyên phúc trong ***Ngày phán xử cuối cùng*** theo giáo luật của đạo Kitô.

18- **Theo tiếng gọi của cụ già vĩ đại**. Câu này không trích dẫn kinh bổn nào nhưng trong nguyên bản của Đantê cũng được viết bằng tiếng La tinh có thể do yêu cầu của vần thơ chăng?

21- Nguyên văn bằng tiếng La tinh: "***Benedictus qui ưenis***" đây là lời hoan hô Kitô đến Gerusalemme của dân Do Thái (Kinh Matthieu, XXI, 9).

"***Manibus***, ***date lilia plenis***"-. Câu này trích từ tác phẩm ***Eneide*** (***VI***, ***883***). Virgilio đặt câu này vào miệng của Anchise thông báo cho Enea về số phận của Marcello, ở đây Đantê dùng làm lời của các thiên thần.

Hai câu hoan hô này có người cũng hiểu là bóng gió ám chỉ đến việc

Beatrice sắp xuất hiện.

54- ***Bà mẹ cổ xưa***-. Chỉ Eva.

57- Đây là đầu tiên và là lần duy nhất tên *Đantê* được nêu ra trong *Thần khúc*.

84- Nguyên văn bằng tiếng La tinh: "*In te, Domine, speravi*) (*Thánh ca, XXXIỈI, 1-9*). Bài ca được hát nhưng "*không vượt quá mấy câu đầu*". Sự thực chỉ được hát 8 câu đầu, vì đoạn tiếp không phù hợp với cuộc gặp gỡ đầy hờn dỗi, trách móc của Beatrice đối với Đantê.

87- **Luồng gió đông lạnh buốt**: Nguyên bản của Đantê - theo sự tra cứu của G.Petrocchi viết là *venti schi- avi*, tức là gió đến từ Schìavonia, một xứ

Slave, nay thuộc nước Serbia: nhiều bản tiếng Pháp dịch là *gió slave*, chúng tôi tạm dịch là *gió đông* (đến từ phía đông).

Xương sống nước Ý: Chỉ dãy núi Appennino, nằm kéo dài trên lãnh thổ nước Ý, từ Bắc xuống Nam.

126- **Vòng luân hồi**: Beatrice từ đời sống trần thế hạn chế chuyển sang cõi Thiên đường vĩnh hằng.

Khúc này có một số chi tiết ám chỉ đến mối quan hệ giữa Beatrice và Đantê trong đời thực nhưng cần nhớ đây là *tác phẩm sáng tạo* của Đantê, cần hiểu Beatrice và Đantê ở đây xuất hiện với tư cách những nhân vật sáng tạo của tác phẩm văn học *Thần khúc*.

145- **Tiền góp tiệc**: Nguyên bản

tiếng Ý dùng chữ *Scotto*, số tiền đóng góp của mỗi người cho một bữa ăn chung ở nhà hàng hay nhà riêng. Câu này ý nói: Đantê đã uống nước sông Lêtê thì sẽ phải có hiệu quả tốt đẹp (sự hối lỗi).

KHÚC XXXI

42- Chúng tôi dịch theo ý.

45- **Nữ yêu quái**, chúng tôi dịch theo ý. Nguyên tác dùng từ *serene* nàng tiên cá, trong văn học cổ Hy Lạp chỉ một nữ thần đầu người thân chim, hoặc đầu người đuôi cá, có sắc đẹp và sự quyến rũ mê hồn, thường làm lạc lối các thủy thủ trên biển cả. Các nhà văn cổ đại khai thác huyền thoại cổ này theo các hướng khác nhau.

72- *Gió nostral* từ phương Bắc thổi xuống châu Âu, đem đến cái lạnh kinh khủng.

Gió từ Iarba, Iarba là tên một ông

vua huyền thoại xứ Numidie, thuộc Libia, yêu say đắm nàng Didone. Như vậy, gió Iarba thổi ngược chiều với gió Nostral.

75- **Ngẩng râu lên**, nguyên tác viết: *alza là barba*. Có nhà chứ giải nói trong Văn học cổ Hy lạp, cho đến thế kỷ thứ III, *râu* chỉ có nghĩa đơn giản là *cái cằm*, nhưng có nha chú giải lại muốn hiểu: *râu* là thứ trang điểm đặc biệt cho cằm, biểu thị cho diện mạo đàn ông đã trưởng thành. Ý Beatrice muốn ngầm nhấn mạnh: Đantê là người đã hoàn toàn trưởng thành, hành động phải có cân nhắc, có tinh thần trách nhiệm, phải dũng cảm đối diện với sự thật.

84- **Đã thắng cả chính nàng ngày**

xưa: Dưới con mắt của Đantê, người yêu cũ Beatrice hiện nay còn đẹp hơn cả ngày xưa.

93- Người phụ nữ này là Matelda mà Đantê đã gặp lần đầu ở *Tĩnh Thổ* (khúc XXVIII và XXIX).

99- Asperges me: *Rẩy nước cho tôi*, rẩy nước ban phúc lành trong lúc hành lễ của Nhà thờ công giáo. Trích lời Thánh ca.

105- **Bốn cô gái** tượng trưng cho bốn đức hạnh theo Kitô giáo.

Lấy tay che cho tôi: Hàm ý nói che chở tôi chống lại các thói xấu đến tấn công.

KHÚC XXXII

3- Mười năm: Mong ước được gặp lại Beatrice của Đantê đã trải qua mười năm, từ năm 1290 Beatrice chết cho đến khi Đantê lên được Thiên đường mặt đất.

39- **Tất cả thì thầm "Adamó"**: Hàm ý nhớ lại và trách móc lỗi lầm của người đàn ông đầu tiên này.

Cái cây trụi lá: Các nhà chú giải cho cái cây này là tượng trưng cho Ý chí thần thánh và Quy luật tự nhiên: trước khi Chúa Kitô ra đời, cái cây bị trụi lá có nghĩa là quyền lực của Đế quốc La Mã và Công lý chưa đảm bảo được sự thịnh vượng.

45- Con người được nuôi sống bằng thức ăn không tốt thì sẽ đau đớn, cũng như Adam và Eva bị đau khổ vì đã không vâng lời Chúa Trời.

51- Cột cỗ xe (Nhà thờ) vào cái cây (Đế quốc La Mã) ám chỉ sự hòa giải và Nhà thờ đặt trụ sở tại Roma.

66- **Siringa**: Argo, người bảo vệ đầy cảnh giác có một trăm con mắt, bị Mercurio lập mưu kể cho nghe chuyện tình yêu của tiên nữ Sivenga, Argo mê ly, thiu thiu ngủ, rồi bị giết chết.

78- Ba vị thánh tông đồ Pietro (Pierre), Giovanni (Jean) và Iacopo (Jacques) đi theo lên núi Tabor để chứng kiến sự biến thân của Chúa, nhưng bị ánh sáng làm lóa mắt, ngất đi và ngã xuống

đất, Chúa lên tiếng gọi "Dậy đi", cả ba hồi tỉnh.

81- Cái áo khoác của Gesu cũng phát ra ánh sáng chói lòa, Moise và Elia không chịu đựng nổi, nên Gesu đã thay sang chiếc áo bình thường.

99- **Aquilone hay Austro**: Hai thứ gió mạnh có thế làm tắt các đèn nến.

102- Roma, thành phố vĩnh hằng mà Chúa Kitô được xem là người công dân thứ nhất.

114- **Con chim của Giove**: Đại diện cho quyền lực của Đế quốc La Mã, đã khủng bố những tín đồ Ki-tô giáo đầu tiên làm phương hại đến công lý của Chúa (cái cây bị tàn hại) và cả Nhà thờ (cỗ xe chở Kinh Thánh).

120- **Con cáo**: Đại diện cho các dị giáo và tà thuyết, nó phải chạy trốn trước lý trí thần học mà Beatrice là đại diện.

126- Con đại bàng tượng trưng cho Đế quôc La Mã, cỗ xe tượng trưng cho Nhà thờ. Hoàng đế La Mã Costantino thừa nhận Nhà thờ, đem Roma quy thuận Giáo hoàng: *để lai đầy lông của nó*, tức để lại của cải và quyền lực chính trị của Đế quốc. Đây có thể là *một ý đồ tốt và trong sáng* (của Costantino) nhưng cũng sẽ gây ra nhiều vấn đề cho quyền lực tôn giáo của Nhà thờ (cái xe đầy lông, bị biến dạng v.v... Chú ý ẩn ý trong các khổ thơ 138 và 141).

129- **Thứ hàng tồi**: Một huyền thoại kể lại: Sau khi Hoàng đế

Costantino quy thuận Nhà thờ La Mã thi từ trên trời vọng xuống câu nói: "*Thế là thuốc độc đã ngấm vào Nhà thờ của Chúa*". Người ta cho rằng đó là tiếng nói của Thánh Pietro.

132- Con rồng, tượng trưng cho Satan sẽ làm hại Nhà thờ, hoặc có ý kiến cho là ám chỉ sự chia rẽ giữa Nhà thờ Hy Lạp và Nhà thờ La Mã, hoặc Mahomet ngăn cản Thiên chúa giáo phát triển sang các tỉnh phía đông.

114- **Bảy cái đầu** biểu hiện bảy tội lỗi căn bản mà ba cái đầu tiên là Kiêu ngạo, Ham mê và Giận dữ.

150- **Con điếm** ở đây là Triều đình của Giáo hoàng ở thời của Giáo hoàng Bonifazio VIII và người kế nhiệm

là Clemente V. Anh chàng khổng lồ ghen tuông là tượng trưng các quyền lực của vua Pháp Philippe- le Bel, một tín đồ sùng đạo của Cơ đốc giáo, nhưng lại khống chế Nhà thờ như quan hệ giữa anh khổng lồ và nhân tình của nó.

160- Ám chỉ việc chuyển trụ sở Tòa Thánh từ Roma đến Avignon (Pháp) năm 1305, sau khi Clemente V được bầu làm Giáo hoàng.

KHÚC XXXIII

3- "**Deus, vensrunt gentes**": "ôi Chúa Trời, các dân tộc đã xâm chiếm di sản thừa kế của Người, đã làm vấy bẩn Nhà thờ của Người, chúng đã biến Jerusalemme thành nguồn gốc sự bất hòa".

Đantê đã trích dẫn Thánh ca nói về những sự thăng trầm của Nhà thờ để nhắc lại việc cỗ xe thánh bị xức phạm (Xem TT-XXXII).

12- Nguyên tác bằng La tinh. Đây là lời Kitô báo trước cho các tín đồ về cái chết và sự phục sinh của mình, ở đây Beatrice đại diện cho quyền lực của đạo

Kitô, bóng gió ám chỉ việc trụ sở của Giáo hoàng sẽ dời từ Roma (Ý) sang Avignon (Pháp).

18- Buxýc chân thứ mười: Có nhà chú giải nói cần hiểu chi tiết này theo ý nghĩa biểu tượng. Đantê liên tưởng đến 10 năm xa cách Beatrice.

36- Một câu chuyện dân gian ở Firenze kể rằng: một tên giết người đã báo thù được địch thủ, bảy ngày sau đó ăn mừng bằng cách án xúp nóng trên mộ nạn nhân.

Câu này hàm ý nói: Sự báo thù của Chúa không sợ bất kỳ giáo luật nào.

39- Đantê nói bóng gió đến tình hình Đế quốc La Mã, Federico II mất năm 1250 đến năm 1308 Enrico VII mới

kế vị.

45- Vị cứu tinh này, có ý kiến cho là Đantê hàm ý nhắc đến sự lên ngôi của Enrico VII, người mà Đantê hy vọng sẽ cứu được nước Ý.

48- **Temi**: con gái của Trời và Đất, người cổ đại xưa cho là hiện thân của Công lý.

Sphinge (Sphinx): con quái vật, nửa sư tử, nửa người, ăn thịt những ai đi qua trước nó mà không giải được, các câu đố bí hiểm của nó.

51- Naiade: Oedipe, con trai của Laius, đã giải được câu đố của Sphinx. Câu chuyện này được kể trong sách *Laiade*. Có nhà chú giải cho là Đantê đã nhầm tên sách thành *Naiade*, nhưng có

người cho biết có bản cổ chép tên sách là *Naiade*.

69- **Sông Elsa**, một nhánh của sông Arno ở Firenze, có nhiều chất vôi.

Piramo: Xem TT-XXVII-39.

78- **Cái gậy quấn lá cọ** của những người hành hương trở về từ đất thánh Palestine.

129- Eunoé: uống nước sông này thì có trí nhớ về các điều tốt (Xem TT-XXVIII- 131).

THIÊN ĐƯỜNG

KHÚC I

3- Người làm chuyển động muôn vật, tức Chúa Trời.

Đantê viết trong *De Vulgari Eloquentia*: "Chúa Trời hiển hiện ở con người nhiều hơn ở loài vật, ở loài vật nhiều hơn ở cây cối".

6- **Bầu trời tiếp nhận nhiều ánh sáng nhất**: Bầu trời cao nhất (Empíreo).

18- Thi đàn có hai đỉnh: đỉnh *Elicona* của các thiên thần về nghệ thuật, đỉnh *Cirrha* của Appollo.

21- **Marsia**: Thần dê Marsia thách Appollo thi tài về âm nhạc. Appollo

thắng và đã lột sống da của Marsia. Đantê cũng sử dụng điển tích này nhưng kể lại hành động của kẻ thắng ít tàn bạo hơn.

30- **Xêda hay Nhà thờ**: Trong nguyên tác chữ *xêda* không viết hoa, như tên riêng của một người, mà được sử dụng như một danh từ chung, ở đây đối ứng với từ *Nhà thờ*, chúng tôi tạm dịch "một tài năng quân sự".

33- **Vòm lá cây pênê**: Nữ thần Dafne, con gái của thần sông Peneo, người yêu của Appollo, biến thành cây nguyệt quế để thoát khỏi Appollo.

36- Ý Đantê muốn nói: Sau ông, sẽ còn có người tài giỏi hơn ông.

39- **Bốn vòng tròn** là Chân trời,

cung Hoàng đới (giải thiên cầu gồm mặt trời, mặt trăng và một số hành tinh): Vùng xích đạo, vòng kinh tuyến. Đây nói việc mặt trời (ngọn đuốc thế giới) xuất hiện, dần lên cao và cắt ngang các vòng thiên cầu khác, tạo ra *ba chữ thập* (ở cung Hoàng đạo, vòng xích đạo, vòng kính tuyến) và gặp ngôi sao tốt nhất (chòm sao Bạch dương).

69- Glauco: Một người đánh cá nhận thấy các con cá bị bắt, ăn một loại cỏ trong giỏ cá thì sống lại, ông cũng bắt chước và biến thành Thần biển.

129- Đoạn này hàm ý nói: Tất cả mọi sinh vật do Chúa tạo ra đều được Chúa hướng bản năng về cái thiện, nhưng kết cục thế nào còn tùy thuộc các nhân

tố" khác.

KHÚC II

12- **Bánh mì của các thiên thần**: Ý nói sự hiểu biết, sự khôn ngoan, các tri thức thần thánh.

18- Những người Argonauti đi theo thủ lĩnh của họ là Giasone đến Colchide để tìm cách đoạt bộ lông cừu vàng (Xem ĐN-XIII-87) có thời gian phải làm dân cày ở đây.

51- **Caino**: ở thời Trung cổ người Ý tin rằng những vết đen lốm đốm trên Mặt trăng là bộ mặt của Caino đang bị an trí trên mặt trăng. Đantê đã nói đến việc này ở ĐN- XX- 126.

60- Nguyên tác viết "i corpi rari e

densi" nên chúng tôi tạm dịch là chất liệu *hiếm* và *đặc*: theo quan niệm của Đantê thì *hiếm* là những phần có nhiều ánh sáng và *đặc* là những chỗ đen sẫm. Điều này Đantê đã dẫn giải trong tác phẩm *Bữa tiệc* (*Conviuio*, *II*, *XIII*).

66- **Vòm trời thứ tám**: Vòm trời của các ngôi sao cố định.

114- **Bầu trời của sự bình yên thần thánh**: Tức bầu trời cao nhất (Empireo). Bầu trời này được mô tả bằng nhiều cách ca ngợi khác nhau. Bầu trời nhiều ánh sáng nhất (TĐ -I- 6), *Vương quốc thần thánh* (TĐ-II-21).

135- **Hat bụi con người**: tức con người cực kỳ bé nhỏ trong vũ trụ.

KHÚC III

3- **Mặt trời này**: Chỉ Bêatờrisê.

18- Đantê lầm tưởng các linh hồn hiện ra ở đây chỉ là sự phản chiếu một hình ảnh khác nên quay đầu tìm nguồn gốc thực của nó.

30- Nguyên tác dùng từ *rilegate*, chúng tôi mạnh dạn dịch là *xếp xó*. Các linh hồn đã được lên Thiên đường ở những vùng trời khác nhau và hưởng ân huệ của Chúa với những mức độ khác nhau. Đọc đến khổ thơ 90 ta sẽ thấy Đantê khẳng định điều đó.

51- **Piccarda**: Piccarda Donati, chị của Forese, bạn của Đantê (Xem TT-

XXIII-48) và XXIV - 72 - 99) và cũng là chị của Corso, thủ lĩnh của phe Guelfi Đen, đã bị chết thảm ở TT-XXIV- 84-87). Piccarda là bạn của Đantê, ở TT-XXIV - 12, Đantê đã hỏi Forese: "*Hãy nói cho tôi biết*, *Piccarda ở đâu*?"

Thiên cầu quay chậm nhất: tức bầu trời Mặt trăng.

76- **Người đã định chỗ cho chúng tôi**: tức Chúa Trời.

99- **Phu nhân cao cả**: Nữ thánh Chiara di Assisi (1194-1253) đã nguyện tu theo Dòng Thánh Francesco, người đồng hương của bà (Assisi) và lập ra chi nhánh dòng tu phụ nữ, được gọi theo tên bà là Dòng tu *Clarisse*, được truyền bá nhanh chóng khắp toàn Italia.

108- Piccarda bị quyến rũ bởi cuộc đời và Dòng tu của Nữ thánh Chiara, đã trốn vào tu viện và bị người anh của bà dùng vũ lực lôi ra khỏi tu viện.

120- **Costanza vĩ đại**: Costanza (1154-1198) con gái của Ruggero II, vua của xứ Sicilia. Năm 1185, kết hôn ở Milano với Enrico VI ("*trận cuồng phong thứ hai*"), con trai của Federico Barbarossa. Từ cuộc hôn nhân nay đã sinh ra (năm 1194) Federico II, "*trận cuồng phong thứ ba và là cuối cùng*". Đến đây chấm dứt sự truyền ngôi vua của dòng họ này. Đantê dựa theo quan niệm của truyền thuyết dân gian mà gọi là "*trận cuồng phong*". Ý này được các

nhà chú giải hiểu theo hai hướng đối lập nhau: tiêu cực và tích cực.

KHÚC IV

15- **Chuyện kể trong Kinh Thánh**: Danielo, nhờ thần khải của Chúa, đã giảng được giác mộng của vua Nabuccodonosor. Ông này đã nổi cơn giận bất công và độc ác, ra lệnh giết các nhà hiền triết Babylone vì không đoán được giấc mộng của ông, thậm chí còn quên cả nhiệm vụ được ông giao cho.

21- **Nếu ý chí vẫn được giữ vững**. Ngầm chỉ hai trường hợp của Riccarda và Costanza.

24- Theo Platon, linh hồn được tạo ra trước thể xác và được ký gửi ở các vì sao, sau khi chết, linh hồn sẽ trở lại các

vì sao để nhận lại.

Lý thuyết này đối lập trực tiếp với học thuyết Kitô giáo.

30- **Moisè**: Nhà lập pháp của người Do Thái và cũng là nhà tiên tri.

Samuel: Nhà tiên tri, người thiết lập chế độ quân chủ ở Israel.

Hai Giovanni tức Giovanni Battista và Giovanni Evangelista.

48- **Gabriel**, **Michel và Raffaele** là ba thượng đẳng thần của Kitô giáo.

Gabriel đã xuống trần báo tin Đức mẹ Maria đã sinh ra Giêsu (Xem TT-X-36).

Michel đã chiến thắng Lucífero.

Raffaele đã chữa cho Tobia khỏi mù mắt.

51- **Timeo**: tên tác phẩm của Platon.

63- Do hiểu sai lý thuyết của Platon mà một số ngôi sao được đặt tên các vị thánh: Jupiter, Mercure và Mars.

84- **Thánh Lorenzo**: Tư tế Nhà thờ Roma bị đưa lên giàn hỏa thiêu năm 258.

Muzio: Caio Muzio Scevola tự đốt tay mình để trừng phạt bàn tay đó đã không giết chết được bạo chúa Porsenna, vua của những người Etruschi, đang vây hãm Roma.

105- **Almeone**: Ovide viết: "Giết mẹ, để báo thù cho cha, Almeone đã cùng một lúc chứng tỏ là người hiêu thảo và kẻ giết người" (Xem TT-XII-51).

129- Từ *vô ích* này, trong nguyên tác Đantê viết bằng La tinh *Frusta*, hàm ý muốn nhấn mạnh ý này.

KHÚC V

57- **Hai chìa khóa** mà Kitô đã trao cho Thánh Retro (Xem TT-IX- 117-129).

66- **Jephté**: Phán quan Israel đã thề nếu chiến thắng trở về thì sẽ hiến tế sinh linh đầu tiên bước ra khỏi nhà mình. Kết quả người con gái yêu duy nhất ra đón ông đã phải thực hiện lời thề đó.

69- **Vị thủ lĩnh vĩ đại của Hy Lạp**: Agamemnon đã hy sinh con gái xinh đẹp là Eligenia cho thần linh ở Aulis để cầu được gió thuận trên đường vượt biển về Trole.

93- **Vương quôc thứ hai**: tức

Vùng trời sao Thủy (Mercurio).

123- **Một linh hồn tôn kính**: Tức Hoàng đế Giuistiniano. Xem TĐ - VI tiếp theo.

KHÚC VI

3- Con đại bàng La Mã bay ngược chiều của Trời:

Costantino I (274-337 sau Kitô) năm 330 đã di chuyển trụ sở Tòa Thánh từ Roma đến Bisanzio. *Ngược chiều*, vì đã chuyển từ phương Tây sang phương Đông.

Người anh hùng cổ đại: tức Enea, người thành lập Đế quốc La Mã, sau một hành trình gian nan đã cập bến ở Latium và đã lấy nàng Lavina, con gái của vua Latino, làm vợ.

6- **Con chim của Chúa Trời**: tức Đế quốc La Mã, tồn tại trên 200 năm.

Bisanzio gần Tiểu Á, ở phía đông nên được xem là *tận cùng* của châu Âu và gần những ngọn núi mà từ đó Enea đã ra đi.

12- **Ta làm Xêda**: Xêđa được sử dụng như một danh từ chung, ở đây có nghĩa là "Ta làm Hoàng đế".

- Giustiniano I (482-505), Hoàng đế nổi tiếng của Đế quốc Đông La Mã, đã ra lệnh lập một Hội đồng lập pháp để chỉnh lý lại Luật La Mã.

18- **Agapito I** làm Giáo hoàng từ 533 đến 536.

27- **Belisar**: Vị tướng nổi tiếng của Giustiniano đã đánh thắng người Vandali ở Bắc Phi và người Goti ở Italia.

36- **Pallante**: Con trai của Evandro, vua của Latium, được vua cha phái đi giúp Enea chống lại quân Turno. Đantê, chịu ảnh hưởng cách nhìn của Virgilio trong *Eneide*, xem Pallante là sự hy sinh đầu tiên cho sự thắng lợi của Đế quốc La Mã trong tương lai.

Các khổ thơ từ 36 đến 54 là sự tóm tắt bằng thơ Lịch sử của Cộng hòa La Mã.

39- **Anba**: tức thành phố Albalonga, do Ascanio, con trai của Enea, thành lập và đặt bản doanh ở đây trong ba trăm năm cho đến cuộc chiến giữa hai nhà Orazi và Curiazi: *ba chọi ba*, tức giữa ba anh em La Mã và ba Albani. Cuộc chiến này đánh dấu sự

thắng thế của Roma đối với Alba.

42- Việc bắt cóc các phụ nữ Sabia diễn ra dưới triều Romolo. Nàng Lucrezia tự vẫn vì bị con trai của vua Targuinio il Superbo làm nhục. Địa ngục IV- 127 đã nói đến nữ nhân vật này.

45-48- Đantê gộp lại một số cuộc chiến của La Mã: đánh người Gaulois do *Brenno* lãnh đạo: chàng *Pirro*, vua xứ Epiro, đến để cứu những người Tarentini: *Torquato* chiến thắng người Gaulois và người La tinh: *Quinzio*, do từ La tinh *Cincinnus*, có nghĩa là món tóc, bộ tóc. Cha con *Deci* đánh thắng người La tinh và người Samnites, đều tử trận trên chiến trường. Gia đình *Fabi* nhiều người tử trận trong cuộc chiến với Veio.

51- Người Arập: ở thời Đantê người ta gọi tất cả các dân cư Bắc Phi là *Người Arập*, sự thực đây là người Cartaginesi.

54- **Scipion** thắng Annibale lúc mới 33 tuổi

Pompeo thắng bọn cướp ở Tây Ban Nha lúc 25 tuổi.

60- Sông Rèno: sông Rhin: **Senna**: sông Seine: **Rodano**: sông Rhônne.

63-68- Tác giả thuật lại tóm tắt những cuộc hành quân của Cesare: Vượt sông Rubicon, thời này là biên giới giữa Italia và nước Gaule ngoại Alpe (tức vùng bắc núi Alpe, nhìn từ Italia).

Durazzo: nay thuộc Albania.

Farsalia ở Tessaglia, thuộc Hy Lạp, nơi diễn ra cuộc chiến giữa Cesare và Pompeo.

69- Sau trận thắng Farsalia, Cesare làm một bước ngoặt để xem các phế tích của Troia, do đó đã đến *Antadro* bến cảng mà từ đó Enea đã ra đi, rồi đến con sông *Simeonta*, gần đó có mộ Ettore (Hector), người anh hùng của Troia, rồi tiến đánh Ai Cập, chiếm Vương quốc của Tolomeo (Ptolémée), giao lại cho Cleopatra.

72- Giuba (Juba), vua của Mauritania, người ủng hộ Pompeo. Có nhà chú giải viết: Mauritania ở phía Tây Ai Cập (Egitto) vì vậy Đantê đã viết Cesare *đi xuống* (scen- dere) là không

đúng.

75- **Bruto và Cassio**: Người kế nhiệm tiếp theo để nêu cao biểu trưng con đại bàng La Mã là Hoàng đế Augusto sẽ gây đau khổ cho Bruto và Casso (Xem ĐN- XXXIV- 66-69): dưới tường thành Modena, Marco Antonio bị đánh bại và thành phố Perugia sẽ bị xáo tung bởi quân đội của Octaviano.

78- **Cleopatra**, đã được nhắc đến trong ĐN - V- 63, sau cái chết của Antonio đã tự sát bằng cách để cho rắn độc cắn chết.

81- **Giano**: Octaviano, kẻ chiến thắng nữ hoàng Cleopatra, và xâm chiếm Ai Cập. Đền Giano (Jamus) sẽ bị đóng cửa suốt dưới triều Augusto và chỉ mở

cửa khi Roma đã có hòa bình, trên cơ sở bình định được các dân tộc khác.

87- **Cesare thứ ba**: Hoàng đế thứ ba của La Mã, tức Tiberio.

93- **Tito**: Hoàng đế Tito bao vây và tàn phá Gerusalemme năm 70 sau Kitô (sự kiện đánh dấu sự kết thúc của Nhà nước Do Thái và bắt đầu sự tán phát của dân Do Thái). Theo Đantê thì đây là một sự trừng phạt chính đáng đối với việc đóng đinh Kitô lên thánh giá và đối với *tội lỗi cổ xưa* (của Adamo).

Beatrice sẽ đề cập đến diều này trong khúc tiếp theo.

96- **Những cái răng Lônggôbácdi**: Đây là từ được dùng trong Kinh thánh. Khi người Longobardi

tấn công Nhà thờ (Xem TĐ-XVIII-43), vua Pháp (Cario Magno, tiếng Pháp: Charlemagne le Grand), theo yêu cầu của Giáo hoàng Adriano I đã đến cứu (năm 774). Đantê xem như từ đây đã có sự liên mình giữa Triều đình Pháp và La Mã (*dưới đôi cánh của nó*).

102- Phái Guelfi không thừa nhận biểu trưng con đại bàng của Đế chế La Mã, còn Ghibellinì thì lợi dụng và sử dụng biểu trưng đó cho lợi ích của đảng mình.

108- **Ngài Carlo mới**, tức Carlo II d' Angib, vua của Napoli từ 1258 đến 1309.

111- **Vũ khí**: chỉ biểu trưng con đại bàng.

114- **Ngôi sao nhỏ này:** Vùng trời sao Thủy, nhỏ nhất trong bầu trời.

129-142- **Romeo di Villanova** (1170-1250), Thủ tướng của Bá tước *Raimondo Beringhiere* xứ Provence, sau khi đã phục vụ trung thành ông chủ của mình và giúp cho bốn cô con gái của chủ đều trở thành Hoàng hậu, ông bị dèm pha, vu cáo và ra đi làm một người hành hương nghèo khổ. Người ta đã xây dựng cuộc đời nhân vật này thành một huyền thoại và Đantê đã đi theo hướng này.

KHÚC VII

3- Trong nguyên tác tiếng Ý, khổ thơ ba câu gồm cả tiếng La tinh và tiếng Do Thái, chúng tôi dịch theo lời chú thích tiếng Ý.

6- **Làm ánh sáng đôi**: Ý này chưa được hiểu một cách thống nhất. Đây là ánh sáng của Chúa và của Giustiniano, hay giữa ánh sáng của Đế quốc và của luật pháp, thực tế cũng là của Giustiniano.

27- Nói về Adamo.

141- Những ngôi sao thần thánh: Ánh sáng và sự vận hành của các ngôi sao tạo ra các vật thể như linh hồn của

súc vật và cây cối: chúng không được Chúa trực tiếp tạo ra, nên có thể bị biến chất.

KHÚC VIII

3- **Cipigna**, tức Venere (Vénus), sinh ở Chypre, theo một truyền thống thời Đantê, tên nàng được dùng để đặt cho một ngôi sao.

9- **Dione**: con gái của Océano via Titi là mẹ của Venere. *Cupido* là con trai của Venere.

Dido: Cách Đantê gọi tắt thân mật tên của nàng Didone, vợ của Enea, người anh hùng Troia. Một huyền thoại kể rằng: Cupido có nhiều nét giống Ascanio, con trai của Enea nên được mẹ gửi đến thăm Didone. Didone thân mật cho cậu bé ngồi vào lòng mình và do đó Didone đã

bị thương vì tình yêu nồng cháy của Cupido đối với người anh hùng Enea.

11- **Ngôi sao Vénus**, buổi tối đi theo sau mặt trời, buổi sáng xuất hiện trước, để báo hiệu mặt trời sắp mọc.

15- Cứ lên một tầng trời thì Beatrice, "cố nhân" của Đantê, lại xinh đẹp hơn, rực rỡ hơn.

30- **Bài hát mừng**: Trong nguyên tác dùng từ Do Thái "*Hosanna*", nhiều chỗ khác cũng thế.

39- Đantê được đón tiếp trọng thị: các thiên thần tạm ngừng điệu nhảy vừa mới bắt đầu để đón tiếp Đantê. "*Hỡi các người mà trí óc làm chuyển động bầu trời thứ ba*", câu đầu một bài thơ của Đantê trong *Convivio*.

51- Linh hồn này là Carlo Martel lo, con trai đầu của Carlo d' Angiò và Maria di Unghieria, mất ở Napoli (Italia) vào năm 1295 ở tuổi 24. Martello có đến thăm Firenze và quen biết Đantê, nhưng tài liệu lưu lại ít ỏi, không cho biết gì nhiều về mối quan hệ này, ngoài lời giới thiệu của chính Đantê trong *Thần khúc*.

66- Đất nước mà dòng sông Danube chảy qua, muốn nói Hunggari. Carlo Martello được phong vua Hunggari ở Aix nhưng lãnh địa mà ông ta nói rõ ở đây về địa giới thì nay lại thuộc nước Áo.

69- **Trinacria**: Tên cũ của vùng đất Sicilia, nằm giữa mũi Pachino (nay

là Passaro, ở đông nam) và Peloro (nay là Faro ở đông bắc). *Bờ vịnh*, tức vịnh Catinia, luôn bị luồng gió đông (*Euro*) từ Scirocco thổi tới, quấy nhiễu. Đantê không lặp lại huyền thoại nói rằng gió này do thần khổng lồ Tifeo, bị Giove giam trong núi Etne quạt ra (Xem ĐN - XXXI - 124). ở đây Đantê thay huyền thoại bằng một nguyên nhân khoa học (do ảnh hưởng của khí lưu huỳnh).

75- Ngày 30 tháng 3 năm 1282 ở Palermo, do một hành động gây phiền nhiễu của một lính Pháp, vào giờ kinh buổi chiều của ngày lễ Phục sinh, như một giọt nước làm tràn ly, dân chúng ở đây đã nổi dậy chống lại ách cai trị của dòng họ Anjou và căm thù hô to: "Giết

chết bọn Pháp đi".

78- **Catalogtia**: Robert d' Anjou, em trai của Charles Martel bị bắt cóc và giam ở Calalogna, từ 1288 đến 1295. Bọn sĩ quan của Robert cũng toàn một lũ tham lam vơ vét và hung ác.

93- Đantê tỏ sự đồng tình của mình về việc Charles Martel phê phán sự tham lam, tàn ác của triều Anjou nhưng thắc mắc về điểm nói "*Bản chất của nó* (tức Robert, em trai của ông) *vốn sinh ra từ một nòi giống quảng đại*" (*84*), Đantê đã vặn lại "*Tại sao một mầm mống ngọt lại có thể sinh ra một quả đắng*" (*Khổ 93*).

96- Lý lẽ của Charles Martel (Carlo Martello) là: nếu ngoái nhìn lại

đằng sau thì *sẽ thấy* được cái mà giờ đây *chưa thấy* và đổ mọi việc cho định mệnh do Chúa định trước.

117- **Con người**... **công dân**, ý nói con người không thể sống một cách tự nhiên mà phải sống trong một thành bang, một vương quốc, có một thể chế cai quản.

120- **Ông thầy của ngươi**. chỉ nhà hiền triết lớn nhất của thời cổ dại: Aristote.

126- **Solone**. nhà lập pháp.

Serse: viên tướng quân sự (chiến binh)

Melchisedèch: nhà truyền đạo (linh mục)

132- **Esau** và **Jacob** cùng một mẹ

sinh ra và được nuôi dưỡng cùng một bầu sữa mẹ, nhưng Jacob lại hiền hòa hơn Esau.

Quirinus, tức Romulus, được thu xếp làm con của thần Marte, vì cha thật có một nguồn gốc thấp hèn.

KHÚC IX

3- *Clemenza*: Vợ của Carlo Martello, mất năm. 1295. Con trai là Carlo Roberto, vua xứ Napoli, bị người cậu cướp mất ngôi vua.

Có nhà chú giải cho rằng: có thể ở đây Đantê nói với con gái của Clemenza, cũng có tên là Clemenza, kết hôn với vua Pháp Louis Hutin năm 1315. Nhưng căn cứ vào các chi tiết văn bản ở đây như "*Carlo của nàng*" (tuo Carlo), "*hạt giống của nàng*" (Sua semenza) chúng tôi cho rằng Đantê đang nói với Clemenza, vợ của Carlo Martello.

27- **Vùng này của Ý suy đồi**.

Vùng ở giữa Venezia và sông Brenta.

30- **Bó đuốc lửa**: Ám chỉ bạo chúa Ezzelino III, chủ nhân của lâu đài Ezzelini, trên đồi Romano, ở giữa Venezia và Trevise.

33- **Cunizza**: Cunizza da Romano, chị của Ezzelino, có đến ba chồng và "một tá" tình nhân, trong số đó có nhà thơ *troubadour* Sordello.

48- **Padova**: Điều tiết lộ thứ nhất của Cunizza: Có thể là Đantê ám chỉ đến sự thất bại đẫm máu của những người Guelfiở Padova năm 1314 trước phái Vicenza, khiến cho đầm lầy và nước sông ở đây đổi mầu (vì máu).

51- **Điều tiết lộ thứ hai của Cunizza**: Rizzardc da Camino, con trai

của "Gherardo tốt bụng" (TT-XVII-124), kế tục cha làm Đốc chính thành phố Treviso năm 1306, sau bị các địch thủ giết chết.

54- **Feltro**.- Điều tiết lộ thứ ba của Cunizza.

Linh mục địa phận Feltro, thuộc Treviso, là Alessandro Novello, tháng 7 -1314, đã bội lời thề, cho phép một số người Ferrara lưu vong được sống ẩn náu trong giáo phận của mình, sau đó lại tự tay mình giao nộp những người này, để chứng tỏ mình là "*một thành viên tốt* của phái Guelfi (khổ 60)

Ngục tối: Nguyên tác tiếng Ý viết "*in malta*". *Malta* là loại ngục ngầm dưới đất, tối và bẩn thỉu, ở đây chúng tôi

tạm dịch là *ngục tối*.

57- Nguyên tác viết: "*sẽ quá mệt nếu phải cân từ onda này qua onda khác*". *Onda* là một đơn vị đo trọng lượng thời xưa. Một *onda* La Mã bằng 1/12 livrơ. ở đây chúng tôi tạm dịch là "*sẽ quá mệt nếu phải đong từng bát một*" (bát máu).

63- Vùng Thiên đường thứ nhất chia làm ba vùng nhỏ: *Serafim* chúng tôi tạm dịch: *Thượng đẳng thần*: *Cherubini*, tạm dịch: *Thiên thần*: *Troni*, tạm dịch *Nơi hằng phúc*, ở đây có đặt nhiều tấm gương lớn, có khả năng giám sát các hành vi và phát ngôn của các thiên thần và những người hằng phúc.

Nàng Cunizza vừa phát ra một số

nhận định, phê phán nghiêm khắc một số nhân vật, thậm chí có thể nói là nghiệt ngã, tàn nhẫn, nhưng nàng lại khẳng định nói thế là *đích đáng*, nghĩa là vẫn đúng với công lý tối cao của Chúa Trời.

78- **Chiếc áo choàng sáu cánh**: Hình ảnh truyền thống của thiên thần do Khoa tranh tượng Nhà thờ sáng tạo ra.

90- Con sông Macra phân chia Khu Liguria và Khu Toscana nhưng chỉ ở phần cuối của thung lũng.

93- **Bến cảng ngập máu**: Nhắc lại sự việc xưa kia Brutus, quân của Cesare tàn sát ở cảng Marseille.

96- **Foloco** hay Folchetto da Marsiglia, Nhà thờ Provençal nổi tiếng, người sinh ra ở Marseille, nhưng gốc

Genova, năm 1205 trở thành Giám mục Toulouse.

99- **Con gái của Belo**: tức Hoàng hậu Didon, con gái của Creusa và vợ góa của Sicheo.

102- **Rodopea**: tức nàng Fillide, con gái của Sitone, vua xứ Tracia, sống ở gần núi Rodope, do đó có tên gọi là *Rodopea*, lầm tưởng người yêu là Demofoonte lừa dối, nên đã tự tử và biến thành một cây hạnh nhân.

Alcide: tức Ercole (ở đây được gọi theo tên của người ông là Alceo) yêu say đắm nàng Iole, đã gây ra sự ghen tuông của vợ là nàng Deianira (Xem thêm ĐN-12- 67).

117- **Raab** (hay **Rahab**): tình nhân

của vua Gerico, đã che dấu trong nhà mình hai thám tử do Giosuè gửi tới. Vua Gerico cho lính lùng bắt hai người này, nhưng Raab đã giúp cho họ vượt sông và trở về căn cứ. Raab đã phụng sự lợi ích của dân tộc Do Thái và được các nhà văn Thiên chúa giáo ca ngợi. Raab được đưa lên trời trước, do sự quan tâm của Kitô (các khổ thơ 120-123).

129- Nói về thành phố Firenze, *loại hoa đáng nguyền rủa* là ám chỉ đồng tiền của Firenze.

138- **Nazarette**: Thành phố, nơi Thánh Gabriello sắp tung cánh đi báo tin Đức Mẹ đồng trinh sẽ thành mẹ của Đấng cứu thế.

KHÚC X

3- Trong các khổ thơ mở đầu khúc này Đantê mô tả và giảng giải — theo học thuyết Thiên chúa giáo - quá trình sáng tạo và vận hành vũ trụ của Đấng Sáng thế (Chúa Trời).

15- **Vòng tròn nghiêng** (1' oblico cerchìo): Giải thiên cầu bao gồm mặt trời, mặt trăng và một số hành tinh khác.

30- **Vị bộ trưởng lớn nhất**: Ám chỉ mặt trời, đang bắt đầu mùa xuân nên mỗi ngày bắt đầu sớm hơn (Khổ 33).

51- **Gia đình thứ tư**: Những người hằng phúc ở vùng trời thứ tư: nhà thần học, nhà bác học, nhà thông thái.

54- Mặt trời của các thiên thần: Chúa Trời.

69- Người con gái của Latôna: Tức Diana, con gái của Latona và Giove, được đồng nhất với Mặt trăng.

99- **Alberlto ở Cologna**: Còn được gọi là "*Alberto vĩ đại*", nhà triết học và thần học, gia nhập dòng Thánh Domenico, đi dạy học ở nhiều nơi, từ 1254 đến 1248 dạy ở Paris, có thể là thầy của Thánh Tommaso trong thời gian này.

Thomas d' Aguìno (1125-1274), được mệnh danh là *Tiến sĩ thiên thần*, giáo sư ở nhiều trường, kể cả ở París. Có ý kiến cho rằng phần lớn tư tưởng thần học của Đantê bắt nguồn từ Thánh

Thomas.

105- **Grazian**: Tức Francesco Graziano, dạy học ở Bologna từ 1139 đến 1151, viết cuốn *Deczetum* (Giáo lệnh) giải thích một số luật lệ giáo hội và luật dân sự.

108- Pietro: Pietro Lombardo, mất ở Paris năm 1164, ở đây ông dạy thần học và trở thành Giám mục năm 1159. Có người cho rằng các nhà thần học ở các thế kỷ sau đều xuất phát từ các ý tưởng của ông.

111- **Ngọn lửa thứ năm**: Salomone, con trai của Davide, vua của Israele.

117- Khổ thơ này nói về ***Dionigi V Areopagita***, cải đạo sang Thiên chúa

giáo.

120- Có ý kiến cho rằng khổ thơ này nói về ***Paolo Orosio***, tác giả cuốn ***Lịch sử chống các dị giáo***, viết ra theo đề nghị của Thánh Augustin. ***Người luật sư*** có nghĩa là ***người bảo vệ***.

126- **Linh hồn thánh thiện**: Chỉ ***Boezio***, được xem là vị thánh và nhà tử vì đạo của thời Trung cổ.

132- **Isidoro**: Isidero di Siviglia, Giám mục của Siviglia.

Beda. Beda II Venerabile, tác giả một cuốn sách về Lịch sử đạo Thiên chúa ở Anh.

Riccardo: Riccardo di San Vittore, một trong những đại biểu quan trọng của trào lưu thần bí của tôn giáo.

138- Sigieri: Sigieri di Brabante, giáo sư khoa Nghệ thuật của Đại học Paris, đã giảng bài trên phố Vico de li Strami ở Paris, tức Rue du Fouarre, ở đây có khoa Triết học.

Bị Thánh Thomas chỉ trích là theo dị giáo, chết dữ dội ở Orvieto (Italia) năm 1283. Đantê vinh danh ông như một nạn nhân của tư tưởng triết học.

141- **Người vợ của Chúa trời**: Chỉ Nhà thờ, nhắc nhở giờ Kinh buổi sáng.

KHÚC XI

18- Đây là Thánh Thomas d' Aquino đã xuất hiện và trò chuyện với Đantê ở TĐ-X-99.

33- Trong khúc này Đantê nhiều ẩn dụ, cho nên- chính ông tự nhận lời văn thành *rối rắm, tối nghĩa*. *Người vợ ở* đây là ám chỉ *Nhà thờ*.

36 - 39- Đây nói việc Nhà thờ phong chức cho Thánh Francesco, nồng nàn lòng bác ác như một thiên thần thượng đẳng (un Seraíino) và Thánh Domenico chói lọi hào quang trí tuệ như một thiên thần (un Cherubíno).

45- Sông **Chiascio** đổ từ núi

Ausciano ở trên Gubbio xuống, ở đây người hằng phúc Ubaldo Baldassini sống cuộc đời tu hành ẩn sĩ. Sông Chiascio sẽ hợp lưu với sông Tupino và cùng đổ vào sông Tevere.

48- **Nocera Umbra** và **Gualdo Tadino** là hai thị trấn nhỏ gần Perugia cùng chịu chung một khí hậu. Có ý kiến nói họ than khóc vì chế độ của các bạo chúa cai trị ở đây, nhưng chúng tôi nghĩ rằng ý này không hợp với văn cảnh đoạn này.

54- **Ascesi** là thổ âm Tôtxcan của tên thành phố Assisi nổi tiếng. Thánh Francesco quê ở đây, được ca ngợi là *Mặt trời* (Francesco - Solé), do đó Assisi là *Phương Đông* (Assisi -

Oriente).

57- Vầng dương ây chỉ Thánh Francesco.

60- Từ khổ thơ này Đantê thuật lại cuộc đời huyền thoại của Thánh Francesco theo ngôn từ ẩn dụ và tượng trưng.

Thánh Francesco khống có người yêu hay người vợ nào cả. *Người phụ nữ* ở đây là sự nghèo khổ (Là Poverta). Mới 24 tuổi Thánh Francesco đã tình nguyện "kết hôn" với sự nghèo khổ, do đó đã *gây chiến* (nguyên tác viết *in guerra*), với bố là Pietro Bemardone (TĐ- XI-90), một thương nhân rất giàu có ở Assisi. Trong nguyên tác tiếng Ý, cụm từ *trước mặt bố* được viết bằng chữ La tinh

Cor am patre để nhấn mạnh ý nghĩa sự dứt khoát và trang trọng trong hành động này của Thánh Francesco.

66- **Người chồng thứ nhất** chỉ Gesù.

69- **Anúdate**, một người đánh cá nghèo, trong khi cuộc chiến giữa Cesare và Pompea nổ ra, nhưng ngủ vẫn để ngỏ cửa, Cesare đến và quát tháo, ông ta không hề run sợ trước Cesare và tin rằng sự nghèo khổ sẽ che chở cho mình tất cả.

Đantê sử dụng điển tích này để nói rằng: một khi đã "kết hôn" với sự nghèo khổ thì không sợ cái gì nữa.

72- Không chỉ một mình Kitô mà cả sự nghèo khổ cũng bị đóng đinh lên giá chữ thập.

81- **Bernardo di Quintavaỉle**, sinh ở Assisi khoảng 1170, noi gương Thánh Francesco đã chia gia sản mình cho dân nghèo, được ca ngợi là *Bernardo đáng kính* (il Venerabile Bernardo).

84- **Egidio**: Quê ở Assisi, một con người giản dị và từ rất trẻ, đã đi theo Thánh Francesco.

Silvestro: Lính mục ở Assisi, nằm mơ thấy có một con rồng quái vật đến tấn công thành phố Assisi nhưng một chiếc thánh giá bay từ miệng Thánh Francesco ra đã xua đuổi được con quái vật. Silvestro liền đi theo Thánh Francesco.

87- **Sợi thừng**: Nguyên tác dùng từ *capestro*, sợi giây dùng để dắt ngựa, bò

v.v... Thánh Francesco dùng làm thắt lưng, biểu thị sự khiêm nhường và nghèo khổ.

93- **Innocenzio III** (1198-1216), Giáo hoàng, lúc đầu đối lập với Thánh Francesco, nhưng nằm mơ thấy Nhà thờ Thánh Giovanni in Laterano có nguy cơ sụp đổ, may có Thánh Francesco đưa vai ra giữ được, liền ban giáo chỉ công nhận Dòng tu của Francesco. Sự thực chỉ là lời công nhận bằng lời nói, nhưng Đantê nói đến *cái ấn* cho tăng thêm phần quan trọng.

99- **Onorio III** ban bố công nhận chính thức Dòng tu của Thánh Francesco năm 1223.

102- Khoảng năm 1219, Thánh

Francesco cùng 12 giáo sĩ đi truyền đạo ở phương Đông, bị bắt làm tù binh ở Saint- Jean d' Acre, sau được đưa về Cairo: Francesco truyền đạo cho quốc vương Malek al Kamil nhưng không thành công, tuy vậy quốc vương này đã ra lệnh phóng thích đoàn của Francesco.

108- Lại một huyền thoại nữa về việc Francesco được ban ân Giáo chủ năm 1224 và lần này là do Chúa trực tiếp trao và Francesco đã giữ được hai năm (nghĩa là cho đến khi chết).

117- Khi sắp chết, Thánh Francesco yêu cầu không dùng quan tài mà đặt thẳng thi thể của ông vào lòng đất, biểu thị sự khiêm nhường và nghèo khổ.

120- **Con thuyền của Thánh Pie**:

Nhà thờ

123- **Vị giáo trưởng của chúng ta**: Tức Thánh Domenico.

KHÚC XII

3- **Ngọn lửa được ban phép lành**: ở đây chỉ Thánh Thomas.

12- Tiên nữ ở đây là Iride, người truyền tin của Thánh Giunone (cầu vồng được nhân cách hoá).

15- Tiên nữ lang thang, ám chỉ Eco, bị người yêu là Narciso bỏ rơi.

30- Tiếng nói của Thánh Bonaventura.

- Hồi này, la bàn đã được sáng chế.

33- Khổ thơ này là lời của Thánh Bonaventura thuộc Dòng tu Francesco. Ông nói: Người ta (chỉ Thánh Thomas d'

Aquino. Xem TĐ - XI) đã nói tốt về ***giáo trưởng của tôi*** (tức Thánh Francesco d' Assisi) nay tôi muốn nói về ***vị giáo trưởng kia*** (tức Thánh Domenico).

39- **Ngọn cờ**: tức thánh giá chữ thập.

42- **Vị hoàng đế vĩnh viễn**: Chúa Trời.

54- **Calaroga**: theo Đantê, có tài liệu viết ***Calaruega***, ***Calahorra***, hoặc ***Calagurris*** (La tinh), đây là tên một khu thuộc thành cổ Castiglia.

57- **Caloroga may mắn** vì là nơi đã sinh ra người tình của Đức Tin, chỉ Thánh Domenico sinh năm 1170, không xa vịnh Gascogne ở Calaroga, còn về

người hiệp sĩ thần thánh, ý kiến các nhà chú giải không nhất trí.

60- Bà mẹ Thánh Domenico nằm mơ thấy một con chó nửa đen nửa trắng, mõm ngậm một bó đuốc, định đốt cháy cả thế giới.

66- **Những người thừa kế**: chỉ các môn đồ của Thánh Domenico.

69- Tên của Thánh Domenico (Tiếng Ý), tiếng La tinh là *Dominicus* có nghĩa là "sở hữu của Chúa" (proprietà del Signore)

81- **Felice**, nghĩa là sung sướng, hạnh phúc (vì đã là thân sinh của một vị thánh lớn).

Giovanna: tiếng Pháp là Jeanne: tiếng Do Thái có nghĩa là "*nhờ ơn*

Chúa".

84- **Ostiense**: Henri de Suze, chuyên gia nổi tiếng về luật Giáo hội, được phong làm Hồng y Ostie năm 1262.

Taddeo: Có thể là Thadée Pepoli, người Ba Lan, chuyên gia có tiếng về luật Giáo hội, người đồng thời với Đantê.

93- Nông dân nghèo phải nộp tô cho Giáo hội. Trong nguyên tác tiếng Ý, Đantê long trọng dùng tiếng La tinh, hàm ý châm biếm, mỉa mai.

117- Khổ thơ này hơi tối nghĩa, chúng tôi tạm dịch theo cách hiểu của mình: Sự thực các môn đồ của Thánh Francesco về sau đi theo một hướng trái ngược với tôn chỉ của người thành lập

Dòng tu này.

123-Vượt lên trên lối nói ẩn dụ bóng bẩy, ý của Đantê muốn nổi là: Trong Dòng tu này vẫn có những môn đồ đi theo các giáo luật do vị thánh sáng lập định ra, nhưng đó không phải là thứ giáo luật "*né tránh*", hoặc "*'phóng đại ra*" của Ubertino da Casale, hoặc của Matteo di Acquasparta (Khổ 126).

Uberto da Casale: sinh năm 1259 ở Casale Monferato, vào Dòng tu này năm 1273, là một trong những người hung hăng nhất, sau phải đổi sang Dòng tu Benedettino.

Matteo d' Acquasparta vào dòng tu Francesco, được bầu làm Hồng y năm 1288, được Giáo hoàng Bonifazio VIII

phái đến Firenze để hòa giải mâu thuẫn giữa phái Đen và phái Trắng.

129- Bonaventura: sinh năm 1221 ở Bagnoregio, thuộc Lazio, vào Dòng tu Francescano năm 1238 hoặc 1243 và trở thanh Linh mục trưởng của Dòng tu này năm 1257, tác gia của một cuốn sách *Tiểu sử Thánh Francesco*, tư tưởng giáo lý thường đối lập với Thánh Thomas.

Tôi luôn chăm lo những phần việc bên trái:

Nguyên bản tiếng Ý, theo văn bản của Giorgio Petrocchi, thì câu này là "*sempre pospussi là sinsitra cura*", nghĩa là "*tôi luôn chăm lo những phần việc bên trái*". Phải, trái ở đây chỉ là cách nói có ý nghĩa quy ước, tượng

trưng. Bên phải là những việc thuộc về tinh thần, về giáo lý của giáo hội, bên trái là những việc thế tục của nhà thờ.

132- **Illuminato da Rieti** và **Augustin**, tức *Agostino di Assisi*, hai trong số những người đầu tiên đi theo Thánh Francesco.

Giây thắt lưng: Xem TĐ-XI-87.

135- **Ugo da San Vittore**: Sinh khoảng 1097 ở Flandre, thầy tu ở tu viện Saint - Victor ở Paris.

Pietro Mangladore, tức Pierre le Mangeur, sinh đầu thế kỷ XII, nhà thần học người Pháp, chưởng ân Đại học Paris, sau vào tu viện Saint - Victor và mất ở đây năm 1179.

Pietro Spano. Sinh ở Lisbona, học

y khoa, làm Hồng y năm 1274, được bầu làm Giáo hoàng năm 1276 dưới cái tên Giovanni XXL Chết ở Viterbo năm 1277, nổi tiếng với 12 cuốn sách và là vị Giáo hoàng được Đantê cho lên Thiên đường.

138- Natan nhà tiên tri Do Thái. Tại sao Đantê lại đặt ông ở đây? Có ý kiến phỏng đoán rằng cái tên *Nathan*, theo tiếng Do Thái, cũng như cái tên *Đantê* đều có nghĩa là "người đi cho...".

- **Crisostomo**. Tức Thánh Giovanni Crisostomo, làm Giáo trưởng ở Constantinople năm 398, nổi tiếng về tài hùng biện.

- **Anselmo**: Sinh ở Aosta năm 1033, một nhà thần học nổi tiếng của thời

trung cổ.

Donato: Elio Donto, nhà ngữ pháp học nổi tiếng.

141- **Rabano**: Rabano Mauro, Giám mục ở Mayence, nổi tiếng với một tác phẩm diễn giải Kinh Thánh.

Gioachim da Flore, sinh năm 1130, lập tu viện S. Giovanni ở Flore năm 1187, nổi tiếng về diễn giải Kinh Thánh.

KHÚC XIII

3- Trong khúc này Đantê cho người đọc một hình ảnh Thiên đường theo trí tưởng tượng của ông và theo các tri thức thiên văn học của thời ông nên khá khó hiểu.

15- **Con gái của Minốt**: Tức Ariane, theo thần thoại của Ovide, Ariane sẽ biến thành một chùm sao.

24- **Chiana**: Một con sông ở Toscana, ngày xưa đổ vào sông Tevere, từ thời trung cổ biến thành một đầm lầy.

27- **Bacco**: tức Bacchus (tiếng La tinh) được người La Mã tôn vinh là Thần rượu vang.

Peana: tức Apollo, được xem là thần của Y học.

33- Eva, ở trong lâu đài, đã ăn quả táo, gây tai họa cho cả loài người.

42- **Bộ ngực bị xuyên thủng**: Chúa Kitô.

48- **Ngon lửa thứ năm**: Salomone, được Thánh Thomas giới thiệu.

60- **Chín thực thể**: tức chín bài thánh ca vẫn có một sự nhất trí chung.

93- Khi Chúa mời Salomone (tức vua Pháp- Robert de Naples) hỏi, ông này đã hỏi về những hiểu biết để làm một ông vua giỏi. Đoạn tiếp theo Đantê đã chế giễu ông vua nay đã không hỏi những vấn đề thiết thân đến công việc cai trị

của ông.

111- **Người chấp hành đầu tiên**: Adamo

Đấng yêu quý: Kitô

126- **Parmeide**: Triết gia Hy Lạp, sinh khoảng 540 trước Kitô, thuộc trường phái éleatique (ở thành Elé, Hy Lạp) do Senofane đứng đầu. Parmenide có viết một cuốn sách *Về tự nhiên*, hiện không còn, có lẽ Đantê chỉ căn cứ vào lời phê phán nặng nề của Aristote đối với Parmenide để viết. Đối với *Melisso*, bạn của Parmenide cũng vậy.

Brisso: Triết gia Hy Lạp, bạn của Socrate và Euclide. Về cả ba triết gia này, có thể Đantê còn tham khảo qua cuốn *Vật lý* của Albert le grand.

129- **Sabellio**: thuộc phái Dị giáo ở thế kỷ thứ III, phủ nhận thuyết "*tam vị nhất thể*".

Arrio (280-336) chủ trương rằng Kitô có thể là một sinh linh hoàn thiện nhưng bản thân ông không thể là Thượng đế, từ đây sinh ra phái Dị giáo Arrio.

142- **Bà Berta**, **ông Martino**: Những tên riêng phổ biến, có nghĩa như nói "*các ông bà nông dân*".

KHÚC XIV

12- Sự thực Đantê chưa hình thành được rõ ràng thắc mắc của mình nhưng Bêatờrisê đã hỏi hộ về ánh sáng bao quanh các linh hồn.

27- Ý nói về "cơn mưa" ân huệ của Chúa ban cho các linh hồn được chọn đưa lên Thiên đường.

30- Đantê nói về thuyết "*Tam vị nhất thể*" của đạo Kitô.

36- Giọng nói của Salomone.

63- Những người hằng phúc cùng biểu lộ ý muốn được nhận lại thể xác của mình. Trong văn bản tiếng Ý, Đantê dùng từ "*Amme*", dạng tiếng địa phương

Tốtxcan của từ "*Amen*", đến nay vẫn còn được dùng, ở đây chúng tôi dịch hàm nghĩa của từ này trong lời cầu nguyện.

84- Đantê đã được lên vùng trời cao hơn, *vùng trời của sao Hỏa*.

96- **Elios**: (Hélios): Tiếng Hy Lạp có nghĩa là "mặt trời". Sự đồng nhất giữa Chúa và *mặt trời* đã có trong văn học Kitô giáo, ngay cả với Đantê trong tác phẩm ***Bữa tiệc***: rõ ràng là với từ *Elioòs*, Đantê muốn gợi đến Chúa. Các nhà chú giải khẳng định Đantê không biết tiếng Hy Lạp nhưng thỉnh thoảng vẫn sử dụng đôi từ Hy Lạp để cho tác phẩm của mình có thêm ý vị, màu sắc. Nhưng có nhà chú giải lại chủ trương đây là *Elyos*, tiếng Do Thái có nghĩa là *Tối cao*, một từ để

chỉ Chúa Trời.

99- **Giải Ngân hà**: Trong nguyên bản tiếng Ý dùng từ *Galassia*. Các nhà hiền triết thời xưa đã tranh cãi về bản chất tự nhiên của hiện tượng tinh tú này.

102- Đantê muốn gợi lên hình ảnh chiếc thập tự Hy Lạp.

105- Các nhà chú giải đã thảo luận về ý nghĩa thực sự của khổ thơ này. Ý kiến được chấp nhận: Không phải Chúa Kito đã hiện hình mà chỉ phóng ra những ánh sáng thần thánh đặc biệt và những bài hát tuyệt diệu ca ngợi Chúa đã vang lên, trong đó có bài hình như ca ngợi sự phục sinh của Chúa (Khúc 126).

KHÚC XV

15- Tác giả báo các dấu hiệu và chuẩn bị không khí cho Cácxiguyđa, một vị tổ trong dòng họ của Đantê xuất hiện.

21- **Chòm sao sáng** của chiếc thánh giá.

30- Khổ thơ này trong nguyên tác viết bằng tiếng La tinh. Đantê mượn của Virgilio trong *Enéide* (VI, 835) để tạo cho cuộc gặp gỡ của ông, cháu Đantê một ý nghĩa thần thánh. Đantê đã đặt cuộc gặp này vào đoạn giữa của phần *Thiên đường*, điều này càng chứng tỏ dụng ý của ông.

33- Cả hai phía đều làm Đantê

ngạc nhiên, về phía Beatrice thì càng lên cao, sắc đẹp của nàng càng lộng lẫy.

54- **Nhờ nàng** tức Beatrice.

63- Những người được hướng chân phúc trên *Thiên đường* mức độ cũng khác nhau, tùy trường hợp cụ thể.

Về **Tấm gương**, xem TĐ - IX- 63.

87- **Báu vật quý giá**: ngầm chỉ chiếc thánh giá chói sáng.

93- **Alighiero I**, con trai của Cacciaguida và cha của Bellincione, ông này sinh ra Alighiero II, cha của Đantê Alighieri.

105- Thời Đantê, ở Firenze, của hồi môn cho con gái đi lấy chồng đã tăng lên mức quá đáng khiến cho các bậc cha mẹ rất sợ sinh con gái.

108- **Sarnadapalo**, vua xứ Assiri, cai trị khoảng 667 đến 626 trước Kitô, tượng trưng cho sự sách nhiễu và dâm đãng ở thời trung cổ.

111- **Montemalo**: ngày nay là Monte Mario (đồi Mario) ở gần Roma.

Uccellatoio: một ngọn đồi ở mạn bắc Firenze. Tác giả dùng hai tên núi để chỉ hai địa phương, hai lực lượng chống đối nhau.

114- **Bellincion Berti**, một công dân nổi tiếng của Firenze, thân sinh của "*bà Gualdrada nhân hậu*" (Xem ĐN-XVI-37)

117- **Nerli và Vecchio**: hai dòng họ giàu có và đầy thế lực ở Frirenze, thuộc phái Guelfi, sau khi chia rẽ, họ

Vecchio thuộc phái Đen.

120- Đơn chiếc trên giường vì chồng bỏ đi buôn bán hay đi lánh nạn phe phái ở Pháp.

123- Ngôn ngữ riêng của trẻ con lúc mới tập nói.

129- **Cianghella**: Một phụ nữ Firenze, chồng chết, sống tự do, buông thả.

Lapo Salterello: Luật sư và chính khách gian xảo.

Cincinnato: Quinzio Cincinnato, nhà độc tài La Mã nổi tiếng, tiêu biểu cho sự cương trực chính trị và thói quen giản dị. Đantê đã nhắc đến nhân vật này ở TĐ-VI-46.

Cornighia: Bà mẹ dũng cảm của

anh em nhà Gracchi. Đantê đã nhắc đến trong ĐN-IV-129.

138- **Pado**: Thung lũng Padana.

141- **Currado**: Corrado II il Salico làm Hoàng đế từ 1024 đến 1039, đã đến Italia và vũ trang cho các hiệp sĩ Frrenze, tham gia cuộc chinh phạt người Saraceni ở Calabria.

KHÚC XVI

6- Đantê bộc lộ sự tự hào về dòng dõi quý tộc của gia tộc mình (Hiệp sĩ của Hoàng đế) mà lần đầu tiên ông được biết.

12- "**Ngài**": Trong *Thần khúc* Đantê chỉ xưng *Ngài* với bảy người *Brunetto Latini*, *Farinata*, *Cavalcanti*, *Andrien V*, *Guinixelli*, *Beatrice* và với *Cacciaguida*.

15- **Beatrice cười**: Trong tiểu thuyết *Lancelot* bà Malehaut khi tình cờ bắt gặp cuộc tình tự của Hoàng hậu Ginevre và người yêu liền ho lên để đánh tiếng, ở đây Beatrice cũng đã cười

chứng tỏ sự có mặt của mình và gián tiếp nhắc Đantê cần cân nhắc lời lẽ.

27- **Thánh Giovanni**: Tức Giovanni - Batista, vị thánh bảo trợ thành phố Firenze.

36-39: Từ khi thiên thần hát "*Kính mừng*", để báo tin Chúa Gesù đã ra đời cho đến ngày Cacciaguida sinh, sao Hỏa đã 580 lần bay qua gần sao Sư tử.

42- Cuộc thi hàng năm ở Firenze bắt đầu từ cổng Thánh Pietro (Porta San Pietro), điểm trung tâm của thành phố xưa.

48- Địa giới thành phố Firenze cổ: phía Bắc là Nhà thờ rửa tội, phía Nam là cầu Vecchio, trên cầu có tượng thần Marte.

51- **Campi** nay là Campi Bisenzio, nằm trong thung lũng Bisenzio, cách trung tâm Firenze 12 km: Certaldo, một làng nhỏ nằm trong thung lũng Valdelsa: Fegghine, nay là Figline, thuộc Khu Thượng Valdamo, cách Firenze khoảng 30 km.

54- **Galluzzo**, **Trespiano**: nằm trên đường đi Siena và Bologna.

57- **Aguglion**: Tên một lâu đài cổ trong Val di Pesa, thuộc gia đình Baldo. Nhân vật được nói đến ở đây là Baldo d' Agulione, một luật sư, chịu trách nhiệm về cuộc cải cách năm 1311, trong đó có việc trục xuất phái Guelfi Trắng, tức là phái của Đantê.

Signa: Tức Fazio, hoặc Bonifazio

da Signa, (Signa là một địa danh trên đường Firenze đi Pisa), luật sư, từ phái Trắng chạy sang phái Đen, ủng hộ Giáo hoàng Bonifazio VIII, đối thủ chính trị của Đantê chống lại Henri.

60- Ám chỉ việc một số nhân vật của Nhà thờ muốn kiểm soát chính quyền thế tục của Cesare.

63- **Simifonti**: Một lâu đài cổ ở Valdelsa

66- Lâu đài Montemurlo ở giữa Prato và Pistola thuộc sở hữu của Bá tước Guidi (sau gọi là *Conti*), sau nhiều vụ việc phải bán cho thành phố Firenze.

Họ **Cerchi**, buôn bán giàu có ở xứ Acone, thuộc Val di Sieve.

Buondelmonti ở thung lũng Greve,

phía nam Firenze, sở hữu lâu đài Montebuoni, sau bị phá hủy, vì họ này bị xem là có trách nhiệm chính trong sự chia rẽ thành phố ra hai phái Guelfi và Ghibellini (1216).

75- **Luni**: thành phố cổ Etrusque, nằm trên bờ biển Tirreno, đã biến mất ở thời Đantê.

Orbisaglia, một thành phố nhỏ gần Acona, bị người Visigoti phá hủy.

Chiusi: Thành phố cổ Etrusque ở Valdichina, bị suy vi, nay chỉ còn là một thị trấn nhỏ.

Siniglia, thuộc khu Marches, bị phá hủy bởi người Saraceni.

96- **Cổng thành**: cổng thành Pietro, nơi thường diễn ra các xung đột

chính trị, phe phái ở Firenze.

102- Khu **Pressa** gần Nhà thờ Lớn (Duomo)

Họ **Galigaio** ở gần cổng San Pietro, một người trong họ được phong Hiệp sĩ nên có đội vệ binh và đốc kiếm mạ vàng.

105- Dòng họ **Pigli** có biểu trưng là một giải lông sóc màu xám bạc treo thẳng đứng. Dòng họ **Chiaromontesi** xấu hổ vì gian lận trong việc dùng thùng đong muối không đúng kích thước quy định.

108- **Ghế ngà** (Le curule): Ghế long trọng dành riêng cho các quan chức La Mã.

114- **Hội đồng** (Consistoro): Thời

Trung cổ từ này chỉ Đại hội đồng các Hồng y. Ở đây là cuộc họp các linh mục và chức sắc giáo phẩm để bầu Giám mục.

120- **Ubertin Donato**: Con rể của Bellicione Berti.

129- **Ngài Nam tước vĩ đại**: Tức Ugo il Grande, Tổng trấn Tốxcan. Đây nói đến những người vốn được hưởng ơn huệ của Ugo, như Giano della Bella, nay lại tập hợp dân chúng chống lại thủ lĩnh cũ, nhằm giành quyền lợi cho mình.

135- **Gualterotti và Imporuni**, hai gia đình này có tài liệu nói thuộc phái Guelfi: có tài liệu lại nói thuộc phái Ghibellini.

Borgo: Borgo Santi Apostoli, nằm

ngoài thành cổ nhưng là khu thứ hai của Firenze.

138-141: Buondelmonte đã hứa hôn với một người con gái của dòng họ Amidei, lại bất ngờ bãi hôn để lấy con gái của Gualdrada Donati. Dòng họ Annidei bị bẽ mặt, liền giết chết Buondelmonte, từ sự việc này gây ra sự chia rẽ trong thành phố Firenze.

144- **Ema**: con sông cắt ngang con đường giữa Firenze và lâu đài của dòng họ Buondelmonti.

147- Bức tượng cụt đầu trên cầu cũ (Ponte Vecchio).

154- Hoa huệ trắng, biểu trưng của thành phố Firenze: *cán lộn ngược*, ý nói thất bại. Năm 1251, hoa huệ trắng được

thay bằng hoa huệ đỏ, theo ý muốn của phái Guelfi.

KHÚC XVII

3- Fetonte một hôm hỏi mẹ (bà Climenè) mình có thực là con của Apollo không (hay là không phải như bạn Epafo nói). Bà mẹ đã trả lời là đúng và để củng cố lời khẳng định của bà mẹ, ông bố Apollo vốn là thần Ánh sáng, liền chiều con cho mượn xe mặt trời. Vì không có kinh nghiệm, Fetonte đã để xe đi chệch đường, suýt làm cháy cả vũ trụ. Giove nổi giận, giáng sét đánh chết Fetonte và nói làm bố phải biết cứng rắn với con trai (Ovidio kể trong *Metamorphosi*).

6- **Ngọn đèn thần**: Chỉ

Cacciaguida.

15- **Cái gốc thân thường**: Nguyên bản tiếng Ý dùng từ *piota*, một từ của ngôn ngữ bình dân, có nghĩa bóng là *cái rễ*.

24- **Viếcgilô nói về tương lai của Đantê**: Xem ĐN- X- XV, XXIV: TT- VIII, XII, XXIV.

32- **Sách chép các sự việc**: Nói bóng, chung chung, về một cuốn biên niên nào đó, không chỉ định một kinh bổn cụ thể nào.

48- **Mụ dì ghẻ**: Ippolito từ chối lời đề nghị ái tình phi luân của mụ dì ghẻ Fedra, bị mụ này đặt điều, kể tội Ippolito với bố cậu là Teseo, ông này đuổi Ippolito phải đi khỏi Atene.

51- Ám chỉ việc Giáo hoàng Bonifazio VIII, năm 1300, đang bí mật âm mưu việc lật đổ chính quyền phe Trắng ở Firenze, Đantê mới được bầu vào Hội đồng Thị chính. Năm 1301, theo lời cầu viện của Giáo hoàng, quân Pháp tiến vào Firenze, phe Đen lưu vong trở về, đàn áp trả thù, Đantê phải lưu vong (Xem bài Đantê và *Thần khúc* ở đầu sách này).

63- **Rơi xuống vực**: Nhóm phe Trắng của Đantê bị đuổi đi lưu vong, đã ba lần lập mưu để trở về Firenze nhưng kế hoạch không có sự chỉ đạo tập trung nên Đantê từ chối tham gia kế hoạch thứ ba của Lastra (1304), nên ông bị công kích là hèn nhất và đồng lõa việc bán

đứng Firenze v.v...

72- **Người Lômba vĩ đại**: Bartolommeo della Scala, Lãnh chúa Verona, mất năm 1307- Gia huy có cái thang bằng bạc, ở trên có con đại bàng đậu.

78- **Nhân vật đặc biệt**: Em trai của Bartolommeo, tên là Cane, thường được gọi là *Cangrande* (Cane vĩ đại), làm lãnh chúa Verona từ 1213 đến 1329. Cangrande là dũng tướng quân sự, đeo huy hiệu sao Hỏa (vì sao mạnh).

84- Giáo hoàng Clemente V, người Guascone, đã từng mời Hoàng đế Henri VII đến Italia để gây thanh thế cho ông nhưng từ năm 1312 lại đối đầu với Henri VII, Cangrande làm vệ sĩ đã dũng cảm

bảo vệ nhà vua.

Chú ý lời văn của Đantê: tên *Guaseo* và *Arrigo cao cả* (alto Arrigo tức Henri VII).

KHÚC XVIII

30- Một ẩn dụ để nói về Thiên đường: Cái cây nhận sự sống từ ngọn (Chúa Trời) và không bao giờ rụng lá (vì luôn được tiếp nhận thêm nhiều linh hồn hằng phúc khác).

39- **Josué**: Người kế tục Mosé để dẫn dắt dân tộc Do Thái đi chinh phục đất hứa.

42- **Macabeo** cùng bốn người anh chiến đấu chống Antioco Epifane, vua xứ Siria, để giải phóng những người Do Thái thoát khỏi sự tàn bạo ở đây. Macbeo mất năm 160 trước Ki-tô.

45- **Cario Magno**: Tức

Charlemagne le Grand.

Orlando: Tức Roland. Xem ĐN - XXXI-16.

48- **Guiglielmo**: Cố vấn của vua Charlemagne, một tướng lĩnh quân sự, mất năm 812.

Rinoardo: Không phải là một nhân vật lịch sử có thực mà là một nhân vật hư cấu của thể loại "chanson de geste".

Gottifredi: Một trong những chỉ huy của cuộc Thập tự chinh lần thứ nhất tấn công Gerusalemme.

Huberto Guiscardo: Sinh 1015 ở Normandie (Pháp), đến Ý năm 1047, tham gia chiến tranh bình định miền Nam Ý, chống lại người Byzantins, mất năm 1085.

69- Đantê đã lên vùng trời thứ sáu, vùng trời của Giove, khí hậu ôn hòa, không lạnh quá như ở sao Thổ, cũng không nóng quá như ở sao Hỏa.

84- **Pegasea**: Thần nghệ thuật, Pegasea được biểu thị thành hình ảnh một con ngựa có cánh, từ một cú đá vào núi Hélicon, làm sinh ra suối Hippocrène, tượng trưng cho cảm hứng thơ ca.

93- **Diligite justitiam qui judicatis terrain**: Trong nguyên tác viết bằng tiếng La tinh: *Hãy yêu công lý, hỡi người xét xử trái đất''* (Câu mở đầu *Thông thư*).

102- Chú ý: Đantê tỏ ra coi khinh mê tín dị đoan trong lúc đó lại tự tin

khẳng định vô điều kiện các tín điều tôn giáo của mình.

108- **Con đại bàng**: Tượng trưng Đế chế. Chữ M ở đoạn trên là chữ cái đầu tiên của từ *Monarchia*, chế độ quân chủ (Khổ thơ 96 và 99): ở trên đỉnh chữ M đó có lúc lại hiện ra *bóng hoa huệ* (khổ thơ 114), biểu trưng của triều đình Pháp nhưng Đantê chỉ nói lướt qua, có vẻ không coi trọng lắm, ngay *Đế chế* mà Đantê rất đề cao ở đây cũng chỉ có ý nghĩa chung, chứ không nhằm vào một Đế chế cụ thể nào.

120- Trong khổ thơ này có một từ ở vị trí chủ ngữ đã gây khó khăn rất lớn cho việc dịch các khổ thơ tiếp theo. Nguyên tác tiếng Ý - theo bản của

Giorgio Petrocchi mà chúng tôi sử dụng - dùng từ *là mente* (không viết hoa). Henri Longnon dịch sang tiếng Pháp là *Intelligence* (viết hoa), có thể dịch sang tiếng Việt là "Bậc đại trí", còn bản của A. Pézarad và J. Risset dịch thành khả năng toàn năng, tối thượng và như vậy chỉ thuộc về Chúa Trời, ở đây chúng tôi tạm dịch La tinh *thần*.

136- **Người đánh cá**: chỉ Pietro, "*Pôlô*" là hình thức thông tục, phổ biến của "Paolo", thể hiện một ý châm biếm.

KHÚC XIX

12- Trong nguyên bản tiếng Ý chỉ viết "*cái mỏ* (*lo rostro*) *nói*" nhưng đây là con Đại bàng nói. Đại bàng, biểu trưng của Đế quốc La Mã mà theo Đantê, Đế quốc này về pháp luật, công lý, trật tự dân sự là phù hợp với tinh thần của Chúa trời. Đại bàng tạo thành bởi nhiều trí năng thần thánh, sẽ phát ngôn suốt cả khúc này như là một thực thể duy nhất, để chứng tỏ rằng chân lý thần thánh chỉ có một. Nó nói "*Tôi*" và "*của tôi*" nhưng thực ra là "*chúng tôi*" và "*của chúng tôi*".

18- Nguyên tác dùng từ Malvagio

có nghĩa là xấu xa, xỏ lá, độc ác và viết: "Họ ca ngợi anh nhưng không theo *lịch sử*" (là storia). Chúng tôi dịch theo ý.

45- Ý nói Chúa Trời không thể in dấu ấn quyền năng của mình khắp vũ trụ, cũng như không muốn nói thái quá về nội dung sáng tạo của mình.

48- Ý nói chưa đạt được mức hoàn hảo trong sự sáng tạo (còn xanh) mà đã tự hủy hoại.

66- Sự hiểu biết bị ngăn cản vì những lỗi lầm, những hạn chế của các giác quan, hay bị đầu độc bởi chúng.

84- Nếu không có Kinh Thánh chỉ dẫn thì có thể nảy ra nhiều hoài nghi về công lý thần thánh.

111- **Những người Êtiopi**

(Ethiopie): chỉ những kẻ Dị giáo nói chung.

Nhóm: một được Chúa lựa chọn, một bị kết tội, sẽ khổ cực mãi mãi.

117- Từ khổ thơ này Đại bàng sẽ chỉ trích, lên án các vua Chúa Kitô giáo của châu Âu.

Aberto: tức vua Áo, Aberto d' Austria, đã bị chỉ trích ở TT-VI-99, ở đây bị lên án về tội tàn phá xứ Bohême (Vương quốc Praga, tức Praha), do người anh em là Venceslas trị vì.

Người viết sách tức Chúa Trời.

120- **Sông Senna** (tức sông Seine, Pháp): Philippe le Bel phạm tội đúc một loại tiền không đạt giá trị thực, sau đó bị chết trong khi đi săn, bị một con lợn rừng

hung dữ tấn công, làm cho ngã ngựa.

123- **Vua Scotto**: tức Roberto Bruce di Scozia (1306- 1329) và vua Anh Edoardo I d' Inghiterra (1307-1327) tiến hành chiến tranh liên tục, vì Anh muốn chiếm Scozia. Nhưng ở TT-VII-132 Edoardo I lại được biểu dương là một người con dũng cảm của Enrico III.

126- **Vua Tây Ban Nha** (Spagna): Ferdinado IV, vua xứ Castiglia (1286-1312).

Vua Boemme (*Bohême*): Venceslao IV. Xem TT-VII - 102.

129- Cario II d' Angiò, vua Gerusalemme, có biệt danh *Ciotto* (*Le Boiteux*), (*Vua Què*), cũng là vua Napoli, được Đantê đề cao là số 1 về

đức tính phóng khoáng (Xem TĐ - VIII-51) còn ở đây bị đánh giá thấp (Chữ *Ierusalemme*, theo chính tả cổ, chữ J cũng là I, Đantê xem chữ "i" này là "I", con chữ cuối là M, Đantê cho có nghĩa là *mille* (1.000), và hiểu ngược lại là 1).

132- **Hòn đảo lửa**: Chỉ Sicilia, Federico II d' Aragona, trước làm Tổng trấn (1291), sau làm vua Sicilia (1296), chết năm 1337. Đối với ông vua này đánh giá của Đantê luôn là tiêu cực (Xem TT-VII-119-120 và TĐ - XX-62,63). Anchise, cha của Enea, bị chết ở thành phố Trapami (Sicilia).

137- **Chú và em**: Giacomo, vua của Majorca (1262- 1311) và Pietro III d' Aragona, bố của Federico II (Xem TĐ

- XIX - 132). Giacono có biệt danh "Râu" với hàm ý chế giễu, khinh bỉ.

141- **Vua Poóctôganlô** (Portogallo, Bồ Đào Nha), Dionigi "l' Agricola", vua Bồ Đào Nha (1261-1325) bị chế giễu là "anh nhà quê" vì không có cuộc sông vương giả quý phái của một vị Hoàng đế.

Vua Noócvêgia (Norvegia, Na Uy), Acone VII, vua Na Uy từ 1299 đến 1319. Người ta cho là Đantê khó có thể quen biết ông vua này.

Rascia: Stepano Uros II, vua Serbia (1282-1321). *Venigia*, từ cổ chỉ *Venezia*. Hồi này đồng tiền Venezia lưu hành khắp vùng Địa Trung Hải. Các nhà chú giải cho rằng, không rõ vị vua này có

cho đúc tiền giả hay không, nhưng dư luận này có thể dựa trên quyết định năm 1282 của Thống đốc Venezia ra lệnh tiêu hủy đồng tiền của Rascia vì quá giống với đồng tiền cũ Serenissima và có thể dựa vào một vụ kiện năm 1305 ở Bologna về cấm đổi tiền Rascia.

144- **Ungheria** (tức Hunggari). Đantê cho rằng vua Hung Andrea III và các vua kế vị cai trị kém.

Navarra: Louis Hutin (1314-1316), vua Navarre, một vùng thuộc Tây Ban Nha, năm 1304 bị Pháp chiếm. Theo Đantê có thể tránh được, nếu biết phòng thủ bằng cách vũ trang các núi bao quanh (thuộc dãy Pyrénées).

148- **Niccosia** và **Famagosta**: Hai

thành phố chính của đảo Chypre, do Henri II de Lusignan (1285-1324), một ông vua độc tài và độc ác cai trị.

KHÚC XX

9- **Cái mỏ được ban phép lành**: Đại bàng

24- Đantê cụ thể hóa việc chuẩn bị nói của đại bàng bằng âm thanh của hai nhạc cụ. Theo Boccaccio (1313- 1375) thời trai trẻ Đantê say mê âm thanh và ca nhạc.

39- **Thiên thần hát lễ**: tức David, vua Israel.

45- ***An ủi cái chết của con trai bà***: Linh hồn thứ nhất của vòng cung là Hoàng đế Traianno có sứ mệnh an ủi bà mẹ có con trai bị giết và thể hiện công lý. (Xem TT-X- 78-93).

51- **Ezechia**, vua của xứ Giuda, bị ốm nặng cầu nguyện xin lùi cái chết lại 15 năm. Câu chuyện này được kể trong Kinh Thánh.

57- **Costantino** (274-337 sau Kitô) dời trụ sở Đế quốc đến Bisanzio và nhường Roma cho Giáo hoàng, do một dự định tốt, nhưng đã đem lại kết quả xấu cho cả Nhà thờ và Đế quốc. Đantê nhiều lần chỉ trích Costantino (Xem ĐN- XIX-114-117 và TT-XXXII-126). Chú ý là do có dụng ý tốt, Costantino vẫn được lên Thiên đường.

63- **Guiglielmo**: Guiglielmo II di Altavilla, được gọi là "*Người Nhân hậu*", vua của Sicilia và Puglia từ 1166 đến 1189. Tư liệu cổ lưu lại đều ghi

nhận ông là một vị vua chính trực, yêu hòa bình, đến nỗi dân chúng thấy hai vị vua còn sống cũng nhớ đến mà khóc!

69- **Rifeo**, người thành Troie, bạn của Enea, nhưng tài liệu về mối tình bạn này rất ít. Virgilio chỉ viết về Rifo vẻn vẹn năm câu thơ trong *Eneide*: "Con người chính trực và tài năng nhất trong những người thành Troia".

96- **Vương quốc nhà trời**: Trong nguyên tác viết thẳng bằng tiếng La tinh *Regnam celoram*.

102- **Linh hồn thứ nhất và thứ năm**: Linh hồn Traiano và Rifeo.

108- **Trở lại trong xương cốt của mình**: Phục sinh.

111- Đantê đang nói về trường hợp

Traiano.

120- Đantê nói về Riêo.

129- **Ba phu nhân**: Xem TT-XXIX-123-129.

148- Đại bàng, tượng trưng cho công lý thần thánh. Hai ánh sáng chân phúc là Traiano và Rifeo.

KHÚC XXI

6- **Semelè**, con gái của Cadmo, vua xứ Tebe, yêu Giove. Chồng là Giunone ghen, lập mưu hãm hại, bằng cách xui Semelè xin Giove cho chứng kiến tất cả hào quang của chàng, do đó mà bị cháy thành tro (Theo thoại kể của Ovidio). Xem thiên ĐN-XXX-3.

15- Tầng thứ bảy, tức tầng trời của sao Thổ, trong thời gian Đantê lên Thiên đường, sao Thổ đang có vị trí trong chùm sao Sư tử.

30- **Cái thang bằng vàng** trên Thiên đường này người ta thường gặp trong các văn bản thời trung cổ, đầu tiên

là trong giấc mơ của Jacob trong Kinh Thánh (*Sáng thế*, XXVIII).

111- **Catria**: Đỉnh Catria trong dãy Appennino (1.700m so với mặt biển), nằm giữa Pergola và Gubbio.

Chỉ thờ Chúa Trời: Nguyên tác dùng từ *Latria*, gốc Hy Lạp, chỉ việc dành để thờ riêng, duy nhất có Chúa Trời.

123- **Pietro Damiano** sinh ở Ravenna trong một gia đình nghèo ở đầu thế kỷ XI, lúc đầu làm luật sư, 30 tuổi làm thầy tu, 1057 được bầu làm Hồng y, mất ở nhà thờ S.Maria degli Angeli năm 1072.

Ở đây nguyên bản tiếng Ý viết không sáng rõ, khiến người ta có thể hiểu

lầm Pietro Damiano và Pietro Kẻ phạm tội (Peccator) cũng là một người!

Pietro Peccator (Pie Kẻ phạm tội), thầy tu ở Nhà thờ S. Maria in Porto Fuori, mất ở đây năm 1119, có bia mộ hẳn hoi, mặt khác, còn lưu lại vài bức thư, ký tên có tính chất tự châm biếm là *Petrus peccator monacus*. Nhà thờ này năm 1944 bị máy bay ném bom phá hủy hoàn toàn.

126- **Cái mũ** ý nói cái mũ Hồng y. Sự thực mũ Hồng y được Giáo hoàng Innocenzo IV định ra khoảng năm 1252, gần hai thế kỷ sau khi Pietro Damiano chết.

129- **Cefàs**: tức Thánh Pietro và "con tàu lớn" (Le vas electionis) tức

Thánh Paolo. Hai vị này sống đạm bạc, nghèo nàn, khác với những vị chăn chiên "hiện đại".

142- Việc Bêatờrisê không cười, việc các vị hằng phúc im lặng và tiếng ồn khó hiểu này tạo cho Khúc XXI một không khí bí ẩn, khác biệt.

KHÚC XXII

15- Lời báo trước này không được xác định rõ. Là cái chết của Bonifazio VIII hay Clemente V?

39- **Cassino**: một ngọn đồi thuộc núi Cairo (Montecassino). Đoạn này là lời của Thánh Benedetto, tuy không nêu rõ tên.

51- **Maccario và Romoaldo**: Những thầy tu có tên là Maccario hồi này có khá nhiều người, khó xác định chính xác là người nào.

Romoaldo: Thánh Romoaldo degli Onesti, sinh khoảng 956 ở Ravenna, mất 1027.

93- **Trắng thành đen**: Biến thành suy đồi, hủ hóa.

96- Khổ thơ này ý không rõ. Các bản có nhiều cách hiểu khác nhau. Chúng tôi chọn cách hiểu sau đây: Các kỳ quan như sông Jordan và thủy triều ở Hồng Hải cũng không gây ngạc nhiên sửng sốt bằng việc Chúa lại muốn cứu tình hình trên của các Nhà thờ.

117- **Người cha của cuộc sống trần gian**: tức Mặt trời. Đantê sinh tháng năm, năm 1265 và từ đây "*cảm được khí trời Tốtxcan*".

141- **Người con gái của Latona**: tức Mặt trăng. Các vết trên Mặt trăng đã từng làm Đantê hiểu lầm là do chất đặc hay chất loãng. Xem TĐ- 11-60.

144- **Iperione**: Con trai của Trời và quả đất và bố của Mặt trời (Theo thần thoại).

Maia và *Dione* tức sao Mercure và Vénus.

147- Giove điều hòa cái lạnh của sao Saturno (cha) và cái nóng của sao Marte (con).

KHÚC XXIII

27- **Trivia**: Mặt trăng, người cổ đại đồng nhất với Diana.

33- Sự xuất hiện của Chúa.

57- **Polimnia**: Thần của thơ trữ tình.

75- **Bông hồng**: chỉ Đức Mẹ đồng trinh Maria.

Những bông hoa huệ: chỉ 12 vị Thánh tông đồ, môn đệ của Kitô.

105-108: Thánh ca ca ngợi Maria.

114- "Chiếc áo choàng" của Chúa che phủ cả tám vùng trời, được trực tiếp mang dấu ấn tinh thần và chuyển vần theo luật lệ của Chúa.

129- **Hoàng hậu của Trời**: Trong nguyên tác tiếng Ý viết bằng tiếng La tinh "*Regina celi*".

135- **Babillon**: sự lưu đày ở Babylone do bị dân Do Thái bắt (theo Kinh Thánh), trong văn học Thiên chúa giáo còn được dùng để chỉ sự lưu dày trên trần thế của loài người.

139- **Người giữ chìa khóa**: Thánh Pietro.

KHÚC XXIV

36- **Được Chúa giao phó các chìa khóa**: tức Thánh Piêtờrô.

39- **Đi được trên biển**: Theo huyền thoại do Thánh Matteo kể lại: Chúa Kitô đi đến trên một chiếc thuyền nhỏ, Thánh Piêtờrô nghĩ là một ảo ảnh, liền cầu nguyện: Nếu đích thực là Chúa Trời, xin ban phép cho con đi được trên biển để ra đón Người, do đó Piêtờrô *đi được trên biển*.

Bêatờrisê hàm ý nói: Piêtờrô có đầy đủ tư cách và năng lực thần thánh để kiểm tra Đantê về Đức tin.

48- Đây là một kiểu phát ngôn kinh

viện của Nhà thờ Kitô giáo.

63- **Người anh em yêu quý của Người**: Chỉ Thánh Paolo. Pietro và Paolo đã truyền bá Kinh Phúc âm vào La Mã.

69- **Người ấy**: Ngầm chỉ Thánh Paolo.

87- **Người có đồng tiền đó trong ví không**? Trong khúc này Đantê dùng nhiều ẩn dụ, cần phải hiểu theo nghĩa bóng, Thánh Pietro muốn nói: Người hiểu Đức tin như thế là rất đúng, đúng về lý thuyết nhưng người có nó trong tâm hồn của người (trong ví) không?

Đantê đã trả lời: - Có và là một đồng tiền thực, không thể nghi ngờ gì về khuôn đúc ra đồng tiền đó.

102- **Thiên nhiên không nung sắt và không đập de**: Lại một câu nói ẩn dụ nữa mà nghĩa khá mơ hồ. Theo một nhà chú giải thì *thiên nhiên* ở đây được đại biểu bằng người thợ rèn, không có vật liệu (sắt), cũng không có dụng cụ, năng lực (*đập de*).

Ở khổ thơ 105, Thánh Pietro lại có ý nói là Đantê ngụy biện. Đantê nói đến *bằng chứng*, đến *sự việc* vậy điều đó cần phải chứng minh.

Câu trả lời của Đantê hàm ý nói: Chân lý của Chúa Trời được chứng thực bằng các sự việc kỳ diệu như: Kitô ra đời và sự hóa thân của Kitô, lời thuyết giáo, sự phục sinh, sự phát triển của các Nhà thờ Kitô giáo, sự truyền bá Đức tin

Kitô giáo trên khắp thế giới... những việc đó thiên nhiên không thể làm được.

111- **Một cây tốt**: Ý nói việc truyền bá Đức tin nhưng lại gặp phải tình trạng hủ hóa suy thoái của xã hội Thiên chúa giáo. *Cây ngấy*: một loại cây hoang có gai, thuộc họ hoa hồng.

Sau câu trả lời này, thánh ca lại vang lên để chấm dứt cuộc tranh cãi đã đến chỗ hơi gay go giữa Đantê và Thánh Pietro, tuy vậy ở đoạn sau, Thánh Pietro đã tỏ thái độ đồng ý và khen ngợi Đantê.

126- **Đã thắng những đôi chân trẻ**: Thánh Pietro và Giovanni nghe nói mộ của Kitô là rỗng, liền chạy đến để rõ thực hư. Pietro tuy nhiều tuổi hơn nhưng đã đến được trước Giovanni, hàm ý nói

lòng Kính Chúa của Pietro nồng nhiệt hơn.

KHÚC XXV

3- **Tập thơ thiêng liêng**: Chỉ phần thứ ba của *Thần khúc*: *Thiên đường*. Đantê đã dùng cách gọi này ở TĐ — XXIII-6-63.

6- **Cừu non - Chó sói**: Ẩn dụ thường được dùng trong văn học Kitô giáo.

9- Ngầm nói đến Nhà thờ San Giovanni, rất thân thiết với Đantê.

15- Chỉ Thánh Pietro.

18- **Galizia**: Ở tây - bắc Tây Ban Nha, theo truyền thuyết tại nhà thờ Santiago di Compostella ở đây có mộ Thánh Jacopo. Cùng với Roma, nơi có

mộ các vị thánh tông đồ, thì Galixia là nơi hành hương của các tín đồ Kitô giáo trong thời Trung đại.

24- **Các món ăn**: Việc được chiêm ngưỡng Chúa trời cũng là một món ăn quý giá nhất của những người hằng phúc.

27- Hai chữ *trước tôi* trong nguyên tác dùng tiếng La tinh: *Coram me*, một công thức ngôn từ rất long trọng.

30- **Tu viện của chúng ta**: Ở đây chỉ Thiên đường.

33- **Ba tấm gương**: Ba vị trong 12 Thánh tông đồ: Pietro, Jacopo và Giovanni.

48- Đantê nói về Chúa và Thiên đường theo ngôn từ phong kiến. *Phòng Cơ mật*: Chỉ vùng trời Thiên thanh, cõi

Cực lạc.

69- **Sự xứng đáng cũ**: Những thành tích cũ đã đạt được.

93- **Isaia**: Khổ thơ này ý nói mỗi linh hồn hằng phúc bận quần áo kép ở Tổ quốc mình, tức là ở Thiên đường êm ái dịu dàng. Có người giải thích bộ quần áo kép này muốn chỉ *linh hồn* và *thể xác*.

96- **Người anh em của Người**: Chỉ Thánh Giovanni Evangelo.

99- **Hy vọng ở người**: Trong nguyên tác dùng tiếng La tinh: *Sperent in te*.

114- **Con bồ nông**: Ở thời Trung đại người ta tin rằng bồ nông nuôi con bằng chính thịt của nó. Chúa Gesù khi còn bị đóng đinh trên giá thập tự (nghĩa

là trước khi chết) đã chọn Thánh Giovanni Evangelo làm em nuôi để thay mình phụng dưỡng Đức Mẹ Maria.

139- **Không thấy gì**: Mắt Đantê đã bị lóa vì ánh sáng cực chói của Thánh Giovanni Evangelo (Đantê cố nhìn cho được dung mạo thực của vị thánh này).

KHÚC XXVI

1- **Thị giác bị hỏng**: Đantê tạm thời bị hỏng thị giác vì đã cố nhìn xem dung mạo của Thánh Giovanni. (Xem khúc XXV).

12- **Anania**: Một người dân Damas, một trong những tín đồ đầu tiên của Kitô, đã chữa mắt cho Thánh Paolo di Tarso trên đường Damas.

18- **Nơi khởi đầu và nơi kết thúc**: Nguyên tác viết : *Alfa và Oméga*.

6-66: Cuộc trò chuyện giữa Thánh Giovanni và Đantê về lòng nhân từ.

51- Câu thơ này chúng tôi dịch theo hàm ý. Nguyên tác viết: "*Có bao*

nhiêu cái răng của tình yêu đó đã cắn người", rồi câu 55: "*Những vết cắn*" v.v...

72- Chúng tôi dịch thoát ý. Nguyên tác viết: "*Truyền từ màng này qua màng khác* (của mắt).

84- **Linh hồn đầu tiên**: tức Adamo.

114- Khổ thơ này, chúng tôi dịch theo sự cảm nhận về mạch văn ở đây.

117- Theo Adamo (mà thực ra là theo quan niệm của tác giả - Đantê) Adamo bị đày không phải vì tội đã ăn quả cấm mà vì "*đã vượt qua giới hạn được cho phép*". Ẩn ý muốn nói là Adamo và Eva muốn đạt tới trí thức thần thánh (như Chúa Trời).

120-123: Theo Kinh Thánh (*Sáng thế - 5*) thì Adamo sau khi đã sống 930 năm, đã trải qua ở Minh phủ (Limbo) 4.302 năm.

120- **Hội nghị** tức *Concilio*, Hội đồng Giám mục, nói việc được trở lại Thiên đường.

126- **Nembrot**: ám chỉ việc xây dựng tháp Babel. Trong khổ thơ này và các khổ thơ tiếp theo, Đantê đã điều chỉnh lại lý thuyết về ngôn ngữ của mình. Trong tác phẩm *De Vulgari Eloquentia* Đantê cho rằng: ngôn ngữ của Adamo không thể bị biến đổi hay mất đi , ở đây Đantê lại nói - thông qua lời của Adamo - là thổ ngữ do Adamo sáng tạo đã tàn lụi hoàn toàn và mọi sản phẩm sinh ra từ

lý trí con người sẽ không cố định lâu dài mà phải thay đổi, biến hóa.

135- "*I*" là tượng trưng cho tên của Chúa, có nhà chú giải hiểu là số I La Mã và hàm nghĩa là duy nhất, độc nhất: còn *El* là một trong những của tên Chúa theo ngôn ngữ Do Thái.

KHÚC XXVII

12- **Bốn ngọn đuốc**: Thánh Pietro, Thánh Giacomo, Thánh Giovanni và Adamo. *Ngọn đuốc đi đến* là Thánh Pietro.

15- **Đổi lông**: Đổi màu. Sao Mộc trắng bạc, Sao Hỏa, màu đỏ.

27- Đantê ám chỉ Bonifazio VIII và Clemente V. Sự lặp lại nhiều lần "chỗ của ta", "chỗ của ta" là một kiểu văn hùng biện của Kinh Thánh, mục đích để nhấn mạnh.

36- **Đấng quyền năng tối cao**: Chúa Trời. Ngầm chỉ việc Kitô chết.

Beatrice *thay đổi sắc mặt* vì đau

đớn trước sự suy đồi của Nhà thờ.

42- **Lin**, người kế tục Thánh Pietro, tử vì đạo năm 78: *Cleto*, kế tục Lin, tử vì đạo năm 90.

45- **Sisto I**, **Pio I**, **Calisto 1**, **Urbano I**, đều là Giáo hoàng tử vì đạo ở hồi đầu thành lập Nhà thờ La Mã.

48- Ý nói không có thiên vị nhóm tín đồ nào cả, chẳng hạn giữa Guelfi và Ghibelini.

60- **Caorsini** và **Guaschi** đang lợi dụng máu của các vị tử vì đạo để trục lợi qua công việc Nhà thờ.

Caorsini: Ám chỉ Giovanni XXII, làm Giáo hoàng từ 1316 đến 1334, sinh ra ở xứ Cahors (Xem TĐ-XVIII - 129-132 và ĐN- XI-51).

Guaschi: Ám chỉ Clemente V, làm Giáo hoàng từ 1305 đến 1314, người Guasco (Xem TĐ- XVII-84).

63- **Scipio**: Publio Scipio, người châu Phi, đã thắng Annibale trong cuộc chiến tranh Carthage thứ hai, để cứu Roma.

69- Ý nói trong mùa đông, cuối tháng 12 của năm.

81- Theo quan niệm thiên văn thời xưa có bảy vùng của thế giới có dân cư sinh sống. Đây chỉ vùng từ sông Hằng đến Jerusalem.

84- Huyền thoại Ovidio kể: Giove yêu nàng Europa, con gái của vua Agenore, đã biến thành một con bò đực lông trắng, để cho nàng cưỡi từ Fenicia

đến Creta (*gánh nặng êm ái*).

99- Chùm sao Song tử, con của Leda và Giove.

Vùng trời chuyển động nhanh nhất tức vùng trời thứ chín, vùng chuyển động thứ nhất hay động lực đầu tiên (il Primo Mobile). Trong các khổ thơ sau, Beatrice sẽ giải thích về các tính năng "độc nhất vô nhị" của vùng trời này.

108- Nguyên tác tiếng Ý dùng từ *meta*, cái trụ cố định của sân khấu quay của rạp xiếc.

120- Thời gian được cụ thể hóa thành một cái cây, rễ thì ở *Vùng trời chuyển động thứ nhất*, còn vòm lá thì ở nơi khác, điều bí ẩn này không thể nhìn thấy và chỉ có Chúa mới *hiểu được tất*

cả (!).

138- Khổ thơ này nghĩa không được sáng tỏ, nên đã có nhiều cách lý giải khác nhau, ở đây chúng tôi tạm dịch theo cách hiểu: *người con gái đẹp* là Circe, con gái mặt trời, tượng trưng cho sự quyến rũ và ma thuật.

144- Khổ thơ này ám chỉ khiếm khuyết của lịch pháp Julien, mỗi năm có 365 ngày và cộng thêm khoảng 10 phút, cái một phần trăm của một ngày đã bị bỏ quên (không được tính đầy đủ).

KHÚC XXVIII

9- Lời hát phù hợp với nhịp điệu như hình ảnh phù hợp với vật thể thực.

27- **Điểm sáng chói**: Điểm phát Động lực đầu tiên (tức Chúa Trời)

Các vòng lửa: Các thiên thần thượng đẳng.

33- **Cầu vồng**: Nguyên tác viết "*Người đưa tin của Juno*" Cầu vồng được xem là "người đưa tin của Juno".

Nếu cầu vồng là một hình tròn hoàn chỉnh thì vẫn là quá hẹp để có thể chứa được vòng lửa thứ bảy.

78- Đantê thắc mắc: Sự chuyển động nhanh hay chậm và sự hoàn hảo phụ

thuộc vào việc gần hay xa điểm gốc. Beatrice giải đáp: cần hiểu ở tính năng được truyền nhiều hay ít chứ không phải ở các yếu tố bề ngoài.

81- **Gió Borea**: Gió từ phương Bắc thổi tới.

93- Ý khổ thơ này dựa theo một truyện cổ dân gian phương Đông: Vua Ba Tư thi đánh cờ với người sáng chế ra trò chơi đánh cờ. Người này nêu điều kiện: nếu anh ta thắng ván thứ nhất thì nhà vua thưởng cho một hạt lúa mì: thắng ván thứ hai thì nhân đôi, thưởng hai hạt: thắng ván thứ ba thì thưởng bốn hạt và cứ tiếp tục nhân đôi như thế. Nhà vua đồng ý nhưng cuối cùng kho của nhà vua không đủ lúa mì để trả thưởng.

99- Các thiên thần được chia thành ba cấp: *Thiên thần thượng đẳng* (Serafi): *Thiên thần* (Cherubi): *Thiên chức* (Troni). Trong khổ thơ 105 nói đến loại thiên thần này, như là người ban bố và thực thi các lệnh chỉ của Thiên đường.

123- Các nữ thiên thần cũng chia làm ba cấp mang những tên như: *Thiên thần Tổng quản* (Dominazioni): *Thiên thần Đức Hạnh* (Virtudi): *Thiên thần Quản lý* (Podestadi).

126- *Thiên thần Giáo chủ* (*Principati*): *Tổng thiên thần* (Arcangeli): *Thiên thần lễ hội* (Angelici ludi). *Ludo*, tiếng La tinh, có nghĩa là *hội hè* (festa). Các thiên thần này thuộc cấp

bậc thấp nhất, là cư dân của Thiên đường, được gọi là *Thiên thần lễ hối* (Angeli festanti).

132- **Dionisio**: Dionigi Areopagita, đã được nhắc đến ở TĐ - X - 117, được xem như là tác giả của cuốn *Di coelesti hierarchia* mà người ta cho là Đantê đã dựa vào sự phân cấp bậc các thiên thần ở đây.

135- Gregorio: Giáo hoàng Gregrio Magno.

139- **Một người đã ở đây**: Thánh Paolo.

KHÚC XXIX

1-3: Khi mặt trời và mặt trăng, thiên thể này ở trong chòm sao Hoàng đới, thiên thể kia trong chòm Bạch dương đối nhau, một bên lặn, một bên mọc, do đó cùng rời chiếc thắt lưng "chân trời".

12- **Không gian và thời gian**: Chúng tôi dịch thoát theo nghĩa. Nguyên tác tiếng Ý viết *ubi* và *quando*.

Ubi là từ ngữ chuyên môn của ngôn ngữ thần học kinh viện, có nghĩa là *ở đâu*: còn *quando* là từ La tinh, gia nhập vào tiếng Ý, có nghĩa là *khi nào* (thời điểm).

15- **Ta tồn tại**: Nguyên tác viết *Subsisto*. Từ ngữ La tinh của thần học kinh viện, có dụng ý để nhấn mạnh sự trang trọng trong lời nói của Beatrice.

21- **Trước đó**, **sau đó**: Trong diễn biến sự sáng tạo của Chúa Trời, không thể xác định thời điểm của một hành động, nghĩa là không có vấn đề *trước đó* hay *sau đó*.

33- **Những vật thể đỉnh cao của thế giới**: Các thiên thần.

37- Thánh Jeronimo đã viết rằng các thiên thần được tạo tác đầu tiên, trước các phần khác của thế giới. (Nhưng Thánh Thomas thì không đồng ý).

Ám chỉ sự nổi loạn của Lucifero,

kẻ mà chàng đã thấy dưới Địa ngục (Khổ 57).

99- Đantê chống lại ý kiến cho rằng: Khi Chúa Kitô chết, mặt trăng đã lùi lại, rồi chen vào giữa mặt trời và quả đất, do đó che mất ánh sáng mặt trời chiếu xuống trái đất. Đantê nói đây là do nhật thực.

105- **Lapi và Bindi**: *Lapi* hay *Lado*, lối nói rút gọn từ *Girolamo*: *Bindi* hay *Bindo*, rút gọn từ *Alessandrino*. Lối nói này rất thông dụng trong khẩu ngữ tiếng Ý, để dùng cho tiện lợi hay để thể hiện sự thân mật. *Lapi* và *Bindi* là những nhân danh rất phổ biến ở Firenze thời Trung cổ.

117- **Cái mũ chùm đã phồng lên**:

Ý chế nhạo người giảng đạo lấy làm đắc ý, kiêu căng về kết quả sự rao giảng của mình.

120- **Con chim**: Ý nói con quỷ ẩn trong trái tim giả dối của người truyền đạo.

126- **Con lợn của Thánh Antôniô**: Thời cổ đại con lợn được xem là con quỷ, bạn đồng hành của Thánh Antonio đi sang Ai Cập vào thế kỷ thứ III, thứ IV: hoặc ám chỉ các con lợn do tu viện Thánh Antonio ở Firenze nuôi để trục lợi.

135- **Daniel**: Nhà tiên tri Daniel nói đã thấy hàng nghìn, hàng nghìn thiên thần ở bên Chúa. Có thể Daniel nói đại thể về số nhiều, còn Đantê muốn hiểu về

một số lượng cụ thể.

138- **Ánh sáng đầu tiên**: Chỉ Chúa Trời.

KHÚC XXX

9- **Người nữ tỳ của mặt trời**: Rạng đông, từ khổ 3 đến khổ 9 Đantê mô tả cảnh bình minh.

3- **Vùng trời có ánh sáng tinh khiết**: Vùng Thiên thanh.

45- **Hai đội hiệp sĩ của Thiên đường**: Các thiên thần và những người hằng phúc.

54- Nguyên tác viết: chuẩn bị cho cây đèn, tức chuẩn bị thị lực mới cho con người.

60- Từ đây Đantê bắt đầu có thị lực thần thánh và dần dần thấy được nhiều điều mới lạ (Xem khổ 90, 96).

Những tia lửa chính là các thiên thần. *Những bông hoa* là những người hằng phúc.

75- **Uống nước**: uống bằng mắt.

78- Khổ thơ này chúng tôi dịch thoát lấy ý, có phần tách rời nghĩa đen của một số từ của nguyên tác.

87- **Trong sáng**: Đantê dùng một từ do ông sáng tạo ra: *immegli*, chúng tôi dịch theo văn cảnh của đoạn thơ.

138- **Hoàng đế Arrigo**: Tức Henri VII, Bá tước Luxembourg, sinh khoảng 1270-1280. Năm 1308 làm Hoáng đế Đức. Năm 1311 nhận vương miện Đại đế La Mã ở Milano, chết ở gần Siena (Italia) năm 1313.

Đantê hy vọng Henri VII có thể trừ

bỏ được các phe phái đối địch ở Italia, chấn hưng đất nước Italia nên đã tôn vinh vị vua này và chuẩn bị sẵn cho một địa vị vinh dự trên Thiên đường.

144- Clemente V trở thành Giáo hoàng, lúc đầu đồng tình với Henri VII, sau phản bội Henri VII và cũng bị chết sau Henri VII tám tháng.

148- **Xi mông**: Xem ĐN-XIX - 1.

Gã Alanha: tức Giáo hoàng Bonifazio VIII, quê ở Alagna (hoặc Anagni). Xem ĐN-XIX-52.

KHÚC XXXI

3- **Bông hồng trắng** tạo nên bởi những người hằng phúc mặc áo khoác trắng, hàm ý dòng máu đã thành trong sáng.

33- **Elice**: Nữ thần sông núi, người yêu của Giove, còn có tên là Calisto và con trai là Arcade, do Giunone ghen, đã làm Elice biến thành sao Gấu lớn và con trai thành sao Gấu bé (Theo Ovidio).

36- **Laterano**: Trước là Tòa thánh của Giáo hoàng, sau thành cung điện Hoàng đế cho đến Constanti. Trong văn cảnh ở đây, nên hiểu là thành phố La Mã nói chung.

60- **Ông cụ già**: Trong nguyên tác Đantê dùng một từ La tinh: *sene*: vừa nói được sự trái ngược bất ngờ so với người đẹp Beatrice, mặt khác vẫn nói được sự long trọng của Thánh Bernardo. Đantê còn dùng từ *sene* ở vài chỗ khác, khi nói về Bernardo.

93- **Nguồn gốc vĩnh hằng**: Tức Chúa Trời, nơi phát ra mọi quyền lực và ân huệ thần thánh.

102- **Bernardo**: Thánh Bernard, sinh ở Fontaines, gần Dijon năm 1091, tham gia cuộc Chiến tranh Thập tự thứ hai, mất năm 1153. Đây là hình ảnh một vị Thánh bình dân, rất nổi tiếng và có lòng sùng kính cao cả đối với Đức Mẹ đồng trinh.

105- **Tấm vải Veronica**: Một bức tranh vải còn được lưu giữ ở một ngăn tường trong vòm nhà thờ Thánh Pietro ở Roma. Tương truyền là có một lần Kitô đã dùng để lau mặt, do đó diện mạo thực của Kitô còn được in hình ở đây.

Croazia: Hàm ý một nước rất xa xôi.

126- **Fetonte**: Xem TĐ - XVII-3.

KHÚC XXXII

6- Ám chỉ Eva, người đã gây ra tội lỗi tổ tông.

9- **Rachel**: Người vợ thứ hai của Giacobbe và tượng trưng cho cuộc đời trầm tư nhập định.

12- **Sarra**: Vợ của Abramo và mẹ của Isacco.

Rebecca: Vợ của Isacco và mẹ của Giacobbe.

Judit: Giuditta đã anh dũng cứu những người Do Thái khỏi ách cai trị của người Assiri, giết chết Oloferne. (Xem TT-XII-60).

Ruth: Ông tổ của vua Davide đã

làm bài thánh ca *Miserere mei*, hối hận về việc đã quyến rũ Betsabea rồi lại giết chồng bà này là Uria.

30- **Phu nhân của bầu trời**: Đức Mẹ Maria.

33- **Thánh Giovanni**: Giovanni Battista ở lại Minh phủ khoảng hai năm, kể từ khi chết cho đến khi Chúa xuống Địa ngục giải thoát cho.

36- **Francesco d' Assisi**: Xem TĐ-XI-54-60.

Benedetto: Xem TĐ - XXII-42-63.

Augustino: Một trong những tên tuổi nổi tiếng của Nhà thờ ở châu Âu. Sinh 354 ở Tegaste, châu Phi, mất năm 426. Làm giáo sư về môn hùng biện ở

Roma, rồi Milano, ở đây được quen biết Thánh Ambrogio và theo đạo Kitô, tác giả các cuốn sách nổi tiếng *Confessioni* và *De civitate Dei*.

66- **Biết đến thế là đủ**: Có ẩn ý: không nên biết quá nhiều điều huyền bí của Chúa Trời.

69-75: Essau và Giacobbe là anh em sinh đôi mà đã bất hòa với nhau từ trong bụng mẹ. Essaù có tóc màu đỏ hoe. Theo Thánh Paolo, Chúa có nói: "Ta ghét Essau".

Vị trí chỗ ngồi của các trẻ nhỏ trên sân khấu Thiên đường không tùy thuộc công trạng của chúng mà chỉ do *cái nhìn đầu tiên*, từ phía Chúa hay từ trẻ nhỏ hướng về Chúa.

96- Vị thiên thần này là Thánh Gabriele. Trong nguyên tác thì lời hát này viết bằng tiếng La tinh "*Ave*, *Maria*, *gratia plena*".

114- Thánh Gabriele.

120- **Phu nhân tôn nghiêm**: Nguyên tác dùng từ *Aguata*, viết hoa, với tính cách một tước hiệu. Trong Đế quốc La Mã xưa các mẹ vua, vợ vua (có khi cả con gái) đều được phong tước hiệu.

123- Adamo.

126- Thánh Pietro.

129- Thánh Giovanni Evangelista trước khi chết đã tiên tri về việc Kitô bị đóng đinh trên giá thập tự và Nhà thờ (*người vợ xinh đẹp*) sẽ trải qua một thời kỳ khó khăn.

132- Nói về Moisè và dân Do Thái.

135- **Thánh Anna**: Thân mẫu của Đức Mẹ đồng trinh, vợ của Gioachino.

138- **Lucia**: Xem ĐN-II-99.

KHÚC XXXIII

3- **Đức Mẹ..., con gái của con trai mình**: Một lối nói nghịch lý trong ngôn từ lễ tiết của Kitô giáo để biểu đạt trường hợp của Đức Mẹ đồng trinh mà nhà thờ Petrarca gọi là "sự thụ thai trinh bạch".

12- **Ngon đuốc giữa ban trưa**: Cũng như nói Mặt trời lúc chính ngọ.

66- **Lời sấm truyền của Sibilla**: Nàng Sibilla de Cumes viết những lời sấm truyền trên lá cây, bị gió cuốn đi (trong *Enéide*, *III*).

96- **Nettuno**: Ý nghĩa khổ thơ này có nhiều cách hiểu khác nhau. Huyền

thoại sau hai mươi thế kỷ, Nettuno từ dưới đáy biển sâu kinh ngạc nhìn thấy hình bóng con tàu Argo ngày xưa của mình lướt qua trên mặt biển. Hàm ý nói sự liên quan giữa thời gian và việc lãng quên.

117-120: Đantê hình tượng hóa quan niệm "Tam vị nhất thể": vòng tròn thứ nhất, nó phản chiếu là Chúa Cha: vòng thứ hai bị phản chiếu, là Chúa Con: vòng thứ ba là Chúa Thánh Thần (Chúa Trời).

145- Các nhà chú giải ghi nhận rằng: Đantê kết thúc cả ba phần *Địa ngục*, *Tĩnh thổ*, *Thiên đường* cùng một từ giống nhau: *Vì sao*. Có lẽ ý nghĩa có thể tìm thấy trong việc Đantê lặp câu đầu

tiên và câu cuối cùng của phần *Thiên đường*, cùng một nội dung và lời văn gần như giống hệt nhau.

BẢNG CHỮ VIẾT TẮT

ĐN Địa ngục
TT Tĩnh thổ
TĐ Thiên đường
ĐN - III Địa ngục, Khúc III
ĐN- V - 4 Địa ngục, Khúc V, Khổ thơ 4 hoặc: Chú thích 4
50 Khúc 50 (Phần chú thích)
Nxb Nhà xuất bản
tr. trang
VH - 78 Bản dịch của Nxb. Văn học - 1978

THƯ MỤC THAM KHẢO

(*Các tài liệu tham khảo chính trong quá trình làm bản dịch này*)

Tiếng Ý

- Đantê, ***Thần khúc theo văn bản cổ*** (*Là Commedia secondo l'antica vulgata*) do Giorgio Petrocchi tra cứu, xác lập văn bản, 4 tập, Firenze, Nxb. Le Lettere, 1994.
- Đantê, ***Thần khúc*** (*Là Divina Commedia*) do Giuseppe Vandelli chú giải, 3 tập, Milano, Nxb. Ulrico Hoepli), 1971- 1974.
- Đantê, ***Thần khúc*** (*Là Divina Commedia*) do Umberto Bosco và Giovanni Reggio chú giải, 3 tập,

Firenze, Nxb. Le Monnier, 1980.

- Đantê, ***Thần khúc*** (*Là Commedia*) do Anna Maria Chiavacchi Leonardi chú giải, 3 tập, Milano, Mondadori, 1994- 2000.
- Đantê, ***Bữa tiệc*** (*Convivio*) do Giorgio Inglese tra cứu, giới thiệu, BUR Classici, Rizzoli, 2004.
- Francesca De Sanctis, ***Lịch sử Văn học Ý***, (*Storia della Letteratura Italiana*), do Enrico Malato chỉ đạo, tập I, ***Từ nguồn gốc đến Đantê*** (*Dalle Origini a Đantê*), Roma, Nxb. Il sole 24 ore, 2005.
- Luca Serianni, ***Vấn đề ngôn ngữ trong Lịch sử Italia*** (*Là lingua nella Storia d'Italia*), Roma, Hội Đantê

Alighieri, 2002.

Tiếng Pháp

- Đantê, ***Thần khúc*** (*Là Divine Comédie*), do Artaud de Montor dịch sang tiếng Pháp, Paris, Nxb. Garnier Frères, 1879.
- Đantê, ***Thần khúc*** (*Divine Comédie*) trong ***Đantê - Oeuvres complètes*** do André Pézard dịch, Paris, Bibliothèque de là Pléiade, Gallimard, 1968.
- Đantê, ***Thần khúc*** (*Là Divine Comédie*) do Henri Longnon dịch, Paris, Nxb. Garnier Frères, 1962,
- Đantê, ***Thần khúc*** (*Là Divine Comédie*), sách song ngữ Ý-Pháp, do Jacqueline Risset dịch sang

tiếng Pháp, Paris, Nxb. Flammarion, 1992.

- Virgile, ***L'Énéide***, sách song ngữ, do Jean - Pierre Chausserie - Lapreé dịch từ tiếng La tinh sang tiếng Pháp, trong ***Oeuvres complètes de Virgile***, Paris, Nxb. Là Différence, 1993.

---

[1] Đantê Alighiêri, *Thần khúc – Địa ngục*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà NỘI, 2005, 382tr.

[2] *La letteratura Italiana in Vietnam*, đăng Kỷ yếu Hội nghị *Ngôn ngữ và Văn học Italia trên thế giới ngày nay* (Lingua e Letteratura Italiana nel mondo oggi, Firenze, Léo S. Olschki editore, 1991, tr.673-676.

[3] Dante Alighieri, La Divine Comédie, Artaud de Motor dịch sang Pháp văn, Paris, Garnier Frères Libraires – Editeurs, 1879, 592tr.

[4] Rivarol, L` Enfer, Paris, Méligot et Barrois, 1783. Dẫn theo Jacqueline Risset trong bản dịch La Divine Comédie, L` Enfer, Paris, Flammarion, 1985, tr.17

[5] Dantem Oeuvres complètes, André Pé zard dịch và chú giải, Paris, Gallimard, 1986.

[6] Dante Alighieri, Canvivio (Bữa tiệc), do Giorgio Inglese tra cứu, BUR Classic, Rizzoli, 2004, chương VII, tr.62.

[7] Hồ Chí Minh, Carnet de prison, Phan Nhuận dịch, Nxb. Pieree Serghers, Paris, 1963.

[8] Phan Nhuận (1909 – 1963), quê ở Đức Thọ, Nguyễn Khách hàngắc Viện (1913-1997) quê ở Hương Sơn, cùng tỉnh Hà Tĩnh, cùng hoạt động lâu năm trong phòng trào Việt kiều ở Pháp.

[9] Ý kiến của Phan Nhuận, in trong bản dịch Carnet de prison, Nxb Leuve rouge, Hà Nội, 1983, tr.103

[10] Nguyên văn tiếng Ý: *Traduttore, traditore*

[11] Theo một nghiên cứu của UNESCO tại 40 trung tâm Đại học lớn trên thế giới thì các tác gia văn học Italia được các Đại học trên thế giới quan tâm nghiên cứu có trật tự được chú ý như sau: Dante Aligheri, Giacomo Leopardi, Luigi Pirandello, Giovanni Boccacio, Francesco Petrarca

[12] Ở nước ta, các nhân danh, địa danh của Italia thường được sử dụng theo tiếng Pháp (ví dụ Florence tức Firenze). Trong bản dịch này chúng tôi sẽ dùng theo tiếng Ý, kể cả một số tên nước ngoài, nếu nằm trong văn cảnh lời thơ tiếng Ý của Đantê chúng tôi cũng dùng cách đọc của tiếng Ý.

[13] C.Mác và F. Ăngghen: Về văn học và nghệ thuật. Dẫn theo bản dịch tiếng Việt của Nvb. Sự thật, Hà nội, 1958, tr.152

[14] C. Mác và Ăngghen, Về văn học và Nghệ thuật, Bản dịch tiếng Việt, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1958m tr.152

[15] Francesco De Sanctics, Storia della Letteratura Italiana (Lịch sử Văn học Italia), Tiếng Ý, Nxb. Feltrinelli, 1964, Tập I, tr.169

[16] Alexandre Dumas, Une année à Florence (Một năm ở Florence), Nxb. Calmann – Levy, Paris, sách không đề năm xuất bản, tr.140.

Mời các bạn ghé thăm Đào Tiểu Vũ's eBook để tải thêm nhiều ebook hơn nữa.